

Tục Tái Sanh Duyên

Lời Nói Đầu

THẾ HỆ NHÀ HOÀNG PHỦ

Hoàng Phủ Kính , vợ là Doãn vương phi.

Sinh được:

1. Hoàng Phủ Trưởng Hoa. Sau vua Nguyên Thành Tôn lập làm hoàng hậu.
2. Hoàng Phủ Thiếu Hoa. Sau kết duyên cùng Mạnh Lệ Quân, Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc.

oOo

Hoàng Phủ Thiếu Hoa, vợ là Mạnh Lệ Quân

Tô Ánh Tuyết

Lưu Yến Ngọc

Sinh được năm trai

1. Hoàng Phủ Triệu Câu - con Mạnh Lệ Quân
2. Hoàng Phủ Triệu Phụng - con Mạnh Lệ Quân
3. Hoàng Phủ Triệu Lân - con Lưu Yến Ngọc
4. Hoàng Phủ Triệu Tường - con Tô Ánh Tuyết
5. Hoàng Phủ Triệu Thụ - con Tô Ánh Tuyết

Và hai gái:

1. Hoàng Phủ Phi Giao - con Mạnh Lệ Quân
2. Hoàng Phủ Phi Loan - con Tô Ánh Tuyết

Biên Soạn: NGUYỄN ĐỖ MỤC

Hồi thứ nhất

Nguyên Thành Tôn truyền ngôi cho thái tử
Hoàng Phủ Kính cáo lão về nhà

Vua Thành Tôn nhà Nguyên lên ngôi làm vua, thiên hạ thái bình, quan tả thừa tướng là Lương Giám tạ thế, con là Lương Trần Lân thăng chức long đồ các. Con Doãn Thượng Khanh là Doãn Chí thi đỗ đã lâu, bây giờ đang lĩnh chức tri phủ Giang Lăng. Vệ Hoán cáo lão hồi hưu, Vệ Vồng Bưu về nhà để phụng dưỡng. Hùng Hiệu có người con gái là nàng Bội Ngọc được lập làm Thái Tử Nguyên Phi, còn hai con trai là Hùng Khởi Phụng (1) và Hùng Khởi Thần (2). Hùng Hiệu tự sĩ mình là một nhà con tướng, mới cho hai con trai đều theo học nghề văn. Hùng Khởi Phụng đến năm mười tám tuổi, thi đỗ trạng nguyên, sau kết duyên với con gái Lương Trần Lân là Cẩm Hà.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng có con cái đề huề: Con trai trưởng là Triệu Câu, con thứ hai là Triệu Phụng, đều là con Mạnh Lệ Quân. Con trai thứ ba là Triệu Lân con Lưu Yến Ngọc, Tô Ánh Tuyết kỳ thủy sinh con gái, sau sinh luôn hai cậu con trai đặt tên là Triệu Tường và Triệu Thụy, còn con gái thì trưởng nữ là Phi Loan con Tô Ánh Tuyết, thứ nữ là Phi Giao con Mạnh Lệ Quân, Lưu Yến Ngọc không có con gái. Một nhà sum họp, vui vẻ muôn phần. Tô đại nương có một người con nuôi, sau đi tri huyện, Tô đại nương theo đi. Giang Tam tẩu tạ thế đã lâu, con trai là Giang Tiên Hỷ đổi tên Giang Vinh Quý, làm đến chức tổng binh, vợ là tỳ nữ Vinh Lan sau được phong làm lục phẩm an nhân, sinh được hai trai một gái, vợ chồng hưởng phúc tại Nhạn Môn Quan. Mạnh Sĩ Nguyên cáo lão về hưu trí, con là Mạnh Gia Linh thì vẫn làm quan tại triều. Con trai trưởng Mạnh Gia Linh cũng thi đỗ, làm đến chức hộ bộ lang trung, lấy con gái Văn thượng thư.

Lại nói chuyện bà hoàng thái hậu là mẹ vua Thành Tôn bấy giờ đã băng hà. Vua Thành Tôn mỗi một đêm hết triều chính giao phó cho các quan đại thần; văn ban có quan thừa tướng là Lương Trần Lân, võ ban có Hùng Hiệu là họ quốc thích. Trên hàng văn võ thì có Trung Hiếu Vương Hoàng Phủ Thiếu Hoa, trong nước vẫn được yên lặng.

Một hôm vua Thành Tôn lui triều, vào Chiêu Dương cung. Bấy giờ có thái tử và nguyên phi đứng hầu, vua Thành Tôn vui lòng bảo Trưởng Hoa hoàng hậu:

- Trẫm đã gần tứ tuần, làm vua trong bấy nhiêu lâu, đã thấy mỗi một, nay được trông thấy con hiền dâu thảo này trẫm rất lấy làm hả lòng. Chi bằng trẫm truyền ngôi cho thái tử rồi hằng ngày cùng hoàng hậu vui chơi, để di hưởng tuổi già, há chẳng hay lắm ru.

Trưởng Hoa hoàng hậu can rằng:

- Thái tử hãy còn thơ ấu, chưa nên phó thác ngôi trời. Gián hoặc có sơ xuất điều gì thì lại thêm lo cho bề hạ.

Thái tử nghe nói liền quì xuống tâu:

- Muôn tâu phụ hoàng! Phụ hoàng sức yếu, cần phải di dưỡng, nhưng vì con hãy còn ngây dại, đương sao nổi cái ngôi chí tôn. Xin phụ hoàng hãy rủ lòng thương mà dạy bảo cho con nên người, bấy giờ sẽ truyền ngôi thì thật là một mối hạnh phúc chung cho thiên hạ thần dân vậy.

Tâu xong, hai hàng nước mắt ròng ròng, rồi phủ phục xuống đất. Vua Thành Tôn đỡ dậy, cười bảo:

- Sao con nghĩ lẫn thần thế! Sau này cha tạ thế rồi mà con tức vị ở Bạch Hổ điện, sao bằng ngày nay con tức vị ở Kim Loan điện là có hiếu hơn. Ý cha đã quyết, con không nên nói. Huống chi năm nay con mười sáu tuổi, lên ngôi làm vua thì so với năm cha lên ngôi, lại còn hơn một tuổi vậy.

Ngày hôm sau, vua Thành Tôn ngự triều, phán hỏi các quan triều thần rằng:

- Trẫm lên ngôi vua trong hai mươi năm nay, may nhờ có các người tả phù hữu bật, trong nước mới được thái bình vô sự như thế này. Ngày nay trẫm thiết nghĩ buộc thân vào chức trách nam diện (3), chỉ bằng truyền ngôi cho thái tử mà làm một vị thượng hoàng là được an nhàn sung sướng hơn. Dầu là bậc trung tài, nhưng có các quan giúp đỡ, chắc cũng không hề chi, vậy quan Khâm Thiên giám nên chọn ngày lành tháng tốt, để trẫm truyền ngôi cho thái tử.

Quốc trưởng là Hoàng Phủ Kính nghe nói, quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bề hạ! Thái tử dầu rằng nhân hiếu, nhưng tuổi còn ấu thơ sợ chưa đương nổi ngôi trời, bề hạ hãy cố đợi khi mười năm nữa, rồi sẽ nên nói đến việc truyền ngôi vậy.

Hai quan đại thần họ Mạnh và họ Vệ cũng quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Việc ấy thần chẳng thiết tưởng ngày nay không nên nói vội. Lời quốc trượng vừa tâu, thật là chí phải, xin nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Vua Thành Tôn cười mà phán rằng:

- Trẫm lên ngôi vua từ năm mười lăm, trải bao những sự ưu tư phiền lự, khiến cho trẫm ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc. Trẫm thiết nghĩ ngôi trên chín bệ mà ngày đêm khó nhọc, chỉ bằng ngao du bốn bể, thân lại được thanh nhàn. Người ta ở đời, vinh hoa phú quý mà làm chi, chỉ cầu sao cho được hưởng phúc thanh nhàn là hơn vậy. Khi trẫm mới lên ngôi vua, hãy còn ngây dại, dùng lầm phải những kẻ gian thần, trong nước sinh ra giặc giã mất mấy năm trời. Sau may nhờ có Mạnh Lệ Quân là vợ quốc cữu đây, gia công giúp đỡ, bốn phương mới được yên lặng.

Ngày nay, vẫn có Lương tiên sinh, võ có Hoàng Phủ quốc trượng và Bình Giang Vương lại có quốc cữu là văn võ toàn tài, cùng giúp thái tử thì chắc không đến nỗi sai lầm như trẫm thừa xưa vậy. Vậy ý trẫm đã quyết, các người không nên can.

Vua Thành Tôn giáng chỉ cho toà Khâm Thiên giám chọn ngày làm lễ truyền ngôi. Bình Giang Vương là Hùng Hiệu về thuật chuyện cho vợ là Vệ Dũng Nga nghe. Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Sao phu quân không biết can thánh thượng, thái tử năm nay hãy còn trẻ tuổi, chưa có thể phó thác được. Vả con gái ta cũng đang độ ngây dại, bây giờ làm thái tử nguyên phi, ta còn đi lại trông nom giúp, chứ nếu một mai lên làm hoàng hậu thì chỉ những ngày nguyên đán hoặc khánh kiết nào, bây giờ ta mới gặp mặt con. Chẳng những mẹ con xa cách nhau mà ta lại còn lo cho đứa con gái ta chưa thuộc nghi lễ. Ấu là sáng mai tôi phải bàn với Mạnh vương phi (tức là Mạnh Lệ Quân) cùng vào tâu hoàng hậu, để hoàng hậu khuyên can thánh thượng.

Hùng Hiệu nói:

- Nếu phu nhân cùng Mạnh vương phi vào tâu thì nên bảo các quan triều thần hãy hoãn việc chọn ngày.

Vệ Dũng Nga vương phi tức khắc đội mũ mặc áo, truyền nữ tỳ sắp kiệu đi sang vương phủ, đem việc trong triều thuật lại với Mạnh Lệ Quân nghe và bảo rằng:

- Chị định rủ em cùng vào cung tâu với hoàng hậu, để hoàng hậu khuyên can thánh thượng.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Bây giờ tâu sợ không kịp! Vì thánh thượng có chí muốn nghỉ ngơi đã lâu. Dầu ta vào tâu. Dầu ta vào tâu, quyết rằng thánh thượng cũng chẳng nghe nào!

Lưu Yến Ngọc hỏi:

- Sao chị lại biết là thánh thượng không nghe?

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Số là thuở xưa em thường vào túc trực ở trong nội đình, vẫn thấy thánh thượng phàn nàn rằng: “Làm ông vua dầu có tôn quý thật, nhưng một ngày xem xét muôn việc, cũng khó nhọc lắm thay, không bằng làm một người thư sinh đi ngao du sơn thủy, nay ngắm bạch vân phi, mai vui hoàng hạc, lại còn được an nhàn sung sướng hơn. Bao giờ trẫm trúc gánh nặng sơn hà này tức là ngày trẫm được lên ngôi tiên giới đó”. Câu ấy, thánh thượng thường nói đến luôn, thế là thánh thượng vẫn có chí không muốn làm thiên tử đã lâu vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi thở dài:

- Có thật thế ! Làm vua khó nhọc hơn người thường!

Lưu Yến Ngọc bảo vệ Dũng Nga vương phi:

- Cô nương đã về đây, nếu không tiên cung thì hãy ở chơi mấy hôm đã.

Đêm hôm ấy, Vệ Dũng Nga ngủ ở Linh Phượng cung. Sáng hôm sau, Vệ Dũng Nga ngủ tỉnh dậy, đang đứng trước giá gương để chải đầu, bỗng thấy Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc bước vào, cười tủm tỉm và bảo rằng:

- Cô nương đã dậy rồi, hai chúng tôi đến hơi chậm.

Vệ Dũng Nga vương phi và Mạnh Lệ Quân vương phi đều nói:

- Sao hai phu nhân dậy sớm thế? Tôi chắc hôm qua không ngủ thì phải!

Các nữ tỳ pha trà uống. Bỗng thấy rèm lay động, có hai vị quận chúa (4) chạy vào. Mạnh Lệ Quân cười nói rằng:

- Chỉ vì có cô nương mà thành ra hôm nay ta dậy hơi trễ.

Vệ Dũng Nga vương phi cười mà bảo hai quận chúa rằng:

- Các cháu nghe đó! Thân mẫu cháu không nhận là mình lười, lại đổ lỗi cho ta.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Chỉ vì đêm qua nói chuyện thâu canh, thành ra hôm nay không dậy được sớm.

Tô Ánh Tuyết cười mà bảo rằng:

- Bây giờ mới giờ thìn, không trễ đâu! Chỉ vì Lưu phu nhân muốn trêu ghẹo cô nương, nên dặn em hôm nay dậy sớm, và dắt hai cháu vào đây để bày một trò đùa, không ngờ cô nương lại dậy sớm như thế.

Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà hỏi rằng:

- Định đùa thế nào?

Phi Giao quận chúa nói:

- Lưu mẫu định mài mực rồi vẽ hề lên mặt cô nương, nhưng cô nương vốn hiểu võ nghệ, chỉ sợ khi tỉnh dậy lại nổi giận mà giở võ ra, vậy phải đem hai cháu đến để cứu đỡ.

Vệ Dũng Nga vương phi cười bảo:

- May mà tôi dậy sớm, chứ nếu còn không thì hai toán địch binh này, tôi đương sao nổi!

Mạnh Lệ Quân vương phi cả cười:

- Chỉ sợ cô nương giở võ ra thì đầu tất cả chúng ta đây cũng không địch nổi huống chi là hai con.

Phi Giao quận chúa nói:

- Nhưng cô nương trông thấy chúng con thì tất cũng không nỡ đánh nhau vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cười mà bảo rằng:

- Nếu vậy thì hai cháu hiểu lòng ta lắm!

Khi điểm trang xong, cùng sang Võ thái cung thăm bà Thái vương phi (5). Thái vương phi tủm tỉm cười mà hỏi Phi Giao quận chúa rằng:

- Tập tranh “Bách mỹ” của cháu vẽ để đâu, sao không đem ra cho cô nương xem.

Phi Giao quận chúa nói:

- Tập tranh vẽ của cháu không được đẹp lắm!

Lưu Yên Ngọc cười mà nói đùa rằng:

- Cô nương chỉ hiểu phép đấu gươm múa giáo, chứ có biết xem tranh vẽ bao giờ!

Vệ Dũng Nga vương phi cười mà đáp rằng:

- Ai lại có con mắt tinh đời như Lưu phu nhân! Kén chồng chọn ngay được một vị vương tước. Sau này tôi sẽ vì phu nhân treo một cái chiêu bài để đi xem tướng giúp thiên hạ.

Lưu Yên Ngọc nói:

- Sao cô nương lại nói như thế?

Vương thái phi nói:

- Không hề chi! Những chuyện về trước, ta đây thường vẫn ôn lại cho đàn cháu nghe.

Nói xong, truyền tỳ nữ đi lấy tập “Bách mỹ” để Vệ Dũng Nga vương phi xem. Bỗng thấy các vị công tử từ ngoài kéo vào, người thì chào tổ mẫu, kẻ thì chào cô nương. Thái vương phi gọi đến đứng chung quanh, khác nào như cây quỳnh cành dao bày ở bên cạnh.

Vệ Dũng Nga vương phi khen ngợi:

- Phúc đức quá! Lan Huệ một nhà sum họp, vui vẻ biết là dường nào!

Thái vương phi thở dài rồi than rằng:

- Tuy vậy mà ta vẫn kém vui, vì ta vẫn nhớ con gái (trở Trương Hoa hoàng hậu) ta lắm. Mẹ con xa cách, ban ngày nghĩ đến còn khuây khỏa đi được, chứ đêm nằm thì lại luống những mơ màng trong giấc chiêm bao. Đủ biết rằng phú quý hoàng gia, vẫn không bằng sum họp vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng thở dài mà than rằng:

- Con đây cũng buồn về nỗi ấy. Có một mụn con gái được lập làm thái tử nguyên phi, nhưng hãy còn ngây dại, chỉ sợ một mai thái tử lên ngôi đại bảo thì ba nghìn cung tần mỹ nữ, lòng thiên tử lại thêm say đắm, tình âu yếm, vị tất đã được đầm ấm như xưa.

Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà đáp rằng:

- Cô nương khéo lo xa quá, khi nào...

Nói chưa dứt lời thì tỳ nữ đem tập tranh “Bách mỹ” đến, ngoài có bọc một bao gấm. Vệ Dũng Nga vương phi mở xem một lượt rồi khen rằng:

- Đậm đà nét bút cảnh nhìn càng tươi, cháu vẽ co khi lại sắc sảo hơn thân mẫu xưa mấy phần đó!

Trưởng công tử là Triệu Câu chạy đến gần xem, rồi nói:

- Em không nên vẽ Võ Tắc Thiên làm chi! Võ Tắc Thiên là một người dâm dăng. Và lại là tội nhân đời nhà Đường.

Phi Giao quận chúa nói:

- Sao thân huynh lại nói như thế. Em thế nghĩ nhà Đường nếu không nhờ có bà Võ Tắc Thiên chuyên quyền độc đoán, cứ hèn mạt như vua Cao Tôn và Trung Tôn cả thì giang sơn chia xé đã lâu. Bà Võ Tắc

Thiên tiếm vị lên làm vua, dầu có đa sát thật, nhưng biết cách dùng người, dùng tài khiến việc đáng là một bậc minh chủ đời bấy giờ, các vua đời Đường về sau này phỏng có ai sánh kịp hay không? Và trong khoảng hai mươi năm trời ấy, nếu cứ để cho Trung Tôn làm vua thì con Vi hậu kia đã lộng quyền như Già hậu thuở xưa vậy. Bà Võ Tắc Thiên thật là “Thiên cổ kỳ nhân” chứ không nên bảo là “Hôn quân dâm hậu” được. Em có một bài thơ vịnh Võ Tắc Thiên, nay xin viết để tổ mẫu cùng cô nương và ba vị mẫu thân đây cùng xem.

Phi Loan quận chúa cười mà bảo rằng:

- Bài thơ ấy để ở trang thứ ba trong tập tranh vẽ.

Nói xong liền rút ra cho mọi người xem.

“Nữ chủ ngự đương đương,

Uy danh nức bốn phương.

Hô hàn chịu khổ thù,

Cao ly phải đầu hàng.

Trong tay cầm quyền chính,

Ai kẻ dám khinh thường.

Nghiêm phòng việc nội sủng,

Sai khiến bọn Trương Lang.

Pháp luật quên tình ái,

Quan chức chọn trung lương.

Tri hiền khen quốc lão,

Độc hịch tiếc Tân vương.

Đức tốt không tỳ vết,

Tài cao đủ chế cường.

Ấu vàng giữ trọn vẹn,

Nghìn năm một nữ hoàng.”

Mọi người xem thơ đều nức nở khen ngợi:

- Bài thơ này ý tứ thật mới lạ. Quả nhiên các vị thiên tử đời nhà Đường đều phải thua một người đàn bà.

Chỉ có Triệu Câu tỏ ý không bằng lòng mà rằng:

- Thân muội chớ nói càn! Làm người con gái phải nghĩ đến “công, ngôn, dung, hạnh”. Võ Tắc Thiên là một đứa dâm đảng, trong hai mươi năm trời tiếm vị, giết hại con cháu nhà Đường hơn bốn trăm người. Gây tội đại ác như thế, sao hiền muội gọi là “Thiên cổ kỳ nhân”. Nếu người ngoài nghe thấy những câu thơ ấy thì lời nghị luận còn ra thế nào.

Phi Giao quận chúa cười mà đáp rằng:

- Ăn nhai nói nghĩ! Phạm việc gì cũng vậy, có kinh tất phải có quyền. Giả sử vua Cao Tôn là bậc minh chủ thì khi nào Võ Tắc Thiên lại sinh tài như thế. Bà chỉ sợ giang sơn đổ nát, nên phải ra tay để bảo thủ lấy thiên hạ, chứ còn những sự tình nhỏ nhặt thì chẳng kể chi.

Triệu Câu nổi giận mà nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Chết nỗi con nhà khuê các có sao lại có câu nói ấy! Mạnh Lệ Quân vương phi mắng Phi Giao quận chúa rằng:

- Con còn ngây dại, chỉ hay nói càn, từ sau cấm không được nói như thế nữa!

Lưu Yến Ngọc cười và nói:

- Người ta có câu nói rằng “Độc sách gạt nước mắt, lo thay cho cổ nhân”. Anh em nhà ngươi can chi lại tranh luận phải trái cho Võ Tắc Thiên, thật là một câu chuyện đáng buồn cười.

Tô Ánh Tuyết cũng cười mà bảo rằng:

- Trường công tử là người cổ trực, mà quận chúa hãy còn tính trẻ, vậy nên mới sinh ra cãi nhau.

Thái vương phi bảo Triệu Câu rằng:

- Thôi, các cháu đi về phòng đọc sách đi, không được cãi nhau nữa!

Bấy giờ các vị công tử lui ra, hai vị quận chúa cũng ai về phòng nấy. Khi Phi Giao quận chúa về đến trong phòng, hằm hằm nổi giận mà nói một mình rằng:

- Ta căm tức thay cho thân huynh ta, luận lý không minh, lại cứ già mồm cãi. Đối trước mặt cô nương và thân mẫu ta chỉ giảng đạo đức hoài. Thân huynh ta xưa nay vẫn có lòng khinh rẻ ta, ta làm sao nhịn cho được! Cơm nặng áo dày, chẳng qua cũng của cha mẹ, mà ta đây há phải là con thứ xuất(6) hay sao! Nghĩ càng căm tức thay! Ta đây không được ngôi hoàng hậu thì thôi, chừ nếu ta được làm hoàng hậu thì quyết không trọng tư tình như Võ Tắc Thiên đâu.

Lại nói chuyện vua Thành Tôn ra ngự Kim Loan điện, làm lễ truyền ngôi cho thái tử. Hôm ấy trên điện cắm cờ kết hoa, trần thiết một cách trọng thể. Khi làm lễ truyền ngôi thì vua Thành Tôn cầm hộp đựng ngọc tỷ, ngoài có bọc gấm trao cho thái tử là vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn nhận lấy, đặt lên long án, rồi sụp xuống lạy ta thượng hoàng (tức vua Thành Tôn).

Thượng hoàng đỡ dậy mà bảo rằng:

- Ta chúc cho nhà vua con cháu phồn thịnh để giữ lấy giang sơn cơ nghiệp mà khiến cho quốc thái dân an.

Vua Anh Tôn đáp lại rằng:

- Con xin chúc thượng hoàng hưởng phúc vô vô cùng, thọ bằng trời đất, để cho con là kẻ ngầy đại bất tài này được nhờ ơn huấn dụ mà cai trị thần dân.

Bây giờ vẫn võ bách quan đều quì xuống lạy, trước mừng thượng hoàng sau mừng tân quân, ai nấy cùng tung hô vạn tuế. Khi triều bái xong, thượng hoàng truyền chỉ cho các quan đại thần rằng:

- Các người đã hết lòng trung thành giúp ta trong bấy nhiêu năm, công ấy kể sao cho xiết. Ngày nay ta mỗi một cần phải thoái vị, tân quân lên ngôi, hãy còn thơ ấu, nhờ các người gia công mà tả phù hữu bất cho thì danh tiếng của các người sau này sẽ được lưu truyền sử sách. Chỉ buồn một nỗi ta thoái vị về ở nam nội, không được hàng ngày hội diện với các người.

Các quan đại thần nghe nói đều cảm kích mà ứa nước mắt khóc, quì xuống tâu:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thần đẳng tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình hai mươi năm trời, tình khuyển mã chưa biết lấy chi báo đáp, ngày nay thượng hoàng lại truyền chỉ cho như thế thần đẳng dám chẳng hết lòng. Chỉ vì thiên tử còn đang độ thanh niên, vậy trong triều đình nếu có việc gì hệ trọng thì xin hoàng thượng cũng nên lưu tâm chỉ bảo.

Thượng hoàng gật đầu, rồi lại gọi tân quân mà phán bảo:

- Các quan đại thần đều là những bậc trung lương cả. Hễ có khuyên can điều gì nhà vua phải nghe theo, chớ nghe lời sàm nịnh mà khinh rẻ các quan đại thần thì thiên hạ mới thái bình được.

Bỗng thấy Võ Hiếu Vương là Hoàng Phủ Kính quì xuống tâu:

- Muôn tâu thượng hoàng. Nhà lão thần đội ơn triều đình đã mấy đời nay, tình khuyển mã chưa chút báo đền. Nay tuổi ngoại lục tuần, chẳng những tinh thần giảm kém, mà gân sức lại suy yếu, cũng chỉ bởi khi còn trẻ tuổi, đánh đông dẹp bắc, nhiều lần bị thương. Lão thần này sở dĩ chưa dám cáo từ là vì nghĩ đến thâm ân, bội phần cảm kích. Nay thượng hoàng đã trở về nam nội thì lão thần cũng xin lui về quê nhà để trông coi phần mộ tổ tiên vậy. Tân quân lên ngôi, đã có các quan đại thần họ Lương, họ Doãn, họ Mạnh và họ Hùng cùng gia công phù tá. Vả con trai lão thần là Hoàng Phủ Thiếu Hoa xin ở lại để một lòng giúp nước, thiết tưởng tân quân cũng chẳng lo ngại nỗi chi.

Tâu xong, sụp lại dập đầu. Thượng hoàng nghe lời tâu, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán:

Ngày nay quốc trượng cáo bệnh xin về thì sao cho tiện! Ta sở dĩ dám nhường ngôi cho tân quân là vì trông cậy có các bậc hoàng thân nguyên tể, nay quốc trượng lại cáo trước thì tân quân há chẳng kém phần trông cậy lắm ru! Vả quốc trượng cáo về thì trong nội cung cũng có chút thương tâm, ta không thể nào mà chuẩn tâu được.

Hoàng Phủ Kính tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Lão thần vốn là võ tướng, ngày nay thiên hạ thái bình, không có giặc giã chi mà phải dụng võ. Vả lão thần gân sức đã suy yếu cũng không thể triều bái được, xin thượng hoàng cho lão thần về hưu. Còn con gái lão thần ở trong nội cung đã được mông ân vũ lộ, an hưởng phú quý, vợ chồng lão thần cũng chẳng cần lo ngại nỗi gì, cúi xin thượng hoàng rộng thương mà chuẩn tâu cho.

Thượng hoàng nghe lời tâu, thở dài than rằng:

- Quốc trượng đã quyết chí như vậy thì ta còn biết nói như thế nào! Thôi thì ta cũng chuẩn tâu cho quốc trượng được về nghỉ, nhưng còn các quan đại thần, ta đem tân quân mà giao phó cho, cảm không ai cáo từ cả.

Lại nói chuyện trong cung Chiêu Dương treo đèn kết hoa trần thiết một cách trọng thể. Thái hậu (7) và hoàng hậu (8) cùng những phi tần ở các cung các viện đều đến họp cả tại đây, chỉ đợi thượng hoàng và tân quân đến thì mở tiệc khánh hạ. trong khi ngự tiệc, thượng hoàng cười mà bảo thái hậu rằng:

- Ta làm vua trong hai mươi năm, chưa được cái chi lạc thú, ngày nay làm thượng hoàng mới biết mình là tôn quý vậy.

Bây giờ các cung nữ dâng rượu, hai vị công chúa là Gia Tường công chúa và Hưng Bình công chúa ứng hầu. Thượng hoàng bỗng nói đùa với thái hậu rằng:

- Ta có một việc này muốn bàn với thái hậu. Nguyên Gia Tường công chúa con bà Ôn phi đây diện mạo đoan trang, tính hạnh thuần thực, mà trường diệt nhi (9) của thái hậu năm nay đã mười bảy tuổi, ta định kén làm phò mã, thái hậu nghĩ thế nào?

Thái hậu nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu nói rằng:

- Nhà thiếp đã mấy đời chịu ơn triều đình, vinh hiển đến thế là cùng cực, nếu ngày nay diệt nhi thiếp lại làm phò mã thì e rằng phận hèn phúc bạc, con tạo lại có lòng ghen ghét chăng?

Thượng hoàng chưa kịp trả lời thì bà Ôn phi bỗng quì xuống mà tâu rằng:

- Thượng hoàng đã ban ơn mà kén con trai Trung Hiếu vương làm phò mã cho Gia Tường công chúa. Công chúa đâu là con tôi, nhưng cũng là kim chi ngọc diệp của hoàng gia, xin thái hậu chớ lấy làm hiềm.

Thượng hoàng cười mà bảo vua Anh Tôn rằng:

- Sáng mai ra triều đường, con sẽ thương nghị việc ấy.

Bấy giờ thượng hoàng và thái hậu đã khởi giá về nam nội. Khi tới nam nội, thượng hoàng lại truyền mở tiệc. Trong khi ngự tiệc, thượng hoàng cười nói về, chỉ có thái hậu ra ý buồn rầu, thỉnh thoảng lại thở dài.

Thượng hoàng thấy vậy, mới dừng chén rượu mà hỏi rằng:

- Ngày nay thái tử lên ngôi đại bảo, đáng lẽ thái hậu lấy làm mừng rỡ mới phải, cơ sao lại có ý không vui, hay là còn có sự gì chưa hài lòng thì nên nói cho biết.

Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Nào phải thiếp có sự gì chưa hài lòng đâu! Chỉ vì hôm qua thiếp xem sử, thấy chép chuyện các vua đời trước cũng nhiều nhà vì sự truyền ngôi cho con, rồi sau gặp nghịch tử hãn hậu, để đến nỗi giang sơn đổ nát. Nay thượng hoàng truyền ngôi cho tân quân, nên bắt hàng ngày phải vào triều kiến để nghe lời giáo huấn, cơ sao lại định mười ngày mới triều kiến một lần, khiến cho xa cách cha mẹ, thế thì còn vui nổi gì, không bằng những kẻ thường dân, lại còn được cốt nhục một nhà sum họp vậy.

Thái hậu nói xong, lại ứa hai hàng nước mắt xuống. Thượng hoàng cả cười mà bảo rằng:

- Sao thái hậu lại lẫn lộn như thế? Thái hậu chỉ nghĩ sự cốt nhục sum họp một nhà, không biết rằng người ta ở đời, khác nào như một giấc mộng, trăm năm cũng phải có ngày phân ly. Từ xưa có ai làm hoàng đế nghìn năm bao giờ, chỉ bằng ngày nay ta truyền cho con làm hoàng đế, rồi đây trong bảy dặm nữa thái hậu sẽ có cháu ấm chơi. Bấy giờ ta đi ngao du sơn thủy, may ra tìm được chân tiên, học phép trường sinh, sau ta sẽ lên làm ngọc hoàng thượng đế. Khi đã làm ngọc hoàng thượng đế thì trên thiên cung biết bao nhiêu là tiên cơ, chỉ sợ thái hậu trông thấy, lại sinh lòng ghen tuông mà thôi...

Ta còn nhớ câu chuyện Mạnh Lệ Quân ngày nào, khiến cho thái hậu nổi tình nữ tướng quân lên mà tra khảo ta ở trong cung mãi, nghĩ đã nực cười. Thái hậu nên hiểu rằng vinh hoa phú quý cũng có khi cùng tận, thử ngẫm xem trong mười bảy bộ sử các vua đời trước, ngày nay có còn ai không?

Lại nói chuyện vua Anh Tôn ra ngự triều, truyền tuyên đọc tờ chiếu cho các quan nghe. Tờ chiếu như sau: “Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Trẫm tài hèn đức bạc, tuổi còn ấu thơ, phụng mệnh phụ hoàng lên ngôi đại bảo, tôn phụ hoàng làm thượng hoàng, mẫu hậu làm thái hậu, về ở nam nội. Hoàng đệ là Hán vương, Chu vương và Triệu vương cùng ở hầu thượng hoàng; Gia Tường công chúa và Hưng Bình công chúa thì cùng ở hầu thái hậu, còn trẫm đây cứ mười ngày một lần vào triều kiến.

Trẫm gia phong cho Võ Hiến vương là Hoàng Phủ Kính làm Kinh vương, Trung Hiếu vương là Hoàng Phủ Thiệu Hoa làm Tương vương, vợ là Mạnh Lệ Quân làm Trung Tĩnh chính phi, cùng với Lưu thị và Tô thị đều được thực ấp. Người con trưởng cho được lập tước và phong phò mã, người con thứ hai phong là thiên hộ tướng quân; người con thứ ba làm trung thư; con thứ tư làm cung phụng và con thứ năm làm chủ sự. Tương vương kiêm cả việc trong tư các và lục bộ.

Lương Trần Lân thăng Bảo Hòa điện đại học sĩ kiêm binh bộ và Hộ bộ. Mạnh Gia Linh thăng Long đồ các đại học sĩ kiêm Lại bộ và Công bộ; Doãn Thượng Khanh thăng Văn Uyên các đại học sĩ kiêm Lễ bộ và Hình bộ; Bình Giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ Dũng Nga vương phi đều được thực ấp. Con trưởng là Hùng Khởi Phụng làm Lễ bộ thị lang, con thứ là Hùng Khởi Thần làm Kỳ đô úy.

Lập nguyên phi là Hùng thị làm hoàng hậu, Ôn phi và Mai phi đều phong làm thái phi. Các quan văn võ đều được gia phong một cấp. Phóng thích cung nữ ba nghìn người. Những thuế tích khiếm (10) của nhân gian đều miễn tha cho cả. Lại ban yến cho các quan triều thần.”

Các quan triều thần đều tung hô vạn tuế. Khi bái mạng xong, cùng nhau dự yến, rất là vui vẻ. Ngày giờ thấm thoát đã gần được ba tháng, vợ chồng Hoàng Phủ Kính sửa soạn sắp nhề quê nhà, Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Ba người con dâu cần phải về hầu hạ cha mẹ. Chỉ có Triệu Câu là phò mã không thể về được, còn bao nhiêu con cái, xin cho theo tất cả.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Hà tất phải như thế, chỉ đưa cháu nhỏ theo về là đủ, còn vợ chồng con đều ở tại đây.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Con xin theo về, để cho hai chị Tô phu nhân và Lưu phu nhân ở đây.

Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc đồng thanh mà rằng:

- Chị không nên về, vì chị cần phải ở đây, một là để trông nom quốc chính, hai là để dạy bảo các con. Còn chúng em đây không có tài năng gì thì xin về hầu hạ cha mẹ ở quê nhà là phải!

Hoàng Phủ Kính nghe nói, liền gật đầu mà rằng:

- Đã như vậy thì để các cháu ở đây, còn hai con theo ta về quê nhà.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng mệnh. Hôm ấy vương phủ sửa soạn các đồ hành trang. Chỉ có bà thái vương phi ra ý buồn rầu, ứa nước mắt khóc:

- Từ khi Trường Hoa lập làm hoàng hậu, đã hai mươi năm nay không về đến nhà, dầu thỉnh thoảng có lễ khánh hạ, mẹ con cũng được gặp mặt nhau, nhưng sao bằng một nhà sum họp là vui vẻ hơn. Ngày nay ta trở về quê nhà thì biết bao giờ cho lại được gặp mặt con gái.

Cha con Hoàng Phủ Kính đều khuyên giải:

- Người ta ở đời, bi hoạn tán tỵ, chẳng qua cũng có số mạng cả. Huống chi nhà ta nhà ta bấy lâu đoàn viên sum họp, môn ân vũ lộ, tương cũng đã nhiều. Ngày nay dầu cáo lão trở về quê nhà, nhưng sắc thư vẫn thường tới nơi thăm hỏi. Con làm hoàng hậu như thế, chẳng hơn gả chồng cho một viên quan chức nào mà phải theo chồng đi cung chức thì mẹ con cũng chẳng bao giờ được sum họp một nhà vậy.

Thái vương phi nghe lời không nói câu nào, chỉ lấy tay gạt nước mắt. Vệ Dũng Nga vương phi cùng Doãn Thượng Khanh phu nhân và Mạnh Gia Linh phu nhân đều đến vương phủ để tiễn biệt, náo nhiệt lạ thường. Đến ngày hai mươi bốn tháng ba, thái vương phi vào cung để từ giả thái hậu, Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc cũng theo vào. Thái hậu gạt nước mắt mà nói với thái vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Ngày nay thân mẫu bỏ con mà về quê nhà, biết bao giờ con lại được trông thấy thân mẫu.

Thái vương phi nghe nói lại càng đau lòng đứt ruột, thổn thức hồi lâu rồi nói:

- Con được lập làm hoàng hậu trong hai mươi năm trời nay, mẹ luống những lo âu, chỉ sợ lòng yêu dẫu của quân vương có ngày phai nhạt. Ngày nay con được làm thái hậu, thế là toàn phúc, còn mẹ đây về nơi đất cũ, di dưỡng tuổi già, ơn vũ lộ tương cũng đã đầm ấm lắm thay, con chớ lấy làm phiền não. Vả thân phụ con gởi lời khuyên con trên giúp đức nhân từ của thượng hoàng, dưới thể lòng hiếu kính của thiên tử, đối với hoàng thân quốc thích, phải lấy lễ mà tiếp đãi, Hùng Hiệu cần phải giữ ở lại để lo phụ chính, còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì chỉ trong mấy năm nữa cũng sẽ cho cáo quan trở về nhà, thế là bảo toàn được vinh dự cho nhà ta vậy. Danh tiếng của con lưu truyền sử sách thì cha mẹ lấy làm vui lòng.

Thái vương phi nói xong, thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi gọi Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc mà bảo:

- Hai em khéo vì ta mà hầu hạ cha mẹ. Khi nào cha mẹ có nghĩ ngợi đến ta thì xin hai em tìm lời khuyên giải. Thế mới biết sinh con gái thật là vô ích, công cù lao cực dục của cha mẹ cũng uổng phí mà thôi.

Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc đồng thanh tâu:

- Thái hậu cứ yên lòng chờ đến kỳ “tiên thu đại khánh” này, thái vương phi sẽ lại vào yết kiến thái hậu. Vả nhà ta được tôn quý như thế này đều nhờ ơn thái hậu, cho biết rằng “đương danh hiển thân” (11) tức là đại hiếu, mà “thần hôn định tinh” (12) chẳng qua là một điều hiếu nhỏ mà thôi.

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu:

- Muôn tâu thái hậu! Có hoàng hậu xin vào triều kiến.

Thái hậu mừng nói rằng:

- Nếu vậy hay, nhân tiện tiếp kiến ngoại tổ mẫu và hai vị cữu mẫu một thể.

Nói xong liền truyền chỉ cho vào. Hùng hậu rón rén bước vào, gót sen yếu điệu, mình liễu thước tha, quì xuống dâng lời chúc thái hậu.

Thái vương phi cùng Tô Lưu hai phu nhân đều đứng dậy làm lễ triều kiến hoàng hậu. Hùng hậu chối từ không dám nhận. Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc. Lưu Yến Ngọc nhìn nét mặt Hùng hậu thấy có vẻ hồi ám, biết là sắp có đại nạn; lại liếc mắt nhìn thái hậu thì thấy chỗ ẩn đường cũng hôn hác, nghĩ thầm: Ta trông Phi Giao quận chúa có tướng làm hoàng hậu, mai sau tất phải ứng nghiệm, vì không hiểu có sao mà ngày nay ta trông tướng Hùng hậu dầu không đến nỗi chết, nhưng sẽ có đại nạn trong mười năm thì cũng chẳng khác gì là chết vậy.

Thái hậu lại truyền gọi Ôn phi và Mai phi ra để tiếp kiến thái vương phi. Chuyện trò hồi lâu, thái vương phi đứng dậy cáo từ, thái hậu nắm lấy áo mà bảo rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu nở lòng nào bỏ con đây mà đi, biết năm tháng ngày nào cho con lại được sum vầy dưới gối. Ngày nay con cùng cha mẹ từ biệt, con thật như dao cắt trong lòng.

Thái vương phi cũng ôm lấy thái hậu mà khóc, hai mẹ con không thể nào chia ly cho đành. Các cung nữ thấy bóng chiều đã ngã về tây, mới quì xuống tâu với thái hậu:

- Muôn tâu thái hậu, trời đã gần tối.

Thái hậu gạt nước mắt mà đứng dậy, bảo thái vương phi:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu đừng khóc làm chi nữa, cũng cảm bần như con đã chết trận từ ngày đi đánh Phiên rồi! Giọt máu để rơi, từ nay thân mẫu chớ nghĩ đến con vậy.

Thái vương phi và Tô Lưu hai vị phu nhân cáo từ lui ra.

Khi thái vương phi đi khỏi, thái hậu lại vật mình than khóc. Ôn phi và Mai phi hết sức khuyên giải mãi, bấy giờ mới nguôi.

Lại nói chuyện nhà Hoàng Phủ trong mấy hôm ấy, nào sửa soạn các đồ hành lý, nào tiếp đãi các quan triều thần đến tiễn biệt, huyên náo lạ thường. Hoàn Phủ Kính dặn bảo các con rằng:

- Các con nên một lòng trung thành mà báo đáp triều đình, tức là có hiếu với cha mẹ đó. Vì cha mẹ chịu ơn vua lộc nước trong bốn mươi năm nay cáo lão trở về điền lý, chỉ cốt trông cậy ở các con.

Thái vương phi cũng nói:

- Những lời nghiêm huấn, các con nên phải ghi lòng.

Vệ Dũng Nga vương phi nói với Hoàng Phủ Kính rằng:

- Tôi có một điều tâm phúc muốn giải bày, chẳng biết người có thuận cho được hay không?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Có việc gì vương phi cứ nói, khi nào mà vợ chồng ta lại không thuận theo.

Vệ Dũng Nga vương phi cười mà nói rằng:

- Tôi không dám xin gì cả, chỉ muốn xin Phi Loan quận chúa cho Hùng Khởi Thần.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói, mừng rỡ mà bảo rằng:

- Em có ý ấy đã lâu, chỉ sợ chị không bằng lòng, vậy nên vẫn không dám ngỏ ý, nay chị lại nói ra trước thì hai thân tôi đây khi nào chẳng vui lòng, chỉ sợ Phi Loan người xấu tài hèn, không đáng sánh đôi cùng lệnh lang mà thôi.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính đều mừng rỡ mà nói:

- Thân thượng gia thân, còn gì hay bằng! Các con bất tất phải khiếm tốn quá.

Tô Ánh Tuyết đứng dậy nói với Vệ Dũng Nga vương phi:

- Em xin đa tạ, chị đã có lòng đoái thương đến thì cũng là một điều may cho con Phi Loan.

Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà bảo Tô Ánh Tuyết:

- Tôi thấy người ta vì vợ mà phải bái tạ bà mẹ vợ, chớ chưa thấy ai vì con rể mà phải bái tạ bà thân gia bao giờ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng cười mà bảo rằng:

- Đó cũng là nhờ có công giáo hóa của Bảo Hòa công chúa (13) vậy.

Mọi người nghe nói đều cười rầm lên. Vệ Dũng Nga vương phi cũng cười mà bảo rằng:

- Đây là tôi hãy xin ngỏ lời cầu thân. Trước tạ phụ mẫu (14), sau tạ thân ông và các thân mẫu, rồi ngày mai tôi sẽ báo phu quân tôi đến tạ thay con trai.

Lưu Yên Ngọc cười mà bảo rằng:

- Như thế sao được. Chưa dùng môi nhân nói trước, đã vội vàng làm lễ diện kiến.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Phi Loan năm nay đã mười sáu tuổi, nếu định gả cho con trai Bình Giang vương (15) thì chỉ trong một vài năm, tất phải làm lễ thành hôn, vậy Tô phu nhân nên cho ở lại kinh địa mới tiện.

Mọi người nghe nói, chưa kịp trả lời thế nào thì Tô Ánh Tuyết nói:

- Đã có Mạnh vương phi, can chi phải bảo con ở lại.

Thái vương phi gạt đầu, nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Con trai lớn cần phải lấy vợ, con gái lớn cần phải gả chồng đó là lẽ thường. Bây giờ ta để Phi Loan lại đây cho được tiện việc.

Mạnh Lệ Quân vương phi cười rồi nói:

- Tiện thì tiện thật, nhưng nếu vậy há chẳng lợi cho Tô phu nhân lắm ru! Vì sau này bàn đến của hồi môn thì chị không phải lo chi cả.

Lưu Yến Ngọc nói:

Của hồi môn tất phải trọng hậu, chẳng biết sau này định những vật gì, nhưng ngày nay nên hỏi hỏi sẵn chị Tô phu nhân xem sao, chẳng lẽ chị nghiêm nhiên làm một bà mẹ vợ mà lại không phải chịu sự tôn thiết. Mọi người cùng nhau cả cười, ngoảnh lại nhìn đã không thấy Phi Loan quận chúa đâu cả. Thái vương phi cười mà bảo rằng:

- Cháu tôi thẹn mà chạy mất rồi! Bây giờ chúng ta nói vừa vừa chứ, hãy để sáng mai Bình Giang vương sang cầu thân, bây giờ sẽ cùng nhau uống một tiệc rượu mừng thật say vậy. Con phải nhớ thế nào cũng đòi lấy mấy trăm lạng bạc, để biện một tiệc rượu ở đây.

Vệ Dũng Nga vương phi mừng rỡ nói:

- Tất phải như thế, con xin tuân lời thân mẫu. Còn của hồi môn, con không dám cầu những đồ kỳ trân dị bảo gì, chỉ xin lấy tập tranh “Bách mỹ” để sau này giữ làm của quý cho con cháu.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa cười mà bảo rằng:

- Một nhà vương phủ hoàng thân, nếu không nghìn khoảnh lương điền thì tất cũng có muôn chung thực ấp, để cho con cháu, sao lại muốn dùng đến tập tranh vẽ ấy.

Vệ Dũng Nga vương phi cười, nói:

- Đã đành rằng có, nhưng sao bằng nét bút thiên nhiên ấy là cái của vô giá ở trên đời.

Mọi người đều chuyện trò hồi lâu, rồi đều đứng dậy tan về. Mạnh Lệ Quân vương phi về đến trong phòng, đóng cửa phòng nằm nghỉ, bỗng thấy Lưu Yến Ngọc đẩy cửa bước vào, vén màn đứng ở bên cạnh giường, tủm tỉm cười mà nói rằng:

- Chị vậy, em muốn thừa một câu chuyện.

Mạnh Lệ Quân vương phi lấy làm ngạc nhiên, mặc áo đứng dậy, rồi hỏi:

- Chẳng hay việc gì, xin chị cứ nói.

Lưu Yến Ngọc liền ngồi xuống đấy, rồi khẽ nói rằng:

- Ngày hôm nay em vào cung triều kiến hoàng hậu, được biết hoàng hậu thật là người thuần thực, nhưng tính khí lại nhu nhược quá. Vả em nhìn tướng mạo có vẻ hắc ám, tất thế nào cũng sẽ có đại nạn trong mười năm trời. Còn Phi Giao quận chúa thì em thấy có tướng “hồng quang hiển hiện” chỉ trong nửa năm nữa, sẽ được hỷ tinh giáng lâm. Mà tin mừng này không phải tầm thường đâu, tất đến chiếm ngôi hoàng hậu, sau này nữ chủ cầm quyền mà có sát khí uy nghiêm vậy. Chúng em trở về quê nhà đã đành, còn chị ở đây, trong một hai năm nữa khó lòng mà tránh khỏi tai vạ. Đó là hiện tướng rõ ràng, em hơi biết như vậy nên em xin nói. Chị có đại tài thì xin chị nhớ mà đề phòng trước. Đến như việc nhà Vệ cô nương, cũng khó tránh khỏi ách vận, cơ trời huyền bí, dẫu sao cũng bởi sự tiền định tự nhiên.

Mạnh Lệ Quân vương phi giật mình kinh sợ mà hỏi rằng:

- Chị thử tính xem có thể cầu cúng cho qua tai nạn ấy được không?

Lưu Yến Ngọc lắc đầu mà bảo rằng:

- Không thể được! Phàm tướng mạo người ta, quan hệ với vận mệnh, hễ vận mệnh không hay thì trên nét mặt sẽ hiện có cái vết hắc ám. Cái vết ấy đã hiện thì tai nạn sắp tới nơi, chỉ trong năm năm là tất có ứng nghiệm vậy. Em thấy tướng mạo bọn ta hắc ám đã gần một năm nay, hôm nay trông thấy tướng mạo thái hậu và hoàng hậu, mới biết không phải là vận mệnh riêng của một người nào. Triều đình ngày nay đang trông cậy về tài xử đoán của chị, chị cũng nên phải gìn vàng giữ ngọc, chớ có lo nghĩ quá.

Mạnh Lệ Quân vương phi thở dài mà than:

- Nếu vậy thì cũng đành nhờ trời mà thôi. Nhưng chị xem tướng con Phi Giao có giống như Võ Tắc Thiên thuở xưa hay không?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Phi Giao quận chúa có tướng mạo uy nghiêm, ai trông thấy cũng phải sợ, không chỉ bằng Võ Tắc Thiên mà thôi đâu.

Hai người trò chuyện thâm canh, rồi đều về phòng yên nghỉ. Sáng hôm sau, Bình Giang vương là Hùng Hiệu đến cầu thân, xin cho Hùng Khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Nhà Hoàng Phủ đều bằng lòng cả.

Đến hôm vợ chồng Hoàng Phủ Kính khởi hành, vua Anh Tôn truyền chỉ bày một tiệc rượu ở phía ngoài thành cho ba vị thân vương ra tiễn. Trong khi tiễn biệt Mạnh Lệ Quân nước mắt rờn rờn, Phi Loan quận chúa cũng nắm lấy bà sinh mẫu là Tô Ánh Tuyết mà khóc. Tô Ánh Tuyết khẽ dặn Phi Loan quận chúa rằng:

- Con ở lại đây, phải chăm chỉ hầu hạ cha mẹ, đối với anh em chị em trong nhà lại nên lấy tình thân ái mà cư xử, chớ vì sự hờn dỗi nhỏ nhặt, đã vội sinh lòng ghét bỏ lẫn nhau. Sang năm con về nhà chồng, nên

kính mến cha mẹ chồng và một lòng thờ chồng cho phải đạo, để được nên người hiền phụ, khỏi phụ công giáo huấn của cha mẹ trong bấy lâu nay.

Một nhà Hoàng Phủ ai nấy đều ứa nước mắt mà thương ly tích biệt, chỉ có Phi Giao quận chúa là không hề có ý buồn rầu. Vợ chồng Hoàng Phủ Kính lên xe, ba vị thân vương cùng văn võ bách quan đều đi tiễn đông lăm. Khi đến bờ sông, vợ chồng Hoàng Phủ Kính từ giã các quan rồi xuống thuyền. Hoàng Phủ Thiều Hoa và Mạnh Lệ Quân cùng Vệ Dũng Nga vương phi lại theo xuống dưới thuyền để bái biệt, còn văn võ bách quan đều đứng ở trên bờ sông, đợi cho đến khi thuyền quay mũi.

Hoàng Phủ Thiều Hoa dặn Tô Án Tuyết và Lưu Yến Ngọc rằng:

- Hai phu nhân về nhà, trên thờ cha mẹ, dưới khuyên dạy con, nên phải một lòng chăm chỉ. Công việc trong nhà giao phó cho Lã Xương chương quản. Lã Xương là nghĩa tử của Lã Trung tánh nét thực thà, lại có tài năng, đối với hần cũng nên có lòng kính trọng.

Hoàng Phủ Thiều Hoa lại nói với vợ chồng Hoàng Phủ Kính rằng:

- Cha mẹ nên giữ gìn thân thể, sang năm đến kỳ “Vạn thọ” của thượng hoàng, con sẽ xin cáo quan về để phụng dưỡng cha mẹ.

Nói xong lại cùng Mạnh Lệ Quân và Vệ Dũng Nga đồng bái biệt rồi bước lên bờ. Thuyền quay mũi đi, các quan triều thần còn đứng đấy chưa về, bỗng thấy quan Lương thừa tướng ở trong thành lật đật cưỡi ngựa chạy đến, không hiểu vì cớ gì.

NGUYỄN ĐỖ MỤC dịch thuật

o0o

(1) Hùng Khởi Phượng: là con Từ thị

(2) Hùng Khởi Thần: là con Vệ Dũng Nga

(3) nam diện: tức là ngôi thiên tử ngoảnh mặt về phương Nam

(4) quận chúa: con gái một vị vương tước thì gọi là quận chúa, cũng như con gái vua thì gọi là công chúa.

(5) thái vương phi: tức là Doãn phu nhân, vợ Hoàng Phủ Kính

(6) con thứ xuất: con vợ lẽ.

(7) thái hậu: Trương Hoa

(8) hoàng hậu: Bội Ngọc

(9) điệt nhi: cháu gọi bằng cô. Trữ Triệu Câu là con Hoàng Phủ Thiều Hoa.

(10) Tích khiếm: (thuế) còng thiếu lâu năm tích lũy lại. Chú NXB.

(11) Dương danh hiển thân: Nêu cao danh mình và khiến cha mẹ cũng được vinh hiển.

(12) Thần hôn định tỉnh: Sớm hôm thăm hỏi, nói tới bổn phận người con quan tâm tới cha mẹ. (chú NXB)

(13) Mạnh Lệ Quân được mẹ vua Thành Tôn nhận làm con nuôi, đặt tên là Bảo Hòa công chúa (xem sự tích Mạnh Lệ Quân tức là bộ Tái Sanh Duyên)

(14) tạ phụ mẫu: trở vợ chồng Hoàng Phủ Kính.

(15) Bình Giang vương: tức Hùng Hiệu

Hồi thứ hai

Triệu Câu phò mã lo biê&n loan.

Phi Giao Hoàng hậu được sách phong.

Quan Lương thừa tướng ở trong thành cười ngựa ra đến bờ sông trông thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa, vội vàng xuống ngựa rồi nói:

-Tôi dờ bạn chút việc trong nội các, thành ra không kịp bái biệt lão vương. Khi hai cung giá hội, bà thái hậu bỗng hôn mê hồi lâu, quan thái y tâu rằng “Lục mạch hư nhược, khó chữa lắm”. Bởi vậy thánh thượng sai tôi ra đây mời Mạnh vương phi vào ngay để bắt mạch, xin vương phi tức khắc khởi hành.

Mạnh Lệ Quân vương phi lên ngựa ra rồi phóng thẳng một mạch vào thành. Vua Anh Tôn và Hùng hậu ở trong cung mong đợi Mạnh Lệ Quân không biết đường nào, sai nội giám ra cửa trông ngóng. Các quan thái y cũng đều túc trực tại đây, không ai dám về. Đợi đến giờ thân, mới có tin báo là Mạnh Lệ Quân đã về tới nơi. Vua Anh Tôn mừng rỡ bội phần, tức khắc truyền chỉ miễn lễ triều kiến cho Mạnh Lệ Quân, và ban cho một chiếc ngọc câu mã, để Mạnh Lệ Quân cưỡi mà đi thẳng vào nam nội thăm bệnh thái hậu.

Khi nào tới nơi, trông thấy vua Anh Tôn và Hùng hậu đều đứng cạnh giường thái hậu, nước mắt rờn rờn. Vua Anh Tôn cứ ôm lấy thái hậu mà gọi, gọi hồi lâu cũng không thấy trả lời. Mạnh Lệ Quân giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía nào, nhưng cô trấn tĩnh tinh thần, để quì xuống bắt mạch. May sao chứng bệnh không nguy lắm, chẳng qua chỉ vì khí uất, thành ra cảm khẫu.

Mạnh Lệ Quân vương phi mới tâu vua Anh Tông và Hùng hậu rằng:

- Xin thánh thượng và hoàng hậu cứ yên lòng, bệnh chứng không nguy lắm.

Nói xong, liền phụng kê một đơn thuốc. Vua Anh Tôn truyền một mặt sắc thuốc để thái hậu uống, và một mặt tâu trình để thượng hoàng biết. Thượng hoàng nghe lời tâu liền truyền cho Mạnh Lệ Quân phải ở luôn tại trong cung để nghe bệnh, còn thánh thượng và hoàng hậu cũng phải đến để trông nom.

Mạnh Lệ Quân ở đây trông nom thuốc thang, thăm thoát thành ra đã đầy hơn một tháng trời chưa về tới nhà. Bấy giờ thái hậu bệnh thể hơi bớt, đã ngồi dậy được, trong Tam cung lục viện đều lấy làm vui mừng. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy Mạnh Lệ Quân không về thì ngày nào cũng chực ngày cửa cung, để hỏi thăm tin tức của Thái hậu ra sao, nhưng vẫn không dò la được đích thực, kẻ thì nói bệnh thể đã hơi bớt, kẻ thì nói bây giờ lại nguy kịch hơn.

Từ khi Mạnh Lệ Quân vắng nhà, các con trong nhà sinh ra hiềm khích lẫn nhau, Triệu Câu vốn là người chính trực xưa nay, chỉ hay giảng đạo đức luôn mồm, không hợp tính với Phi Giao quận chúa. Còn Phi Giao quận chúa thì không chịu ngồi yên ở trong phòng mây khi. Khi thì đánh đu ở ngoài vườn, khi thì bơi thuyền dưới ao, khi thì trèo lên kim tiền để bắn chơi, khi thì đem ngọc tiêu ra tập thổi, lại có khi lập ra khúc hát để dạy các tỳ nữ múa hát, v.v...Các tỳ nữ hễ đưa nào hơi trái ý một chút thì Phi Giao quận chúa dùng ngay cái thể lục “bà chúa mây” để ra oai, mà đã đánh ai thật đánh cho kỳ chết. Nói tóm lại Phi Giao quận chúa là một người võ tướng chứ không có chút gì là liễu bỏ yếu đuối vậy. Phi Giao quận chúa xưa nay vẫn bị cha mẹ nghiêm cấm, không dám ra ngoài qui củ, bấy giờ gặp dịp cha mẹ đều vắng nhà cả, mới tha hồ mà tung hoành. Trong một tháng trời ấy, không hề bước sang đến cung Hoàng Phủ Thiếu Hoa ở, chỉ suốt ngày hành hạ các nữ tỳ. Triệu Câu đã nhiều lần can ngăn mà Phi Giao quận chúa không nghe lại lấy làm giận. Một hôm Phi Giao quận chúa vào chỗ giá sách, thấy có cái hộp, ngoài bọc lần gấm, liền mở ra xem thì cái hộp ấy khóa chặt. Phi Giao quận chúa nghĩ thầm:

“Quái lạ! không biết cái gì ở trong này. Làm thế nào được chìa khóa mà mở ra xem thì hay nhỉ.”

Bấy giờ có một nữ tỳ tên gọi là Hoa Nô đứng cạnh. Hoa nô rất lanh lợi, Phi Giao quận chúa vẫn có lòng yêu nói, mà nó lại hay tâng công. Khi nó trông thấy Phi Giao quận chúa ngắm nghía cái hộp, ra ý muốn mở xem thì nó liền nghĩ ra kế mà thưa rằng:

- Quận chúa muốn xem thì con đi lấy chùm chìa khóa, thử mở xem có cái nào vừa chẳng.

Nói xong, chạy đi lấy chùm chìa khóa, ước hết cái nọ đến cái kia, bỗng gặp một cái mở vừa cái hộp. Khi mở hộp ra xem thì trong có hai quyển binh thư. Phi Giao quận chúa mừng rỡ mà rằng:

- À! Cái này là binh thư của thân phụ ta từng đọc thuở xưa đây! Thân phụ ta thường nói những khoa học bí diệu này không nên để cho con cháu xem, vì sợ con cháu hiểu được pháp thuật, không theo chính đạo, lại sinh sự hung cường chẳng. Từ bấy đến nay, ta vẫn không biết thân phụ ta giấu ở chỗ nào, ngày nay

tình cờ lại bắt gặp thật là may mắn lắm. Trong hai quyển này có đủ các phép hô phong hoán vũ, chỉ đọc hết hai quyển, đủ làm một danh tướng “Bách chiến bách thắng” vậy.

Nói xong, liền cất lấy hai quyển binh thư ấy, lại khóa hộp để nguyên như cũ, rồi đem hai quyển binh thư về phòng mình châm đèn ngồi xem. Phi Giao quận chúa vốn là người thông minh lạ thường, xem luôn trong ba đêm, bao nhiêu pháp thuật nhớ thuộc lòng cả. Phi Giao quận chúa có tám tên nữ tỳ theo hầu, đều bắt học múa gươm đấu giáo. Hễ đứa nào nghe lời dạy mà không hiểu thì Phi Giao quận chúa lại nổi giận đánh đập một cách rất khổ sở.

Phi Loan quận chúa thấy vậy, liền khuyên bảo rằng:

- Em không nên nóng nảy như thế. Chúng ta là phận nữ lưu, nên học các việc nữ công thêu thùa nấu nướng là phải. Còn việc văn chương thi phú và kiếm kích cung đao, há phải là việc nữ lưu, sao em lại cứ hàng ngày học tập những nghề ấy. Nếu cha mẹ biết, chắc cha mẹ không được vui lòng. Và ngày nào em cũng đánh đập các nữ tỳ, như thế thì sao hợp với tư cách một người khuê các vậy.

Phi Loan quận chúa nói xong thì Phi Giao quận chúa tức thì hầm hầm nổi giận, mặt đỏ bừng bừng, rồi quát mắng lên mà rằng:

- Chị nói thật buồn cười! Từ khi tổ phụ và tổ mẫu trở về quê nhà, trong lòng em luống những buồn rầu tưởng nhớ, vậy phải nghĩ cách để tiêu khiển, nhưng cũng chưa hề có phạm đến “khuê trung nữ huấn” (1) bao giờ. Chị bảo rằng binh pháp không phải việc nữ lưu, thế thì cô nương nhà ta (2) khi trước sao lại đem thân ra chiến trận? Nếu không có nhờ cô nương thì thân phụ ta khi nào đã chóng thành đại công. Tẩy thì phu nhân và Bình Dương công chúa thuở xưa đều là những tay vũ dũng có tiếng, sao không thấy ai dị nghị điều chi vậy. Chị cũng khéo học đòi như lời anh em, chỉ “chị hồ đã già” luôn mồm, rồi đồng lòng mà khinh rẻ em, em không thể nhịn được. Chị và anh đã coi em không ra gì thì nay em không có chị em anh em nào với ai nữa.

Phi Loan quận chúa cười mà bảo rằng:

- Sao em lại nói như thế! Tình chị em như tay chân, không bao giờ chị lại không quý em vậy. Em nghe hoặc chẳng nghe tùy ý, khi nào chị dám đồn lòng với anh mà khinh rẻ em.

Hai người nhũ mẫu cũng đồng thanh mà khuyên giải, bấy giờ Phi Giao quận chúa mới nín lặng, không nói câu gì. Bỗng thấy tỳ nữ vào báo rằng:

- Dạ dám bẩm hai quận chúa! Vương gia đã về, sai tôi vào gọi.

Phi Loan quận chúa và Phi Giao quận chúa mới cùng nhau tới Linh Phượng cung để bái yết Hoàng Phủ Thiệu Hoa. Khi vào tới nơi, hai chị em đồng thanh mà rằng:

- Thân phụ ơi! Chẳng hay thái hậu đã thuyên bệnh chưa?

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Nghe như bệnh thể cũng có phần thuyên giảm, nhưng vì cung cấm nghiêm mật, vẫn chưa được tin đích thực. Mẹ con đã một tháng nay không về, công việc trong nhà không có ai chủ trương biết làm thế nào?

Phi Giao quận chúa nghĩ thầm: “Ta ở nhà chỉ bị anh chị nay nói điều này mai nói điều khác rất là khó chịu, chỉ bằng ta xin vào thăm thái hậu để nói lớt với thân mẫu, kéo khi thân mẫu ta về, anh chị ta lại thì nhau mà mách”. Phi Giao quận chúa nghĩ vậy, mới tươi cười mà nói với Hoàng Phủ Thiệu Hoa rằng:

- Không hiểu duyên cớ làm sao mà thân mẫu con lại ở trong cung bấy lâu ngày như thế! Hay là sáng mai thân phụ cho con vào cung thăm thái hậu, để con nói với thân mẫu con hãy tạm về nhà mấy hôm, hoặc có được chẳng?

Hoàng Phủ Thiệu Hoa gật đầu mà rằng:

- Ủ! Con nghĩ cũng phải! Từ khi thái hậu bị bệnh, thánh thượng chưa ra ngự triều lần nào, chẳng hỏi chi đến quốc chính cả. Lương thừa tướng và Mạnh thừa tướng phải thay quyền xử đoán, chỉ e người ngoài dị nghị, vẫn lấy làm lo sợ. Còn ta và Bình Giang vương đang bận về việc biên phòng. Con muốn tiến cung thăm thái hậu thì ngày mai nên dậy sớm mà đi.

Phi Giao quận chúa thấy cha thuận cho đi, mừng rỡ không biết đường nào. Sáng hôm sau, Phi Giao quận chúa dậy sớm, trang điểm rất lịch sự. Hoa cài lượt giắt, trong như một mỹ nữ trong bức họa đồ, thật là có vẻ nghiêng nước nghiêng thành vậy. Khi trang điểm xong, Phi Giao quận chúa vào nói với anh chị rồi bước ra lên xe, có các nữ tỳ theo hầu đi thẳng vào cung. Nội giám trông thấy, chạy vào tâu trước với thái hậu. Bấy giờ vua Anh Tôn và Hùng hậu đang vào vấn an, còn Mạnh Lệ Quân vương phi cùng Ôn phi và Mai phi thì đi ra cung khác. Thái hậu nghe báo có diệt nữ vào thăm mừng rỡ mà phán rằng:

- Hay lắm! Ta đang mong có thân thích vào để nói chuyện cho vui, lại được diệt nữ vào thì còn gì bằng.

Phi Giao quận chúa rón rén bước vào, trước làm lễ triều kiến thái hậu, sau làm lễ triều kiến vua Anh Tôn và Hùng hậu. Mặt tươi như hoa, da trắng như ngọc, dịu dàng mình liễu, thỏ thẻ tiếng oanh, thái hậu trông thấy rất lấy làm vui vẻ. Vua Anh Tôn liếc nhìn quận chúa rồi kinh ngạc mà nghĩ thầm rằng:

- Trẫm không ngờ Phi Giao quận chúa lại xinh đẹp đến như thế! Chẳng những trong tam cung lục viện không ai sánh kịp, mà so với nhan sắc của cữu mẫu khi xưa, cũng lại có phần hơn. Thiên hạ chẳng thiếu gì mỹ nữ, nhưng người này thật là tuyệt sắc trê đời! Trẫm vẫn tưởng nhan sắc Hùng hậu đã là xinh đẹp thay, nào biết đâu rằng hầy còn kém Phi Giao quận chúa.

Bấy giờ Hùng hậu dắt tay Phi Giao quận chúa ngồi ở bên cạnh thái hậu. Vua Anh Tôn bất đắc dĩ phải cáo từ thái hậu rồi lui ra. Chẳng qua tiền duyên túc để chi đây, cho nên vua Anh Tôn trông thấy Phi Giao quận chúa lần đầu, mà đã hồn xiêu phách lạc vậy.

Thái hậu bảo Phi Giao quận chúa rằng:

- Diệt nữ ơi! Ta cách biệt con trong sáu năm trời nay, ngày nay ta bỗng được gặp mặt lấy làm vui mừng lắm. Nhan sắc con so với thuở nhỏ thật đã xinh đẹp hơn bội phần.

Nói chưa dứt lời thì Mạnh Lệ Quân vương phi đến, trông thấy Phi Giao quận chúa liền hỏi rằng:

- Con vào bao giờ thế!

Phi Giao quận chúa chưa kịp trả lời thì thái hậu cười mà bảo Mạnh Lệ Quân:

- Ngày thánh thoi đưa, chẳng bao lâu mà diệt nữ đã trưởng thành, trông chẳng khác gì về mỹ lệ của em năm xưa vậy.

Hùng hậu cũng cười mà nói rằng:

- Cứ như ý con thiên nghĩ thì nhan sắc biểu muội ngày nay lại có phần sắc sảo hơn cữu mẫu thuở trước.

Các cung nữ pha trà uống, thái hậu hỏi thăm việc nhà, Mạnh Lệ Quân cũng hỏi. Phi Giao quận chúa ứng đối đều được trôi chảy mà rất có lễ phép. Thái hậu truyền bày tiệc cho Mạnh Lệ Quân và Phi Giao quận chúa cùng ngồi. Tiệc xong, Mạnh Lệ Quân cáo từ thái hậu xin trở về nhà.

Hùng hậu vội vàng tâu với thái hậu rằng:

- Muông tâu thái hậu! Biểu muội đã vào tới đây, con muốn lưu lại ở trong cung chơi bởi mấy hôm, trước là để thái hậu vui lòng, sau là để con được tỏ tình thân ái xin thái hậu chuẩn cho.

Thái hậu đang yêu mến Phi Giao quận chúa, không muốn cho về, nghe lời tâu Hùng hậu, liền vui lòng mà chuẩn tâu ngay. Mạnh Lệ Quân không dám chối từ, mới bảo Phi Giao quận chúa ở lại trong cung, rồi cáo từ lui về. Khi về tới vương phủ, Phi Loan quận chúa cùng Triệu Câu, Triệu Lân mừng rỡ ra đón, lại vừa gặp Hoàng Phủ Thiệu Hoa ở trong triều ra, Mạnh Lệ Quân mới thuật chuyện thuốc thang trong một tháng trời cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa nghe.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại nói:

- Ngày nay thái hậu mới đi lại trong cung được, trông thấy Phi Giao vào, mừng rỡ không biết đường nào. Vậy hoàng hậu xin tạm giữ Phi Giao ở lại trong cung để được vui lòng thái hậu.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nghe nói chưa kịp trả lời thì Triệu Câu liền nói:

- Thân mẫu ơi! Con thiết tưởng thân mẫu không nên để Phi Giao ở lại trong cung, vì ngày nay thánh thượng đang độ thanh niên, hành ngày vào vấn an thái hậu, há chẳng bất tiện lắm ru! Ta cũng nên lo về sự hiềm nghi ấy. Vả con gái cần phải nghiêm cấm tại chốn thâm khuê, chớ nên cho tự do như thế.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nghe nói gật đầu, Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà bảo rằng:

- Con nói như thế cũng phải lý. Nhưng ngặt vì thái hậu và hoàng hậu cứ ân cần bảo mãi, chẳng lẽ ta lại chối từ. Vả thái hậu đang trong khi có bệnh, chỉ muốn được người thân thích để chuyện trò, vậy để vài hôm nữa rồi ta sẽ cho người đón nó về.

Phi Loan quận chúa vẫn định mách cho Mạnh Lệ Quân biết tình hình Phi Giao quận chúa hành hung ở nhà, nhưng thấy Triệu Câu đã nói như thế, cho nên lại không nói nữa, đợi khi cha mẹ vắng cả mới đem việc Phi Giao quận chúa tập trận ở trong vườn hoa và đánh đập các nữ tỳ nói cho Triệu Câu và Triệu Lân cùng nghe. Triệu Câu nghe nói thở dài mà than rằng:

- Con bé ấy nhiều khi nó nói năng không có khuê phạm nào nữa, thế mà cha mẹ cứ nuông chiều, không lấy làm nghĩ. Đáng lẽ phải nghiêm cấm ở trong gia đình mới phải, ngày nay cho nó vào trong cung, ta chỉ e đó là khởi đầu mọi họa vậy. Ngày trước nó bàn việc Võ Tắc Thiên, ta đủ hiểu tâm tính nó.

Triệu Lân cười mà bảo rằng:

- Người ta ở đời, muôn việc chẳng qua cũng bởi trời cả, hà tất ta phải lo xa quá. Vua Thái Tôn há chẳng phải là bậc minh chủ mà không xét đoán được Võ tài nhân (tức là Võ Tắc Thiên), Lý Thuần Phong xem hiện tượng đã biết trước là đã có cái tai vạ ấy. Phi Giao không phải là đứa tầm thường, tôi thiết tưởng còn các quan triều thần, cũng hiếm có mặt nào đáng sánh đôi với nó.

Triệu Câu nói:

- Em biết xem tướng à?

Triệu Lân cười mà đáp rằng:

- Em chẳng nói đâu gì anh, nguyên trước Lưu mẫu dạy em cách xem tướng thì em cũng hơi hiểu được một vài.

Mấy anh em trò chuyện hồi lâu rồi ai về phòng nấy. Cách mấy hôm sau, Mạnh Lệ Quân vương phi vào cung, định đem Phi Giao quận chúa về, không ngờ xảy ra có một việc lạ thường. Vua Anh Tôn từ khi trông thấy Phi Giao quận chúa thì bỗng thành ra tương tư, đêm mơ ngày tưởng, chẳng thiết gì ăn uống chi cả. Suốt ngày chỉ âu sầu ngẫm nghĩ, không nói không rằng. Các cung tần mỹ nữ không hề hỏi han đến ai nữa. Mỗi sáng sớm vào vấn an mà gặp mặt Phi Giao quận chúa thì ruột tâm chín khúc, lại bối rối vô tư.

Một hôm, vua Anh Tôn định vào cung thăm thượng hoàng, bỗng gặp Phi Giao quận chúa. Phi Giao quận chúa liền quì xuống đất, rồi thỏ thẻ tiếng oanh mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thần thiếp là Hoàng Phủ Phi Giao xin kính chúc thánh thượng vạn tuế!

Vua Anh Tôn tươi cười mà cầm lấy tay, Phi Giao quận chúa chối từ không dám rồi vừa nói vừa lùi. Khi vua Anh Tôn vào triều kiến thượng hoàng và thái hậu thì thượng hoàng và thái hậu cho ngồi, truyền cung nữ pha trà uống. Thượng hoàng cười mà bảo vua Anh Tôn rằng:

- Phi Giao đánh cờ cũng cao lắm, chẳng khác gì Mạnh Lệ Quân thuở xưa. Sắc ấy tài này, thật là một tay tuyệt phẩm.

Thượng hoàng lại bảo thái hậu rằng:

- Khen cho nhà Hoàng Phủ, trai anh hùng gái thuyền quyên, bao nhiêu tinh tú ở núi sông, tưởng chừng như chung đúc cả vào một nhà ấy.

Thái hậu nghe nói cũng tủm tỉm cười. Vua Anh Tôn tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Có phải cừu mẫu con mộng thấy xích giao mà sinh biểu muội con đó không?

Thái hậu nói:

- Phải! Cừu mẫu con khi trước mộng thấy con xích giao hóa làm con rồng rồi bay lên trời, bởi vậy mới đặt tên là Phi Giao.

Nói xong, liền ngoảnh nhìn Phi Giao quận chúa thì thấy quận chúa mặt tươi như hoa. Thái hậu ngẫm nghĩ khen thắm. Vua Anh Tôn chú ý nhìn Phi Giao quận chúa không hề chớp mắt.

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng và thái hậu! Có hoàng hậu vào vấn an.

Thượng hoàng truyền cho vào, Hùng hậu rón rén bước vào, làm lễ vấn an rồi đứng ở bên cạnh giường.

Phi Giao quận chúa cũng làm lễ triều kiến Hùng hậu. Hùng hậu đỡ dậy, rồi cười mà bảo rằng:

- Chị miễn lễ cho em.

Thượng hoàng cũng cười mà bảo vua Anh Tôn rằng:

- Chúng ta lui ra, để nhường cho bọn nữ lưu nói chuyện.

Nói xong, liền đứng dậy lui ra. Vua Anh Tôn cũng lui theo ra, đưa thượng hoàng về cung, rồi vào ngồi tại Bảo Hòa điện. Nội giám dâng ngự thiện, vua Anh Tôn lấy tay gạt đi không ăn. Một mình ngẫm nghĩ, luống những âu sầu, chỉ thỏ dài mà không nói câu gì cả. Trong nội giám có một người tên gọi Mã Thuận, nguyên là đứa gian hiểm. Mã Thuận trông thấy vua Anh Tôn có vẻ âu sầu, liền quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Ngày nay thái hậu đã bình phục như thường, đánh lễ bệ hạ nên lấy làm mừng rỡ mới phải, có sao lại có sắc không vui mà bỏ cả ngự thiện. Hay là có điều gì chưa vừa ý thì bệ hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết.

Vua Anh Tôn ngoảnh nhìn bốn mặt vắng vẻ không ai, mới thở dài mà bảo Mã Thuận rằng:

- Nhà ngươi ở trong cung, hẳn đã biết tính trẫm. Trong mấy hôm nay trẫm có một việc đau lòng, nhà ngươi có biết không?

Mã Thuận tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Hay là hoàng hậu chậm chưa có hoàng tử?

Vua Anh Tôn nói:

- Không phải!

Mã Thuận lại tâu rằng:

- Hay là tại quốc chính bề bộn, bệ hạ phải khó nhọc về việc xử đoán.

Vua Anh Tôn nói:

- Quốc chính bề bộn đã có Lương thừa tướng, Mạnh thừa tướng và Hoàng Phủ quốc cữu xử đoán, trẫm có khó nhọc gì.

Mã Thuận lại tâu rằng:

- Thế thì kẻ hạ thần đoán ra rồi, chắc là tại trong sáu cung biết bao nhiêu là mỹ nữ, mà xe dê ít khi được dạo chơi.

Vua Anh Tôn lại thở dài mà phán rằng:

- Cũng không phải! Chánh cung hoàng hậu vốn là người hiền thực, vẫn thường khuyên trẫm đi dạo chơi các cung.

Mã Thuận lay rập đầu mà tâu rằng:

- Muông tâu bệ hạ! Vậy thì xin bệ hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết.

Bấy giờ vua Anh Tôn lại thở dài một tiếng mà rằng:

- Trẫm kết duyên cùng hoàng hậu từ năm mười lăm tuổi, bấy lâu vẫn một lòng thân ái. Trẫm tưởng nhan sắc của hoàng hậu đã vào bậc tuyệt vời, cho nên không hề nghĩ ngợi đến ai nữa. Ngờ đâu mới rồi trẫm trông thấy Phi Giao quận chúa, thật là một bậc đằm nguyệt ngâm hoa, chim sa cá lặn. Chẳng những trong sáu cung không ai sánh kịp, mà trẫm thiết tưởng thần tiên trên trời cũng đến mỹ lệ như thế là cùng. Bởi vậy trẫm sinh tình luyến ái mà thành ra tơ lòng bối rối khó gỡ đó.

Mã Thuận quì xuống mà tâu rằng:

- Muông tâu bệ hạ! Nếu vậy thì quận chúa vào cung, phong làm quý phi, thiết tưởng cũng là một bậc tông quý chứ sao!

Vua Anh Tôn lắc đầu mà rằng:

- Không được! Quý phi cũng chẳng khác gì cung tần, nay phong Phi Giao quận chúa làm quý phi tất thái hậu không bằng lòng. Vả trẫm biết nói vì lẽ gì mà nạp vào cung cho được, bởi vậy trẫm còn ngần ngại chưa dám ngỏ ý. Mã Thuận ơi! Nhà ngươi nghĩ kế gì để thành toàn được việc này thì trẫm sẽ trọng thưởng và thăng quan tiến chức cho, trẫm quyết không sai lời vậy.

Mã Thuận nghe lời chỉ phán, liền cúi đầu mà ngẫm nghĩ hồi lâu, hớn hờ tâu rằng:

- Muông tâu bệ hạ! Bấy giờ bệ hạ muốn nạp Phi Giao quận chúa vào cung thì chỉ có một cách để cho hoàng hậu tâu trình thượng hoàng và thái hậu, nói là vì có chậm đường sinh nở, muốn tuyển thêm hiền phi vào cung. Danh phận dẫu chia ra đích thứ khác nhau, nhưng nghi tiết cũng xin theo như một, thế thì tất thái hậu bằng lòng, mà Tương vương cùng Mạnh vương phi cũng không thể nói sao được nữa.

Vua Anh Tôn nói:

- Kế ấy dầu diệu, nhưng bây giờ ai nói với hoàng hậu cho được. Hoàng hậu vốn là người hiền thực, trẫm chắc rằng nếu có ai nói thì thế nào hoàng hậu cũng ưng thuận ngay.

Mã Thuận tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Kẻ hạ thần xin nói mà chắc rằng mười phần cũng êm được đến chín phần.

Nói xong lay tạ vua Anh Tôn rồi đi sang Chiêu Dương cung để bái yết Hùng hậu. Bấy giờ Hùng hậu đang ngồi xem quyển kinh Thi, thấy trong sách chép chuyện đời Chu Văn vương có bà hậu phi hiền thực, không hề ghen tuông, cho nên được lắm con nhiều cháu, Hùng hậu rất lã lã làm kính phục và lại có ý ước ao. Bỗng thấy cung nữ quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Có nội giám Mã Thuận xin vào bái yết.

Hùng hậu truyền cho vào. Khi Mã Thuận vào tới nơi, Hùng hậu hỏi rằng:

- Mã Thuận! Nhà ngươi đến có việc chi đó? Bây giờ thánh thượng ngự ở cung nào, đã dùng ngự thiện chưa?

Mã Thuận sụp lại mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Trong mấy ngày nay thánh thượng có ý không vui. Ngự thiện dâng lên, ngài không hề động đến. Kẻ hạ thần thấy vậy có lời khuyên giải thì ngài than thở phàn nàn về nỗi trong sáu cung hiếm muộn, chưa được hoàng nam. Ngài muốn giáng chỉ trong thiên hạ, tuyển thêm mỹ nữ vào cung, nhưng lại sợ trái ý hoàng hậu. Vì thế kẻ hạ thần xin tâu riêng để hoàng hậu biết. Kẻ hạ thần thiết nghĩ ngày nay tuyển mỹ nữ vào cung thì sóng tình lai láng, bể ái đầy voi, hoàng hậu cũng thêm bề khó xử.

Hùng hậu nói:

- Nhà ngươi nói dẫu phải, nhưng bây giờ biết dùng kế gì?

Mã Thuận lay dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu, kẻ hạ thần này không dám nói.

Hùng hậu hỏi:

- Có sao nhà ngươi lại không dám nói.

Mã Thuận tâu rằng:

Muôn tâu hoàng hậu! Kẻ hạ thần một lòng trung thành vì hoàng hậu nghĩ kế, nhưng tâu kẻ này chỉ sợ hoàng hậu lại bắt tội kẻ hạ thần mà thôi.

Hùng hậu nói:

- Mã Thuận! Nhà ngươi cứ nói, ta quyết không bắt tội.

Mã Thuận lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Trừ khi Phi Giao quận chúa vào cung, lệnh bà thái hậu trông thấy, cũng vui lòng mà chóng được khang kiện. Thái hậu yêu Phi Giao quận chúa chẳng khác gì các vị công chúa, lại thường khen tài mạo của quận chúa có phần sắc sảo hơn hoàng hậu. Vậy chi bằng hoàng hậu xin tuyển Phi Giao quận chúa vào cung một là được lòng thượng hoàng và thái hậu, hai là việc ấy thành ra tự ý hoàng hậu khởi xướng ra, ba là tình liên lạc của họ Hùng và họ Hoàng Phủ sau này lại càng thêm bền chặt. Chắc rằng Phi Giao quận chúa phải suy nghĩ mà không dám quên ơn của hoàng hậu. Kẻ hạ thần liệu chết tâu bày việc ấy, xin hoàng hậu nên quyết đoán mà thi hành.

Hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng:

- Nhà ngươi nói rất phải! Nhưng chẳng lẽ ta lại dám tâu thái hậu xin lập Phi Giao quận chúa là quý phi hay sao?

Mã Thuận tâu rằng:

- Khó chi điều ấy! Đời trước cũng có khi lập tả hoàng hậu và hữu hoàng hậu, lại viện lệ ấy mà tâu xin thái hậu thì chẳng những thái hậu được vui lòng mà khắp các thần dân trong bốn bể, ai cũng phải ca tụng hiền đức của hoàng hậu vậy.

Hùng hậu nghe nói gật đầu mà rằng:

- Ủ ! Để sáng mai ta sẽ tâu với thượng hoàng và thái hậu.

Sáng hôm sau, Hùng hậu vào Võ Thái cung triều kiến thái hậu, gặp bấy giờ Phi Giao quận chúa đi sang cung khác, Hùng hậu liền tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu con được đẹp duyên cùng thánh thượng đã bốn năm nay mà chưa thấy sinh hạ hoàng nam, trong lòng con thật lấy làm áy náy. Nay con muốn tuyển thêm mỹ nữ vào cung thì thánh thượng lại không ưng thuận, vậy ý con trộm nghĩ có một việc này muốn xin thái hậu rủ lòng thương mà thành toàn cho.

Thái hậu khen rằng:

- Con thật là một người hiền đức! Con định xin việc gì? Nếu con muốn bắt chước như là hậu phi nhà Chu thuở xưa thì ta há lại chẳng mong có cảnh ngậm kẹo bốn cháu hay sao! Con cứ nói cho ta nghe.

Hùng hậu tâu rằng:

- Con không muốn điều gì, chỉ muốn xin đem biểu muội vào cung để theo lệ như Nga Hoàng và Nữ Anh (3) thuở xưa mà cùng thờ một vị minh chủ vậy.

Thái hậu nói:

- Như thế sao được! Từ xưa đến nay chưa thấy có lập hai hoàng hậu bao giờ. Vả năm nay con còn trẻ tuổi, trong sáu cung cũng chẳng thiếu chi người, có lẽ nào lại không sinh nở hay sao, hà tất con phải vội vàng như thế.

Hùng hậu nói:

- Con cũng biết rằng đang độ xuân xanh, đã lo chi hiềm đường sinh nở. Nhưng sang năm đến kỳ “Vạn thọ” của thượng hoàng, nếu có sinh được hoàng nam thì cũng là một sự may cho thiên hạ thần dân vậy. Vả đời trước cũng có khi lập tả hoàng hậu và hữu hoàng hậu, xin thái hậu thành toàn cho.

Thái hậu nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng:

- Con biết nghĩ như thế, thật là một người hiền đức ít có! Nhưng chỉ sợ các quan đại thần lại cố can ngăn thì việc này khó thi hành được. Phi Giao quận chúa dẫu nhan sắc vẫn xinh đẹp, nhưng ta trông nó có vẻ uy nghiêm khác với mọi người. Nó lại là chỗ tình cốt nhục với ta, nếu sau này có điều gì, ta càng thêm khó xử. Con nên nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chớ vội vàng mà sinh hối hận về sau.

Hùng hậu nói:

- Muôn tâu thái hậu! Xin thái hậu cứ yên lòng, con quyết không hối hận.

Hùng hậu cáo từ về cung để định làm biểu tâu thượng hoàng. Thái hậu nghĩ thầm: “Từ khi Phi Giao vào tới đây, thiên tử liếc trông, vẫn có ý thầm yêu trộm nhớ, hoàng hậu biết tình, cho nên thừa cơ mà tâu xin như vậy. Việc này ta khó nghĩ quá, không biết nên làm thế nào. Đã đành rằng điệt nữ ta đẹp duyên với thiên tử là tôn quý thật, nhưng bao giờ cũng phận thứ phòng. Nếu theo như lời hoàng hậu xin mà lập hai hoàng hậu, lại e rối loạn cương thường. Vả nghĩa tử (4) ta có ơn to với ta, nay đã lập con gái lên làm hoàng hậu thì nữ nào lại khiến cho có sự ngang trái. Thôi, âu là ta phải đem việc này bàn với thượng

hoàng.” Thái hậu đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy thượng hoàng đến, lại có cả Ôn phi và Mai phi đi theo. Thượng hoàng tươi cười mà bảo với thái hậu rằng:

- Thái hậu ngày nay đã được bình phục như thường, ta lấy làm mừng lắm.

Nói xong liền cầm lấy tay thái hậu rồi ngồi xuống sập rồng. Ôn phi và Mai phi cũng ngồi ở bên cạnh. Cung nữ dâng trà uống. Thái hậu hỏi:

- Phi Giao quận chúa đâu?

Mai phi nói:

- Đang đánh đầu hồ với Gia Tường công chúa.

Thái hậu mới thuật hết những lời hùng hậu tâu xin cho thượng hoàng nghe. Thượng hoàng nghe nói, mừng rỡ mà phán rằng:

- Nếu vậy thì hoàng hậu thật là một người hiền thực đáng khen! Cổ lai mới có một! Chẳng qua cũng bởi phúc đức của liệt thánh tiền triều để lại, mà ngày nay trong cung có được một bà hoàng hậu chẳng kém gì phong hóa của hậu phi đời Chu Văn vương. Thái hậu ơi! Ta nói câu này, thái hậu hãy tha lỗi cho ta, chứ thái hậu cũng còn kém một vài phần vậy. Xem như việc Mạnh Lệ Quân thuở trước, thái hậu đã vội ghép cho ta tội tư tà. Máu ghen đâu có lạ đời, khiến cho ta khi nào nghĩ đến, trong lòng vẫn còn áy náy.

Thái hậu nghe lời cả cười mà không nói câu gì. Ôn phi cũng cười rồi tâu với thượng hoàng rằng:

- Mạnh Lệ Quân nguyên là quốc cữu phu nhân, nếu ngày ấy thượng hoàng có lòng tư tà thì quân đạo sao giữ được chính, bởi vậy mà thái hậu phải can gián, không muốn để cho thượng hoàng mang tiếng về sau. Giả sử có lòng ghen thì bọn chúng tôi hầu hạ trong hai mươi năm trời, sao được đội ơn đầm thắm vậy.

Mai phi cũng cười mà tâu rằng:

- Thượng hoàng thật là hay nhớ chuyện cũ, nhưng bọn chúng tôi nếu không được thái hậu rộng ơn che chở thì trong chốn cung vi, sao được cảnh tượng êm đềm như thế này?

Thượng hoàng cả cười mà phán rằng:

- Khéo thay! Thái hậu lại được hai người rả phũ hữu bật thì tài nào mà không khiến cho ta phải bó tay nghe lệnh vậy.

Thái hậu cũng cười mà rằng:

- Câu chuyện mua vui ấy thư phần sẽ nói, bây giờ hãy xin thượng hoàng đem việc Phi Giao quận chúa mà hỏi ý quốc cữu và Bình Giang Vương xem sao.

Thượng hoàng phán rằng:

- Việc ấy rất dễ! Diệt nữ hiện đang chưa hứa gả, có lẽ nào lại chối từ. ngày nay hãy cho người đưa Phi Giao quận chúa về, rồi sau sẽ giáng chỉ hỏi ý quốc cữu.

Một hôm vua Anh Tôn ra ngự triều, có chiếu chỉ của thượng hoàng tuyên cáo việc lập Phi Giao quận chúa làm hoàng hậu. Các quan văn võ trong triều đều ngẩn mặt nhìn nhau, không ai dám nói câu gì. Hoàng Phủ Thiệu Hoa vội quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Con gái kẻ hạ thần tuổi còn ngây dại dung công ngôn hạnh còn nhiều điều khuyết liệt, có đâu đã xứng đáng với địa vị chí tôn. Và lập hai hoàng hậu thì thiết tưởng xưa nay không có lệ ấy. Huống chỉ một nhà kẻ hạ thần, mong ơn vũ lộ, tưởng đã đầm thắm quá thịnh, kẻ hạ thần tự nghĩ vẫn lấy làm may. Thế thì chẳng những lập làm hoàng hậu, giả sử phong làm quý phi, kẻ hạ thần cũng không dám vâng mệnh. Cúi xin bệ hạ rộng ơn mà tâu lại với thượng hoàng cho, để bảo toàn phúc trạch cho một nhà kẻ hạ thần vậy.

Tâu xong phủ phục ở trước sân rồng. Bấy giờ bọn Mạnh Gia Linh, Lương Trấn Lân và Doãn Thượng Khanh đồng thanh mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thần đẳng thiết tưởng việc ấy rất không nên, vì cổ lai chưa thấy có lệ lập hai hoàng hậu bao giờ.

Vua Anh Tôn phán rằng:

- Việc này là tự ý hoàng hậu tâu xin, rồi thượng hoàng và thái hậu ưng chuẩn, quyết định thi hành, trăm cũng đã cố can mà không được.

Mạnh Gia Linh tâu rằng:

- Thượng hoàng và thái hậu giáng chỉ phong cho Hoàng Phủ Phi Giao làm quý phi thì còn khả dĩ, chứ quyết không nên lập hai hoàng hậu.

Doãn Thượng Khanh tâu rằng:

- Bệ hạ nghĩ tình thân của thái hậu và công to của Trương vương thì không nên lập Phi Giao quận chúa làm hoàng hậu, nghĩa là để bảo toàn phúc trạch cho nhà Hoàng phủ vậy.

Vua Anh Tôn không bằng lòng mà phán rằng:

- Việc này không phải tự ý trẫm. Nếu các người không cho là phải thì nên cùng nhau làm một bản tấu để dâng thượng hoàng.

Vua Anh Tôn nói chưa dứt lời thì bỗng thấy có một viên triều thần chạy ra quì tâu. Viên triều thần ấy cũng về dòng tôn thất, họ Đồ Man tên Hưng Phục, hiện đang làm chức ngự sử, vốn tính quỳ quyết, vẫn muốn cầu làm chức đại thần, nhưng bọn Lương thừa tướng ghét là người mưu tiến hiệu lợi, vậy nên không chịu thăng tiến cho. Đồ Man Hưng Phục lĩnh chức ngự sử trong mười mấy năm trời nhưng không hề dám khai khẩu tâu một việc gì cả. Bởi hắn thấy vua Thành Tôn khi trước tin dùng bọn Lương thừa tướng, dầu có sàm báng cũng không có ích gì. Nay thấy vua Anh Tôn có ý không bằng lòng. Và hắn lại thông giao với bọn nội giám là Mã Thuận hơi biết câu chuyện trong cung, vậy mới quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Kẻ hạ thần là Đồ Man Hưng Phục lĩnh chức giám sát ngự sử, xin cúi đầu để thánh thượng xét. Thượng hoàng đã giáng chỉ như vậy mà triều thần lại không vâng mệnh nghĩa là thế nào. Lập hai hoàng hậu dầu có trái lẽ thật, nhưng chánh cung hoàng hậu ngày nay vốn là một bậc hiền đức đáng kính phục. Đạo thần tử nên phải để tiếng tốt cho vua, nay lập hai hoàng hậu thì nghìn năm về sau chánh cung hoàng hậu vẫn được tiếng thơm như bà hậu phi đời Chu. Các quan triều thần không thể tắt ý tốt ấy mà lại câu nệ, cố giữ lệ thường, cũng đáng nực cười vậy. Xin bệ hạ cứ truyền cho lễ bộ quan phụng chỉ thi hành.

Lương Trần Lân nghe lời tâu, nổi giận mà rằng:

- Đồ Man Hưng Phục! Nhà ngươi định làm cho thánh thượng để tiếng bất chính về sau hay sao! Có lẽ nào lại lập hai hoàng hậu?

Đồ Man Hưng Phục cười mà đáp rằng:

- Lương thừa tướng! Ngài câu nệ quá! Việc này chẳng những chánh cung hoàng hậu nổi tiếng là người hiền thực mà thôi, cả đến thánh thượng cũng được danh thơm muôn thuở, vì phong hóa ở chốn cung vi, đáng làm khuôn phép cho đời sau. Sao ngài lại bảo rằng bất chính?

Doãn Thượng Khanh nghe nói cũng nổi giận mà rằng:

- Đồ Man Hưng Phục! Nhà ngươi chớ đem những cách xảo ngôn mà làm mê hoặc thánh thượng. Việc này không phải tự ý thượng hoàng, chẳng qua vì chánh cung hoàng hậu yêu mến Phi Giao quận chúa mà tâu xin như thế. Thượng hoàng không nỡ trái ý, cho nên giáng chỉ để hỏi các quan triều thần, còn việc nên thi hành hay không thì tùy ý các quan đại thần xét đoán. Chúng ta là phận thần tử, nên phải một lòng trung trực, lấy lễ pháp mà khuyên ngăn, có sao nhà ngươi lại dùng cách ô mị gian hiểm như thế.

Doãn Thượng Khanh lại quì xuống tâu vua Anh Tôn rằng:

- Xin thánh thượng truất bỏ kẻ tiểu nhân ấy đi, khiến cho triều đình được trong sạch.

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Doãn thừa tướng ơi! Tôi dầu ngu hèn cũng là chi phái trong hoàng tộc, mà trước mặt thánh thượng đây, sao ngài dám chỉ trích nói càn.

Đồ Man Hưng Phục cũng quì xuống tâu với vua Anh Tôn:

- Doan thừa tướng muốn mua danh trung trực mà để tiếng xấu cho hai cung, tức là tội đại nghịch bất đạo. Kẻ hạ thần thiết tưởng nhà họ Doãn mấy đời chịu ơn triều đình mà nay dám khi mạn thánh thượng như thế. Trên trái lệnh thượng hoàng và thái hậu, dưới ân đức hiền thực của chánh cung, ngày nay thánh thượng không truất bỏ Doãn thừa tướng thì quốc pháp chẳng còn ra thế nào.

Vua Anh Tôn dầu ngoài miệng không nói, nhưng mặt rùng cũng hơi có ý không vui. Bỗng thấy ngự sử là Nguyễn Long Quang quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Lời tâu của Lương thừa tướng thật là trung trực, xin bệ hạ nên để tai nghe. Nhưng kẻ hạ thần thiết tưởng việc này cũng tốt cho nhà Hoàng Phủ, từng chịu ơn triều đình rất to, dầu dâng con gái vào làm cung phi, cũng là đáng lẽ. Có vì có thân tình với thái hậu thì nghi tiết long trọng, chứ không nên để ngang hàng với chánh cung. Kẻ hạ thần tâu như thế thì không đến nỗi trái lệnh thượng hoàng xin bệ hạ lượng xét phê chuẩn.

Vua Anh Tôn nghe lời tâu, cúi đầu ngẫm nghĩ. Đồ Man Hưng Phục lại thừa cơ mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Việc này đã khó quyết định thì xin bệ hạ phán hỏi Hùng quốc trượng, rồi theo ý quốc trượng mà thi hành.

Vua Anh Tôn gật đầu, truyền chỉ gọi Hùng quốc trượng. Hùng quốc trượng vâng mệnh bước ra, vua Anh Tôn có có hồ thẹn mà phán rằng:

- Việc này thực là thượng hoàng theo lời tâu xin của hoàng hậu, nay các quan triều đình cứ cố tình can ngăn, khiến cho trẫm không biết quyết đoán thế nào, vậy xin hỏi ý quốc trượng.

Hùng Hiệu nghe lời chỉ phán liền quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thượng hoàng và thái hậu đã giánh chỉ thì kẻ hạ thần dám chẳng tuân theo. Vả đời xưa Nga Hoàng Nữ Anh hai người cùng thờ một vị minh chủ, phỏng có hề chi. Huống chi kẻ hạ thần cùng nhà Hoàng Phủ, tình thân như thể tay chân thì dẫu lập hai hoàng hậu, tất cũng không tranh cạnh chút nào. Còn các quan đại thần can ngăn việc này, cũng vì một lòng trung thành vì vua vì nước, Đồ Man Hưng Phục há nên đem lời sàm báng mà chỉ trích các bậc nguyên huân. Kẻ hạ thần xin chúc thánh thượng vạn tuế!

Vua Anh Tôn mừng rỡ mà phán rằng:

- Quốc trượng thật là bậc hiền phụ, cho nên sinh được hoàng hậu cũng có đức hiền thực ấy. Thôi việc này các quan đại thần bắt tất phải tâu bày nữa, mà Đồ Man Hưng Phục trầm cũng tha lỗi cho.

Vua Anh Tôn lại truyền chỉ cho Khâm Thiên giám chọn ngày để lập Phi Giao quận chúa làm hoàng hậu. Khi bãi triều lui ra, các quan đại thần đều có ý không bằng lòng, nhất là Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại càng âu sầu buồn bã, cầm lấy tay Hùng Hiệu, rồi oán trách rằng:

- Sao hiền huynh lại tâu như thế, khiến cho ngu đệ không còn biết nói thế nào.

Hùng Hiệu khuyên giải mà rằng:

- Hiền đệ ơi! Bọn nhi nữ trẻ tuổi còn có lòng yêu mến lẫn nhau, huống chi giao tình của hai ta, bấy lâu thân mật, không nên vì việc này mà tranh biện ở chốn triều đường. Chỉ bằng ta thừa ý thánh thượng mà thành toàn việc này, để khiến cho trong ngoài khỏi thêm dị nghị.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nín lặng. Khi về tới vương phủ, thuật chuyện cho Mạnh Lệ Quân nghe và bảo rằng:

- Nhà ta phúc trạch quá thịnh, ta thường lấy làm lo. Không ngờ ngày nay lại thêm một sự hiển quý. Thánh ân to như trời bể, tình khuyên mãi thật khó nổi báo đền.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại bảo Phi Giao quận chúa rằng:

- Đó chẳng qua cũng là duyên số của con, nhưng chắc chắn hoàng hậu đã có lòng tử tế như thế thì con cũng phải nên học đức hiền thực của cô nương (5) con, để giữ cho trọn danh thơm muôn thuở vậy.

Phi Giao quận chúa nghe nói, nét mặt đỏ bừng, cúi đầu ngẫm nghĩ, luống những mừng thầm:

“Ngày nay quả nhiên thân này được gần gũi quân vương. Bấy lâu nay ta vẫn hâm mộ danh tiếng Võ Tắc Thiên, ngờ đâu bây giờ cờ đã đến tay vậy”. Mạnh Lệ Quân cũng ngăn người ra mà nghĩ thầm:

“Nếu như vậy thì tướng pháp của Lưu phu nhân thật là thần diệu. Con gái ta vốn tính cương cường vị tất theo được đức hiền thực như thái hậu”.

Mạnh Lệ Quân vương phi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói với Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

- Phu quân ơi! Sau khi tôi vào cung đem Phi Giao ra, không thấy thái hậu tỏ ý chi cả, thế thì việc này không biết có phải tự ý thượng hoàng và thái hậu hay không?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Việc này nguyên tự ý hoàng hậu, thái hậu không muốn để cho Phi Giao phải làm thứ cung, vậy nên mới tâu xin lập hai hoàng hậu.

Triệu Câu nói:

- Nếu thân phụ nhất định từ chối thì tất thánh thượng cũng phải bãi nghị.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Các quan đại thần cố tình can ngăn, mà thánh thượng còn không nghe, thế thì bảo ta từ chối làm sao cho được.

Triệu Câu nói:

- Kính trình hai thân! Không phải con đây dám cả gan nói bậy đâu. Thân phụ tài kiêm văn võ, thân mẫu học quán thiên nhân, há lại không biết rằng tự cổ đến nay, những họ ngoại thích mà phúc trạch quá thịnh, có mấy nhà được an toàn đâu. Nhà ta đây, cô làm thái hậu, cháu làm phò mã, ba đời phong vương, thật là cổ lai ít có. Thân phụ chịu ơn triều đình to lắm, chưa có thể thoát vị được, có sao lại còn tiến con gái vào làm cung phi. Tiến làm cung phà còn không nên, huống chi lại lập hai hoàng hậu thì thật là một sự dị kỳ quá. Con thiết tưởng thân phụ nghĩ lắm, chứ quyết không nên tiến em con vào cung vậy.

Mạnh Lệ Quân nghe nói bảo Triệu Câu rằng:

- Triệu Câu con ơi! Người ta ở đời, dẫu từ miếng ăn hớp uống, cũng có tiền định, huống chi là việc nhân duyên. Thôi, việc đã xảy ra đường này, thân phụ con cũng không thể nói sao cho được.

Khi Phi Giao quận chúa lui ra, Mạnh Lệ Quân lại bảo Triệu Câu rằng:

- Con bắt tất phải lo phiền và oán trách cha mẹ. Muôn sự chẳng qua cũng bởi tại trời. Hôm trước Lưu mẫu lâm hành, đã từng bảo ta là Phi Giao sau này sẽ làm hoàng hậu, xem thế thì số mệnh quả nhiên đã có tiền định, con chớ nên lấy làm lạ.

Triệu Câu đem việc Phi Giao quận chúa tình nghịch trong một tháng trời những thế nào thuật hết cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe.

Mạnh Lệ Quân vương phi bảo rằng:

- Bây giờ nói cũng vô ích, chỉ bằng ta nên tùy cơ ứng biến.

Bây giờ tới bữa ăn cơm. Khi ăn xong Triệu Câu và Triệu Lân cùng nhau sanh Thụy Chi hiền nói chuyện. Triệu Lân nói:

- Anh chớ lo phiền! Lòng trời đã định, sức người không thể trái lại được. Giả sử nước nhà xó sự gì bất hạnh thì hai anh em ta đành phải tận trung báo quốc chứ sao. Ngày nay anh cũng chớ nên nóng nảy mà vội nói làm chi, khiến cho người ngoài thêm nghị luận.

Hai anh em Triệu Câu đang chuyện trò cùng nhau thì bỗng thấy có chiếu chỉ của thượng hoàng ban đến, lập Phi Giao quận chúa làm hoàng hậu.

Vua Anh Tôn phụng mệnh thượng hoàng và thái hậu sách lập Hùng hậu làm tá hoàng hậu, còn Phi Giao quận chúa làm hữu hoàng hậu.

Phi Giao hoàng hậu vào đến trong cung, một lòng nhu thuận, đối với kẻ dưới, lại có lượng khoan dung, và thương tứ rất phong hậu. Mọi người trong cung ai cũng ca tụng đức tính Phi Giao hoàng hậu rất vui vẻ dễ dàng, không như Hùng hậu ít nói ít cười. Phi Giao hoàng hậu đối với Hùng hậu lại càng một lòng tôn kính, biết giữ lễ phép, không dám đi cùng xe và ngồi cùng chiếu bao giờ. Thượng hoàng và thái hậu thấy vậy cũng được vui lòng.

Vua Anh Tôn từ khi được Phi Giao hoàng hậu vào cung, tình đầm ấm ấy kể sao cho xiết. Cách ba hôm sau, Vệ Dũng Nga vương phi và Mạnh Lệ Quân vương phi cùng vào cung để chúc mừng hai hoàng hậu. Hai người trông thấy Phi Giao hoàng hậu biết giữ lễ phép, cũng đều mừng lòng tự nghĩ hai hoàng hậu sau này cư xử với nhau, chắc được thủy chung như nhất. Hai người lại vào nam nội triều kiến thái hậu.

Vệ Dũng Nga tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp đã lâu không vào triều kiến, vẫn có lòng khát vọng, ngặt vì cung vi là nơi cấm địa, nên không dám sỗ sàng. Mới đây trộm nghe ngọc thể khang cường, mừng rỡ xiết bao, thật là hạnh phúc cho nước. Còn như việc lập hai hoàng hậu thì trên nhờ ơn che trùm của thái hậu, dưới nhờ tình thân mật của Tương vương, con gái thần thiếp cũng được bội phần vinh dự vậy.

Thái hậu nói:

- Sao chị lại nói như thế! Năm xưa tôi tôi là thân mẫu tôi khi ở tù xa, nếu không có chịu cứu cho thì còn đâu đến ngày nay. Và lại chị chiêu tập binh mã, đi cứu được thân phụ tôi về triều, ơn ấy kể sao cho xiết. Về sau chị kết duyên với một vị vương tước, tôi vào chốn hoàng cung dẫu rằng xa cách hai nơi, nhưng vẫn coi nhau như một. Vì nghĩa nặng ơn sâu ấy mà tôi xin lập lệnh ái làm hoàng hậu để cho được thêm thân. May sao lệnh ái lại có đức hiền thực, không hề ghen tuông, thượng hoàng và tôi lấy làm mừng rỡ. Khi Phi Giao vào đây, lệnh ái trông thấy, đem lòng quyến luyến, mới tâu thượng hoàng xin lập hai hoàng hậu, để muốn theo đòi như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Tôi cũng đã khuyên lệnh ái nên nghĩ cho kỹ, nhưng lệnh ái một lòng cố xin. Vậy hai hoàng hậu đã có tình yêu mến thì chị cũng chớ nghĩ ngợi chi điều ấy.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Tiện nữ Phi Giao bốn phận liễu bỏ, dung công ngôn hạnh còn nhiều điều khuyết điểm, dẫu cho vào hàng cung phi cũng chưa xứng đáng, huống chi nay lại ngự ngôi Chiêu dương. Tôi thiết tưởng Hùng quốc trượng không nên ưng thuận chỉ lập hai hoàng hậu mà khiến cho vợ chồng nhà tôi phải mang tiếng với đời.

Vệ Dũng Nga vương phi cười mà đáp rằng:

- Có bề chi điều đó! Con gái tôi cũng tức là con gái vương phi, hà tất lại phải phân biệt. Và thái hậu là bậc “Mẫu nghi thiên hạ” mà Tương vương là hàng quốc cữu, chẳng lẽ lại phong Phi Giao làm quý phi, thế thì tiện nữ xin tâu như vậy thật đã trọn cả đôi đường vậy.

Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc, mời hai vị vương phi cùng ngồi lại cho hai hoàng hậu ngồi hầu. Phi Giao hoàng hậu chối từ, nhất định không dám ngồi ngang Hùng hậu. Vệ Dũng Nga cười mà bảo rằng:

- Cứ ngồi là phải! Có thể mới tỏ tình yêu mến lẫn nhau. Hai chị em cùng ngồi hoàng hậu thật là ít có!

Phi Giao hoàng hậu bảo cung nữ để dịch ghế ra một bên, mới dám vào ngồi. Cung nữ rót rượu. Vừa uống được ba tuần rượu thì có nội giám vào tâu với Phi Giao hoàng hậu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Thánh giá ngự đến Khôn Phúc cung, xin mời hoàng hậu về nghênh tiếp.

Hùng hậu liền bảo rằng:

- Thôi, em nên cáo từ đứng dậy rồi về nghênh tiếp thánh thượng.

Phi Giao hoàng hậu cáo từ đứng dậy, mặc hoa hờn hờ, mày liễu nở nang, vôi vàng lui về Khôn Phúc cung để nghênh tiếp thánh giá. Khi Phi Giao hoàng hậu lui ra, Vệ Dũng Nga đưa mắt nhìn theo, thấy về khuynh thành ấy, trong lòng cũng lấy làm ngẫm nghĩ. Tiệc xong, Hùng hậu lại mời Vệ Dũng Nga về cung để hai mẹ con nói chuyện riêng. Hùng hậu liền đem những lời Mã Thuận nói hết đầu đuôi cho thân mẫu nghe. Vệ Dũng Nga nghe nói, biết là thánh thượng đã mật mưu với Mã Thuận, nhưng không nói gì, cùng Mạnh Lệ Quân đều ra về.

Khi về tới nhà, Vệ Dũng Nga thuật chuyện trong cung cho Hùng Hiệu nghe và bảo rằng:

- Hai hoàng hậu ngày nay cư xử với nhau rất tử tế, nhưng tôi liếc nhìn Phi Giao hoàng hậu thì nhan sắc xinh đẹp, đã nên một bậc nghiêng nước nghiêng thành. Phu quân ơi! Tôi dám chắc rằng ơn vũ lộ của cửu trùng đối với tân hoàng hậu sẽ bội phần âu yếm. Chỉ bằng ta bảo con gái ta nhường ngôi Chiêu dương đi, hà tất phải lập tả hoàng hậu và hữu hoàng hậu. Có như vậy thì may ra nhà ta mới bảo toàn được phúc trạch, mà con gái ta cũng lưu được tiếng thơm hiển thực về mai sau.

Hùng Hiệu chưa kịp trả lời thì Hùng Khởi Phượng đứng dậy mà thưa rằng:

- Thân mẫu ơi! Chỉ có thượng hoàng nhường truyền ngôi cho thánh thượng được, chứ hoàng hậu mà nhường ngóp6i Chiêu Dương thì thật con chưa hề nghe nói bao giờ. Con thiết tưởng cái gì còn có thể nhường được, đến như danh vị thì quyết không nên nhường. Nếu em con nhường ngôi Chiêu Dương thì tự xử vào ngôi vị nào, há chẳng để làm trò cười cho thiên hạ.

Hùng Hiệu nghe nói, liền gật đầu mà bảo rằng:

- Con nói rất phải! Nhưng ta cùng nhà Hoàng Phủ là chỗ bạn chí thân, Phi Giao há lại không nghĩ đến tình cũ. Huống chi chính sự trong nước đã có các quan triều thần xử đoán, ta không dự chi đến tất cũng chẳng lo cái họa ngoại thích về sau. Con gái ta đã được làm hoàng hậu thì số mệnh chẳng qua bởi trời, can chi ta phải bàn đi tính lại vậy.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu ở trong cung đối với Hùng hậu thân mật nhau như chị em ruột. Bởi vậy công việc trong cung, Hùng hậu đều uỷ thác cho Phi Giao hoàng hậu cả. Tên nội giám Mã Thuận lại hết sức xu nịnh, hần vẫn giao thông với Đồ Man Hưng Phục, hễ trong cung có chuyện gì lạ, đều mật báo cho nhau biết. Đồ Man Hưng Phục đệ bản tâu dâng vua Anh Tôn nói nhà Hoàng Phủ có hai hoàng hậu thì thật là thiên hạ ít có! Kẻ hạ thần thiết tưởng triều đình nên đặc cách gia phong “Cửu Tích” cho Tương Vương để khiến được long trọng như một bậc thiên tử mới phải. Phi Giao hoàng hậu thấy vậy, liền viết một bản tâu thượng hoàng trong bản tâu đại khái nói:

-“ Đồ Man Hưng Phục làm chức ngự sử, thiết tưởng không nên tâu việc này. Vả thân phụ thần thiếp có tài đức gì mà gia phong “Cửu Tích”, Đồ Man Hưng Phục tâu xin như thế há không phải có lòng phản nghịch hay sao. Việc này chẳng qua là bởi thần thiếp mông ân quá hậu, vậy nên khiến người ngoài nghi cho thân phụ thần thiếp đó thôi. Nay xin thượng hoàng và thái hậu biếm truất thần thiếp, đem giam vào lãnh cung thì trên mới khỏi phụ ơn to của triều đình, dưới mới bảo toàn được vinh dự cho nhà thần thiếp vậy.

Thượng hoàng thấy bản tâu, mừng rỡ khen ngợi mà rằng:

- Thật đáng mừng cho nhà Đại Nguyên ta! Đời nào cũng có một bà hoàng hậu hiền thực, mà người sau lại có phần hiền thực hơn người trước vậy.

Bấy giờ thái hậu và vua Anh Tôn đều ở trong nam nội, thượng hoàng mới đem bản tấu ấy trao cho thái hậu xem rồi cười mà bảo rằng:

- Thái hậu ơi! Thái hậu hãy thử đọc bản tâu này mà xem. Lệnh diệt nữ hầy còn trẻ tuổi mà sao có được đại kiến thức như thế!

Thái hậu xem xong liền hỏi vua Anh Tôn rằng:

- Việc này con nghĩ thế nào?

Vua Anh Tôn tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng và thái hậu! Cứ như ý con thiên nghĩ thì cửu phụ con công to đức trọng, dẫu gia phong “Cửu Tích” cũng là xứng đáng. Con muốn phê chuẩn lời tâu của Đồ Man Hưng Phục. Xin thượng hoàng và thái hậu giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu biết là việc này không can ngại chi cả.

Thượng hoàng nghe nói gật đầu, đã toan giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu thì thái hậu gạt đi mà rằng:

- Thượng hoàng không nên giáng chỉ chi vội, để thiếp xin giải tỏ đôi lời. Nhà thiếp mông ơn vũ lộ, ba đời phong vương tước, một nhà hai hoàng hậu, sự vinh hiển đã quá thịnh. Thiếp thấy các họ ngoại thích như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, không mấy nhà được an toàn. Em thiếp làm quan với triều đình, dẫu rằng một lòng trung thành, nhưng con cái trong nhà thì giữ sao cho được mọi người đều hiền hòa tất cả. Gián hoặc kẻ nào trái phép thì thật là điểm nhục gia thanh. Khi ấy nếu triều đình vị tư tình mà khoan túng, há chẳng để một trò cười cho thiên hạ thần dân hay sao. Thượng hoàng ơi! Em thiếp có công gì hầy nên gia

phong, chứ vì có ngoại thích mà gia phong thì sao cho phải. Thân phụ thiếp thuở xưa tận trung báo quốc, nay đã già yếu, nữ nào mà để phải lo phiền. Và nhà thiếp nếu bị tai họa thì thiếp đây cũng không thể yên lòng cho được. Thiếp nghe Đồ Man Hưng Phục là đứa gian hiểm, em thiếp vẫn khinh bỉ hãnh, vậy nên hãnh đem lòng ghen ghét, chỉ vì thấy triều đình tin dùng, không dám buông lời sàm báng, mà cố ý dâng bản tâu này để muốn khiến cho nhà thiếp đeo tiếng bất quĩ (6) vậy. Thượng hoàng ơi! Từ xưa đến nay, các bậc phong thần gia phong “Cửu tích” mấy người còn đứng ở trong triều. Ngày nay trước hết nên cho em thiếp cáo quan về nghỉ, sau chém Đồ Man Hưng Phục về tội gian nịnh, để khiến thần dân khỏi có lòng nghi ngờ. Lại xin thượng hoàng đem những lời tâu của thiếp ban bố cho thiên hạ biết thì thiếp được đội ơn vô cùng vậy.

Thượng hoàng nghe nói lắc đầu mà rằng:

- Sao thái hậu lại quá lo như thế! Quốc trượng là một bậc trung thành, danh tiếng khắp trong bốn biển, còn quốc cữu thì trải thờ hai triều, hết lòng chăm chỉ, tưởng nên cùng hưởng lộc trời. Nay dẫu “Cửu Tích” gia phong, cũng không lấy chi làm quá đáng. Đồ Man Hưng Phục tâu xin, há phải là lòng gian nịnh, hà tất ta lại chém hãnh. Còn như việc cho Trương Vương về nghỉ thì khó lắm, vì quốc chính bề bộn, nếu hiền thần bỏ chức thì con ta biết trông cậy vào ai.

Vua Anh Tôn nghe lời thượng hoàng chỉ phán liền nói:

- Thượng hoàng dạy chí phải con xin vâng mệnh.

Thái hậu không bằng lòng mà mắng vua Anh Tôn:

- Con đã biết phụ mệnh phải tuân phụng thì cũng nên biết mẫu mệnh chớ coi thường. Câu nói của ta là có quan hệ đến nước nhà, sao con lại cứ vô tình mà trái ý ta, nghĩ thật đáng cười. Ta chỉ lo cho con sau này khó lòng tránh khỏi được hai chữ “hôn quân” vậy.

Thái hậu nói xong, nét mặt lại hầm hầm nổi giận. Vua Anh Tôn giật mình kinh sợ, vội vàng quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Xin mẫu hậu thứ cho con, con cam chịu tội bất hiếu, từ nay không dám trái ý mẫu hậu nữa.

Thượng hoàng cũng khuyên giải rằng:

- Làm con phải theo ý cha mẹ. Tuy vậy, Đồ Man Hưng Phục quyết không nên chém, vì hãnh là một người chí phái trong hoàng tộc, phụng dưỡng tiên nhân vẫn hay xu nịnh, thái hậu bắt tất phải nghỉ ngơi.

Thái hậu không biết nói thế nào, mới đứng dậy về cung. Vua Anh Tôn đưa thái hậu về cung rồi lại sang nói chuyện với Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu mừng thầm:

“Thượng hoàng đã trúng kế của ta, nhưng thái hậu muốn chém Đồ Man Hưng Phục thì hình như hơi hiểu sự tình. Ngày nay dẫu thân phụ ta cáo quan về nghỉ, không ở trong triều, nhưng ta còn phải e sợ thái hậu ở trong cung vậy.”

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, liền tỏ vẻ tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thái hậu thật là bậc thánh minh. Người dạy câu nào, cũng hợp lý với thân thiếp lắm. Nhưng thân thiếp thiết nghĩ thân phụ thân thiếp dẫu cáo quan về nghỉ thiên hạ vị tất đã nghỉ ngơi, chỉ có một cách là đem thân thiếp giam vào lãnh cung, may ra mới tạ tội với thiên hạ được vậy.

Nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi lại quì xuống mà tâu rằng:

- Bệ hạ ơi! Các bậc thánh quân phần nhiều vẫn phải dứt tình nhi nữ. Thân thiếp chịu ơn bệ hạ, dẫu một ngày cũng nên nghỉ, vậy xin nguyện cầu cho bệ hạ được hưởng phúc muôn năm.

Phi Giao hoàng hậu nói chưa dứt lời thì vua Anh Tôn vội vàng nâng đỡ mà bảo rằng:

- Ái khanh ơi! Ái khanh đừng nói những câu như thế. Ân tình của trẫm đối với ái khanh trong hai tháng trời nay thật là sông khô đá mòn, cũng không phai được. Và ái khanh là một người hiền thực, thượng hoàng và thái hậu đều phải ngợi khen. Bây giờ tự nhiên vô cớ đem biếm truất ái khanh thì khiến cho trẫm đeo tiếng hôn quân mãi mãi. Huống chi trẫm từ khi trông thấy ái khanh, trộm nhớ thầm yêu, đem mơ ngày tưởng, nếu không có Mã Thuận bày mưu lập kế thì làm sao đem được ái khanh vào cung. Từ khi vào cung, cảm sắc hòa hợp, hết thấy mọi người ai cũng mến phục. Ngày nay tự nhiên vô cớ Đồ Man Hưng Phục dám can rờ mà dâng bản tâu này, khiến cho thái hậu phải lo nghĩ. Ái khanh ơi! từ nay ái khanh chớ nói những câu như thế. Trẫm cùng ái khanh ngày đêm sum họp, mà tình đầm ấm vẫn hình như chưa đủ, còn phải cùng nhau thề nguyện câu: “Như chim liền cánh, như cây liền cành”, muôn đời nghìn kiếp, không bao giờ xa nhau vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói lại tỏ vẻ mà tâu rằng:

- Ngày nay thần thiếp nghe lời chỉ phán, ơn vũ lộ tướng đã dồi dào, nhưng sợ lâu ngày thì lòng kia biến đổi, bây giờ hoặc vì điều này tiếng nợ mà bề ải lại có khi đầy khi vơi. Thần thiếp nghĩ vậy, có nên đêm ngày lo phiền, chỉ muốn bề hạ dứt tình, còn hơn đeo đẳng.

Phi Giao hoàng hậu tâu xong, lại nắm lấy vạt áo vua Anh Tôn mà nức nở khóc. Tiếng kêu ti ti, dẫu gan sắc đá, cũng phải chuyển dời. Vua Anh Tôn lấy áo long bào chùi nước mắt cho Phi Giao hoàng hậu rồi khuyên giải mà rằng:

- Ái khanh nói thế thì trăm biết làm thế nào cho giải tỏ được tấm lòng. Âu là truyền nội giám bày hương án ra đây để trăm cùng ái khanh ăn thề vậy.

Nói xong truyền chỉ cho nội giám sửa soạn hương án. Vua Anh Tôn cầm tay Phi Giao hoàng hậu rồi cùng sụp lại thiên địa để làm lễ phát thề, xin đời đời kiếp kiếp cùng sum họp với nhau dẫu rằng đất lở trời long cũng không bao giờ biến đổi. Khi khấn xong các cung nữ đỡ vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu đứng dậy, Phi Giao hoàng hậu lại lạy tạ vua Anh Tôn mà rằng:

- Thần thiếp xin bái tạ ơn trời bề của thánh thượng, từ nay thần thiếp nằm ở trong cung, sẽ được ngủ yên giấc vậy. Nhưng muốn cho công tư vẹn cả đôi đường thì sáng ngày mai xin thánh thượng tức khắc giáng chỉ cho thân phụ thần thiếp được các quan về quê nhà, để bảo toàn lấy vinh dự một vị vương tước.

Vua Anh Tôn lấy tay đỡ dậy mà phán rằng:

- Việc ấy trăm xin theo ý hoàng hậu.

Bây giờ nội giám đã bày tiệc ngọc. Phi Giao hoàng hậu có tự chế ra một khúc “Đao lâu”, luyện tập mười hai tên cung nữ, múa hát rất khéo. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu còn ngồi gõ nhịp cho các cung nữ múa hát. Sau lại tự mình đứng dậy múa theo cách “Phi tiến”. trông càng dịu dàng uyển chuyển lạ thường. Vua Anh Tôn vui vẻ tươi cười, tấm tắc ngợi khen mà rằng:

- Như thế mới thật là diệu võ! Cách múa này, dẫu nàng Triệu Phi Yến thuở xưa cũng không thể nào mà theo cho kịp.

Bây giờ tình duyên ái của vua Anh Tôn đối với Phi Giao hoàng hậu thật rất thân mật. Vua Anh Tôn đứng dậy rót một chén rượu thưởng cho Phi Giao hoàng hậu mà bảo rằng:

- Ái khanh ơi! Trăm thương cho ái khanh một chén rượu. Ái khanh thật là người vừa có nhan sắc, vừa có đức hạnh, lại đủ mọi tài, không biết trăm đây tu từ kiếp nào mà được cùng với ái khanh sum họp một nhà vậy.

Sáng hôm sau, vua Anh Tôn ban một tờ chiếu chỉ ra chôn triều đường, các quan đại thần đều xúm lại xem. Trong tờ chiếu chỉ nói thái hậu tỏ ý muốn cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa về hưu dưỡng. Hoàng Phủ Thiệu Hoa thấy vậy mừng rỡ xiết bao, vì xưa nay vẫn có lòng muốn cáo về nhà mà chưa dám nói.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa về đến vương phủ, nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- May quá! Nếu con gái ta không dâng một bản tâu thì có lẽ ta bị đũa tiểu nhân kia dùng kế ly gián mà hại ta đó. Nay thái hậu lại giáng chỉ như thế thì thật là một nhà ta được hai hoàng hậu hiền thực khác người. Người ta ở đời, vinh hoa phú quý chẳng qua cũng là sự thường, chỉ có trung thần hiền hậu là cổ kim hiếm có vậy. Ngày nay ta cáo quan về nghỉ, trên phụng dưỡng hai thân, dưới dạy bảo con cái, một nhà sum họp, cùng nhau hưởng thụ cái phúc thanh nhàn.

Mạnh Lệ Quân vương phi nghe nói, mừng lòng mà đáp:

- Con Phi Giao biết lo trước tính sau như vậy, tôi cũng được yên lòng, tất nó không có thói ghen tuông mà để đến nỗi điểm nhục gia thanh. Đã lâu nay tôi vẫn có ý định về thăm nhà, nay phu quân được cáo quan về hưu thì tôi muốn tiện dịp trở về Vân Nam để thăm hai thân tôi vậy.

Hai người đang chuyện trò cùng nhau thì anh em Triệu Câu vào. Triệu Câu nói:

- Thân phụ ơi! Ngày nay thân phụ cáo quan về nghỉ đã đành, nhưng không chém Đồ Man Hưng Phục thì sau này khó lòng tránh khỏi tai vạ. Sáng mai thân phụ nên tiến cử Bình Giang vương (7) thay chức thân phụ để chưởng quản binh quyền, còn quốc chính thì đã có Lương thừa tướng cùng Doãn thừa tướng, cũng chẳng lo ngại chi.

Bỗng thấy Bình Giang vương Hùng Hiệu và Mạnh Gia Linh thượng thư vào. Hoàng Phủ Thiệu Hoa hỏi rằng:

- Chẳng hay hai hiền huynh tới đây hôm nay có chỉ giáo việc chi không?

Mạnh Gia Linh nói:

- Nào có việc chi lạ đâu, chỉ vì Đồ Man Hưng Phục dám can rở dưng bản tâu ấy mà khiến cho Bình Giang vương đây tức giận vô cùng. Bình Giang vương rủ tôi cùng tới đây nói với hiền đệ, định đến sáng mai thì dâng biểu tâu thánh thượng xin chém Đồ Man Hưng Phục, mà hiền đệ thì cứ ở lại, để cùng nhau một lòng giúp nước, chớ nên cáo về quê nhà.

Mạnh Gia Linh nói chưa dứt lời thì Hùng Hiệu nói:

- Hiền đệ ơi! Hiền đệ là bậc anh hùng, tài kiêu văn võ, có sao ngày nay vì một bản tâu của đứa tiểu nhân, đã vội muốn cáo quan về nơi rừng núi. Hiền đệ cáo về, một là trúng kế gian hiểm của đứa tiểu nhân, hai là khiến cho thánh thượng thiệt mất một tay phò tá. Thôi thôi, hiền đệ chớ nên cáo về, để sáng mai ta sẽ tâu với thánh thượng xin chém đứa nịnh thần ấy.

Mạnh Gia Linh cũng nói:

- Chúng ta tài sơ học thiển, các việc quốc chính này nay phần nhiều nhờ tay hiền đệ, hiền đệ chớ nên cáo về.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Hai hiền huynh dạy quá lời, ngu đệ có tài đức gì. Trong hai mươi năm trời nay, cơm nặng áo dày của triều đình, thật là quá lạm. Quân ân khác nào trời biển, phận khuyển mã vẫn chưa chút báo đền. Dầu lời dị nghị không quản thị phi, nhưng ta cũng chẳng nên tham quyền cố vị. Huống chi từ khi hai thân tôi về quê nhà, giấc mộng năm canh, lòng tưởng vọng bồi hồi khôn xiết, đã đành rằng có đàn cháu sum vầy dưới gối, nhưng đạo làm con cũng nên nhớ đức sinh thành. Và nhà Hoàng Phủ tôi, đội ơn triều đình, mấy đời đều phong vương tước, vinh quý tướng đã quá thịnh. Nay một nhà tôi lại có hai hoàng hậu, thế thì tôi e con tạo cũng phải ghét ghen. Hai hiền huynh nên để cho tôi cáo về thì vinh quý ấy mới bảo toàn được. Hai hiền huynh nên biết rằng từ xưa đến nay, các nhà ngoại thích quá thịnh, phỏng có mấy nhà được an toàn.

Hùng Hiệu nghe nói gật đầu mà rằng:

- Nếu vậy thì sáng mai tôi cũng sẽ dâng một bản tâu xin từ quan, rồi cùng hiền đệ về chốn điền lý là hơn cả.

Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà bảo rằng:

- Bình Giang vương! Sao lại ví như vợ chồng nhà tôi. Phu quân tôi là thân đệ thái hậu, là thân phụ hữu hoàng hậu, nay nhân có lời dị nghị, từ chức xin về là phải. Còn như Bình Giang vương trên không cao đường, dưới lại có lệnh ái làm tả hoàng hậu. Và đang giữ chức cấm vệ, có sao lại nghĩ như thế. Huống chi nước nhà thái bình đã lâu, võ tướng thật hiếm tay giỏi, nếu ngày nay Bình Giang vương cáo về thì thánh thượng biết trông cậy vào ai.

Mạnh Gia Linh cũng nói:

- Em tôi nói phải đó! Lão quốc trượng chớ nên từ chức. Còn tôi đây vẫn muốn từ chức đã lâu, nhưng thân phụ tôi nhiều lần gửi thư đến, chỉ khuyên tôi nên hết lòng báo đáp triều đình, bắt tất phải vì có cha già mà từ chức. Tuy vậy mà dưới gối hai thân tôi chỉ có một đứa cháu gái thì lòng tôi sao yên. Hôm trước nội nhân tôi đã bàn định muốn trở về quê nhà, chỉ bằng ngày nay tôi cũng xin về nghỉ tạm một năm vậy.

Hùng Hiệu cười mà nói rằng:

- Ừ các người ai cũng nên cáo về cả, chỉ có một mình tôi không nên cáo về.

Mạnh Lệ Quân vương phi cũng cười mà nói với Hoàng Phủ Thiệu Hoa rằng:

- Cảnh ngộ mỗi người một khác, không thể giống nhau được. Nay thân huynh tôi đã muốn cáo về thì tôi cũng xin cùng về Vân Nam một thể, hoặc một năm hay nửa năm rồi tôi sẽ quay sang Hồ Quảng, phu quân nghĩ thế nào?

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Hề Mạnh thượng thư được cáo về thì phu nhân theo về để thăm hai thân cũng hay. Nhưng còn Phi Loan thì làm thế nào?

Hùng Hiệu nói:

- Mạnh vương phi về Vân Nam thì còn điệt nữ cứ giao cho nhà tôi cũng được.

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì Mạnh Gia Linh cả cười mà nói đùa rằng:

- Bình Giang vương thật khéo thu xếp! Định đem con dâu về nuôi, để sau này cho được giản tiện.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân cũng đều cả cười, Hùng Hiệu lại cười mà bảo rằng:

- Tôi nói thực thà, lấy lòng thành lo tính giúp anh em, không ngờ Mạnh thượng thư lại đem dạ nhỏ nhen mà nghi cho tôi vậy. Nhưng bây giờ tôi mới nghĩ ra, hoặc giả ông môi nhân chỉ sợ về sau này thiệt mất món tiền hoa hồng tạ lễ chẳng!

Nói xong, mấy người lại cùng nhau cả cười.

Khi Hùng Hiệu và Mạnh Gia Linh về rồi, Hoàng Phủ Thiệu Hoa viết một bản tâu nói cha mẹ già yếu, vẫn muốn từ chức đã lâu, nay nhân có lời thái hậu, vậy xin triều đình rộng ơn mà cho cáo về, để giữ trọn ơn vũ lộ. Mạnh Lệ Quân cũng phụ thêm vào một bản tâu xin về Vân Nam để thăm hai thân. Lại xin thiên tử định ngôi Chiêu dương, phong Phi Giao làm quý phi, chứ không nên để có hai hoàng hậu.

Sáng hôm sau, Hoàng Phủ Thiều Hoa vừa đem bản tâu vào dâng triều đình thì có Vệ Dũng Nga vương phi đến, Mạnh Lệ Quân vương phi vội vàng đón vào, pha trà mời uống, rồi hỏi:

- Chẳng hay có việc chi mà hôm nay chị quá bộ đến chơi sớm như thế này?

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Tôi nghe nói Tương Vương dâng biểu từ chức rồi toàn gia cùng về quê nhà, lòng tôi lấy làm áy náy, vậy phải sang đây để bàn xem thế nào. Vợ chồng tôi cũng muốn cáo quan về nghỉ đây.

Mạnh Lệ Quân ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp rằng:

- Bình Giang vương là tay hùng tài võ lược, triều đình ngày nay chính đang trông cậy, không thể từ chức được. Và hai hoàng hậu còn đang độ trẻ dại, chắc đâu không có lúc bất hòa, nhờ có chị ở đây để điều đình cho thì mới yên việc được. Em dẫu xin về điền lý, chỉ sợ tả hoàng hậu tính khí nhu nhược, mà hữu hoàng hậu lại giờ thói cương cường chẳng. Đã đành rằng Nga Hoàng, Nữ Anh hai người ngày nay coi nhau như một, nhưng chị cũng nên đề phòng trước mới được. Em đây vì lời dị nghị, lại nhân có thái hậu quá lo mà muốn cho cáo về thì em quyết không nên ở lại.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Nỗi khổ tâm của em, chị đã hiểu thấu, mà chị đây cũng không phải có tham gì cái ngôi vương hậu. Từ khi con gái được lập làm hoàng hậu, lại càng thêm lo nghĩ. Dẫu trên nhờ có ơn che trùm của thái hậu nhưng việc đòi họa phúc bất thường, nào biết thế nào. Chị vẫn muốn bảo Bình Giang vương cáo về đã lâu, nhưng lại không muốn phải xa cách con gái. Và thái hậu dẫu tôn quý mà đối với chị vẫn coi như tình chị em. Gần gũi cùng nhau, lại có Tương Vương và em, ngày nay bỗng bỏ về tất cả, lòng chị đây kể sao xiết nỗi bồi hồi. Huống chi việc hôn sự của Hùng Khởi Thân chưa xong, mà nay tiêu thư lại theo về thì biết thu xếp làm sao cho ổn.

Chuyện trò hồi lâu thì Hoàng Phủ Thiều Hoa ở trong triều ra, Vệ Dũng Nga và Mạnh Lệ Quân đón mà hỏi rằng:

- Thế nào, việc dâng biểu xin cáo có được không?

Hoàng Phủ Thiều Hoa nói:

- Thánh thượng xem xong bản tâu thì tức khắc truyền chém Đồ Man Hưng Phục, tôi nghĩ lại thương tình mà xin tha cho. Tôi tâu xin cáo về để phụng dưỡng hai thân, nhưng cố tâu hai ba lần thánh thượng mới ưng chuẩn cho được nghỉ tạm một năm. Lại truyền phải làm lễ thành hôn cho Triệu Câu kết duyên với Gia Tường công chúa, để khiến thái hậu được vui lòng. Quốc chính giao cho Lương thừa tướng, còn binh quyền thì giao cho Bình Giang vương.

o0o

(1) khuê trung nữ huấn: Những lời răn dạy các cô gái phòng khuê (NXB)

(2) trở Vệ Dũng Nga nữ tướng, con nuôi của Thái vương phi Doãn thị (NXB)

(3) Nga Hoàng Nữ Anh: là hai con gái của vua Nghiêu, cùng gả cho vua Thuấn (NXB)

(4) tức Vệ Dũng Nga

(5) tức Trương Hoa

(6) tức Vệ Dũng Nga và Mạnh Lệ Quân

(7) bất quỹ nghĩa là trái phép, không giữ đạo làm tôi.

NGUYỄN ĐỖ MỤC dịch thuật

Hồi thứ ba

ƠN CÚC DỤC KHÔN ĐỀN ƠN TÁC CỎ
LÒNG NGHĨA HIỆP COI RẺ NGHÌN VÀNG

Thời giờ thấm thoát đã đến ngày mồng một tháng mười, hôm ấy mới là ngày cử hành đại lễ để phong Triệu Câu làm phò mã. Phò mã Triệu Câu trước bái tạ Thượng hoàng và Thái hậu, sau bái tạ Ôn phi và Mai phi. Hết thấy mọi người trong cung ai trông thấy Triệu Câu cũng đều khen ngợi rằng:

- Dung mạo Triệu Câu thật giống Mạnh Lệ Quân như đúc:

Thái hậu vui cười, ngoảnh lại bảo Ôn phi rằng:

- Bà Ôn phi ơi! Bà xem cháu tôi có xứng đôi với Gia Tường công chúa đó không?

Ôn phi quì mà tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Thần thiếp xin cúi đầu bái tạ thâm ân của thái hậu đã rủ lòng thương Gia Tường công chúa mà kén phò mã cho. Phò mã nay văn võ lưỡng toàn, quả đã đáng mặt con nhà, Gia Tường công chúa được đẹp duyên với phò mã, thật là may mắn lắm thay. Cứ lấy dung mạo bề ngoài mà nói thì Gia Tường công chúa cũng không thể nào theo kịp.

Phò mã Triệu Câu sụp lại rồi xin lời huấn dụ. Thái hậu nói:

- Gia Tường công chúa vốn là người tính nết hiền thực thì cháu nên phải một lòng kính yêu. Còn Gia Tường công chúa kia đối với cha mẹ chồng, cũng nên phải giữ trọn đạo làm con dâu, chớ có cậy mình là kim chi ngọc diệp mà thất kính.

Thái hậu lại truyền nội giám đưa phò mã Triệu Câu vào bái yết tả hoàng hậu. Khi Triệu Câu vào tả cung thì Hùng hậu truyền miễn lễ, vì se mình, không thể ra tiếp kiến được. Triệu Câu lại lui ra sang hữu cung thì thấy rèm châu đã rủ, các cung nữ đứng sắp hàng hai bên, hình như có ý đợi Triệu Câu phò mã vào bái yết. Phò mã Triệu Câu thấy vậy có ý không bằng lòng, vì Phi Giao hoàng hậu là em, cứ sao lại bắt anh vào lạy. Triệu Câu bất đắc dĩ cũng phải sụp lạy mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Kê hạ thần là phò mã Triệu Câu vào bái yết.

Bỗng nghe phía trong rèm có tiếng oanh thoả thễ phán rằng:

- Triệu Câu thân huynh ơi! Em cách xa thân huynh mấy tháng nay vẫn lấy làm mong mỏi. Chắc ngày nay học nghiệp của thân huynh đã cao hơn trước. Trước kia thân huynh chỉ lo em tính nết cương cường, khó giữ trọn được nữ công và phụ đức. Ngày nay em đội ơn thánh thượng, được hầu hạ thượng hoàng và thái hậu, em tưởng cũng chưa có điều gì đã đến nỗi điểm nhục gia thanh, chẳng hay từ nay trở đi, thân huynh còn phải lo thay cho em nữa không? Xin thân huynh chỉ bảo cho biết.

Phò mã Triệu Câu lại tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Mấy lời kê hạ thần khuyên can thuở trước là muốn giữ cho trọn chức phận làm anh. Hoàng hậu cảm lời nói của kê hạ thần mà tu sửa thánh đức được trước sau như một thì chẳng những là hạnh phúc cho nước nhà, lại là hạnh phúc cho cả hoàng hậu nữa. Nếu hoàng hậu chỉ tạm đẹp vẻ uy nghiêm, giả bộ tu sức lễ pháp thì mối lo của kê hạ thần cũng chưa lấy chi làm quá đáng vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe lời tâu, mặt đỏ bừng bừng, cau đôi mày liễu lại, rồi cười nhạt một tiếng mà phán rằng:

- Em xin tuân lời dạy. Nhưng thân huynh nên biết rằng muôn việc chẳng qua bởi trời, thí dụ như một mẹ sinh ra hai anh em ruột, nào ngờ đâu ngày nay em ngồi trên sập rồng để cho anh phải cúi đầu sụp lạy bao giờ. Thế mới biết người ta chống nhau với trời sao được. Thôi, ngày nay là ngày cát kỳ, thân huynh hãy lui ra.

Mã Thuận đứng phía ngoài, liền nói:

- Thôi, phò mã lui ra, hoàng hậu bước vào rồi!

Triệu Câu hăm hăm tức giận mà lui ra. Khi đến cửa cung, nội giám dắt một con ngựa ngựa ngọc câu mã, yên gấm tua vàng, nói với Triệu Câu rằng:

- Dạ dám bẩm phò mã! Thượng hoàng sai tôi dắt con ngựa này ra để phò mã cưỡi về phủ.

Phò mã Triệu Câu về đến trong phủ, đã thấy đuốc hoa trăm ngọn, sáng như sao sa, đỉnh trầm hương bay, nhà vàng đỏ ối, mấy tên nội giám đến báo trước là Gia Tường công chúa đã sắp tới, có ba vị hoàng thân đi hộ tống. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe báo, vội vàng cùng các con ra đón. Bấy giờ Gia Tường công chúa đi một chiếc loan giá, cung nga thái nữ vây kín chung quanh. Kiệu hoa ghé đến trước thềm, rồi Doãn

Thượng Khanh phu nhân cùng Nguyễn Long quang phu nhân vén màn mời công chúa xuống kiệu. Phò mã Triệu Câu mình mặc áo long bào, cùng Gia Tường công chúa đốt hương làm lễ tham bái thiên địa lại cùng giao bái, rồi cùng dắt nhau vào động phòng. Hai bà phu nhân đưa công chúa vào trong phòng tháo mũ cởi áo cho công chúa, bấy giờ mới lui ra.

Lại nói chuyện Đồ Man Hưng Phục nguyên là một đứa đại gian hùng. Gia tư giàu kẻ hàng trăm vạn, chỉ mong có một sự thăng quan tiến chức mà thôi. Nay làm ngự sử đã lâu năm mà chưa được thăng, vẫn đem lòng oán giận Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng. Đồ Man Hưng Phục thấy nội giám Mã Thuận là người đắc sủng ở trong cung, mới lấy vàng ngọc giao kết với Mã Thuận để phàm trong hai cung có tin tức gì thì Mã Thuận lại thông báo cho Đồ Man Hưng Phục được tường. Đồ Man Hưng Phục dò biết Phi Giao hoàng hậu tính tình cương cường, vẫn lấy Mã Thuận làm tâm phúc, hơi tỏ ý còn e ngại có phụ huynh. Bởi vậy Đồ Man Hưng Phục tâu xin gia phong “Cửu Tích” cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa, tức là kế ly gián để khiến cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa phải về hưu đó.

Đồ Man Hưng Phục sinh được hai con trai; con trưởng tên gọi là Định Quốc, con thứ tên gọi là An Quốc. Hai con đều giỏi võ nghệ, lại đang dự chức trong bộ ngự lâm. Nhà sẵn có cửa cải, mới quảng giao cùng các thân sĩ hào hiệp. Bấy giờ chỉ có Lương Trần Lân vốn biết Đồ Man Hưng Phục là đứa gian hùng, vẫn dận Hoàng Phủ Thiệu Hoa không nên cho hai con hấn vào nơi cấm vệ, lại dùng hấn làm chức ngự sử, để hễ hấn tâu bày thì tìm cách trị tội mà trừ bỏ đi. Đồ Man Hưng Phục thấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Lương thừa tướng vẫn được triều đình tin dùng, cho nên phải nín lặng hơi tiếng trong bấy nhiêu năm, không dám nói câu gì cả. Bấy giờ giao thông được với Mã Thuận, dò biết ý vua Anh Tôn, mới dám ngang nhiên mà diện triết các quan đại thần như thế. Sau Đồ Man Hưng Phục thấy Phi Giao hoàng hậu không muốn cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa đứng tại trong triều, liền theo ý mà xin gia phong “Cửu Tích”, không ngờ thái hậu thánh minh, dầu thuận cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa về hưu, nhưng lại truyền chỉ chém đứa gian nịnh. Đồ Man Hưng Phục vừa mừng vừa lo. Mừng là mừng Hoàng Phủ Thiệu Hoa đã về hưu không còn phải e sợ; lo là lo về nỗi suy tởm thì uống tính mệnh, may nhờ có thượng hoàng rộng ơn mà khoan xá cho, mới được cung chức như xưa. Người vợ chính thức của Đồ Man Hưng Phục tạ thế đã lâu, bấy giờ chỉ có hai người thiếp; một người tên gọi Ngô Ngọc Phong; một người tên gọi là Mã Mị Nương. Mã Mị Nương nhân là họ Mã mới xin nhận làm con gái nuôi của Mã Thuận, để đi lại cho thêm thân mật. Đồ Man Hưng Phục là đứa bất lương có ý muốn chuyên quyền, chỉ ngày đêm bày mưu lập kế, muốn bỏ Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng. Đồ Man Hưng Phục đem lời sàm báng nói với Phi Giao hoàng hậu, khiến cho Phi Giao hoàng hậu đối với Lương Doãn có ý không bằng lòng.

Lại nói chuyện Gia Tường công chúa cách mấy hôm sau đang cùng Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa nói chuyện ở Linh Phụng cung thì bỗng thấy phò mã Triệu Câu vén rèm bước vào mà bảo rằng:

- Có tin nhà ở Hồ Quảng đến, nói tổ mẫu bị cảm từ ngày mười sáu đến hai mươi sáu mà bệnh chưa khỏi, nên Tô mẫu và Lưu mẫu sai người phi báo cho ta biết.

Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa đều giật mình kinh sợ cùng nhau sang Võ Thái cung để hỏi Mạnh Lệ Quân. Bấy giờ Mạnh Lệ Quân vương phi đang ngồi một mình nước nỡ khóc thầm, trông thấy Vệ Dũng Nga vương phi vào vội vàng đứng dậy mà bảo rằng:

- Em xin chào chị! Chẳng hay chị đã biết tin nhà chưa?

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Đã! Chẳng hay người nhà có nói bệnh nặng nhẹ thế nào không? Và trong thư hai phu nhân nói thế nào?

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Cứ lời trong thư nói thì bệnh tình hơi nặng.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa vội vàng viết một bản tâu gọi viên đường quan là Cao Vinh Phúc bảo đem vào giao cho nội giám Lã Phúc đệ dâng thiên tử, còn mình thì sửa soạn đồ hành lý để sắp trở về quê nhà. Phi Loan quận chúa nắm lấy áo Mạnh Lệ Quân rồi nước nỡ khóc rằng:

- Thân mẫu ơi! Xin thân mẫu thế nào cũng cho con về, tổ mẫu bệnh nguy, con muốn được trông mặt, thân mẫu nữ lòng nào mà bỏ con ở lại đây.

Mạnh Lệ Quân ôm lấy Phi Loan quận chúa rồi khóc mà bảo rằng:

- Phi Loan con ơi! Con chớ nên oán trách cha mẹ. Cha mẹ há muốn để ba anh em con ở lại hay sao! Chỉ vì đường thủy chậm trễ, mà đường bộ thì núi rừng hiểm trở, các con không thể chịu được sự dầm dãi nắng mưa, vậy cha mẹ bắt buộc phải gọi các con ở với cô mẫu, các con chớ nên phàn nàn. Nhờ trời, tổ mẫu được bình phục như thường, sau này ta sẽ cho đón các con về nhà cũng được. Con nên biết rằng lòng mẹ

đau như dao cắt, nếu con không nghe lời mẹ thì sao cho phải. Con vốn là một người hiếu thuận, vậy thì chấp kính cũng phải có khi tòng quyền.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng gạt nước mắt mà bảo Phi Loan quận chúa rằng:

- Ta cùng con, bề ngoài dầu là mẹ chồng con dâu, nhưng tổ mẫu con khi xưa coi ta như con đẻ, không bao giờ ta dám quên ơn. Chỉ hiềm một nỗi phu quân ta còn vướng mình ở chốn triều đường, thành ra ta được về thăm tổ mẫu. Nay xảy gặp sự khó khăn này thì con nên tạm ở tại nhà ta, để cho cha mẹ trở lại quê nhà, chớ nên khóc lóc mà làm đau lòng cha mẹ vậy. Phi Loan con ơi! Ta cũng coi con như con đẻ, hà tất con phải e ngại nỗi gì. Con cứ yên lòng sang năm ta cũng trở về nhà, bấy giờ sẽ đưa con về một thể.

Nói dứt lời thì Gia Tường chánh cung đến, Mạnh Lệ Quân vương phi liền thuận chuyện đầu đuôi cho công chúa nghe. Gia Tường công chúa nói:

- Nếu vậy thì hai thân nên tức khắc trở về quê nhà, chớ có chậm trễ. Còn việc tâu với thái hậu, con thiết tưởng không nên, vì thái hậu nghe biết tin này thì sự phiền não kể sao cho xiết. Cứ như ý con thiết nghĩ, chỉ nên nói là vương gia bị bệnh, xin cáo về nhà nửa năm để chữa thuốc, bắt tất tâu rõ làm chi.

Sáng hôm sau, nội giám là Lã Phúc phụng mệnh thượng hoàng đến để truyền chỉ cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết rằng:

- Thái vương phi bị bệnh, mà Tương Vương tâu xin cáo về nuôi mẹ thật đáng thương. Vậy cho do dịch (là đi đến cung trạm nào, sẽ được phép bắt lính trạm phải đuổi theo hầu) lên đường ngay hôm nay, hễ Thái vương phi khỏi bệnh thì sang đầu năm sau, sẽ cùng tiến kinh một thể.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Lệ Quân lạy tạ thánh ân. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại căn dặn riêng Lã Phúc rằng:

- Hễ thái hậu có hỏi đến thì nhà ngươi cứ tâu là ta có bệnh, vậy phải cáo về ít lâu để chữa thuốc, chớ nên tâu rõ sự thực, sợ thái hậu lo phiền chẳng. Nhà ngươi cũng đừng nói cho hữu hoàng hậu (tức Phi Giao) biết, chỉ nên khuyên hữu hoàng hậu giữ lấy đức hiền hòa, để bảo toàn danh dự cho nhà Hoàng Phủ.

Lã Phúc nói:

- Xin vương gia và vương phi cứ yên tâm. Chỉ cầu sao cho Thái vương phi chóng được bình phục như thường thì phò mã ở đây mới khỏi ái ngại vậy.

Lã Phúc cáo từ lui ra. Bấy giờ có Doãn Thượng Khanh và Mạnh Gia Linh đến hỏi thăm, Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vàng ra nghênh tiếp. Doãn Thượng Khanh và Mạnh Gia Linh thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa âu sầu buồn bã, đều kiếm lời khuyên giải. Người nhà Hoàng Phủ đã sắp sẵn ngựa xe, để Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Lệ Quân ra đi. Phi Loan quận chúa nắm lấy vạt áo mà khóc rằng:

- Cha mẹ ơi! Cha mẹ nhớ lòng nào mà bỏ con ở lại đây.

Nói xong, lại nức nở khóc hoài, Hoàng Phủ Thiếu Hoa bắt đắc dĩ phải nổi giận quát mắng, rồi dứt áo ra đi. Gia Tường công chúa và Vệ Dũng Nga phải ôm lấy Phi Loan quận chúa mà dắt vào trong nhà. Hoàng Phủ Thiếu Hoa đi ra khỏi cửa thành được độ nửa dặm thì bỗng nghe phía sau có người cưỡi ngựa đuổi theo mà gọi rằng:

- Hoàng Phủ hiền đệ ơi! Hãy thư thả chờ ngu huynh với!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa ngoảnh lại, trông thấy Hùng Hiệu vội vàng xuống xe mà bảo rằng:

- Hiền huynh ơi! Thân mẫu em bị bệnh rất nguy, lòng em thật đau như dao cắt, chỉ sợ chậm trễ, cho nên không kịp đến cáo từ với hiền huynh. Em đã nhờ gia tử nói hộ, có sao hiền huynh lại còn vội vàng đuổi theo.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhìn về phía sau, còn thấy có toán quân sắp tới mới hỏi Hùng Hiệu rằng:

- Còn toán quân nào đi theo sau thế kia?

Hùng Hiệu nói:

- Có thượng hoàng và thánh thượng ra tiễn đó!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói tức khắc truyền gia tướng báo Mạnh Lệ Quân xuống xe để cùng nhau cung nghênh thánh giá. Khi thượng hoàng và vua Anh Tôn tới nơi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Lệ Quân đều sụp lạy mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng và thánh thượng! Xin xá tội cho kẻ hạ thần.

Thượng hoàng xuống kiệu, rồi đỡ Hoàng Phủ Thiếu Hoa dậy mà bảo rằng:

- Hoàng Phủ quốc cữu ơi! Ngày nay ta không thể lưu quốc cữu ở lại được. Nhưng vua tôi cùng nhau trong hai mươi năm trời, thật là nghĩa nặng ân sâu, quốc cữu chớ nên vui thú lâm tuyền mà không đoái nghĩ đến triều đình vậy. Thiên tử ngày nay dầu rằng nhân hiếu, nhưng vốn là người nhu nhược, ta chỉ trông có quốc cữu phù tá cho. Một tay Bình Giang vương không thể coi sóc được cả quốc chính. Mấy lời gắn bó, xin quốc cữu ghi lòng, qua đầu năm sau, thế nào cũng lại tiến kinh giúp thiên tử.

Nói xong truyền nội giám lấy rượu, rót ba chén rượu tiễn Hoàng Phủ Thiệu Hoa, lại rót ba chén rượu ban cho Mạnh Lệ Quân. Mạnh Lệ Quân lạy tạ. Vua Anh Tôn cũng rót mấy chén rượu để tiễn Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân, lại thay lời Phi Giao hoàng hậu chúc cho hai thân thượng lộ được bình an. Thượng hoàng lại cầm lấy tay Hoàng Phủ Thiệu Hoa mà dặn rằng:

- Quốc cữu ơi! Tình vua tôi cùng nhau, khác nào như tay chân, khi vui có nhau, khi buồn có nhau. Ngày nay quốc cữu về thăm hai thân, ta không dám ngăn trở, nhưng xin quốc cữu chớ quên mấy lời tổng biệt hôm nay. Bây giờ ta lại lui về, để cho quốc cữu đi, kéo đang việc vội.

Nói xong truyền nội giám quay kiệu về thành. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân từ đây theo đường thẳng dong chằng quân dầm sương dãi gió. Một ngày một đêm đi được ba trăm dặm. Mạnh Lệ Quân mặt hoa cũng tiêu tụy khác thường, dầu rằng từ năm trẻ thơ, đã từng quen sự phong trần lưu lạc nhưng bấy lâu an hưởng phú quý, mà ngày nay bỗng gặp nỗi vất vả này thì trong lòng cũng không khỏi xót thương. Tuy vậy mà hai vợ chồng vẫn phải cố gắng ăn uống để giữ lấy sức khỏe. Đi trong nửa tháng mới tới Hồ Quảng, không kịp sai người báo trước, tức khắc thay ngựa để về cho mau. Khi về gần tới vương phủ, đã trông thấy một lá cờ trắng cắm ở trước cửa, gia tướng tấp nập, ai nấy đều đội khăn trắng. Hoàng Phủ Thiệu Hoa ngất người ngã xuống, người nhà vội vàng vực vào, lấy nước gừng cứu chữa. Mạnh Lệ Quân tới nơi trông thấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa nằm lăn ra đấy, gọi mãi chưa tỉnh, mới ứa hai hàng nước mắt, rồi bảo nữ tỳ đem thuốc “An hồn định phách” đồ cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa.

Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc bấy giờ đang mặc đồ tang ở trong nhà chạy ra, trông thấy Mạnh Lệ Quân đều òa lên khóc, Mạnh Lệ Quân vẫy tay bảo nín khóc, rồi hết sức đồ thuốc để cứu chữa cho Hoàng Phủ Thiệu Hoa. Bỗng thấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa miệng chảy giải trắng, lại thổ ra huyết, Mạnh Lệ Quân cùng Tô, Lưu hai phu nhân đều run sợ không biết đường nào, chỉ xúm lại nắm lấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa rồi liền thanh mà gọi. Gọi trong hồi lâu, mới thấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa thở dài một tiếng và hơi cựa quậy, lại ứa nước mắt khóc rồi nói:

- Thân mẫu ơi!...

Mạnh Lệ Quân cho uống mấy viên thuốc nữa thì bấy giờ mới hoàn hồn mà nói rõ được. Hoàng Phủ Thiệu Hoa đứng dậy, không kịp hỏi Tô, Lưu hai phu nhân, liền đi thẳng đến trước linh sàng thờ Thái vương phi mà vật mình lăn khóc, Mạnh Lệ Quân cũng quì khóc ở trước linh sàng.

Tô, Lưu hai phu nhân kiếm lời khuyên can Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân để khiến cho đừng quá thương khóc. Tô, Lưu hai phu nhân nói:

- Phu quân và chị chớ nên khóc nữa. Lão vương gia ngày nay cũng đang đau yếu, hằng ngày chỉ mong đợi phu quân và chị. Nay phu quân và chị nên thay đổi đồ tang phục rồi vào chào lão vương gia, để cho vương gia được vui lòng.

Bấy giờ Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân đều thay áo bận đồ tang phục, cùng nhau bước vào nhà trong để lạy chào lão vương gia (tức Hoàng Phủ Kính). Hai gia tướng cuốn rèm châu lên, Hoàng Phủ Kính đang ngồi ở trên giường, trông thấy Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân bước vào, mừng rỡ xiết bao, nhưng lại thương xót thay cho Thái vương phi đã từ trần, khiến mình luống một thân vô võ. Hoàng Phủ Kính nửa mừng nửa thương, chưa biết nói câu gì thì Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân đã sụp xuống lạy, rồi khóc mà thưa rằng:

- Thưa thân phụ! Đứa con bất hiếu này ngày nay được trông thấy thân phụ thật lấy làm mừng. Nhưng nghĩ đến sự thân mẫu con từ trần mà chúng con không được đứng bên trong khi khâm liệm thì tội thâm trọng ấy để đâu cho hết. Nay chúng con cúi xin thân phụ bảo dưỡng quý thể, khiến cho chúng con được hầu hạ ở bên cạnh mình mà hàng năm dâng chén rượu thọ vậy.

Hoàng Phủ Kính gạt tay mà bảo rằng:

- Các con chớ lấy làm phiền não. Từ cổ đến nay, anh hùng hào kiệt ai là người không chết. Người ta sống lâu chẳng qua trong một trăm năm, rồi trước sau cũng có một lần. Ngày nay các con đã về đây, ta lấy làm vui vẻ lắm, nhưng ta nói để các con biết: Nhà ta đây một nhà hai hoàng hậu, mấy đời đều phình vương, thế thì phúc trạch quá thịnh, cũng là một điều đáng lo. Sau này dầu hết tang phục, con cũng đừng làm quan nữa, nên ở nhà mà vui thú điền viên, dạy bảo con cái, chớ có mong tưởng những sự cao xa. Các con nên biết rằng thân mẫu con chính vì nhớ con gái mà thành bệnh. Có con gả chồng xa, cũng đã khổ thay, huống chi tiền vào hoàng cung thì thật chẳng còn bao giờ được gặp mặt. Trưởng tôn là phò mã Triệu Câu nên khuyên nó phải tận trung báo quốc. Cái gương ngoại thích như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, nghĩ cũng hối hận. Một đời ta không có điều gì ân hận, chỉ hiềm về nỗi quốc ân chưa chút báo đền. Ôn triều đình to như trời bể, con cháu tất phải ghi lòng. Ta sợ dĩ còn lưu lại đến ngày nay là đợi các về đây đó. Các con đã về thế là ta được yên lòng.

Nói xong truyền cho người nhà sắp xếp sẵn nước hương thang để tắm rửa. Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Lệ Quân đều ôm lấy mà khóc rằng:

- Thân phụ ơi! Thân phụ đợi con, cho con xin theo đi.

Hoàng Phủ lại cười mà bảo rằng:

- Các con chớ như thế! Số mệnh bởi trời, không ai có thể thay được. Thôi các con buông ta ra. Một đời ta thật không có tội lỗi gì. Kia kia, quan quân đã tới đón ta đó.

Mạnh Lệ Quân bắt đầu dĩ cũng phải gạt nước mắt mà khuyên Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

- Thôi, giờ đăng tiên của lão vương gia đã đến, phu quân cũng chớ nên ngăn trở.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa buông tay ra, người nhà đem nước hương thang đến. Mạnh Lệ Quân Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc đều lui ra cả. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng mấy người con xúm lại tắm rửa cho Hoàng Phủ Kính. Khi tắm rửa xong Hoàng Phủ Kính lại mũ áo chỉnh tề, đốt hương viết tờ biểu, viết thành ba bản, một bản dâng thượng hoàng, một bản dâng thái hậu và một bản dâng vua Anh Tôn.

Hoàng Phủ Kính cầm ba bản tâu giao cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa, rồi lại gọi ba người con dâu đến mà dặn bảo rằng:

- Mạnh Lệ Quân con ơi! Nhà ta đây nhờ con mà giải được nỗi oan khổ. Con lại phù tá triều đình, làm nên nhiều công trạng. Cái tài cao tiết lạ của con, chẳng những trong bọn nữ nhi không ai sánh kịp, mà xem ngay trong bọn tu mi, cũng hiếm người được như con vậy. Dẫu năm xưa con có nhẫn tâm mà kháng nghị cùng ta ở chốn triều đường, nhưng sau này con làm dâu hai mươi năm, giữ được đức hiền hòa, cũng đủ chuộc lại lỗi trước. Còn Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc thì cái trinh tâm khổ tiết của hai con thật đã đáng khen. Hai con cũng một lòng hiếu kính cùng cha mẹ chồng, lại biết chiều chồng. Trong nửa năm trời nay, theo vợ chồng ta về quê nhà, hầu hạ thuốc thang, thức khuya dậy sớm, đàn bà mà được như hai con, tưởng cũng là hiếm có lắm thay.

Hoàng Phủ Kính lại dặn Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

- Thiếu Hoa con ơi! Con được ba người vợ hiền như thế, tưởng đã thỏa lòng, sau này cũng chớ nên nạp sủng làm chi nữa.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc mà thưa rằng:

- Con xin vâng lời thân phụ!

Hoàng Phủ Kính cầm tay cháu bé mà dặn bảo rằng:

- Các cháu ơi! Chẳng hay các cháu có biết là đêm nay ông sẽ từ trần không?

Nói xong lại hỏi:

- Bây giờ là bao giờ?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Bây giờ mới là canh một.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Nếu cậ còn sớm, ta hãy nằm nghỉ một chút.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bưng chén sâm thang mời uống, Hoàng Phủ Kính cười mà gạt đi không uống.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa và ba vợ đứng ở cạnh giường. Nữ tỳ vào bẩm rằng:

- Các đồ khâm kiệm đã sửa soạn đủ cả rồi, xin mời vương gia và vương phi ra coi lại.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa xua tay không trả lời. Mạnh Lệ Quân bảo Tô, Lưu hai phu nhân rằng:

- Chúng tôi mới về, không thể rời bên thân phụ, vậy thì hai chị nên ra coi.

Bấy giờ Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc bắt đầu dĩ phải ra trông nom liệu lý các đồ khâm liệm. Thân bằng cố hữu cùng các quan liêu đến hỏi thăm rất đông, Hoàng Phủ Thiếu Hoa không tiếp ai cả chỉ đứng luôn ở bên cạnh giường Hoàng Phủ Kính mà nước mắt đầm đìa. Mạnh Lệ Quân thì dạ đau như cắt, người nhà bưng nước trà đến, cũng không hề nhấp môi. Mãi đến cuối canh ba, Hoàng Phủ Kính bỗng ngồi dậy rồi chấp tay mà bảo rằng:

- Bây giờ đã tới giờ rồi, các con cháu ở lại ta về châu trời!

Nói xong, liền hai tay buông xuôi mà nằm xuống giường hai mắt thiu thiu nhắm lại. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng ba vị phu nhân và con cái họ hàng đều xúm quanh lại mà khóc. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì trong suốt bảy ngày, không ăn uống một tí gì, mặt mũi ầu sầu, thân thể gầy vơ. Ba phu nhân hết sức khuyên giải, bảy giờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới chịu nhấp một lưng cháo, cả ngày chỉ kêu gào khóc lóc đến nỗi khan cả tiếng mà chẳng nói ra hơi. đến ngày cất đám Hoàng Phủ Kính, nghi tiết cũng theo cách giản dị, không bày vẽ những sự phiền vãn. Hoàng Phủ Thiếu Hoa chẳng hỏi chi đến việc nhà, sai người làm nhà tại bên phần mộ mà ở để được gần gũi cha mẹ. Mạnh Lệ Quân tự nghĩ mình chưa được trọn đạo làm dâu, cũng xin theo Hoàng Phủ Thiếu Hoa ra ở mộ. Tô, Lưu hai phu nhân còn phải trông nom việc nhà, nhưng

việc gì cũng tắt bầm mệnh Mạnh Lệ Quân rồi mới thi hành. Mấy tờ biểu tâu giao cho Lã Phúc đem về để dâng triều đình.

Phi Giao hoàng hậu từ khi vào cung một lòng kính thuận, Hùng hậu qua tin, giao hết quyền chính trong cung cho. Phi Giao hoàng hậu lại có tài, bao nhiêu công việc trong cung, chỉ trong chớp mắt là xử đoán xong ngay. Hùng hậu vốn tính ưa tĩnh, chỉ thích ngâm thơ đọc sử, nhờ có Phi Giao hoàng hậu xử đoán hộ thì lại lấy làm vui lòng. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu xử đoán việc gì cũng tâu qua Hùng hậu rồi mới thi hành, dầu Hùng hậu cũng không ra tới nơi, nhưng lễ nghi vẫn giữ như trước, không ngờ từ khi Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Lệ Quân về quê nhà rồi thì Phi Giao hoàng hậu không bầm mệnh Hùng hậu nữa. Nơi tả cung kia, chẳng những vua Anh Tôn không hề giáng lâm, mà Phi Giao hoàng hậu thoái thác không bước chân đến bao giờ. Tả cung ngắt như tờ, mà hữu cung thì âm nhạc ríu rít, ngày đêm vui vẻ, các cung nữ đều lấy việc ấy làm cảm tức, thường tâu với Hùng hậu.

Hùng hậu nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng:

- Các con nói có lẽ phải. Nhưng quyền chính trong cung bấy lâu nay vẫn giao phó cho hữu hoàng hậu, chẳng lẽ ngày nay ta biết nói thế nào.

Trong bọn cung nữ có một người tên gọi: Dương Nguyệt Anh nói:

- Muôn tâu tả hoàng hậu! Có khó chi việc ấy! Xin hoàng hậu cứ bảo hữu hoàng hậu: “Bấy lâu chị để phiên lụy cho em, lòng chị thật lấy làm áy náy không yên, vậy ngày nay hai chị em ta lại nên cùng nhau xử đoán”, như thế thì thiết tưởng hữu hoàng hậu cũng không thể trái lời được.

Lại có một người tên gọi là Trương Xảo Nhi cũng nói:

- Muôn tâu tả hoàng hậu! Xin hoàng hậu cứ đòi lại quyền chính, chớ có ngại phiền, về sau đã có chúng con xin tận tâm giúp đỡ.

Hùng hậu nghe nói gật đầu. Qua ngày hôm sau, truyền sắp kiệu đi sang hữu cung, các nội giám và cung nữ đều lấy làm mừng rỡ. Khi sang tới nơi thì Phi Giao hoàng hậu đã hiểu ý, vội vàng chạy ra nghênh tiếp. Phi Giao hoàng hậu nói:

- Muôn tâu chánh cung hoàng hậu! Bấy lâu nay thần thiếp chưa kịp sang bái yết, mà nay ngọc giá lại tới đây, thế là thần thiếp đắc tội nhiều lắm vậy.

Nói xong, truyền cung nữ đỡ Hùng hậu xuống kiệu, rồi mời vào trong cung. Phi Giao hoàng hậu nhường Hùng hậu đi trước mà đi theo sau. Khi vào trong cung, mời Hùng hậu ngồi trên, lại sụp lạy hai lạy, làm lễ triều kiến. Hùng hậu vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

- Hiền muội ơi! Chẳng hay thiên tử độ này bận gì mà đã nửa tháng nay không tới tả cung, vì thế chị phải sang đây để muốn vấn an cùng thiên tử.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, cau mày mà đáp rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Chẳng lẽ hoàng hậu lại chưa biết hay sao! Từ khi thân phụ thần thiếp trở về quê nhà, quốc chính bề bộn, Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng không thể trông nom hết, thánh thượng phải tuân thủ phê án, có khi cả ngày không kịp ngự thiện. Đã đành rằng: “Nhất nhật vạn cơ (là một ngày muôn việc)” làm thiên tử ai cũng như thế, nhưng thánh thượng vốn người yếu đuối, vậy phải tĩnh dưỡng ở nơi thiên điện, mà tả cung và hữu cung đều chẳng hỏi chi. Nếu hoàng hậu có lòng tưởng nhớ long nhan thì sau không sai người thỉnh đến. Thần thiếp độ này cũng tưởng nhớ tổ phụ và tổ mẫu mà chẳng thiết ăn uống chi, nay nhân gặp hoàng hậu quá bộ tới đây, xin mời hoàng hậu ở lại ngự thiện, cho thần thiếp được hầu chuyện.

Nói xong, truyền chỉ cho nội giám sửa soạn ngự thiện. Phi Giao hoàng hậu nói năng ngọt ngào, làm cho Hùng hậu cũng phải tươi cười vui vẻ. Các cung nữ theo hầu đều đưa mắt giục Hùng hậu nói đến việc đòi lại quyền chính. Hùng hậu bắt đầu dĩ mới nói:

- Hiền muội ơi! Hôm nay chị tới đây, một là định vấn an cùng thánh thượng; hai là bấy lâu nay chị giao phó hết công việc cho em, mà chị an hưởng thanh nhàn thì thiết tưởng sao cho phải lẽ. Vậy lòng chị áy náy mà lại muốn cùng em cùng xử đoán công việc trong cung.

Phi Giao hoàng hậu nghe lời nói, liền cười nhạt mấy tiếng, rồi nói:

- Nếu vậy thì lạ thật! Quả nhiên đúng như lời thánh thượng đã nói. Thánh thượng bảo với thần thiếp rằng: “Nên giao lại quyền chính đi là hơn, kẻo tất có kẻ buông lời sàm báng mà hoàng hậu lại sinh lòng nghi kỵ.” Thần thiếp trộm thấy hoàng hậu tính vốn nhân từ, lại ưa tĩnh mịch cho nên mới không quả công lao, mà thức khuya dậy sớm để đỡ chút khó nhọc cho hoàng hậu, khác nào như đạo thần tử đối với quân thượng vậy. Không ngờ hoàng hậu ngày nay lại có câu nói ấy. Hoàng hậu nguyên là người có lòng khoan thứ, vậy thần thiếp xin cứ thẳng mà giải bày. Bây giờ như thế này thì thần thiếp đối với thánh thượng, không biết nói thế nào cho được. Việc này tất có kẻ sàm báng, nó tâu với hoàng hậu, vu cho thần thiếp có

lòng phản bạn mà vì hoàng hậu bày mưu lập kế đó thôi. Hoàng hậu ơi! Thần thiếp cùng hoàng hậu, há phải là người ở đâu. Hai nhà từ trước đến nay, vẫn thân ái liên kết như một, cũng tưởng rằng chị em cùng thờ một vị minh chủ, bắt chước như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Nếu thần thiếp còn chút lương tâm, khi nào lại dám khuynh phúc hoàng hậu. Ai ngờ có kẻ tiểu nhân buông lời sàm báng, ngày nay dẫu rằng trăm miệng, cũng khó giải tỏ được oan tình. Thôi thì thần thiếp xin đập đầu mà chết ở trước mặt hoàng hậu, trước là tạ ơn của thái hậu, sau là tại lòng trung ái của thánh thượng đã biết trước mà chỉ bảo cho.

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ứa hai hàng nước mắt xuống, lại đứng dậy tháo bỏ các đồ châu ngọc trang sức ra, khiến cho Hùng hậu không còn hồn vía nào nữa, vội vàng ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà can ngăn. Hùng hậu nói:

- Hiền muội ơi! Chị có lòng nào mà nghi ngại em đâu, xin em chớ đem việc này mà tâu với thánh thượng. Từ nay trở đi, hai chị em ta một lòng hòa hiếu, cùng thờ thánh quân. Hiền muội bắt tắt lại nói đến sự trả lại quyền chính nữa!

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi lấy tay gạt nước mắt mà đáp rằng:

- Nếu hoàng hậu muốn xóa việc hôm nay, không muốn cho thần thiếp nói đến thì hoàng hậu nên phải nói rõ căn nguyên xem ai là người bày mưu lập kế mà muốn khiến cho hai chị em ta phải ly gián vậy.

Hùng hậu tính khí nhu nhược, lại thấy Phi Giao hoàng hậu nước mắt đầm đìa, chỉ sợ Phi Giao hoàng hậu lại nói đến tai thái hậu và thánh thượng thì mình không khỏi mang tiếng là người ghen tuông chẳng, nên bắt đắc dĩ mà phải nói tên hai người cung nữ là Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi. Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền quay đầu lại mà hỏi rằng:

- Trục nhật quan đâu?

Trục nhật quan qui tâu:

- Muôn tâu hữu hoàng hậu! Kẻ hạ thần là trục nhật quan tên gọi là Uông Kim đây!

Phi Giao hoàng hậu nói:

- Nhà ngươi đem hai đứa Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi mà căng xác nó ra, đánh cho bốn chục roi đòn, rồi sau sẽ tâu thánh thượng trừng trị chúng nó.

Trục nhật quan tuân lệnh, tức khắc cùng nội giám lôi Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi ra căn nọc giữa sân, rồi đánh. Bấy giờ hai tên cung nữ ấy kêu khóc âm ỉ, thật là đào hoen quoen má liễu tan tác mây. Dương Nguyệt Anh khóc mà kêu rằng:

- Chánh cung hoàng hậu ơi! Tiện tỳ chúng tôi vì lòng trung mà trần thuyết, có sao hôm nay hoàng hậu lại nói với Hoàng Phủ nương nương để hại mệnh tiện tỳ này. Còn Hoàng Phủ nương nương xin người mở lượng hải hà mà khoan thứ cho hai tiện tỳ chúng tôi. Chúng tôi xin cầu nguyện cho nương nương chóng sinh quý tử.

Trương Xảo Nhi cười mà bảo Dương Nguyệt Anh rằng:

- Chị Dương Nguyệt Anh ơi! Chị sợ đau lắm hay sao! Trước sau chẳng qua cũng một lần chết! Ta chỉ tiếc thay cho bà tâu hoàng hậu, thật là một người si ngốc vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, càng thêm tức giận lại thét đánh luôn, Hùng hậu vốn tính nhân từ, từ khi vào cung chưa trông thấy những sự đánh đập như thế bao giờ. Nay thấy hai tên cung nữ bị đánh, máu dây thịt nát thì cũng có lòng thương xót mà không dám nói ra. Khi đánh đủ bốn chục roi, nội giám lôi hai tên cung nữ ra khỏi rồi, Phi Giao hoàng hậu mới tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng:

- Muôn tâu chánh cung hoàng hậu! Những đứa gian ác này quyết không nên dung thứ, vì chúng hay dùng kế ly gián, để làm cho chị em cốt nhục người ta nghi ngờ nhau. Ngày nay nếu không trừng trị một cách rất nghiêm thì về sau chúng lại còn bày ra lắm điều này tiếng nọ. Nếu hoàng hậu nghi cho thần thiếp có lòng nào thì chẳng thà thiếp xin chịu tội với hoàng hậu.

Nói xong, liền quì ở trước mặt Hùng hậu mà tâu rằng:

- Thần thiếp xin cam chịu tội rất nặng.

Hùng hậu bấy giờ luống cuống không biết làm thế nào, mới cúi xuống lấy hai tay đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy mà bảo rằng:

- Hiền muội ơi! Chị đã biết lỗi rồi, thôi em đứng dậy. Từ đây trở đi, hai chị em ta sẽ coi nhau như một, không còn có điều gì nghi ngờ. Dẫu chị có sai lầm, em cũng nên chu toàn cho chị.

Phi Giao hoàng hậu tức khắc truyền gọi hai người cung nữ người tên gọi Bàng Nguyệt Tố và một người tên gọi là Lý Hoa Quyên. Bàng Nguyệt Tố và Lý Hoa Quyên cùng nhau vào yết kiến. Phi Giao hoàng hậu trở mà nói với Hùng hậu rằng:

- Muôn tâu chánh cung hoàng hậu! Con Bàng Nguyệt Tố và con Lý Hoa Quyên này vốn người cần thận, xin hoàng hậu cho thay vào hai tên cung nữ kia.

Phi Giao hoàng hậu lại dặn Bàng Nguyệt Tố và Lý Hoa Quyên rằng:

- Hai con phải một lòng cần thận, hầu hạ chánh cung hoàng hậu đây, cũng như khi ở trước mặt ta vậy. Nếu hai con dám lười biếng hỗn hào, ta sẽ lấy đầu đi đó.

Hai tên cung nữ lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Hai tiện tỳ chúng tỳ xin tuân lệnh.

Nói xong liền đến đứng ở bên cạnh Hùng hậu. Phi Giao hoàng hậu lại truyền bảo các cung nữ và các nội giám rằng:

- Việc Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi bị trọng phạt vừa rồi, các người đều được mắt trông thấy đó. Dầu chánh cung hoàng hậu đây là người nhân từ, nhưng các người cũng nên phải một lòng cần thận, chớ có đem lời sàm báng mà ly gián hai cung. Hễ đứa nào trái lệnh thì ta sẽ tâu thái hậu lấy đầu đi, quyết không khi nào khoan thứ được.

Các cung nữ cùng các nội giám đồng thanh mà tâu rằng:

- Xin tuân lệnh!

Phi Giao hoàng hậu lại đổi sắc mặt rồi tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng:

- Những đứa tiểu nhân này, chúng thường hay đặt điều bịa chuyện. Chẳng những chôn hoàng cung này như thế, dầu các nhà sĩ thứ mà vợ chồng sinh ghen tuông, chị em dâu bất hòa, anh em ruột bất mục, hoặc là địch thứ tranh cạnh nhau, cũng đều bởi những đứa tiểu nhân xúc xiểm. Nếu ta không nghiêm trị trước thì chúng cứ dần dà mỗi khi nói một câu, chẳng những thần thiếp đắc tội mà thánh đức của chánh cung hoàng hậu cũng khó lòng giữ trọn thủy chung vậy.

Hùng hậu nghe nói, có ý hổ thẹn, rồi đáp rằng:

- Từ nay chị xin vâng lời.

Bấy giờ các nội giám đã bày ngự thiện. Phi Giao hoàng hậu mời Hùng hậu ngồi vào dự tiệc. Trong khi ngự tiệc, Phi Giao hoàng hậu tiếp đãi rất cung kính. Tiệc xong, Hùng hậu truyền sắp kiệu về cung. Phi Giao hoàng hậu lại đứng dậy tiễn ra đến tận cửa ngoài. Khi Hùng hậu về tới cung, một mình ngẫm nghĩ có vẻ buồn rầu. Bàng Nguyệt Tố và Lý Hoa Quyên theo hầu bên cạnh thấy vậy, mới tìm lời khuyên giải rằng:

- Muông tau hoàng hậu! Xin hoàng hậu chớ nên nghĩ ngợi làm gì. Hoàng Phủ nương nương tính khí cương cường, ngày trước có một tên tiểu nội giám là Lý Vĩnh Phúc sẩy tay đánh vỡ chén ngọc, Hoàng Phủ nương nương tức thì nổi giận, rồi truyền đánh bốn mươi ngự côn. Tên tiểu nội giám ấy là một đứa cận thân thân yêu của thánh thượng, thế mà thánh thượng chỉ đành ngồi nhìn, chứ không dám nói ra, lại phải dùng lời ngọt ngào mà khuyên giải, đợi khi Hoàng Phủ nương nương nguôi cơn tức giận, bấy giờ thánh thượng mới yên lòng. Hoàng Phủ nương nương thờ người trên đài kẻ dưới thật rất ân cần chu đáo, nhưng hễ ai trái ý một chút thì tính nóng nảy, nghĩ lại đáng ghê! Từ nay hoàng hậu cứ việc hưởng phúc thanh nhàn, thế là yên thân vậy.

Hùng hậu thở dài mà than rằng:

- Ta vào cung bốn năm nay, Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi vốn là người tâm phúc của ta, ta chưa hề có nói nặng đến chúng bao giờ, không ngờ ngày nay chúng lại bị trọng phạt như thế. Ta ngẫm nghĩ việc này thật là ta làm hại hai tên cung nữ ấy vậy.

Hùng hậu nói xong, ngồi tựa xuống ghế, chẳng buồn tháo mũ cởi áo nữa, hai hàng nước mắt chảy xuống rờn rờn. Bàng Nguyệt Tố và Lý Hoa Quyên thấy vậy liền mật báo cho Phi Giao hoàng hậu biết. Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy, cau mày nghĩ kế mà rằng:

- Khen cho Hùng hậu! Giỏi cho Hùng hậu! nếu vậy được, người ta không chọc hổ, thì hổ khi nào lại hại người! Nếu nhà người đã có lòng oán giận, rồi sẽ biết tay Phi Giao hoàng hậu này. Ta chắc rằng nhà người chẳng bao giờ được sắc sảo bằng ta vậy. Phen này ta quyết làm cho công lao họ Hùng trong bấy lâu phải một sớm tiêu ma.

Phi Giao hoàng hậu đang hầm hè tức giận thì bỗng nghe báo có thánh giá đến, liền tức khắc đứng dậy ra đón, cứ để đầu tóc bơ phờ, không hề trang điểm. Khi trông thấy vua Anh Tôn tới nói, vội vàng tháo bỏ các đồ trâm nhệ rồi phủ phục xuống đất mà tâu rằng:

- Muông tâu bệ hạ! Thần thiếp xin chịu tội rất nặng.

Vua Anh Tôn nói:

- Có việc chi? Ái khanh cứ nói rõ cho trẫm biết.

Phi Giao hoàng hậu nức hờ khóc, gục đầu bên cạnh vua Anh Tôn, làm ra bộ hốt hoảng sợ hãi mà râu rắng:
- Muôn tâu bệ hạ! Thật là một việc không may! Vừa rồi thần thiếp vô tình mà thành ra đắ tội với chánh cung hoàng hậu!

Phi Giao hoàng hậu thuật hết đầu đuôi việc Hùng hậu đòi lại quyền chính v.v... Lại nói:

- Thần thiếp đã biết điều xin lỗi, không ngờ chánh cung hoàng hậu lại nổi cơn tức giận mà sỉ mắng thần thiếp chớ nên cậ yêu, kéo có ngày lại phải vào lãnh cung khổ sở. Hoàng hậu nói là binh quyền đang ở trong tay quốc trượng ngày nay, nếu quốc trượng định diệt Nguyên triều thì thật dễ như trở bàn tay vậy. Trời ơi! Đề cho hoàng hậu nói đến câu ấy thì quả là tội tại thần thiếp, xin bệ hạ đem giam thần thiếp vào lãnh cung, khiến cho chánh cung hoàng hậu khỏi phải nghi ngờ, mà giang sơn Nguyên triều ta, cũng sẽ được vững bền yên ổn.

Nói xong lấy tay đẩy xe vua Anh Tôn, cố xin quay đi, đừng vào hữu cung nữa. Vua Anh Tôn nghe nói nổi giận ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán rằng:

- Lạ thật! Nếu vậy thì lạ thật! Hùng hậu đã thất đức như thế, trẫm quyết không khi nào còn tới tả cung. Ái khanh chớ lo ngại, can chi mà sợ Hùng quốc trượng! Sáng mai trẫm sẽ cách chức đi, xem hấn còn đâu là binh quyền.

Phi Giao hoàng hậu râu rắng:

- Thánh thượng chớ nên như thế. Hùng hậu nguyên là chánh cung, hầu hạ thánh thượng đã lâu ngày, nếu thánh thượng xử như thế thì thành ra lỗi tại thần thiếp không biết khiêm nhượng. Thần thiếp vẫn một lòng trung thành không ngờ đắ tội với hoàng hậu. Ngày nay thánh thượng quá giận mà không đến tả cung thì tội thần thiếp bao giờ chuộc được, chỉ bằng thần thiếp xin đập đầu chết ở trước mặt thánh thượng là hơn.

Vua Anh Tôn bắt đắ dĩ phải theo lời đi sang tả cung, nhưng trong lòng buồn bã, kể sao cho xiết. Khi vua Anh Tôn quay xe đi rồi, Phi Giao hoàng hậu trở vào trong cung, truyền đóng cửa cung lại, cấm trong ba ngày, không ai được râu báo việc gì. Lại phái hai tên nội giám tức khắc sang tả cung để dò la tin tức vua Anh Tôn và Hùng hậu. Phi Giao hoàng hậu dặn hai tên nội giám rằng:

- Hề thánh thượng và Hùng hậu nói năng cử động những thế nào, hai người phải phi báo cho ta biết. Nếu bỏ sót một điều gì thì ta tức thì xử trảm. Ta chỉ cho râu mẫu và tên cung nữ chực hầu ở đây mà thôi. Khi nào thánh giá giáng lâm thì bay cứ nói là ta hiện đang dưỡng bệnh, không thể nghênh tiếp được.

Vua Anh Tôn nghe tin Phi Giao hoàng hậu bị bệnh, trong lòng lo sợ, liền truyền đi triệu thái y quan để vào cung thăm bệnh cho Phi Giao hoàng hậu. Mã Thuận quì xuống râu rắng:

- Muôn tâu bệ hạ! Hoàng Phủ nương nương tính khí nóng nảy, nay đã hạ lệnh cấm không được triệu thầy thuốc, vậy xin thánh thượng chớ nên cố cưỡng, lại càng thêm hại, chỉ bằng chiều ý Hoàng Phủ nương nương mà truyền chỉ cho hai tên cung nữ Dương Nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi được tứ tử đi là hơn.

Vua Anh Tôn nghe lời, truyền “Tứ tử” (ban cho chết) hai tên cung nữ ấy. Đến ngày thứ ba, Phi Giao hoàng hậu lại vào vấn an thánh thượng và thái hậu. Nguyên là vua Anh tôn đã đem việc ấy râu với thái hậu, thái hậu cũng có lòng nghi ngờ Hùng hậu nhưng chưa nói ra. Đến khi Phi Giao hoàng hậu vào vấn an lại tự nhận tội mình, mà nhất mực tôn quý Hùng hậu. Bởi vậy thái hậu càng cho là thực, mà mặt ngoài ai cũng ca tụng đức hiền thực của Phi Giao hoàng hậu. Các quan trong triều, lại còn có những phường câu cạnh, đều theo ý thái hậu mà nghị luận là Hùng hậu có lòng ghen tuông. Hùng Hiệu đứng trong triều nghe được tin ấy, rất lấy làm buồn bã. Một hôm, Hùng Hiệu ở trong triều về, thuật chuyện cho phu nhân là Vệ Dũng Nga nghe. Vệ Dũng Nga nín lặng chưa nói câu gì thì con trai là Hùng Khởi Phượng cau mày mà thưa rằng:

- Dám thưa thân phụ và thân mẫu! Việc này chưa chắc đã thật như thế. Em con xưa nay vốn là người thuận tục, có lẽ nào tự nhiên lại biến ra tính cương cường. Con e rằng có đứ gian nhân bịa chuyện nói phao, mà thượng hoàng và thái hậu không xét chân tình, đó thật là một mối họa cho nhà ta vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi thở dài mà than rằng:

- Thế này mới thật là làm ơn nên oán! Việc đã xảy ra như vậy, biết nói thế nào. Thôi thì ta chỉ trông cậy về phúc đức của nhà ta đó mà thôi.

Hùng Hiệu cười mà bảo rằng:

- Có khó chi việc này. Ta bảo con gái ta nhường ngôi hoàng hậu đi cho rồi, à ta đây cũng cáo quan xin về, vợ chồng cùng nhau hưởng thú thanh nhàn ở chốn điền viên, thế là yên việc. Vương hầu phú quý, sao bằng sơn trung tể tướng (thuở xưa có ông ẩn sĩ Đào Hoảng Cảnh người đời bấy giờ vẫn gọi là quan tể tướng ở trong núi) là được an lạc hơn.

Bỗng thấy nữ tỳ vào báo rằng:

- Có quan Tần học sĩ vào yết kiến.

Hùng Khởi Phụng nghe nói, vội vàng ra nghênh tiếp. Tản học sĩ tươi cười mà bảo rằng:

- Hôm nay tiết thu mát mẻ, tôi muốn mời niên huynh đi du ngoạn một chút. Độ này chúng ta cứ phải tu thư ở trong sử quán mãi, cũng nên có lúc giải trí.

Hùng Khởi Phụng vâng lời ra đi. Mỗi người cưỡi một con ngựa, đi dạo xem phong cảnh. Nguyên Tản học sĩ tên gọi Sĩ Thăng, tên tự là Lăng Vân. Người ở Tiểu Đường. Tức là một ông bảng nhãn đỗ đồng khoa với Hùng Khởi Phụng. Tản Sĩ Thăng có tính hào hoa, đam mê phong nguyệt. Hôm ấy rủ Hùng Khởi Phụng đến Xuân Vân viện, rồi cho gia tướng vào trước báo cho mục chủ. Mục chủ tất tả chạy ra, theo sau đó có bốn ả mây ngài, đón mời Tản Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phụng vào trong nhà. Mục lại vuốt ve bốn ả mây ngài rồi trở từng người mà trình với Tản Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phụng rằng:

- Ả này tên gọi là Hoa Trung Cẩm; ả này tên gọi là Nguyệt Hạ Giao; ả này tên gọi Châu Liêm Tú; ả này tên gọi Bách Hoa Khôi.

Bấy giờ bốn ả đứng xúm chung quanh, ngọc nói hoa cười, mỗi người một vẻ. Bốn ả cùng liếc mắt nhìn trộm Hùng Khởi Phụng mà nghĩ thầm rằng: Con mắt chúng ta được ngắm đàn ông tướng cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như người này! Cứ như dung mạo người này thì chẳng những nam tử không ai bằng, mà dầu đến trong bọn nữ lưu cũng khó có người đã sánh kịp vậy.

Bấy giờ bốn ả đua nhau mà hiêm cuộc vui. Câu chuyện pháo ran, về cười hoa nở. Một lúc, người nhà bày tiệc, tay tiên chuốc rượu, chén quỳnh đầy vơi, Tản Sĩ Thăng rượu đã ngà ngà say, truyền ca một khúc để nghe thử. Bốn ả vâng mệnh, hai người đàn hai người hát, Tản Sĩ Thăng gật gù khen rằng:

- Hay! Được đó!

Hùng Khởi Phụng chỉ ngồi tùm tùm cười, không nói câu gì, Tản Sĩ Thăng cả cười mà bảo rằng:

- Niên huynh ơi! Hoa nô thật đủ mọi tài, đêm nay niên huynh cùng đệ hãy ngủ chơi tại đây đến sáng mai sẽ về.

Hùng Khởi Phụng nói:

- Niên huynh có lòng yêu mà lưu lại, đáng lẽ đệ phải vâng lời, nhưng hai thân đệ ở nhà, vẫn lấy việc “hiệp tà” làm nghiêm giới, vậy đệ cũng không dám trái lệnh.

Nói xong, đứng dậy cáo từ. Tản Sĩ Thăng vội nắm lấy áo mà bảo rằng:

- Sao niên huynh lại sơ tình với đệ như thế! Nếu không ngủ đây thì cũng hãy ngồi chơi thư thả, khi nào hứng tận sẽ về.

Mục chủ hỏi dò các gia tướng, biết là Hùng quốc cữu, lại càng hết sức phụng thờ, khẻ bảo thăm mấy ả mây ngài kia cố tình mà vờn vờn một cách rất đặc biệt, Hùng Khởi Phụng bất đắc dĩ lại phải ngồi vào chiếu rượu. Bỗng nghe văng vẳng có tiếng khóc, Hùng Khởi Phụng hỏi:

- Quái lạ! Tiếng ai khóc mà thảm thiết như thế?

Bách Hoa Khôi nói:

- Số là tháng trước, chủ nhân tôi mới mua được một người con gái quê ở Vân Nam, họ Hạng tên là Hoa Tu. Nàng không chịu theo vào khuôn phép, chủ nhân tôi đã đánh đập mấy lần, ba ngày nay không cho ăn uống chỉ cả. Nàng chỉ lăm le tìm dao chực đâm cổ mà chết. Chủ nhân tôi sai chúng tôi đến khuyên dỗ thì trăm phương nghìn kế, nàng cũng không nghe, lại nhieác mắng chúng tôi là đồ bất lương vậy.

Tản Sĩ Thăng hỏi:

- Nàng nói những thế nào?

Bách Hoa Khôi đáp rằng:

- Nàng nói: “Đàn bà con gái chỉ quý về trinh tiết, nếu không giữ được trinh tiết thì đáng kể làm người. Tôi đây hổ phận con nhà trâm anh, không thể đem thân làm nghề lá gió cành chim, sớm đào tối mặn như ai được. Cái kiếp cười gượng này thật giết người không dao, làm cho đồ quán xiêu đình, thân nghìn vàng để ô danh má hồng. Huống chi dầu sao cũng ở tay người, một cười nghìn lạng, chẳng qua chỉ cách làm giàu cho chủ, đến khi hương rơi phấn rụng, nào ai là kẻ tiếc lạng tham hồng. Bấy giờ đầu bạc má nheo, con chẳng có, chồng cũng không, lại còn một nỗi xót xa là đeo thêm bệnh phong lưu thì dầu than tầy tử, mà người trông thấy, cũng phải ngoảnh lại làm thinh vậy”. Hai vị quý nhân ơi! M61y câu nàng nói, thật chẳng câu nào bỏ đi, khiến cho tiện thiếp nghe lời, khônác nào như người vằm chậu nước mà dội vào mình, giấc mê mộng bỗng thành linh vực tỉnh.

Nổi riêng lưỡng lự tàn canh

Chim lồng khôn nhẽ cất mình bay cao!

Bách Hoa Khôi nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, Hùng Khởi Phụng không mà rằng:

- Quái lạ! Chẳng hay người thế nào mà có những lời nghị luận cao kỳ như thế. Thử gọi nàng ra đây xem nào.

Hoa Trung Cẩm nói:

- Trong hai thánh nay nàng không chịu dời đi đâu một bước, bây giờ gọi vị tất đã ra.

Hùng Khởi Phụng đứng dậy mà bảo Tần Sĩ Thăng rằng:

- Niên huynh cùng đệ cùng đến xem sao.

Tần Sĩ Thăng đang đùa với Nguyệt Hạ Giao, đã toan không đi, nhưng chiều ý Hùng Khởi Phụng, cũng phải đứng dậy, Bách Hoa Khôi nói:

- Để tiện thiếp xin dẫn đường.

Tần Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phụng theo Bách Hoa Khôi cùng đến tây lâu, quả nhiên thấy một người con gái ngồi ở trong phòng, đầu bù tóc rối, đang nức nở khóc. Dầu biết có người đến mà vẫn không đứng dậy, tiếng kêu thốn thức, giọt lệ chứa chan, trông thật thương tình. Hùng Khởi Phụng chú ý mà nhìn, rồi nghĩ thầm rằng:

- Người con gái này quả là bậc ngọc nói hoa cười, chim sa cá lặn... Ta vẫn tưởng phu nhân ta đã vào hàng tuyệt sắc, ai ngờ so với người này hãy còn kém xa. Xinh đẹp thật! Người này xinh đẹp thật! Hạt châu lã chã lại càng xinh đẹp bội phần, trông như một bó hoa lê có điểm mấy giọt mưa xuân vậy.

Hùng Khởi Phụng ngồi ngầy người ra đây mà nghĩ. Bách Hoa Khôi bảo nàng Hạng Hoa Tu rằng:

- Đây là Tần học sĩ và Hùng quốc cữu, nghe tiếng chị mà đến xem mặt đó.

Nàng Hạng Hoa Tu xua tay mà đáp rằng:

- Chị Bách Hoa Khôi ơi! Em vẫn nói là em không tiếp ai cả, sao chị lại còn mời các người đến?

Bách Hoa Khôi:

- Hai vị quý nhân đây chẳng qua chỉ muốn đến hỏi chuyện chị đó mà thôi.

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Người ta ai mất tiền hoài đến đây! Đã bước chân vào đây, ai cũng là khách cầu vui mua cười cả. Em tiếp mà làm gì!

Tần Sĩ Thăng cười mà bảo rằng:

- Con yêu quái này, dám nói những câu khinh người! Đã đành rằng ai cũng bước chân vào đây, cũng đều như thế, nhưng chắc đâu lại chẳng có người không như thế hay sao! Nàng hãy lại đây tiếp kiến vị quốc cữu này, hoặc giả duyên trời xui khiến mà người rủ lòng cứu vớt nàng, chẳng cũng hay lắm ru.

Nàng Hạng Hoa Tu nghe nói, ngẩng đầu nhìn hai người, rồi lại gạt nước mắt mà tâu:

- Vương hầu công khanh mà làm gì, nếu không có lòng hào hiệp thì dầu tiếp kiến cũng vô ích!

Hùng Khởi Phụng cười mà bảo rằng:

- Sao nàng dám khinh trong bọn vương hầu công khanh không có tay hào hiệp. Bây giờ nàng muốn thế nào thì nàng cứ nói, tôi và ông Tần học sĩ đây họa may sẽ làm được một tay hào hiệp mà cứu vớt cho nàng chăng!

Nàng Hạng Hoa Tu nghe nói, mới đứng dậy sửa áo, khẽ rón rén đến gần trước mặt hai người cúi chào mà thưa rằng:

- Hai vị quý nhân đã có lòng đoái thương đến tiện thiếp, vậy tiện thiếp xin giải bày nguyên do: Thân phụ thiếp khi trước làm quan tri phủ Thanh Châu, phải bồi khoản tiền lương hơn mười vạn, thành ra gia sản đều bị tịch ký cả. Sau thân phụ cùng thân mẫu thiếp phút bỗng tạ thế, chỉ sót lại có một thân thiếp, phải nương tựa ở nhà cữu mẫu. Ai ngờ cữu mẫu chẳng chút lương tâm, đem thiếp bán vào chốn yên hoa này, nghe đâu thân giá được tám trăm lạng. Khi thiếp tới đây, mới biết nông nổi, sống cũng dở mà chết cũng dở. Chủ nhân thiếp vẫn tưởng là một món buôn có lợi, ai ngờ vốn nhà khó thu lại được, thế thì của đau con xót, cái tay tàn nhẫn, thiếp đây cũng chẳng dám trách chi. Thiếp đến đây đã gần ba tháng, hàng ngày chỉ cảm hơi một vài lưng cháo, há còn biết sống là vui. Hai vị quý nhân ơi! Nếu thiếp liều mình chết đi thì cái nợ tiền kiếp của chủ nhân thiếp đời nào trả hết, bởi vậy thiếp ngần ngừ khó quyết, còn mong có tay hào hiệp nào chịu đem nghìn vàng mà chuộc cho thiếp thì cái ơn ngậm vòng kết cỏ ấy, sau này thiếp cắt tóc đi tu, xin đem ngày cầu nguyện để báo đền đôi chút vậy.

Nàng Hạng Hoa Tu nói xong, hai hàng nước mắt lại chảy xuống đầm đìa... Tần Sĩ Thăng cả cười mà bảo rằng:

- Lạ thay cho nàng! Nàng muốn người ta bỏ nghìn vàng để chuộc nàng, trừ phi những nhà vương hầu thì mấy người có nghìn vàng mà dám bỏ. Hiện nay Hùng quốc cữu đây có thể bỏ tiền giúp nàng được, nàng không biết cầu, lại dám khinh nhà vương hầu không có tay hào hiệp.

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Không phải thiếp dám khinh các nhà vương hầu, chỉ vì nếu các nhà vương hầu đã bỏ tiền ra mà chuộc cho thiếp thì tất lại bắt thiếp dự vào trong màn ngoài trướng. Thế thì hoa mọc dưới bùn, còn có thể bắt

nhiểm được, chứ giấm chua lại tội bằng ba lửa hồng. Bể ái đầy vui, hà tất còn mua lấy cơn phiền não. Và thân phụ thiếp làm quan thuở xưa giữ được một niềm thanh bạch, nhờ nào mà để cho phải túi nhục ở dưới suối vàng.

Tần Sĩ Thăng cười mà bảo rằng:

- Nghe lời nàng nói, nghĩ cũng buồn cười. Nàng đã bước chân vào chốn thanh lâu này, hồ để ai lại còn cùng nàng đẹp duyên cầm sắt.

Hùng Khởi Phượng bảo Tần Sĩ Thăng rằng:

- Người ba đẳng của vạn loài, nếu vậy thì đề đệ sẽ nói chuyện với nàng.

Tần Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phượng đều ngồi xuống ghế. Nguyệt Hạ Giao nét mặt tươi cười, tay bưng chén trà mời uống. Hai người cầm chén lấy chén trà uống. Hùng Khởi Phượng bảo nàng Hạng Hoa Tu rằng:

- Nàng đã quyết chí như vậy thì sau này nàng chớ nên hối hận, để tôi sẽ bảo người đem món tiền ấy trả lại chủ đây.

Nói xong, liền quay lại bảo tên tiểu đồng rằng:

- Mày ra nói với chủ, rồi về nhà lấy một nghìn lạng bạc đến đây cho ta.

Tên tiểu đồng vâng lệnh đi ngay. Bách Hoa Khôi nói:

- Nếu vậy thật hay! Chị Hạng Hoa Tu đã sắp được lên tiên vậy. Bây giờ việc đã thành toàn, xin mời hai quý nhân lại về nhà khách, rồi chị Hạng Hoa Tu nên điểm trang sạch sẽ để ra lạy tạ quốc cữu đi.

Tần Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phượng quay ra nhà khách. Bây giờ trong nhà khách lại bày tiệc hoa, dầu không dị phẩm kỳ trân, nhưng cũng gia hào mỹ vị. Bốn người ca nữ lại tây tiên nâng chén rượu đào, rồi cùng nhau chúc rượu. Cung đàn êm ái, giọng hát nỉ non, thật là miệt mài trong cuộc truy hoan vậy. Tần Sĩ Thăng vui cười, lại trỏ Hùng Khởi Phượng mà rằng:

- Cuộc vui hôm nay là nhờ ơn huệ của Hùng quốc cữu!

Tiệc hoa đang nhiệt náo thì người nhà của Hùng Khởi Phượng đã đem một nghìn lạng bạc đến, cả thầy mười phong. Hùng Khởi Phượng gọi chủ vào bảo rằng:

- Khi trước chủ mua nàng Hạng Hoa Tu, thân giá tám trăm lạng bạc, nay ta cứ nguyên ngân phát hoàn, nhưng thứ bạc khổ ngân này so với thứ dụng ngân của chủ, còn cao hơn quá trăm lạng bạc nữa, thế thì tất chủ đã được vừa lòng. Còn hai trăm lạng này, chủ giao cho nàng, về sau xuất gia hay là tại gia, tùy nàng tự chủ. Chủ phải tiếp đãi nàng cho tử tế, nếu còn tham tâm mà ức hiếp nàng, ta sẽ nghiêm trị.

Chủ cúi đầu lạy tạ, lại gọi nàng Hạng Hoa Tu bảo đến tạ ơn Hùng Khởi Phượng. Bây giờ nàng Hạng Hoa Tu đã trang điểm một cách nhã đậm, lững thững bước vào. Tần Sĩ Thăng và Hùng Khởi Phượng lại chú ý mà nhìn thì quả nhiên là một bậc Vu Sơn thần nữ vậy. Khi ấy nàng không âu sầu như trước, hai má đỏ hồng hồng, trông lại càng kiều diễm. Nàng cúi đầu mà thưa rằng:

- Dám thưa quốc cữu! Ngày nay tiện thiếp được đội ơn to của quốc cữu đã bỏ nghìn vàng mà cứu vớt cho tiện thiếp ra khỏi lò lửa này, từ đây trở đi, tiện thiếp mới biết các nhà vương hầu cũng có tay đại hào hiệp, không dám khinh thường vậy.

Nói xong sụp xuống đất lạy, Hùng Khởi Phượng vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

- Có sá chi vậy ấy mà nàng phải thâm tạ. Thôi, từ đây nàng nên nghĩ tìm lấy chỗ nương thân.

Nàng Hạng Hoa Tu lại quì xuống mà thưa rằng:

- Dám thưa quốc cữu! Tiện thiếp này, cha mẹ tạ thế cả, chỉ có một thân một mình. Ngày nay quốc cữu đã bỏ nghìn vàng cứu cho tiện thiếp ra, nhưng bốn bề không nhà, thân này nào biết về đâu cho được. Vậy tiện thiếp xin cam tâm đem thân làm nô tỳ ở phủ quốc cữu, để gọi chút báo đền ơn to ấy.

Hùng Khởi Phượng chưa kịp trả lời thì Tần Sĩ Thăng cả cười mà bảo rằng:

- Nếu vậy thì câu nói lúc này đã khác nhau rồi! Vừa đây, nàng khẳng khẳng một mực khinh rẻ các bậc vương hầu, tình nguyện cắt tóc đi tu, ngày nay trông thấy nghìn vàng, đã vội đổi thay chủ ý.

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Dám thưa quan Tần học sĩ! Ngài dạy thế là lầm. Lúc này khác, bây giờ khác, khi nào lại giống nhau được!

Hùng Khởi Phượng nói:

- Không phải là tôi có ý gì mà giúp nàng đâu. Tôi thấy nàng là người thanh trinh, vậy nghĩ thương tình, bỏ tiền ra giúp, nay nàng lại về với tôi thì trái với lòng tôi muốn giúp nàng. Và nhà tôi xưa nay gia pháp rất nghiêm, thân phụ tôi đã làm đến vương tước mà cũng không có thị thiếp, thân mẫu tôi càng nghiêm khắc hơn. Nếu tôi đem nàng về thì tất hai thân tôi không bằng lòng. Tôi bị quả mắng đã đành, nhưng lại thêm dơ danh cho nàng vậy.

Hùng Khởi Phụng nói xong, truyền đem hai mươi lạng bạc chi tiền rượu cho mục chủ, rồi đứng dậy ra về. Tàn Sĩ Thăng nắm lại mà bảo rằng:

- Niên huynh đã bỏ nghìn vàng ra cứu nàng, nay nàng đang độ tuổi xanh, nở nào mà để cho phải xuất gia đầu Phật. Đề thiết tưởng niên hi cũng nên nghe lời nàng mà cứu nàng cho trọn.

Hùng Khởi Phụng nói:

- Nếu vậy thì niên huynh nên đem nàng về nhà, tôi nghe lệnh tâu là người hiền thực, dầu vườn có thêm hoa, chắc cũng không thị phi gì vậy.

Tàn Sĩ Thăng nói:

- Có lẽ nào lại như thế! Nàng là người của niên huynh, khi nào đề dám đoạt ái. Huống chi nàng chỉ yêu mến người hào hiệp, mà đề nay là một kẻ hàn sĩ, dầu trong nhà không nạn sư tử, nhưng cảnh hoa kia hồ dễ đem cắm cây này!

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Tiệp thiếp chỉ muốn được quý nhân hứa cho một lời thì dầu phải chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm, tiệp thiếp cũng không quản, khi nào ngài bấm với cao đường, có thể cho tiệp thiếp về được sẽ hay.

Hùng Khởi Phụng cúi đầu ngẫm nghĩ, chưa kịp trả lời thì Tàn Sĩ Thăng nói:

- Nàng Hạng Hoa Tu đã quyết chí như thế thì Tàn Sĩ Thăng này dầu không phải là tay hào hiệp, nhưng cũng chẳng đến nỗi máu lạnh như ai, vậy xin hãy tạm đem nàng về lưu trú tại nhà tôi, ở riêng một chốn tiểu lâu, đợi khi nào niên huynh bấm với cao đường rồi, bấy giờ sẽ đón ngọc nhân về nơi kim ốc.

Mọi người nghe nói đều khen là diệu kế. Hùng Khởi Phụng cũng xin cảm tạ lòng quý báu ấy, lại bảo nàng Hạng Hoa Tu rằng:

- Quan Tàn học sĩ đây vốn tính hiền hậu, vậy nàng cứ về đây đợi tôi trong nửa năm hoặc một năm, nếu không được tin tôi thì đã có Tàn học sĩ đây, nàng cũng không ngại. Tôi xin nói thực nàng chớ hiểu lầm.

Nàng Hạng Hoa Tu liền quì xuống lạy tạ, khóc mà nói với Hùng Khởi Phụng rằng:

- Tôi muốn xin quý nhân một vật làm kỷ niệm.

Hùng Khởi Phụng ngần ngừ không chịu cho, Tàn Sĩ Thăng đứng gần đấy, liền cởi viên ngọc đeo lưng của Hùng Khởi Phụng mà đưa cho nàng Hạng Hoa Tu. Nàng cầm lấy xem thì tức là một viên “Song long bảo châu”, ánh sáng lóng lánh. Hùng Khởi Phụng toàn đòi lại, nàng Hạng Hoa Tu đã giắt ngay vào trong mình, rồi cúi đầu lạy tạ. Lại quay lại lạy tạ Tàn Sĩ Thăng. Tàn Sĩ Thăng hớn hờ mà bảo rằng:

- Nếu vậy hay! Bấy giờ nàng đã chịu lạy tôi rồi đó.

Bấy giờ mục chủ và các ca nữ cùng tiễn Hùng Khởi Phụng ra cửa. Hùng Khởi Phụng từ biệt Tàn Sĩ Thăng rồi lên ngựa về thành. Tàn Sĩ Thăng tức khắc truyền người sắp kiệu để đưa nàng Hạng Hoa Tu về. Mục chủ giả cách khóc lóc mà thương tiếc nàng. Nàng Bách Hoa Khôi năm lấy vạt áo thỏn thức mà bảo rằng:

- Hiền muội ơi! Ngày nay thật là ngày đáng tiên của em đó. Thương thay cho chị đây, bao giờ lại được sum họp cùng em. Sau này em về ở phủ quốc cữu, cũng chớ nên quên những lời đồng tâm với nhau trong mấy tháng trời vậy.

Nàng Hạng Hoa Tu ứa nước mắt mà đáp rằng:

- Chị Bách Hoa Khôi ơi! Trong mấy tháng trời nay chị có lòng tử tế mà chu toàn cho em, ơn ấy bao giờ quên được. Sau này còn mong có ngày gặp gỡ cùng nhau.

Trong khi tiễn biệt, ai nấy đều nước mắt sụt sùi. Tàn Sĩ Thăng về trước, liền đem sự thể đầu đuôi thuật chuyện cho vợ là Trương phu nhân nghe. Trương phu nhân mừng rỡ, vội sai nữ tỳ ra đón nàng Hạng Hoa Tu vào. Khi nàng Hạng Hoa Tu bước vào. Trương phu nhân trông thấy vẻ ngọc nét hoa, cũng phải ngây người ra mà nhìn, lấy làm kinh ngạc. Nàng Hạng Hoa Tu liền sụp xuống đất lạy chào, Trương phu nhân vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

- Tâm nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần này, chẳng hay Hùng quốc cữu khéo tu từ kiếp nào mà gặp gỡ duyên may ấy! Xin mời nàng ngồi!

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Có lão gia và phu nhân, khi nào tiệp tỳ nào dám ngồi.

Tàn Sĩ Thăng cười mà bảo rằng:

- Để tôi lui ra cho nàng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng Hoa Tu ơi! Nội nhân tôi đây cũng là một tay nữ sĩ, tính ham xem sách lắm, nàng ngồi nói chuyện với nội nhân tôi tôi cho vui. Nhà tôi vốn nho môn thanh bạch, ăn uống không được xa hoa như các bậc vương hầu, nhưng nàng cũng nên nhẫn nại ít lâu để chờ đợi Hùng quốc cữu.

Tần Sĩ Thăng vừa nói vừa đứng dậy lui ra. Trương phu nhân kéo tay nàng Hạng Hoa Tu mời ngồi. Nữ tỳ pha trà uống, rồi bẩm với Trương phu nhân rằng:

- Dám bẩm phu nhân! Phu nhân truyền cho nàng Hạng Hoa Tu ngủ tại chỗ nào, để chúng tôi sửa soạn!

Trương phu nhân truyền chọn chốn tây lầu, để cho nàng Hạng Hoa Tu ở. Các nữ tỳ vâng mệnh, tức khắc đem màn trướng gối nệm lên chốn tây lầu mà kê giường nằm. Nàng Hạng Hoa Tu cảm tạ Trương phu nhân mà rằng:

- Chúng tôi chút thân lưu lạc, hổ phận tôi đòi, nhờ lão gia đây nói với Hùng quốc cữu mà cứu vớt cho. Nay lại gặp phu nhân có lòng từ tế, kẻ hèn mọn này được chỗ nương thân.

Trương phu nhân nói:

- Nàng dạy quá lời! Nàng có mắt tinh đời mà biết được Hùng quốc cữu, vì Hùng quốc cữu còn sợ lệnh cao đường mà chưa dám đem nàng về. Phu quân tôi đây chẳng qua cũng là “Thành nhân chi mỹ” (giúp nên sự tốt của người) mà khiến nàng phải tạm nương náu ở đây, lại thêm một sự buồn rầu cho nàng vậy.

Nàng Hạng Hoa Tu nghĩ thầm: “Phu nhân nói năng thật là khôn ngoan rất mực! Cứ xem nhan sắc thì phu nhân chẳng qua cũng thường bậc trung, nhưng đức hiền thực, quả đã hơn người vậy.” Trương phu nhân đưa nàng Hạng Hoa Tu lên chốn tây lầu, rồi hai người lại cùng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng Hoa Tu khóc lóc mà kể hết nỗi trong mười năm trời cho phu nhân nghe. Từ khi cha nàng làm tri phủ Thanh Châu như thế nào, phải bồi khoản lương tiền những thế nào, cho đến khi người chết của hết, cửa nhà sa sút, nàng phải nương tựa ở cữu mẫu mà bị bán mình vào chốn yên hoa.

Nàng Hạng Hoa Tu nói:

- Phu nhân ơi! Thương hại cho thân tôi mới lên mười tuổi, đã lưu lạc vào nhà hồng lâu. Khi tôi mới đến đây, thật ngỡ ngàng chưa biết thế nào, học hát học đàn còn lấy chi làm vui thích. Mụ chủ coi tôi như mỏ vàng của mụ, mà trong bọn chị em hồng phấn đều phải nhường là bậc hoa khôi. Không ngờ năm tôi mười ba tuổi, mụ chủ đem tôi ép khách, tôi quyết chí không theo thì mụ đánh đập khổ sở, thậm chí thoát lại ba năm nữa cho đến ngày nay. Một hôm mụ đánh lừa tôi, giả cách thương xót tôi là con nhà trâm anh, muốn đem tôi gởi vào nhà chùa, để mụ giữ lấy chút âm đức. Tôi cũng nghĩ như vậy, ai ngờ mụ lòng lang dạ thú kia lại đem tôi bán vào Xuân Vân viện. Khi tôi vào tới đây, chủ nhân tức khắc dùng cách nghiêm hình. Thương xót cho thân tôi, thịt nát máu chảy, trăm phần đau đớn. Tôi phải nói chủ nhân khát lại ít ngày, để may ra có ai thương đến mà chuộc tôi chăng. Nhờ có chị Bách Hoa Khôi ở đây cũng kêu van giúp, chủ nhân mới nghe. Phu nhân ơi! Vương tôn quý khách bước chân đến đây, nào ai là người tiếc ngọc thương hoa. Ngờ đâu oan nghiệt đã qua, cho nên lòng trời xui khiến, có Hùng quốc cữu đến. Lại được lão gia đây nói giúp mà chút thân bèo bọt có chỗ nương nhờ. Nay gặp phu nhân lại là một đức Quan Âm hiện thân, xin phu nhân rộng lượng mà dạy bảo cho. Trong nghề mũi chỉ đường kim, tôi đã hơi am hiểu; vậy về việc may vá nếu phu nhân dùng đến, tôi cũng giúp được một vài.

Nói xong, quì xuống đất mà thưa rằng:

- Phu nhân ơi! Ngày nay tôi không gặp được phu nhân thì đành phải cắt tóc đi tu, đem thân nương nhờ bóng từ bi. Đó là câu tâm phúc của kẻ hèn mọn này, xin thực tình mà giải tỏ cùng phu nhân vậy.

Trương phu nhân nghe nói động lòng thương xót, cũng ứa hai hàng nước mắt xuống, và lấy tay đỡ nàng Hạng Hoa Tu dậy mà bảo rằng:

- Cảnh ngộ của nàng, nói ra càng thêm não lòng tôi nghe đã được hiểu hết. Nàng cứ yên tâm ở đây, cùng tôi kết làm chị em bạn. Nhà tôi dầu thanh bạch, nhưng chưa đến nỗi phải lo sự ảm no. Nàng ở đây chờ đợi nửa năm hoặc một năm, hễ quốc cữu không đón nàng về thì tôi sẽ sang tận nơi mà nói giúp cao đường cùng phu nhân nhà quốc cữu, thế nào cũng yên việc. Duy có một điều này tôi xin nói thực: số là phu quân tôi vốn tính phong lưu, hay ham những đường hoa nguyệt. Đã đành rằng đối với quốc cữu thì tình bằng hữu là trọng, nhưng chỉ sợ trong khi quá chén, khó lòng giữ được chu toàn. Thế thì nàng nên ở biệt tại chốn tây lầu này, rồi hàng ngày tôi sang đây trò chuyện. Tôi thấy nàng là người trinh bạch, vậy phải nói thực, xin nàng nhớ lời.

Nàng Hạng Hoa Tu cúi đầu lạy tạ mà thưa rằng:

- Đa tạ những lời huấn dụ của phu nhân, nếu vậy thì phu nhân thật là một người đại nhân đức.

Trương phu nhân đỡ dậy rồi cười mà bảo rằng:

- Hai ta đã kết giao với nhau thì nên phải thực tình, nhưng tôi mới được biết nàng, mà nói như thế: “giao thiên nhi ngôn thâm” (mới kết giao mà nói những câu tâm phúc) vậy. Còn một điều này nữa tôi cũng xin nói:

- Tên nàng là hai chữ “Hoa Tu”, nhưng hoa nở rồi có lúc hoa rụng, khác nào cái gương bạc mệnh của khách hồng nhan. Đàn bà con gái, chỉ quý về có một điều giữ được danh tiết. Tâm lòng trinh bạch của

nàng ví như là một viên ngọc trong giá trắng ngần, vậy nàng nên đổi tên làm hai chữ “Ngọc Thanh” thì mới quả là danh thực tương xứng vậy.

Nàng Hạng Hoa Tu mừng rỡ, liền cúi đầu lạy tạ. Trương phu nhân mà rằng:

- Đa tạ phu nhân đã đem hai chữ “Ngọc Thanh” ra mà đặt tên cho kẻ hèn mọn này. Tiệp thiếp ngày nay chẳng những vượt khỏi nơi khổ hải, lại được bước chân vào chốn thiên đường. Phu nhân ơi! Hạng Ngọc Thanh này biết đời kiếp nào mà báo đáp được ơn trời bể ấy.

Hai người chuyện trò cùng nhau, đã gần hết canh ba, bấy giờ Trương phu nhân mới cáo từ lui ra, bảo một đứa nữ tỳ tên gọi Thúy Liễu ngủ tại đây để hầu hạ nàng Hạng Ngọc Thanh. Nàng Hạng Ngọc Thanh thơ dài mà than rằng:

- Sao thế gian có người đại hiền như thế này! Tài trí khôn ngoan, tính nết lại trung hậu, Hạng Ngọc Thanh này phúc bạc, chẳng biết có được sum họp cùng một bậc đại hiền này hay không?

Nói xong, cởi áo ngoài đi nằm, con nữ tỳ Thúy Liễu thì nằm ở một cái phản thấp. Bấy giờ nàng Hạng Ngọc Thanh vui lòng há dạ, lại ngẫm nghĩ đến những việc ban ngày: “Ta chưa biết được cao đường nhà Hùng quốc cứu nghiêm khắc những thế nào, và chính thất phu nhân ra làm sao, giả sử ta chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm mà việc không đâu thì há chẳng uổng phí một đời xuân xanh lắm ru!” Nàng Hạng Ngọc Thanh nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi lòng lại nhủ lòng rằng: “Hạng Ngọc Thanh ơi! Ngày nay chắc nàng đã được mãn nguyện còn áy náy chi nữa! Lúc đầu nàng có ngờ đâu là lại có tay hào hiệp chịu bỏ nghìn vàng ra để cứu vớt cho nàng. Nay gặp Hùng quốc cứu, lại gặp một vị phu nhân từ thiện này thì thân nàng khác nào như một người đã được đăng tiên, sao nàng lại còn tham cầu phú quý. Giả sử sau khi tám năm hoặc mười năm, Hùng quốc cứu có thất ước mà nàng phải cắt tóc đi tu nữa thì trước là sám hối tội ác của mình, sau là báo đền ân nghĩa của Hùng quốc cứu, há chẳng hay lắm ru!”

Bấy giờ chủ ý nàng Hạng Ngọc Thanh đã quyết định, mới nằm thiêu thiêu mà ngủ thiếp đi.

Lại nói chuyện Trương phu nhân về đến trong phòng, Tần Sĩ Thăng tươi cười mà đứng dậy đón, rồi bảo rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân chuyện trò vui vẻ, không còn nghĩ thương đến kẻ ngồi một mình vò vò ở trong chốn phòng không mà chờ đợi thâm canh này. Bấy giờ đã quá canh ba rồi, chẳng mấy lúc nữa là trời sáng. Thế nào, nàng Hạng Hoa Tu nói những chuyện gì, nàng đã từng trải được bao nhiêu vương tôn quý khách rồi hay là hoa thơm vẫn còn phong nhụy vậy.

Trương phu nhân ngồi xuống ghế, nghiêm sắc mặt mà thuật chuyện cho nghe và bảo rằng:

- Phu quân chớ nên khinh bỉ người con gái ấy! Người con gái ấy thật là một bậc kiên trinh tiết liệt, chẳng những trong bọn nữ lưu không ai sánh kịp, mà dầu đến các bậc tu mi nam tử cũng hồ dễ đã được mấy người.

Trương phu nhân lại nói cho Tần Sĩ Thăng biết rằng đã đổi tên nàng Hạng Hoa Tu ra làm Hạng Ngọc Thanh. Tần Sĩ Thăng cười mà bảo rằng:

- Phu nhân cũng khéo đa tình mà lo thay cho nàng lắm nhỉ! Chắc rằng trong mười năm nữa, nàng có một lòng thủ tiết được với Hùng quốc cứu hay không? Huống chi mười năm nữa thì nàng hai mươi sáu tuổi, bấy giờ bóng thiêu quang đã quá chiều xuân, Hùng quốc cứu vị tất đã còn có lòng yêu mến. Phu nhân ơi! Phu nhân chớ vội khen, tôi thiết nghĩ thủ tiết trong mười năm trời, cũng là một việc rất khó khăn vậy.

Tần Sĩ Thăng nói xong thì Trương phu nhân sầm nét mặt lại bảo rằng:

- Phu quân chớ nên nói những lời khinh bạc như thế. Sao phu quân không nhớ câu chuyện thuở xưa: Lương Hồng cử án vẫn vui cùng Mạnh Quang Tề; Tề vương khởi nghiệp cũng nhờ về Vô Diệm; duyên số người ta chẳng qua bởi trời, nhan sắc mà làm gì! Huống chi Hùng quốc cứu là người quân tử, khi nào lại vì có nhan sắc suy kém mà thay đổi tấm lòng vàng đá hay sao!

Tần Sĩ Thăng nghe nói cả cười mà rằng:

- Phu nhân ơi! Tôi nói đùa đó mà thôi, có sao phu nhân lại có ý giận. Phu nhân năm nay dầu lớn tuổi, nhưng so với các cô thiếu nữ, hồ dễ đã kém về xuân. Huống chi tôi cùng phu nhân là vợ chồng kết phát với nhau, dầu cung tử tức có muộn màng, nhưng hai chữ “Tiểu tình” tôi đây cũng chưa hề dám nghĩ đến. Thôi thì phu nhân cứ đi nghỉ, mặc chuyện nhà người ta, can chi mà bần.

Sáng hôm sau, con nữ tỳ Thúy Liễu vào, tay cầm một trăm lạng bạc, trao cho Trương phu nhân mà bẩm rằng:

- Bẩm phu nhân! Nàng Hạng Ngọc Thanh bảo con đem món tiền này để nhờ phu nhân mua hộ cho mấy bộ áo vải thường và các thứ đồ dùng v.v...

Tần Sĩ Thăng cười mà bảo rằng:

- Nàng định sắm sửa lịch sự để nay mai sắp về phủ quốc cữu đó chẳng, chứ áo mặc thường thì hà tất phải mua cho lắm.

Trương phu nhân nói:

- Đây là nàng định mua áo mặc thường đó thôi, chứ nếu sau này về phủ quốc cữu, lo gì chẳng có năm bảy bộ áo rất lịch sự đưa đến. Ta nhận món tiền này mà sắm sửa cho nàng còn thừa bao nhiêu thì để rồi nàng may áo mùa rét.

Từ đó nàng Hạng Ngọc Thanh cứ yên ở lại nhà Tần Sĩ Thăng. Lại nói về Hùng Khởi Phụng về phủ, vào yết kiến cha mẹ, bẩm rõ về việc thương tình nàng Hạng Hoa Tu, đã đem nghìn vàng chuộc cho nàng ra, mà gởi tại nhà Tần Sĩ Thăng, để Tần Sĩ Thăng thu xếp cho nàng sau này đi xuất gia đầu Phật. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói gật đầu, Hùng Khởi Phụng lại cáo từ lui vào nhà trong thăm vợ là nàng Lương Cẩm Hà. Bấy giờ Lương phu nhân vẫn ngồi nghiêm nhiên không ngồi cựa cựa, hình như không trông thấy Hùng Khởi Phụng đến.. Hùng Khởi Phụng khẽ vỗ vào vai, rồi cười mà hỏi rằng:

- Sao phu nhân lại ngồi một mình vờ vờ như thế, không cùng biểu muội ngâm thơ vịnh phú cho đỡ buồn. Hùng Khởi Phụng vừa nói vừa cầm tay Lương phu nhân, rồi ngồi ở bên cạnh, Lương phu nhân cười nhạt mà bảo rằng:

- Lạ thật! Việc này lạ thật! Nghìn vàng mua một trận cười. Tôi đây là đàn bà con gái, chỉ được phép ngồi ở trong phòng, còn tha hồ co thiên hạ sung sướng.

Lương phu nhân vừa nói vừa có ý giận, mặt đỏ bừng bừng, đứng dậy đi chỗ khác. Hùng Khởi Phụng ngồi ngay người ra mà rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân thấy tôi bỏ nghìn vàng mua một người mỹ nữ mà có ý ghen đó chẳng. Tôi hãy xin hỏi phu nhân: nếu là người đắm nguyệt say hoa thì đêm nay khi nào tôi lại còn về đây, tất tôi đã ngủ tại Xuân Vân viện. Dẫu ngày mai tôi về thì hai thân tôi cũng cho là đi chơi phiếm một đêm, đã lấy chi làm tội nặng. Vả vừa rồi hai thân tôi không hề nói gì, mà bây giờ tôi vào đây, phu nhân lại nói lời thôi như thế, thật là người không biết nghĩ. Nực cười thay cho đứa bất hiền này, tiếng đàn êm ái trong sáu năm trời, ai ngờ vì việc này mà thành ra ngang cung vậy.

Lương phu nhân nghe nói lại càng căm tức, cau mày nghiêng răng mà rằng:

- Tôi đẹp duyên cùng phu quân trong sáu năm trời, nào tam tòng tứ đức, tôi đã có điều gì trái phép, mà nay phu quân nở miệng nói tôi là đứa bất hiền! Thôi bây giờ phu quân cứ đi mua một con kỹ nữ mà lập riêng vũ trụ giang sơn, còn tôi vẫn là đứa bất hiền, tôi há lại không biết hay sao! Nực cười thay phu quân sai người về nói dối hai thân như thế mà hai thân cũng tưởng thật! Chao ôi! Một con kỹ nữ mà bảo là con nhà lương gia! Một con kỹ nữ mà bảo là tình nguyện xuất gia đầu Phật! Có phải quả nhiên là kẻ lừa dối để đem nghìn vàng mà mua một con kỹ nữ đó chẳng? Phu quân muốn mua kỹ nữ thì mặc phu quân, có sao lại buộc tôi cái tiếng ghen ghét. Trời ơi! Hà tất phu quân phải nhiech máng tôi là kẻ bất hiền, ân tình phu quân cùng tôi trong sáu năm trời, ngày nay cũng liều như ngọn nước thủy triều chảy xuôi vậy. Phu quân đã máng nhiech tôi là đứa bất hiền thì bây giờ phu quân cùng tôi lên nhà trên để bẩm xem hai thân phán đoán ra làm sao? Tôi đây có phạm tội gì trong lệ “Thất xuất” chẳng?

Lương phu nhân nói xong, nước mắt ràn rụa chảy xuống như mưa. Hùng Khởi Phụng lại càng giận lắm mà rằng:

- Đàn bà chỉ một cái ghen tức là có tội! Bảo rằng bất hiền, lại còn nên oan hay sao! Dám đem bụng dạ nhỏ nhen của đàn bà mà lường cái lòng quang minh chính đại của người quân tử thì phỏng có đáng ghét hay không?

Hùng Khởi Phụng vừa nói vừa vùng vằng đứng dậy quay đi. Lương phu nhân liền nắm lấy áo, khóc òa lên mà rằng:

- Không! Không đi được! Phu quân cứ phải cùng lên nhà trên với tôi!

Bấy giờ Hùng Khởi Phụng hầm hầm nổi giận, quên không nhớ là Lương phu nhân đang có thai, mới lấy tay giẫy mạnh một cái mà bảo rằng:

-Đứa bất hiền này đã làm cho ta đau lòng, lại còn muốn làm cho hai thân ta thêm phiền não, mới há dạ hay sao!

Nói xong, tức khắc đi sang thư phòng. Lương phu nhân nặng nề yếu đuối, bị Hùng Khởi Phụng giẫy ngã lảo lảo xuống đất. Các nữ tỳ vội vàng xúm lại đỡ Lương phu nhân ngồi lên trên ghế, bỗng thấy nét mặt tái mét, chỉ nức nở khóc mà không nói câu gì. Các nữ tỳ sợ hãi, bảo nhau chạy lên nhà trên báo với vợ chồng Hùng Hiệu.

Khi Vệ Dũng Nga vương phi bước vào thì Phi Loan quận chúa đang ngồi bên cạnh Lương phu nhân mà nỉ non khuyên giải. Phi Loan quận chúa thấy Vệ Dũng Nga vương phi đến, vội vàng đứng dậy chào. Lương phu nhân có ý hồ thẹn, đang nằm gượng dậy mà nói với Vệ vương phi rằng:

- Vừa rồi con có vấp chân, nhưng chưa hề ngã, nữ tỳ thấy vậy vội vàng lên báo, để khiến cho vương phi kinh sợ mà tới đây, thật là lỗi tại con vậy.

Vệ vương phi dặn bảo các nữ tỳ phải trông nom cẩn thận, rồi cùng Phi Loan quận chúa quay ra. Vệ vương phi vừa đi vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng:

- Diệt nữ ơi! Con đến trước ta, vậy con có biết vì duyên cớ chi mà xảy ra việc này hay không? Phi Loan quận chúa nói:

- Diệt nữ chưa ngủ, có mục Thôi mẫu vẫn hầu bên biểu tâu (trở Lương phu nhân) con đến thuật chuyện cho con nghe rằng: Vì việc đem nghìn vàng mua một con kỹ nữ, nuôi giấu ở ngoài mà hai vợ chồng cãi nhau. Biểu huynh con nổi giận, mắng biểu tâu con là đứa bất hiếu. Biểu tâu con nắm lấy áo, định kéo kên nhà để mách cô mẫu. Biểu huynh con lại nhiech mắng là đứa bất hiếu kia đã phạm tội ghen tương là một điều trong “thất xuất”, nay lại còn muốn làm kinh động hai thân hay sao! Biểu huynh con nói thế, rồi giẫy một cái mà quay đi, biểu tâu con nặng nề yếu đuối cho nên ngã lăn xuống đất. Việc này thì biểu huynh và biểu tâu đều có lỗi cả. Con thiết tưởng cô mẫu bắt tất phải hỏi đến, chỉ nên gọi riêng biểu huynh con mà khuyên bảo từ rày chớ có như thế nữa, kéo để lo sợ cho hai thân.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói, vui vẻ mà bảo rằng:

- Con nói chí phải! Biểu huynh con thật nóng nảy quá, không nhớ vợ đang hoài thai. Còn con dâu ta xưa nay vốn tính hiền hòa, không biết cớ sao ngày nay lại xảy ra chuyện ghen tương ấy. Âu là ta cũng phải ngoảnh mặt làm ngơ, để cho người ngoài khỏi sanh lời dị nghị. Diệt nữ ơi! Ta nhờ con sáng sớm ngày mai, lại vào mà liệu lời khuyên giải, khiến biểu tâu con biết rằng biểu huynh con vốn tính nóng nảy, chứ xưa nay vẫn là người đứng đắn, không hề đắm nguyệt say hoa.

Vệ Dũng Nga vương phi lại tủm tỉm cười mà rằng:

- Diệt nữ ơi! Ta lạ cho tính của Hùng Khởi Thần thì nó lại không giống anh nó chút nào. Nết na hòa nhã, nói năng dịu dàng, sau này vợ chồng con cùng nhau sum họp một nhà, chắc được muôn phần vui vẻ.

Vệ Dũng Nga vương phi nói xong, về phòng yên nghỉ, Phi Loan quận chúa cũng trở về phòng mình. Khi về tới phòng Phi Loan quận chúa cứ trần trọc mãi không ngủ được, chỉ thở ngắn than dài mà oán trách cha mẹ. Phi Loan quận chúa nói:

- Cha mẹ ơi! Cha mẹ nữ lòng nào mà bỏ con ở nhà cô mẫu này, khiến thân con khác nào như chiếc én lạc đàn nướng nấu ở trước mái nhà người ta. Con dâu chẳng ra con dâu, mà con gái cũng chẳng ra con gái, thật là dở dở dang dang vậy. Lại còn nổi tử mẫu ta ở tại quê nhà, chẳng biết đã được bình phục hay chưa? Đoái trông mây bạc, lòng thêm nổi bồi hồi. Cha mẹ ơi! Chẳng biết thân con sau này rồi ra thế nào! Cứ như lời chị Lương Cẩm Hà nói thì anh Hùng Khởi Phụng là người tính khí cương cường, vợ đang có thai, bụng to vượt ngực, mà nữ đang tay giẫy ngã, còn ân ái nổi gì! Vừa rồi cô mẫu ta sợ lo nhị lang (Hùng Khởi Thần) cũng như thế, cho nên tìm lời nói giải, nhưng ta xem nhị lang thì phong độ còn kém anh. Nhu nhược như thể đàn bà, so với tính ta, lại ngang trái khác nhau, sau này cũng khó giữ được duyên ư phận đẹp.

Phi Loan quận chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nằm thiêm thiếp ngủ. Bỗng thấy mình đứng ở trên một ngọn núi cao, nhìn quanh bốn mặt, lạnh ngắt như tờ, chỉ có các giống rắn rết kéo đến, mùi tanh hôi khó chịu. Phi Loan quận chúa đang luống cuống không biết làm thế nào thì bỗng thấy người anh là Triệu Câu một tay cầm thanh bảo kiếm, một tay nắm con xích giao rồi gọi:

- Phi Loan em ơi! Em chớ kinh sợ, anh đã bắt được con yêu quái ấy rồi! Cha mẹ và cô mẫu đều được cứu cả, anh em chị em cũng chẳng phải lo ngại nổi gì.

Phi Loan quận chúa nghe nói, cúi nhìn con xích giao. Con xích giao ấy hai mắt sáng quắc, trông thấy Phi Loan quận chúa thì ngẩng đầu lên, rớt rãi chảy ra, gió tanh xông mũi. Phi Loan quận chúa kinh hồn mất vía, kêu to một tiếng, rồi sức tỉnh dậy, mồ hôi toát ra đầm đầm, bây giờ mới biết là mơ màng trong giấc chiêm bao vậy.

Lại nói chuyện Đồ Man Hưng Phục vẫn giao thông với Mã Thuận để bày mưu lập kế mà hại Doãn Thượng Khanh và cha con Hùng Hiệu. Một hôm, Mã Thuận đến nói với Đồ Man Hưng Phục rằng:

- Các quan đại thần trong triều, ai cũng cậy thế quan Doãn thừa tướng mà khinh chúng tôi là nội giám. Nhưng không biết rằng nội giám này mà một mai đắc thế thì dầu uy quyền của quan thừa tướng cũng chẳng vững gì!

Đồ Man Hưng Phục cười mà bảo rằng:

- Chẳng qua tôn ông cũng hiền lành, chứ tôi xem như bọn Quyền Xương và Uông Kim, ai là người không xu phụng, quan Doãn thừa tướng có tiếng người nghiêm trực, mà trông thấy bọn họ, cũng phải chào hỏi tươi cười. Bình Giang vương thì lại càng quá lắm nữa!

Mã Thuận nghe nói, nổi giận mà rằng:

- Cũng là một bọn nội giám hầu cận thiên tử mà chúng lại kẻ trọng người khinh. Đồ Man tiên sinh ơi! Tiên sinh có nghĩ kẻ chi mà khiến cho tôi khỏi được cái tức này hay không?

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Không thể làm gì được! Một người là phụ huynh tả hoàng hậu, một người là cữu tổ hữu hoàng hậu, thế thì tôi đây còn dám nói gì, mà dẫu có nói cũng không nổi. Ngày trước tôi tâu xin lập hữu hoàng hậu, suýt nữa đã bị bọn họ hại đến tính mệnh tôi, bây giờ tôi xin chịu thôi, không dám bàn việc chi nữa.

Mã Thuận nghe nói, đập bàn mà kêu rằng:

Nếu vậy đành để cho bọn họ khinh mình hay sao?

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Cũng có cách làm được, nhưng chỉ sợ tôn ông không dám làm.

Mã Thuận mừng mà hỏi rằng:

- Thế nào! cứ nói! thử xem tôi có dám là hay không?

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Tôn ông ơi! Vừa rồi có bản tâu ở Cao Ly gửi đến. Số là vua Cao Ly tạ thế, con hãy còn bé, vợ vua Cao Ly là nàng Nam Kim lên làm vua. Nam Kim nữ chủ sợ văn võ triều thần có lòng ly phản, muốn xin thiên triều ta phái cho mấy trọng thần đến để phong vương. Nam Kim nữ chủ thực lòng xin nội thuộc. Trong mấy hôm nay, triều đình đang bàn chưa biết phái ông nào đi. Bây giờ tôn ông nên tâu hữu hoàng hậu phái Doãn Thượng Khanh đi, rồi lại viết riêng một phong thư mật báo cho Nam Kim nữ chủ bảo giữ hẩn ở lại Cao Ly để giúp việc chính trị.

Mã Thuận nghe nói, mừng rỡ mà rằng:

- Quả nhiên là một kế rất diệu! Nhưng chỉ hiềm về nỗi Doãn Thượng Khanh năm nay già yếu, mà lại là chỗ thân thích với thái hậu và hữu hoàng hậu, vị tất triều đình đã chịu để cho đi xa.

Đồ Man Hưng Phục cười mà đáp rằng:

- Tôi đã biết trước là tôn ông không thể làm nổi. Nhưng còn một kế này nữa.

Nói xong, liền ghé vào tai Mã Thuận mà bảo kế.

Hồi thứ tư (A)

DOÃN THƯỢNG KHANH PHỤNG MỆNH ĐI SỨ
HÙNG KHÔI PHỤNG MẮC KẾ BỊ GIAM.

Lại nói chuyện Hùng hậu về cung, bỗng thấy thánh giá giáng lâm, đầu phiền não mặc lòng, cũng phải gương cười gương nói, ai ngờ một đêm vui giả mà long thai bỗng báo tin mừng. Ngặt vì có pháp thuật của Phi Giao hoàng hậu làm cho Hùng hậu suốt ngày lẫn thẩn, hay nói nhảm một mình, có lúc lại ngồi khóc hu huynh. Thân thể mỗi ngày một gầy vơ, chỉ còn da bọc xương. Phi Giao hoàng hậu cứ cách một hôm lại đến ân cần thăm hỏi, trông thấy Hùng hậu như thế, biết là pháp thuật của mình đã ứng nghiệm, nhưng vẫn giả cách buồn rầu mà tâu với vua Anh Tôn rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Cứ như bệnh tình của chánh cung hoàng hậu thì cũng hơi nặng, xin bệ hạ cho triệu thái y quan vào để chẩn mạch. Thần thiếp thiết nghĩ có lẽ là vì long thai mà nên bệnh chẳng.

Vua Anh Tôn gạt tay mà phán rằng:

- Trẫm e vị tất đã thật bệnh, can chi phải triệu đến thái y qua. Bây giờ trẫm chán con người ấy lắm rồi, từ nay trở đi, xin ái khanh chớ nhắc đến nữa.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói mừng thầm, lại vào nam nội thuật rõ sự tình để thái hậu biết và tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Cứ như thế thì bệnh cũng lạ lắm, xin thánh mẫu cho triệu thái y quan vào, và truyền bảo Vệ vương phi vào ở trong cung để đêm ngày trông nom thuốc thang cho, khiến thần thiếp cũng được yên tâm vậy.

Phi Giao hoàng hậu vừa tâu vừa ứa hai hàng nước mắt xuống. Thái hậu tưởng là thực tình, mới phán bảo rằng:

- Việc đó chẳng qua bởi năm sung tháng hạn, con bắt tất phải lo ngại. Vả con vốn là người hiền thực xưa nay, ai lại không biết. Bây giờ không cần hải truyền bảo Vệ vương phi vào cung vội, hãy cho triệu thái y quan vào xem mạch rồi kê đơn thuốc mà tâu với thiên tử.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói biết là thái hậu đã trúng cơ mưu của mình, trong lòng mừng thầm, nhưng ngoài mặt vẫn làm ra bộ âu sầu mà tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Con đối với chánh cung hoàng hậu đã thực lòng quý mến, chỉ sợ Vệ vương phi lại nghe người ngoài dèm pha mà nghi con có dị tâm chẳng. Nếu không có việc hai tên nữ tỳ Dương nguyệt Anh và Trương Xảo Nhi kia thì con không lo ngại. Ngày nay chánh cung hoàng hậu xảy ra sự gì, con tránh sao cho khỏi mang tiếng là người vong ơn bội nghĩa.

Khi Phi Giao hoàng hậu đang nói thì có Gia Tường công chúa đến, thái hậu cho ngồi hầu một bên, cho nên những lời Phi Giao hoàng hậu tâu bày đều nghe rõ cả. Sau Gia Tường công chúa vào thăm bà Ôn phi, mới thuật chuyện mà ngợi khen Phi Giao hoàng hậu. Đến khi về phủ phò mã, lại thuật chuyện cho Triệu Câu nghe, Triệu Câu cười nhạt không nói câu gì.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu đang ngồi ở trong cung, bỗng thấy nội giám Mã Thuận bước vào ra ý buồn rầu, rồi quì xuống đất mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Ngày nay Hùng hậu ngọc thể khiếm an, thái y quan vào xem mạch, nói vì có uất ức thành bệnh. Thế mà cha con Bình Giang vương ở trong triều đường lại nói năng can dỡ. Chúng nói: “Hễ tâu hoàng hậu có mệnh hệ nào thì...”

Phi Giao hoàng hậu hỏi:

- Thì ...thế nào?

Mã Thuận tâu rằng:

- Trẫm lạy lệnh bà! Kẻ hạ thần không dám tâu.

Phi Giao hoàng hậu nói:

- Ta xá tội cho nhà ngươi, nhà ngươi cứ tâu.

Mã Thuận cúi lạy dập đầu rồi nói:

- Chúng tôi hữu hoàng hậu phải thương mệnh. Sau chúng tôi còn nói nhiều điều thậm tệ nữa.

Phi Giao hoàng hậu hỏi:

- Nó còn nói ta những thế nào?

Mã Thuận lại lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Trẫm lạy lệnh bà! Chúng tôi là lệnh bà làm mê hoặc thánh thượng, bề ngoài giả cách tôn kính tả hoàng hậu, mà bề trong thì dùng mưu gian để mua chuộc lấy cái tiếng hiền thực ở trong sáu cung. Chúng tôi bảo là ngày nay triều đình có hai thánh thượng. Còn nhiều điều nói ra không tiện, chỉ xin lệnh bà từ nay nên phải lưu tâm một chút.

Phi Giao hoàng hậu cau mày nghiêng rãnh, vùng vằng đứng dậy, đập bàn mà nguyên rủa rằng:

- Hay cho Hùng Hiệu! Nhà ngươi dám cậy quyền ý thế mà coi thường ta, mối thù này thế tất phải báo. Ta chỉ nghĩ lời hai thân dặn bảo, cho nên không nở lòng nào, ai ngờ hắn lại dám nói năng càn dỡ như thế!

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ngồi xuống ghế cúi đầu ngẫm nghĩ, chưa biết dùng kế gì để hại họ Hùng, Mã Thuận lại tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Lệnh bà chớ có nổi giận mà khiến cho người ta biết được ý mình, chỉ nên cứ cười nói như thường mới được. Hễ thánh giá giáng lâm thì lệnh bà cố tâu cho con Hùng Hiệu là Hùng Khởi Phượng phải đi sứ Cao Ly. Lại còn quan thừa tướng là Doãn Thượng Khanh cũng hay bề đảng ủng hộ cho Hùng Hiệu lắm. Hùng Hiệu dám cậy thế hành hung, cũng là nhờ có uy quyền của quan Doãn thừa tướng. Nguyên ngày nay Cao Ly nữ chủ là nàng Hạng Nam Kim dâng biểu cầu nội thuộc mà xin phái mấy viên đại thần sang để phong vương. Thánh thượng chưa biết phải ai, nếu lệnh bà bảo tâu thì tất thánh thượng phải nghe lời, dẫu thái hậu cũng không thể ngăn trở được.

Mã Thuận vừa lui ra khỏi thì có thánh giá đến. Phi Giao hoàng hậu vội vàng chạy ra quì xuống nghênh tiếp. Vua Anh Tôn nét mặt tươi cười, lấy tay đỡ dậy rồi cùng vào ngồi ở trong cung. Phi Giao hoàng hậu tâu rằng:

- Muôn tâu bề hạ! Thái y quan vào xem mạch nói bệnh tình của chánh cung nương nương không phải vì long thai chẳng biết có tin được hay không?

Vua Anh Tôn cả cười mà phán rằng:

- Ái khanh chớ lo ngại! Cần chi cái việc nhỏ mọn ấy mà ngày nào cũng nghĩ đến. Bây giờ trẫm có một việc đang muốn bàn với ái khanh. Nguyên là vua Cao Ly tạ thế, con hễ còn bé, mới lên sáu tuổi. Vợ là nàng Nam Kim lên làm nữ chủ, dâng biểu cầu nội thuộc, muốn xin mấy vị văn thần sang phong, cho trọng sự thể. Trẫm nghĩ chưa chọn được ai. Vừa rồi, Mã Thuận có tâu với trẫm rằng trong triều ngày nay chỉ có Doãn Thượng Khanh là người tài năng luyện đạt, đã trải thờ ba triều, hiện đang làm thừa tướng, nhưng chỉ e năm nay đã bảy mươi tuổi, mà lặn lội sang đến Cao Ly, tướng cũng khó khăn lắm thay!

Phi Giao hoàng hậu nghe nói mừng thầm mà tâu rằng:

- Đã đành rằng chánh sứ thì có quan Doãn thừa tướng rồi, nhưng phó sứ đã chọn được ai chưa?

Vua Anh Tôn nói:

- Phó sứ chưa chọn được ai cả.

Phi Giao hoàng hậu liền tâu rằng:

- Quan bộ thị lang là Hùng Khởi Phượng tài kiêm văn võ, lại là một vị hoàng thân. Nếu được Hùng Khởi Phượng làm phó sứ thì cái mưu nội thuộc của Cao Ly nữ chủ kia, chắc phải thành công vậy.

Phi Giao hoàng hậu nói chưa dứt lời thì vua Anh Tôn đã tấm tắc khen phải mà rằng:

- Ái khanh bảo cử, quả được lương tài! Thế mà trẫm vẫn chưa nghĩ đến.

Nói xong, tức khắc ban chiếu thư xuống, sai Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phượng đi sứ Cao Ly. Hôm ấy cha con Hùng Hiệu ở trong triều về. Vệ vương phi nghe tin con Hùng Khởi Phượng phải đi sứ Cao Ly, ngồi ngẩn người ra. Hùng Hiệu gọi Hùng Khởi Phượng đến mà bảo rằng:

- Hùng Khởi Phượng con ơi! Cha con ta đội ơn triều đình, mũ cao áo rộng, trong mấy mươi năm trời nay, chưa biết lấy chi mà báo đáp. Ngày nay có việc đi làm phó sứ sang Cao Ly này, chính là dịp khiến cho con được “Tận trung báo quốc” đó, Doãn thừa tướng năm nay tuổi già, con đi với người, nên phải trông nom cẩn thận, bởi vì Nam Kim nữ chủ dẫu muốn nội thuộc, nhưng ta sợ người Cao Ly vị tất đã một lòng trung thành. Hoặc thần hạ không thuận theo, hoặc nữ chủ lại có ý hối chẳng. Vậy con đến đấy, nên liệu thế mà làm, cốt sao cho người Cao Ly phải kính phục. “Dương danh hiển thân” tức là đại hiếu, con nghĩ sao cho khỏi thẹn là phụng vâng áo túi cơm vậy.

Hùng Hiệu nói xong Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Mấy lời cha dặn con, thật đã hết điều, ta không cần phải dặn thêm nữa. Nhưng đến nay con nên vào trong phòng mà ân cần từ biệt cùng vợ con, để sáng mai ra đi.

Hùng Khởi Phượng nói:

- Xin thân mẫu chớ nhắc đến đứa bất hiếu này, con không muốn nhìn mặt nó nữa. Còn những lời huấn dụ, con xin ghi lòng tạc dạ, quyết không dám để đi nhục đến hai thân.

Hùng Khởi Phượng lui ra, Hùng Hiệu mới hỏi duyên cớ làm sao. Vệ Dững Nga vương phi phải kể hết đầu đuôi cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe xong tủm tỉm cười mà nói rằng:

- Nếu vậy thì con dâu ta thật là vô lễ! Không biết rằng con ta há phải như ai mà dám nói năng càn rỡ đến thế. Con ta đi chuyến này cũng chẳng lâu gì, chỉ trong nửa năm, sẽ lại về tới nơi. Tài trai nên có khí khái, ta chớ cưỡng bách nó phải chịu khuất phục một người đàn bà. Xem ngay như tôi cùng phu nhân thuở xưa, nói về võ công thì phu nhân đã nên một tay nữ tướng. Hai ta cùng làm tả hữu tiên phong mà bao giờ tôi cũng không bằng phu nhân. Thế mà từ khi triều đình giáng chỉ cho được cùng nhau đẹp duyên cầm sắt, cung đàn êm ái, trong hai mươi năm trời thường như một ngày.

Hùng Hiệu ngỏm lại bảo Phi Loan quận chúa rằng:

- Diệt nữ ơi! Chỉ vì thế mà ta không bao giờ bàn đến sự thêm phòng, chứ nếu vương phi mà ra ý khắc nghiệt thì ta là kẻ vũ phu, vị tất đã chịu bó tay ở trong khuôn phép vậy.

Hùng Hiệu nói xong, lại nhoẻn mép cười. Vệ Dững Nga vương phi cùng Phi Loan quận chúa cũng đều cười cả. Phi Loan quận chúa cáo từ lui ra, rồi vào trong phòng thuật chuyện cho Lương phu nhân nghe. Lương phu nhân nghe nói hạt châu lã chã khôn cầm, có ý hối hận, muốn nói mà không biết nói thế nào, nghĩ thầm: “Ai ngờ ngày nay phu quân ta lại phải đi sứ Cao Ly, khiến cho ta vì việc ấy mà không được cùng phu quân ta từ biệt”. Lương phu nhân thở ngắn than dài trong hồi lâu, rồi gọi người nhà vào sửa soạn các đồ hành trang cho Hùng Khởi Phượng. Bỗng nghe báo có quan thừa tướng Lương Trần Lân đến. Cha con Hùng Hiệu vội vàng ra nghênh tiếp. Gia tướng pha trà uống. Lương Trần Lân nói với Hùng Hiệu rằng:

- Thân ông ơi! Không biết có sao mà thánh thượng lại phê chuẩn cho Doãn thừa tướng đi sứ Cao Ly? Doãn thừa tướng là một bậc lão thần, trải thờ ba triều, tôi thiết tưởng không nên để cho đi như thế. Tôi đang dưỡng bệnh ở nhà, nghe được tin này, thật lấy làm căm tức.

Lương Trần Lân vừa nói vừa hầm hầm nổi giận. Hùng Hiệu ngấm nghĩ hồi lâu rồi đáp rằng:

- Khi thánh chỉ ban ra, Nguyễn trung đô đã cố sức can ngăn, nộp lại chiếu thư, xin chọn một vị đại thần khác. Một lúc lại có thánh chỉ ra truyền bảo Nguyễn trung đô rằng: “Nguyễn công cậy thế là lão thần, nhiều lần khinh nhờn quốc pháp. Thượng hoàng đã giao triều chính cho trẫm, có sao Nguyễn công lại dám coi thường. Vả việc đi sứ Cao Ly này rất hệ trọng. Một là truyền bá đức uy, hai là thâm lấy cương thổ, có sao lại còn ngăn trở. Triều đình cần nhất phải có pháp luật, nếu mà trái phép, trẫm đây khó lòng khoan thứ được”. Đạo thánh chỉ ấy mọi người đều biết phỏng tôi còn dám nói gì. Vả con tôi hiện sung chức phó sứ thì tôi lại càng không dám nói nữa.

Lương Trần Lân nghe lời Hùng Hiệu nói, lại càng căm tức, hầm hầm đứng dậy ra ngay, đi thẳng đến phủ Doãn thừa tướng, không đợi cho người nhà truyền báo, đã xuống kiệu bước vào. Doãn Thượng Khanh vội vàng ra đón, cười mà nói rằng:

- Kính chào Lương thái sư!

Lương Trần Lân nói:

- Tôi nghe tin quan thừa tướng sắp phải đi xa, vậy nên tới đây định hỏi xem tôn ý nghĩ ra sao mà lại không hề từ chối một câu nào vậy?

Doãn Thượng Khanh cười mà đáp rằng:

- Đạo làm thần tử, hễ vua sai chết, cũng phải liều chết, huống chi là đem việc ích quốc lợi dân mà sai kẻ lão thần này, khi nào kẻ lão thần này dám từ chối.

Doãn Thượng Khanh nói chưa dứt lời thì nghe báo có phò mã Triệu Câu đến. Phò mã Triệu Câu cúi chào mà nói với Doãn Thượng Khanh rằng:

- Dám thưa cữu tổ! Thái hậu sai tôi đến nói với cữu tổ rằng: Việc đi sứ Cao Ly này là một việc quan trọng của nước nhà, không dám lấy ý riêng mà ngăn cản, chỉ xin dặn người phải gìn vàng giữ ngọc trong khi đường sá xa xôi thiên sơn vạn thủy vậy. Cữu tổ đi Cao Ly rồi thì triều đình sẽ triệu biểu thúc vào làm quan kinh, để khi cữu tổ về, được có con cái sum vầy dưới gối.

Doãn Thượng Khanh cả cười mà rằng:

- Quái lạ! Lão thần đây phụng mệnh đi sứ, sang phong vương cho nước Cao Ly, cũng là việc thường, không hiểu có sao mà thái hậu lấy làm lo nghĩ. Phò mã về tâu với thái hậu, nói Doãn Thượng Khanh này giả sử có như To Vũ bị giam hãm ở bên nước Phiên nữa thì cũng quyết không bao giờ chịu cam lòng phản chủ như ai.

Bây giờ Doãn Thượng Khanh ngồi trên chiếc xe nệm bông, hai bên che hai chiếc quạt vả, uy phong lẫm liệt, trông như một vị thành hoàng, còn quan phó sứ là Hùng Khởi Phượng thì hãy còn trẻ, dung mạo

đường hoàng, hai bên tả hữu có năm trăm quân ngự lâm đi theo. Lại có Trương Long và Triệu Hổ là hai tay võ tướng, dũng lực hơn người, cùng đi hộ vệ.

Nam Kim nữ chủ nghe báo, mới giáng chỉ rằng:

- Ngày nay có sứ thần ở thiên triều đến, các quan văn võ triều thần đều phải ra đón.

Các quan triều thần vâng mệnh, cùng nhau ra nghênh tiếp. Doãn Thượng Khanh cùng Hùng Khởi Phụng mỗi người tay cầm một cờ tiết mao đi thẳng vào chôn triều đường. Khi vào tới nơi, trông thấy đuốc hoa sáng rực, đỉnh trầm hương bay, giữa treo một cánh rèm châu, hai bên phía ngoài có các cung nữ đứng thị lập.

Doãn Thượng Khanh chờ mãi không thấy Nam Kim nữ chủ ra tiếp chiếu, mới hỏi rằng:

- Từ xưa tới nay, các vua nước Cao Ly này vẫn một lòng thủ lễ với thiên triều, có sao ngày nay có sứ thần ở thiên triều sang phong vương, mà nữ chủ người lại không ra tiếp chiếu?

Các quan văn võ triều thần đều khúm núm mà đáp lại rằng:

- Nữ chủ tôi sở dĩ không ra tiếp chiếu, là vì hổ phận liễu bồ, sợ ra không tiện, hai là còn đang có tang, không thể thay thay mặc cát phục được.

Doãn Thượng Khanh nói:

- Nữ chủ dầu hổ phận liễu bồ, nhưng lễ phong vương là một lễ rất quan trọng, không thể trốn không ra tiếp chiếu được. Cứ theo lệ thì xưa nay các nước phụ dung cáo tang mà có sứ thần ở thiên triều đến thì nước nào cũng phải đổi mặc cát phục để ra tiếp kiến. Và nữ chủ các người sinh trưởng trong Trung Hoa thì Đại Nguyên ta tức là tổ quốc của nữ chủ người đó. Có sao lại dám khinh thường, hay là tướng lưỡi gươm của kẻ sứ thần này không sắc đó chăng.

Nam Kim nữ chủ nghe nói, truyền cuốn rèm châu lên, rồi gót sen đứng đỉnh bước ra. Nữ chủ bấy giờ dầu ngoài bốn mươi tuổi, nhưng phong tư chẳng kém chi một người thiếu nữ hầy còn đang xuân. Khi ra tới nơi, Nam Kim nữ chủ quì xuống làm lễ tiếp chiếu, chúc câu vạn tuế. Các quan văn võ triều thần, cũng đều phủ phục để nghe lời sứ thần tuyên chiếu.

Nam Kim nữ chủ nghe xong, cúi đầu lạy tạ. Các cung nữ xúm lại đỡ Nam Kim nữ chủ dậy, đứng ở trước thềm vàng, Nam Kim nữ chủ giơ tay tiếp lấy thánh chỉ rồi mời Doãn Thượng Khanh ngồi để lạy tạ và nói rằng:

- Chẳng mấy khi tướng công tới đây, khiến cho thiếp được thừa tiếp tôn nhân, thật thấy làm vinh hạnh lắm. Thiếp xin cúi đầu lạy tạ và tuân theo lời chỉ giáo của tướng công.

Doãn Thượng Khanh tỏ ra ý khiêm tốn mà đáp rằng:

- Tôi chỉ xin nương nương cố giữ cho trọn điều tín nghĩa.

Nam Kim nữ chủ lại mời Hùng Khởi Phụng ngồi để lạy tạ. Ai ngờ hai người ấy nguyên có phong lưu ngiệt trái từ trước, bấy giờ bỗng cùng nhau gặp gỡ, khiến cho mặt nhìn mặt thêm ngây.

Nam Kim nữ chủ nghĩ thầm: “Mắt này được nhìn đàn ông, tưởng cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như Hùng quốc cữu. Trời ơi! Mối tương tư này có lẽ thêm hại cho ta!”

Nam Kim nữ chủ nghĩ vậy, mới định thân mà nói rằng:

- Chẳng mấy khi quốc cữu lại đi giá đến tiểu bang này, thiếp xin cúi đầu bái tạ.

Hùng Khởi Phụng đứng dậy chối từ mà rằng:

- Nương nương làm chủ trong một nước mà lại quá ư khiêm tốn như thế, có đâu tôi dám thụ lễ.

Nam Kim nữ chủ mời ngồi xuống ghế, rồi lui vào phía trong, lại bỏ rèm châu xuống, ngồi ở trong rèm ngắm nhìn Hùng Khởi Phụng mà nghĩ thầm rằng: “ Không ngờ thế gian lại có người đẹp đến thế này! Khuôn khổ người này thật giống Hoàng Phủ Thiếu Hoa năm xưa như đúc! Tư tình vương vếu, khiến cho lòng ta luống những bồi hồi.”

Nam Kim nữ chủ đang ngắm nghĩ thì có nội giám quì tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Hai sứ thần thiên triều đã ngồi vào ngự yên, xin lệnh bà ban rượu mời.

Nam Kim nữ chủ truyền đem chén ngọc rót rượu rồi sai cung nữ bưng ra. Hai tên cung nữ bưng hai chén rượu ra quì xuống dâng mà thưa rằng:

-Cúi chào hai vị sứ thần! Nữ chủ tôi sai đem hai chén rượu này ra để kính mời.

Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phụng đều cầm lấy chén rượu mà tỏ lời cảm tạ. Khi tiệc xong, hai vị sứ thần lui ra nhà công quán để yên nghỉ. Trong nhà công quán cũng trần thiết một cách long trọng, lại có bốn người mỹ nữ đứng hầu. Doãn Thượng Khanh nói:

- Đây ta có các gia tướng theo hầu, không cần phải dùng đến mỹ nữ.

Bốn người mỹ nữ đều cúi đầu lui ra, liếc mắt trông trộm Hùng Khởi Phụng, đều lấy làm khen ngợi mà nghĩ thầm rằng: “Sao thiên triều lại có người nam tử dung mạo tuyệt vời như thế!”

Lại nói chuyện Nam Kim nữ chủ lui vào trong cung, tháo mũ cỡi áo, ngồi tựa xuống ghế mà thở ngắn than dài, không nói câu gì ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi lòng lại nhủ lòng rằng: “Bây giờ ta biết dùng kế chi mà lưu Hùng Khởi Phụng ở lại đây được?”

Nam Kim nữ chủ nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại nói một mình rằng:

- À, Cứ như lời trong chiếu thư của vua thiên triều nói thì hai vị sứ thần này đều là tay học rộng tài cao, vậy sáng mai ta cho triệu riêng Hùng Khởi Phụng vào cung để giảng sách cho ta nghe.

Sáng hôm sau Nam Kim nữ chủ truyền cho nội giám bày một tiệc ngọc yển ở trong điện thái cực, rồi sai triệu Hùng Khởi Phụng vào. Khi Hùng Khởi Phụng vào tới nơi, Nam Kim nữ chủ mừng rỡ xiết bao, truyền cuốn rèm châu lên, đứng dậy ra đón, miệng tùm tùm cười mà bảo Hùng Khởi Phụng rằng:

- Hùng quốc cửu xin miễn lễ! Mời người ngồi cho.

Hùng Khởi Phụng ngồi xuống ghế, cung nữ dâng trà uống. Hùng Khởi Phụng nói:

- Chẳng hay nương triệu tôi vào đây có việc chi?

Nam Kim nữ chủ nói:

- Hùng quốc cửu ơi! Tôi sinh trưởng ở trong Trung Hoa, chẳng may xấu số, phải lưu lạc đến cõi xa xôi mọi rợ này, dầu được làm hoàng hậu thật, nhưng cái mặt hoa da ngọc này há chẳng uống phụ lắm ru! Tuồng gì là giống hôi tanh, thân nghìn vàng để ô danh má hồng! Cha mẹ tôi năm xưa cũng có mộng ân vua Cao Ly được sang đây thăm tôi, nhưng vì không quen phong thổ lại phải trở về, bỏ một thân tôi ở đây. Mỗi khi tôi nghĩ đến quê cha đất tổ, trông đàn nhận bay, luống nhỏ hai hàng nước mắt. Thâm thoát hơn hai mươi năm trời nay, tôi vẫn một lòng tận trung báo quốc, khiến cho nước Cao Ly phải hàng năm cống hiến thiên triều. Giả sử đem tôi mà so sánh với bà Chiêu Quân đời Hán (xem trong bộ tiểu thuyết song phụng kỳ duyên) thì công lao của tôi, lại còn có phần hơn vậy. Không ngờ ngày nay vua Cao Ly băng hà, thế tử hãy còn trẻ dại, mới lên sáu tuổi. Vì thế tôi phải tạm quyền ngôi vua, mà dâng biểu xin thiên triều cho mấy vị sứ thần tài cao học rộng sang phong vương, để trấn áp thần dân ở Cao Ly này. May sao duyên trời dung dúi mà quốc cửu lại cùng Doãn tướng công phụng mệnh tới đây. Vậy hai ngài hãy nên tạm lưu ở đất man hoang này trong vài ba năm, tôi sẽ giao cả triều chính cho quan Doãn tướng công, còn quốc cửu thì cứ ở trong cung với tôi, tự khắc trong ngoài đều phải nhiếp phục.

Nam Kim nữ chủ vừa nói vừa tùm tùm cười, hai mắt đưa tình, nhìn Hùng Khởi Phụng. Hùng Khởi Phụng nghiêm sắc mặt mà đáp rằng:

- Nương nương nghĩ thế là lầm! Tôi phụng mệnh thiên triều tới đây, cốt để giúp cho nước Cao Ly được yên tĩnh. Chỉ trong một vài tháng, hễ thần dân thiếp phục rồi thì chúng tôi phải về phụng mệnh với thiên triều. Và Doãn tướng công là một bậc lão thần ở thiên triều, khi nào lại chịu làm tôi hạ quốc.

Nam Kim nữ chủ lại cười mà bảo rằng:

- Quan Doãn tướng công không thể lưu lại được, nhưng còn quốc cửu thì đang tuổi thanh xuân, cao đường ở nhà đều khỏe mạnh cả, dầu quốc cửu ở đây tám năm hoặc mười năm sẽ về cũng được chứ sao!

Hùng Khởi Phụng nghe nói, không bằng lòng mà đáp rằng:

- Nương nương không nên nghĩ như thế! Tôi đây là một nhà quốc thích ở bên thiên triều, khi nào lại chịu, làm tôi nước Cao Ly, dầu nương nương muốn nói thế nào thì tôi đây cũng không dám vâng lệnh.

Nam Kim nữ chủ truyền đem chén ngọc ra để rót rượu mời Hùng Khởi Phụng. Nam Kim nữ chủ nói:

- Hùng quốc cửu ơi! Thiếp không dám có ý gì đâu, xin quốc cửu bớt giận làm lành mà uống chén rượu này. Hôm nay chỉ biết uống rượu cho thật say, còn việc ngày mai để đến ngày mai sẽ bàn.

Uống rượu được ba tuần thì có các ca nữ đến, người gảy đàn kẻ múa hát, thật là một cuộc vui hiem có vậy. Nam Kim nữ chủ cầm chén rượu mời Hùng Khởi Phụng mà rằng:

- Khúc hát này là một khúc: “Dương Xuân” của thiếp đây tự chế ra đó. Nay đang mùa đông mà diễn khúc hát này để hiến quốc cửu, xin quốc cửu hãy gượng uống thêm mấy chén rượu.

Hùng Khởi Phụng nói:

- Đa tạ lòng quý báu của nương nương, khiến tôi đã được nghe giai âm, lại được xem vũ điệu. Bây giờ tôi say lắm rồi, tử lực không thể chịu nổi, vậy xin cáo từ.

Nam Kim nữ chủ giữ lại mà bảo rằng:

- Quốc cửu hãy thư thả một chút. Số là tôi mới lập được một đình đài ở trong Xuân viện, mà chưa có biển đề chi cả. Chẳng mấy khi quốc cửu sang tới đây, mời quốc cửu đi dạo chơi, rồi phẩm đề xin một vài lời thêm hoa.

Nói xong, ngoảnh lại truyền bảo cung nữ rằng:

- Các con sắp đốt đèn lồng để ta cùng quốc cữu ra ngự chơi chốn Xuân viên đây!

Các cung nữ vâng mệnh, sửa soạn đồ hành nghi: nào là tàn vàng quạt vả, nào túi trầm lưu hương, trông rất nghiêm chỉnh. Nam Kim nữ chủ ngồi trên một loan xa, Hùng Khởi Phụng cưỡi con ngựa hoa thông mã, cùng đi dạo xem phong cảnh ở trong Xuân viên. Nam Kim nữ chủ bảo Hùng Khởi Phụng:

- Hùng quốc cữu ơi! Tôi ngồi xe, quốc cữu cưỡi ngựa thì hai ta khó đi đôi mà nói chuyện cùng nhau được, chỉ bằng quân chúa cùng sang ngồi xe với tôi cho tiện nói chuyện.

Nam Kim nữ chủ vừa nói vừa có ý hồ thẹn, nét mặt đỏ hồng, Hùng Khởi Phụng cau mày mà đáp rằng:

- Nương nương vốn sinh trưởng bên nước Trung Hoa là một nước có lễ nghĩa cơ sao lại nói những câu hoang đường như thế. Nương nương phải nghĩ mình là chủ thần dân trong một nước, càng nên nghiêm trang đứng đắn, chớ bắt chước những thói tư tà.

Nói xong, vẫn ngồi trên mình ngựa, từ từ đi theo sau xe. Bây giờ đầu tiết đông tiêu sái, nhưng thanh tùng hồng mai trông cũng nhiều cảnh ưa nhìn. Khi đến một nơi lâu đài kia, nội giám quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Đây là Vọng tiên đài! Trèo lên trên đài có thể nhìn quanh bốn mặt, trông thấy cả sông Áp Lạc Giang vậy.

Nam Kim nữ chủ truyền dừng xe lại, rồi thung thính bước xuống, đi thẳng vào Vọng tiên đài. Hùng Khởi Phụng bắt buộc dĩ cũng phải xuống ngựa theo vào. Khi lên đến trên đài, nhìn quanh bốn mặt quả nhiên là một nơi danh thắng, núi xanh cao ngất, nước biếc lượn vòng, càng nhìn càng thấy vẻ đẹp. Hùng Khởi Phụng nghĩ thầm: “Nước Cao Ly này tình thế cũng hiểm yếu lắm, thảo nào mà từ đời Tần, Hán cho tới Đường, Tống đã mấy lần quân Trung Hoa sang đánh đều bị thua trận. Ngay nay ta đã nhân dịp tới đây, cũng nên khuyên Nam Kim nữ chủ đầu hàng, để cho yên bờ cõi. Chỉ hiểm một nỗi nữ chúa lại có lòng tư tà mà buông lời hoa nguyệt, vậy ta biết nói sao cho nữ chủ khỏi méch lòng”. Hùng Khởi Phụng đang cúi đầu ngẫm nghĩ thì Nam Kim nữ chủ nói:

- Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu hãy nhìn về cửa sổ phía nam này mà xem, đứng một chỗ này có thể trông khắp được bảy mươi hai đảo.

Hùng Khởi Phụng chạy lại gần cửa sổ phía nam, nhìn ra mặt bể, quả nhiên trông thấy bảy mươi hai đảo, vây bọc lấy chung quanh nước Cao Ly. Hùng Khởi Phụng nghĩ thầm: “Một nơi hiểm yếu như thế này, dầu trăm vạn hùng binh đến cũng không làm chi nổi. Chẳng biết hồi bốn năm trước, cữu phụ ta đem binh tới đây, dùng mưu kế chi mà khiến cho các nước man di phải khiếp phục!” Nam Kim nữ chủ cầm chén trà mời Hùng Khởi Phụng uống, miệng cười tủm tỉm mà bảo rằng:

- Đây là một thứ Dương Tiên trà ở Trung Hoa đem đến, mời quốc cữu xơi.

Hùng Khởi Phụng đỡ lấy chén trà, nét mặt nghiêm trang, lại càng thêm có vẻ đẹp. Nam Kim nữ chủ lại hỏi:

- Quốc cữu năm nay bao nhiêu tuổi?

Hùng Khởi Phụng:

- Năm nay tôi hai mươi bốn tuổi.

Nam Kim nữ chủ gật đầu nói:

- Hùng quốc cữu ơi! Nếu vậy thì năm quốc cữu còn để chòm đang đi học, bây giờ tôi đã hai mươi tuổi, giả sử tôi gặp quốc cữu thì tôi sẽ ẩm đi chơi, hoặc là mua đồ chơi cho quốc cữu. Ai ngờ thời giờ thấm thoát, chỉ trong chớp mắt, mà ngày nay quốc cữu đã trưởng thành, trở nên một người mỹ tửu phu. Quốc cữu ơi! Thật là duyên trời dun rui, khiến cho tôi được cùng quốc cữu phi nguyền trăm năm.

Hùng Khởi Phụng nghe nói, giả cách như người không hiểu mà đáp rằng:

- Nương nương định bảo tôi đề biển chỗ nào thì xin nương nương cho đi giá đến chỗ ấy.

Bây giờ Nam Kim nữ chủ lại lên xe đi, Hùng Khởi Phụng cưỡi ngựa theo sau. Đi đến một nơi đình đài, chung quanh kẻ có nhìn gốc mai, lại có hai cây bách đứng ở hai bên, phía sau trồng toàn một thứ trúc xanh, bóng râm che mát, còn phía trong đình đài thì sự hoa mỹ không biết thế nào mà kể cho cùng! Nội giám quì xuống tâu rằng:

-- Muôn tâu lệnh bà! Đây đã tới nơi đình đài tân tạo đó, xin lệnh bà vào ngự. Đình đài này hiện nay chưa đặt tên.

Nam Kim nữ chủ xuống xe, mời Hùng quốc cữu vào, truyền đem văn phòng tứ bảo và thứ giấy Cao Ly ra để xin chữ Hùng Khởi Phụng. Nội giám vâng mệnh, đem đủ nghiên bút giấy mực ra bày ở trên long án. Nam Kim nữ chủ nói với Hùng Khởi Phụng rằng:

- Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu học rộng tài cao xin vì tôi mà đặt tên cho đình đài tân tạo này. Chỗ này là chỗ đề khi nào tôi giao quốc chính cho thế tử rồi thì về ở đây mà đi dưỡng tính tình.

Hùng Khởi Phụng ngắm ngía chung quanh, rồi cầm bút viết mấy chữ mà nói rằng:

- Tôi thiết nghĩ nương nương cố giữ sao cho trọn lòng kiên trinh vàng đá. Song the chiếc bóng, chỉ nên cùng mai hoa hay là từng bách kết bạn đồng tâm. Vậy tôi xin đặt tên đình đài này gọi là “Tam hữu đồng tâm đài”.

Nam Kim nữ chủ có ý hồ thẹn, mặt đỏ bừng bừng, nhưng cũng mỉm cười mà tỏ lời cảm tạ. Lại nói:

- Hùng quốc cửu ơi! Ba vạn sáu nghìn ngày là mấy, cảnh phù du trông thấy cũng nực cười. Người ta đang độ tuổi xuân mà gặp được bạn tri kỷ, biết yêu hương tiếc ngọc, để cùng nhau đẹp duyên cầm sắt thì giấu đồng tâm buộc chặt, tưởng không bao giờ còn nỡ phụ lời thề. Hiềm vì một nỗi hồng nhan bạc mệnh, rỗng vàng lại thường phải tắm nước ao tù. Ngu dân mấy mặt ngẩn ngơ, chúng còn biết tình là cái chi chi nữa. Quốc cửu ơi! Người ta ở đời, công danh phú quý, muôn vật toàn là giả cả, có chẳng chỉ một chữ tình!

Nam Kim nữ chủ nói dứt lời thì Hùng Khởi Phượng cười nhạt mà đáp rằng:

- Tô phụng mệnh thiên triều sang tới đây, trước là để viếng tang quốc vương, sau là để gia phong cho nữ chủ, vậy tôi chỉ biết lễ nghĩa là trọng, xin nương nương chớ nói đến chữ tình. Nương nương ở ngôi vương phi trong hai mươi năm trời nay, ân tình đối với quốc vương thuở xưa, thiết tưởng ngày nay chưa có thể quên được. Cao Ly đây nguyên là một nước lễ nghĩa, mà nương nương lại là một người Trung Hoa, xin nương nương phải nên tự trọng. Vả tôi cùng nương nương vốn không quen biết, cũng không thân thích chi cả, chỉ vì sứ mệnh mà gặp gỡ nhau, rồi đây kẻ bắc người nam, nghìn dặm cách xa, can chi nương nương lại nói đến chữ tình cho không hợp cảnh. Tôi khuyên nương nương nên một lòng thủ tiết, để hưởng lấy phúc thanh nhân.

Nam Kim nữ chủ thẹn quá, thành ra có ý tức giận, nhưng cố nén cơn tức giận mà nói:

- Xin lĩnh giáo! Thiếp xin lĩnh giáo!

Nam Kim nữ chủ lại nói:

- Hùng quốc cửu ơi! Nghe lời quốc cửu nói, khiến cho tôi hối hận vô cùng, tiếc rằng bây giờ tôi mới được gặp. Thôi thì hôm nay tôi hãy xin cùng quốc cửu uống rượu vui, để kết làm bạn tri giao vậy.

Nói xong, truyền bày một tiệc rượu ở Đồng Tâm đình, mời Hùng Khởi Phượng. Trong khi uống rượu, Nam Kim nữ chủ dùng hết cách phong tình để trêu ghẹo Hùng Khởi Phượng, Hùng Khởi Phượng cứ nghiêm nét mặt mà ngồi, không hề ngẩn nhìn. Nam Kim nữ chủ nghĩ được một kế, mới cười mà bảo Hùng Khởi Phượng rằng:

- Hùng quốc cửu ơi! Mấy câu tôi nói vừa rồi là nói đùa đó thôi, xin quốc cửu chớ lấy làm nghĩ. Chẳng qua vì tôi quý mến tài năng của quốc cửu, mà muốn cùng quốc cửu trò chuyện trong ít lâu đó thôi. Nhưng sẫu sao cũng gọi là duyên, hôm nay nhân tiệc rượu ở Đồng Tâm đình này mà khiến cho tôi được trộm nghe lời cao luận.

Nói xong, truyền gọi cho bọn ngoại sủng vào mà phán rằng:

- Chẳng mấy khi có Hùng quốc cửu ở thiên triều tới đây, các người phải quì dâng quốc cửu, mỗi người ba chén rượu. Hễ quốc cửu không uống thì ta đây cứ trách phạt các người đó.

Bọn ngoại sủng vâng mệnh, lần lượt nhau mà mời rượu. Một người trước nhất mặt phấn môi son, tóc mây mườn mượt, trông như người cung nữ, hai tay bưng chén ngọc bôi, quì xuống mà tâu nói với Hùng Khởi Phượng rằng:

- Dám bẩm quốc cửu! Chúng tôi vâng mệnh nữ chủ tôi, xin kính dâng quốc cửu một tuần rượu.

Hùng Khởi Phượng mỉm cười mà bảo rằng:

- Các người cứ mời nữ chủ uống, ta đây xin tự rót mà uống lấy, không cần các người phải mời.

Nói xong, liền rót một chén thật lớn, uống thẳng một hơi. Nam Kim nữ chủ kinh ngạc mà rằng:

- Hùng quốc cửu tửu lượng ghê lắm thay. Tôi đây chỉ uống được năm bảy chén mà thôi.

Nói xong, lại truyền cho bọn ngoại sủng rằng:

- Các người lấy chén lớn mời quốc cửu, còn ta đây dùng chén nhỏ để ngồi tiếp rượu hầu quốc cửu cho vui.

Bây giờ mọi người xúm lại mời Hùng Khởi Phượng. Hùng Khởi Phượng một lúc uống kẻ hàng nghìn chén rượu mà mặt vẫn không thấy đỏ, cứ nghiêm nhiên ngồi, không hề nói nhảm chút nào. Nam Kim nữ chủ đứng dậy lên xe về cung, truyền cho bọn ngoại sủng cất bốn người ở lại để hầu hạ Hùng Khởi Phượng. Nam Kim nữ chủ lại tủm tỉm cười mà bảo Hùng Khởi Phượng rằng:

- Hùng quốc cửu ơi! Đêm nay quốc cửu ngủ tại Đồng Tâm đình này thì nghĩa đồng tâm là thế nào, tưởng cũng nên phải nghĩ đến.

Nói xong, quay xe về thẳng, để Hùng Khởi Phượng ngủ tại đấy. Hùng Khởi Phượng buồn rầu mà nghĩ thầm rằng: “Ta phụng mệnh đi sứ, ngờ đâu lại xảy ra việc này! Bây giờ ta bị khốn tại chỗ này, quan Doãn

thừa tướng ở ngoài, tất người phải nóng lòng sốt ruột. Người lại đoán ta là phường niên hiếu, ham mê tử sắc thành ra đắm đuối không về”.

Lại nói chuyện quan chánh sử là Doãn Thượng Khanh ở ngoài công quán, nóng lòng sốt ruột, không hiểu có sao trời đã tối sẫm mà Hùng Khởi Phụng vẫn không thấy về. Doãn Thượng Khanh nghĩ thầm: “Hùng quốc cửu năm nay hãy còn trẻ tuổi, huyết khí chưa định, có lẽ vì ham mê tử sắc mà vui chén quá say chẳng. Nhưng quốc cửu xưa nay tính hạnh đứng đắn, khi nào lại đến nỗi như thế.” Doãn Thượng Khanh nghĩ vậy, mới gọi Phiên quan mà hỏi rằng:

- Có sao hôm nay nữ chủ người lại triệu riêng một mình Hùng quốc cửu vào cung, mà đến bây giờ vẫn chưa thấy ra về.

Phiên quan nói:

- Cung cấm là nơi nghiêm mật, chúng tôi ở ngoài, nào được biết. Hoặc giả Hùng quốc cửu cùng nữ chủ tôi có thân tình gì chẳng!

Doãn Thượng Khanh nổi giận mà mắng rằng:

- Các người chỉ nói càn! Nếu vậy ta phải tức khắc vào yết kiến nữ chủ để hỏi xem có sao lại giữ Hùng quốc cửu ngủ đêm tại trong cung?

Nói xong, truyền gọi Trương Long và Triệu Hồ sắp xe để vào triều. Bỗng thấy nội giám ra truyền chỉ rằng:

- Dám bảm tướng công! Nữ chủ tôi thấy Hùng quốc cửu học rộng tài cao, vậy lưu ở trong cung, để cùng nữ chủ tôi tu bổ lại bộ quốc sử của nước Cao Ly. Việc này trong độ vài ba năm mới xong, chúng tôi phụng mệnh nữ chủ tôi sai ra lấy các thứ y phục cần dùng mang vào cho quốc cửu.

Doãn Thượng Khanh nghe nói lại càng tức giận, quát tháo âm lên mà rằng:

- Đứa nào dám lấy y phục của quốc cửu! Bay về kêu với nữ chủ bay tới đây mà lấy! Nếu định tu bổ quốc sử thì can chi phải giam hãm trong cung? Nữ chủ bay sao dám nói càn, hay là định u cấm sứ thần thiên triều đó chẳng!

Nội giám cười mà nói rằng:

-Doãn tướng công ơi! Bay giờ nữ chủ tôi không có ở trong triều, tướng công vào cũng vô ích, xin tướng công đợi đến sáng ngày mai hãy vào.

Trương Long cũng nói:

- Nếu vậy thì xin tướng công đành để đến sáng mai.

Bấy giờ các Phiên quan đã bày tiệc rượu, sơn hào hải vị, dị phẩm kỳ trân không biết thế nào mà nói cho xiết. Lại có quan thừa tướng Cao Ly cùng các triều thần đến dự tiệc. Quan thừa tướng Cao Ly cầm chén rượu mời Doãn Thượng Khanh mà nói rằng:

- Chúng tôi phụng mệnh nữ chủ tôi ra hầu rượu tướng công. Xin tướng công cứ yên lòng, sáng mai vào triều, cùng nữ chủ tôi bàn việc quốc chính, đem tài kinh bang tế thế mà giúp cho nước chúng tôi. Đợi đến tiết nguyên đán tới nơi này, các đảo lại triều, sẽ cùng tiến tướng công về nước.

Doãn Thượng Khanh bắt đắc dĩ cũng phải nguôi cơn tức giận, rồi nói:

- Lão phu phụng mạng thiên triều sang đây, là muốn giữ tình bang giao được hòa hiếu. Nhưng nữ chủ người lưu Hùng quốc cửu ở trong cung để tu bổ quốc sử, việc ấy thật là một việc vô lý. Nếu định tu bổ quốc sử thì sao không cho lão phu cũng dự vào một tay, trước là tránh những lời thị phi, sau là khiến hai nước khỏi sinh lòng nghi hoặc vậy.

Quan thừa tướng Cao Ly nói:

- Nữ chủ tôi vốn là người thông thái rộng xem các sách, hay khảo cứu những việc cổ sơ, cho nên muốn lưu Hùng quốc cửu ở luôn tại trong cung để tiện khi có điều gì muốn hỏi.

Sáng hôm sau, Doãn Thượng Khanh dậy sớm, chỉnh tề mũ áo, định đi vào triều thì bỗng nghe báo có Thuận Thiên vương đến yết kiến. Thuận Thiên vương bước vào, cúi chào mà thưa rằng:

- Kính chào Doãn tướng công! Tôi ngưỡng mộ đại danh của tướng công đã lâu, nay tướng công lại phụng mệnh thiên triều sang tới đây, chẳng những may riêng cho phần tôi, lại là một cái may chung cho cả nước tôi vậy. Xin mời tướng công ngồi, cho chúng tôi được lạy mừng.

Doãn Thượng Khanh cũng từ tạ rồi đáp lễ lại và hỏi rằng:

- Chẳng hay đại vương có phải quốc thích đó không?

Thuận Thiên vương nói:

- Tôi cùng quốc vương tôi trước là anh em ruột. Ngày nay rồi phụng mệnh nữ chủ tôi đến đây thương thuyết với tướng công. Xin mời tướng công ngồi. Tôi đây là một kẻ vũ phu, rất vụng về khoa ngôn ngữ, chỉ xin thật thà nói thẳng mà thôi.

Doãn Thượng Khanh đáp rằng:

- Vâng! Mời đại vương ngồi. Có điều gì tôi xin lĩnh giáo.

Thuận Thiên vương cả cười rồi kéo ghế lui xuống một chút. Tả hữu pha trà uống. Doãn Thượng Khanh lại hỏi rằng:

- Chẳng hay có việc gì, xin đại vương cứ dạy.

Hồi thứ tư (B)

Thuận Thiên vương đáp rằng:

- Nào có phải việc chi đâu. Nguyên là việc thế tử mà tôi phải đến đây để cầu khẩn tướng công. Năm nay thế tử đã lên sáu tuổi, cần phải học vỡ lòng, lại gặp có Hùng quốc cữu tới đây, vậy nữ chủ tôi muốn lưu quốc cữu ở trong cung để dạy thế tử. Và bộ quốc sử của nước Cao Ly tôi, mất mát nhiều chỗ, nếu muốn tu bổ lại, cần phải nhờ đến bậc đại nho. Nay dám phiền tướng công chủ trương việc ấy cho, để cùng các quan Hàn lâm nước tôi tu bổ quốc sử. Trong tòa Hàn Lâm cũng có nhiều sách vở, có thể đủ tài liệu mà nghiên cứu được. Bây giờ hãy xin dâng một nghìn lạng vàng để làm sinh lễ, còn các tướng sĩ theo hầu, nước tôi xin cấp lương bổng một cách rất phong hậu.

Thuận Thiên vương nói xong, bỗng thấy mặt ngoài bụng lễ vật vào, Doãn Thượng Khanh từ chối mà rằng:

- Lão phu phụng mệnh thiên triều sang tới đây, cốt để giúp việc quốc chính. Tu bổ quốc sử cũng tức là một việc trong quốc chính, lão phu xin tuân mệnh, hà tất phải dùng đến lễ vật làm chi. Ngày nay lão phu hãy xin gói vào trong kho, khi nào về nước sẽ bái lĩnh. Chỉ có Hùng quốc cữu vốn là một người tính khí khảng khái, nếu muốn giữ luôn tại trong cung, tất quốc cữu không chịu nào nên phải cho ra ở ngoài, mới có thể yên việc được.

Thuận Thiên vương nói:

- Tướng công bất tất phải lo ngại! Vừa rồi tôi có vào yết kiến Hùng quốc cữu thì thấy Hùng quốc cữu diện mạo khôi ngô, uy phong lẫm liệt, thật là một vì sao Văn xương ở trên trời giáng hạ trần thế. Và nghe những lời nghị luận của quốc cữu, lỗi lạc hơn người, thế thì quốc cữu chẳng những là một bậc lương tá của thiên triều, lại là một ngôi phúc tinh cho tiểu bang chúng tôi vậy. Ngày nay tôi xin nói thật để cho tướng công biết, tướng công chớ có từ chối, anh hùng nên phải tùy cơ.

Nói xong, đứng dậy cáo từ lui ra. Doãn Thượng Khanh nghe nói, có ý nghi ngờ, nghĩ thầm: “Người này nói nhiều câu kỳ dị, chắc rằng ở trong chắc có ẩn tình, nhưng hấn lấy lễ nghĩa mà nói với ta thì ta cũng không nỡ cự tuyệt”. Doãn Thượng Khanh nghĩ vậy, liền gọi Trương Long và Triệu Hổ vào mà bảo rằng:

- Khi trước Bình Giang vương có nói chuyện cho ta biết rằng hai tướng quân sức khỏe một mình địch nổi muôn người, nay ta khuyên hai tướng quân cố làm nên công nghiệp như Ban Siêu thuở xưa, một là không phụ lòng Bình Giang vương, hai là về sau sẽ được tử ấm thê phong, nổi tiếng là một bậc anh hùng hào kiệt. Ta xem ý Nam Kim nữ chủ thì hình như muốn u cấm Hùng quốc cữu, chưa biết bao giờ mới cho về. Hai tướng quân nên nghĩ ơn triều đình, mà khuyên bảo quân sĩ, trên dưới một lòng, phòng khi xảy ra có sự gì thì ta phải hợp lực đồng tâm, để cùng nhau giữ lấy quốc thể. Ngày nay ta muốn cùng tướng sĩ uống máu ăn thề cho tỏ lòng sống chết có nhau vậy.

Nói xong, liền cởi áo bào ra, chích máu cánh tay rõ xuống chén rượu. Trương Long Triệu Hổ thấy vậy liền hội họp các quân sĩ mà giải tỏ chân tình, đem lời Doãn Thượng Khanh nói, thuật lại cho quân sĩ nghe.

Các quân sĩ nghe nói đều quì xuống khóc rằng:

- Chúng tôi nguyện một lòng vâng lời thái sư mà tận trung báo quốc.

Bây giờ Trương Long và Triệu Hổ cùng các tướng sĩ đều chích máu phát thệ. Bỗng có mấy tên gia đình cũng chạy ra quì xuống mà bẩm rằng:

- Dám bẩm thái sư! Chúng con đâu tở phạm hèn, cũng dám xin một lòng phát thệ.

Doãn Thượng Khanh thấy mấy tướng sĩ đều một lòng lấy làm mừng rỡ, lại dặn Trương Long và Triệu Hổ thỉnh thoảng phải luyện tập quân sĩ để phòng có việc. Mỗi khi Nam Kim nữ chủ sai nội giám đem nhân sâm và các thứ mỹ vị ra ban chi Doãn Thượng Khanh thì Doãn Thượng Khanh lại hỏi thăm Hùng Khởi Phụng.

Lại nói chuyện tòa Hàn lâm ở nước Cao Ly có một tên riêng gọi là Tu Văn quán. Một viên đứng đầu trong Tu Văn quán cũng gọi là chủ bút, đem các bản đồng liêu đến bái yết Doãn Thượng Khanh, lễ mạo rất cung kính. Doãn Thượng Khanh mời ngồi, rồi pha trà uống, rồi ngắm nhìn các viên trong tòa Hàn lâm thì thấy viên nào cũng mặt mũi nhớn nhọ kỳ hình quái trạng, không biết thế nào mà nói cho xiết. Bây giờ bàn đến việc tu bổ quốc sử. Doãn Thượng Khanh hỏi về các kinh điển của nước Cao Ly trước, kẻ thì ngây ngô, cứ ngẩn mặt ra mà nhìn, kẻ thì khoe khoang, nói nhiều những câu hoang đường vô cứ, cũng có kẻ hơi am hiểu văn lý, trả lời được một đôi câu. Doãn Thượng Khanh chỉ bảo trước sau, chia ra từng tiết

đoạn, mọi người nghe nói, ai nấy đều kinh sợ mà tán phục là một bậc thiên tài. Chúng tự biết mình học thiên tài sơ, nay được gặp Doãn Thượng Khanh, thì lấy làm mừng rỡ.

Bỗng thấy một tên gia binh đến gần quì xuống khễ bầm với Doãn Thượng Khanh rằng:

- Con là Tô Thành có một việc riêng muốn bẩm bạch.

Doãn Thượng Khanh vẫn biết Tô Thành là một người cẩn thận xưa nay, nay thấy mặt bầm như vậy, mới ngoảnh đầu lại bảo tả hữu lui ra, để cho Tô Thành nói. Tô Thành đến gần mà khễ bầm rằng:

- Từ khi Hùng quốc cử vào cung, tôi vẫn hàng ngày đến chỗ cửa cung, dò la nội giám. Trong bọn nội giám có một người tuổi già tên gọi là Trương Thuận Nguyên người Trung Hoa, khi trước theo Nam Kim nữ chủ sang tới đây sung vào hàng túc trực, nhưng nữ chủ không tin dùng. Đến nay đã hơn hai mươi năm, vẫn bản cùng khổ sở. Tôi cũng tặng cho hắn bốn tấm lụa và một trăm lạng bạc, lại xin nhận hắn làm nghĩa phụ thì hắn mừng rỡ bội phần, đãi tôi rất tử tế. Có khi vui chuyện, hắn nói cho tôi được biết rằng Nam Kim nữ chủ rất có lòng yêu mến Hùng quốc cử.

Nói đến đây thì Tô Thành lại rì tai bầm nhỏ hồi lâu rồi lại nói:

- Hôm đầu Nam Kim nữ chủ đề Hùng quốc cử ngủ tại “Tam hữu đồng tâm đình” cho bốn người ngoại sủng vào hầu đến nửa đêm đều phải lui ra cả. Hôm sau lại cho bốn tên cung nữ vào thì quốc cử cứ thấp đèn ngồi suốt sáng, nữ chủ không thể làm thế nào được. Độ này mới chịu để cho quốc cử ngủ yên một mình. Tôi đã hỏi dò đường lối trong cung, định đêm hôm nay lên vào chỗ ở quốc cử thử xem quang cảnh ra làm sao.

Doãn Thượng Khanh nói:

- Chết nổi! Trong cung bao nhiêu quân canh thủ, vào thế nào nổi, không khéo mà bị chúng bắt được thì đề tiếng xấu cho người Trung Hoa.

Tô Thành nói:

- Không hề chi! Chúng tôi đã có phép riêng. Xin thái sư ngồi đợi, chỉ độ quá canh ba, tôi sẽ đem được tin về.

Doãn Thượng Khanh gật đầu cho đi, rồi đêm hôm ấy ngồi đợi tin Tô Thành.

Lại nói chuyện Tô Thành thất lung gọn ghẽ, lấy vải cuốn chân thật chặt. Lại phủ khăn trùm đầu, chỉ hở có hai con mắt. Canh ba đêm hôm ấy, lên đến cửa cung treo qua tường vào. Khi vào tới nơi, trời tối như mực, chẳng có đèn đóm chi cả, chỉ văng vẳng nghe ở trên lầu cao có tiếng người khóc. Tô Thành cứ theo lời dặn của Trương Thuận hôm trước mà tìm đường lối, lần mò cho đến một nơi đình đài, khễ đánh đá lửa lên soi, thấy có biển vàng đề năm chữ: “Tam hữu đồng tâm đình” Tô Thành chạy đến bên cửa, cố sức đẩy mạnh một cái, hai cánh cửa bật ra, trông phía trong có thấp ngọn đèn sáng rõ, mà Hùng Khởi Phụng đang ngồi xem sách ở bên cạnh cây đèn, vì cánh cửa ghép ván hai lần, cho nên đứng ngoài cửa không trông thấy ánh đèn sáng. Hùng Khởi Phụng thấy động vội vàng đứng dậy, Tô Thành chạy thẳng vào tới nơi rồi quì xuống đất mà bẩm rằng:

- Dám bẩm quốc cử! Tôi là Tô Thành đây!

Hùng Khởi Phụng giật mình kinh sợ, ngẩng nhìn thật kỹ, vội vàng đỡ dậy, và mừng rỡ bảo rằng:

- Ô hay! Tô Thành này! Nhà ngươi làm thế nào mà vào được đây, hay là ta chiêm bao đó chẳng! Tô Thành gạt tay mà rằng:

- Xin quốc cử chớ nói to tiếng.

Nói xong, liền rì tai mặt bầm mấy câu, lại đem phong thư của Doãn Thượng Khanh đệ trình cùng Hùng Khởi Phụng. Hùng Khởi Phụng mở ra xem, trong thư có mấy lời như sau:

- “Đã mắc vào vòng , không nên nóng nảy, chỉ cốt bền lòng gần chí là hơn. Ta quyết chí thì không ai lay động nổi. Nên tùy cơ mà đợi thời, mới là tri sĩ. Thư này gửi ngày bính tý”.

Hùng Khởi Phụng xem xong, lẩm nhẩm gật đầu mà khễ nói rằng:

- Quan thái sư nói chí phải! Nhưng từ khi ta bị khốn ở đây, lòng ta căm tức kẻ sao cho xiết! Tô Thành ơi! Ngày nay nhà ngươi vào đây, thật là một việc mạo hiểm, vì chốn cung cấm này canh thủ rất cẩn mật, chẳng hay có sao nhà ngươi vào tới đây, lại không ai biết cả, thế thì cũng là có trời giúp mà thôi.

Tô Thành cười mà đáp rằng:

- Không phải trời giúp, mà là tôi đốt thứ muện hương, cho nên chúng đều ngủ say cả. Khi tôi mới vào khỏi cửa cung, nghe thấy ở trên lầu cao có tiếng khóc văng vẳng, tôi tưởng là quốc cử bị giam tại đây, nhưng lại không phải.

Hùng Khởi Phụng cũng cười mà bảo rằng:

-Thuở xưa vua Văn Vương bị giam bảy năm, ông Tô Vũ bị giam mười chín năm, Hoàng Phủ Kính vương bị giam ở nước Phiên ba năm, bấy giờ ngoại tổ ta (tức Vệ Hoán, cha Vệ Dũng Nga) cũng bị giam tại đây.

Ta nay bị giam đầu không khổ sở như các bậc tiền nhân, nhưng mưa Sở gió Tần, khiến cho ta càng thêm chua xót, biết làm thế nào?

Tô Thành nói:

- Quốc cữu muốn dặn bảo những gì, xin truyền phán mau kéo muộn hương cháy hết thì e chúng lại tỉnh dậy chẳng!

Hùng Khởi Phụng nói:

- Nhà ngươi ra nói với thái sư bất tất phải lo ngại, ta đầu không giỏi võ nghệ, nhưng chỗ này cũng không dùng đến sự chiến tranh. Thái sư yên lòng mà tu bổ quốc sử, càng thêm biết được địa dư nước Cao Ly. Ta đây cố giữ một lòng đoan trang, quyết không bao giờ chịu mắc vào cạm bẫy. Nếu có việc gì cấp bách thì nhà ngươi cứ ủy thác cho Trương Thuận. Hẳn nguyên là người Trung Hoa, vẫn nhớ nước cũ, ta đã hứa với hắn là sau này cho theo về nước, hẳn rất lấy làm mừng lòng. Đó là lời tâm phúc ta nói với nhà ngươi, nhà ngươi nên đợi thời, chớ thường hay vào đây mà lỡ có sự nguy hiểm. Còn chỗ cánh cửa long bật, nên chữa cho ngay ngắn, kéo chúng sinh nghi.

Tô Thành đứng dậy chữa lại cánh cửa cho được ngay ngắn rồi cáo từ mà rằng:

- Trăm lạy quốc cữu! quốc cữu nên gìn vàng giữ ngọc, kéo bọn gia đình chúng tôi thật đã nát ruột héo gan. Không ngờ bây giờ được nhìn mặt quốc cữu đây, tôi mới yên lòng vậy.

Bây giờ Tô Thành thuật lại đầu đuôi việc cùng nhau uống máu ăn thề cho Hùng Khởi Phụng nghe, Hùng Khởi Phụng nghe nói mừng rỡ mà rằng:

- Nếu vậy thì Doãn thái sư thật là bậc thành tri trọng. Tướng sĩ có một lòng mới không lo ngại. Ta đây ở trong cung cũng sẽ được yên tâm vậy.

Tô Thành vội vàng lui ra, Hùng Khởi Phụng đứng dậy đóng cửa, rồi ngẫm nghĩ mừng thầm, lại đi nằm nghỉ. Sáng hôm sau, mặt trời đã cao hơn một trượng, bây giờ bọn nội giám mới thức dậy, ai nấy đều kinh hãi, không hiểu có sao mà bỗng lăn ra ngủ một giấc say. Chúng sợ Nam Kim nữ chủ tới nơi, lại vội vàng đi sửa soạn các công việc. Hùng Khởi Phụng cũng giả cách giật mình tỉnh dậy, rồi khoác áo mà rằng:

- Quái lạ! Sao hôm nay ta ngủ trưa quá như thế này.

Mọi người không ai trả lời thế nào, rồi lại cùng nhau pha trà mời Hùng Khởi Phụng và dâng các đồ thực phẩm. Hùng Khởi Phụng đứng dậy nhìn xung quanh thì quả nhiên là một nơi đình đài rất hoa mỹ tráng lệ. Một tòa nhà bạc, bốn mặt rèm châu, gấm trải căn tường, thảm rồng giải đất, sự xa xỉ không biết thế nào mà nói cho xiết! Hùng Khởi Phụng nghĩ thầm: “Không ngờ một nữ chủ ở nước Cao Ly này mà cách tự phụng lại lịch sự hơn vua Trung Hoa. Cứ lấy dung nhan mà nói thì Nam Kim nữ chủ cũng là bậc nghiêng nước nghiêng thành. Năm nay đã ngoài bốn mươi tuổi mà vẫn phong vận ưa nhìn, đủ biết thuở còn xuân xanh, tất phải chim sa cá lặn. Thảo nào khi nàng mạo nhận làm cữu mẫu (trở Mạnh Lệ Quân), suýt nữa khiến cho Hoàng Phủ Tương Vương phải mờ mắt mà nhận lầm. Ta nghe lời nữ chủ phân nân với ta hôm trước về sự gặp gỡ trái duyên, nghĩ cũng thương tình: “Đem thân trong Ngọc trắng ngà, sánh đôi cùng kẻ vai u thịt bắp, cho hay trắng già khéo độc địa lắm vậy.”

Hùng Khởi Phụng lại nghĩ thầm: “Ta cùng phu nhân ta ở nhà, vợ chồng lấy nhau trong sáu năm trời, cầm sắt hòa hợp, không hề có một lời to tiếng. Ai ngờ chỉ vì một việc nhỏ mọn mà dám can dỡ nói liêu, đạ bà nhu thế, sao gọi là hiền phụ được. Ta là bậc tu mi nam tử, chẳng lẽ lại chịu bó tay nhu ai. Bây giờ ta nóng tính quá, giẫy ngẫ phu nhân, chẳng biết sự thai sản có hề chi không. Tuy vậy ta cũng không nên vội trách. Phu nhân ta bụng dạ đàn bà, nghe thấy ta bỏ nghìn vàng mua một người kỹ nữ, đem gởi một nơi thì tài nào chẳng sinh lòng ghen tuông. Vì lòng ghen tuông mà thành ra nói liêu, lại gặp ta nóng tính, đến nỗi mất hòa khí. Bây giờ nghĩ lại, thật hối muộn vãn. Hùng Khởi Phụng lại sức nhớ đến nàng Hạng Hoa Tu mà nghĩ thầm rằng: như nàng Hạng Hoa Tu kia cũng là hồng nhan đệ nhất. Ta đây không phải thảo mộc, há dễ vô tình. Chỉ vì ta vâng mệnh hai thân, vậy nữ sắc làm giới. Con người vưu vật (người con gái tuyệt sắc ai cung phải mê, ví như loài yêu quái) ta chớ nên gần. Hùng Khởi Phụng tưởng tượng đến quang cảnh khi nàng Hạng Hoa Tu than khóc với mình, lại ngẫm nghĩ khen thầm cái dung nhan xinh đẹp của nàng, thật ít người sánh kịp. Dầu Phi Giao hoàng hậu là tay tuyệt sắc, nhưng hai làn thu thủy, vị tất đã minh mị bằng nàng Hạng Hoa Tu. Con người như thế mà ta nữ dứt tình thì ta cũng là kẻ nhẫn tâm vậy. Chẳng biết lời ước mười năm, nàng có giữ trọn được hay không? Lại chẳng biết phu nhân ta có lượng cả bao dung hay không?

Một mối tơ tình, luống khiến Hùng Khởi Phụng trăm phần phiền não. Hùng Khởi Phụng đang ngẫm nghĩ buồn rầu bỗng lại thở dài mấy tiếng rồi lẩm bầm mà nói một mình rằng:

- Ô hay! Hùng Khởi Phụng ơi! Hùng Khởi Phụng ơi! Cha mẹ vợ con sao ngươi không nghĩ, mà ngươi lại nghĩ đến nàng Hạng Hoa Tu? Như thế trách nào mà vợ ngươi không phải sinh lòng ghen ghét! Thôi,

thôi! Giả sử nàng Hạng Hoa Tu có một lòng thủ ước, ta cũng nên từ tạ, chớ có rước sầu mua não mà khiến cho ruột tằm bối rối vô to.

Bỗng thấy nội giám đem dâng mấy chiếc áo cừu mà bẩm rằng:

- Dám bẩm quốc cữu! Nữ chủ tôi thấy đem qua trời nổi gió bắc, sợ quốc cữu bị lạnh, vậy sai chúng tôi đem mấy chiếc áo hồ cừu này vào dâng quốc cữu.

Hùng Khởi Phụng cười mà bảo rằng:

- Đa tạ lòng tử tế của nữ chủ người, nhưng ta đây lạnh ở trong tâm can, chứ không lạnh ở ngoài thân thể, dầu khí tiết không bằng Hán Tô Vũ, cũng chưa phải dùng đến áo cừu. Các người cứ đem về trả nữ chủ, nói áo cừu này đẹp thật, nhưng ta đây không dùng đến.

Nội giám nói:

- Hùng quốc cữu ơi! mấy chiếc áo cừu này, toàn là những đồ quý báu trong nội khố, giá đáng nghìn vàng một chiếc, quốc cữu mà mặc áo cừu này thì phẩm giá con người cũng tôn thêm lên vậy.

Hùng Khởi Phụng nổi giận quát mắng, mấy tên nội giám sợ hãi đem áo cừu ra, bấy giờ Hùng Khởi Phụng mới ngồi xuống ghế. Bỗng nghe báo có Thuận Thiên vương xin vào yết kiến. Hùng Khởi Phụng vội vàng nghênh tiếp. Thuận Thiên vương bước vào, nét mặt tươi cười mà nói với Hùng Khởi Phụng rằng:

- Tôi mắc bận mãi hôm nay mới vào bái yết quốc cữu được, thật là đáng tội.

Thuận Thiên vương vừa nói vừa sụp xuống lạy chào. Hùng Khởi Phụng vội dậy mà đáp lễ lại, mới ngồi xuống ghế. Thuận Thiên vương ngẩn người ra nhìn Hùng Khởi Phụng không hề chớp mắt rồi khen rằng:

- Tôi trông quốc cữu tướng mạo đường hoàng, uy phong凛冽, càng nhìn càng có vẻ đẹp, chẳng những nước tôi không ai sánh kịp, mà tôi thiết tưởng bên thiên triều cũng ít người được bằng vậy.

Hùng Khởi Phụng đáp rằng:

-Ngài dạy quá lời! Tôi phận hèn tài mọn, phụng mệnh thiên triều sang tới đây để tuyên dương đức hóa, không ngờ lại đem thân sang làm một kẻ tội tù. Tôi nực cười cho nữ chủ và các quan triều thần ở Cao Ly này thật toàn là những phường ngu muội. Tôi xin hỏi đại vương, như nữ chủ lưu tôi lại trong cung này là nghĩa thế nào, không sợ năm trăm quân thiên triều theo tôi sang đây, chúng lấy làm sĩ tiểu. Đại vương thử nghĩ mà coi: Từ đời ông Cơ Tử (Cơ Tử là anh em khác mẹ với vua Trụ nhà Ân. Thấy vua Trụ bạo ngược, nhiều kẻ trung thần bị giết. Cơ Tử đem theo một số người, bỏ sang nước Triều Tiên [Cao Ly]) thụ phong, khai sáng nước Cao Ly này vẫn lấy lễ nghĩa liêm sỉ làm trọng, nay nữ chủ làm càn như thế, chẳng những mua cười cho người trong nước, một mai đến tai thiên triều mà đem quân sang hỏi tội thì bấy giờ hối lại, phỏng có kịp không? Đại vương là một chi tộc trong hoàng phái, nữ nào ngồi nhìn mà không ra tay cứu vớt cho nước nhà. Còn tôi đây dầu sau cũng xin thủ tiết một lòng, tha hồ cho nữ chủ muốn dùng cách gì thì dùng, quyết không chịu vàng phai đá nát.

Hùng Khởi Phụng ơi! Xin quốc cữu bớt giận làm lành mà nghe tôi nói một lời. Cao Ly tôi là một nước nhỏ, khi nào dám trái mệnh thiên triều. Ngày nay nhân được quốc cữu tới đây, nữ chủ tôi muốn lưu lại trong cung, để cùng nhau đàm luận triều chính, quốc cữu không xét rõ, lại ngờ là có nhị tâm, thì thật rất oan cho nữ chủ tôi vậy. Năm nay thế tử nước tôi đã lên sáu tuổi, cần học vỡ lòng, vậy nữ chủ tôi sai tôi tới đây để bẩm bạch với quốc cữu muốn mời quốc cữu vỡ lòng cho thế tử, rồi qua đầu xuân sau, các đảo lại triều, sẽ cùng tiễn quốc cữu về nước.

Thuận Thiên vương vừa nói vừa tủm tỉm cười. Hùng Khởi Phụng lại hằm hằm nổi giận, đứng dậy mà hỏi rằng:

- Nữ chủ muốn lưu tôi lại để dạy thế tử phải không?

Thuận Thiên vương nói:

- Bẩm vâng!

Hùng Khởi Phụng nói:

- Đại vương ơi! Xin đại vương về tâu với nữ chủ, nói tôi đây dạ sắt gan vàng, dầu nữ chủ dùng trăm phương nghìn kế gì, cũng không thể lay chuyển được. Từ khi tôi mới bước chân sang đất Cao Ly này thì lòng tôi đã bỏ cái chết ra ngoài vậy. Bây giờ không phải nói chi nữa, chỉ xin nữ chủ tha cho tôi ra khỏi chôn Xuân viên này, để hàng ngày được cùng Doãn thái sư cùng sum họp thì dầu bắt tôi ở lại đây mấy năm, tôi cũng cam lòng.

Hùng Khởi Phụng nói xong thì Thuận Thiên vương lại tủm tỉm cười mà bảo rằng:

- Hùng quốc cữu ơi! Người ta có thức thời vụ mới gọi là tuần kiệt. Nữ chủ tôi dầu là đàn bà, nhưng rất có thao lược, quyết không bao giờ chịu theo ý quốc cữu nào. Đã đành rằng quốc cữu liệu không sợ chết,

nhưng phụng mệnh thiên triều tới đây, chưa được việc gì, mà đã khiến cho hai nước bất hòa thì sao tránh khỏi được tội “phụng sứ vô trạng”. Huống chi quốc cữu chết ở trong cung cấm, đâu có một lòng trong sạch, nào ai là kẻ xét tình. Làm thân nam tử, vì việc ám muội mà chết thì tôi cũng tiếc cho quốc cữu vậy. Vả quan Doãn tướng công năm nay tuổi già, nếu quốc cữu bất hạnh làm sao thì tướng công khó lòng được an nhiên mà nước. Bấy giờ thiên triều tất cử binh sang đánh, tình hiếu hòa của hai nước trong mấy mươi năm trời, một sớm thành không, thế thì quốc cữu liệu mình mà chết chẳng nên chút giá trị nào cả. Tôi là người Cao Ly, nói năng bộc trực, nửa vì quốc cữu, nửa vì nước tôi. Chỉ bằng quốc cữu vâng lời nữ chủ, tạm nhận chức tây tân (tức ông thầy dạy học) này, rồi sau sẽ tùy cơ ứng biến, chắc cũng có ngày vén mây trông thấy mặt trời. Nếu quốc cữu thuận nghe lời tôi thì hôm nào thư thả, tôi xin cùng quốc cữu giải bày tâm sự. Có lẽ chỉ trong một năm, quốc cữu sẽ về nước được, mà cũng là hạnh phúc cho thần dân nước Cao Ly chúng tôi. Vừa rồi, tôi có vào yết kiến quan Doãn tướng công thì người nghe tôi nói cũng không hề nổi giận. Hiện đã nhận chức tu bổ quốc sử, và sai người mang biểu về dâng thiên triều. Tôi chắc thiên triều xem bản tâu ấy, cũng không khi nào có sự trở ngại.

Hùng Khởi Phượng nghe lời, nín lặng không nói câu gì. Thuận Thiên vương lại hỏi:

- Thế nào? Ngài có bằng lòng như thế không?

Hùng Khởi Phượng nói:

- Đại vương đã dạy, tôi xin vâng lời. Nhưng đại vương nên tâu với nữ chủ rằng: - đã cử tôi làm chức tây tân mà lại giam hãm tôi như thế này thì còn ra nghĩa lý chi nữa. Vậy nên để cho tôi được tự do đi ngao du trong nước. Ra vào hầu hạ, đã có nội giám, cấm không cho cung nữ đến quấy nhiễu tôi. Tính tôi ưa tĩnh, khi thế tử đến học, cũng không cho cung nữ đưa đến. Nếu trái lời tôi nói thì tôi xin từ chức tây tân.

Thuận Thiên vương cả cười mà đáp rằng:

- Nếu vậy hay! Quốc cữu thật là một ông mô phạm tiên sinh! Việc này tôi xin tuân mệnh, nhưng tôi có mấy lời tâm phúc ngõ cùng quốc cữu: Trong khi quốc cữu dạy bảo thế tử nên phải lưu ý một chút.

Nói xong, cáo từ lui ra. Lại vào tâu với Nam Kim nữ chủ rằng:

- Muôn tâu nữ chủ! Kẻ hạ thần phụng mệnh đến nói với Hùng quốc cữu. Lúc đầu quốc cữu cố chấp không chịu nhận lời về sau kẻ hạ thần hết sức khuyên nhủ, bấy giờ quốc cữu mới chịu nhận. Vậy nữ chủ nên truyền chọn ngày lành tháng tốt để cho thế tử đi học võ lòng.

Nam Kim nữ chủ nghe nói mừng lòng, nghĩ thầm: “Ngày nay ta hãy dùng cách giữ chàng ở lại, rồi dần dà sẽ liệu kế sau”. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ trọng thưởng cho Thuận Thiên vương và truyền chỉ cho Khâm Thiên giám tức khắc chọn ngày lành tháng tốt làm lễ võ lòng cho thế tử.

Lại nói chuyện trong triều nhà Nguyên, từ khi hai quan sứ thần đi sang Cao Ly rồi, chính sự khác trước hết cả. Đồ Man Hung Phục thăng chức binh bộ thượng thư, hai con trai đều làm tổng trấn ngự lâm quân. Chúng ý thế nội giám Mã Thuận mà làm càn, Mã Thuận thì ngày đêm hết sức ô mị Phi Giao hoàng hậu, để mưu hại Lương thừa tướng. Một hôm, vua Anh Tôn tiếp được tờ biểu cáo tang của vợ chồng Hoàng Phủ Thiệu Hoa gửi đến, động lòng thương xót. Thượng hoàng ở nam nội cũng thương khóc một vị hiền thần. Thái hậu lại càng đau xót không biết đường nào, suốt ngày cứ vật mình lẫn khóc, Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy mừng thầm mà nói một mình rằng:

- Nếu vậy hay! Cha mẹ ta có tang, không tới đây được thì chính sự trong triều sẽ về một tay ta quyết đoán.

Phi Giao hoàng hậu mặt ngoài cũng giả cách bi ai khóc lóc, mấy hôm không vào nam nội vấn an. Vua Anh Tôn giao cho Lễ bộ quan bàn việc tuất điển. Lễ bộ quan tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Kính vương nguyên là thân phụ thái hậu, lại là tổ phụ hữu hoàng hậu (Phi Giao) thì tuất điển phải đặc cách gia tăng.

Phi Giao hoàng hậu thấy tờ tâu có ý can ngăn mà nói với vua Anh Tôn rằng:

- Bệ hạ nên truyền phán cho Lễ bộ quan cứ chiếu lệ thân phụ thái hậu mà định tuất điển, còn tôi đây là người thế nào mà dám viện lệ dự bàn đến việc ấy. Vả theo lệ thường thì trong cung chỉ có một hoàng hậu, nay tôi được phong làm hữu hoàng hậu, là quá lạm rồi. Dầu sao cũng phận thứ phi quyết không nên viêt lễ. Nếu như lời lễ bộ quan nói thì chẳng những trái với lòng khiêm tốn của tôi mà e rằng tổ phụ và tổ mẫu tôi ở dưới suối vàng, cũng không muốn vì tôi mà chia cái vinh quốc thích vậy.

Phi Giao hoàng hậu nói xong, nét mặt rầu rĩ, rồi thở dài một tiếng, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Vua Anh Tôn thấy vậy vội vàng đỡ dậy mà khuyên giải rằng:

- Ái khanh ơi! Ái khanh chớ lấy làm phiền muộn. Hiện nay Hùng hậu đang bị bệnh, chưa biết sống chết thế nào. nếu Hùng hậu tạ thế thì ngôi chánh cung hoàng hậu kia không phải là ái khanh thì là ai...

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu nghe tin tổ phụ và tổ mẫu tạ thế, tức khắc dâng biểu về chịu tang. Thượng hoàng bắt đấng dĩ cũng phải chuẩn tấu. Phi Loan quận chúa ngấm nghĩ đứt từng khúc ruột. Bình Giang vương Hùng Hiệu thấy vậy, càng động lòng xót thương. Vệ Dũng Nga vương phi khóc lóc mà than rằng:

- Nghĩa phụ và nghĩa mẫu ta bấy lâu vẫn coi ta như con đẻ, ai ngờ đến lúc tạ thế mà ta không được đứng bên trong khi khâm liệm thì lòng này bao quẩn xót xa! Lương Cầm Hà phu nhân thấy Phi Loan quận chúa thương khóc cũng tìm lời khuyên giải, còn Hùng Khởi Thần thì ra vào nâng đỡ hai thân. Hùng Hiệu nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Ngày nay phò mã Triệu Câu cáo về chịu tang, chi bằng ta cho Hùng Khởi Thần cùng đi luôn thể. Trước là viếng tang sau là về thăm quê nhà vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói gạt nước mắt mà vâng lời. Hùng Khởi Thần vội vàng bẩm rằng:

- Dám bẩm hai thân! Việc viếng tang, sai một tên người nhà đem lễ vật đi cũng được, hà tất phải bắt con đi. Vả anh Hùng Khởi Phụng con đi vắng thì con đi sao tiện, lấy ai làm người hầu hạ hai thân. Huống chi con đang đi học, cũng không khỏi sao nhãng.

Hùng Khởi Thần nói chưa dứt lời thì Hùng Hiệu liền nổi giận mắng rằng:

- Ta sai đi viếng tang mà con dám trái lời hay sao! Con nên biết rằng Hoàng Phủ Tương Vương là bạn chí thân với ta, tức là nhạc phục của con đó. Bấy lâu ta xa cửa lìa nhà liêu chết cố sống đem thân ra nơi chiến trường để giúp bạn, mà bạn ta cũng coi ta như tay chân, một lòng sống chết có nhau. Ngày nay bạn ta có tang, vợ chồng ta không thể đi được, mới phải sai con, có sao con lại từ chối.

Hùng Khởi Thần run sợ quỳ xuống mà thưa rằng:

- Con xin vâng mệnh! Con xin vâng mệnh!

Hùng Khởi Thần nói chưa dứt lời thì bỗng thấy gia tướng vào bẩm rằng:

- Bẩm lão gia! Có phò mã Triệu Câu xin vào yết kiến.

Vợ chồng Hùng Hiệu đứng dậy nghênh tiếp. Phò mã Triệu Câu nét mặt buồn rầu thưa rằng:

- Dám thưa cô phụ và cô mẫu! Sáng mai thì diệt nhi về chịu tang, xin cô phụ phải lưu ý việc quốc chính. Thái hậu quá bi thương, ai là người khuyên giải. Còn Phi Giao độ này đã có ý lộng quyền, Đồ Man Hưng Phục giao thông với Mã Thuận mà ngày đêm làm mê hoặc thánh thượng, hai con trai hấn lại ra sức luyện tập quân mã, diệt nhi chắc sau này chúng tất làm cản. Diệt nhi đã mật bẩm với Lương thừa tướng, nhưng ngài chỉ một lòng tận trung mà không biết tùy cơ ứng biến, khó tránh khỏi tai vạ về sau. Hôm nay diệt nhi về quê nhà, chẳng hay em Phi Loan có muốn nhắn câu gì chăng?

Vệ Dũng Nga vương phi mời phò mã Triệu Câu ngồi, rồi sai gọi Phi Loan quận chúa. Bấy giờ Phi Loan quận chúa đã mặc đồ tang phục, trông thấy anh liền khóc òa lên, Triệu Câu cũng khóc. Hùng Hiệu khuyên giải mà rằng:

- hiền diệt ơi! Con chớ lo phiền, cứ để em còn ở đây, không ngại chi cả. Con về chịu tang nên mau mau mà lại tới đây.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Diệt nhi về chuyện này, chớ tới đây vội, nên hãy ở nhà mà chờ tin tức xem sao. Nhà ta đây khó lòng tránh khỏi tai vạ, bây giờ diệt nhi sẽ đem thân báo quốc về sau. Hùng Khởi Thần theo viếng tang, ta xin gọi lại đây để giữ lấy dòng dõi họ Hùng, chớ khiến trở về kinh địa; còn như Hùng Khởi Phụng đi sứ, cũng vị tất đã được về nào.

Vệ Dũng Nga vương phi vừa nói vừa ứa hai hàng nước mắt xuống. Hùng Khởi Thần liền ôm lấy mà khóc rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu nữ lòng nào dứt tình bắt con phải đi nơi khác. Con há phải là phường tham sống, khi nào hieu rồi bỏ hai thân. Thôi thì sống chết cố mệnh, con xin ở luôn dưới gối cha mẹ vậy.

Nói xong, hai tay cứ ôm chặt lấy mà nức nở khóc lóc. Tình cảnh ấy, khiến người trông thấy, dầu gan sắt đá cũng phải xót thương. Vệ Dũng Nga vương phi đứng ngăn người ra, không nỡ buông lời sỉ mắng.

Hùng Hiệu liền nổi giận mà rằng:

- Hùng Hiệu này, không ngờ lại sinh phải đứa con bất hiếu. Chẳng thà liêu một mũi gươm, cho khỏi bị tay đứa quyền gian kia vậy.

Nói xong, tức khắc rút thanh bảo kiếm. Phò mã Triệu Câu quỳ xuống mà can rằng:

- Cô phụ ơi! Biểu đệ con hãy còn trẻ dại, xin cô phụ hãy dung thứ cho một phen.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng nói:

- Vệ Dũng Nga vương phi cũng nói:

- Thôi, lần này là lần đầu, hãy tha thứ cho nó. Ta đã sửa soạn đồ tư trang, con nên mau mau khởi hành.

Hùng Hiệu buông thanh kiếm xuống, vẫn còn hầm hằm tức giận mà quay trở ra. Phò mã Triệu Câu cũng xin cáo từ.

Phi Loan quận chúa nói ra không tiện, chỉ gạt nước mắt khóc thầm. Vệ Dũng Nga vương phi đem tập tranh “bách mỹ” trao cho Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Đây là tập tranh của cô mẫu đưa cho, con nên giữ gìn luôn ở cạnh mình, chớ để thất lạc. Còn một hạt minh châu này, khi trước thân phụ con ra trận lấy được, đem dâng thiên tử, thiên tử lại ban cho thân phụ con. Về sau thân phụ con dùng làm đồ sính lễ để cưới ta đó, ngày nay ta bỏ vào trong cái túi nhỏ, để con đeo ở cạnh mình.

Hùng Khởi Thần vừa khóc vừa vâng lời dặn bảo.

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu về phủ, từ biệt cùng em là Triệu Lân. Triệu Câu nói:

- Hôm nay anh đã được thánh thượng phê chuẩn, sáng mai sẽ khởi hành. Nhưng anh xem thần sắc thái hậu độ này suy kém, không được lanh lợi như xưa, các thái y quan bốc thuốc, đều chẳng thấy công hiệu. Hôm trước anh đã tâu rõ với thượng hoàng là em có am hiểu y lý, vậy em nên vào cung trông nom việc thuốc thang. Lại còn một việc, em vốn tính ôn hòa, hoặc thừa cơ mà tâu bày bệnh tình của chánh cung hoàng hậu thực giả thế nào. Em xem hễ có long thai thì nên dùng cách mà bảo toàn cho được vô sự. Việc ấy chẳng những báo đáp triều đình, mà lại có thể bảo toàn được cho cha mẹ. Gia Tường công chúa vốn là người hiền đức, có thể tin cậy được, gặp việc gì khó khăn cũng nên báo cho công chúa biết.

Triệu Lân nghe nói gạt nước mắt mà nói:

- Thân huynh ơi! Em cũng lo cho nhà Hoàng Phủ ta lắm, không biết có bảo toàn được thủy chung hay không?

Hai anh em đàm luận cùng nhau hồi lâu, phò mã Triệu Câu lại trở vào trong phòng. Gia Tường công chúa đứng dậy đón, rồi cùng nhau ngồi nói chuyện. Tính trước bàn sau, than dài thở ngắn, hai vợ chồng đều nhỏ nước mắt khóc. Gia Tường công chúa truyền các nữ tỳ lui ra, rồi khẽ bảo phò mã Triệu Câu rằng:

- Hôm trước nội giám Quyền Xương thuật chuyện cho tôi nghe rằng: Phi Giao hoàng hậu tâu thánh thượng nói ba vị thân vương ở nam nội được thượng hoàng và thái hậu tin yêu làm nhiều điều trái phép, vậy thánh thượng nên nghĩ cách mà chia phong cho mỗi người đi một chỗ, cho được yên việc trong cung. Bà Ôn phi và Mai phi cũng xin cho đi theo con, để khỏi đem những lời sàm báng mà tâu với thái hậu. Thánh thượng nghe lời tâu, dẫu ngần ngại chưa phán bảo thế nào, nhưng tiêo chắc rằng ba vị thân vương tất không được ở nam nội nữa.

Phò mã Triệu Câu nghe nói mừng mà bảo rằng:

- Nếu vậy thì hay! Tôi đây sẽ có kế, nhưng bây giờ nói ra không tiện. Công chúa ơi! công chúa nên đề phòng cẩn mật chớ lộ hình tích cho ai biết, trước là khiến thượng hoàng và thái hậu được yên lòng, sau là hộ vệ cho Hùng hậu ở trong cung được an toàn vô sự. Còn ngoài ra đất lở trời nghiêng đã có Triệu Câu này. Ngày nay xin dặn một điều thiết yếu là nên tâu cho em tôi là Triệu Lân vào làm y quan, để trông nom việc thuốc thang cho thái hậu và Hùng hậu thì họa may long thai của Hùng hậu mới khỏi bị hại vậy. Tôi chỉ nhờ công chúa một việc ấy, còn việc tôi đi chuyến này đường xá xa xôi, công chúa bắt tất phải lo ngại.

Gia Tường công chúa nức nở khóc mà đáp:

- Phò mã ơi! Xin phò mã thay tôi dâng lời thăm hỏi hai thân, chỉ vì quốc thể mà tôi không thể cùng đi được. Phò mã nên khuyên hai thân chớ quá nghĩ, Phi Giao hoàng hậu lộng quyền như thế, nếu Mạnh vương phi ta tới đây thì có lẽ cũng bớt được một vài.

Hai vợ chồng đàm luận cùng nhau cho đến sáng. Sáng hôm sau, phò mã Triệu Câu khởi hành về chịu tang tổ phụ và tổ mẫu. Hùng Khởi Thần cũng theo về viếng tang luôn thể. Còn Triệu Lân thì được vào làm thái y quan.

Hồi thứ năm (A)

THƯỢNG HOÀNG NHỆ BƯỚC CẦU TIỀN CẢNH THÁI HẬU RA TAY CỨU TRUNG THẦN

Lại nói chuyện Triệu Lân từ khi phò mã Triệu Câu đi rồi, giả cách cung kính chịu lòng cúi nội giám Mã Thuận và nhà Đồ Man Hưng Phục, vì thế hai đứa gian quyền kia không có lòng nghi kỵ, vẫn cho được tự do ra vào trong cung. Một hôm, Triệu Lân viết một bản tâu nhờ bảo mẫu đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu nghe nói là bản tâu của Triệu Lân đã có ý nghi, liền mở ra xem. Bản tâu như sau này:

“Ngự tiền đô úy là Triệu Lân xin có lời tâu bày để hữu hoàng hậu xét đoán: Nguyên các thái y quan xem mạch Hùng hậu, phần nhiều nói là có long thai. Nếu quả có long thai thực thì sau này tất bất lợi cho hữu cung. Chỉ bằng nhân lúc thai hình còn nhỏ này, thần đệ giả cách dâng thuốc “bảo thai” kỳ thực thì cứ dùng thuốc “sấu thai” dần dần mỗi ngày một chén, làm cho thai hình tiêu thủng mà không thể kết quả được. Việc này là một việc bí mật chẳng lẽ bàn với các thái y quan, vậy xin tâu cho thần đệ vào trông nom thuốc thang, rồi thần đệ sẽ tùy cơ ứng biến.

“Có thể mới bảo toàn được ngôi hoàng hậu, mà thần đệ cũng được chia vinh. Thần đệ thiên nghĩ như vậy, còn nên chăng thế nào, xin lượng trên xét đoán.”

Phi Giao hoàng hậu xem xong mừng mà phán rằng:

- Nếu vậy thì rất hay! Quốc cữu Triệu Lân thật là một người có mưu lược, lại biết nghĩ tình chị em ruột thịt với ta. Kỳ thay, cùng trong cốt nhục một mẹ sinh ra, mà anh Triệu Câu coi ta như thù hằn. Từ khi ta vào cung tới nay, gần một năm tròn, anh ta vẫn có ý khinh bỉ và vô lễ với ta vậy. Ta nói thật cho mà biết! Chứ sau này hễ quyền chính về tay ta thì anh ta cũng khó lòng mà toàn được tính mệnh. Nay Triệu Lân xin vào trông nom việc thuốc thang, âu là để ta tâu cho.

Nói xong, tức khắc sai người vào nam nội tâu với thượng hoàng và thái hậu, còn mình thì vào cung tâu với vua Anh Tôn rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Em ruột thần thiếp là Triệu Lân cũng có am hiểu y lý, vì thuở nhỏ vẫn theo thân mẫu thần thiếp học tập nghề thuốc, cho nên mạch lý rất tinh thông. Thần thiếp đã viết bản tâu xin thái hậu cho Triệu Lân vào cung trông nom việc thuốc thang, chẳng hay thánh thượng có phê chuẩn cho không?

Vua Anh Tôn nghe nói gật đầu, rồi tấm tắc khen ngợi:

- Ái khanh thật là một người hiền đức! Lúc nào cũng ân cần lo nghĩ đến cả hoàng hậu, mà chẳng biết bụng dạ cả hoàng hậu có được như bụng ái khanh hay không?

Phi Giao hoàng hậu nói:

- Thần thiếp xin nguyện có trời trất lòng này quyết không bao giờ biến đổi.

Nói xong, liền ngoảnh mặt lại bảo nội giám Mã Thuận rằng:

- Nhà người mau mau truyền trời quốc cữu Triệu Lân vào cung để xem mạch cho cả hoàng hậu.

Mã Thuận vâng mệnh, tức khắc đi ngay. Bấy giờ vua Anh Tôn cũng đi vào nam nội. Hồi lâu, nội giám vào tâu, có quốc cữu Triệu Lân đã ứng hầu tại ngoài cửa cung. Phi Giao hoàng hậu truyền cho vào, Triệu Lân bước vào, sụp lạy ở phía ngoài rèm mà tâu rằng:

Thần đệ là Triệu Lân đã vào bái yết.

Phi Giao hoàng hậu bằng lòng truyền cung nữ bắc ghế cho ngồi và ban trà uống. Phi Giao hoàng hậu hỏi rằng:

- Bệnh thể của thái hậu và cả hoàng hậu thế nào, em đã xem qua rồi phải không?

Triệu Lân tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Thái hậu vì bị thương quá độ mà thành bệnh, nhưng không hề chi, chỉ điều dưỡng trong ít lâu, tự khắc sẽ khỏi. Còn như cả hoàng hậu thì thần đệ hiện đã có kê một đơn thuốc đệ trình thượng hoàng và thái hậu xem.

Triệu Lân lại giả cách đem đơn thuốc đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Khi Phi Giao hoàng hậu mở xem thì trong đơn viết như sau:

“Thần đệ là Triệu Lân can tấu. Cứ như mạch lý của cả hoàng hậu thì quả nhiên là có long thai. Nếu sau này sinh được hoàng nam, tất bất lợi cho hữu hoàng hậu. Hữu hoàng hậu đã bất lợi thì nguồn lộc của nhà Hoàng Phủ ta khó lòng mà bảo toàn được. nay thần đệ xin cho uống bài sấu thai ẩm khiến ngày một hao mòn, không kết thành thai hình vậy.”

Phi Giao hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng:

- Nếu vậy thì em thật là am hiểu y lý mà biết nghĩ đến tình chị em ruột thịt cùng nhau. Trưởng huynh nhà ta lại kém em xa lắm. Ngày nay ta cố tâu cho em được vào cung trông nom việc thuốc thang, nhưng chỉ sợ tả hoàng hậu không chịu uống thuốc.

Triệu Lâm mặt tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Bảo mẫu vốn là một người tâm phúc có thể tin cậy được. Sao hoàng hậu không sai sang để trông nom, nhưng kỳ thực thì để đề phòng tả hoàng hậu, và khiến cho Bình Giang vương cũng không có lòng nghi ngờ vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói rất lấy làm mừng lòng mà khen:

- Em quả là người có mưu lược.

Nói xong, truyền nội giám truyền đem các đồ châu bảo vàng ngọc ra ban thưởng cho Triệu Lâm và dặn:

- Việc này ta ủy thác cho em, em nên phải hết lòng. Mã Thuận là người tâm phúc của ta, bất cứ việc gì em cũng nên bàn với hắn.

Triệu Lâm vâng mệnh lui ra, về qua phủ phò mã, sai người vào nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Có gia thư ở quê nhà ở tới, xin đệ trình để công chúa xem.

Cung nữ nhận thư đem vào, Gia Tường công chúa kinh sợ không biết việc gì, liền mở ra xem. Bức thư như sau:

“Tôi là Triệu Lâm xin nói để công chúa biết rằng tả hoàng hậu thật có long thai, chỉ vì đam trệ, cho nên thần trí không minh mà sinh ra hoảng hốt. Tôi đã tâu với hữu hoàng hậu xin cho uống bài “sấu thai ẩm” để hại long thai, nhưng kỳ thực thì dùng bài “bảo thai hóa đàm” sẽ giữ được an toàn vô sự. Công chúa nên tâu rõ với thái hậu cùng hiệp lực để bảo vệ cho long thai, chớ có cùng hữu hoàng hậu tranh hành, mà nước nhà lại gây ra nhiều việc biến loạn”.

Gia Tường công chúa xem thư nửa mừng nửa lo. Xem xong, tra bức thư vào trong tay áo, truyền sắp xe vào bái yết thái hậu. Khi vào tới nơi Gia Tường công chúa làm lễ vấn an, rồi lại tâu với thái hậu rằng:

- Vừa rồi con có tiếp được gia thư tới nơi, vậy xin đệ trình để thái hậu rõ.

Nói xong, liền cầm bức thư dâng thái hậu. Thái hậu xem thư trước còn không hiểu, sau mới nghĩ ra thì nổi giận:

- Ta không ngờ Phi Giao lại độc ác đến như thế. Nếu vậy thì ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Vệ vương phi nữa. Ta nhin thế nào được! Cung nữ đâu, mau mau triệu Phi Giao hoàng hậu đến đây cho ta hỏi.

Gia Tường công chúa quì xuống mặt tâu với thái hậu:

- Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu chớ nóng nảy. Việc này bại lộ, tất khó lòng bảo toàn được long thai. Và nói ra bây giờ thì hữu hoàng hậu tất không chịu nhận lỗi, cũng không lấy lễ gì mà biếm truất hữu hoàng hậu cho được. Chi bằng mẫu hậu hãy giả cách không biết, rồi tùy cơ ứng biến để bảo toàn cho tả hoàng hậu. Huống chi việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, nay Mạnh vương phi lại không ở đây, cho nên việc cũng hơi khó. Xin mẫu hậu hãy nén lòng nghĩ kỹ, chớ khiến phong thanh bại lộ mà gây thành một vạ tày trời.

Thái hậu nghe lời tâu, nín lặng không nói câu gì, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán:

- Người ta ở đời muôn việc chẳng qua cũng bởi số mệnh. Nhà Hoàng Phủ ta mấy đời trung hiếu, ai ngờ ngày nay lại sinh xuất ra một đứa nữ nhi tai quái như thế này. Nay bảo mẫu đang thừa trực tại trong cung, con nên gọi mụ đến mà mật bảo mụ phải giả làm hộ vệ long thai cho tả hoàng hậu.

Gia Tường công chúa nói:

- Con đã nghĩ được một kế. Bảo mẫu vốn có tài khéo bẻ bẫy, con giả cách đau bão, rồi triệu mụ đến, bây giờ sẽ liệu cách mà nhử bảo mụ, xin mẫu hậu chớ lo ngại.

Thái hậu gật đầu, cũng cố nén cơn tức giận. Gia Tường công chúa cáo từ lui ra, giả cách đau bão, sai người triệu bảo mẫu đến. Khi bảo mẫu đến, Gia Tường công chúa đuổi hết mọi người chung quanh, rồi hai tay ôm lấy bảo mẫu khóc mà bảo rằng:

- Mụ bảo mẫu ơi! Mụ nên phát khởi từ tâm mà cứu lấy hoàng hậu và hoàng tử.

Nói xong, thuật hết đầu đuôi cho bảo mẫu nghe. Bảo mẫu nghe nói giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía nào, hồi lâu mới định thần mà nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Trời ơi! Tôi không ngờ đến thế, nhưng tôi cũng hơi biết đã lâu mà không dám nói ra.

Bây giờ bảo mẫu lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu khi ở trong cung phù phép nguyên rủa Hùng hậu cho Gia Tường công chúa nghe và nói:

- Gia Tường công chúa ơi! Công chúa giao việc ấy, tôi thiết nghĩ khó bảo toàn được, vậy không dám nhận lời.

Gia Tường công chúa nói:

- Bảo mẫu ơi! Xưa nay mẹ vốn là một người trung thành, có sao việc này mẹ lại từ chối. Số là ta chỉ nhờ mẹ có một việc cứ ngày ngày mẹ đem thuốc cho Hùng hậu uống, và mẹ trông nom săn sóc, đề phòng hai đứa Bàng Nguyệt Tổ và Lý Hoa Quyên. Còn ngoài ra chẳng có hình tích gì, như thế thì Phi Giao hoàng hậu cũng quyết không nghi ngờ chi vậy. Bảo mẫu ơi! Hùng hậu không bảo toàn được long thai thì nhà Hoàng Phủ cũng khó lòng mà tránh khỏi tai vạ, mà công lao của bảo mẫu đối với nhà Hoàng Phủ từ xưa đến nay cũng uống phí mà thôi.

Bảo mẫu cáo từ lui ra, về tâu với Phi Giao hoàng hậu, chỉ nói là việc bẻ bảo, cho nên Phi Giao hoàng hậu cũng không ngờ. Ngày hôm sau, Võ anh điện đại học sĩ thân vương là Thiếp Mộc Nhĩ và các quan trong họ tôn thất đều dâng biểu nói ba vị thân vương nên cho thụ phong đi ở nơi khác, thượng hoàng xem biểu, liền trao cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn phê rằng:

“Ba vị thân vương cần phải hầu hạ ở dưới gối thượng hoàng và thái hậu, không thể đi xa được, vậy việc này hãy đợi trong một vài năm nữa sẽ bàn”

Bấy giờ Đồ Man Hưng Phục đã phụng mật chỉ của Phi Giao hoàng hậu, đem các đồ châu báu lễ dứt lột cho thân vương Thiếp Mộc Nhĩ, lại đem vàng bạc tổng cho cho các quan trong họ tôn thất. Vậy nên khi chúng thấy lời phê của vua Anh Tôn thì tức khắc họp nhau hơn một trăm người tôn thất, kéo nhau đến cửa ngọ môn, khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Việc này là một việc trọng yếu có quan hệ đến nước nhà, vì các vị thân vương không nên ở lâu năm tại trong nội. Vậy xin thánh thượng phê chuẩn cho ba vị thân vương được thụ phong đi nơi khác. Còn hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đều cho đi theo con.

Lương thừa tướng thấy vậy cô tâu xin hãy thư thả đến qua năm. Thiếp Mộc Nhĩ nói:

- Lương thừa tướng thật nhiều điều ngang ngạnh, làm bại hoại cả pháp luật hoàng gia.

Lương thừa tướng nổi giận tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Hán vương và Triệu vương hiện đã trưởng thành, thụ còn có lý, chứ Chu vương mới mười một tuổi thì kẻ hạ thần thiết nghĩ chưa nên cho đi.

Bấy giờ mọi người trong tôn thất đồng thanh mà tâu rằng:

- Lương Trần Lân vào hùa với ba vị thân vương, không biết trên đầu có ai.

Vua Anh Tôn bất đắc dĩ mới phê rằng:

- Hán vương và Triệu vương theo như lời tâu, Chu vương còn nhỏ, nên để ở lại hầu hạ thượng hoàng và thái hậu, đợi khi trưởng thành, bấy giờ sẽ cho đi thụ phong. Còn Ôn phi và Mai phi cho đi theo con. Lại truyền bộ hộ quan trích tiền còn khó ra ban cấp.

Các tôn thất nghe lời thánh chỉ, đều lấy làm vui mừng tung hô vạn tuế. Từ khi Hán vương và Triệu vương đi khỏi rồi, thượng hoàng có ý buồn rầu, bà thái hậu cũng quá nghĩ mà thành bệnh, thường vẫn thở ngắn than dài, không được vui lòng vậy. Một hôm Bình Giang vương Hùng Hiệu điểm duyệt mười vạn quân ngự lâm, thấy thiếu mất năm trăm quân binh kỵ. Hùng Hiệu truyền hỏi thì Quân chính quan bẩm rằng:

- Dám bẩm lão gia! Tháng trước quan tả quân đô đốc là Đồ Man Định Quốc đến viếng lấy năm trăm quân đem vào cấm vệ.

Hùng Hiệu nghe nói nổi giận mà rằng:

- Sao dám tự tiện điểm lấy cấm binh mà không bẩm mệnh ta!

Quân chính quan nói:

- Dám bẩm lão gia! Vì bấy giờ lão gia đang nghỉ giả hạn, cho nên chưa kịp bẩm bạch.

Hùng Hiệu truyền đòi Đồ Man Định Quốc đến. Khi Đồ Man Định Quốc vào tới nơi, Hùng Hiệu quát mắng:

- Nhà ngươi nên tự biết tội mình mà quì xuống mới phải.

Đồ Man Định Quốc nói:

- Tiểu tướng này vô tội. Vả đang mặc quân phục, không có phép được quì.

Hùng Hiệu lại càng tức giận, nét mặt hầm hầm mà mắng rằng:

- Nếu vậy nhà ngươi to gan thật! Dám tự tiện điểm lấy cấm binh mà không bẩm mệnh ta, bây giờ nhà ngươi còn chưa biết là đại tội hay sao?

Nói xong, đập bàn quát to lên:

- Tội này đã đáng chém đầu chưa? Nhà ngươi thật không coi quốc pháp ra gì cả.

Đồ Man Định Quốc cũng nổi giận mà cãi lại:

- Lão gia chém thế nào được tôi! Tôi phụng mệnh thánh thượng điểm lấy cấm binh cào canh giữ trong cung, chẳng lẽ hiệu lệnh của lão gia, lại to hơn thánh thượng hay sao! Nay lão gia mắng tôi tức là tội tiết mạng thánh thượng đó.

Hùng Hiệu nghe nói lại càng tức giận bội phần, liền đứng dậy rút thanh bảo kiếm, đập bàn quát:

- Quân sĩ đâu! Trối cổ nó đem ra chém đầu cho ta.

Quân sĩ vâng mệnh, đem Đồ Man Định Quốc ra để sắp hành hình. Bỗng thấy một tên nội giám phi ngựa chạy đến mà quát to lên rằng:

- Khoan đã! Có thánh chỉ ban đến.

Hùng Hiệu chưa kịp chém Đồ Man Định Quốc, nghe nói có thánh chỉ, tức khắc quì xuống để nghênh tiếp.

Nội giám truyền đọc thánh chỉ như sau này:

-“Trẫm có truyền chỉ cho Đồ Man Định Quốc điếm lấy năm trăm quân cấm binh, đem vào canh giữ ở trong cung, bấy giờ quốc trượng đang nghỉ giả hạn, vậy nên trẫm chưa tuyên dụ. Việc này không phải Đồ Man Định Quốc dám khinh thường quốc pháp, xin quốc trượng lượng tình mà tha thứ cho. Khâm tai.”

Hùng Hiệu lạy tạ thánh chỉ, rồi đứng dậy nói với nội giám:

- Ngự lâm quân nguyên để canh phòng đại nội, xưa nay chưa hề có điếm quân đem vào trong cung bao giờ, thánh thượng quá tin lời gian nịnh mà làm việc ấy. Nay dẫu có thánh chỉ ban đến truyền tha tử tội cho Đồ Man Định Quốc, nhưng còn tội hấn dám buông lời hỗn láo, chống cự với ta, cũng không phải là tội nhỏ. Thế thì ta tha cho tội chết, mà còn tội sống tất phải nghiêm trị mới được.

Nói xong, liền ngồi xuống ghế, truyền đánh cho Đồ Man Định Quốc bốn mươi côn và cách bỏ tên đi. Đánh xong, Hùng Hiệu trở về vương phủ, nét mặt vẫn còn hầm hầm tức giận, thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ vương phi nghe. Vệ vương phi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Phu quân ơi! Tôi chỉ sợ gây ra thu oán, nhưng việc đã xảy ra đường này thì xin phu quân phải nhẫn nại mới xong, chờ vợ chồng Tương vương tới đây, bấy giờ sẽ tùy cơ ứng biến.

Hùng Hiệu nói:

- Tôi không thể nhịn được. Thôi thì tôi cũng liều mình để báo đáp triều đình. Việc này thượng hoàng và thái hậu không hiểu tình, âu là sáng mai tôi phải vào tâu rõ. Vợ chồng Tương vương còn thủ tang ba năm, chẳng lẽ cứ ngồi đây mà để cho bọn quyền gian làm mê hoặc thánh thượng.

Nói xong, tức khắc vào trong thư phòng, đốt hương viết bản tâu: trước tâu việc Đồ Man Hưng Phục giao thông với Mã Thuận, sau tâu việc Đồ Man Định Quốc dám trái phép đem cấm binh vào cung. Khi viết bản tâu xong, Hùng Hiệu dặt thờ dài mà than rằng:

- Triều chính đã không ở tay ta, mà binh quyền lại dần dần về tay những phường xiểm nịnh. Nay ta ngồi nhìn bọn quyền gian làm loạn, chỉ bằng liều một thân ta để báo đáp triều đình.

Sáng sớm hôm sau, Hùng Hiệu đem bản tâu vào dâng vua Anh Tôn, vua Anh Tôn không thi hành, chỉ sai nội giám truyền miệng rằng:

- Quốc trượng cứ yên lòng, trăm việc hãy trông vào trẫm. Việc điếm lấy cấm binh là lỗi tại trẫm, nhưng chưa đến nỗi biến loạn nào. Nay hãy xá tội cho Đồ Man Định Quốc được nguyên chức cũ, mà đổi sang làm cửu môn đề đốc.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói thờ dài mà than rằng:

- Nếu vậy thì thật là hồng phúc! Nay Đồ Man Định Quốc không bị trách phạt mà lại được thăng chức. Và làm cửu môn đề đốc thì không thuộc quyền vương phủ càng chóng sinh ra biến loạn.

Lại nói chuyện thượng hoàng ở nam nội ngày đêm buồn rầu. Một hôm gặp tiết Nguyên đán, vua Anh Tôn vào triều kiến. Khi vua Anh Tôn lui về rồi, thượng hoàng ngồi nghĩ lại càng thêm buồn rầu, phần vì nhớ Hán vương và Triệu vương, phần thì nhớ Ôn phi và Mai phi. Vừa ngày nào sum họp một nhà, kẻ cười người nói, mà ngày nay chiếc thân vô võ biết cùng ai kể lẽ ngày xưa. Thượng hoàng nghĩ vậy mới thờ dài than rằng:

- Năm trước thái hậu khuyên ta chớ nên truyền ngôi cho con, ngày nay ta nghĩ mới lấy làm hối. Thái hậu bị bệnh đã hai tháng nay mà thuốc thang chẳng có ai săn sóc. Hai vị thân vương đều phải thụ phong đi nơi khác, mà Ôn phi và Mai phi cũng phải đi theo con. Chỉ còn một đứa con nhỏ ở lại thì ngày đêm luống những ngẩn ngơ nhớ mẹ, khiến ta trông thấy càng thêm nỗi xót thương. Con ta lên nối ngôi, cũng bởi là bậc trung tài, cho nên một vị thiên tử đường đường mà phải bó tay chịu quyền hữu hoàng hậu. Chẳng lẽ bây giờ ta lại lập người khác. Thái hậu nguyên là một người có công với ta, từ khi vào cung đến giờ, vẫn một lòng hiếu thảo, nếu ngày nay ta lập Hán vương hoặc Triệu vương thì tất thái hậu không được yên lòng.

Thượng hoàng nói xong lại cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng cười một tiếng mà rằng:

- Ta truyền ngôi cho con là muốn để hưởng lấy phúc thanh nhàn, thế thì ngày nay ta chỉ nên đoạn tuyệt trần duyên mà đi tu là hơn cả. Ta nghe nói trên núi Ngũ Đài sơn có các vị cao tăng đắc đạo, âu là ta tìm tới đó, để tu luyện lấy phép trường sinh. Nhưng còn phiền về nỗi ta xưa nay vẫn ở trong cung, ngoài ra

chẳng biết đường đi lối lại nào cả, chiếc thân vò vố, làm thế nào mà lần mò cho tới Ngũ Đài sơn được. Và mỗi khi ra ngự lại có văn võ hộ vệ, biết dùng kế gì mà lên đi.

Thượng hoàng đang nghĩ quanh nghĩ quẩn, chưa quyết định bề nào thì bỗng thấy nội giám Quyền Xương quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Người là một bậc chí tôn vô thượng, chẳng hay có sao ngày nay kẻ hạ thần trông thấy long nhan cũng có vẻ không vui?

Thượng hoàng thờ dài mà than rằng:

- Quyền Xương! Nhà ngươi là người tâm phúc của ta mà sao nhà ngươi lại không biết bụng ta vậy. Nhưng ngày nay chí ta đã quyết, chẳng hay khi ta vắng mặt rồi thì nhà ngươi tự xử ra thế nào?

Quyền Xương nghe nói sợ toát mồ hôi ra, lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Chẳng hay có sao thượng hoàng lại nói câu ấy. Nay thượng hoàng đã có tuổi, mà dung nhan trông vẫn quắc thước, kẻ hạ thần thiết tưởng ngày xuân, xuân hầy còn dài.

Thượng hoàng lại cười mà phán rằng:

- Người ra dầu thọ, chẳng qua trăm tuổi, rút lại cũng không tránh khỏi sự chết. Ngày nay ra làm thế nào mà tránh sự chết cho được.

Quyền Xương lại lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Khi thượng hoàng trăm tuổi, giả sử thân khuyển mã này còn sống thì cũng quyết xin búi long giá mà đi theo.

Thượng hoàng nói:

- Quyền Xương! Nhà ngươi muốn bỏ sống mà theo ta chết thì chi bằng tránh sự chết mà theo ta sống là hơn, nhưng chẳng hay nhà ngươi có liều bỏ thân gia được không? Ta đây chán đời đã lâu, vẫn muốn tìm nơi thanh tĩnh, nghe nói trên núi Ngũ Đài sơn có nhiều cao tăng, vậy định lên đi một vài năm để tu luyện lấy phép trường sinh, rồi sau sẽ trở về cung, nhà ngươi có theo ta cùng đi có được không?

Quyền Xương nghe nói, lại lạy mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Nếu thượng hoàng đi tu, kẻ hạ thần cũng quyết lòng xin theo, nhưng chỉ sợ tu hành khổ hạnh, nấu sòng lam lũ, dũa muối lẫn hồi, thượng hoàng chịu sao cho nổi. Lại còn một nỗi rất khó chịu nữa là thất tình lục dục đều phải nghiêm giới thì quả tu mới giữ được trọn. Còn một việc này xưa nay thánh thượng vẫn không dám nói ra, ngày nay cũng xin tâu bày để thượng hoàng soi xét. Số là trong họ tôn thất, bây giờ bề đảng rất nhiều. Hữu hoàng hậu chỉ biết chuyên quyền mà quá tin lời những kẻ gian nịnh, hay dùng vàng bạc giao thông với các quan triều thần để làm điều trái phép, thế mà thánh thượng nào có thấu tình, kẻ hạ thần chỉ mong sao cho vợ chồng Tương vương tới đây, họa may việc này mới an toàn vô sự được.

Thượng hoàng cười mà bảo rằng:

- Nhà ngươi chắc chỉ đến việc ấy nữa, từ xưa các vua sáng nghiệp, hồ dễ mấy người truyền được vạn niên, chẳng qua muôn việc bởi trời, lòng ta đây đã quyết lánh ra ngoài vòng trần tục. Ta muốn lên đi mà không cho ai biết, vậy nhà ngươi nên vì ta mà nghĩ kế mau mau.

Quyền Xương lại tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần nghĩ được một kế: Đến ngày nguyên tiêu này mở hội hoa đăng, kẻ đi người lại rất đông, hôm ấy thượng hoàng vi phục (mặc áo như người thường để cho không ai biết mình) cùng kẻ hạ thần lên đi thì quyết không ai biết, nhưng việc này phải phát xuất, tất thiên hạ lấy làm kinh dị, vậy thượng hoàng nên để một tờ thánh dụ lại, nói rõ việc đi tu hành trước là để yên lòng thái hậu và thánh thượng, sau là khiến thiên hạ thần dân khỏi phải nghi ngờ vậy.

Quyền Xương nói chưa dứt lời thì thượng hoàng đã vỗ đùi mà khen ngợi rằng:

- Hay lắm! Hay lắm! Kế ấy thật là thần diệu! Nhưng nhà ngươi nên cẩn thận, cứ sửa soạn đồ hành lý mà chớ tiết lộ cho ai biết.

Quyền Xương tâu rằng:

- Các đồ hành lý kẻ hạ thần xin sửa soạn sẵn ở nhà, bắt tất phải lấy ở trong cung. Việc ấy đã có kẻ hạ thần, xin thượng hoàng chớ lo ngại.

Thượng hoàng gật đầu khen phải. Đến ngày nguyên tiêu thượng hoàng truyền mở hội hoa đăng. Thần dân mừng rỡ, kéo nhau đi xem hội. Vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu cũng có ý vui, chỉ có thái hậu không ra thường hoa đăng, thượng hoàng mới vào cung thăm thái hậu. Khi vào tới nơi, thấy thái hậu âu sầu buồn bã, liền cầm lấy tay mà an ủi rằng:

- Hôm nay có cuộc vui sao thái hậu lại không ra ngự thưởng? Thái hậu ơi! Thái hậu vốn là một bậc nữ trượng phu, vậy cũng nên đạt lý, chớ quá thương cha mẹ, không biết gìn vàng giữ ngọc, để thay ta mà lo

vác việc ở trong cung. Con ta hãy còn ít tuổi, lên nối ngôi vua, cũng cần phải có thái hậu trông nom giúp. Và ngày nay Hán vương và Triệu vương đi cả, Ôn phi và Mai phi đều đi theo. Trong cung vắng vẻ thái hậu cũng nên cố gượng tươi cười, để khiến cho ta được vui lòng vậy

Thượng hoàng nói xong, lại cười ha hả. Thái hậu nghĩ thầm: “Không hiểu có sao hôm nay thượng hoàng lại nói mấy câu kỳ dị như thế”. Ngẫm nghĩ hồi lâu, mới nói với thượng hoàng rằng:

- Thượng hoàng ơi! Thượng hoàng chớ thấy thiếp đau yếu mà có ý lo phiền. Thiếp sở dĩ không thưởng hoa đăng là vì có tang hai thân thiếp, chứ không phải thiếp quá ư bị thương vậy. Hán vương và Triệu vương đều ít tuổi, nhưng có Ôn phi cùng Mai phi đi theo thì cũng chẳng ngại gì. Hôm nay thượng hoàng đi thưởng cuộc hoa đăng, nên mau mau trở về, thiếp sẽ truyền nội giám đặt tiệc ở trong cung để đợi thượng hoàng đó.

Thượng hoàng mỉm cười mà bảo rằng:

- Đa tạ thịnh tình của thái hậu, nhưng đợi khi nào thái hậu thật được khỏe mạnh, bấy giờ ta sẽ cùng nhau uống rượu vui.

Bỗng thấy nội giám quì tâu, xin rước thượng hoàng ngự xem hội hoa đăng. Thượng hoàng đã đứng dậy, lại có ý ngần ngại mà bảo thái hậu rằng:

- Tôi đi! Thái hậu ở trong cung nên gìn vàng giữ ngọc nhé.

Thái hậu cũng đứng dậy tiễn mà đáp rằng:

- Thượng hoàng nên mau mau trở về, kẻo khiến thiếp mong đợi.

Thái hậu nói xong, thượng hoàng ngoảnh lại hỏi Hưng Bình công chúa rằng:

- Chu vương đâu?

Hưng Bình công chúa nói:

- Hiện tứ đệ đã ở Ngũ Phụng lâu để cùng hoàng huynh hậu giá thượng hoàng tại đó.

Thái hậu tiễn ra đến cửa cung, rồi trở vào ngồi một mình nghĩ quanh nghĩ quẩn, nghĩ thầm: “Quái lạ, mấy câu thượng hoàng nói vừa rồi, hình như có ý từ biệt ta vậy. Nào là dặn dò các công việc, lại cầm lấy tay ta, nước mắt chạy quanh, khiến ta ngẫm nghĩ, luống những đau lòng đứt ruột. Hay là tam đệ (trở Triệu Lân) xem mạch cho ta, tâu với thượng hoàng là ta bệnh nặng, cho nên thượng hoàng mới ân cần mà khuyên giải ta như thế. Thượng hoàng ơi! Ta cũng đa tạ lòng tử tế của thượng hoàng, nhưng nghĩ đến chín chữ cù lao thì không thể nào nguôi cho được. Nhà ta hiện nay dầu rằng vinh quý, nhưng tai vạ chưa biết ngày nào. Ta vẫn tưởng Phi Giao hiền thực giống mẹ, cho nên mới tuyển vào cung, ai ngờ lại sinh ra lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Giả sử Hùng hậu có sự bất trắc, ta còn mặt mũi nào trông thấy Vệ vương phi. Nếu không có lời Gia Tường công chúa tâu thì Phi Giao kia ta chỉ đưa một lưỡi gươm cho rãnh chuyện. Chẳng lẽ ta đường đường là ngôi thái hậu, mà lại chịu để một con yêu quái làm nhiễm loạn chốn cung vi?”

Thái hậu ngồi đợi mãi cho đến hết canh ba, không thấy thượng hoàng về, mới sai nội giám sang cung thượng hoàng hỏi. Hồi lâu, bỗng thấy nội giám về hoàng hốt tâu:

- Muôn tâu thái hậu! Thật là một việc rất lạ!

Thái hậu liền kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Việc chi thế hở con? Mau mau nói cho ta nghe.

Nội giám tâu:

- Muôn tâu thái hậu! Không thấy thượng hoàng đâu cả.

Thái hậu nghe nói, nét mặt tái mét, đứng dậy hỏi:

Hồi thứ năm (B)

-Ô hay! Tại sao lại không thấy thượng hoàng đâu cả?

Nội giám tâu:

- Muôn tâu thái hậu! Kê hạ thần nghe thấy mọi người trong cung đều nhao nhao nghị luận, nói thượng hoàng vì phục cùng nội giám Quyền Xương đi xem hội hoa đăng, đến bây giờ chưa về cung. Hiện nay đuổi hết người xem ra ngoài, bốn phía cửa thành đều đóng kín cả. Hùng quốc trượng đã đem cấm binh đi nghênh giá mà chưa tìm thấy đâu.

Nội giám tâu dứt lời thì thái hậu đã lạnh ngắt cả người, mồ hôi toát ra như tắm. Người vừa yếu khỏi, lại bỗng gặp sự kinh khủng, cho nên ngất đi mà lăn ra. Các cung nữ xúm lại gọi. Gọi trong hồi lâu vẫn không thấy trả lời. Các cung nữ vội vàng đem nước gừng đổ cho thái hậu và một mặt phi báo vua Anh Tôn. Khi đổ nước gừng vào thì thái hậu mới dần dần hồi tỉnh, lại nức nở khóc, các cung nữ đều xúm lại khuyên giải. Một lúc, vua Anh Tôn đến, cũng quì ở bên cạnh khóc mà tâu rằng:

- Mẫu hậu ơi! Xin mẫu hậu chớ phiền lòng. Để con xin hết sức dò tìm, phụ hoàng con chắc cũng đi dạo chơi quanh đây, chẳng bao lâu rồi sẽ về cung thôi.

Thái hậu vừa khóc vừa xoa tay mà bảo vua Anh Tôn rằng:

- Thượng hoàng không về nữa đâu, con chớ mơ tưởng hão.

Nói xong, liền đem những lời thượng hoàng dặn bảo khi trước mà thuật cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn nghe nói đứt từng khúc ruột, lại tìm lời khuyên giải, khóc mà nói với thái hậu:

- Mẫu hậu chớ nghi ngờ, con dám chắc không bao giờ có việc ấy. Xin mẫu hậu hãy cứ tịnh dưỡng, để con vòি trẫm quan vào hội nghị.

Nói xong, vội vàng vực thái hậu lên nằm trên giường, rồi truyền chỉ gọi Phi Giao hoàng hậu vào hầu hạ. Phi Giao hoàng hậu tới nơi trông thấy vua Anh Tôn, liền cúi đầu hô vạn tuế mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Chẳng hay thượng hoàng đã về cung chưa? Thần thiếp nghe nói thái hậu đã bình phục như thường, không biết vì cớ chi mà xảy ra việc này?

Vua Anh Tôn xoa tay mà bảo rằng:

- Ái khanh ở đây hầu hạ thái hậu, để trẫm ra triều đường cùng trăm quan hội nghị, xem thượng hoàng đã đi đâu mà chưa thấy về.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói cười nhạt mà rằng:

- Ngày nay bệ hạ cùng trăm quan hội nghị, chẳng lẽ lại lại yết băng để tìm thượng hoàng hay sao! Thượng hoàng không về tất có ẩn tình. Thuở xưa vua Văn Đế đời Tùy nhân khi nổi giận, cười ngựa đi chơi, đã toan không về, may nhờ có mấy người cận thần khuyên can, bấy giờ mới hồi tâm trở lại. Vậy bệ hạ nên hãy đợi xem sao, chứ tuyên bá việc này ra mà khiến cho thiên hạ thêm điều dị nghị.

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu với vua Anh Tôn rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Các quan văn võ đã họp đông cả, xin rước bệ hạ ra ngự triều.

Vua Anh Tôn tức khắc ra chón triều đường, mấy viên lão thần quì xuống khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Việc này thật là một việc biến dị lạ thường. Kê hạ thần thiết tưởng trăm quan còn mặt mũi nào đứng ở triều đường nữa. Ngày nay xin bệ hạ trách phạt thần đẳng trước, rồi sau bệ hạ cũng nên giáng chỉ mà cam nhận tội lỗi về việc này.

Mấy viên lão thần tâu xong thì các hàng văn võ đều quì cả xuống. Vua Anh Tôn khóc mà phán:

- Việc này không phải lỗi tại các ngươi, chỉ bởi tội bất hiếu của trẫm đó. Nếu tìm không thấy thượng hoàng thì trẫm đây cũng chẳng thiết sống làm chi. Nhưng bây giờ không biết giáng chỉ thế nào, nhờ các ngươi bàn định giúp trẫm.

Vua Anh Tôn phán xong, bỗng thấy một vị đại thần quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Kê hạ thần là Lại bộ thương thư tên gọi là Hoàng Kỷ, xin cúi tâu thánh thượng xét đoán: Nguyên thượng hoàng chán việc đời đã lâu, bởi vậy mới lui về nam nội. Hoặc giả có lòng mộ đạo, cho nên tạm lánh vào nơi rừng núi để tìm thú thanh tu. Kê hạ thần trộm nghĩ ngày nay chỉ nên tuyên bá là thượng hoàng tịnh dưỡng ở trong cung, khiến cho thiên hạ muôn dân khỏi nghi ngờ mà sinh lời dị nghị vậy.

Hoàng Kỷ vừa tâu dứt lời thì Lương thừa tướng bỗng khóc mà tâu rằng:

- Hoàng Kỳ tâu bẩm! Thượng hoàng ta thuở trước làm vua trong hai mươi năm, công đức sánh bằng trời bể, khắp ngoài bốn cõi ai là người không ca tụng thánh quân. Vậy việc này kẻ hạ thần thiết nghĩ bắt tất phải kiêng kỵ mà không dám nói ra, bệ hạ chỉ nên giáng chỉ cho quốc dân, tự trách lỗi mình, trước là tỏ đức cao thượng của thượng hoàng, sau là giải lòng ái luyến của bệ hạ đối với thượng hoàng vậy.

Lương thừa tướng vừa tâu xong, bỗng thấy Tề vương là một người trong tôn thất cũng vội quì xuống mà tâu rằng:

- Nếu giáng chỉ như thế thì bệ hạ còn ra thể thống nào nữa. Thiên hạ không biết, tất nghĩ là bệ hạ không khéo thờ phụng thượng hoàng, để đến nỗi thượng hoàng thất ý bỏ đi. Huống chi từ xưa đến nay, chưa thấy đời nào xảy ra một việc quái lạ như thế bao giờ. Nếu việc này tuyên bố ra thì chẳng những thần dân trong nước dị nghị mà thôi, dầu các giống rợ mọi ở phương xa nghe thấy chuyện này, cũng phải lấy làm chê cười vậy. Bệ hạ chỉ nên giấu kín việc này, bắt tất phải đi tìm cho thêm huyền ảo.

Quan Nguyễn trung đô quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! đạo làm con phải tận hiếu, ngày nay nếu không đi tìm thượng hoàng thì chẳng những bệ hạ không được yên lòng, mà các quan triều thần tự nghĩ cũng chẳng ra thể nào. Kẻ hạ thần thiết tưởng bệ hạ nên phái các viên lão thần, mỗi người đi một phương, dò khắp các danh lam thắng cảnh. Mà đi đến đâu cấm không được những nhiễu, như thế thì tất có ngày đón được thượng hoàng về cung.

Vua Anh Tôn ngầm nghĩ gật đầu. Bỗng thấy nội giám Uông Kim tay cầm tờ long liên đệ dâng, tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thượng hoàng đi chuyến này có lẽ không về, vì người có viết một bài thơ để lại. Thái hậu xem xong, truyền kẻ hạ thần đệ trình ngự lãm.

Vua Anh Tôn mở xem thì là một bài thơ thất ngôn nói về sự chán đời mà đi tu hành.

" Hơn bốn mươi năm giấc mộng nông,

Nghĩ mình thêm thẹn với ngôi rồng.

Vẫn chưa ân trạch đầm muôn họ,

Luống những ưu cần dối một lòng.

Bay bổng sá chi thân dã hạc,

Nổi riêng bao quản chốn thâm cung.

Còn nhiều hưởng phúc về sau nhĩ,

Mây bạc xa trông cách mấy trùng.

Vua Anh Tôn xem xong, trao cho các quan triều thần xem. Các quan triều thần ai nấy đều động lòng thương xót, chỉ có ba cha con Đồ Man Hưng Phục ngầm nghĩ mừng thầm, mừng rằng thượng hoàng bỏ đi không về thì chúng càng dễ bề làm vậy.

Lương thừa tướng lại quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Đã đành rằng thượng hoàng quyết định đi tu hành, nhưng kẻ hạ thần thiết tưởng cũng nên phải phái người đi dò tìm bốn phương, có thể mới trọn vẹn được đạo thần tử đối với quân phụ. Thượng hoàng sở dĩ chán đời, cũng vì bệ hạ không khéo phụng thờ mà xui nên có sự buồn bực. Hán vương và Triệu vương bắt đi thụ phong, để hai bà Ôn phi và Mai phi phải đi theo con. Trong cung chỉ có thái hậu, lại đang đau yếu. Bọn thị nữ hầu không thiếu người, nhưng cần phải có kẻ biết tiên thừa chí (là kẻ làm con khéo đón ý cha mẹ mà chiều chuộng hầu hạ). Bệ hạ không lượng tình ấy, khiến cho thượng hoàng tức giận bỏ đi. Bệ hạ làm vua trong một nước mà không khéo chiều chuộng thượng hoàng thì không biết sau này thiên hạ bảo bệ hạ là một ông vua thế nào vậy.

Vua Anh Tôn bãi triều vào cung, Phi Giao hoàng hậu cố làm ra ý không vui, vua Anh Tôn hết sức tìm lời khuyên giải sau phải truyền chỉ nói là có bệnh, không ra ngự triều cứ, cứ hàng ngày ở luôn trong cung với Phi Giao hoàng hậu, cũng chẳng vào thượng cung thăm thái hậu nữa.. Bấy giờ vua Anh Tôn không ra ngự triều, bao nhiêu bản tâu phải đệ vào hữu cung, thành ra quyền chính đều do tay Phi Giao hoàng hậu. Đồ Man Hưng Phục vào làm thừa tướng, nội giám Mã Thuận thế lực rất to, hằn thù nhau với Uông Kim, liền đánh chết tại cửa cung, rồi nói đổ là Uông Kim trúng phong mà chết. Chúng kết đảng làm vậy, Thái hậu ở trong cung chẳng biết tí gì. Trong bọn nội giám, chỉ có Lăng Mậu nguyên là người cũ, hằn giả cách xu nịnh Mã Thuận, nhưng thấy việc gì lạ lại vào cung mật tâu để thái hậu nghe.

Một hôm, thái hậu ngồi ở trong cung nhân lúc vắng người, mới thở dài mà than rằng:

- Thiên hạ còn ai khổ hơn ta nữa không! Một mình vô võ trong cung, con cái chẳng nhìn đến! Ta nghĩ từ khi ta được phong làm hoàng hậu đến nay, thượng hoàng vẫn riêng lòng âu yếm, Ôn phi và Mai phi cũng đều có ý kính trọng ta. Ngày nay thượng hoàng bỗng bỏ ra đi, ta trông thấy hai đứa con nhỏ (Trữ Chu vương và Hưng Bình công chúa) khóc lóc thương cha nhớ mẹ, ta càng thêm nỗi đau lòng. Thôi thì một thác cho rồi, chẳng nên thiết sống làm chi nữa!

Thái hậu nghĩ vậy, đã toan liệu mình tự tử, nhưng lại thở dài mà than rằng:

- Khoan đã! Ta còn nhớ những lời thượng hoàng dặn bảo ta trong khi ra đi. Nếu ngày nay ta chết rồi, thiên tử nhu nhược, đến nỗi mất thiên hạ thì ta đây há chẳng phải là một người đại tội ở Nguyên triều này hay sao!

Thái hậu lại gạt thềm giọt lệ, rồi thở dài mà than rằng:

- Con ta khi trước cùng Hùng hậu cũng không phải là không biết hiếu thuận, chỉ tại có con Phi Giao vào cung mà gây nên nỗi đau đớn này. Con Phi Giao từ khi cha mẹ nó xa vắng càng thêm lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Cứ như lời Gia Tường công chúa nói thì nó lại độc ác hơn Ly Cơ thuở xưa. Ta lo cho nhà Hoàng Phủ ta, khó lòng mà bảo toàn được danh dự.

Thái hậu nghĩ quanh nghĩ quẩn, nét mặt có ý buồn rầu. Gia Tường công chúa trông thấy, mới tìm lời khuyên giải mà rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu chớ quá nghĩ. Ngày hôm qua, Triệu Lân thuật cho con biết việc tòa Khâm Thiên giám đã tâu với thiên tử, nói cứ xem tượng yêu tinh hiện hình thì trong cung tất có kẻ nội phản. Vậy nay thiên tử đang truyền tra xét trong sáu cung đó.

Thái hậu than rằng:

- Yêu tinh hiện hình, quả có ứng nghiệm, nhưng chỉ sợ tra xét không ra được mà thôi.

Thái hậu nói chưa dứt lời thì bỗng thấy nội giám Lăng Mậu hoảng hốt quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thật là một việc không may!

Thái hậu cùng Gia Tường công chúa đều kinh ngạc hỏi:

- Việc chi vậy? Nhà người mau mau nói cho ta nghe.

Lăng Mậu đứng thờ một lúc mới tâu:

- Hữu hoàng hậu điếm lấy cấm binh đem vào trong cung ngày đêm luyện tập, thiên tử quá tin chẳng nghĩ chỉ đến chuyện làm gương cho thiên hạ noi theo. Lương thừa tướng thấy vậy bày tâu mọi lẽ thì thiên tử có ý hồ thẹn lại vừa tức giận rồi gạt nước mắt mà phán rằng “Tội trầm như thế còn nói chi nữa! Nay một mặt y lời tâu, sai quan đi các tỉnh tìm thượng hoàng, và một mặt tâu với thái hậu xin nhường ngôi cho Hán vương hoặc Triệu vương để trầm cũng bỏ đi mà cố tìm cho thấy thượng hoàng thì trầm mới được hả dạ vậy? Các triều thần nghe lời chỉ phán, đều lấy làm kinh sợ mà phủ phục cả xuống.

Bấy giờ Tề vương tâu rằng:

- “Bệ hạ vốn là một ông vua nhân hiếu, xưa nay chưa có điều gì bất đức, mà sao Lương Trần Lân dám tâu can như vậy, dám xin triều đình phải nghiêm trị tội “Tiết mạn thánh thượng” ấy.”

Đỗ Man Hưng Phục lại tâu rằng:

- “Lương Trần Lân thật là tội đại bất kính. Cứ xem bài thơ của thượng hoàng để lại thì không có câu nào là không bằng lòng với thánh thượng cả, thế mà Lương Trần Lân dám bày lời cường lý, để tuyên bá tội bất hiếu của bệ hạ, và trái với ý cao thượng của thượng hoàng. Vậy xin triều đình nghiêm trị tội “Đại bất kính” ấy để răn bảo kẻ khác”. May nhờ có quan Nguyễn trung đô tâu can rằng:

- “Lương Trần Lân vốn tính trung thực, không biết kiêu kỳ. Cũng vì bi thương quá mà mạo tội nói liều. Tuy vậy bệ hạ cũng không nên trách phạt một bậc lão thần, chỉ nên tự trách phạt mình, ngày đêm tu tỉnh, để đợi nghe tin tức của thượng hoàng. Lại nên tìm lời khuyên can, cho được yên lòng thái hậu, còn việc triều chính, điều gì nên cải thì cải, để khỏi phụ lòng thượng hoàng đã truyền ngôi cho, thế là toàn hiếu đạo vậy”. Thiên tử nghe nói lẩm nhẩm gật đầu, rồi truyền sai quan đi bốn phương để dò la tin tức. Khi tan triều rồi, nhân dân lao nhao nghị luận về việc thượng hoàng chán đời bỏ đi tu. Chúng lại tiếc thay cho Quyền Xương đang được sung sướng mà sao cũng liêu thân, chẳng thiết chi đến nhà cửa. Mỗi người bàn một cách, mà vẫn không ai hiểu rõ duyên cớ ra sao. Thiên tử âu sầu buồn bã, ứa hai hàng lệ, lại lui vào hữu cung. Phi Giao hoàng hậu đón hỏi đầu đuôi câu chuyện thì thiên tử thuật lời tâu của Lương thừa tướng cho nghe và lại hỏi rằng:

- Ái khanh nghĩ như thế thì trầm còn mặt mũi nào mà ở lại ngôi vua nữa!

Phi Giao hoàng hậu vừa nghe nói, liền hăm hăm nổi giận cau đôi lông mày lại, quắc hai con mắt lên mà hỏi rằng:

- Đã như thế thì bệ hạ xử ra thế nào?

Thiên tử lại thuật cho nghe những lời tự trách lỗi của mình và muốn nhường ngôi vua, v. v...

Phi Giao hoàng hậu bỗng cười nhạt mấy tiếng mà rằng:

- “Bệ hạ đã nhu nhược vô quyền thì còn nói làm gì nữa. Tội đại bất kính như thế mà không đem chém đầu đi, lại còn tự trách lỗi mình và muốn nhường ngôi cho người khác. Lương Trần Lân kia! Hắn cậy mình là bậc lão thần, mà dám nói năng can dỡ, ta nên giết một người để cho nghìn người phải sợ, nếu không thì

quốc pháp còn ra thế nào!” Phi Giao hoàng hậu cảm hờn muôn phần, kêu gầm lên rằng: “Thế này thì tức chết mà thôi”, làm cho thiên tử hoảng hốt sợ hãi, lại phải tìm lời khuyê giải khiến được yên lòng.

Vừa rồi kẻ hạ thân vào tả cung, bỗng thấy giường ghé lỏng chổng, các cung nữ huyền não lạ thường mà không thấy Hùng hậu và bảo mẫu đâu cả. Hỏi ra mới biết rằng tòa Khâm Thiên giám tàu thiên tử cho đi tra xét trong hai cung thì hữu cung không tìm thấy gì, mà tả cung lại thấy dưới long sàng có nhiều bùa dẫu, viết tên thiên tử và tên Phi Giao hoàng hậu. Bấy giờ thiên tử nổi giận, nhất là Phi Giao hoàng hậu lại càng căm tức bội phần, nói rằng:

- “Không ngờ Hùng hậu ở trong cung, dám dùng bùa dẫu để nguyên rửa thánh thượng. Việc này tất có ngoại thần lập mưu giao thông cùng các cung nữ”. Nói xong tức khắc bắt con Bàng Nguyệt Tổ và con Lý hoa Quyên ra tra hỏi. Hai tên cung nữ ấy thú nhận là mưu khế tự Bình Giang vương Hùng Hiệu giao thông với nội giám Uông Kim. Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu nổi giận, sỉ mắng Hùng vương và Hùng hậu mà rằng:

- “Thế này thì thiên đạo thật là chí công, lập tâm hại người, thành ra hại mình trước!”

Muôn tâu thái hậu! Thái hậu thử nghĩ xem Phi Giao hoàng hậu như thế, có phải là một tay đại quỷ quyết hay không! Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu rút ngay thanh bảo kiếm ra, chém chết hai tên cung nữ, lại cưỡng bách thiên tử phải truyền chỉ tức khắc tịch phong nhà Hùng vương và nã bắt toàn gia để trị tội. Muôn tâu thái hậu! Không ngờ Hùng vương có ba trăm gia binh, chúng cãi là chủ nhân vẫn một lòng trung thành, có sao thiên tử lại nghe lời sàm báng mà trị tội. Chúng tuốt gươm ra để giữ lấy vợ chồng Hùng vương, không cho các tướng vào bắt. Sau Mã Thuận tâu với Phi Giao hoàng hậu, tức khắc sai hai con của Đồ Man Hưng Phục là Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc đem quân đến hễ kẻ nào kháng cự thì cho phép chém giết mà vạ bắt lấy vợ chồng Hùng vương. Bấy giờ ba trăm gia binh khóc lóc tan chạy, toàn gia Hùng vương đã phải giam vào ngục rồi. Thiên tử quá tin lời Phi Giao hoàng hậu, cho là Hùng vương có lòng phản quốc, định toàn gia tru lục. Còn Hùng hậu thì cứ giam vào lãnh cung, thử xem bệnh điên rồ kia thực giả thế nào. Lương thừa tướng thấy vậy định vào tâu can thì cửa cung đóng chặt mà không cho vào. Muôn tâu thái hậu! Lương thừa tướng vốn là người trung trực và nóng nảy. Trong khi tức giận, liền sụp lạy ở trước cửa cung mà than rằng:

- “Ta làm thừa tướng, chỉ chịu ngồi nhìn trong nước biến loạn không thể can ngăn được, thế thì trên phụ lòng ủy thác của thượng hoàng, dưới phụ lòng ngưỡng vọng của quốc dân, phỏng còn mặt mũi nào đứng tại chốn triều đường nữa!” Nói xong, đập đầu ở cửa cung mà chết.

Phi Giao hoàng hậu truyền chỉ đem thi thể đi chôn, lại vu cho Lương thừa tướng là đồng mưu với đảng phản nghịch. Muôn tâu thái hậu! Phen này thật là trời nghiêng đất lở, xin thái hậu nghĩ kế mau mau.

Thái hậu nghe nói, ngồi ngẩn người ra. Gia Tường công chúa cũng ứa nước mắt khóc mà bảo Lăng Mậu rằng:

- Lăng Mậu! Nhà ngươi lại đi dò la xem có tin tức gì lạ nữa không? Mau mau về báo.

Khi Lăng Mậu đi khỏi rồi, Gia Tường công chúa gạt nước mắt mà tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Mậu hậu chớ quá nghĩ. Ngày nay xin thái hậu hãy đến khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu xá tội cho Hùng vương, rồi sau sẽ liệu kế.

Thái hậu thở dài mà than rằng:

- Ta nghĩ càng thêm hổ thẹn, chẳng còn mặt mũi nào! Sinh phải đứa con ngu ngốc như thế, để đến nỗi loài yêu quái dám lộng quyền. Bấy giờ cũng không còn kể gì, âu là ta hãy đến hữu cung mà xem hình dáng con yêu quái ấy ra thế nào.

Nói xong, truyền sắp loan xa đi sang hữu cung. Nội giám vào tâu trước với vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn biết là thái hậu vì việc Hùng hậu mà đến, mới cùng Phi Giao hoàng hậu ra nghênh tiếp, mời thái hậu vào ngồi trong cung. Thái hậu nét mặt âu sầu, vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu đều sụp xuống lạy mà tâu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Thần nhi nhân bệnh, chưa kịp vào vấn an mẫu hậu, nay mẫu hậu tới đây, thần nhi thật đắc tội.

Thái hậu nói:

- Ta đến đây trước là thăm bệnh các con, sau là ta nghe một việc lạ, vậy phải thân hành đến để hỏi huyên.

Vua Anh Tôn nói:

- Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay việc gì, sao mẫu hậu không truyền gọi con đến mà phán hỏi.

Thái hậu nói:

- Ta nghe tả cung có phát ra việc bùa dẫu, con đã giam Hùng hậu vào lãnh cung và nã tróc toàn gia Hùng vương để giam ngục. Những việc kinh thiên động địa như thế, mà sao con không tâu cho mẹ nghe.

Vua Anh Tôn liền cúi đầu mà thưa rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Không phải thần nhi dám giấu mẫu hậu, chỉ vì đảng võ hấn nhiều lắm, cho nên thần nhi chưa dám tâu trình.

Thái hậu thở dài mà than rằng:

- Con nói rất phải! Không những các quan triều thần là đảng võ họ Hùng, có khi ta đây cũng tức là đảng võ họ Hùng đó, vậy nên con phải giấu.

Vua Anh Tôn run sợ lại quì xuống mà tâu rằng:

- Mẫu hậu dạy như thế thì thần nhi còn biết nói thế nào!

Thái hậu nổi giận mà rằng:

- Ta mới hỏi thử có một câu mà con đã không biết nói thế nào, vậy thì sao con dám truất ngôi hoàng hậu, giết kẻ công thần, mà dám không bảm mệnh ta. Ta hỏi con: Con cho việc ấy là việc triều đình quân quốc, ta đây không được quyền can thiệp đến phải không? Dầu nhà thường dân thì làm con cũng phải bảm mệnh cha mẹ, huống chi là hoàng gia. Có lẽ nào Hùng hậu kia đang làm mẫu nghi trong sáu năm nay, tội ác chưa rõ ra làm sao, mà đã vội đem bỏ vào lãnh cung giam cầm. Thôi, thôi! Nào ai là người lập kế giao thông? Nào ai là người đem bùa dầu vào yếm tại đây? Con bắt cả ra đây, để ta tra xét xem đầu đuôi thế nào, rồi sẽ bá cáo thiên hạ thần dân đều biết.

Phi Giao hoàng hậu không đợi cho vua Anh Tôn kịp trả lời, liền khệp vạt áo quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Nguyên trước con có sai hai tên cung nữ sang hầu chánh cung hoàng hậu, con vẫn khuyên bảo chúng nó phải chăm chỉ phục dịch, cấm không được đem lời sàm báng mà làm cho hai cung thất hòa. Không ngờ hai tên cung nữ ấy lại táng tận lương tâm, dám giao thông với bọn gian tà, đem bùa dầu vào trong cung yếm. Chúng nguyên rủa con thì còn có thể tha thứ được, chứ ai lại dám cả gan mà nguyên rủa thiên tử. Bấy giờ con nghĩ quá giận, đã trót rút gươm chém chết hai tên cung nữ giám nữ ấy. Muôn tâu mẫu hậu! Hai tên cung nữ ấy lại có thú nhận là mưu này tự nội giám Uông Kim. Thảo nào Uông Kim hôm trước bỗng nhiên ngộ cảm mà chết, thế mới biết lòng trời không dung kẻ gian. Ngày nay dầu chúng chết cả rồi, không lấy ai làm chứng cứ, nhưng tội phản nghịch ấy thật đã rành rành.

Phi Giao hoàng hậu tâu xong thì thái hậu cười nhạt mấy tiếng mà phán rằng:

- Không đủ chứng cứ mà ghép tội cho người ta thì dầu đối với thường dân cũng không nên, huống chi đối với một bà chánh cung hoàng hậu! Hai tên cung nữ kia, tự người sai sang, chẳng lẽ chúng lại phản chủ mà vào đảng với tả cung vậy. Xem thế có phải quả là mưu gian thối xưa của Triệu Cao trở hươu làm ngựa đó không? Hứa hậu thối xưa bị oan cũng vì kẻ ấy. Ta nực cười thay cho con ta làm vua mà không biết xét đoán, để đến nỗi bị dối lừa. Sao con không nghĩ tình ân ái vợ chồng trong sáu năm trời nay! Sao con không nghĩ khi trước tự ai tâu xin lập hữu hoàng hậu! Huống chi chánh cung hoàng hậu vốn là người hiền thực, ngày nay lại đang có thai, con nỡ lòng nào! Vả vợ chồng Hùng vương vốn có ơn to với nhà Hoàng Phủ ta, ta và thân mẫu ta thối xưa nhờ tay Vệ vương phi mà sống. Hùng vương lại tận trung báo quốc trong bấy nhiêu năm trời không một tội lỗi gì, thật là trụ đá vững vàng của triều đình đó. Dầu có tội lỗi cũng nên phải xét đoán cho minh, có sao lại nã tróc tức thì mà định ngày mai xử tử? Vậy thì con tránh sao cho khỏi tiếng hôn quân! Việc khác ta không nói làm chi vội, ngày nay ta chỉ xin xon hãy xá tội cho nhà họ Hùng. Nếu không thì con phải đem Uông Kim và hai tên cung nữ ra đây đối chứng cho ta coi!

Thái hậu vừa nói vừa hàm hàm nổi giận. Phi Giao hoàng hậu cười nhạt tâu:

-Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay mẫu hậu trở ai là Triệu Cao, ai là kẻ bày mưu hại Hứa hậu? Từ khi con vào cung đến nay, chưa hề dám thất lễ với chánh cung hoàng hậu bao giờ. Con vẫn ngày đêm chăm chỉ, thay chánh cung mà trông nom các việc ở trong cung. Con đối đãi chánh cung hoàng hậu thật đã hết đạo thần thiếp. Chánh cung hoàng hậu nghe lời sàm báng có ý nghi con, con vẫn tưởng lâu ngày rồi cũng nguôi lòng. Ai ngờ lại lấy làm thâm thù mà dùng đến cách bùa dầu. Nguyên rủa con chẳng kẻ làm chi, nhưng nguyên rủa thiên tử thì thật là đáng tội. Hai tên cung nữ kia thông mưu hại chủ, giết chết cũng chẳng còn thương. Còn như cách con đối đãi với chánh cung hoàng hậu như thế nào thiết tưởng mẫu hậu đã thường trông thấy. Chẳng qua chỉ vì chánh cung hoàng hậu còn trẻ tuổi, chưa có định kiến. Mà tội vợ chồng Hùng vương dầu bị toàn gia tru lục, cũng chẳng có oan! Thiên tử cũng nghĩ là bậc công thần, định bắt bỏ ngục rồi sẽ tâu trình mẫu hậu. Nhưng đến khi bắt thì hấn là đảng phản nghịch, cho nên gia binh mới dám tuốt gươm mà kháng cự với quan khâm sai. Muôn tâu mẫu hậu! Việc này bỏ đi làm sao cho được! một nhà thường dân dám kháng cự triều đình, tội còn gia đẳng, huống chi thân làm quốc trượng, chức trọng phiên vương, giả sử có biên cố nào thì nguy cho xã tắc. Vả đường đường thánh chỉ mà dám coi thường thì sao đáng làm gương cho triều thần vậy. Mẫu hậu bảo rằng Hùng vương có công lao với nước, con thiết tưởng triều đình báo đền cũng quá hậu lắm tay! Cha được phong vương, hai trai đều làm

quan to, con gái lập làm chánh cung hoàng hậu. Toàn gia phú quý, nữ nào còn mưu phản triều đình. May mà thiên tử có hồng phúc, khiến cho bùa dẫu không ứng nghiệm. Một tội phản nghịch như thế, mẫu hậu còn bênh vực làm chi. Nay mẫu hậu xét đoán không minh, chỉ biết ơn riêng mà không nghĩ đến phép công việc nước, cưỡng lời trái lý, vì họ Hùng mà sĩ mạng thiên tử, còn chẳng ra thể thống nào.

Phi Giao hoàng hậu nói xong thì đứng phắt dậy mà quay mặt đi, làm cho thái hậu cảm tức không biết đường nào. Thái hậu lại lời đình nổi giận, rồi đập bàn quát mắng:

- Phi Giao kia! Mày không biết mình lại còn dám nói càn! Mày khinh miệt chánh cung hoàng hậu mà lộng quyền làm bậy, dám mượn uy thiên tử, chực giết oan kẻ công thần. Mày dùng Mã Thuận làm kẻ phúc tâm, để giao thông với bọn tôn thất, trong ngoài ai cũng biết cả. Ta nghĩ tình cô cháu mà ả nhẫn cho mày trong bấy nhiêu lâu. Ai ngờ mày mỗi ngày một tệ, mày dẫn dụ con ta làm điều thất đức.. Việc gì cũng mặc, nhưng ngày nay mày phải tha Hùng hậu và không giết nhà họ Hùng. Ta nhắm mắt đi thì thôi, chứ còn ta đây thì mày chớ nên làm bậy quá. Dẫu làm vua một nước thì cũng phải biết vâng lời mẹ cha. Phi Giao kia! Mày chớ hiểu lầm! Ta đây cũng là một tay nữ tướng, thế mà trong hai mươi năm nay ta ở trong cung, không hề trái lẽ một tý gì. Mày chớ thấy ta nhân từ mà dám hỗn láo!

Thái hậu càng nói, lại càng cảm tức muôn phần. Vua Anh Tôn run sợ quì ở trước mặt thái hậu mà tâu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu bớt giận, con xin giáng chỉ xá tội cho nhà họ Hùng.

Thái hậu nói:

- Tha cả Hùng hậu nữa! Nếu không thì đem cả Phi Giao giam vào lãnh cung.

Phi Giao hoàng hậu cười nhạt:

- Mẫu hậu định giam con đó chẳng! Vị tất đã giam nổi! Mẫu hậu ơi! Mẫu hậu có biết tự ai lập con làm hữu hoàng hậu, có phải tự thượng hoàng giáng chiếu cho khắp thần dân trong mười ba tỉnh đều biết đó không? Ngày nay mẫu hậu muốn biếm truất con sao cho được, nếu muốn biếm truất con tất phải đợi có lệnh thượng hoàng.

Hồi thứ năm (C)

Thái hậu quát to:

- Thượng hoàng giáng chiếu lập mày làm hữu hoàng hậu, thế thì tả hoàng hậu khi trước, để có khi không phải tự thượng hoàng giáng chiếu lập lên hay sao!

Phi Giao hoàng hậu nói:

-Hùng hậu phạm tội phản nghịch, quyết không thể tha được, ngày nay phiếm truất vào lãnh cung, còn là khoan thứ đó. Đến như con đây, có tội lỗi gì mà mẫu hậu muốn phiếm truất.

Thái hậu nghe lời, cau mày nghiêng răng mà rằng:

- Mày cãi là mày không có tội lỗi, nhưng mày thử tự nghĩ thân mày xem bao nhiêu tội: Mày làm mê hoặc thiên tử mà dung túng bọn quyền gian; không nghe lời trung ngôn, để đến nỗi một bậc lão thần phải dập đầu mà tự tử. Mày dùng Mã Thuận giao thông với bọn tôn thất, làm nhiều việc can rở lạ thường. Mày chỉ biết cậy thế hành hung, còn giang sơn này đầu về tay ai, mày cũng chẳng quản vậy.

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Phi Giao hoàng hậu hầm hầm nổi giận:

- Con có cậy thế hành hung, khiến giang sơn này về tay bọn nội thất, há chẳng còn hơn mẫu hậu binh vực họ Hùng sĩ mắng thiên tử, muốn đem giang sơn này trao cho bọn ngoại thích, hay sao!

Thái hậu nghe nói, lại càng căm tức bội phần, không thể nào nhịn cho được, mới quát to:

- Thôi, thôi! Thế này thì còn nói chi nữa! Ấu là ngày nay ta quyết vì nhà Hoàng Phủ ta mà trừ tai vạ này.

Thái hậu vừa nói, vừa rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường, rồi xông đến trước mặt Phi Giao hoàng hậu mà giơ lên chém. Vua Anh Tôn trông thấy, chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng lấy Phi Giao hoàng hậu và khóc mà tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Muôn điều lầm lỗi, con xin chịu cả. Nếu mẫu hậu giết hữu cung thì xin mẫu hậu giết con trước.

Các nội giám và cung nữ cũng đều run sợ, quì xuống mà đồng thanh tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Hữu hoàng hậu còn trẻ tuổi, có trót đại nói quá xúc phạm đến thái hậu, xin thái hậu cũng vì thánh thượng mà tha thứ một phen.

Vua Anh Tôn cũng khóc mà tâu rằng:

- Nếu mẫu hậu không xá tội cho hữu cung thì xin mẫu hậu giết cả con luôn thể, để trị tội bất hiếu của con.

Thái hậu nín lặng không nói câu gì, chỉ thở dài một tiếng, ném thanh bảo kiếm mà ngồi xuống ghế. Các cung nữ xúm lại đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy. Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu khiếp đảm kinh hồn, nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, bất đắc dĩ cũng phải quì ở bên cạnh vua Anh Tôn mà phủ phục xuống đất. Vua Anh Tôn vừa lay vừa tâu rằng:

- Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu bớt giận mà khoan thứ cho chúng con được đổi lỗi từ đây. Con đã khẩu truyền cho nội giám tức khắc tha tả hoàng hậu rồi. Con xin cam chịu tội bất hiếu.

Vua Anh Tôn vừa tâu vừa phủ phục xuống đất mà khóc. Thái hậu thở dài một tiếng rồi phán:

- Phi Giao! Thân phụ con vốn là người trung hiếu, thân mẫu con cũng hiền thực lạ thường. Trong anh em chị em chẳng có ai ngỗ nghịch cả, mà sinh ra con có tính gian hiểm lắm thay. Nếu vậy là một tai vạ cho nhà cho nước, con nên phải đổi lỗi mới được.

Nói xong, lại ngoảnh lại bảo vua Anh Tôn rằng:

- Từ nay tả hoàng hậu theo sang ở cung ta, trước là ta trông nom bệnh trạng cho, sau là để tránh khỏi những lời sàm báng. Chờ khi tả hoàng hậu hạ sinh hoàng nam, bấy giờ sẽ hay.

Nói xong, tức khắc đứng dậy về cung.

Lại nói chuyện đến việc nã tróc nhà họ Hùng. Nguyên ngày hôm ấy, Hùng Hiệu tiếp được gia thư của Hùng Khởi Thần gửi đến, báo tin nhà Hoàng Phủ được bình an cả. Hoàng Phủ Tương vương và Mạnh vương phi thì làm nhà ra ở tại bên mộ hai thân, còn Lương phu nhân cùng Lưu phu nhân thì phải trông nom mọi việc ở trong vương phủ. Nếu triều đình không xảy ra sự biến cố gì thì con và biểu huynh (trở Triệu Câu) đến thu này sẽ trở về kinh địa. Vợ chồng Hùng Hiệu đang xem thư thì bỗng thấy phía ngoài nào động có một tì nữ chạy vào khóc mà bẩm rằng:

- Dám bẩm lão gia, không biết việc gì mà mặt ngoài có quan quân kéo đến, đang bắt trói các gia đình. Sắp vào tới đây, nói là phụng mệnh thánh thượng.

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe báo, đã hơi hiểu việc, tức khắc truyền gọi Lương Cẩm Hà phu nhân và Phi Loan quận chúa để cùng ra tiếp chiếu. Hùng Hiệu lại dặn người nhà cấm không được khóc lóc.

Khi ra đến Ngân An điện thì thấy khâm sai quan là Tề vương đứng giữa, còn nội giám Mã Thuận đứng một bên, nét mặt hớn hờ. Hùng Hiệu quì xuống đất. Tề vương mở chiếu chỉ ra đọc. Tờ chiếu như sau:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Làm tôi thờ vua, tất phải tận trung, làm con thờ cha tất phải tận hiếu, còn vợ thờ chồng, cũng tất phải một lòng kính thuận mới nên. Nay ta cung Hùng hậu bỗng đem lòng oán vọng hoàng gia, qua nghe lời những bọn tiểu nhân, làm nhiều điều trái phép. Thế mà Bình Giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ thị không biết khuyên bảo con gái, lại còn xui giục làm càn, giao thông với bọn nội giám Uông Kim, mật bảo hai tên cung nữ đem bùa dầu yểm chôn ở dưới long sàng, đã ba tháng nay vậy. May mà đạo trời công chính, không dung kẻ gian, bỗng thấy tòa Khâm Thiên giám tâu rằng có yêu tinh hiển hiện, phải tra xét trong nội cung, bấy giờ mưu gian mới bại lộ.

Than ôi làm kẻ thần tử, dám nguyên rửa quân thượng thì tội ác ấy thật không sao có thể khoan tha. Hùng hậu kia nghĩ tình ân ái trong sáu năm, tha tội chết cho, hãy đem vào lãnh cung; còn vợ chồng Hùng Hiệu chịu ơn vua lộc nước đã hai mươi năm nay mà không biết tận trung báo quốc thì chết cũng đáng tội. Vậy trẫm sai Tề vương Hiên Khánh phụng mệnh đòi lại án kiểm nguyên soái. Lại tịch biên gia sản, và tước nã toàn gia giao cho Tam pháp tư kết án trị tội. Khâm tai!”

Hùng Hiệu nghe xong sụp lạy, đứng dậy nộ trả án kiểm, rồi thở dài mà than rằng:

- Hùng Hiệu này cô phụ hoàng ân, dầu chết cũng đáng, chỉ tiếc rằng lại mang tiếng phản nghịch thì thật là một sự di hận vô cùng vậy.

Mã Thuận bĩu môi, truyền cho quân sĩ lột bỏ mũ áo của Hùng Hiệu và xích tay lại. Bỗng thấy Vệ vương phi cùng Lương phu nhân và Phi Loan quận chúa thùng thỉnh đi đến. Tề vương trông thấy, có ý không nỡ, mới truyền bảo quân sĩ rằng:

- Bọn vương phi kia, bắt tất phải dùng đến xiềng xích.

Vệ Dũng Nga vương phi mỉm cười mà bảo rằng:

- Nói làm chi thế! Đã là kẻ phạm tội thì dầu xiềng xích cũng chẳng ngại chi, xin người cứ chiếu theo quốc pháp.

Mã Thuận nói:

- Vệ vương phi biết phép như thế là phải, còn Phi Loan quận chúa thì hữu hoàng hậu đã khẩu truyền cho được miễn giam chỉ đưa vào trong phủ phò mã, rồi cùng Hùng Khởi Thần ly hôn, đợi khi Hoàng Phủ Tương vương hết tang, bấy giờ sẽ gả cho người khác.

Mã Thuận nói chưa dứt lời thì Phi Loan quận chúa then đỏ mặt lên, cau mày mà rằng:

- Phi Loan này đã ở nhà họ Hùng thì ngày nay cũng xin theo họ Hùng vào trong ngục luôn thể, không dám tuân chỉ về phủ phò mã làm chi. Nhà người tâu giúp với hữu hoàng hậu rằng ta đây không mặt mũi nào mà xin từ hôn một lần nữa.

Phi Loan quận chúa nói xong hai hàng nước mắt chảy xuống đầm đầm. Bỗng thấy gia binh ở ngoài cửa kéo đến, vây kín bốn mặt. Chúng reo ầm lên rằng:

- Thánh thượng không minh, lại nghi cho Hùng vương là kẻ phản nghịch, vậy chúng ta nên liều chết mà giữ lấy chủ nhân, cấm không cho ai được động đến.

Nói xong, cùng tuốt gươm ra, rồi cầm ở tay. Tề vương run sợ, vội vàng nắm tay Hùng Hiệu mà kêu rằng:

- Quốc trượng ơi! Xin quốc trượng bảo toàn tính mệnh cho tôi. Tôi chỉ phụng mệnh thánh thượng, bắt đắc dĩ mà phải tới đây, chứ thực tôi không có lòng nào dám hãm hại quốc trượng vậy.

Nội giám Mã Thuận trông thấy gia binh toàn thị những tay hùng dũng, cũng kinh hồn khiếp đảm, mới nhân lúc Tề vương còn đang giải quyết mọi lẽ, liền lên ra cửa ngoài, lên ngựa về phi báo. Hùng Hiệu truyền bảo các gia binh rằng:

- Các người còn ngu dại làm thế không được, sao lại dám cả gan mà kháng cự với triều đình. Đạo làm thần tử, phải vâng lời quân thượng, dầu bắt mình chết mình cũng không dám chối từ. Nay triều đình đã giáng chỉ bắt ta, các người chớ nên kháng cự.

Các gia đình đều nói:

- Dám bầm vương gia! Chúng con đội ơn vương gia đã lâu năm, trộm thấy vương gia thật là một người tận trung báo quốc. Ngày nay không biết tự ai sàm báng, mà thánh thượng lại nghi cho vương gia là kẻ phản nghịch. Cứ theo lời trong chiếu thư nói thì vương gia vào ngục chuyện này, khó lòng mong được toàn sinh, vậy ba trăm chúng con đây định liều chết giữ lấy vương gia, rồi theo vương gia cùng vào tâu thánh thượng xét nỗi oan tình mà giáng chỉ tha tội cho vương gia vậy.

Chúng nó xong liền quanh cả lại mà giữ lấy Hùng Hiệu, Hùng Hiệu nổi giận mắng giận rằng:

- Các người làm vậy, khiến cho tấm lòng trung thành của Hùng Hiệu này vì các người mà không giải tỏ ra được. Các người không nghe lời ta thì chẳng còn ra thể nào!

Hùng Hiệu vừa nói vừa hăm hăm căm tức, lấy một thanh gươm toan đâm cổ tự tử. Tề vương luống cuống không biết làm thế nào, ngoảnh lại trông thấy Vệ Dũng Nga vương phi, liền kêu rầm lên mà bảo rằng:

- Vệ vương phi ơi! Ngày nay quốc trượng tự vẫn thì tôi biết phúc tầu thế nào cho được.

Vệ Dũng Nga vương phi chạy lại, giật lấy thanh gươm rồi quát mắng gia binh:

- Ngày nay triều đình giáng chỉ bắt vợ chồng ta bỏ ngục, không phải đã xử tử ngay đâu, cũng còn tra xét, nếu thật oan khuất, sẽ được khoan tha. Nay cứ theo như ý các người làm thì thành ra các người lại buộc cho vợ chồng ta vào tội phản nghịch đó. Các người nên mau mau giải tán đi, kéo ta cũng không thể tha các người được.

Các gia binh nghe nói đều khóc oà lên mà rằng:

- Dám bảm vương gia và vương phi! Chúng con chịu ơn cơm nặng áo dày trong bấy nhiêu lâu, ngày nay vương gia và vương phi vào ngục thì chúng con xin tình nguyện cùng nhau theo chết.

Nói xong, liền bỏ cả gươm xuống. Tề vương thấy vậy cũng phải khen ngợi rằng:

- Quốc trượng đối với quân sĩ thật có lòng nhân từ, khiến cho chúng phải cảm phục như vậy thì khi nào nữ phụ ơn triều đình. Nội giám Mã Thuận, thật đã vu oan cho kẻ trung thần. Ngày nay việc xảy ra dường này, khó cứu lại cho được, âu là tôi phải tâu với thánh thượng để giải oan cho quốc trượng mới xong.

Tề vương nói chưa dứt lời thì bỗng thấy mặt ngoài có ba trăm cấm binh kéo đến, vây kín cả chung quanh phủ. Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc ngang nhiên bước vào, mở chiếu thư tuyên đọc. Tờ chiếu như sau:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Hùng Hiệu phạm tội phản nghịch, đáng lẽ phải xử tử ngay, nhưng trầm nghĩ thương là kẻ công thần, cho nên còn bắt giam để tra xét, không ngờ có chí phản nghịch đã lâu, vậy mới dám kháng nghịch thánh chỉ. Nay chuẩn bắt toàn gia Hùng Hiệu đem ra hành hình. Chỉ ban đặc ân cho vợ chồng Hùng Hiệu được toàn thi thể, đó cũng là lòng khoan thứ của trẫm vậy.

Còn bọn gia binh thì phải chém hết, để trị tội kháng cự triều đình. Khâm tai!”

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe chiếu, nét mặt vẫn cứ nghiêm nhiên như thường. Hùng Hiệu lại nói với Tề vương rằng:

- Gia binh tôi quá ư ngu xuẩn, chúng xót thương vì chủ mà không biết thế nào là trái phép triều đình. Tôi thiết tưởng thánh thượng cũng nên rộng ơn mà khoan tha cho, chỉ trị tội một mình nhà tôi là đủ.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng thở dài mà nói với Tề vương rằng:

- Con dâu tôi là Lương Cẩm Hà nên để theo tôi cùng chết, còn Phi Loan quận chúa thì chưa làm lễ thành hôn, chiếu luật chưa có thể trị tội được. Vậy nên tha cho quận chúa lại trở về nhà Hoàng Phủ.

Phi Loan quận chúa nghe lời liền nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Cô mẫu ơi! Lòng con đây quyết không bao giờ thay đổi dầu sống hay chết cũng xin theo cô mẫu, để tỏ rằng nhà Hoàng Phủ con cũng chưa đến nỗi tâng tâng.

Phi Loan quận chúa nói đến sự đau lòng ấy, lại vật mình lăn khóc. Vệ Dũng Nga vương phi không thể cầm nước mắt cho được, vội đỡ Phi Loan quận chúa dậy mà bảo rằng:

- Phi Loan quận chúa thật là một người hiền nữ, quả không phụ lòng tương tri của ta trong nửa năm trời nay.

Đồ Man Định Quốc truyền cho quân sĩ cứ theo phép công mà xích tay vợ chồng Hùng Hiệu, lại xích tay cả Phi Loan quận chúa và Lương Cẩm Hà phụ nhân. Hùng Hiệu bấy giờ trong lòng chua xót, không thể nhịn được, mới phải nói với Đồ Man Định Quốc rằng:

- Đồ Man đại tướng quân ơi! Bọn nữ lưu kia không nên bắt chúng phải lột áo, cứ xích tay không cũng được.

Đồ Man Định Quốc nghe nói cả cười mà rằng:

- Bấy giờ quốc trượng mới biết tôi là đại tướng quân! Quốc trượng vẫn tưởng rằng mặt trời cứ đứng ngo mãi, ai ngờ cũng có lúc phải xế về tây. Quốc trượng ơi! Hôm trước quốc trượng dùng ra oai mà quát chém tôi thì làm chi đến nỗi khổ sở cho lắm.

Nói xong, truyền quân sĩ mau mau lột áo. Vệ Dũng Nga vương phi thấy vậy, trong lòng căm tức, liền quát một tiếng mà rằng:

- Anh em nhà người chớ có cậy thế làm càn! Nhà người muốn lột áo, ra sẽ làm cho người biết tay họ Hùng này!

Nói xong, quay mình trở lại, giật tung xiềng xích ra, rồi bước rảo mấy bước, hai tay nắm lấy hai anh em Đồ Man Định Quốc mà quát to lên rằng:

- Trước sau ta cũng một chết mà thôi, chỉ bằng ta giết hai đứa gian tặc này để đền ơn thánh thượng!

Quan quân bấy giờ đều kinh sợ thất sắc. Tề vương vội vàng van lạy mà rằng:

- Trẫm lạy vương phi! Xin vương phi tha cho hai tướng quân thì tôi được đội ơn vạn bội. Dầu không lột áo, cũng chẳng hề chi. Việc này thật Đồ Man tướng quân có lỗi vậy.

Hùng Hiệu cũng khuyên bảo Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Phu nhân ơi! Những đứa gian tặc rồi sau này nó cũng không tránh khỏi lưới trời. Nếu phu nhân giết nó thì tội kháng cự triều đình, ta đây khó lòng mà tránh khỏi. Cái tai vạ của nhà ta, tôi và phu nhân đều đã biết trước. Thôi thì chết cũng cam lòng, chỉ tiếc một điều rằng ta không biết nghe lời Hoàng Phủ Tương vương khuyên ta hôm xưa, để đến nỗi lại mang tiếng phản nghịch vậy.

Bấy giờ Vệ vương phi mới buông Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc ra. Hai người đứng dậy, truyền quân sĩ cứ để nguyên áo mà trói lại. Tịch biên hết tài sản trong vương phủ. Khi tịch biên xong, Tề vương toan trở về phủ chỉ thì bỗng lại có thánh chỉ đến. Mọi người đều quì cả xuống để nghe. Nội giám mở tờ chiếu ra tuyên đọc. Chiếu rằng:

“Bình Giang vương Hùng Hiệu tội ác rõ rệt, đáng lẽ phải xử quyết ngay, nhưng hai tên cung nữ thú nhận mưu gian ấy trong khi trẫm nổi giận thì chúng khiếp sợ mà chết. Còn kẻ đồng đảng là nội giám Uông Kim kia cũng bị trúng phong mà chết từ trước rồi. Vì có ấy thái hậu cho là chưa đủ chứng cứ, nên phải xét xử lại. Vậy trẫm hãy ân xá cho một nhà Hùng Hiệu được khỏi tội chết, tạm giam vào ngục, đợi khi pháp tư thẩm định rồi, bấy giờ sẽ thỉnh chỉ thái hậu mà nghị án. Hoàng Phủ Phi Loan không muốn ly hôn, xin theo họ Hùng vào ngục cũng cho được tùy ý. Khâm tai.”

Khi tuyên đọc chiếu thư xong, ai nấy đều tung hô vạn tuế. Tề vương truyền giải cả vào ngục, rồi về cung phúc chi. Khi Tề vương về khỏi rồi, nội giám Lăng Mậu nói với Hùng Hiệu rằng:

- Dám bầm quốc trượng! Chẳng hay quốc trượng có biết việc quan Lương thừa tướng không?

Hùng Hiệu kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Việc gì vậy?

Nội giám Lăng Mậu khẽ thâm gạt nước mắt, thuật hết đầu đuôi việc Lương thừa tướng tự tử cho nghe. Vợ chồng Hùng Hiệu chẳng còn hồn vía nào. Lương Cẩm Hà phu nhân nghe tin thân phụ tạ thế thì vật mình than khóc. Hùng Hiệu cũng khóc mà rằng:

- Lương thừa tướng ơi! Thừa tướng vì họ Hùng ta mà đập đầu tự tử. Đã đành rằng sáu mươi tuổi đầu thì chết cũng đáng đời, nhưng thật để một mối thương tâm cho Hùng Hiệu này. Bao giờ còn được trông thấy một người trung quân vị quốc như thế! Còn như Hùng Hiệu này, khởi quân từ chốn thảo mao, trải thờ hai triều, phú quý đến thế này là cùng cực. Thế mà sống chẳng ích gì cho nước, chết lại mang tiếng bất trung, còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa! Chỉ bằng ta cũng tâu xin thánh thượng tứ tử để được theo Lương thừa tướng cùng xuống suối vàng cho rồi.

Hùng Hiệu nói xong, lại vật mình lăn khóc. Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc liền giục mau mau giải vào trong ngục. Hùng vương phủ đệ đều bị niêm phong cả, thườ trước lừng lầy kẻ sao cho xiết, mà bây giờ cú kêu quạ đậu lạnh ngắt như tờ. Nhân dân trong nước ai cũng than thở mà thương Hùng Hiệu là người trung lương, từ khi chương quân binh quyền hơn hai mươi năm trời, không hề dung túng quân sĩ làm điều những nhiều như Lưu Tiệp thườ trước. Vẫn tướng danh thơm ấy sử xanh ghi chép, ai ngờ hóa công cũng ghen ghét với kẻ trung lương.

Lại nói chuyện thi thể Lương Trần Lân thừa tướng khi đưa về tướng phủ, hai mắt vẫn mở trừng trừng, lại hình như có giọt lệ nhỏ sa vậy. Mảnh đầu vỡ toát, máu chảy đầm đìa, Lương Trần Lân phu nhân chẳng quản chi cả, cứ ngồi ôm lấy mà khóc. Các nữ tỳ đều xúm lại khuyên giải rằng:

- Ngày nay hai vị công tử đều về quê nhà, ở đây chỉ trông cậy có mình phu nhân, xin phu nhân chớ lo nghĩ quá mà thành bệnh thì lấy ai là người trông coi các việc vậy.

Lương Trần Lân phu nhân nghe nói mới lau nước mắt mà đứng dậy, bỗng mặt ngoài truyền báo có quan thừa tướng Nguyễn Long Quang đến. Khi Nguyễn Long Quang vào tới nơi, Lương Trần Lân phu nhân quì xuống mà thưa rằng:

- Nguyễn tướng công ơi! Phu quân tôi chẳng may gặp phải tai nạn này, hai con tôi đều ở quê nhà tất cả, vậy công việc ngày nay, chớ tướng công trông nom giúp cho, còn thân già này xin cam lòng chịu theo phu quân tôi về nơi chín suối.

Nói xong, liền dập đầu sụp lạy. Nguyễn Long Quang nghe nói trong lòng đau xót lạ thường, cũng khóc mà đáp lễ lại, rồi bảo nữ tỳ đỡ Lương phu nhân dậy để nói chuyện, Lương phu nhân vâng lời đứng dậy. Nguyễn Long Quang nói:

- Lão phu nhân ơi! Lúc này không phải là lúc nên chết. Tôi chỉ tiếc thay cho Lương thừa tướng liệu mình như thế mà không bỏ ích gì cho nước nhà. Bây giờ còn nói chi được nữa. Nhưng tổ chim đã đỗ, khi nào còn có trứng lành, phu nhân cũng đừng viết thư gọi các công tử tới đây làm chi. Ngày nay tiện nhi cáo quan trở về quê nhà, may còn chưa đi, để tôi bảo nó phù linh cứu quan Lương thừa tướng đây và đưa phu nhân về quê một thể. Các việc trong nhà đã có tiện nhi trông nom giúp. Phu nhân chớ nên liệu mình mà lại di họa cho hai vị công tử nhà ta. Mấy lời Lương thừa tướng đây tâu bày hôm trước, Phi Giao hoàng hậu còn cảm tức chưa nguôi. Phu nhân muốn bảo toàn tôn tự họ Lương thì xin đừng nói những lời oán vọng, kéo đến tai Phi Giao hoàng hậu lại gây nên một vạ to. Vừa rồi thái hậu có quở trách thánh thượng và Phi Giao hoàng hậu. Bây giờ Phi Giao hoàng hậu dẫu không dám nói, nhưng trong lòng cảm tức bội phần. Mã Thuận đang ở trong cung, cũng khiếp sợ mà phải cáo ốm. Tuy vậy chưa lấy chi làm chắc, chẳng qua chỉ tạm yên ít ngày thôi. Phu nhân chớ ở lâu tại đây, nên kíp sửa soạn khởi hành, họa may thánh thượng có nghĩ lại mà giáng chỉ thương đến bậc lão thần chẳng.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Lương Trần Lân phu nhân vừa khó vừa ra nghênh tiếp thánh chỉ. Nội giám Lã Xương mở tờ chiếu thư ra tuyên đọc. Chiếu rằng:

"Nội các văn uyên điện đại học sĩ là Lương Trần Lân, trải thờ ba triều, xưa nay vẫn giữ một lòng trung trực, chỉ vì tính vốn nóng nảy, không được ôn hòa, trầm nghĩ thương là bậc lão thần, cho nên thường hay khoan thứ. Mới rồi, bỗng giao thông với đảng phản nghịch, dám tâu bày nói càn, trầm cũng rộng ơn mà không trách chi cả. Ai ngờ Lương Trần Lân tự biết tội ác của mình, khó lòng tránh khỏi lưới thép, bởi vậy mới dập đầu tại cửa cung mà chết, để mua lấy tiếng trung trực và đổ cho trầm là một vị hôn quân. Than ôi! Chết thật đáng thương, nhưng lòng cũng quý quyết, chiếu luật nên phải nghiêm trị, bắt vợ con ra hành tội, để làm gương cho người sau. Tuy vậy, trầm xét công giúp nước đã lâu, vậy phải giáng chỉ ân xá, vẫn cho được tâng thụ như lệ, truyền Lễ bộ quan tuân hành. Khâm tai!"

Lại nói chuyện Nguyễn Long Quang phu nhân là bà Vương thị, sinh được một người con trai tên gọi Nguyễn Thụy đã ba mươi sáu tuổi. Nguyễn Thụy lấy con gái Lưu Khuê Quang, chưa có con trai, chỉ sinh được hai gái: Một người tên gọi Phương Xuân, mới mười lăm tuổi, và một người tên gọi Thiệu Xuân, mới mười ba tuổi, lại còn một người con trai thứ xuất tên gọi Quan Kha. Nguyễn Thụy đồ sớm, làm quan đến trấn quân đạo, đủ lệ sáu năm được về kinh dẫn kiến. Bây giờ đem Lưu phu nhân và con cái tiến kinh, liền cáo nghỉ nửa năm, để về quê hương thăm phần mộ. Trong nhà đang đoàn viên sum họp vui vẻ lạ thường. Bỗng thấy Nguyễn Long Quang ở ngoài bước vào, hai mắt đầm đìa giọt lệ. Mọi người thấy vậy đều đứng cả dậy. Nguyễn Long Quang gạt nước mắt gọi Nguyễn Thụy đến thuật chuyện cho nghe và bảo rằng:

- Cứ như công việc trong triều ngày nay thì ta cũng nên liệu mình tự tử là phải! Chỉ vì Lương thừa tướng đã chết mà ta lại chết thì giang sơn này biết trông cậy vào ai. Bởi vậy ta muốn theo gương quý báu của Định Nhân Kiệt thuở xưa mà nương nấu đứng ở trong triều đường, để sau này sẽ tùy cơ ứng biến.

Nói xong, lại thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho cả nhà nghe, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Nguyễn Long Quang phu nhân nghe nói cũng ứa hai hàng nước mắt mà khóc thương. Nguyễn Thụy nói:

- Thân phụ ơi! Thân phụ đã quyết định như vậy, con xin vâng lời. Nhưng ngày nay con đi thì yên lòng làm sao cho được, chẳng may xảy gặp việc gian hiểm, thành ra con không được gần gũi dưới gối hai thân. Nguyễn Long Quang phu nhân bảo rằng:

- Con cứ yên lòng. Thân phụ con không phải là người nóng nảy như Lương thừa tướng, tâm cơ kín đáo, chắc không khi nào đến nỗi bị hại vì bọn quyền gian. Con cứ vâng lời trông nom giúp tang sự cho Lương phu nhân, và trở về Vân Nam thăm mộ phần tổ tiên một thể. Thân phụ con chịu ơn triều đình quá hậu, thế tất phải ở đây, còn con nên mau mau trở về quê nhà, cũng là một kế hay cho ta vậy.

Nói xong, lại gọi người con dâu là Lưu phu nhân (vợ Nguyễn Thụy) đến mà dặn bảo rằng:

- Con nên sửa soạn đồ hành lý để sắp sửa trở về quê nhà, ta còn phải sang giúp bà Lương thừa tướng.

Nguyễn Long Quang phu nhân đứng dậy lên kiệu đi sang Lương phủ, trông nom việc khâm liệm cho quan Lương thừa tướng.

Lại nói chuyện khi Lương Trần Lân thừa tướng mới chết, chỉ có Nguyễn Long Quang và Hoàng Phủ Triệu Lân cùng vài ba người bạn thân đến viếng thăm mà thôi. Sau chúng thấy thái hậu có sai người phúng viếng và giáng chỉ uỷ dụ, bấy giờ mới lại kéo nhau đến thăm hỏi, náo nhiệt lạ thường. Trong tờ chiếu chỉ của thái hậu có nói rằng:

“Ta rất lấy làm thương xót cho nhà ngươi thật đã không may gặp lúc thiên tử chưa tỉnh ngộ. Đức trung trực của nhà ngươi, so với Long Bàng và Chu Văn thuở xưa chẳng khác gì nhau. Một vị hiền thần như thế ta rất cảm phục. Vậy nay ta xin lập miếu thờ và tế lễ một tuần, còn hai con đều được cho gia thăng. Chờ khi mãn tang, bấy giờ lại được tiến kinh cung chúc. Vợ con Lương Trần Lân, nếu xảy ra sự gì thì ta sẽ trách hữu hoàng hậu mà trị tội.”

Vua Anh Tôn cũng sai quan đem vàng bạc ra ban cho và cất người hộ tang. Vì thế các quan triều thần cùng các hoàng thân quốc thích lại đều đến phúng viếng. Người nào đem tiền bạc đến thì Lương phu nhân nhất định không chịu nhận của ai.

Nguyễn Long Quang phu nhân thấy vậy cũng ngấm nghĩ khen thầm. Sửa soạn trong nửa tháng, rồi định đưa linh cữu quan Lương Trần Lân thừa tướng theo đường thủy về Vân Nam. Hôm ấy, Nguyễn Long Quang phu nhân và hai vợ chồng Nguyễn Thụy cùng hai cô con gái cùng đi hộ tang một thể. Chiếc thuyền để linh cữu Lương Trần Lân thừa tướng thì có hai vợ chồng Nguyễn Thụy và hai bà lão phu nhân cùng hai cô bé gái cũng đi theo. Còn bọn nô ty lại đi riêng một chiếc thuyền khác. Các quan văn võ đi hộ tống, lại có riêng một chiếc thuyền, trống rong cờ mở, rất là náo nhiệt. Thuyền đi qua tỉnh nào thì địa phương quan ở đấy lập trạm ra để tế lễ, rồi thuyền cứ thẳng đường lần về Vân Nam. Về tới Vân Nam, hai cậu công tử con quan Lương thừa tướng đứng đón tại bên sông, vì Nguyễn Thụy đã sai người thông báo từ trước. Khi đến bến, hai cậu Lương công tử trông thấy linh cữu Lương thừa tướng ruột đau như cắt, liền vật mình lăn khóc. Các quan văn võ đi hộ tống đều xúm lại khuyên giải. Hai công tử lạy tạ Nguyễn Thụy và lạy tạ các quan văn võ, rồi xuống thuyền yết kiến thân mẫu. Lương phu nhân trông thấy Lương Anh và Lương Tuấn (tức hai vị công tử), liền ôm lấy mà khóc òa lên. Lương Anh và Lương Tuấn cũng quì xuống khóc. Cả thủy thủ thấy vậy ai nấy đều giọt lệ chứa chan. Nguyễn Long Quang phu nhân ở dưới thuyền bước lên, gạt nước mắt mà khuyên giải hai cậu Lương công tử. Lương phu nhân thuật chuyện đầu đuôi cho hai công tử nghe, hai công tử nghe nói, đứt từng khúc ruột, lại sụp lạy Nguyễn Long Quang phu nhân, để tạ công phu nhân đã hết lòng giúp đỡ. Nguyễn Thụy nói với Lương phu nhân rằng:

- Bẩm phu nhân! Bây giờ về tới đây, công việc trong nhà đã có hai công tử, tôi xin cùng thân mẫu tôi trở về thăm quê nhà trong ít ngày, hôm nào thư thả, sẽ sang hầu chuyện.

Hồi thứ sáu (A)

TRIỆU LÂN TẬN TRUNG PHÒ ẦU CHÚA
NGỌC THANH VỊ NGHĨA BẢO TÌNH NHÂN

Một hôm Mạnh Sĩ Nguyên và Hàn phu nhân, hai vợ chồng già đang ngồi nói chuyện. Các cháu trai và các cháu gái đứng xúm xít cả xung quanh. Bỗng thấy Mạnh Gia Linh hốt hoảng chạy vào mà thưa rằng:

- Dám thưa hai thân! Việc này là một việc không hay!

Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên vội vàng hỏi:

- Mạnh Gia Linh vừa khóc vừa thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho Mạnh Sĩ Nguyên nghe. Mạnh Sĩ Nguyên nói Lương Trần Lân thừa tướng đập đầu tự tử, Bình Giang vương Hùng Hiệu bị giam, ngồi gần người ra mà nghĩ, không nói câu gì. Hàn phu nhân hai hàng nước mắt khóc mà rằng:

- Ai ngờ tai biến đến như thế! Nếu vậy thì vợ chồng Hoàng Phủ Tương vương nghĩ uất mà chết mất thôi. Thượng hoàng bỏ đi không thấy về, Thái hậu ở trong cung thì hiện nay vẫn đang bị bệnh. Thế mà thiên tử quá ư nhu nhược chẳng biết tý gì. Tôi e giang sơn này không khéo có ngày về tay người khác vậy.

Hàn phu nhân nói xong, liền ngoảnh lại bảo Mạnh Gia Linh rằng:

- Mạnh Gia Linh con ơi! Bây giờ không biết nghĩ thế nào cho được. Ta thiết tưởng con nên mau mau trở về kinh địa, để cùng Nguyễn Long Quang tướng công đồng tâm hiệp lực mà giúp triều đình, đợi khi Hoàng Phủ Tương vương mãn tang tiến kinh thì may ra bảo toàn được vô sự.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói lẩm nhẩm gật đầu, rồi bảo Mạnh Gia Linh rằng:

- Thân mẫu con nghĩ phải, con nên vâng lời. Cha con ta chịu ơn triều đình trong bốn mươi năm nay, chưa biết lấy chi báo đáp, Lương thừa tướng vì nước tự tử, tiếng thơm ghi để nghìn thu. Nguyễn tướng công thì một lòng chính trực đứng ở trong triều. Doãn tướng công cũng muôn dặm xa xôi đang đi sứ ở ngoại quốc. Thế mà ta đây cứ điềm nhiên vui thú tự nghĩ sao cho an tâm. Vậy con phải vâng lời thân mẫu con mà tiến kinh, chớ nên ngần ngại.

Mạnh Gia Linh nói:

- Song thân ơi! Con đi đã đành, nhưng dưới gối song thân lấy ai hầu hạ. Trưởng tử con hiện đang đi sang Hồ Quảng, còn thứ tử con thì đầu xanh tuổi trẻ, nào đã biết gì. Thế thì ngày nay đi sao cho an tâm, hai thân nên trù tính đến điều ấy.

Mạnh Sĩ Nguyên chưa kịp trả lời thì Hàn phu nhân liền nói:

- Mạnh Gia Linh con ơi! Con nên nghĩ ơn sâu của triều đình trong mấy năm trời nay, ngày nay gặp con nguy hiểm, con nở lòng nào mà ngoảnh mặt làm thinh. Và con là thân thích với Phi Giao hoàng hậu thì con có dưng lời can gián, tất cũng không lo ngại gì. Cha mẹ năm nay đã gần bảy mươi tuổi đầu nhưng nhờ trời vẫn được tráng kiện như thường, vậy con nên mau mau đi ngay, không phải phiền về nỗi cha mẹ già yếu.

Vợ Mạnh Gia Linh là Phương thị phu nhân cũng khuyên chồng mà rằng:

- Phụng quân ơi! Phu quân nên mau mau trở về kinh địa, rồi tùy cơ ứng biến, tâu xin xá tội cho họ Hùng. May ra thánh thượng có hồi tâm lại chẳng, nếu không thì đầu phu quân vì việc ấy mà bị tội, thiết tưởng cũng nên cam lòng.

Mạnh Gia Linh lại nói với hai thân rằng:

- Dám thưa hai thân! Thượng hoàng là bậc thánh minh, thái hậu có tài võ đoán, thế mà cũng đành chịu bó tay. Thượng hoàng giận quá bỏ đi, thái hậu quá nghĩ thành bệnh. Lại còn các quan triều thần như Lương thừa tướng, Doãn thừa tướng Hùng vương và Nguyễn công cũng đều là bậc anh hùng hào kiệt, thế mà kẻ thì bị chết, người thì bị giam, huống chi một thân con về chốn triều đình, chắc chắn đã làm nên công trạng gì vậy.

Mạnh Gia Linh chưa nói dứt lời thì Hàn phu nhân nổi giận mà rằng:

- Mạnh Gia Linh con ơi! Không ngờ con dám cưỡng lời cha mẹ. con thử nghĩ nhà ta đây chịu ơn triều đình trong mấy mươi năm, mũ áo rộng, chức trọng quyền tôn, vinh quý đến thế này là cùng cực. Huống chi Phi Giao hoàng hậu lại là sanh nữ ta, một may xảy có sự gì, chắc hẳn phải tru di đến hai họ. Sao con không nghĩ chữ: “Trung quân ái quốc”, mà lại bắt chước như con chim non mền tổ, không nở rời thì còn ra thế nào! Mạnh Gia Linh con ơi! Nếu ngày nay con không chịu vâng lời ta trở về kinh địa thì ta cũng liều mình đối để mà chết đi cho rồi!

Mạnh Gia Linh nói:

- Con xin vâng lời! Con xin vâng lời!

Nói xong, liền định đến ngày rằm tháng ấy thì sửa soạn tiến kinh. Khi Mạnh Gia Linh vào trong phòng, Phương thị phu nhân ứa hai hàng nước mắt, rồi khuyên giải:

- Phu quân ơi! Phu quân phải tùy cơ ứng biến, theo như Nguyễn Long Quang tướng công, chớ có liều chết mà chẳng bỏ ích gì cho thánh thượng. Hai thân ta bảo phu quân đi là muốn phu quân nhẫn nại cho được nên việc, vậy phu quân không nên bắt chước tính nóng nảy của Lương thừa tướng vừa rồi.

Mạnh Gia Linh lẩm nhẩm gật đầu, rồi thở dài một tiếng, Mạnh Đức thấy vậy liền nói:

- Dám thưa thân phụ! Ngày nay thân phụ tiến kinh, một mình vò võ, muôn dặm xa xôi, mà con ở nhà thì lòng con sao đành. Xin thân phụ cho con theo đi, còn việc hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu con thì chẳng bao lâu trưởng huynh con cũng về tới đây vậy.

Mạnh Gia Linh nói:

- Con không nên đi! Ta để con ở nhà là có hai lẽ: Một là hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu, hai là ta đi chuyến này, khó lòng bảo toàn tính mệnh. Anh con đâu không liên lụy nữa thì bây giờ cũng phải phù linh cứu ta về. Cái tin đau đớn ấy sau này con nên phải giấu tổ phụ và tổ mẫu, chớ để người biết mà người lại thêm lòng hối hận.

Sáng sớm hôm sau, người nhà báo có con quan Nguyễn Long Quang tướng công là Nguyễn Thụy đến. Mạnh Gia Linh vội vàng ra nghênh tiếp, rồi truyền người nhà pha trà mời uống. Khi uống trà xong, Nguyễn Thụy nói:

- Tôi xin vào bái yết Mạnh lão gia.

Mạnh Gia Linh từ tạ, liền sai người vào mời Mạnh Sĩ Nguyên. Một lúc Mạnh Sĩ Nguyên ở nhà trong chống gậy bước ra, có Mạnh Đức theo sau. Nguyễn Thụy trông thấy, vội vàng đứng dậy lạy chào. Mạnh Sĩ Nguyên đỡ dậy, rồi mời ngồi nói chuyện, Nguyễn Thụy thuật chuyện trong triều cho Mạnh Sĩ Nguyên nghe.

Mạnh Sĩ Nguyên thở dài mà than rằng:

- Ngày nay tôi già yếu, không thể theo lệnh đường mà duy trì việc nước được. Vậy tôi đã định cho tiện nhi tiến kinh để tuân lệnh đường sai khiến, gọi là chút lòng trung ái của kẻ lão thần này.

Nguyễn Thụy nghe lời, mừng rỡ mà nói với Mạnh Gia Linh rằng:

- Này vậy thì lão gia là một bậc trung thần, hết lòng vì nước! Những nơi than lửa như thế mà lại sai hiền huynh về. Thân phụ tôi một mình cô độc, khác nào một cây khó chống nổi nhà, nếu thêm được hiền huynh về, cùng nhau hiệp lực đồng tâm thì thế tất phải nên việc.

Bây giờ Nguyễn Thụy lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu kết liên thông với Mã Thuận cùng Đồ Man Hưng Phục để làm nhiều sự cản trở v.v... Nguyễn Thụy vừa nói vừa nhìn Mạnh Đức mà nghĩ thầm rằng: “Giả sử trường nữ ta đẹp duyên với cậu công tử này thì thật tốt đôi vừa lứa. Chỉ vì họ Mạnh đây là một nhà thế phiệt, vậy ta khó dám ngỏ lời, âu là ta thử dò ý xem sao mới được.” Chuyện trò hồi lâu, Mạnh Sĩ Nguyên bỗng đứng dậy nói:

- Tôi nay già yếu, không thể ngồi lâu được, xin thất lễ lui vào nhà trong. Hôm nay Nguyễn tiên sinh hãy ở chơi lại đây, rồi vào thư phòng xơi cơm, để cho tiện nhi được hầu chuyện.

Nguyễn Thụy vâng lời. Mạnh Sĩ Nguyên đứng dậy lui vào nhà trong. Cha con Mạnh Gia Linh mời Nguyễn Thụy vào thư phòng nói chuyện. Nguyễn Thụy nói:

- Cha con tôi đi xa lâu ngày, những con em các bạn thân ở nhà, thành ra không ai biết cả. Ngày nay tôi về đây, đang muốn nhờ hiền huynh kén chọn hộ cho một cậu rể, không ngờ hiền huynh lại sắp tiến kinh, thế thì việc này lại không biết trông cậy vào ai.

Mạnh Gia Linh:

- Hiền huynh có mấy lệnh lang và lệnh ái?

Nguyễn Thụy nói:

- Tôi được hai tiện nữ: Trưởng nữ mười lăm tuổi và thứ nữ mười ba tuổi, đều chưa đính hôn với ai. Còn một đứa con trai thứ xuất mới lên sáu tuổi. Tiện nữ đầu chưa nói đến bậc công ngôn dung hạnh, nhưng nội nhân tôi ngày đêm khuyên nhủ vẫn giữ được thói băng tuyết, lại có theo đòi đôi chút bút nghiên. Chẳng hay trong gia hương ta có người nào đáng gả không? Xin hiền huynh chỉ bảo giúp.

Mạnh Gia Linh trở Mạnh Đức rồi cười mà bảo rằng:

- Như tiện nhi đây có thể cho vào bậc đồng sàng được không?

Nguyễn Thụy nói:

- Hiền huynh đây là một bậc hoàng thân, có đâu tiểu đệ dám với cao như vậy?

Mạnh Gia Linh nghiêm sắc mặt mà đáp rằng:

- Sao hiền huynh lại nói như thế! Thân phụ tôi cùng lệnh đường là anh em đồng triều trong bốn mươi năm, còn tiểu đệ đây bắt tài, cùng hiền huynh cũng là tình thế nghị. Nay hiền huynh nói câu ấy thì thật khinh cha con tôi như phường thị khoái (là những kẻ ăn gian nói dối ở chợ) vậy.

Nguyễn Thụy nghe nói mừng lòng liền đứng dậy chấp tay mà rằng:

- Nếu hiền huynh ưng thuận như vậy thì tiện nữ thật có phận nhờ.

Mạnh Gia Linh vội vàng đáp lễ lại, rồi ngoảnh lại bảo Mạnh Đức rằng:

- Con quì xuống mà bái yết nhạc phụ đi!

Mạnh Đức từ từ bước đến trước mặt Nguyễn Thụy rồi sụp lạy mấy lạy mà rằng:

- Dám thừa nhạc phụ! Tiện tể xin lạy chào nhạc phụ!

Nguyễn Thụy mừng rỡ, đỡ dậy mà bảo rằng:

- Hiền tể ơi! Tôi vốn nhà hàn tiện, được lệnh đường đây có lòng yêu mến, lại đính ước Châu Trần thì thật vẻ vang cho nhà tôi quá lắm, mong rằng hiền tể cũng chớ thấy hàn tiện mà chê cười vậy.

Mạnh Gia Linh lại cười mà đáp rằng:

- Hiền huynh khiêm tốn thái quá! Tiện nhi được dự ngôi đông sàng như thế, chính là cái phúc cho nhà tôi. Người nhà dọn tiệc, hai người cùng ngồi vào uống rượu, lại cho cả Mạnh Đức ngồi hầu. Khi uống rượu xong, Nguyễn Thụy lại cáo từ lui về. Về đến nhà nét mặt vẫn còn vui mừng hơn hớn, Nguyễn Long Quang phu nhân ngạc nhiên mà hỏi rằng:

- Có việc chi mà con vui mừng thế? Hùng vương được xá tội hay là thượng hoàng đã hồi loan đó chăng? Con nên thuật chuyện cho ta được biết.

Nguyễn Thụy lại mỉm cười mà thưa rằng:

- Thân mẫu ơi! thượng hoàng đã về đâu, mà Hùng vương cũng chưa được tha. Ngày nay con vui mừng là mừng về nỗi đã chọn được một người giai tể.

Nguyễn Thụy nói xong, lại thuật chuyện đầu đuôi cho thân mẫu nghe, Nguyễn Long Quang phu nhân mừng rỡ mà rằng:

- Họ Mạnh nói đời là một nhà hiền loạn. Vả lại vốn dòng thi thư, con Phương Xuân nhà ta được về làm dâu nhà ấy thì đáng mừng cho ta biết là đường nào! Ta chỉ cầu nguyện cho Mạnh Gia Linh tiến kinh lần này được an toàn vô sự.

Bấy giờ cả nhà đều chuyện trò vui vẻ. Thiệu Xuân tiểu thư cũng cười mà mừng cho chị là Phương Xuân tiểu thư. Nguyễn Thụy nhờ một người bạn đồng niên là Bách Quán sang làm môi để xin làm lễ kết thân.

Đến hôm Mạnh Gia Linh tiến kinh lại có đem theo một cái quan tài, nói thác là muốn phòng khi nhiễm bệnh, sợ ở kinh địa không mua được quan tài tốt chăng. Đó là một sự đáng nực cười.

Lại nói chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh ở nhà Tàn Sĩ Thăng. Tàn Sĩ Thăng phu nhân đôi đái rất tử tế. Một hôm, Tàn Sĩ Thăng ở trong triều về, thuật chuyện quốc cữu là Hùng Khởi Phụng phải phụng mệnh đi sứ nước Cao Ly. Nàng Hạng Ngọc Thanh nghe nói trong lòng phiền não, nghĩ thầm: “Ta xót thương cho Hùng quốc cữu, phong lưu niên thiếu, xưa nay chưa bước chân đi đâu bao giờ, mà ngày nay phải dãi gió dầm sương, xa xôi muôn dặm. Thư sinh thể cách, chịu sao nỗi những sự đắng cay. Thôi chẳng qua cũng là số mệnh của ta chẳng ra gì! Từ khi gặp Hùng quốc cữu có lòng hào hiệp mà cứu vớt, ta vẫn tưởng được chỗ nương tựa tấm thân. Ai ngờ thân thể long đong, Hùng quốc cữu lại phải gửi ta ở nhà Tàn học sĩ này. Hùng quốc cữu hẹn ta chờ đợi trong mười năm thì thiết tưởng ở đây cũng không tiện. Dầu phu nhân có lòng biệt đãi, nhưng tính phong nguyệt của Tàn học sĩ, mỗi khi gặp mặt, ta vẫn phải cúi đầu. Bể sâu còn có kẻ dò, lòng người nham hiểm dễ đo cho cùng. Bấy giờ muốn đi chẳng biết đi đâu, mà ở đây lâu ngày thì cũng khó yên thân cho được!” Nàng Hạng Ngọc Thanh tính quần lo quanh, ruột đau như cắt, dầu không dám khóc ra tiếng, nhưng vẫn gạt thẳm giọt châu. Tàn Sĩ Thăng phu nhân thấy nàng mặt ủ mày chau, mới tìm lời khuyên giải mà rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng cứ yên lòng mà ở đây chờ đợi, tôi chắc chẳng bao lâu Hùng quốc cữu cũng sẽ về tới nơi.

Một hôm, Tàn Sĩ Thăng phu nhân đang ngồi nói chuyện với nàng Hạng Ngọc Thanh, bỗng nghe tiếng giày lẹp kẹp thì Tàn Sĩ Thăng ở ngoài bước vào, nét mặt có ý hoảng hốt, rồi ngồi ngẩn người ra mà rằng:

- Không may! Thật là một sự không may! Ai ngờ tai vạ tự trời rơi xuống vậy!

Tàn Sĩ Thăng phu nhân kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Việc chi thế?

Nàng Hạng Ngọc Thanh cũng đứng dậy khấp nép mà thưa rằng:

- Tôi xin cúi chào quan Tàn học sĩ.

Tần Sĩ Thăng liền nói:

- Xin miễn lễ! Tôi có chút việc muốn ngỏ cùng nàng. Chẳng hay nàng có biết chuyện nhà Hùng vương hay không?

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Việc chi thế? Xin đại nhân chỉ bảo cho biết.

Tần Sĩ Thăng nín lặng hồi lâu, rồi thuật rõ đầu đuôi việc nhà Hùng vương bị nạn cho hai người nghe. Tần Sĩ Thăng phu nhân nghe nói, sợ tái mét mặt đi. Nàng Hạng Ngọc Thanh cũng đứng ngẩn người ra, không biết nói thế nào. Tần Sĩ Thăng dậm chân thờ dài mà rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Việc chung thân của nàng, bây giờ làm ra thế nào? Để nàng ở đây thì sợ liên lụy, mà không để nàng ở thì nàng biết đi đâu. Nàng nên lo tính mau mau, kéo tai vạ đến nơi đó.

Tần Sĩ Thăng lại bảo phu nhân rằng:

- Phu nhân nên bàn giúp nàng, để tôi còn phải ra ngoài nghe nóng tin tức.

Nói xong, tức khắc lui ra. Tần Sĩ Thăng phu nhân thờ dài mà bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Bây giờ nàng nghĩ thế nào, nên nó rõ cho tôi được biết.

Nàng Hạng Ngọc Thanh hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi vừa khóc vừa nói:

- Phu nhân ơi! Số mệnh tôi chẳng ra gì, còn kể chi nữa, nhưng chỉ lo liên lụy đến phu nhân. Cứ như lời quan Tần học sĩ vừa nói thì nếu chúng biết tôi ở đây, tất buộc cho người tội “Oa tang phản nghịch”, khó lòng mà an toàn được. Phu nhân ơi! Chi bằng tôi tự ra mà thú nhận đi. Một là nhà phu nhân đây tránh khỏi tai vạ; hai là tôi cũng nhân đây mà được trông thấy Hùng vương, họa may vương phi thương lòng tôi thành mà cho được đêm ngày hầu hạ chẳng. Phu nhân ơi! Trong số tội danh, thế nào chúng cũng ghi tên tôi làm tiểu thiếp của Hùng quốc cữu, thế là trọn ước trăm năm. Còn ơn sâu của phu nhân thì kiếp sau tôi xin làm trâu ngựa để báo đền vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói xong, lại nức nở khóc hoài. Tần Sĩ Thăng phu nhân ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi bảo nàng rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng nói chí phải! Nhưng tôi còn một điều này muốn ngỏ cùng nàng: Số là nàng đến ở nhà tôi đây đã gần nửa năm, phu quân tôi vẫn có lòng trộm yêu thầm nhớ, chỉ ngại vì danh phận bạn hữu mà không dám nói ra. Từ khi Hùng quốc cữu đi sứ Cao Ly, phu quân tôi thường bàn riêng với tôi rằng: “Hùng quốc cữu đã bằng lòng tặng nàng Hạng Ngọc Thanh cho tôi đó!” Tôi nghe nói vẫn phải khuyên can. Ngày nay chỉ e sợ mắc tai vạ mà sinh ý khác chẳng, vậy hãy để tôi về phòng, thử dò hỏi tâm sự của phu quân tôi xem thế nào sau ta sẽ liệu.

Nàng Hạng Ngọc Thanh gạt nước mắt rồi cảm tạ mà rằng:

- Ngày nay tôi chỉ trông cậy ở phu nhân đó!

Tần Sĩ Thăng phu nhân gật đầu lui ra, trở về phòng ngồi, sai người mời Tần Sĩ Thăng vào. Tần Sĩ Thăng nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh nghĩ thế nào? Ngày nay không khéo thì tai vạ đến nhà ta đó.

Phu nhân nói:

-Nàng chẳng biết nghĩ thế nào cả. Nàng chỉ nói rằng đã đem thân vào nhà họ Tần thì sống chết cũng chỉ nhờ họ Tần chủ trương cho mà thôi.

Tần Sĩ Thăng nghe nói, nét mặt hớn hờ mà hỏi lại rằng:

-Phu nhân ơi! Thật nàng Hạng Ngọc Thanh nói thế phải không?

Tần Sĩ Thăng phu nhân nói:

- Khi nào tôi lại nói dối. Chẳng hay phu quân nghĩ thế nào?

Tần Sĩ Thăng cười mà đáp rằng:

- Phu nhân ơi! Nàng Hạng Ngọc Thanh đã nói như thế, việc này tùy lòng phu nhân. Nếu phu nhân rộng lượng hải hà thì cho nàng làm thiếp, người ngoài chẳng mấy kẻ đã hiểu đầu đuôi. Nàng cùng phu nhân xưa nay vẫn ý hợp tâm đầu, dầu có sum họp một nhà, chắc cũng không điều kia tiếng nọ. Và lại Hùng quốc cữu thường nói muốn tặng nàng cho tôi, sau này quốc cữu về đây tất cũng lấy việc này làm vui lòng vậy. Có như thế thì một là nhà ta đây tránh khỏi tai vạ; hai là nàng cũng được chỗ nương thân; ba là phu nhân vẫn định nạp tiểu tinh đã lâu, thế thì nay sẵn của nhà, lại còn phải tìm đâu hơn nữa. Một việc này có thể trọn vẹn được cả ba điều ấy, nhưng nên chăng thế nào thì còn quyền ở trong tay phu nhân.

Nói xong, liền ghé xuống ngồi ở bên cạnh phu nhân mà tỏ tình luyến ái. Tần Sĩ Thăng phu nhân nghe nói, trong lòng tức giận, nhưng vẫn giả cách tươi cười, rồi lăm nhăm gật đầu mà rằng:

- Nếu vậy rất hay! Phu quân hợp ý tôi lắm. Tôi cùng nàng Hạng Ngọc Thanh, chị em vẫn cùng nhau tương đắc, khi nào lại còn ghen tuông. Tôi chỉ lo nàng mà bỏ đi thì thật buồn cho tôi quá, nay phu quân

nghĩ như vậy, lòng tôi bao xiết vui mừng. Ấu là tôi bảo nàng Hạng Ngọc Thanh sửa soạn sắp làm tân nhân. Mà còn cái phòng phía tây kia, tôi sẽ truyền cho người quét dọn để làm nơi hoa chúc.

Tần Sĩ Thăng nghe nói, liền chấp tay đứng dậy vái mà thưa rằng:

- Đa tạ lượng hải hà của phu nhân, thật không bao giờ tôi dám quên ơn.

Tần Sĩ Thăng phu nhân nín lặng, chẳng nói câu gì, chỉ tùm tùm cười. Tần Sĩ Thăng không biết là giả, suốt đêm luống những năn nỉ mà kẻ lẽ tâm tình. Sáng hôm sau, Tần Sĩ Thăng phu nhân dậy sớm, chưa kịp chỉnh trang thì Tần Sĩ Thăng lại giục đến việc ấy. Tần Sĩ Thăng phu nhân nói:

- Phu quân chớ nóng nảy. Nàng đã ở trong nhà mình thì lo gì chẳng nên việc. Bây giờ phu quân hãy chọn xem hôm nào tốt ngày.

Tần Sĩ Thăng cười mà rằng:

- Phu nhân nói chí phải! Ta phải chọn ngày trước rồi sau sẽ thỉnh mời nhân.

Nói xong, gọi nữ tỳ lấy quyển lịch ra xem. Xem xong, lại nói:

- Ngày hai mươi bảy tháng ba này là ngày thượng cát cho việc hôn nhân giá thú, tức là chỉ còn vài ba ngày nữa thôi.

Tần Sĩ Thăng phu nhân cười bảo:

- Chồng thế thì thật lợi cho phu quân!

Tần Sĩ Thăng cũng cười đáp:

- Phu nhân chớ ngăn trở việc này, tôi xin quì gối xuống mà lạy tạ phu nhân trước.

Tần Sĩ Thăng phu nhân đỡ dậy rồi cười mà bảo:

- Nếu vậy thì phu quân ngồi trong phòng này, để tôi sang nói chuyện với nàng. Đợi tôi về đây, bây giờ phu quân hãy đi, phu quân chớ theo sang làm chi cho phiền.

Tần Sĩ Thăng nói:

- Vâng! Vâng! Tôi xin ngồi đây!

Tần Sĩ Thăng phu nhân sẽ dẫn hai con nữ tỳ phải chực luôn tại trong phòng, không được đi đâu, rồi thung thình bước sang tây lầu để cùng nàng Hạng Ngọc Thanh nói chuyện. Nàng Hạng Ngọc Thanh đứng dậy chào rồi nói:

- Phu nhân ơi! Chẳng hay quan Tần học sĩ dạy thế nào?

Tần Sĩ Thăng phu nhân xua tay bảo nói nhỏ, rồi ngồi xuống ghế, có ý buồn rầu mà rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Chủ ý của nàng, có lẽ không thể chậm được. Cứ như theo kế nàng nghĩ thì giữ được trong sạch danh giá, nhưng nàng đi chuyến này, khó lòng cho được sinh toàn. Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Tôi nở lòng mà để nàng tự nhiên vô cớ phải dẫn thân đến chỗ chết. Tôi không ngờ rằng phu quân tôi lại bất nghĩa đến như thế!...

Tần Sĩ Thăng phu nhân nói đến sự thương tâm ấy, hai hàng nước mắt lại lã chã tuôn rơi. Nàng Hạng Ngọc Thanh nghe nói, liền quì xuống đất, rồi lại nức nở mà thưa rằng:

- Phu nhân ơi! Xin phu nhân đừng nghĩ chi đến tôi nữa. Tôi đội ơn sâu của phu nhân, vẫn tưởng có ngày báo đáp, ai ngờ hai chữ “bạc mệnh” cứ khur khur buộc mãi lấy người hồng nhan. Tôi đi chuyến này, vì tất đã được trùng phùng, vậy phu nhân nên giữ ngọc gìn vàng, tôi xin chúc cho phu nhân chóng sinh quý tử.

Tần Sĩ Thăng phu nhân khóc mà bảo rằng:

- Phu quân tôi lòng lang dạ thú đã lâu, tôi nói ra càng thêm hổ thẹn. Tôi để nàng đi thế này, dầu là vì nàng, mà thực cũng là vì nhà tôi đó. Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Sau này nàng được gặp Hùng vương, cũng chớ nói chi đến chuyện ấy, một là giữ cho toàn nghĩa của vợ chồng tôi, hai là nàng cũng được tiết sạch giá trong vậy. Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nơi ngục thất nhiều bề khổ sở, tôi nghĩ bao nhiêu lại thương nàng bấy nhiêu. Đường đi tắt nàng cũng không thuộc, để tôi sẽ cho một tên người nhà dẫn lối giúp nàng. Y phục tư trang, nàng hãy để đây, khi vào ngục thất rồi, sau tôi sẽ sai người đưa đến.

Tần Sĩ Thăng phu nhân lại khê bảo nàng rằng:

- Hôm nay tôi đặt một tiệc rượu, đồ cho phu quân tôi thật say, rồi sang canh ba, tôi sẽ tới đây đưa nàng đi trốn.

Nàng Hạng Ngọc Thanh khóc mà thưa rằng:

- Đã đành tôi trốn thoát được, nhưng đến khi quan Tần học sĩ tỉnh rượu, tất thế nào cũng quờ trách phu nhân, chi bằng để tôi vô bầm rõ với người, nếu người không cho thì tôi xin liều mình tự tử.

Tần Sĩ Thăng phu nhân xua tay mà bảo rằng:

- Không nên! Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nếu nàng nói rõ, tất phu quân cũng không dám cưỡng bách, nhưng tôi thường thấy phu quân tôi vẫn nói: “Hiện nay họ tôn thất có Đồ Man Hưng Phục quyền thế lừng lẫy, mà hấn lại hiếu sắc, nếu ta đem nàng Hạng Ngọc Thanh dâng hấn thì chẳng bao lâu sẽ được quan to,

chỉ vì nghĩa bạn bè cho nên không nỡ. Nay nàng Hạng Ngọc Thanh thuận về với ta, cũng là theo lời Hùng quốc cửu chứ sao!” Tôi thiết tưởng nếu nàng nói ra mà phu quân tôi đem nàng dâng cho Đồ Man Hưng Phục thì chẳng những nàng chết không được trong sạch, mà lại ai là kẻ giải oan cho nàng. Chi bằng nàng cứ tự ra thú nhận là hơn. Khi nàng đi khỏi rồi thì tôi không phải e sợ chi cả.

Nàng Hạng Ngọc Thanh lạy tạ mà rằng:

- Phu nhân thật là cao kiến, tôi đây nông nổi không nghĩ tới điều ấy.

Tần Sĩ Thăng phu nhân đứng dậy lui ra, truyền cho người nhà sửa soạn bày tiệc để buổi chiều hôm ấy hai vợ chồng cùng nhau uống rượu vui. Khi ăn cơm sáng xong, Tần Sĩ Thăng phu nhân lại vội vàng sai mấy đứa nữ tỳ dọn dẹp tân phòng. Trong phòng trần thiết một cách rất lịch sự: Mành hoa giường chạm, nệm gấm gối thêu, đỉnh trầm khói bay, giá gương bóng lộn, thật là một nơi nhà vàng để sắp sửa tiếp đón con người ngọc vậy. Tần Sĩ Thăng mừng rỡ xiết bao, liền chấp tay vái mà nói với phu nhân rằng:

- Phu nhân vì tôi mà không quản sự tốn phí, tôi nghĩ càng thêm áy náy.

Tần Sĩ Thăng phu nhân cười mà bảo rằng:

- Chẳng qua việc cũng việc nhà, lo là thâm tạ! Chỉ xin phu quân chớ nên có mới nói cũ mà thôi.

Tần Sĩ Thăng cũng cười mà đáp rằng:

- Tôi đây há phải là người vong ân bội nghĩa hay sao! Việc kết duyên với nàng Hạng Ngọc Thanh này, chẳng qua là bởi lượng hải hà của phu nhân, nếu phu nhân không hài lòng thì khi nào tôi dám nói đến. Thủy chung việc này đều trông ơn ở phu nhân, thật muôn đời nghìn kiếp, không bao giờ tôi dám quên ơn sâu ấy.

Tần Sĩ Thăng phu nhân cười mà bảo rằng:

- Đừng nói lời thôi nỡ! Chiều tối hôm nay tôi sẽ đặt một tiệc rượu để mừng phu quân về sự mới nạp tiểu tinh. Tôi chúc cho phu quân qua năm sau này sẽ được hát bài thơ “Chung tư” (là 1 bài thơ nói về sự lắm con) vậy.

Tần Sĩ Thăng nói:

- Sao phu nhân lại xa xỉ quá thế! Tôi đây cũng nên có chén rượu nhạt để tạ môi nhân.

Ngày vui ngắn chẳng đầy gang, thấm thoát trời đã gần tối, các nữ tỳ bày tiệc ở trong phòng, hai vợ chồng Tần Sĩ Thăng cùng ngồi uống rượu. Phu nhân vốn là người uống được rượu, chỉ vì thấy Tần Sĩ Thăng động uống rượu vào thì lả loi trớt nhã, không được nghiêm trang, cho nên từ đó phu nhân chưa từng uống một giọt rượu nào cả. Ngày nay vì nàng Hạng Ngọc Thanh mà lại phải rót chén rượu đầy để mời Tần Sĩ Thăng uống.

Tần Sĩ Thăng nói:

- Lạ lắm thay! Tôi không ngờ từ lượng của phu nhân cũng ghê gớm như thế! Tôi cùng phu nhân kết duyên trong bấy nhiêu năm, chưa hề thấy phu nhân uống một chén rượu, chẳng hay có sao hôm nay phu nhân lại vui chén uống nhiều? Xin phu nhân ngỏ ý cho tôi được biết.

Tần Sĩ Thăng phu nhân cười mà đáp rằng:

- Lại còn có chi mà lại! Chỉ vì có ngày mai có mừng tân nhân! Chút thân bồ liễu, chưa biết sau này thế nào, nay muốn cùng phu nhân uống một tiệc rượu thật say, để tỏ lòng hèn mọn này quả không tí gì là ghen tuông vậy.

Tần Sĩ Thăng nghe nói, lại khanh khách cười mà rằng:

-À! Thế ra phu nhân nghĩ như vậy! Nhưng phu nhân cứ yên lòng, tôi đã là người có cảm quyền sách. Và cũng lăm dự một chiếu trong tòa Hàn Lâm, vậy “Tao khang chi thê bất khả hạ đường (nghĩa là người vợ hàn vi không nên bỏ), khi nào tôi lại quên cho được. Tôi xin phạt phu nhân mười chén rượu về tội dám nghĩ oan cho tôi.

Nói xong, lại lè nhè mà rằng:

- Phạt! Phạt nên phạt... Tần Sĩ Thăng phu nhân cười, rồi ngoảnh lại bảo nữ tỳ rằng:

- Quan Tần học sĩ đây đã định phạt ta thì con đi lấy một cái chén thật lớn ra đây để ta kính tạ lại.

Bấy giờ phu nhân cứ chén tạc chén thù mãi, làm cho Tần Sĩ Thăng say quá, không thể uống được, đã hai ba lần gọi cơm. Phu nhân lại tùm tùm cười, rót một chén rượu lớn thật đầy rồi nói với Tần Sĩ Thăng rằng:

- Phu quân ơi! Nếu phu quân quyết không phụ tôi thì xin phu quân uống cạn chén này!

Bấy giờ Tần Sĩ Thăng đã say mèn cả người, chỉ chực ngã xuống, nhưng nghe câu nói ấy, bắt đắc dĩ lại phải uống cạn chén đầy. Uống xong liền ngã lăn ra đấy, phu nhân và các nữ tỳ phải vục lên trên giường. Cởi mũ áo giày cho Tần Sĩ Thăng, rồi để nằm đấy. Phu nhân truyền các nữ tỳ cất dọn bàn ăn đi và đuổi người nhà ra ngoài hết cả, khóa chặt cửa lại.

Tần Sĩ Thăng phu nhân gọi một tên lão bộc họ Từ đến mà bảo rằng:

- Nhà ngươi mau mau đưa nàng Hạng Ngọc Thanh tới cửa Tam Pháp, rồi nhà ngươi đợi đấy, chờ xem tin tức thế nào sẽ về báo cho ta biết.

Tên lão xương đầu họ Từ vâng dạ, rồi theo Tần Sĩ Thăng phu nhân đi sang tây lầu. Nàng Hạng Ngọc Thanh gạt nước mắt mà hỏi rằng:

- Phu nhân ơi! Chẳng hay quan Tần học sĩ đã say rượu ngủ yên chưa? Tôi nghe bây giờ trống điểm canh tư rồi.

Tần Sĩ Thăng phu nhân nói:

- Bây giờ đi thì vừa, nếu để đến trời sáng không tiện.

Nàng Hạng Ngọc Thanh sụp xuống lạy tạ. Tần Sĩ Thăng phu nhân cầm lấy tay dặn dò mấy câu, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng. Phu nhân nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Hai ta tương biệt chưa biết bao giờ mới lại trùng phùng, vậy tôi xin chúc cho nàng được những sự tốt lành vui vẻ. Đóa hoa khi nở khi rụng, người ta tất phải có lúc biệt ly. Hai ta sum họp trong nửa năm nay, thật coi nhau như chị em ruột thịt, ngày nay tôi khôn cầm giọt lệ để tiễn chân nàng. Nàng nên gắn chí bền lòng, chớ thấy khó khăn mà biến đổi. Tôi đây kính lòng trinh bạch của nàng, cho nên mong nàng giữ được tiết sạch giá trong vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Mấy lời vàng ngọc tôi xin tạc dạ, quyết không bao giờ dám để phụ lòng phu nhân.

Hai người nhìn nhau cùng khóc, dùng dằng chưa nở rời tay, thì tên lão bộc đứng ngoài đã lên tiếng giục già. Tần Sĩ Thăng phu nhân đưa nàng ra khỏi mái tường, rồi tên lão xương đầu kia tay xách lồng đèn nhỏ, dẫn đường cho nàng đi. Khi nàng đi xa rồi, Tần Sĩ Thăng phu nhân mới quay vào trong phòng, ngồi ngẩn người ra mà nghĩ. Nghĩ thầm:

- Hôm nay thật là nàng Hạng Ngọc Thanh tự dẫn thân đến chỗ chết, mà ta đã đi đưa đám nàng về đây!

Phu nhân càng nghĩ bao nhiêu, lại càng cảm tức thay cho phu quân một người bất nghĩa. Phu nhân đang ngồi ngẩn nghĩ thì bỗng nghe tiếng Tần Sĩ Thăng trong màn gọi mà hỏi rằng:

- Phu nhân! Sao phu nhân hôm nay dậy sớm thế này?

Tần Sĩ Thăng vừa nói vừa trở dậy, vén màn bước ra, trông thấy phu nhân nét mặt hằm hằm, đôi lông mày cau lại, có ý tức giận. Tần Sĩ Thăng chẳng còn hồn vía nào nữa, liền hỏi:

- Phu nhân ơi! Chẳng hay có việc chi mà phu nhân lại ra ý tức giận như thế?

Phu nhân thấy Tần Sĩ Thăng hỏi, tức khắc đứng dậy túm lấy vạt áo, rồi nói:

- Hay cho phu quân! Bây giờ tôi mới biết là phu quân lừa tôi. Phu quân mau mau theo tôi vào triều, việc này tôi phải tâu thánh thượng mới được!

Nói xong, liền khóc òa, rồi đập đầu dậm chân, làm rất ghê gớm! Bây giờ Tần Sĩ Thăng kinh sợ, vội hỏi:

- Quái lạ! Sự tình đầu đuôi thế nào? Phu nhân nói cho tôi nghe. Tôi có điều gì dám lừa dối phu nhân đâu, sao tự nhiên vô cớ phu nhân lại đặt để ra như vậy.

Tần Sĩ Thăng phu nhân cứ nổi tam bành lên rồi nói:

- Phu quân lại còn chối đó, phải không! Đêm qua phu quân ngủ rồi, nàng Hạng Ngọc Thanh có thuật chuyện cho tôi nghe, số là ngày trước phu quân đã hứa với nàng rằng nếu Hùng quốc cứu không lấy thì phu quân lấy nàng làm chánh thất rồi sắc phong sẽ xin cho nàng, còn tôi thì đuổi về quê nhà. Ngày nay nàng nhất định đòi lấy sắc phong, nếu không được sắc phong thì nàng quyết không thuận. Nàng lại nói đã cam chịu khổ trong nửa năm trời, để chờ Hùng quốc cứu cho được phú quý, bây giờ đã được phú quý thì quyết cũng không chịu làm bạn với một ông quan thanh đạm như ai. Nàng nói nhiều câu khiến cho tôi phải tức mà chết. Trời ơi! Ai ngờ phu quân lại lòng lang dạ thú, định lừa dối tôi như thế! Phu quân vì tính hiếu sắc mà đem một người mỹ nữ về, bắt tôi phải cung cấp như thờ bà mẹ chồng trong nửa năm nay. Ngày nay lại trang thần lộng quỷ, giả cách nói là sợ tai vạ, để nghiêm nhiên được hưởng phú quý phong lưu, mà tình phụ tôi là một người vợ đã kết tóc cùng nhau từ thuở còn nhỏ. Tôi vẫn tưởng phu quân là một người biết trọng trinh tiết! Tôi vẫn tưởng phu quân là một người đã dự ngôi trong tòa Hàn Lâm, tất phải biết trọng phẩm giá! Không ngờ phu quân lại táng lương tâm mà định bỏ con vợ tào khang này! Phu quân không nhớ những lúc hàn vi, từ khi tôi mới bước chân về nhà này, dậy sớm thức khuya, bữa rau bữa

cháo, thế mà tôi vẫn thắt lưng buộc bụng, cố lần hồi cho phu quân được yên thân mà chăm việc sách đèn. Cũng mong rằng mai sau phú quý phụ vinh, một giải đồng tâm, cùng nhau gắn bó cho đến khi đầu bạc. Ai ngờ ngày nay phu quân mới được hiển đạt đã toan vợ nọ vợ kia. Tôi hỏi phu quân: đã đành tôi chưa có con là phạm một trong điều lệ “Thất xuất”, nhưng phu quân há lại không biết rằng một người vợ đã từng chịu tang cha mẹ chồng thì không bao giờ đáng kể vào lệ ấy được! Một tay tôi đã từng lo lắng công to việc lớn cho nhà phu quân, trong đạo làm dâu và làm vợ, thật tôi không hề trễ biếng chút nào. Tôi đã vì cơ hiểm muộn, khuyên phu quân mua thiếp thì phu quân lại nói là không muốn chia lòng riêng tây, đợi khi tôi bốn mươi tuổi rồi mà chưa sinh nở gì, bấy giờ vườn sẽ thêm hoa, cũng chẳng lấy chi làm muộn. Ngày nay tôi mới biết toàn là những câu lừa dối, thế mà tôi cứ mơ màng trong giấc chiêm bao.

Phu nhân vừa nói vừa khóc, khóc đến nỗi vạt áo bào của Tần Sĩ Thăng cũng ướt đầm. Tần Sĩ Thăng muốn cãi lại mà cãi không kịp miệng. Lại thấy phu nhân dọa tâu thánh thượng thì cũng lo thêm tội vào mình, bắt buộc phải tìm lời ngọt ngào để khuyên giải cho yên chuyện. Bấy giờ Tần Sĩ Thăng đỡ phu nhân dậy, rồi thay bộ áo ướt cho phu nhân, và nói:

- Phu nhân ơi! Không biết tự ai bịa ra câu chuyện này. Tôi biết thế này thì thật cát vàng tôi cũng không đem nằng Hạng Ngọc Thanh về. Chẳng qua tôi làm mà mền nhan sắc của nàng, để khiến cho phu nhân tức giận, nhưng còn câu bảo rằng tôi muốn bỏ phu nhân mà lấy nàng làm chính thất thì quả tôi không nói bao giờ. Nàng Hạng Ngọc Thanh khéo vu oan cho tôi, chứ tôi đây khi nào dám như thế. Xin phu nhân bớt giận, hãy nghe tôi nói một lời: Tôi cùng phu nhân lấy nhau từ khi hãy còn bần tiện, cho đến ngày nay, thật vẫn thủy chung một lòng kính yêu. Tôi đã biết cảm quyền sách vào tay, há phải là phường quên ơn bội nghĩa. Nếu phu nhân không tin lời tôi nói thì xin gọi nàng Hạng Ngọc Thanh ra đây để đối chất cùng tôi.

Phu nhân lại nổi giận mà bảo Tần Sĩ Thăng rằng:

- Tôi còn chưa ở nhà này làm gì nữa! Tôi đuổi nó bước rồi. từ nay tôi cũng đâm liều chẳng cần giữ thể diện chi cả. Bấy giờ phu nhân phải theo tôi đến cửa Ngộ Môn, để tôi được giải oan.

Phu nhân nói xong lại túm áo Tần Sĩ Thăng mà rằng:

- Việc này thế nào tôi cũng phải tâu thánh thượng!

Tần Sĩ Thăng nghe nói, mặt tái mét đi, ngấm nghĩ một chút rồi nói:

- Phu nhân ơi! Phu nhân hại tôi rồi. Nàng Hạng Ngọc Thanh bị đuổi, chắc nàng tức giận mà đầu đơn kiện tôi, bấy giờ tôi mang tiếng là kẻ cưỡng bách một người trong đẳng phản nghịch để làm tiểu thiếp, còn ra thế nào.

Tần Sĩ Thăng vừa nói vừa giậm chân mà phàn nàn rằng:

- Việc này thật là phu nhân hung ác quá, không định hại tôi mà thành ra hại tôi. Tôi vẫn tưởng nhờ lượng hải hà của phu nhân cho được một nhà sum họp, trước là khiến nàng lo chỗ nương tựa, sau là nhà ta tránh khỏi tai ương. Bấy giờ xảy ra cố sự này, thật tôi không còn mặt mũi nào mà trông thấy ai nữa! Phu nhân hại tôi...

Tần Sĩ Thăng nói xong, lại khóc òa lên mà rằng:

- Trời ơi! Chẳng qua vì tôi ham sắc, đến nỗi thế này!

Bấy giờ Tần Sĩ Thăng nằm lăn ra giường, vừa khóc vừa nói:

- Tôi đành nằm đây mà đợi thánh chỉ đến bắt.

Phu nhân cứ mặc, không đến khuyên giải, lại đứng dậy trang điểm, truyền các nữ tỳ thu xếp đồ đạc trong nhà và nấu cơm ăn. Phu nhân nói:

- Ta nên ăn cơm cho no, kéo chẳng bao lâu có thánh chỉ đến bắt.

Khi người nhà dọn cơm, phu nhân kéo Tần Sĩ Thăng dậy, bắt phải cùng ăn cơm vào bảo rằng:

- Tôi cùng phu quân vĩnh quyết là ngày hôm nay!

Tần Sĩ Thăng không chịu dậy, xua tay mà bảo rằng:

- Thôi phu nhân đừng ân cần hão nữa! Phu nhân nở lòng nào mà hại danh giá của tôi. Bấy giờ tôi mới biết phu nhân là một hiền nội trợ... Tôi chết đã vậy, nhưng xót thương thay cho phu nhân sau này song le chiếc bóng, họ hàng vắng vẻ biết lấy ai mà nương tựa sớm khuya. Phu nhân tức giận trong một thời, mà khiến cho hai họ Tần và Trương này phải bại hoại danh giá.

Tần Sĩ Thăng vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt lăn chã tuôn rơi, rồi nằm thi thui ngủ. Phu nhân nghĩ cũng thương tình, nhưng định để cho chàng hãy ngủ một giấc, liệu chừng nàng Hạng Ngọc Thanh đã vào Tam pháp rồi, bấy giờ sẽ hay. Phu nhân vẫn giả cách hầm hầm nổi giận, cứ đập bàn đập ghế mà mắng Tần Sĩ Thăng là kẻ bạc tình.

Lại nói chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh đêm hôm ấy lui thui đi theo tên lão bộc, vừa đi vừa khóc. Tên lão bộc nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng nên rảo bước đi mau kéo trời sáng rõ thì nhiều điều không tiện. Khi đi tới đây, hãy thấy xe ngựa các quan tiền triều, cứ kêu to lên, tự khắc quan phải hỏi.

Nàng Hạng Ngọc Thanh gật đầu, tay gạt nước mắt. Khi đi đến Ngọ Môn, trông thấy trước cửa thành cao lớn, có một dãy ngựa xe. Chỗ nọ mấy toán thị vệ mũ mao lông gà; chỗ kia mấy vị triều thần, đai vàng hót bạc. Ông thì hình dung cổ quái, ông thì mặt mũi khôi ngô. Người đến đầu đông, nhưng có vẻ rất nghiêm trang, ai nấy ngậm tăm, bốn mặt im phăng phắc. Bấy giờ nàng Hạng Ngọc Thanh nghĩ lại ghê sợ ngần người ra. Tên lão bộc lại giục nàng mà rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng cứ sẵn đến mà kêu, kéo chậm một nhát, trông giống chuông hồi thì các quan vào triều hết. Tôi xin đứng chực ngoài này để đợi nghe tin nàng. Nói xong, tức khắc đứng nép tại một bên cửa cấm. Nàng Hạng Ngọc Thanh run sợ, hai chân luống cuống, mồ hôi toát đầm. Sau nàng bỗng nổi giận mà nghĩ thầm rằng: Hạng Ngọc Thanh ơi! Hạng Ngọc Thanh ơi! Có chi hôm nay người lại biến tâm mà rụt rè không dám bước bạo. Nếu người đổi ý, lại chẳng uống phụ tấm lòng hào hiệp của Hùng quốc chủ lắm ru. Nàng Hạng Ngọc Thanh nghĩ vậy, liền cau mày nghiền răng bước rảo mấy bước, tiến thẳng vào trước cửa thành. Quân thị vệ hai bên quát to lên mà rằng:

- Con mụ nào thế kia, dám cả gan tiến vào cửa cấm!

Chúng vừa quát mắng thì bỗng có một cỗ xe đi đến. Người ngồi trên xe tức là một vị tôn thất Tề vương. Bấy giờ nàng Hạng Ngọc Thanh gót sen rón rén quì ở ngang đường mà bẩm rằng:

- Tiện nữ nay có một việc muốn xin đại vương rủ lòng thương mà soi xét cho.

Các quân thị vệ đều tuốt gươm ra, quát to lên rằng:

- Quái lạ! Con mụ nào dám cả gan ngăn trở loạn nghi như thế! Nhà người muốn kêu việc gì thì đã có các nha môn, đức đại vương đây khi nào lại xét đến những việc tầm thường nhỏ nhặt.

Nàng Hạng Ngọc Thanh vừa khóc vừa nói:

- Vương hầu tể tướng có trách nhiệm thay quyền thánh thượng soi xét dân tình, tôi thiết tưởng việc gì lại không đáng tội. Huống chi tiện nữ đây lại là phản nghịch trọng tội, muốn nhờ đại vương tâu với thánh thượng cho tiện nữ được tự thú mà xin vào nhà giam.

Các quân thị vệ đều xua đuổi đi ra chỗ khác:

Nhà người chớ ngăn trở loạn nghi mà để đi lụy đến chúng ta.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nghe nói, liền đứng dậy mà rằng:

- Đại vương đã không xét cho thì tôi cũng chẳng tiếc chỉ cái thân sống thừa này nữa.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói xong, thò tay vào tay áo, rút một lưỡi dao con ra, toan liều mình tự tử. Các quân thị vệ thấy vậy, vội vàng giật lấy lưỡi dao thì nàng Hạng Ngọc Thanh lăn ra đất mà khóc. Tề vương truyền dừng xe lại và bảo các thị vệ rằng:

- Các người gọi người con gái ấy đến đây để ta hỏi xem việc chi.

Thị vệ vâng mệnh gọi nàng Hạng Ngọc Thanh lại. Nàng Hạng Ngọc Thanh mừng rỡ, liền gạt nước mắt, rồi theo thị vệ đến gần trước xe, phủ phục xuống đất, không dám ngẩng đầu lên. Tề vương ngẩng nhìn, chỉ thấy hình dung yếu điệu, chứ không hiểu nét mặt xấu đẹp thế nào, mới cất to tiếng mà mắng rằng:

- Nhà người là một người con gái, có việc chi oan uổng, sao không làm giấy kêu các nha môn, mà dám cả gan ngăn đón xe ta. Lại toan liều mình rút dao tự tử, thế thì không thể tha tội được.

Nói xong, truyền thị vệ bắt giải ra pháp ti để nghị tội. Quân sĩ vâng lệnh, trăm miệng dạ ran, kẻ kéo người lôi, bắt nàng đem đi giải nạp. Nàng Hạng Ngọc Thanh lại kêu rầm lên mà rằng:

- Xin đại vương hãy cho tiện nữ được nói một lời dẫu xây chín bậc phù đồ, cũng không phúc bằng.

Tề vương nghe lời, lại truyền bảo các thị vệ rằng:

- Khoan đã! Nếu vậy thì hãy cho được nói một lời, để ta xem oan uổng những thế nào.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Tôi không có sự gì oan uổng, chỉ vì Hùng vương ngày nay bị tội sắp phải toàn gia tru lục, tiện nữ đây tức là một người tiểu thiếp chưa cưới của trưởng tử Hùng vương tên gọi Hùng Khởi Phụng. Từ khi cùng nhau đính ước vẫn ở riêng một chỗ tại chốn hương thôn, vậy nên ngày nay tôi mới biết tin, thiết nghĩ không dám trốn tránh lưới trời, tự xin vào nhà giam chứ không hề có phạm tội chi cả.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói xong, nức nở khóc hoài. Tề vương nghĩ thầm:

- Nếu vậy thì đáng khen cho lòng trung nghĩa của Hùng vương cảm hóa được biết bao nhiêu kẻ! Nào ba trăm gia binh xin liều mình theo chết, nào một người tiểu thiếp chưa cưới cũng tự thú nhận chịu giam. Thế thì ta chắc Hùng vương quyết không có lòng phản nghịch. Tề vương nghĩ vậy, liền nói:

- Để ta tâu thánh thượng, có lẽ thánh thượng cũng ban đặc ân mà khoan xá cho nhà người. Nhưng chẳng hay nhà người tên họ là gì, mau mau nói rõ cho ta biết.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Nguyên tôi là họ Hạng, tên là Ngọc Thanh.

Tề vương gật đầu mà rằng:

- Ngọc khiết băng thanh, hợp mà làm một, nàng thật không hổ thẹn với tên nàng vậy.

Khi vào tới triều đường, Tề vương nói chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh cho các quan triều thần nghe. Đồ Man Hưng Phục mỉm cười mà nói với tề vương rằng:

- Việc một người nữ tử, há phải là việc quan trọng, hà tất lại trần tấu.

Nói chưa dứt lời bỗng thấy nội giám Lã Xương ở trong cung ra truyền chỉ cho bãi triều.

Tề vương bất đắc dĩ phải thuật chuyện đầu đuôi việc nàng Hạng Ngọc Thanh cho Lã Xương nghe. Lã Xương nghe nói, cũng khen ngợi mà rằng:

- Nếu vậy để tôi xin thay đại vương mà tâu thánh thượng.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu ở trong cung, từ khi bị thái hậu quả trách, uy phong giảm bớt đi một vài. Nét mặt lúc nào cũng rầu rĩ, lược không muốn chải, gương chẳng buồn soi, có lúc lại hằm hằm nổi giận, nằm ở trên long sàng mà nước nở khóc. Vua Anh Tôn thấy vậy, phiền não vô cùng, cả ngày chỉ quần quýt cạnh mình Phi Giao hoàng hậu. Lúc thì thổi ống ngọc địch, vui chuyện mua cười; lúc thì mượn chén kim chi, làm phương giải muộn. Vì thế đã lâu không ra ngự triều. Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm: “Bây giờ ta chỉ ước gì cho thái hậu ốm nằm ở trong cung không dậy được thì ta chẳng còn phải e sợ người nào. Dầu cha mẹ ta tới đây, ta cũng không ngại. Ta chỉ cốt làm sao cho quyền chính về một tay ta, bấy giờ họ Hùng kia ta quyết phải tru lục. Nhưng trước hết ta hãy nên thi ân mua chuộc lấy lòng người.

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, mới tăng lương cho các quân hộ vệ, phong Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc là tả, hữu long võ tướng quân, để coi giữ ở trong cấm viện, lại tuyển trong các cung nữ, chọn riêng lấy ba mươi sáu người toàn là những người nhan sắc nghiêng thành nghiêng nước, chia ra làm ba mươi sáu cung, mỗi cung lại tuyển mười hai tên vũ nữ, y phục đều một sắc. Trong ngự viện có lập một toà đại điện gọi là Vạn Thọ điện, mỗi khi thiên tử và hoàng hậu ngự ra chơi đây thì các cung phi phải đem vũ nữ ra múa hát, thật là cuộc vui hiếm có vậy. Vua Anh Tôn say đắm về các cung phi, chẳng thiết chi đến quốc chính, Phi Giao hoàng hậu tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Bệ hạ chớ lo nghĩ chi đến quốc chính cho thêm nhọc lòng, đã có thần thiếp xin vất vả lo tất cả.

Vua Anh Tôn vốn lười biếng, nay lại đam mê tửu sắc, chỉ muốn làm một vị quân chủ ở trong đội Đào hoa (tức là mỹ nhân), bởi vậy nghe lời Phi Giao hoàng hậu tâu thì vui lòng mà ưng thuận ngay. Từ đó bao nhiêu bản tâu, quyền xét đoán đều ở một tay Phi Giao hoàng hậu cả.

Lại nói chuyện Hùng hậu từ khi được thái hậu đem về cung, thuốc thang tắm bổ thì tinh thần dần dần phục hồi, không đến nỗi mặt xanh người võ như xưa, mà ai hỏi câu gì đã biết trả lời, không phải là người ngây dại nữa. Còn thái hậu nghĩ vừa tức giận lại vừa hổ thẹn, bệnh trạng mỗi ngày một nặng, nằm liệt ở trên long sàng. Bấy giờ Gia Tường công chúa sắp đến kỳ lâm sản, mà long thai của Hùng hậu cũng đã gần tới tuần khai hoa. Triệu Lân chỉ sợ Phi Giao hoàng hậu biết chuyện, mới giả cách viết đơn thuốc đưa cho nội giám Lăng Mậu cầm vào dâng thái hậu. Thái hậu mở ra xem thì thấy mấy hàng như sau này:

“Ky đô úy kiêm chức thái y là Hoàng Phủ Triệu Lân xin cúi tâu để thái hậu xét. Kẻ hạ thần xem mạch tả cung hoàng hậu thì long thai vô ngại, sắp tới tuần khai hoa. Nếu nay sinh hạ hoàng nam, tất thế nào hữu hoàng hậu cũng hỏi đến. Ngày nay thánh thượng đam mê tửu sắc, quyền về hữu cung, mà thái hậu ngọc thể chưa an, biết lấy ai làm bảo hộ. Vậy kẻ hạ thần thiết nghĩ: Hễ khi Hùng hậu lâm sản, chớ có truyền gọi uân bà, chỉ nên dùng bảo mẫu đem hoàng tử đặt nằm tại trong giỏ thuốc, rồi một mặt truyền gọi kẻ hạ thần vào xem mạch thái hậu, để kẻ hạ thần đưa ra giao cho Gia Tường công chúa. Nếu sợ hoàng tử khóc thì xin đệm bông xung quanh và lấy đường bỏ vào miệng, tự khắc hoàng tử nín khóc. Việc này xin thái hậu nhần nài mà giữ kín cho, kéo tuyên tiết ra thì chẳng những hoàng tử không bảo an, mà kẻ hạ thần cùng cha mẹ kẻ hạ thần đều khó toàn được tính mệnh.

“Khí số đầu gặp tai ách, nhưng ta khéo lựa chiều bổ cứu, may ra cũng hồi được thiên tâm, tất có một ngày kia thượng hoàng về nước, thiên tử chuyển lòng, chỉ thương xót riêng cho nhà Hoàng Phủ xiết bao nỗi thâm sâu vậy. Kẻ hạ thần tận trung báo quốc ở một việc này, còn mưu kế khác thì bây giờ chưa có thể thi hành được. Khi nào Hùng hậu lâm sản rồi, kẻ hạ thần xin dâng một tể thuốc “An thần định phách” sẽ giữ được sức khỏe như thường. Bấy giờ thái hậu truyền chỉ báo với thiên tử là Hùng hậu sinh được một cục máu, cũng không cho về tả cung nữa, cử ở đây để hầu hạ thái hậu mà thôi. Kẻ hạ thần nghĩ đã kỹ lắm, xin thái hậu lưu băng tâu này, để khi thượng hoàng về cung, biết cho cha con kẻ hạ thần không phải là phường bắt trung hại nước. Cẩn tấu”.

Thái hậu xem xong, lẩm nhẩm gật đầu mà nghĩ thầm rằng:

- Ủ! Cái kế này cũng vạn toàn thật! Thái hậu lại mật bảo cho bảo mẫu biết, bảo mẫu cũng khen ngợi lấy làm diệu kế. Từ đó trong cung đã sửa soạn sẵn, chỉ đợi đến ngày hoàng tử giáng sinh. vừa gặp tiết đoạn ngọc ngày năm tháng năm, Hùng hậu bỗng ứa nước mắt khóc, bảo bảo mẫu rằng:

- Hôm nay ta thấy trong lòng đau, ngồi không yên mà ngủ cũng không được. Mẹ nên xoa đỡ cho ta. Bảo mẫu biết là Hùng hậu sắp lâm sản, tâu với thái hậu. Thái hậu giả cách truyền chỉ là nhân vì có bệnh lâu ngày, mọi người trong cung hết sức chăm chỉ hầu hạ, vậy đặt một tiệc rượu để thưởng công. Các cung nữ và các nội giám ai nấy đều vui mừng uống rượu, say mê chẳng biết chi cả. Trong cung đang vui mừng tiết đoạn ngọc thì bỗng đâu trên không mây kéo tối rầm, một tiếng sấm vang, trời đổ mưa như trút. Bấy giờ tiệc xong, chén đĩa ngổn ngang, các cung nữ và các nội giám mỗi người đi ẩn núp một nơi. Vừa lúc ấy Hùng hậu ở trong cung đã sinh hoàng tử, nhưng đau đớn quá độ, hai tên cung nữ vục lên giường, liền ngủ thiếp đi. Bảo mẫu đã sắp sẵn một cái giỏ, trong đệm bông nệm, đặt hoàng tử nằm vào đấy, bỏ đường vào miệng, rồi lấy một vài vị thuốc giải rã ở trên. Bảo mẫu báo cho thái hậu biết, thái hậu gượng dậy trong mặt hoàng tử, ruột đau như cắt, ứa hai hàng nước mắt khóc mà than rằng:

- Trời ơi! Một đứa hài nhi mới lọt lòng mẹ, đã tội tình gì mà gặp bước gian nan này. Thương xót thay! Một bà hoàng hậu hạ sinh hoàng tử, mà không bằng một nhà thường dân lại còn kẻ thăm người mừng. Ta trông tướng mạo đứa hài nhi này, thật đáng một vị thái bình thiên tử, thế mà không biết có sao xấu duyên hẩm phận mới oe tiếng khóc đã phải ly biệt mẫu thân.

Thái hậu ngoảnh lại bảo bảo mẫu rằng:

- Mẹ đưa cái vạt áo của Hùng hậu ra đây để ta đề một bài thơ, đến khi thượng hoàng về cung, hoặc giả ta có tạ thế rồi thì đem hoàng tử và bài thơ này ra để trình nghiệm.

Các cung nữ đem bút mực đến, thái hậu đề một bài thơ:

“Nước nhà gặp lúc biến
Số mệnh cũng lạ thường
Đặt nằm trong giỏ thuốc
Ngẫm nghĩ càng thêm thương
Giang san lời khẩn nguyện
Cốt nhục mối tình vương
Bảo phục cơ trời định
Công tội hân tương đương”

Đề xong, hai hàng nước mắt ròng ròng, càng nghĩ càng thêm đau ruột. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, còn bảo mẫu thì xách giỏ thuốc đem ra. Bấy giờ Triệu Lân đứng trực ở ngoài, khi trông thấy bảo mẫu, liền hiểu ý ngay, đỡ lấy giỏ thuốc đem đi, không cần phải hỏi han lời thôi chi cả. Khi ấy trời vẫn sấm chớp âm âm, mưa như đổ nước, Triệu Lân ướt đầm từ đầu đến cuối, nhưng chỉ mừng thầm rằng may sao trong cung không gặp một ai.

Đi được một quãng, bỗng gặp mấy viên nội giám. Chúng thấy lạ liền hỏi. Triệu Lân cười mà đáp rằng:

- Tôi phụng mệnh thái hậu định chế một tễ thuốc bỏ vào giờ ngọc hôm nay, đang chế chưa xong. Lại được tin Gia Tường công chúa lâm sản, cho nên thái hậu bảo tôi phải tức khắc ra về, và đem giỏ thuốc này về để chế cho xong, đến mai dâng cho thái hậu.

Trong bọn có một tên tiểu nội giám cười mà nói rằng:

- Giỏ thuốc này, tôi xin mang hầu quốc cữu.

Triệu Lân nói:

- Thôi được, để tôi mang lấy!

Chúng đều quay đi, Triệu Lân lại cầm đầu rào bước. Vừa đi vừa sợ, chỉ lo hoàng tử oe tiếng khóc mà lỡ gặp ai thì thật là nguy hiểm đến tính mệnh. Khi ra tới cửa cung, bỗng thấy một cái kiệu chung quanh có áo tơi che kín. Quân sĩ cầm giáo đi hầu hai bên. Trong kiệu có một vị đại tướng quân, trông mặt đã ngà ngà say rượu. Triệu Lân chẳng còn hồn vía nào cả, cứ liều đánh bạo, tay xách giỏ thuốc, miệng gọi:

- Đồ Man tướng quân ơi!

Đồ Man Định Quốc trông thấy, vội vàng đứng lại hỏi:

- Trời đang mưa to, quốc cữu đi đâu mà vội thế?

Triệu Lân nói:

Xin tướng quân sai người tới Ngõ Môn gọi giúp mấy tên người nhà tôi đem kiệu tới đây đón. Trong giỏ này có tể thuốc của thái hậu, đang chế chưa xong, nhân có việc cần, nên phải đem về để chế nốt.

Đồ Man Định Quốc nói:

- Tôi sẵn có kiệu đi mưa này, xin nhường để quốc cữu về phủ.

Triệu Lân nói:

- Nếu vậy thì còn gì hơn nữa, xin đa tạ tướng quân.

Đồ Man Định Quốc vào dinh, rồi nhường kiệu cho Triệu Lân đi, lại mời Triệu Lân vào dinh thay đổi mũ áo, Triệu Lân nói:

- Thôi bắt tất! Đa tạ thịnh tình của tướng quân, hôm nào thư thả, xin đến bái yết.

Triệu Lân lên kiệu đi ngay. Sau Đồ Man Định Quốc cưỡi ngựa về nhà, đem việc gặp Triệu Lân vừa rồi thuật cho thân phụ là Đồ Man Hưng Phục nghe.

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Định Quốc con ơi! Trong triều ta hôm nay có một việc này: Cao Ly nữ chủ là nàng Hạng Nam Kim dâng biểu xin lưu Hùng Khởi Phượng ở lại để dạy ngôi thế tử, và Doãn Thượng Khanh ở lại để tu bổ quốc sử Cao Ly. Ta nghe lấy làm mừng. Nhưng việc này các quan đại thần còn can gián, không thuận theo lời Nam Kim, ta lại cần phải nói với Mã Thuận, để nhờ hãn tâu Phi Giao hoàng hậu cho hai người ấy lưu tại Cao Ly trong mấy năm. Còn việc hôm nay con gặp Triệu Lân, sao con không xem trong giỏ thuốc, ta chỉ e rằng Hùng hậu sinh hoàng tử mà đặt nằm ở trong giỏ thuốc chẳng. Nếu không thì có chi lại dãi gió dầm mưa mà đi vội như thế.

Đồ Man Định Quốc nói:

- Thân phụ chớ nên đa nghi. Triệu Lân vốn tính ôn hòa, ra vào trong cung, vẫn cùng con thân mật, không giống như cha con họ Hùng kiêu ngạo lạ thường. Cha con họ Hùng hề trông thấy con là gọi tên xách mé, chứ Triệu Lân thì bao giờ trông thấy cũng chấp tay vái chào, mà một điều “tướng quân”; hai điều “tướng quân”. Cười nói ngọt ngào, không bao giờ dám lên mặt hoàng thân quốc cữu. Vả hãn là em ruột Phi Giao hoàng hậu, khi nào lại vì Hùng hậu mà làm những việc nguy nan.

Bỗng nghe báo có nội giám Mã Thuận đến. Đồ Man Hưng Phục vội vàng ra nghênh tiếp, Mã Thuận nói:

- Quan thừa tướng đã biết việc nàng Hạng Ngọc Thanh tự xin vào nhà giam chưa? Hôm nay đã giam nàng vào ngục thất rồi. Chỉ sợ để lâu không đem chém gia quyến họ Hùng thì hoặc giả lại sinh biến cố.

Hai người đang ngồi nói chuyện thì có Đồ Man An Quốc vào. Bấy giờ Đồ Man Hưng Phục lại nói với Mã Thuận rằng:

- Ngày nay sứ thần Cao Ly sắp về, chẳng biết chủ ý Phi Giao hoàng hậu nghĩ thế nào.

Mã Thuận cười mà bảo rằng:

- Hữu cung hoàng hậu đã tâu thánh thượng là Hùng Khởi Phượng con nhà phản nghịch, chớ nên lưu lại Cao Ly mà lại gây vạ về sau. Nhưng nay không nên nói rõ ra vội, hãy tạm phê chuẩn cho hãn cùng Doãn Thượng Khanh ở Cao Ly trong ba năm, như thế thì thật “Nhất cử lưỡng đắc” vậy.

Cha con Đồ Man Hưng Phục mừng rỡ mà rằng:

- Nếu thế thì còn gì vui sướng cho bằng.

Lại nói chuyện quân thị vệ giải nàng Hạng Ngọc Thanh vào ngục thất, gọi thủ ngục quan mà bảo rằng:

- Có một người con gái trong đảng phản nghịch tên gọi Hạng Ngọc Thanh tự nguyện vào nhà giam. Tể vương truyền cho giam chung ở chỗ Hùng vương, và cấm thủ ngục quan không được tàn ngược, vì nàng là một người con gái tiết nghĩa song toàn vậy.

Thủ ngục quan vâng lệnh, nàng Hạng Ngọc Thanh theo thủ ngục quan vào trong ngục. Tối tăm lạnh lẽo, âm khí nặng nề, bốn mặt xa nghe tí ti tiếng khóc, thật là một nơi hắc ám địa ngục vậy. Nàng Hạng Ngọc Thanh trong lòng ngẫm nghĩ, xiết bao những nỗi thảm sầu. Thủ ngục quan bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Nàng đã vào đây, nên phải biết quý lệ trong ngục thất.

Nàng Hạng Ngọc Thanh hiểu ý thò tay vào trong mình lấy ra hai gói bạc vụn trao cho thủ ngục quan. Thủ ngục quan chê ít mà rằng:

- Người ta ở đời ai làm nghề gì, ăn về nghề ấy. Bọn thủ ngục chúng tôi cả thấy mấy mươi người, mà nàng cho hai gói bạc này, còn chia nhau làm sao cho đủ. Nếu không có lệnh Tề vương thì nàng vào đây sẽ phải chịu trăm đường cực khổ. Nàng nên biết rằng hai cánh cửa ngục thất này ai muốn vượt qua, có lý cũng cần phải có tiền. Trung hiếu tiết nghĩa mà làm gì, chúng tôi đây chỉ biết tiền tài là trọng.

Nàng Hạng Ngọc Thanh không biết làm thế nào, bất đắc dĩ phải tháo cãnh thoa cài trên đầu trao cho bọn ngục tốt. Bấy giờ bọn ngục tốt mới cười ha hả, lại đưa nàng Hạng Ngọc Thanh đi. Đi đến mấy gian nhà thấp lụp xụp, trong có tiếng người đang ti ti than khóc, lại có tiếng một cụ già thở dài. Bọn ngục tốt mở cửa, rồi một người bước vào trước, báo cho Hùng vương biết.

Lại nói chuyện Hùng vương ở trong ngục, đang ngồi than thở một mình:

- Hùng Hiệu này đã từng oanh liệt trăm trận nơi chiến trường, ai ngờ ngày nay thui thủi ngồi đây, ba thước cùm lim, mấy làm xiềng sắt, những loài gian nịnh, lại đắc chí mà đem lời mai mỉa. Nếu không được Nguyễn tướng công tâu với thái hậu cho thì thật hồn đã về nơi chín suối. Đồ Man An Quốc là con đứa lão gian, lại dùng thủ đoạn tàn ngược mà đối với ba trăm gia binh, khiến chúng đã chết đói mất hơn trăm kẻ. Trời ơi! Đó là tội của Hùng Hiệu này đã làm hại bao nhiêu nghĩa sĩ. Ta chỉ cầu trời một chết để rửa cái tội của ta. Tội chết đã đành, nhưng ta làm di lụy đến hai người thiếu nữ. Một người là con dâu trưởng ta, hiện đang hoài thai, sắp đến kỳ lâm sản, một người là con dâu chưa cưới (trở Phi Loan quận chúa), cũng tình nguyện xin chết theo ta. Ước gì thánh thượng rộng ơn mà tha hai người ấy thì ta dầu chết cũng được hả lòng.

Hùng Hiệu đang than thở thì Vệ Dũng Nga vương phi bỗng chạy đến mà bảo rằng:

- Phu quân ơi! Con dâu trưởng ta đang kêu đau bụng, hình như trở dạ đẻ, bây giờ gọi đâu cho được uân bà và lấy ai là người nấu cho lưng cháo. Hay là ta bảo thủ ngục quan nói với Nguyễn tướng công cho. Ngày nay phục dịch dầu có Phi Loan, nhưng đêm ngày luống những lo phiền, người đã gầy còm chỉ còn một nửa, phòng có cực không! Phi Giao mày hồi mày! Mày giết vợ chồng ta đã đành, nhưng sao mày lại không thương đến Phi Giao là tình chị em ruột thịt. Nghĩ cũng nực cười, tôi không ngờ nhà Hoàng Phủ mà bây giờ lại sinh ra như thế!

Hùng Hiệu cũng thở dài mà than:

- Thôi nói làm chi nữa, chẳng qua tội ác tự mình. Nhưng bây giờ nghĩ sao cho có uân và, hay là ra gọi ngục tốt vào mà hỏi.

Vừa toan gọi ngục tốt thì bỗng thấy cửa mở sáng bừng, nàng Hạng Ngọc Thanh bước vào, sụp xuống đất lạy. Vợ chồng Hùng Hiệu đều kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Nàng là người ở đâu? Họ tên là gì?

Nàng Hạng Ngọc Thanh ứa nước mắt khóc rồi nói:

- Tên tôi là Hạng Ngọc Thanh thuở bé lưu lạc vào nơi hoa liễu, nhưng tôi quyết chí liều chết không chịu, mục chủ dùng hết cách tàn ngược mà đối với tôi, may gặp Hùng quốc cửu cò lòng hào hiệp, bỏ nghìn vàng mà chuộc tôi ra, đem gởi tại nhà quan Tàn học sĩ. Hùng quốc cửu rộng lượng bảo tôi đi lấy người khác, nhưng tôi đã chịu ơn sâu ấy thì thân này xin quyết một lòng. Tôi muốn đến hầu hạ đã lâu, nhưng sợ Hùng quốc cửu phu nhân nổi giận, cho nên trong nửa năm trời nay vẫn nung nấu ở với Tàn học sĩ phu nhân. Đến khi nghe Hùng quốc cửu đi sứ Cao Ly lại nghe tin lão gia bị nạn, tôi trộm nghĩ ơn sâu khó báo, đành liều thân này với giải lụa đào. Sau Tàn học sĩ phu nhân khuyên tôi nên tự nguyện vào nhà giam, một là được bá kiến vương gia và vương phi; hai là thân danh lương toàn, may ra Hùng quốc cửu phu nhân mở lượng hải hà mà thương cho thì ơn sâu mới có ngày báo đáp được. Vì thế tôi liều mình đến trước Ngô Môn, nay được bá kiến vương gia và vương phi, thật là vén mây trông tỏ mặt trời vậy.

Hai vợ chồng Hùng Hiệu lẩm nhẩm gật đầu, rồi lại thở dài mà than rằng:

- Nàng nên tính kỹ, kéo bước chân vào đây chưa biết bao giờ được ra, lại lo sau này tới chốn pháp trường thì uổng phí một đời xuân xanh của nàng vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh cười mà đáp rằng:

- Ý tôi đã quyết, xin vương gia và vương phi chớ lo ngại. Tôi đến đây là để cầu chết, chứ không cầu sống. Kiếp này đã không được gặp thì xin theo Hùng quốc cứu phu nhân cùng quyết một lòng tử sinh.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói xong lại nức nở khóc, khiến cho vợ chồng Hùng Hiệu là gan anh hùng cũng phải giọt lệ nhũ sa. Hùng Hiệu nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Nàng đã quyết một lòng thì phu nhân cho nàng vào yết kiến Lương Cẩm Hà.

Vệ Dũng Nga vương phi ngâm nghĩ một chút rồi nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng đã quyết một lòng thì ta xin đem chân tình mà nói với nàng.

Nói xong, liền thuật rõ đầu đuôi câu chuyện Lương Cẩm Hà khi trước vì việc nàng mà nổi ghen cho nàng nghe, và lại bảo rằng:

- Huống chi ngày nay phu nhân đang sắp lâm sản mà nghe tin nàng đến thì chưa biết máu ghen rồi ra thế nào. Chi bằng nàng hãy hàm hồ nói là người nhà Nguyễn tướng công sai vào hầu hạ, đợi khi nào phu nhân mẹ tròn con vuông rồi, bấy giờ sẽ thuật rõ đầu đuôi.

Hùng Hiệu gật đầu mà rằng:

- Ủ! Nói cũng có lẽ! Nhưng con dâu ta vốn tính hiền thảo, há không biết trọng tiết nghĩa hay sao. Sau này ta chắc hai người phải cùng nhau tâm đầu ý hợp. Tiết nghĩa của nàng Hạng Ngọc Thanh này thật là ít có, thế thì ta cũng nên coi nàng như Phi Loan quận chúa vậy.

Vệ Dũng Nga đưa nàng vào yết kiến Lương Cẩm Hà phu nhân. Bấy giờ Lương Cẩm Hà phu nhân đang kêu đau bụng, khúm núm không ngồi ngay được, hai hàng nước mắt lăn chã tuôn rơi. Phi Loan quận chúa cũng run sợ mà mồ hôi toát đầm, miệng gọi:

Cô mẫu ơi, mau mau tới đây!

Vệ Dũng Nga vương phi vội vàng chạy đến thì tả lót không có, luống cuống chẳng biết làm thế nào. Nàng Hạng Ngọc Thanh trông thấy, liền chạy ngay đến, đỡ lấy Lương Cẩm Hà. Lại một mặt cởi áo lụa trong mình ra để làm lót đỡ. Lương Cẩm Hà đau quá bỗng nghe tiếng trẻ con oe khóc, nàng Hạng Ngọc Thanh tay cầm cái áo lụa đỡ đón ngay lấy, rồi nói:

- Vương phi ơi! Mừng rỡ xiết bao, đã sinh hạ một công tử đây, thật giống Hùng quốc cứu như đức!

Phi Loan quận chúa không dám đến gần. Vệ vương phi thì vực con dâu lên giường nằm nghỉ. Bấy giờ nước nóng không có, nệm đắp thì không, nàng Hạng Ngọc Thanh mới trao tiểu công tử cho Vệ Dũng Nga vương phi ẵm, rồi nói:

- Xin vương phi hãy ẵm cháu, để tôi ra nhờ ngục tốt mua mấy thứ cần dùng.

Nói xong, liền mở khăn gói lấy tiền, rồi gót sen thoăn thoắt chạy ra gọi ngục tốt, nhờ mua các thứ. Thế lực đồng tiền cũng thật mạnh, hồi lâu đem vào chẳng thiếu thứ gì. Vệ Dũng Nga vương phi khẽ rí tai thuật chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh cho Phi Loan quận chúa nghe. Phi Loan quận chúa nói:

- Nếu vậy thì thật là người ít co Tôi xin trọng đãi nàng như hàng chị em.

Nàng Hạng Ngọc Thanh lại đem mấy chiếc áo quần khâu can lại để làm tả lót. Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan cũng xúm vào khâu. Nàng Hạng Ngọc Thanh nấu nước tắm rửa cho tiểu công tử, rồi lấy lót quần, trao cho Lương Cẩm Hà phu nhân ẵm. Lại đi bắc nồi cháo, lui cui nhóm bếp, nét mặt phù dung, than bụi lộ lem. Nàng dẫu thông minh, nhưng việc bếp núc chưa từng mó tay đến, thành ra cúi đầu thôi lửa, mồ hôi tằm tã mà lửa không cháy, sau đến Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa cũng đến thôi giúp. Ba người đang luống cuống thì có Phạm lão bà đến. Nguyên Phạm lão bà là mẹ một tên ngục tốt thấy con về nhà nói chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh xinh đẹp lạ thường, mới định vào để xem mặt. Không ngờ khi vào tới nơi thì nàng Hạng Ngọc Thanh đang mặt mũi nhọ bẩn, trông như ma lem. Phạm lão bà bật cười mà bảo rằng:

- Nàng thật là người không quen nấu bếp, để tôi làm giúp cho.

Nói xong, liền vén tay áo mà đun bếp hộ, bấy giờ lửa mới cháy đều. Phạm lão bà vừa đun bếp vừa tỉ tê hỏi chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh. Nàng ứa hai hàng nước mắt, kể lể lai lịch cho nghe. Phạm lão bà lại khẽ bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Nàng đã biết phu nhân tính nét thế nào mà nay cam lòng hầu hạ, nửa một mai không thể ở được thì há chẳng uổng công khó nhọc lắm ru.

Phạm lão bà nói đến đây thì cháo vừa nấu chín. Nàng Hạng Ngọc Thanh bung cháo đến cạnh giường Lương Cẩm Hà phu nhân nằm. Bấy giờ phu nhân hai mắt đang nhắm, nét mặt âu sầu, thân thể gầy còm, đầu bù tóc rối. Nàng Hạng Ngọc Thanh trông thấy cũng phải động lòng thương. Phi Loan quận chúa khẽ bảo Lương Cẩm Hà rằng:

- Hiền tẩu ơi! Hiền tẩu hãy gương ăn lưng cháo!

Lương Cẩm Hà thở dài mà than rằng:

- Ở đây lấy đâu ra cháo. Thôi cô nương chớ nên làm phiền lòng vương phi.

Phi Loan quận chúa nói:

- Cháo đã nấu được rồi đây!

Nàng Hạng Ngọc Thanh đưa bát cháo lại, rồi khẽ nói:

- Phu nhân ơi! Xin phu nhân cố gượng mà xơi lung cháo.

Lương Cẩm Hà phu nhân cầm lấy bát cháo, ăn vào đến đâu tỉnh người đến đấy. Ăn xong tinh thần hồi phục, mới ngoảnh nhìn nàng Hạng Ngọc Thanh mà hỏi rằng:

- Nàng là người ở đâu mà lại bưng cháo đến cho tôi ăn thế này?

Phi Loan quận chúa nói:

- Nàng là người nhà quan Nguyễn tướng công cho vào để phục dịch giúp ta đó.

Lương Cẩm Hà phu nhân nói:

- Quan Nguyễn tướng công có lòng tử tế quá! Khi trước đã cho vợ con giúp thân mẫu tôi đưa linh cữu thân phụ tôi về quê nhà, ơn sâu ấy chưa biết bao giờ tôi đã đền bồi cho được. Ngày nay tôi lâm sản, lại còn cho người đến hầu hạ, thế thì lòng “Cứu lai tuất hoạn” (là giúp người trong khi có tai vạ và thương kẻ hoạn nạn) thật không mấy người bằng. Nhưng người này bảo là nữ tỳ nhà quan Nguyễn tướng công thì vị tất đã phải, vì tôi không trông ra vẻ nữ tỳ. Vả Nguyễn tướng công phu nhân trở về quê nhà, mà tướng công lại không tiêu thiếp thì làm chi có nữ tỳ. Nàng là người ở đâu? Xin cứ nói thực cho tôi được biết.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Nguyên tôi đến ở nhà quan Nguyễn tướng công đã lâu, tướng công tôi vẫn coi tôi như con gái, nay nghe tin phu nhân lâm sản, vậy tướng công sai tôi tới đây để hầu hạ sớm khuya.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói dứt lời thì bỗng thấy Vệ Dũng Nga vương phi bước vào mà bảo Lương Cẩm Hà phu nhân rằng:

- Vương gia nghe tin sinh hạ tiểu công tử, rất lấy làm mừng, đang định cầu ân xá cho đứa hài nhi ấy, còn một mình dấu chết cũng xin cam lòng. Người ta ở đời, cũng thông bỉ thái cũng là lẽ thường, con chớ lấy làm nghĩ. Vả có nàng Hạng Ngọc Thanh đây sớm khuya làm bạn thì con cũng được yên lòng.

Vệ vương phi lại bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Nàng cùng Phi Loan quận chúa ngủ chung một giường, còn ta và phu nhân thì cùng nằm với tiểu công tử. Bây giờ Phạm lão bà về rồi, nàng nên dọn dẹp chỗ bếp núc cho cẩn thận.

Nàng Hạng Ngọc Thanh vâng lời. Bấy giờ ngục tốt đưa cơm vào, Vệ vương phi bảo nàng Hạng Ngọc Thanh cùng ngồi vào bàn để ăn. Nàng Hạng Ngọc Thanh chối từ không dám ngồi. Phi Loan quận chúa nói:

- Nàng không ví như người khác được, vương phi đã cho ngồi thì nàng chớ nên khiêm tốn quá.

Nàng Hạng Ngọc Thanh bắt đũa mới rón rén ghé ngồi xuống ghế. Mấy bát cơm vàng, vài ngọn rau héo, nàng cố gượng nuốt vào cổ họng, mà nuốt không trôi, lại phải thổ ra. Vệ Dũng Nga vương phi thấy vậy, trong lòng áy náy, liền nói:

- Chúng ta số phận không ra gì, phải chịu cực khổ đã đành mà ở đâu cũng đến mà chia sự cực khổ. Bữa no bữa đói, chúng ta chỉ cầm hơi cho qua ngày, nay nàng mới ăn vào, chắc chưa được quen vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh tươi cười mà đáp rằng:

- Con vẫn có bệnh ăn vào hay thổ, ngày nay chứng ấy bỗng tái phát, chứ không phải vì cơm rau mà ăn không được ngon miệng.

Nàng Hạng Ngọc Thanh bầm bụng mà cố gượng ăn một bát. Khi Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa ăn xong, nàng Hạng Ngọc Thanh dọn dẹp bát đĩa thì trời vừa tối. Tối đến, một ngọn đèn xanh, thỉnh thoảng nghe mấy tiếng trống canh điểm, có thủ ngục quan vào ngục để soát tù. Bấy giờ Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa đều ngủ yên cả, tiểu công tử khóc, Lương Cẩm Hà phu nhân ru con rồi lại thở dài than rằng:

- Nín, nín đi con ơi! Con đừng khóc nữa! Chẳng qua con cũng xấu số mà đầu thai lúc này! Trong tám năm trời nay, tổ phụ và tổ mẫu chỉ ngày đêm mong có cháu ẵm, ai ngờ ngày nay luống thêm một tên trong sổ tù tội.

Phu nhân nói đến sự thương tâm ấy, lại nức nở khóc hoài. Nàng Hạng Ngọc Thanh trở dậy, tìm lời khuyên giải Lương Cẩm Hà phu nhân, và ẵm lấy tiểu công tử đem ra chỗ đèn sáng xem thì đầu và mặt đều bị muỗi đốt, toàn những lấm tẩm đỏ, thảo nào mà ngủ không yên giấc. Nàng Hạng Ngọc Thanh đưa tiểu công tử cho phu nhân xem, phu nhân lại khóc òa lên một tiếng. Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa giật mình tỉnh dậy, chạy lại hỏi han duyên cớ rồi cùng nhau thương khóc. Nàng Hạng Ngọc Thanh ẵm tiểu công tử, Phi Loan quận chúa đi hâm cháo và nấu nước. Vệ Dũng Nga vương phi lại ra bên

ngoài thuật chuyện muối đốt tiểu công tử cho Hùng vương nghe. Hùng vương ngăn người ra hỏi lâu rồi thở dài mà than rằng:

- Thương xót thay cho một đứa hài nhi vừa mới lọt lòng mẹ đã phải chịu những sự cực khổ tại nơi ngục thất. Hùng Hiệu này từ khi còn ở quê nhà, vẫn có lòng trọng nghĩa khinh tài và chu cấp cho những người cùng khổ; sau lại vì tình bạn hữu mà không quản xa cửa lìa nhà. Đến khi làm quốc thích được phong hầu, dầu rằng phúc quý vinh hoa, cũng không hề dăm xa xỉ hoặc là những sự tàn bạo. Ai ngờ trời già độc địa lại khiến cho đứa hài nhi đến nỗi phải chịu khổ hình. Trời ơi! Đem thân bách chiến làm một kẻ tội tù, ngày xưa chỉ biết tướng quân là quý là tôn, ngày nay mới biết quyền thế của mấy chú ngục tốt vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng thở ngắn than dài. Bên trong thì Phi Loan quận chúa luống những âu sầu buồn bã, chỉ có nàng Hạng Ngọc Thanh là vẫn vui vẻ như không, vừa ẩm tiểu công tử vừa xua muối, suốt đêm không ngủ. Dần dần đứa hài nhi đã sồn sột. Lương Cẩm Hà phu nhân đã gượng dậy đi lại được. Bấy giờ Lương Cẩm Hà phu nhân ẩm lấy tiểu công tử mà bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Bấy giờ Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa đều sang phòng ngoài cả, nàng hãy ngồi cuống đây mà nói chuyện cùng tôi. Nàng vì mẹ con tôi đến nỗi mặt hoa ủ dột, biết bao giờ cho tôi trả được nghĩa nàng. Quan Nguyễn tướng công có lòng tử tế quá, ơn sâu ấy thiết tưởng ngậm vành kết cỏ cũng khó báo đền.

Lương Cẩm Hà phu nhân nói xong, lại thổn thức khóc hoài. Nàng Hạng Ngọc Thanh lấy lời ngọt ngào mà khuyên giải rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân chớ rước não mua phiền, thân nghìn vàng nên phải giữ gìn cẩn thận. Bởi vì tiểu công tử mới sinh, cần có sữa bú, nếu phu nhân phiền não mà mất sữa đi, bấy giờ làm thế nào. Phu nhân nên phải giữ gìn cẩn thận, hoặc giả triều đình giáng chỉ ân xá, mà được cùng nhau sum họp một nhà thì ngày xuân, xuân hầy còn dài.

Lương Cẩm Hà phu nhân khóc mà đáp:

-Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nỗi thương tâm của tôi không thể nói cho nàng biết được. Nhà phu quân tôi chẳng may gặp tai nạn này, thân phụ tôi phải đập đầu ở trước cửa cung mà chết, nếu không nhờ có Nguyễn tướng công giúp đỡ thì thân mẫu tôi khó lòng đã về được đến quê nhà. Từ khi thân mẫu tôi về quê nhà đến bây giờ, tôi chưa được tin tức hay dở thế nào, càng nghĩ càng thêm đau ruột. Phu quân tôi đi sứ, xa xôi muôn dặm, khiến cho mộng hồn tôi luống những năm canh vợ vắng, lại thêm hoi về sự bất hòa thuở xưa.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Chẳng hay vì việc gì mà phu nhân và quốc cữu lại có sự bất hòa?

Lương Cẩm Hà phu nhân khóc lóc mà kể sự ghen tuông năm trước cho nàng Hạng Ngọc Thanh nghe, và bảo rằng:

- Bấy giờ thật tại tôi nông nổi chưa xét rõ lòng phu quân tôi.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Cư như vậy thì phu nhân nổi giận là phải. Nàng Hạng Hoa Tu thật có một tội to. Hùng quốc cữu đã đem nghìn vàng mà chuộc cho nàng thì nàng nên xả tấm thân xin làm nô tỳ để hầu hạ phu nhân và quốc cữu, có sao lại nghiêm nhiên ở nhà Tàn học sĩ, há chẳng đáng cười lắm ru! Hoặc giả cái chí “Tòng lương” (nghĩa là gài giang hồ mà tu chí theo nghề làm ăn lương thiện) của nàng, vị tất đã thực.

Lương Cẩm Hà phu nhân thở dài mà than rằng:

- Không phải lỗi tại nàng, chẳng qua chỉ tại tôi không minh. Vợ chồng lấy nhau trong tám năm trời, cảm sắt can chi bỗng sinh ra lời kia tiếng nọ. Việc ấy tôi rất hối hận, vẫn định viết thư bảo nàng cứ vững lòng chờ đợi, hoặc giả triều đình ân xá, nàng được kết duyên cùng phu quân tôi thì tôi đây cũng chuộc được một phần tội lỗi vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh nghe nói, nét mặt tươi cười mà thưa rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân thật là đại hiền đại đức đã rủ lòng thương đến nàng Hạng Hoa Tu. Nhưng ngặt vì nàng Hạng Hoa Tu là phường ty tiện, chỉ đáng hầu hạ phu nhân và tiểu công tử, có đâu dám dự vào hàng trong trướng dưới màn. Phu nhân ơi! Phu nhân muốn viết thư bảo nàng, ai ngờ nàng tú là kẻ hèn mọn này. Phu nhân ơi! Chính thực tôi ở nhà Tàn học sĩ tới đây vậy.

Nói xong, liền quì xuống đất, kể lễ đầu đuôi cho Lương Cẩm Hà phu nhân nghe. Lương Cẩm Hà phu nhân nghe nói vừa sợ vừa mừng, ngập ngừng không biết nói sao cho được, một tay ẩm tấu công tử một tay ôm lấy nàng Hạng Ngọc Thanh mà rằng:

- Thế ra nàng là Hạng Hoa Tu tự nguyện vào nhà giam đó! Trong bọn quần thoa mà có được người tiết nghĩa kỳ nữ như thế thì thật khiến tôi phải hổ thẹn. Thôi, thôi! Nàng chớ gọi tôi là phu nhân, từ đây hai ta chỉ nên gọi nhau bằng chị em mà thôi.

Lương Cẩm Hà phu nhân đứng dậy, đặt tiểu công tử xuống giường rồi sụp lạy nàng Hạng Ngọc Thanh mà thưa rằng:

- Hiền muội ơi! Xin cảm tạ lòng tiết nghĩa của hiền muội. Nếu không nhờ có hiền muội săn sóc trông nom cho trong bấy nhiêu ngày thì tính mệnh hai mẹ con tôi khó lòng đã còn đến ngày hôm nay vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng đỡ dậy mà thưa rằng:

- Chết rồi! Sao phu nhân lại xử như thế thì há chẳng khiến cho Hạng Ngọc Thanh này phải tổn thọ mất ru!

Vệ Dũng Nga vương phi và Phi Loan quận chúa bước vào thấy vậy, cũng biết ngay là Lương Cẩm Hà phu nhân đã hiểu chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh. Lương Cẩm Hà phu nhân nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Hai mẹ con tôi chịu ơn nàng Hạng Ngọc Thanh đây to lắm, chưa biết lấy gì mà báo đáp cho được, vậy ngày nay ở trong ngục thất này, xin lấy thân tình mà gọi nhau bằng chị em.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói có ý vui mừng mà rằng:

- Nếu vậy thì con và nàng Hạng Ngọc Thanh đây, hai người đều là bậc thế gian hiếm có! Con thì đức hạnh hiền hòa, nàng Hạng Ngọc Thanh thì tiết nghĩa trọn vẹn, chỉ xót thương cho nhà họ Hùng ta không may xảy ra sự tai biến này, khiến hai người đều phải chịu phần cực khổ.

Nàng Hạng Ngọc Thanh chối từ không dám, chỉ xin nhận làm nữ tỳ để đền hầu hạ tiểu công tử mà thôi. Nàng Hạng Ngọc Thanh nói:

- Vương phi và phu nhân dạy như thế thì tỳ tử này không được yên lòng.

Phi Loan quận chúa thấy nàng Hạng Ngọc Thanh chân tâm chối từ, mới ngoảnh lại bảo Lương Cẩm Hà phu nhân rằng:

- Tiết nghĩa của nàng Hạng Ngọc Thanh thật ít người theo kịp. Nếu cách xưng hô ngang hàng như thế thì tôi e người ngoài lại chê nàng Hạng Ngọc Thanh là có ý vị danh. Vậy từ nay hiền tẩu nên gọi nàng là Hạng nương mà nàng thì cứ nên gọi hiền tẩu là phu nhân, mới được lưỡng tiện.

Nàng Hạng Ngọc Thanh lạy dập đầu mà rằng:

- Đó chính là lòng sở nguyện của tỳ tử vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Từ nay nàng chớ nên tự xưng là tỳ tử. Bởi vì ở đây đều những người cốt nhục trong một nhà, chứ người ngoài không ai được vào tới. Nàng được vào là nhờ có quan Nguyễn tướng công hết sức chu toàn, nói nàng tức là gia quyến đẳng phân nghịch, nên mới cho giam lẫn cùng bọn chúng ta vậy. Chẳng qua lòng trời còn tựa, con dâu ta đến kỳ lâm sản thì gặp có nàng vào, khiến được mẹ tròn con vuông, còn là nhờ công săn sóc trông nom của nàng đó.

Lại nói chuyện quan thừa tướng Mạnh Gia Linh đi gấp trong hai tháng về đến Bắc Kinh, tức khắc vào thẳng phủ phò mã. Triệu Lân nghe báo, vội vàng ra đón, sụp lạy mà hỏi thăm tin tức quê nhà. Khi uống trà Mạnh Gia Linh hỏi đến tình hình tả cung Hùng hậu. Triệu Lân nghĩ thầm: “Việc này khó nghĩ quá, chẳng biết có nên nói không? Nói ra mà tiết lộ thì di lụy đến nhiều người lắm. Chỉ bằng ta đợi cho thân mẫu ta tới đây, bây giờ sẽ giải tỏ đầu đuôi”. Triệu Lân nghĩ vậy liền nói:

- Cữu phụ ơi! Tả cung hoàng hậu trước kia có phát ra chứng điên rồ thật, sau phải theo thái hậu vào ở nam nội, bây giờ chữa thuốc hiện đã gần yên. Chỉ phiền một nỗi bệnh trạng của thái hậu mỗi ngày một nặng, hơn một năm nay, lúc tỉnh lúc mê chữa mãi chưa khỏi. Thánh thượng thì nửa năm nay không vào triều kiến thái hậu. Tháng trước gặp ngày “Thiên thu thọ tiết” Tề vương cùng Nguyễn tướng công khóc lóc cầu can mà thánh thượng cũng không hề giáng lâm. Phi Giao hoàng hậu chuyên quyền, giết hại những người trung trực, hễ ai báo tấu xin tha cho Hùng bá phụ thì tức khắc trị tội, hoặc cách chức, hoặc xử tử, không tha người nào. Phi Giao hoàng hậu ban chiếu rằng khi nào thượng hoàng về cung, bây giờ sẽ xá tội cho họ Hùng. May mà thái hậu tiên kiến, có giáng chỉ rằng hễ Hùng Hiệu chết ở trong ngục thì tức khắc biếm Phi Giao hoàng hậu vào lãnh cung. Vì thế Đồ Man Hưng Phục không dám tàn ngược quá, tính mệnh họ Hùng còn được dai dẳng đến ngày nay. Tôi nghe nói vừa rồi Lương Cẩm Hà phu nhân mới sinh được một tiểu công tử. Lại có một người kỳ nữ Hạng Ngọc Thanh nhận là tiểu thiếp của Hùng quốc cữu, tự nguyện vào nhà giam. Phi Loan quận chúa cũng cố xin vào ngục thất, chứ không chịu tiếng ly hôn cùng họ Hùng vậy.

Mạnh Gia Linh khen ngợi mà rằng:

- Hùng vương thật là một người tận trung vị quốc, không ngờ ngày nay bỗng mắc phải tai nạn này! Ta tới đây bây giờ cũng không còn chủ ý gì, chỉ đành liều một chết ở trước mặt thánh thượng. Đêm nay ta ngủ tại đây, rồi sẽ viết bản tâu để sáng mai vào tâu triều đình.

Mạnh Gia Linh đang nói chuyện thì bỗng thấy hai người nữ mẫu ẵm hai đứa hài nhi đến trước mặt bầm mà bầm rằng:

- Dám bầm lão gia! Đây là hai con của công chúa tôi mới sinh, cho ra chào lão gia đó!

Mạnh Gia Linh cúi đầu nhìn hai đứa bé. Một đứa con trai thì diện mạo đường hoàng, và một đứa con gái thì nhan sắc kiều mỹ, rất lấy làm khen ngợi, rồi bỗng ngạc nhiên mà hỏi Triệu Lân rằng:

- Quái lạ! Không biết có sao đứa con trai này không giống mặt cha, mà lại giống thượng hoàng như đúc. Hiền sanh thử nhìn xem. Này này Nghiêu my Thuần mục (lông mày như vua Nghiêu, mắt như vua Thuần) quả nhiên là chân tướng đế vương, chẳng lẽ lẽ cháu ngoại lại giống ông ngoại hay sao. Hiền sanh ơi! Việc này ta lấy làm nghi ngờ lắm.

Triệu Lân nghĩ thầm: “Việc này ta khó lòng mà giấu cữu phụ cho được”. Nghĩ vậy mới truyền bảo hai người nữ mẫu rằng:

- Các người vào nhà trong nói với công chúa bảo người nhà sửa soạn làm cơm.

Triệu Lân lại nói:

- Các người để công tử lại đây, còn tiểu thư thì ẵm vào.

Mọi người vâng lời đi cả vào nhà trong. Triệu Lân ẵm hoàng tử đứng dậy, một tay cài chặt cửa lại, rồi quay vào nói với Mạnh Gia Linh rằng:

- Cữu phụ ơi! Cữu phụ đã có lòng nghi ngờ vậy con xin nói thực: đứa con trai này tức là hoàng tử đó!

Mạnh Gia Linh mừng rỡ mà hỏi rằng:

- Đầu đuôi thế nào, nói cho ta được rõ.

Triệu Lân mới thuật rõ lai lịch việc bỏ hoàng tử vào giỏ thuốc đem ra cho Mạnh Gia Linh nghe và nói rằng:

- Việc này trong ngoài không ai biết cả, chỉ nói là Gia Tường công chúa đẻ sinh đôi. Thái hậu đã mệnh danh cho hoàng tử là “Dục An”. Tháng trước Gia Tường công chúa có ẵm hoàng tử vào cung, hoàng tử ngấm nhìn Hùng hậu không hề chớp mắt, rồi bỗng oà khóc, khóc mãi không nín, khiến cho công chúa kinh sợ vô cùng, phải tâu với thái hậu xin ẵm ra, từ đấy không dám đem hoàng tử vào cung nữa.

Triệu Lân nói xong, Mạnh Gia Linh rất lấy làm kinh ngạc, rồi cầm tay Triệu Lân mà bảo rằng:

- Hiền sanh mới ngần này tuổi đầu mà đã lập được công “Bồ thiên cứu nhật”, chẳng những bảo toàn cho nước, mà nhà họ Mạnh và nhà Hoàng Phủ sau này cũng nhờ hiền sanh mà không đến nỗi tổn hoại thanh danh. Thôi, thôi! Hiền sanh ngồi lên đây để cho ta lấy tạ!

Nói xong, liền sụp xuống đất lạy. Triệu Lân kinh hoảng vội vàng đỡ dậy mà thưa:

- Chết nỗi! Xin cữu phụ tha cho, kéo tiện sanh tổn thọ mất! Nhà Hoàng Phủ tiện sanh sinh ra con Phi Giao, thật là khởi đầu mỗi họa làm hại cho nước, nay tiện sanh dẫu cứu được hoàng tử, cũng chưa lấy gì làm công, chỉ xin một lòng tận trung để mong rằng sau này không đến nỗi diệt tộc vậy.

Mạnh Gia Linh ngồi viết bản tâu, vừa viết vừa thở dài. Khi viết bản tâu xong, lại ứa hai hàng nước mắt, rồi quẳng bút xuống bàn, đứng dậy mũ áo chỉnh tề, ngồi đợi đến sáng.

Mờ sáng hôm sau, Triệu Lân bước vào, Mạnh Gia Linh bảo rằng:

- Hiền sanh ơi! Ta tự quê nhà tới đây, thật đã quyết liều một chết, bởi vậy có đem theo một cỗ quan tài. Hôm nay vào tâu, lành dữ thế nào sẽ biết. Giả sử thánh thượng tứ tử hoặc trăm thủ thì hiền sanh nên bỏ ta vào quan tài ấy, lột hết triều phục, chỉ mặc một cái áo mỏng mà thôi. Sống không can gián được quân thượng, chết mặc mũ áo, cũng thêm nhục đến tổ tông. Khi tiện nhi có đến đây để phù linh cữu về thì hiền sanh nên dặn phải dấu cao đường, chớ khiến cho lòng già lại sinh đau xót.

THIỆU HOA BỎ ĐI TÌM THƯỢNG HOÀNG
LỆ QUÂN LẬP KẾ CỨU HÙNG HIỆU

Lại nói chuyện vua Anh Tôn muốn vào nam nội triều kiến thái hậu. Phi Giao hoàng hậu nói:

- Muôn tâu bệ hạ! Không ngờ ngày nay thái hậu biến tâm, chỉ đợi bệ hạ đến thì hại bệ hạ rồi tha Hùng quốc trượng và lập vua mới.

Vua Anh Tôn trong lòng nghi hoặc, vì thế mới cáo bệnh không dám đến triều kiến thái hậu lần nào mà mọi việc triều chính giao cho một tay Phi Giao hoàng hậu tất cả. Suốt ngày chỉ nay ngự cung này, mai ngự cung khác, nghe đàn uống rượu, cùng bọn cung nga đùa bỡn mua vui. Phi Giao hoàng hậu lại gia thăng Đồ Man Hưng Phục và giao cho hai cha con hẳn được quản lĩnh binh quyền, để nghiêm sát những trong cung ngoài thành, nhất là cung thái hậu, để có cử động việc gì phải tức khắc phi báo cho Phi Giao hoàng hậu biết.

Phi Giao hoàng hậu bảo bọn Mã Thuận rằng:

- Ngày nay các người phải hết lòng, nếu ai trể biến thì chớ trách ta tệ bạc. Gia Tường công chúa thì cấm không cho được vào cung, vua cho công chúa có ý muốn xui giục thái hậu phế thánh thượng mà lập bào đệ Hán vương lên làm thiên tử.

Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngồi trong cung, Mã Thuận đem các bản tâu vào trình. Phi Giao hoàng hậu đưa hai con mắt phượng nhìn khắp một lượt, rồi giơ tay búp măng sẽ cầm bút ngọc, phê phỏ mọi lẽ, giao cho đình thần, thật là một bậc “Nữ trung vương” vậy. Sau cùng lại có một bản tâu của cả mười ba tỉnh, nói nhân dân thấy thượng hoàng bỏ đi, có lòng oán giận, xin thánh thượng tru tính mau mau, nếu không thì trong nước tất có ngày biến loạn.

Phi Giao hoàng hậu xem xong, nghĩ thầm: “Dân tức là gốc của nước. Nếu lòng dân oán giận thì gốc nước tất phải lung lay, một mai gây việc binh đao, thân này khó lòng mà tránh khỏi tai vạ, thế thì ngày nay ta phải nghĩ cách an dân, mới giữ vững được ngôi “chí tôn” này”. Phi Giao hoàng hậu cau đôi lông mày lại, ngẫm nghĩ hồi lâu, không nói câu gì. Bỗng lại thấy Mã Thuận ở đầu lật đặt chạy đến, tay cầm bản tâu quì dâng mà rằng:

- Muôn tâu lệnh bà, có quan Mạnh Gia Linh thừa tướng vừa hết hạn nghỉ, nay đã tiến kinh, xin vào bệ kiến, hiện còn chực tại ngoài Ngọ Môn, cho kẻ hạ thần đem bản tâu này vào trước để đợi lượng trên phán chỉ.

Phi Giao hoàng hậu phán rằng:

- Nếu vậy thì rất hay! Ta vẫn hiềm một nỗi thiếu người thân thuộc tay chân, may sao được cứu phụ ta đến. Cứu phụ ta thuở xưa vốn yêu mến ta, ta có thể đem ngoại sự mà ủy thác cho cứu phụ ta được.

Mã Thuận vội vàng quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Kẻ hạ thần trông thấy nét mặt quan Mạnh thừa tướng nghiêm nghị lạ thường. Mà nghe đâu người ở quê nhà tới đây, có đem theo một cỗ quan tài. Như thế thì tất có tình ý chi đây, xin lệnh bà xem bản tâu trước, sau sẽ liệu định.

Phi Giao hoàng hậu gạt đầu, liền mở bản tâu ra xem. Bản tâu như sau này:

“Vân Uyên điện đại học sĩ kiêm Hộ Bộ thượng thư Mạnh Gia Linh xin cúi tâu để hoàng hậu lượng xét:

Kẻ hạ thần giả hạn về nghỉ trong một năm nay, không ngờ trong nước sinh ra lắm sự biến cố: Thượng hoàng bỏ đi, tả hậu điện đại, trung dũng như Bình Giang vương mà nhà bị giam, chính trực như Lương thừa tướng mà một thân chịu chết. Trên thì thái hậu phiền muộn dưới thì nhân dân oán giận, bởi vậy mà sinh ra nhiều tai dị như thủy潦, đại hạn và cướp giặc v.v...

Ngoại nghị huyền truyền, đều đổ lỗi cho hoàng hậu, vì hôm trước thái hậu ban lời quở trách mà hoàng hậu dám vô phép chống cãi lại, từ đó bỏ cả lễ thần hôn không vào triều kiến lần nào. Cương thường đảo ngược thì muôn dân còn trông cậy vào đâu. Thiên tử bất hiếu, hoàng hậu bất đức, tội ác đã rõ ràng rành. Trách nào nước nhà chẳng sinh ra nhiều việc. Họa hoạn sau này kẻ hạ thần không nỡ nói hết. Kẻ hạ thần thiết nghĩ hoàng hậu thuở nhỏ ở chốn khuê phòng vẫn có tiếng là người thực nữ; lúc lớn vào nơi cung cấm, cũng nổi danh là bậc hiền phi. Cớ sao tin dùng bọn nội giám Mã Thuận mà khinh rẻ các bậc lão thần. Hoàng hậu sai Đồ Man An Quốc và Đồ Man Định Quốc luyện tập cầm binh ở trong nội thì định chống cự với ai? Một vị lão thần, bắt phải đi sứ, quốc thể còn ra thế nào, thật khiến cho nước ngoài chê cười, tất có ngày sinh ra biến loạn.

Ngày nay chỉ có một kẻ: Thiên tử và hoàng hậu phải vào triều kiến thái hậu mà tạ tội đi. Lại đón Hùng hậu về chánh cung và tha cho gia quyến họ Hùng. Triệu Doãn thừa tướng ở Cao Ly về. Ban chiếu thư cho thiên hạ, tự hối các điều tội ác của mình. Như thế thì thượng hoàng tất về mà thiên tử cùng hoàng hậu mới được an toàn vậy. Kẻ hạ thần cũng biết chắc rằng hễ kẻ hạ thần nói ra thì sẽ có tai vạ, nhưng hồ mình là ngôi tể phụ lại lạm dự vào hàng quốc thích hoàng thân, vậy nên dẫu chết cũng cam, không dám ngoảnh mặt làm thinh, hiện khi kẻ hạ thần tự quê nhà tới đây, đã đem theo một cỗ quan tài, để đợi lệnh hoàng hậu đó.”

Phi Giao hoàng hậu xem xong, nghiêng rặng mà quát to lên rằng:

- Quái lạ! Ta vẫn tưởng là cữu phụ ta tới đây thì có thể giúp ta được một tay để chinh đốn triều đình, ai ngờ chưa đến nơi, đã dám dâng bản tâu nói càn, chê trách thánh thượng là kẻ bất hiếu, và bảo ta bất đức. Thế này thì ta nhin làm sao cho được! Mạnh Gia Linh! Mạnh Gia Linh! Nhà ngươi chớ cậy là cữu phụ ta. Ta nói thật cho mà biết, chứ dẫu thân phụ cả thân mẫu ta tới đây, ta cũng không nể.

Nói xong, ngoảnh lại gọi Mã Thuận mà bảo rằng:

- Nhà ngươi ra lột mũ áo Mạnh Gia Linh, rồi tức khắc tống giam vào ngục thất.

Mã Thuận vâng lệnh vội vàng quay ra. Phi Giao hoàng hậu cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng gọi lại mà bảo rằng:

- Mã Thuận! Khoan đã! Hãy để ta ra tiếp kiến, xem hấn nói thế nào.

Nói xong, truyền triệu Mạnh Gia Linh vào. Mạnh Gia Linh tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Kẻ hạ thần mông ân về nghỉ, cũng muốn ở quê nhà để phụng dưỡng hai thân. Nhưng xa nghe chính sự trong triều, luống khiến cho lòng già đau đớn. Kẻ hạ thần bất đắc dĩ mà phải vào đây diện tấu. Nếu hoàng hậu không nghe lời thì xin giáng chỉ nghiêm trị. Kẻ hạ thần dẫu chết cũng còn hơn sống thừa vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe lời, bỗng biến nét mặt rồi cười nhạt mà bảo rằng:

- Cữu phụ ơi! Trong lòng tôi thật cay đắng muôn vắn. Tôi vẫn tưởng là được cữu phụ tới đây để giải oan cho tôi, ai ngờ cữu phụ lại quá nghe lời kẻ khác sàm báng mà đem lòng oán trách. Cữu phụ ơi! Từ khi tôi vào cung, vắn một lòng tôn kính Hùng hậu, không ngờ đến khi hai thân tôi trở về quê nhà thì Hùng hậu bỗng biến tâm, tin lời cung nữ mà lập mưu hiểm độc, may nhờ có Tư Thiên giám tâu trình, mới xét ra được. Việc ấy chứng cứ rõ ràng, thế mà thái hậu bất công, cố ý binh vực Hùng hậu, toan tuốt gươm chém bỏ tôi đi. Cữu phụ ơi! Không bao giờ có sự lạ như bây giờ: Thái hậu nữ lòng muốn phé thánh thượng! vì thế thánh thượng không dám đến triều kiến thái hậu. Cữu phụ ơi! Nếu thái hậu phé thánh thượng mà lập Hán vương hoặc Triệu vương thì còn ra thế nào. Cũng vì thế cho nên tôi phải tạm cầm quyền chính, kéo thánh thượng nhu nhược, không chế nổi đình thần, mà Hán vương và Triệu vương có ý nom dòm chằng. Tôi đem cầm binh vào cung nội là để đề phòng thái hậu, chắc đâu thái hậu sinh lòng hại con. Tôi xem trong khi thái hậu tuốt gươm thì quả không còn tí gì là tình mẹ con nữa. Tôi đây trách nhiệm phải bảo vệ thánh thượng, nếu tôi không cầm quyền chính thì giang sơn này nay đã thuộc về tay ai. Cữu phụ trách tôi trọng dụng bọn tôn thất, nhưng cữu phụ nên biết rằng: muốn cho gốc vững tất phải nâng cành. Triều thần quá nửa là đảng của Hùng Hiệu, nếu hấn biết hết sức bảo hộ thánh thượng thì hấn tức là trung thần. Còn nội giám Mã Thuận chẳng qua sai khiến việc thường, có đâu lại được can dự đến triều chính. Cữu phụ quá tin những lời đồn phiếm, mà không hiểu rõ chân tình, cứ một mực buộc tội cho tôi, nói lắm câu thật buồn cười quá. Cữu phụ ơi! Sự thế tôi ngày nay thật là cười hổ, không thể xuống được. Nếu cữu phụ muốn bắt tôi theo như lời tâu của cữu phụ thì xin đợi đến ngày thượng hoàng về. Ngày nay tìm khắp trong mười tỉnh mà không biết tông tích thượng hoàng ở đâu. May sao lại gặp cữu phụ tới đây, dám xin nhờ cữu phụ đi tìm thượng hoàng vậy.

Mạnh Gia Linh tâu rằng:

- Kẻ hạ thần dẫu được thờ thượng hoàng trong hai mươi năm trời, nhưng âm dung tiểu mạo, thật không được tường cho lắm, tất phải người nào xưa nay vẫn hầu cận, mới có thể không lầm. Huống chi thượng hoàng đã bỏ ngôi mà đi thì tất mộ đạo tu hành, cải dạng nâu sòng, kẻ hạ thần cũng khó nhận cho được. Nội giám Mã Thuận thuở nhỏ vẫn hầu cận ở bên mình thượng hoàng, xin hoàng hậu sai hấn đi thì mới được việc.

Mã Thuận đang luống cuống kinh sợ thì bỗng thấy Phi Giao hoàng hậu tỏ ý không bằng lòng, phán:

- Trong bản tâu của cữu phụ chỉ trích những tội lỗi của tôi, tôi không hề trách giận. Cữu phụ nói nên đi tìm thượng hoàng, nay tôi theo lời mà nhờ cữu phụ việc ấy, cữu phụ lại chối từ sợ khó, thế thì cữu phụ đem quan tài tới đây, chẳng qua chỉ là mua danh, để muốn cưỡng bách thánh thượng phải theo lời mình đó.

Phi Giao hoàng hậu nói khích như vậy khiến cho Mạnh Gia Linh phải nhận lời xin đi. Phi Giao hoàng hậu mừng lắm, liền cầm bút ngọc mà phê cho Mạnh Gia Linh được quyền đi kiểm soát các danh lam thắng tích trong mười ba tỉnh để tìm thượng hoàng. Phi Giao hoàng hậu gọi nội giám đem rượu đến, rồi rót ba chén rượu đầy, mời Mạnh Gia Linh uống mà bảo rằng:

-Cửu phụ ơi! Tôi mời cửu phụ hết lòng mà tìm thượng hoàng. Hễ được thượng hoàng về đây thì tôi xin tạ Hùng hậu, tha Bình Giang vương và trả lại quyền chính. Ai phải ai trái, bấy giờ sẽ được rõ ràng.

Mạnh Gia Linh ra đi, Phi Giao hoàng hậu quay vào trong cung, cười nhặt mấy tiếng mà rằng:

- Mã Thuận ơi! Ta sai Mạnh Gia Linh đi tìm thượng hoàng, nhà ngươi có hiểu là ý thế nào không?

Mã Thuận lay dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Kẻ hạ thần ngu muội, không hiểu được ý kiến cao minh.

Phi Giao hoàng hậu phán rằng:

- Quân dân các tỉnh ngày nay vì lòng quý mến thượng hoàng mà sinh ra oán giận, vậy ta sai quan đi tìm thượng hoàng, khiến cho chúng khó lường được cái chủ ý của ta. Vả Mạnh Gia Linh dâng biểu nói can, ta giết thì mang tiếng ác, chỉ bằng sai hấn đi làm việc ấy, chắc rằng phương trời thăm thẳm, đã biết bao giờ tìm được thượng hoàng mà về. Hấn phải đi xa trước là khỏi ngăn trở việc ta, sau là đảng Hùng Hiệu không giao thông với hấn được.

Phi Giao hoàng hậu nói chưa dứt lời thì Mã Thuận đã vội vàng sụp lay mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Hoàng hậu nghĩ vậy, thật là diệu kế.

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu và Hùng Khởi Thần về tới quê nhà. Phò mã Triệu Câu thay áo chịu tang, Hùng Khởi Thần thì làm lễ viếng. Hoàng Phủ Thiệu Hoa hỏi Triệu Câu rằng:

- Từ khi ta cùng thân mẫu con trở về quê nhà, công việc trong cung, không hiểu một tý gì, chỉ nghe những lời truyền ngôn, vị tất đã đích thực. Chẳng hay Hùng hậu vì cớ chi mà thành ra bệnh điên dại, con nên thuật rõ cho ta nghe.

Triệu Câu nghe nói, có ý buồn rầu, rồi thuật hết đầu đuôi mọi việc trong cung cho cha mẹ nghe, và nói:

- Ngày nay cô phụ và cô mẫu (trò vợ chồng Hùng Hiệu) con phiền muộn không biết đường nào, chỉ lo tất có ngày sinh ra tai vạ, bởi vậy mới cho anh Hùng Khởi Thần theo con về đây, cũng là cầu lánh nạn đó. Con về quê nhà lần này là muốn đem thân ra ngoài, để chiêu tập quân mã mà đợi đến ngày báo quốc. Con Phi Giao tất làm cho Nguyên triều đồ nát, con đây xin hết sức đem lại giang sơn.

Phò mã Triệu Câu nói chưa dứt lời Hoàng Phủ Thiệu Hoa thở dài mấy tiếng mà than rằng:

-Nhà Hoàng Phủ ta đời đời một lòng trung thành với nước, ai ngờ ngày nay lại bỗng sinh ra đứa nghiệt nữ này. Ta còn mặt mũi nào mà trông thấy ân huynh ta nữa.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại bảo Mạnh Lệ Quân rằng:

- Bấy giờ phu nhân nghĩ thế nào? Chẳng lẽ cứ ngồi nhìn! Tôi còn phải thủ hiếu ở đây để giữ phần mộ hai thân, vậy phu nhân nên tiến kinh mà khuyên bảo con gái.

Mạnh Lệ Quân nín lặng, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Phu quân ơi! Đành hãy thư thả mấy ngày để tôi còn phải thu xếp các công việc. Ngày nay nhân có Hùng Khởi Thần tới đây thì để chàng ở nhà rèn tập sự học hành cho các con nhỏ. Còn Triệu Câu phải đi chiêu tập quân mã, để phòng khi có sự động binh. Phu quân ơi! Phu quân chớ nên nóng nảy, cứ như lời Lưu phu nhân nói thì giang sơn này còn rối loạn trong mười năm. Tôi tiến kinh bây giờ cũng vô ích, nhưng chẳng lẽ ngồi nhìn, cho nên phải đi vậy.

Mọi người ngồi vào ăn cơm. Cơm xong, Mạnh Lệ Quân bảo đưa Hùng Khởi Thần sang tây phòng nằm nghỉ. Sáng hôm sau, mãi không thấy Hùng Khởi Thần dậy, Mạnh Lệ Quân vội vàng ra tây phòng thì thấy màn vẫn chưa cuốn. Mạnh Lệ Quân vén màn rồi khẽ cất tiếng gọi. Hùng Khởi Thần thở dài một tiếng mà thưa rằng:

- Không biết tại sao hôm nay con nhức đầu và nóng sốt quá, không thể dậy được.

Mạnh Lệ Quân bắt mạch rồi bảo rằng:

- Hiền sanh ơi! Con nay chẳng qua là bệnh thương hàn, nhưng vì ưu tư quá độ nữa. Bệnh thương hàn có thể chữa khỏi được, nhưng còn sự ưu tư thì con nên phải tự giải bày cho khuây. Hai thân con cho con về ở đây là muốn để giữ lấy dòng dõi mai sau, vậy con chớ nên nghĩ ngợi mà khiến cho thêm bệnh.

Bỗng thấy người nhà vào báo rằng:

- Dám bẩm vương gia và vương phi! Hán vương có phái người đến triệu phò mã.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nghe báo, liền giục phò mã Triệu Câu đi. Triệu Câu cáo từ cha mẹ, lại vào cáo từ Hùng Khởi Thần và dặn phải cố gìn vàng giữ ngọc, để khiến cho được chóng khỏi. Bấy giờ Mạnh Lệ Quân đã điều chế được phẩm, đem hòa với nước trà cho Hùng Khởi Thần uống. Lại bắt một đứa tiểu

đồng phải hầu luôn ở bên cạnh. Hai vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa ngày đêm khuyên giải. Tô phu nhân cũng thỉnh thoảng đến để trông nom. Hùng Khởi Thần thấy nhà Hoàng Phủ quý trọng mình như thế, rất lấy làm nể nang, cũng cố gượng làm khuây, thành ra bệnh đã dần dần khỏi. Qua ngày nguyên tiêu ít lâu, bỗng nghe báo có phò mã Triệu Câu về. Phò mã Triệu Câu nét mặt hoảng hốt, khi trông thấy cha mẹ, chưa kịp lạy chào, liền thò tay trong mình, lấy ra một phong thư, đệ trình mà thưa rằng:

- Thân phụ và thân mẫu ơi! Đêm nguyên tiêu vừa rồi, thượng hoàng đi xem cuộc hoa đăng rồi bỗng bỏ đi mất, vậy cô phụ (trò Hùng Hiệu) phải cho người phi báo.

vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói, giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía nào. Hồi lâu, tinh thần lại trấn định, mới mở thư ra xem, bức thư như sau:

“Tôi là Hùng Hiệu xin có đôi lời kính trình để Hoàng Phủ vương gia biết chuyện: Đêm nguyên tiêu vừa rồi, thượng hoàng ra xem cuộc hoa đăng, rồi bỗng bỏ đi, nội giám Quyền Xương cũng đi theo. Quan dân nghị luận phân vân, không hiểu duyên cớ làm sao cả.

Sau hỏi ra mới biết rằng từ khi Triệu vương và Hán vương đi thụ phong, hai bà Ôn phi và Mai phi cũng theo đi, còn thái hậu thì ốm mãi không khỏi, cho nên thượng hoàng buồn bực, mới phần chí mà bỏ đi tu. Hiện nay quan quân rối loạn, vương phi nên mau mau tiến kinh, để tìm lời khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu, nếu không thì cương thường đảo ngược mất. Tôi đây là kẻ vũ phu vô học, dầu chết cũng không ích gì.

Hùng Hiệu thủ thư”

Hoàng Phủ Thiếu Hoa xem xong bức thư, dầm chân vật mình, kêu trời kêu đất. Mạnh Lệ Quân cũng sợ tái mặt đi. Cả nhà đang hoảng hốt lo phiền thì Lưu Yên Ngọc nói:

- Bây giờ biết làm thế nào? Ấu là Mạnh vương phi nên mau mau tiến kinh, kéo ngày nay thái hậu ở trong cung thật khóc hết nước mắt.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Bây giờ không còn kể gì cho được! Chi bằng ta liệu mình đi tìm thượng hoàng. Dầu tang cha mẹ chưa trọn ba năm, nhưng ơn triều đình trong bấy nhiêu lần, thiết tưởng cũng cần phải báo đáp. Ta đi chuyến này, hễ tìm thấy thượng hoàng, ta sẽ trở về, nếu không thì thân này đành liều với mũi gươm bạc, để tỏ lòng báo quốc vậy.

Đệ ngũ công tử là Triệu Thụy bấy giờ hãy còn nhỏ tuổi, bỗng nắm lấy áo Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi khóc mà thưa:

- Thân phụ ơi! Thân phụ đi tìm thượng hoàng, xin cho con đi theo, để con được hàng ngày gần gũi thân phụ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc mà bảo rằng:

- Con ơi! Đường xá xa xôi, con còn bé nhỏ, đi làm sao cho được. Và cha đi chuyến này, tất phải thay hình đổi dạng, mà cũng chưa biết đi về phương nào. Trải qua vạn thủy thiên sơn, thì đem con trẻ đi làm sao cho tiện.

Triệu Thụy cứ lặn khóc đòi đi, Mạnh Lệ Quân nói:

- Phu quân ơi! Con trẻ dẫu dại, nhưng đã biết hiếu, chi bằng phu quân cho con đi theo. Và xem ý trong bức thư này quả nhiên con Phi Giao hành hung, mà cứ theo lời Lưu phu nhân nói thì tai vạ của nhà ta mai sau chưa biết thế nào. Thế thì bớt được người nào là may người ấy, vậy phu quân nên cho con đi theo, rồi khi đến Vân Nam, sẽ gọi gia huynh tôi để cho nó học tập, có lẽ nào lại thiên ái mà giữ con.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa ra lạy trước mộ hai thân và khóc rằng:

- Thân phụ cùng thân mẫu ơi! Đứa con bất hiếu này, ngày nay vì việc nước mà không thể thủ hiếu ở đây trông nom phần mộ cho trọn tong ba năm được, vậy xin hai thân phù hộ, khiến con tìm thấy thượng hoàng.

Triệu Thụy bấy giờ cũng cải dạng làm một đứa đạo đồng. Có tên người nhà là Trương Văn đi theo, đem các đồ hành lý và vàng bạc. Phò mã Triệu Câu cầm tay em, rồi ứa nước mắt khóc. Mạnh Lệ Quân và Lưu Yên Ngọc cũng ôm lấy mà khóc và bảo rằng:

- Con ơi! Con đi theo thân phụ, nên phải cẩn thận. Hễ khi tới Vân Nam thì con sẽ lưu tại ngoại gia mà cố chí học hành.

Triệu Thụy cũng quì xuống đất khóc mà thưa rằng:

- Nàng Đề Oanh thuở xưa, mới lên chín tuổi mà đã biết dâng thư cứu cha, huống chi con là nam tử, chẳng lẽ lại không biết tận hiếu hay sao! Ngày nay con đi theo thân phụ con, dầu đường xá xa xôi, nhưng chưa lấy chi làm khổ sở lắm. Con không kịp cáo từ thân mẫu (trò Tô Ánh Tuyết) con ở nhà, tức là có tội. Xin

nói giúp cho. Hễ thân phụ con tìm thấy thượng hoàng, bấy giờ sẽ được một nhà sum họp, bằng không mà con đi mất nữa thì xin cũng coi con như hòn máu để rơi vậy.

Triệu Câu nghe đến câu thương tâm ấy, liền ôm lấy em mà khóc òa lên, và bảo rằng:

- Thôi em cứ yên lòng mà đi theo thân phụ. Bên trời góc bể, em nên gìn vàng giữ ngọc. Còn Tô mẫu ở nhà, nếu có nhớ em, anh đây sẽ tìm lời khuyên giải.

Hùng Khởi Thần cũng khóc mà đi tiễn. Bấy giờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Triệu Thụy dứt áo ra đi, khiến cho cả nhà xót xa thương khóc. Khi đi khỏi rồi, Triệu Câu và Hùng Khởi Thần cùng về phủ trước, Mạnh Lệ Quân và mọi người thu xếp về sau. Phò mã Triệu Câu thuật chuyện cho Tô Ánh Tuyết nghe. Tô Ánh Tuyết rất lấy làm vui lòng. Triệu Phụng và Triệu Tường nghe nói đệ ngũ công tử đi theo thân phụ, đều oán trách Triệu Câu mà rằng:

- Sao trưởng huynh không cho người gọi chúng em, khiến chúng em được tiễn biệt thân phụ và ngũ đệ. Trưởng huynh ơi! Thân phụ đi chuyến này, biết bao giờ chúng em lại gặp mặt. Bấy giờ chắc đi chưa xa mấy nỗi, âu là để cho chúng em cùng theo đi.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Các em chớ nghĩ như thế! Thân phụ muốn đền ơn triều đình, nên quyết chí đi tìm thượng hoàng là phải, còn anh đây và tam đệ (trở Triệu Lâm) thì đã xin liêu minh tận trung báo quốc, chắc sau này cũng không ở nhà. Tai vạ tày trời, chưa biết ngày nào, vậy các em nên ở nhà chăm việc học hành trước là để hầu hạ sớm khuyên cho ba vị thân mẫu vui lòng, sau là để giữ lấy dòng dõi nhà Hoàng Phủ ta đó!

Sáng hôm sau, Hán vương cho người đến triệu phò mã Triệu Câu. Triệu Câu biết là vì việc thượng hoàng, mới nói với Mạnh Lệ Quân, rồi tức khắc đi ngay. Khi vào tới nơi, Hán vương trông thấy, liền nắm lấy tay đưa vào yết kiến bà thái phi (mẹ Hán vương). Bà thái phi đang ngồi ở trên giường, trông thấy phò mã Triệu Câu vào, vội vàng đứng dậy mời ngồi và bảo rằng:

- Phò mã ơi! Có một chuyện rất lạ lùng! Tôi nghe đồn đêm nguyên tiêu vừa rồi thượng hoàng ra xem cuộc hoa đăng, rồi bỗng bỏ đi mất, chẳng hay có đích thực như thế không? Xin phò mã nói cho tôi được biết.

Phò mã Triệu Câu nghe nói, ứa hai hàng nước mắt khóc mà thưa rằng:

- Việc thượng hoàng bỏ đi, hiện có phong thư của Hùng vương mới gửi tới đây, xin đệ trình để thái phi xem cho rõ chuyện.

Nói xong, liền cầm phong thư đệ trình. Bà thái phi cầm xem, rồi kêu lên một tiếng mà ngã lảo ra, tay chân lạnh giá như đồng, nét mặt tái mét. Hán vương và phò mã chẳng còn hồn vía nào nữa, liền gọi các cung nữ đến, cùng nhau vục bà thái phi lên trên giường, và đem nước gừng cứu chữa. Hồi lâu, bà thái phi mở mắt nhìn, thở dài một tiếng rồi khóc mà than rằng:

- Thượng hoàng ơi! Chẳng hay vì cớ gì mà thượng hoàng lại bỏ nước mà đi! Bấy giờ đất rộng trời cao, còn biết đâu mà tìm cho được! Thái hậu thì bệnh lâu chưa khỏi, thánh thượng thì nhu nhược, chính sự chẳng ra thế nào. Ngày nay thượng hoàng bỏ đi chắc nước nhà khó lòng đã giữ cho khỏi rối loạn.

Hán vương cũng khóc rằng:

- Phụ hoàng ơi! Phụ hoàng nở lòng nào bỏ con mà đi! Giả sử con còn ở lại nam nội thì quyết không khi nào để đến nỗi như thế này.

Phò mã Triệu Câu nói với bà thái phi rằng:

- Xin thái phi nín khóc, cho kẻ hạ thần được trần thuật mấy lời. Kẻ hạ thần thiết nghĩ sự thế ngày nay, không phải chỉ khóc mà khóc thể yên được.

Bà thái phi gạt nước mắt, bảo các cung nữ đỡ ngồi dậy. Phò mã Triệu Câu nói:

- Hiện nay cha con Đồ Man Hưng Phục ngoài mặt giả cánh giúp đỡ Phi Giao hoàng hậu, nhưng mặt trong có ý phản nghịch, vẫn liên kết bè đảng, chiêu tập quân mã, tất có ngày nó phải chiếm đoạt ngôi trời. Vậy nay đại vương nên tâu với triều đình rằng ở đây có nhiều giặc bề, xin chiêu tập thêm quân mã, để giữ cho được yên dân. Đại vương nên xuất của kho mộ quân, rồi giao cho kẻ hạ thần luyện tập. Hễ Đồ Man Hưng Phục nổi loạn thì ta sẽ cất quân về mà thu phục giang sơn. Có như thế thì thái hậu mới được an toàn, mà thượng hoàng nghe tin, tất cũng vui lòng mà về nước.

Hán vương nghe nói, khen ngợi mà rằng:

- Nếu vậy thì là mà mưu kế rất diệu! Việc nước sau này trông cậy ở tay phò mã đó!

Bà thái phi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Việc này ta phải bàn với Hoàng Phủ Tương vương mới được. Mạnh vương phi tài trí kiêm toàn, ít người sánh kịp, ta chắc thế nào cũng sẽ trừ tính được việc này.

Phò mã Triệu Câu vừa khóc vừa thuật chuyện Hoàng Phủ Thiếu Hoa cải dạng đi tìm thượng hoàng cho bà thái phi nghe. Bà thái phi và Hán vương nghe nói, đều khen ngợi Hoàng Phủ Thiếu Hoa là một trung thần. Phò mã Triệu Câu cáo từ lui ra. Khi về tới phủ, trông thấy Mạnh vương phi và hai bà Tô, Lưu phu nhân đều ngồi ngẩn người ra, phò mã Triệu Câu kinh ngạc mà vội hỏi rằng:

Lưu Yến Ngọc nói:

- Ngày nay mở cái hộp vàng ra xem thì hai quyển binh thư không biết ai lấy trộm mất. Sau hỏi đứa nữ tỳ, mới biết là hồi năm trước, con Phi Giao có mở xem, mà không biết đã cất vào chưa. Vì thế mà vương phi buồn rầu, đến giờ vẫn chưa xoi cơm sáng.

Phò mã cười mà đáp rằng:

- Lo chi điều ấy mà lo! Từ xưa đến giờ kẻ tà không bao giờ thắng được người chính vậy.

Mạnh Lệ Quân lại thở dài mà than rằng:

- Triệu Câu con ơi! Con nói dẫu phải, nhưng con Phi Giao hành hung, ta tiến kinh chuyển này, có thể khuyên bảo được thì khuyên bảo, bằng không thì ta tâu với thái hậu mà truất đi hoặc giết đi, cũng chẳng tiếc chi. Nay nó lại thông hiểu các phép ho phong hoá vũ, khó lòng mà trị nổi, biết làm thế nào.

Mạnh Lệ Quân nói xong, lại vật mình lăn khóc. Phò mã Triệu Câu khuyên giải mà rằng:

- Muôn việc chẳng qua tại trời, xin thân mẫu chớ có lo phiền. hôm nay có dặn con bảo thân mẫu đến, để thái phi muốn giải bày mọi chuyện.

Triệu Câu lại thuật rõ đầu đuôi cho Mạnh Lệ Quân biết việc Hán vương định dâng biểu tâu triều đình, xin chiêu thêm quân mã v.v... Lưu Yến Ngọc gạt nước mắt mà nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Ngày nay việc nước trông cậy ở trong tay vương phi. Một thân coi trọng hơn mấy vạn quân, xin vương phi phải giữ ngọc gìn vàng, chớ nên phiền muộn quá!

Sáng hôm sau, Mạnh Lệ Quân sang yết kiến bà thái phi. Thái phi giữ ở trò chuyện trong mấy hôm rồi mới về phủ. Phò mã Triệu Câu thì tán gia tài để chiêu tập quân mã, hàng ngày luyện tập ở phủ Hán vương. Công việc trong nhà đã có hai phu nhân Tô và Lưu trông nom thu xếp. Hùng Khởi Thần thì rèn tập cho con nhỏ học hành. Mạnh Lệ Quân truyền bảo đầu đầy, chỉ còn đợi chọn ngày để tiến kinh. Bỗng có Mạnh Khôi (con Mạnh Gia Linh) đến viếng tang. Mạnh Khôi nghe tin Hoàng Phủ Thiếu Hoa bỏ đi tìm thượng hoàng, mới thở dài mà than rằng:

- Thân phụ tôi ở nhà nghe biết việc này, tất thế nào cũng cũng thu xếp tiến kinh. Vậy con làm lễ viếng tang xong, cô mẫu cho con xin cáo từ về ngay mới được.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Không đi đâu mà vội! Hàng mấy năm nay cháu mới gặp cô, âu là hãy ở đây mấy hôm để ta hỏi chuyện.

Nói chưa dứt lời thì có Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc bước vào. Mạnh Khôi quì xuống lạy chào, hai phu nhân đỡ dậy mời ngồi, rồi ân cần hỏi han trò chuyện. Bấy giờ Triệu Câu vẫn ở trong phủ Hán vương để luyện tập quân mã, có khi hàng tháng mới về một lần. Khi về tới nhà, trông thấy Mạnh Khôi liền giữ ở lại, không cho về vội, chẳng ngờ ngày tháng trôi qua, thấm thoát đã đến cuối xuân vậy. Một hôm Triệu Câu về nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Con nghe tin đồn Hùng hậu đem bùa đầu chôn ở trong cung, mà toàn gia họ Hùng đều phải trị tội, việc ấy chưa biết có được đích thực hay không.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có người nhà Hùng vương là Chu Thống xin vào yết kiến Mạnh vương phi cùng phò mã. Cả nhà nghe báo, đều lấy làm kinh ngạc, chưa biết việc lành dữ thế nào. Phò mã Triệu Câu nói:

- Ta cho gọi vào đây, tự khắc sẽ hiểu.

Nói xong, truyền người nhà cho Chu Thống vào. Nguyên Chu Thống là một người quản gia trong phủ Hùng vương. Khi Chu Thống vào tới nơi, trông thấy Mạnh Lệ Quân và phò mã Triệu Câu, liền quì xuống mà kêu:

- Trăm lạy vương phi! Trăm lạy phò mã! Mau mau cứu lấy toàn gia tính mệnh cho chủ nhân tôi.

Mạnh Lệ Quân kinh ngạc hỏi:

- Chủ nhân nhà ngươi có việc gì, mau mau nói cho ta nghe.

Chu Thống vừa khóc vừa kể lể đầu đuôi mọi việc Hùng hậu bị truất. Hùng vương bị giam và Lương Trần Lân thừa tướng đập đầu chết ở cửa cung cho Mạnh Lệ Quân nghe. Cả nhà nghe nói, ai nấy đều ngẩn người, kinh hồn tán đờm. Bỗng thấy Mạnh Lệ Quân miệng phun máu ra, rồi ngã lăn xuống đất. Cả nhà xúm lại gọi. Nhưng may mà người vẫn tỉnh, mới xua tay khê bảo rằng:

- Không can chi!

Bấy giờ hai phu nhân đỡ Mạnh Lệ Quân dậy, đưa nước sâm thang cho uống. Hồi lâu, tinh thần mới dần dần trấn tĩnh. Bỗng thấy người nhà ở mặt ngoài hoảng hốt chạy vào, không biết là việc gì. Hai phu nhân đón hỏi thì chúng bẩm rằng:

- Dám bẩm hai phu nhân! Hùng công tử đang ngồi ở thư hiên, tiếp được tin nhà, bỗng ngất người ngã ra, Mạnh công tử sai chúng tôi về lấy nước sâm thang để đem cứu chữa.

Hai phu nhân sợ hãi, vội vàng chạy sang chôn thư hiên thì Mạnh Khôi đang cứu chữa cho Hùng Khởi Thần. Hồi lâu, Hùng Khởi Thần hơi tỉnh, mới nức nở khóc mà kêu rằng:

- Hai thân ơi!...

Hai phu nhân xúm lại khuyên giải mà rằng:

- Hiền sanh ơi! Hiền sanh phải vững lòng, chứ khóc thương lắm cũng không ích gì cho nước vậy. Sự tai biến này Hùng vương đã nghĩ đến từ trước, cho nên mới bảo hiền sanh về đây. Hiền sanh hay xem như phu quân ta thuở trước, trải bao gian khổ, mà vẫn một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời.

Tô Ánh Tuyết bấy giờ dạ đau như cắt, phần thương nghĩa huynh là Lương Trán Lân; phần nhớ con gái là Phi Loan quận chúa, ruột tằm bối rối, nỗi niềm càng nghĩ càng cay đắng lòng.

Mạnh Lệ Quân vẫn còn thổ huyết, bảo Triệu Câu rằng:

- Triệu Câu con ơi! Con chớ lo sợ, ta vẫn có chứng “cấp huyết”. chỉ mấy ngày sẽ khỏi, chẳng có hề chi. Nhưng ta còn hiềm về một điều Hùng Khởi Thần ở đây, hoặc khi triều đình giáng chỉ mà tróc nã thì làm thế nào? Chi bằng cho chàng sang Vân Nam, thay họ đổi tên mà tạm trú ở ngoại gia, chờ đến khi họ Hùng được ân xá rồi, bấy giờ sẽ xuất đầu lộ diện.

Phò mã Triệu Câu và hai phu nhân nghe nói, đều lấy làm diệu kế. Tô Ánh Tuyết thở dài mà rằng:

- Con Phi Loan bây giờ tất cũng đang ở trong ngục thất.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Khi nào đến nỗi thế! Chị em ruột thịt, chẳng lẽ lại nở lòng hại nhau.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Con Phi Giao đâu không nở lòng giam vào ngục thất, nhưng tôi chắc con Phi Loan tình nguyện xin theo họ Hùng thì thành ra cũng phải vào ngục thất vậy.

Cả nhà bàn tính hồi lâu, rồi mời Mạnh Khôi vào, bảo đưa Hùng Khởi Thần về Vân Nam. Mạnh Khôi nói:

- Tôi vẫn muốn trở về quê nhà, nay Hùng công tử đã được khỏe mạnh thì xin cho theo tôi xuống thuyền trở về Vân Nam một thể.

Mạnh Lệ Quân lại bảo hai phu nhân rằng:

- Việc này chớ chậm trễ, nên sửa soạn cho Hùng Khởi Thần đi ngay.

Nói xong, sai người mời Hùng Khởi Thần vào. Mạnh Lệ Quân gương ngồi mà bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Hiền sanh ơi! Việc tai nạn này xảy ra, thật là lỗi tự ta trước, nhưng sự thế đã như thế này, cũng không thể làm sao cho được.. Có biết bảo thân mới là người minh triết, ngày nay hiền sanh nên theo Mạnh Khôi hãy tạm lánh mình về Vân Nam.

Hùng Khởi Thần nghe nói, giọt lệ chứa chan mà rằng:

- Tôi được đội ơn ba vị cứu mẫu bảo toàn cho, thật lấy làm cảm tạ lắm. Nhưng lòng tôi bây giờ đau như dao cắt, một nhà chết cả thì thân này còn sống để làm gì! Huống chi tai nạn ngày nay so với tai nạn năm xưa lại còn hơn nhiều. Năm xưa thì vu oan giá họa chỉ có một mình họ Lưu, mà bây giờ vua thánh tôi hiền, còn đang thời thịnh. Hễ oan kia giải tỏ tự khắc hắc bạch phân minh. Vả cứu phụ tôi là bậc đại tài, chứ ngu hèn như tôi thì cầm bằng sống mà chết già, chẳng thà tiến kinh đầu thú đi, để được theo hầu cha mẹ ở trong ngục thất. Cứu mẫu ơi! Cái thân sống thừa này, còn ngày nào cũng dư ngày ấy thôi!

THIỆU HOA BỎ ĐI TÌM THƯỢNG HOÀNG
LỆ QUÂN LẬP KẾ CỨU HÙNG HIỆU

Mạnh Lệ Quân nghe lời nín lặng, chưa biết nói thế nào thì Lưu Yến Ngọc nói:

- Hiền sanh nghĩ lầm! Hiền sanh cũng đường đường là thân nam tử, vậy cái hiếu nhỏ mọn ấy sá kể làm chi. Hiền sanh nên biết rằng dòng dõi họ Hùng trồng cây ở hiền sanh đó. Ngày nay hãy tạm lánh mình, cố chí học hành, rồi mai sau thay họ đổi tên, sẽ xuất đầu lộ diện mà dâng biểu giải oan cho thân phụ. Và Mạnh vương phi chẳng bao lâu nữa cũng sẽ tiến kinh, tìm lời khuyên bảo con Phi Giao, hoặc giả nó hồi tâm mà ân xá cho họ Hùng chẳng thì bây giờ lại được cùng nhau một nhà sum họp vậy. Hiền sanh chớ nên trái ý hai thân, hãy tạm lánh mình sang Vân Nam, có Mạnh Gia Linh cứu phụ kia vốn là người trung trực lạ thường, đối với họ Hùng, xưa nay vẫn một lòng quý mến.

Tô Ánh Tuyết cũng khóc mà bảo rằng:

- Thôi, nói nhiều làm chi! Hiền sanh cứ nên sang Vân Nam là hơn. Nếu không khi triều đình giáng chỉ nã tróc hiền sanh thì bây giờ dầu muốn thoát thân, thiết tưởng cũng khó lòng mà gỡ cho được. Xót thương cho nghĩa huynh (trở Lương Trần Lân) tôi đập đầu tự tử, ngày nay vợ con trăm phần khổ sở, mà tôi thì không giúp được tí gì. Tôi còn nhớ ngày nào tôi đâm đầu xuống sông, được nghĩa mẫu tôi cứu vớt, ơn sâu ấy luống đã phụ phàng. Lại xót thương cho con gái tôi là Phi Loan kia xấu duyên phận hẩm, gặp phải nhà chồng đang lúc hiểm nguy, chẳng biết con tạo xoay vần, sau này vợ chồng có được đoàn viên chẳng tá! Năm trước ta từ biệt con gái mà về quê nhà, lòng ta đã đau như cắt, ngày nay thì một đứa con nhỏ lại theo phu quân ra đi khiến tôi càng thêm cay đắng muôn vàn. Nhưng chỉ vì công nghĩa không dám nghĩ đến tư tình, cho nên dầu sao cũng bầm gan chịu vậy. Tôi là đàn bà còn như thế được, huống chi hiền sanh là bậc tu mi. Hiền sanh nên yên lòng mà sang Vân Nam lánh nạn.

Nói chưa dứt lời thì Mạnh Khôi vào cáo từ xin đi. Hùng Khởi Thần bắt đắc dĩ cũng phải đi theo. Mạnh Lệ Quân cầm lấy tay Mạnh Khôi mà dặn rằng:

- Hiền diệt ơi! Hiền diệt về tới nhà cứ nói là ta vẫn được khỏe mạnh như thường, chớ đem những nỗi đau lòng mà nói cho tổ phụ và tổ mẫu biết, kéo người tuổi già sức yếu, luống thêm một mối thương tâm. Hiền diệt lại nên mật bảo với thân phụ và thân mẫu rằng: Ngày nay chẳng may xảy ra tai nạn này, ta đây cũng chưa biết sống chết thế nào nữa.

Mạnh Lệ Quân nói đến câu thương tâm ấy, lại ngắt người ngã ra. Cả nhà vào gọi và đổ nước sâm thang hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh Lệ Quân tỉnh rồi lại giục Mạnh Khôi và Hùng Khởi Thần đi. Bỗng có phò mã Triệu Câu ở phủ Hán vương về. Phò mã Triệu Câu nói:

- Tôi nghe tin triều đình đã có giáng chỉ, chỉ sáng mai thì sẽ tới đây. Dầu chưa biết có phải là nã tróc Hùng công tử hay không, nhưng chỉ bằng ta tiên cơ định liệu. Bây giờ Hùng công tử nên thay hình đổi dạng, cứ nói là con một người gia tướng, từ thuở nhỏ cứu phụ tôi nuôi làm nghĩa tử, đặt tên gọi Mạnh Vân.

Phò mã Triệu Câu lại gọi Chu Thống vào mà bảo rằng:

- Chu Thống nhà ngươi hãy theo Hùng công tử lánh nạn sang ở nhà họ Mạnh tại Vân Nam, để cho được yên việc.

Chu Thống vâng lời. Một lúc Hùng Khởi Thần cải trang xong đi lẫn với bọn gia bộc, phò mã Triệu Câu và hai em tiễn ra đến ngoài cửa phủ, rồi hai bên cùng gạt nước mắt mà từ biệt nhau. Khi phò mã Triệu Câu trở vào trong nhà đem bức thư của tam đệ là Triệu Lân đệ trình Mạnh Lệ Quân:

“Con là Triệu Lân có mấy lời kính trình để ba mẹ (tức ba bà mẹ) rõ chuyện:

Từ khi con tiếp được thư nhà, được biết tin thân phụ con đem ngũ đệ đi tìm thượng hoàng, xa cách hai phương, lòng con thật nóng như lửa đốt. Muốn về không được, mà ở đây thì cũng nguy hiểm lắm thay! Ngày nay biến cố lạ thường, Hùng Hiệu bị oan, toàn gia Bình Giang vương phải giam vào ngục. Lương thừa tướng đập đầu tự tử. Thái hậu đã nhiều lần phần uất, hết sức bệnh vực, cho nên gia quyến họ Hùng mới chưa phải đem ra hành hình.

Đồ Man Hưng Phục làm thừa tướng, hai con làm Long Vũ tướng quân, đem cấm binh vào trong cung, giả danh là hộ vệ hoàng gia, nhưng kỳ thực có lòng phản nghịch. Xin thân mẫu mau mau thu xếp tiến kinh, kéo con còn thơ ngây, một mình ở đây khó lòng mà bảo toàn được. Phi Giao giáng chỉ tha cho Phi Loan

để định ly hôn cùng họ Hùng, nhưng Phi Loan không chịu cái giá, lại tình nguyện theo họ Hùng vào trong ngục thất. Hiện nay có giáng chỉ nã tróc biểu huynh con là Hùng Khởi Thần, chẳng bao lâu sẽ tới Vân Nam vậy ta nên phải đề phòng trước.

Độ này quan dân náo loạn, chỉ đêm ngày mong đợi thân mẫu về triều. Hùng hậu may nhờ được thái hậu đem vào ở nội cung, mà thái hậu thì bệnh nặng không dậy, thánh thượng cũng chẳng vào vấn an lần nào, Phi Giao lại truyền ngôn là thái hậu muốn hại thánh thượng để lập Triệu vương, như vậy thì thật nguy cho nước nhà lắm lắm.

Triệu Lân thủ thư”

Mọi người xem thư, ai cũng thở ngắn than dài, ngẩn mặt ra mà nhìn nhau. Phò mã Triệu Câu nói:

- Quái lạ! Không biết có sao trong thư lại không nói chỉ đến việc long thai. Mà thái hậu có lẽ nào lại biến tâm như thế. Tất có sự bí mật chi đây, cho nên không thể nào viết ra thư được.

Mạnh Lệ Quân vương phi cảm tức bội phần, nghiêng hai hàm răng mà ngất người đi. Cả nhà xúm lại gọi hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh Lệ Quân tỉnh dậy, thở dài than rằng:

- Trời ơi! Cái tội làm hại nước, ta đây dầu chết cũng không tránh khỏi. Tiếc thay những bậc hiền thần danh tướng ở Nguyên triều này, ai ngờ lại bị vùi dập về tay họ Mạnh.

Lưu Yên Ngọc gạt nước mắt mà tìm lời khuyên giải. Tô Ánh Tuyết thì nức nở khóc mãi không thôi. Bỗng nghe báo có thánh chỉ đến, phò mã Triệu Câu vội vàng ra nghênh tiếp. Trương Hồ đứng tuyên đọc tờ thánh chỉ. Phò mã Triệu Câu nghe xong liền nói:

- Trương Hồ! Nhà ngươi phụng chỉ đến bắt Hùng Khởi Thần nhưng ngày hai mươi tháng ba hắn đã đi sang nhà ông cậu rồi. Trương Hồ kinh ngạc mà bẩm rằng:

- Chết nổi! Bây giờ biết làm thế nào? Ông cậu hắn quê quán ở đâu? Họ tên là gì? Làm chức nghiệp gì? Xin phò mã chỉ bảo cho, để chúng tôi theo đến đây mà tróc nã.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Ông cậu hắn là một quan tổng binh, nay đã cáo bệnh về nghỉ, hiện ở Giang Ninh, tên gọi Vệ Dũng Bưu, nhà ngươi nên tức khắc đi ngay, ta đây cũng sẽ có bản tâu về tâu thánh thượng.

Trương Hồ nghe nói có ý buồn rầu mà rằng:

- Bây giờ chúng tôi lại kéo nhau sang Giang Ninh thì biết lấy chi làm tiền lộ phí.

Phò mã Triệu Câu truyền người nhà đem hai trăm lạng bạc trao cho Trương Hồ, Trương Hồ cáo từ lui ra, rồi theo đường Giang Ninh cất quân thẳng bước.

Phò mã Triệu Câu trầm nghĩ: “May sao thân mẫu ta lại biết liệu trước, nếu không thì ngày nay có quan khâm sai đến, ta khó lòng mà giấu được Hùng Khởi Thần”. Phò mã Triệu Câu quay vào nhà trong thăm Mạnh Lệ Quân thì thấy thần sắc hôn quỵên, lại chập chờn con tỉnh con mê. Cả nhà xúm quanh, đều lấy làm lo sợ. Các danh y trong tỉnh, mời đã gần khắp mà bệnh tình vẫn chưa thuyên giảm chút nào. Một hôm quan tuần phủ Thiếp Mộc Nhĩ đến thăm bệnh Mạnh Lệ Quân, nói với phò mã Triệu Câu rằng:

- Tôi có người bạn tên gọi Nhạc Hiệu. Ông ta tinh nghề làm thuốc nổi tiếng danh y gia truyền đã ba đời. Gần một năm nay ông ta vẫn ở với tôi, âu là phò mã thử dùng xem, biết đâu cũng có công hiệu.

Phò mã Triệu Câu nghe nói mừng lòng, liền gọi người nhà là Triệu Thành mà bảo rằng:

- Triệu Thành! Nhà ngươi cầm danh thiếp của ta đi theo đại nhân đây về nhà, để mời thầy thuốc.

Triệu Thành vâng lời, theo quan tuần phủ Thiếp Mộc Nhĩ về. Khi tới nhà, Thiếp Mộc Nhĩ bảo Nhạc Hiệu rằng:

- Đây là người nhà Hoàng Phủ phò mã sai đến đón tiên sinh để về chữa thuốc cho Mạnh vương phi đó!

Nhạc Hiệu nói:

- Tài học tôi chưa được bao nhiêu, chỉ sợ lại phụ công tiền cử của đại nhân vậy.

Quan tuần phủ Thiếp Mộc Nhĩ nói:

- Nghề là thuốc của tiên sinh, tôi vẫn kính phục đã lâu. Và làm thuốc có người mất tay, hoặc giả tiên sinh cũng mất tay mà chữa khỏi bệnh cho Mạnh vương phi chẳng.

Nhạc Hiệu vâng lời, liền đội mũ mặc áo đi theo Triệu Thành về nhà Hoàng Phủ. Triệu Câu nghe báo, vội vàng chạy ra nghênh tiếp, mời ngồi uống nước trà và kể bệnh trạng Mạnh Lệ Quân cho Nhạc Hiệu nghe.

Nhạc hiệu lẩm nhẩm gật đầu, rồi nói:

- Xin phò mã cho chúng tôi vào bắt mạch.

Triệu Câu đứng dậy đưa vào nhà trong, sai nữ tỳ cuốn màn để cho Nhạc Hiệu bắt mạch. Khi bắt mạch xong, Nhạc Hiệu không nói câu gì, lại cùng Triệu Câu đi ra nhà ngoài. Phò mã Triệu Câu hỏi:

- Tiên sinh xem mạch thân mẫu tôi thế nào, xin tiên sinh nói rõ cho biết.

Nhạc Hiệu nói:

- Cứ như bệnh trạng của Mạnh vương phi đây không phải là nhẹ. Số là vương phi đa tài, xưa nay vẫn dùng quá tâm lực. Tâm khí đã hư, can hỏa tắt vượng. Ngày nay lại gặp có sự bất bình, cho nên huyết hải xung khai mà sinh ra thế. May sao nguyên khí vẫn vững, nhưng nay muốn tránh thổ huyết không nên dùng sâm. Các danh y đều cho là chứng huyết hư, bởi vậy càng bổ huyết thì càng vọng hành. Bây giờ nên dùng bài “Dẫn hỏa qui nguyên” thì tự khắc can hỏa bình tĩnh vậy.

Phò mã Triệu Câu gật đầu khen phải, rồi xin Nhạc Hiệu kê đơn thuốc. Nhạc Hiệu kê đơn xong, lại nói với phò mã Triệu Câu rằng:

- Cái đơn thuốc này bắt tất phải đổi chi cả, cốt giữ làm sao cho vương phi đừng nghe thấy những tin tức buồn rầu thì chỉ trong trăm ngày, có thể bình phục như thường được. Nếu để cho có sự gì lo phiền giận dữ, bấy giờ thuốc tiên cũng chẳng công hiệu nào. Dầu rằng không chết, nhưng sau này cũng thành ra phế nhân vậy.

Nhạc Hiệu nói xong, cáo từ lui ra. Phò mã Triệu Câu truyền đem tiền bạc ra để tiến tống. Mạnh Lệ Quân uống một nước thuốc rồi nằm thiu thiu ngủ. Cách mấy ngày hôm sau, bệnh thể đã bớt nhiều. Phò mã Triệu Câu dầu thấy bệnh thể đã bớt nhiều, nhưng bao nhiêu tin tức ở trong nội cung, nhất thiết không dám cho biết một tý gì nữa. Công việc trong nhà đã có phu nhân lo liệu. Hai cậu đệ nhị và đệ tứ công tử thì lúc nào cũng hầu hạ luôn bên cạnh mình Mạnh Lệ Quân. Mạnh Lệ Quân tinh thần vẫn trấn định, trong khi nhàn hạ, mới hỏi hai công tử rằng:

- Chẳng hay ai bốc thuốc cho ta uống như thế?

Hai công tử mới thuật chuyện mời Nhạc Hiệu đến chữa thuốc cho Mạnh Lệ Quân vương phi nghe. Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Nếu vậy thì người ấy thật giỏi nghề thuốc, đoán bệnh không để nổi lầm. Ngày nay ta nghe trong mình đã khoan khoái lạ thường âu là ta phải sửa soạn tiến kinh mới được.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Xin hãy thư thả, đợi đến xuân sau sẽ đi.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Không thể được! Ngày nay thái hậu luống những lo sợ, gia quyến Hùng vương thì bị giam ở trong ngục thất, ta nữ lòng nào mà ngồi cho yên. Vậy ta nhất định đến ngày ba tháng chín này sẽ khởi hành tiến kinh, còn công việc trong nhà đã có hai phu nhân lo liệu.

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy phò mã Triệu Câu bước vào mà nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Tiết đoan ngo vừa rồi, Gia Tường công chúa đã đẻ sinh đôi: Một trai và một gái. Hiện tam đệ là Triệu Lâm đã sai người báo tin cho con biết.

Nói xong, liền đem bức thư của Triệu Lâm đệ trình Mạnh Lệ Quân. Bức thư như sau này:

“Kính trình ba mẹ, (tức ba bà mẹ)

Nhà cửa vẫn được bình yên, chỉ có thái hậu bệnh nặng, một mình con không sao mà trông nom cho xiết, vậy xin thân mẫu mau mau tiến kinh.

Sự thể Phi Giao lỏng quyền, con đã nói ở trong thư trước. Bây giờ gia quyến họ Hùng cực khổ trăm chiều. Chị Lương Cẩm Hà mới sinh con trai, trông nom nhờ có quan Nguyễn tướng công, chứ con đây tị hiềm, không dám đi lại hỏi han chi cả. Lại có một người kỳ nữ, nói là tiểu thiếp của biểu huynh Hùng Khởi Phụng, tình nguyện vào nhà giam. Xem thế thì biết nhà họ Hùng trung trực, đã cảm hóa cả đến bọn phụ nữ, mà Hoàng Phủ ta thật không được bằng. Cái họa “diệt tộc” sau này, con chỉ sợ để tiếng về thiên cổ.

Ký tên: Triệu Lâm”

Mạnh Lệ Quân xem xong, nửa mừng nửa lo, bàn đi tính lại hồi lâu, rồi nhất định phải tiến kinh mới được. Ngày hôm sau, Mạnh Lệ Quân sang phủ Hán vương yết kiến bà thái phi. Thái phi đứng dậy nghênh tiếp, mời ngồi mà bảo rằng:

- Hôm trước Triệu quốc thái phi (mẹ Triệu vương) có viết thư hẹn với tôi để cùng tiến kinh, không ngờ thánh thượng lại giáng chỉ cấm không cho hồi triều, nói thượng hoàng dầu bỏ đi, nhưng các phiên vương đều phải yên phận mà giữ bờ cõi, chớ sinh lòng dòm dỏ, khiến cho náo loạn dân tâm. Như thế thì chúng tôi khi nào còn dám tiến kinh nữa. Thái hậu ơi! Bây giờ muốn vào vấn an mà cũng không được đó! Nói xong, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Mạnh Lệ Quân cũng gạt nước mắt mà rằng:

- Xin thái phi cứ yên lòng. Ngày nay dầu tai biến lạ thường, nhưng nhờ có ân trạch tiên triều thì giang sơn này chắc chưa đến nỗi đã nghiêng đổ. Còn như tội ác của nhà Hoàng Phủ tôi, dầu muôn chết cũng không rửa sạch được nào. Thái phi có muốn nhấn điều chi gì xin người chỉ bảo.

Bà thái phi khóc mà đáp rằng:

- Tôi cũng chẳng có nhấn chi cả, chỉ xin cầu cho thái hậu chóng được bình phục như thường. Thượng hoàng tất có ngày về triều, mà thiên đạo khi nào lại có giúp đỡ gian ác. Mạnh vương phi ơi! Vương phi là người trí rộng tài cao, việc nước sau này trông cậy ở trong tay vương phi đó. Tôi còn có một điều cốt yếu này, xin vương phi ngồi trên cho tôi lại rồi sẽ thưa: Vương phi ơi! Vương phi cùng Phi Giao đều là tình mẹ con ruột thịt, nhưng vương phi cũng nên phải nghĩ đến nghĩa vua tôi và ân tình của thái hậu đối với vương phi thuở xưa.

Bà thái phi vừa nói vừa phục xuống đất lạy Mạnh Lệ Quân. Mạnh Lệ Quân giật mình kinh sợ, cố hết sức đỡ bà thái phi dậy, rồi lại cúi đầu sụp lạy mà thưa rằng:

- Thái phi bắt tất phải như thế. Tấm lòng trung thành của tôi, đã có hoàng thiên soi xét. Tôi quyết không khi nào dám quên công nghĩa mà vị tư tình. Nếu tôi nói chẳng như lời thì dám xin lỗi thần đã tử. Tội ác của tôi đều chết cũng đáng, tôi còn mặc dây chửa thuốc cho khỏi là còn mong rằng phen này tiến kinh, sẽ dùng lời khuyên bảo con Phi Giao. Nếu khuyên bảo không được, bây giờ tôi cũng xin liều mình một chết, để đền ơn triều đình vậy.

Mạnh Lệ Quân nói xong, bà thì bà thái lại nức nở khóc hoài. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, và pha trà mời uống. Trong khi uống trà, bà thái phi lại thuật chuyện bà Triệu quốc thái phi nghe tin Triệu vương nói, cũng vật mình lăn khóc, kể sao xiết nỗi thâm sầu. Mạnh Lệ Quân lại khóc mà rằng:

- Thôi thì trăm điều tội ác, tôi xin chịu cả. Vì tôi bất hiền, cho nên mới sinh ra một đứa con bất hiếu ấy. Nhà Hoàng Phủ tôi thật tận trung báo quốc đã mấy đời nay, nay phu quân tôi quyết chí đi tìm thượng hoàng, hễ tìm không thấy thì cũng liều chết không về nữa.

Chuyện trò hồi lâu, thái giữ ở ăn cơm, mãi đến chiều tối mới về. Khi về tới nhà, hai phu nhân đã sửa soạn đủ các đồ hành lý. Đệ nhị công tử là Triệu Phụng cũng quyết chí xin theo. Các quan văn võ trong thành nghe tin Mạnh Lệ Quân sắp tiến kinh, đều đưa các đồ lễ vật đến tiễn tống. Phò mã Triệu Câu lại sai người nhà đưa vàng lụa sang tạ ơn Nhạc Hiệu, vì đã có công chữa khỏi bệnh cho Mạnh Lệ Quân. Trước khi khởi hành tiến kinh, Mạnh Lệ Quân cấp tiền lộ phí cho mười ba tên gia tướng đi mười ba tỉnh để tìm Hoàng Phủ Tương vương. Lại làm lễ bái yết tổ tiên và ủy thác mọi việc cho hai phu nhân. Mạnh Lệ Quân lại gọi đệ tứ công tử là Triệu Tường đến gần trước mặt mà bảo rằng:

- Con ơi! Con nên nghe lời ta mà ở nhà hầu hạ hai mẹ, bỏ nghề võ học nghề văn, để giữ lấy việc thờ cúng tổ tiên.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu phải cẩn thận, Phi Giao nó chẳng nghĩ chi đến tình cốt nhục đâu. Thân mẫu chớ nên khuyên bảo nó mà e lại bị nó hãm hại.

Mạnh Lệ Quân thở dài mà than rằng:

- Sống chết có mệnh, dầu sao ta cũng đành lòng!

Đêm hôm ấy, cả nhà suốt đêm không ngủ. Sáng sớm hôm sau sửa soạn khởi hành. Hán vương gọi các đồ lễ vật để tiễn công thái hậu. Bà thái phi cũng gọi một biểu tâu. Các gia tướng theo hầu đều đeo cung tên và binh khí. Mạnh Lệ Quân không đi đường thủy mà đi đường bộ. Cả nhà đi tiễn, nghĩ nỗi “Sinh ly tử biệt” ai nấy cũng đều sa nước mắt. Triệu Phụng theo đi, hai phu nhân nức nở khóc mãi. Phò mã Triệu Câu và Triệu Tường cùng quỳ xuống đất lạy mà thưa rằng:

- Chúng con xin cầu trời phù hộ cho thân mẫu bình an vô sự, sau này cốt nhục lại có ngày đoàn viên. Chúng con không theo đi được, thật là đại bất hiếu.

Mạnh Lệ Quân vương phi thẳng đường tiến mau. Chẳng bao lâu vào tới kinh thành, đến phủ phò mã. Gia Tường công chúa nghe báo, vội vàng ra nghênh tiếp. Mạnh Lệ Quân cầm lấy tay Gia Tường công chúa, rồi hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, ngậm ngùi nín lặng hồi lâu, không nói ra lời. Gia Tường công chúa lạy thưa:

- Bây lâu xa cách dưới gối, tội bất hiếu đã cam, may sao ngày nay vương phi tới đây, cho con lại được sớm khuya hầu hạ.

Hai người nữ hầu lại ẵm công tử và tiểu thư ra chào. Mạnh Lệ Quân mừng rỡ, liền ẵm lấy tiểu công tử mà hỏi chuyện. Ngấm nghĩa hồi lâu, trong lòng lấy làm kỳ dị, nhưng bây giờ chưa tiện nói ra. Mạnh Lệ Quân lại ngó quanh nhìn tiểu thư thì mặt ngọc da ngà, thật giống Gia Tường công chúa như đúc. Gia Tường công chúa truyền các nữ tỳ pha trà, rồi nhân khi vắng người, liền thuật chuyện đầu đuôi mọi việc cho Mạnh Lệ Quân nghe. Mạnh Lệ Quân nghe nói, vội vàng đứng dậy, nhìn lại tiểu công tử một lượt rồi ứa nước mắt mà rằng:

- Triệu Lân còn nhỏ tuổi, mà đã lập được cái công bỏ thiên cứu nhật này. Ai ngờ con bà Lưu phu nhân biết tận trung báo quốc, mà con gái ta lại độc ác giống hổ lang. Thôi, thôi! Công chúa bắt tất phải lo

phiền, thế nào thượng hoàng cũng có ngày vài nước. Họa căn đầu bởi tại nhà Hoàng Phủ, nhưng thương xót thay cho phu quân ta từ xưa vốn giữ một lòng trung thành. Ngày nay đã bỏ nhà đem một đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng, chưa biết lưu lạc phương nào vậy. Cái tội không biết dạy con của ta, thật đáng diệt tộc, may nhờ có Triệu Lân cứu được hoàng tử thì dòng dõi nhà Hoàng Phủ cũng chưa đến nỗi nào.

Mạnh Lệ Quân nói đến câu thương tâm ấy lại không thể cầm được nước mắt cho được. Gia Tường công chúa nghĩ cũng đứt từng khúc ruột, nhưng phải ngâm đắng nuốt cay mà tìm lời khuyên giải Mạnh Lệ Quân. Các cung nữ bày tiệc, Gia Tường công chúa mời Mạnh Lệ Quân ngồi trên, rồi tự mình ngồi hầu ghé dưới. Nhà ngoài cũng bày tiệc mời Triệu Phụng. Mạnh Lệ Quân truyền cho các cung nữ lui ra. Khi mọi người lui ra rồi, Gia Tường công chúa cùng Mạnh Lệ Quân kể lể những nỗi xa xưa. Trong khi đang nói chuyện thì bỗng nghe báo có Triệu Lân vào. Triệu Lân nét mặt tái mét mà kêu rằng:

- Thân mẫu ơi! Công chúa ơi! Thật là một việc không may! Gia quyến họ Hùng, chỉ sớm ngày mai thì phải đem ra hành hình đó!

Mọi người nghe nói, đều kinh hoảng lạ thường, nhất là Mạnh Lệ Quân thì run sợ không thể ngồi vững được. Gia Tường công chúa vội vàng đỡ lấy, Triệu Lân cũng xúm lại mà gọi. Gọi trong hồi lâu, Mạnh Lệ Quân mới tỉnh dậy, tựa mình vào Triệu Lân mà ngồi và bảo rằng:

- Triệu Lân con ơi! Cái tài cao trí rộng của con, cha mẹ cũng lấy làm khen ngợi. Vác việc khác, ta không cần hỏi vội, ngày nay con hãy kể cho ta nghe việc nhà họ Hùng chẳng biết có gì mà tự nhiên bây giờ lại phải đem ra hành hình, hay là các quan triều thần có ai nói gì chẳng?

Triệu Lân thấy Mạnh Lệ Quân hỏi như vậy, bấy giờ mới yên lòng, liền thuật chuyện đầu đuôi mà rằng:

- Số là Đồ Man Hung Phục tâu với triều đình, nói gia quyến họ Hùng ở trong ngục đã lâu, ngày nay đang võ khắp bốn phương, cho nên sinh ra nhiều giặc cướp. Vậy xin chém vợ chồng Hùng Hiệu thì tự khắc giặc cướp phải tan. Vả vợ chồng Hùng Hiệu ở trong ngục, ngày nào cũng đàn hát vui cười, lại rung đùi ngâm thơ, ra ý kiêu ngạo tự đắc, không sợ hãi một chút nào cả. Nếu không trừ tiết đi, tất sinh nội biến. Bản tâu ấy dâng lên thì Phi Giao hoàng hậu phê chuẩn ngay, định đến ngày tám tháng này, đầu trống năm canh sẽ đem chém vợ chồng Hùng Hiệu. Phi Loan quận chúa thì bắt phải về phủ Tương vương để hầu hạ cha mẹ, đợi khi hết tang, bấy giờ sẽ tiến kinh. Nàng Lương Cẩm Hà và nàng Hạng Ngọc Thanh cùng đưa con mới sinh thì hãy cứ giam ở trong ngục thất, đợi khi Hùng Khởi Phụng và Hùng Khởi Thần về đây, sẽ đem hành hình. Thân mẫu ơi! Phi Giao giáng chỉ chỉ như thế mà thái hậu không biết một tý gì. Nguyễn Long Quang tướng công và các quan đại thần cũng có can ngăn mà Phi Giao không nghe, lại giáng chỉ rằng:

- Nếu ai dám tâu xin nữa thì tức là thông đồng với lũ phản nghịch, cũng nhất loại xử trảm. Thân mẫu nghĩ như thế thì còn ai dám tâu xin nữa! Ngày nay gặp thân mẫu tới đây, họa may Hùng bá phụ có sinh toàn được chẳng, nhưng dùng kế chi mà cứu cho được, xin thân mẫu phải mau mau trừ tính. Còn như công việc của con về trước thì một là họa, hai là phúc, bây giờ cũng chưa biết thế nào.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Bây giờ không có kế chi cho được, chỉ có một kế vào diện tấu thánh thượng, họa may mới cứu thoát Hùng vương.

Mạnh Lệ Quân hỏi Triệu Lân rằng:

- Chẳng hay giám trăm quan là ai?

Triệu Lân nói:

- Đồ Man Hung Phục và Nguyễn Long Quang tướng công.

Mạnh Lệ Quân nghe nói cau mày ngâm nghĩ:

- Bây giờ không có kế chi cho được, âu là ta phải dùng đến kế khổ nhục mới xong. Mạnh Lệ Quân nghĩ vậy, mới gọi Triệu Lân đến gần bên cạnh, rồi ghé tai bảo thầm. Triệu Lân lẩm nhẩm gật đầu mà nói rằng:

- Nếu vậy rất hay! Con xin sang báo trước với Nguyễn Long Quang tướng công.

Triệu Lân cáo từ lui ra, Mạnh Lệ Quân cũng không nói cho Gia Tường công chúa biết, chỉ bảo công chúa sửa soạn một tiệc rượu để đầu trống năm ra pháp trường tiễn biệt vợ chồng Hùng vương. Hồi lâu, Triệu Lân về báo với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Đồ Man Hung Phục đã đem ba trăm cấm binh giải vợ chồng Hùng bá phụ ra rồi, chỉ đợi đến đầu trống năm thì hạ thủ mà cửa thành bấy giờ đóng chặt, không cho ai qua lại. Quan Nguyễn tướng công dặn con mời thân mẫu phải ra ngay, rồi y kế thi hành, chớ có chậm trễ.

Mạnh Lệ Quân vương phi đứng dậy ra đi. Vương phi ngồi xe trước, lại có hai công tử cùng gia tướng theo sau. Đèn lồng sáng như ban ngày. Khi tới pháp trường, thấy đình liệu đồ rực, cấm binh vây kín xung

quanh bốn mặt, tướng sĩ đều gươm tuốt trần. Triệu Lân cười ngửa đi lên trước, các cấm binh trông thấy kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Có phải quốc cữu định đến tế vợ chồng Hùng vương đó chẳng?

Triệu Lân nói :

- Chính phải! Đêm qua Mạnh vương phi vừa mới tới đây, nghe tin vợ chồng Hùng vương bị xử tử, vậy có đặt một tiệc rượu để tiễn tống, gọi là tỏ chút thân tình.

Nói chưa dứt lời thì xe Mạnh Lệ Quân đến. Hai anh em Triệu Lân đỡ Mạnh Lệ Quân xuống xe, rồi đi đến chỗ cái cọc trói vợ chồng Hùng Hiệu. Bấy giờ hai vợ chồng Hùng Hiệu đều quì mà nhắm mắt, nín lặng không nói câu gì. Mạnh Lệ Quân trông thấy không sao cảm, liền khóc òa lên một tiếng thật to chạy đến ôm lấy Vệ Dũng Nga vương phi mà bảo rằng:

- Hiền tỷ ơi! Em là Mạnh Lệ Quân đây, xin hiền tỷ mở mắt nhìn em một chút.

Vệ Dũng Nga vương phi đang mơ mơ màng màng, bỗng nghe tiếng gọi, mở mắt ra nhìn, trông thấy Mạnh Lệ Quân, ứa hai hàng nước mắt, rồi nhắm lại, nín lặng không nói, chỉ lấy tay xua mà gạt đi. Mạnh Lệ Quân khóc lóc kể những nông nỗi đoạn trường, nói:

- Hiền tỷ ơi! Hiền tỷ chớ oán ai, chỉ nên oán Mạnh Lệ Quân này! Mạnh Lệ Quân này thật đã phụ lòng một người ơn sâu nghĩa trọng! Hiền tỷ ơi! Ngày nay em xin theo hiền tỷ cùng xuống suối vàng.

Mạnh Lệ Quân vương phi vừa khóc vừa nói, đến nỗi các hàng quan quân đứng quanh đây đều phải động lòng xót thương. Hùng Hiệu thấy vậy, cũng phải kêu lên một tiếng mà rằng:

- Mạnh vương phi ơi! Vương phi có tài: “Kinh thiên vĩ địa” có sao lại nói quẩn như thế! Người ta ở đời, nào ai không chết, bi hoan tán tỵ, cũng là việc thường. Tôi xin dặn vương phi một việc khẩn yếu này: Đồ Man Hưng Phục vốn có lòng phản nghịch, trong triều chỉ e có vợ chồng vương phi và tôi. Nay vợ chồng đã chết mà vương phi cũng chết thì việc nước trông cậy vào ai. Chết có ích gì, giang sơn này vận mệnh ở trong tay vương phi đó! Nếu vương phi khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu biết hối lỗi mà trả lại quyền chính thì Hùng Hiệu này ở dưới suối vàng cũng ngậm cười. Vương phi lại nên khuyên bảo Phi Loan quận chúa, kéo quận chúa một hai xin tự tử, không muốn trở lại nhà mình. Hạng Ngọc Thanh và Lương Cẩm Hà cũng đã mấy phen khóc mà chết ngất đi. Bây giờ vợ chồng tôi ra đây, chưa biết ba mạnh ấy ở trong ngục sống chết thế nào vậy.

Hùng Hiệu lại dặn Triệu Lân và Triệu Phượng rằng:

- Hễ khi nào Hoàng Phủ Tương vương về thì hai công tử nên nói giúp tôi rằng: Tôi đây vốn người ở nơi thôn dã, không hiểu trung quân báo quốc là gì. Ngày nay xảy ra việc này, nghìn thu về sau, tất bị danh phản nghịch. Vậy thì khi nào thượng hoàng về, cũng nên vì tôi mà giải nỗi oan tình.

Mạnh Lệ Quân vương phi sụp lạy mà thưa rằng:

- Người dạy chỉ phải, nhưng lòng tôi nay rối loạn, chưa chắc đã làm gì nên. Ngày nay có mấy chén rượu để gọi là tỏ chút lòng thành trong khi tiễn biệt.

Mạnh Lệ Quân nghoảnh lại bảo Triệu Lân và Triệu Phượng rằng:

- Hai con rót rượu để mời bá phụ và cô mẫu!

Hai công tử rót rượu, rồi lấy mũi dao chích huyết cánh tay nhỏ vào chén rượu. Hùng Hiệu thấy vậy, đầu gan sắt đá cũng phải đắng cay. Khi uống cạn ba chén rồi, tinh thần trấn định, lại cả cười mà rằng:

- Nếu vậy rất hay! Nhà Hoàng Phủ vẫn giữ được lòng trung thì Hùng Hiệu này đầu chết xuống suối vàng, cũng không hối hận.

Hùng Hiệu nghoảnh lại bảo Vệ Dũng Nga rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân cũng nên mở mắt mà uống một chén rượu. Những bậc trung nghĩa như thế này, ta thiết tưởng từ xưa cũng ít có! Ngày nay đầu mang tiếng phản nghịch, nhưng người sau ai lại không thấu nỗi oan tình.

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì bỗng lại nghe tiếng người mời uống rượu. Hùng Hiệu nghoảnh lại nhìn, rồi kinh ngạc mà rằng:

- Kìa, kìa, Tàn Sĩ Thăng đây phải không? Khi trước tiện nhi có đem nàng Hạng Ngọc Thanh đến phiên quấy hiền diệt, ơn ấy ta chưa báo đáp được. Ngày nay lại còn có lòng tử tế đến đây để tiễn biệt ta, ta cảm tạ biết dường nào.

Hùng Hiệu uống một hơi ba chén rượu, mọi người trông thấy ai cũng động lòng xót thương. Nguyễn Long Quang tướng công cũng đến, tay cầm chén rượu mà bảo Hùng Hiệu rằng:

- Tiểu đệ cũng có chén rượu để tiễn biệt hiền huynh.

Nói xong, nghoảnh lại bảo người nhà rằng:

- Bay rót rượu ra để ta cùng Hùng vương uống.

Ông bạn cũ của tôi ơi! Ngày nay ông cùng tôi uống rượu cảm khái ở trên pháp trường này cũng hay! Nguyễn tướng công ơi! Ông có lòng tử tế chu toàn cho tôi trong bấy lâu nay, bây giờ lại ra đây cùng tôi uống rượu, tôi thật vui sướng muôn vàn. Trong khi chém tôi, xin ông chớ thương xót, vì tôi làm một con ma say rượu, đầu hôn về chín tuổi cũng chẳng biết đau.

Hùng Hiệu vừa uống vừa gọi:

- Rót rượu mau!

Nguyễn Long Quang uống tiếp năm, bảy chén rượu luôn đã thấy ruột nóng như lửa. Hai hàng nước mắt ràn rụa xuống chén rượu. Nguyễn Long Quang vốn là người uống được rượu, bây giờ uống mãi cho đến trời đã sáng tỏ. Đồ Man Hưng Phục thấy trời đã sáng rõ, mới sai người mời Nguyễn Long Quang. Nguyễn Long Quang chạy đến mà bảo rằng:

- Đồ Man tiên sinh ơi! Mạnh vương phi đêm qua bỗng tới đây, bây giờ đang rót rượu để tiễn biệt vợ chồng Hùng Hiệu, không biết vợ chồng Hùng Hiệu nói gì mà vương phi ngất ngửa ngã lăn quay ra đó. Hai vị công tử xúm quanh khóc lóc rầm lên. Trời đã sáng rồi, nếu ta chậm việc hành hình thì tất có tội cả, chỉ bằng tiên sinh chạy đến bảo hai vị công tử vực vương phi về, để ta hạ lệnh chém vợ chồng Hùng Hiệu cho được yên việc.

Đồ Man Hưng Phục đang nóng việc chém vợ chồng Hùng Hiệu, không biết là kẻ lừa vội vàng chạy đến, và toan cúi chào Mạnh Lệ Quân, chẳng ngờ Nguyễn Long Quang giả say, va ngay vào mình Đồ Man Hưng Phục. Đồ Man Hưng Phục đứng không vững, lại nhào đầu mà ngã vào Mạnh Lệ Quân. Hai công tử thấy vậy vội quát to lên rằng:

- Đồ Man Hưng Phục đánh chết vương phi rồi!

Hai công tử vừa quát vừa chạy lại đánh Đồ Man Hưng Phục. Nguyễn Long Quang giả cách kêu van, rồi tức khắc truyền cho quân sĩ giải vợ chồng Hùng Hiệu vào ngục thất. Còn mình thì phi ngựa về báo với Phi Giao hoàng hậu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Kẻ hạ thần phụng chỉ đi giám sát vợ chồng Hùng Hiệu. Không ngờ bỗng thấy Mạnh vương phi đến.

Phi Giao hoàng hậu kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Vương phi đến bao giờ thế? Sao không có ai vào tâu.

Nguyễn Long Quang tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Cứ như lời quốc cữu Triệu Lâm nói thì vương phi mới đến đêm hôm qua. Nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém có đặt tiệc để tiễn biệt. Đồ Man Hưng Phục giục vương phi về phủ, lấy tay gạt một cái, chẳng may vương phi ngã đập mặt mà máu me đầm đìa. Quốc cữu Triệu Lâm và Triệu Phụng túm lấy Đồ Man Hưng Phục. Kẻ hạ thần luống cuống chỉ sợ sống mất tội tù, vậy phải tức khắc lại giải vào ngục thất. Hiện đã vực vương phi lên xe để vào yết kiến hoàng hậu đó.

Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm:

- Thân mẫu ta nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém tất lấy làm tức giận, cho nên mới không hỏi chi đến ta mà ra thẳng pháp trường để tế vợ chồng Hùng Hiệu. Cứ luật hễ tế lễ kẻ phản nghịch cũng phải đồng tội, nhưng tình mẹ con cốt nhục, chẳng lẽ ta nói thế nào. Làm vua trong một nước cần phải giữ trung hiếu, thế thì khi nào lại dám giết mẹ và anh em ruột thịt.

Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ thì bỗng thấy Ngộ Môn quan quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Mạnh vương phi cùng quốc cữu Triệu Lâm và Triệu Phụng hiện đã trói Đồ Man Hưng Phục giải đến Ngộ Môn, để đợi lệnh trên chỉ phán.

Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm:

- Bây giờ ta xử thế nào, chẳng lẽ ta lại để cho thân mẫu ta cùng Đồ Man Hưng Phục đối chất hay sao? Lại còn lễ triều bái bây giờ định ra thế nào cho phải.

Phi Giao hoàng hậu cau mày ngẫm nghĩ hồi lâu rồi gọi hai tên nội giám mà bảo rằng:

- Nhà ngươi mau mời vương phi vào ngồi trong hữu cung, để ta ra ngự triều, cho hai quốc cữu cùng Đồ Man Hưng Phục đối chất.

hồi thứ tám (A)

MẠNH LỆ QUÂN BỊ GIAM TRONG CUNG HÙNG KHỞI THÂN CẢI TRANG GIẢ GÁI

Hai tên nội giám vâng mệnh Phi Giao hoàng hậu đưa Mạnh Lệ Quân vào thẳng trong nội cung. Phi Giao hoàng hậu ngự Kim Loan điện, cho đòi hai vị quốc cữu và Đồ Man Hưng Phục vào. Hai quốc cữu làm lễ triều kiến, rồi khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! đêm qua thân mẫu kẻ hạ thần tới đây, bấy giờ vào hồi canh ba, cho nên không tiện vào triều kiến hoàng hậu. Thân mẫu kẻ hạ thần nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, có đặt tiệc ra để tiễn biệt. Không ngờ Đồ Man Hưng Phục can rở lạ thường, truyền cho quân sĩ xua đuổi. Thân mẫu kẻ hạ thần chưa chạy kịp thì hấn nở lòng nào đang tay đang roi da mà quát đánh ở chốn pháp trường. Thương xót thay cho thân mẫu kẻ hạ thần bệnh vừa mới khỏi, ngày nay xô đẩy, dập cả mặt mũi ra. Muôn tâu hoàng hậu! Vô luận thân mẫu kẻ hạ thần là hạng người nào, cũng chẳng nên xử tệ như thế mới phải. Huống chi hoàng hậu ngày nay đang ngự ngôi chí tôn, thay quyền thánh thượng. Đồ Man Hưng Phục dẫu sao cũng là đạo thần tử có chi lại dám hành hung. Kẻ hạ thần trộm dự vào hàng cốt nhục thâm tình tự nghĩ càng thêm hổ thẹn vậy.

Triệu Lân và Triệu Phượng tâu xong, đều phủ phục xuống đất. Phi Giao hoàng hậu sầm nét mặt trách mắng Đồ Man Hưng Phục rằng:

- Đồ Man Hưng Phục! Sao nhà ngươi dám giầy ngã quốc mẫu và khinh bĩ hai vị quốc cữu đây. Sự thể thế nào phải tâu cho rõ.

Đồ Man Hưng Phục lay dập đầu kêu oan mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Hoàng hậu là bậc thánh minh, xin soi xét cho kẻ hạ thần. Khi nào kẻ hạ thần lại dám vô lễ. Số là bây giờ đã quá canh năm, kẻ hạ thần vội vàng cùng Nguyễn Long Quang tướng công đến để giục vương phi trở về. Không ngờ Nguyễn Long Quang tướng công say rượu va phải kẻ hạ thần, để đến nỗi kẻ hạ thần trượt chân ngã vào vương phi. Muôn tâu hoàng hậu! Sự thực như vậy, thế mà hai vị quốc cữu nổi giận đâm đá kẻ hạ thần. Xót thương cho kẻ hạ thần tuổi già sức yếu, vô tâm nào biết thế nào, bây giờ mình mẩy đau dần, nhắc chân đi không được. Ngày nay lại còn vu tấu kẻ hạ thần những điều bất pháp, nếu vậy thì quả là bờ Nguyễn Long Quang tướng công bày mưu lập kế xin hoàng hậu minh xét cho.

Triệu Lân và Triệu Phượng nói:

- Nhà ngươi chớ có nói can. Nếu thân mẫu ta muốn cứu Hùng vương thì cứ thực mà bày tỏ cùng hoàng hậu. Tình mẹ con cốt nhục, trong mấy năm trời cùng nhau xa cách, tất thế nào hoàng hậu cũng nể lòng mà ân xá, can chi phải bày mưu lập kế với ai. Giả sử Nguyễn Long Quang tướng công say rượu nữa thì nhà ngươi đối với thân mẫu ta cũng phải giữ lễ. Nam nữ có biệt, có sao lại dám đến gần. Việc này xảy ra, chẳng những Hoàng Phủ ta bị nhục, mà Nguyên triều cung phạm cũng không ra thế nào.

Triệu Lân và Triệu Phượng lại tâu với Phi Giao hoàng hậu:

- Muôn tâu hoàng hậu! Nếu hoàng hậu không chém đầu Đồ Man Hưng Phục thì thân mẫu kẻ hạ thần còn mặt mũi nào mà trông thấy các quan triều thần nữa! Hoàng hậu xưa nay vốn là bậc thánh minh, có sao ngày nay lại quá tin lời dứa gian nịnh ấy. Đồ Man Hưng Phục có lòng phản nghịch đã lâu, vẫn giao thông với nội giám Mã Thuận. Chúng có hãm hại những người trung trực thì mới dễ lộng quyền. Trước chúng còn hãm hại các quan triều thần, ngày nay chúng định hãm hại đến kẻ chí thân, đến khiến cho khắp các hạng nhân dân trong nước đều oán hoàng hậu vậy.

Triệu Lân và Triệu Phượng nói xong lại ứa nước mắt khóc. Mã Thuận có ý run sợ, bỗng nghe tiếng Phi Giao hoàng hậu ở phía trong rèm phán rằng:

- Đồ Man Hưng Phục dẫu có tội, chẳng qua cũng là một sự xuất ư vô tâm mà thôi. Nay ta phạt bổng trong tám tám năm thì nhị huynh cùng tam đệ cũng nên bằng lòng vậy. Còn thân mẫu thì bây giờ nên lưu lại trong cung, để cho ta tiện việc sớm khuya thăm hỏi. Ta đây há lại đến nỗi không xét rõ được những phường gian nịnh, nhưng cha con Đồ Man Hưng Phục cũng không phải là người bất trung. Nguyễn Long Quang tham chén quá say, tội ấy đáng nên nghiêm trị, chỉ vì thương tình già yếu mà được khoan tha. Ấu là ngày nay cha con Đồ Man Hưng Phục phải xin lỗi cùng hai vị quốc cữu, rồi ta truyền nội giám bày một tiệc rượu ở Văn Hoa điện, cha cho Đồ Man Hưng Phục cùng hai quốc cữu uống rượu giải hòa. Nguyễn

Long Quang cũng cho đến dự tiệc. Nguyễn Long Quang tiên sinh ơi! Từ nay tiên sinh nên uống ít rượu mới được.

Phi Giao hoàng hậu đứng dậy lui vào trong cung. Mạnh Lệ Quân bây giờ đầy bù tóc rồi, áo mặc tả toí, trông thấy Phi Giao hoàng hậu vào liền quì xuống đất. Phi Giao hoàng hậu đỡ dậy mà rằng:

- Thân mẫu ơi! Con trông dung nhan thân mẫu ngày nay kém trước nhiều lắm, chắc là bởi sự dãi gió sẩm sương trong khi đường xa vậy. Thân mẫu tới đây đêm qua, sao không báo trước cho con biết? Nếu con được biết thì Đồ Man Hưng Phục khi nào lại dám làm càn. Xin thân mẫu cứ yên lòng, rồi con sẽ trách phạt Đồ Man Hưng Phục.

Phi Giao hoàng hậu gọi các cung nữ mà bảo rằng:

- Các con mau mau chải đầu thay áo cho quốc mẫu.

Nói xong, hai tay đỡ Mạnh Lệ Quân ngồi lên trên ghế. Hai tên cung nữ chải đầu thay áo. Dung nhan Mạnh Lệ Quân bây giờ dầu kém trước, nhưng thể cách cũng nhã đậm như xưa. Phi Giao hoàng hậu đứng dậy hai tay nâng chén trà mời Mạnh Lệ Quân uống. Mạnh Lệ Quân ứa nước mắt mà hỏi rằng:

- Thần thiếp trộm nghe thánh thượng bị mục tật, chẳng biết bây giờ đã thuyên giảm hay chưa? Trong lòng thần thiếp rất lấy làm lo phiền. Thái hậu ở nội cung bây giờ thế nào? Thượng hoàng từ khi bỏ đi, có tin tức gì không?

Mạnh Lệ Quân nói xong nức nở khóc hoài. Phi Giao hoàng hậu nét mặt làm ra vẻ âu sầu, lại dâng chén sâm thang mà rằng:

- Thân mẫu ơi! Xin thân mẫu hãy uống chén sâm thang này, khiến cho tinh thần được trấn định, rồi con sẽ đem sự tình đầu đuôi giải tỏ để thân mẫu nghe.

Nói xong, liền thuật rõ đầu đuôi mọi lẽ cho Mạnh Lệ Quân nghe, câu nào cũng nói như thực cả. Phi Giao hoàng hậu lại nói:

- Con đây há chịu để cho ai đè nén! Hùng hậu vốn tính đa nghi, thấy con chinh đồn mọi việc trong sáu cung, lại vu cho con có lòng độc ác. Ai ngờ lưới trời khó tránh, Hùng hậu bị biếm mà toàn gia họ Hùng cũng bị nã tróc tổng giam. Sau thái hậu bỗng biến tâm, cho nên thánh thượng phải cáo bệnh không dám vào triều kiến, lại quá nghĩ thành ra mục tật. Vì thế con phải tạm thay quyền chính, một thân liều bỏ yếu đuối, đã từng chịu bao nỗi đắng cay. Thân mẫu ơi! Con không hiểu năm xưa thân mẫu nghĩ thế nào mà đưa con vào chốn hoàng cung, khiến cho con khổ nhục muôn vàn, luống mang tiếng là người bất đức. Lại đáng giận thay cho mấy viên đại thần, không hiểu đầu đuôi thế nào, cứ hàng ngày đem mấy tiếng trung hiếu khẩu đầu nay can mai gián. Con nghĩ bội phần căm tức, cho nên phải thi quyền quân chủ mà trước hết chém Hùng vương. Ngày nay có thân mẫu tới đây, con hãy tạm hoãn việc ấy.

Phi Giao hoàng hậu nghoảnh lại bảo các cung nữ rằng:

- Các con bày tiệc để ta ngồi hầu rượu quốc mẫu đây.

Trong khi uống rượu, Phi Giao hoàng hậu kể lẽ việc nước, rồi nói:

- Con đã nhờ Mạnh Gia Linh cửu phụ đi tìm thượng hoàng, chưa biết bao giờ cho được thượng hoàng về đây. Thân mẫu ơi! Địa vị con ngày nay không thể nhường người khác được. Nếu muốn cho con trả lại quyền chính, tất phải đợi không thượng hoàng về. Ngày mai thân mẫu có vào nội cung triều kiến thái hậu, nhờ thân mẫu kêu van hộ. Hễ thái hậu quả không biến tâm thì con và thánh thượng mới dám vào triều kiến. Con có lòng nào muốn giết vợ chồng Hùng vương, âu là đợi khi thượng hoàng về đây rồi sẽ ân xá. Từ khi con cầm quyền chính thì ngoài triều trong cung khuyết, pháp luật đều được nghiêm. Con vốn có tính điềm đạm từ xưa, không biết có sao ông trời lại để con vào địa vị này. Những lời anh Triệu Câu con nói khi trước, ai ngờ ngày nay sự đã quả nhiên. Thân mẫu ơi! Nếu thượng hoàng không về thì chẳng lẽ cứ ngồi mà nhìn giang sơn này vào tay người khác! Thân mẫu ơi! Kiến thức còn hẹp hòi của con như thế, dầu rằng đá mòn sông cạn, lòng này cũng quyết chẳng đổi dời.

Nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi lại phàn nàn mà bảo rằng:

- Thân mẫu ơi! Nghìn thu về sau, con cũng khó tránh khỏi là một người bạc ác vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi nghiêm nét mặt mà tâu rằng:

- Hoàng hậu nghĩ lầm! Thái hậu vốn là một người hiền đức, khi nào lại biến tâm như thế! Thần thiếp chắc rằng tất có kẻ đem lời sàm báng, để làm cho cốt nhục ly gián, mà giết hại những kẻ trung lương. Hoàng hậu quá tin bọn quyền gian Đồ Man Hưng Phục và Mã Thuận kia, để cho chúng ý thể làm càn, thành ra mang tiếng bất hiếu bất nghĩa. Việc hoàng hậu tiến cung thuở trước, chẳng qua cũng bởi tự ý trời, chứ khi bấy giờ Tương vương đã cố sức chối từ mà thái hậu cũng đã biết trước rằng sẽ có ngày nay vậy. Hoàng hậu là một người đã có học thức, chớ nên cậy tài mà để mang tiếng với đời. Một mai trong bọn tôn thất sinh lòng biến loạn thì bấy giờ hoàng hậu dầu hối, thiết tưởng cũng không kịp. Xưa nay các bà hoàng hậu

thay cầm quyền chính là vì thiên tử bằng hà, ấu chúa nổi ngôi, chứ như thánh thượng ngày nay, đang độ tráng niên hoàng hậu chỉ nên ở trong cung mà giúp đỡ nội chính mới phải, cứ sao lại chuyên giữ quyền chính, coi thánh thượng như một người phế nhân. Nếu bảo rằng thái hậu biến tâm thì chẳng lẽ lại bỏ con mình mà lập con người khác. Hoàng hậu há phải là kẻ tham cầu phú quý. Vả đường đường một ngôi hoàng hậu thì sự phú quý cũng đã cùng cực lắm thay, can chi cứ chuyên giữ ngôi trời, để mang tiếng với thiên hạ hậu thế. Thần thiếp và hoàng hậu là tình trong cốt nhục, vậy mới dám cứ thẳng tâu bày. Nếu hoàng hậu chịu nghe lời thần thiếp, tức là một phúc to cho nhà Hoàng Phủ đó.

Phi Giao hoàng hậu nghe lời tâu, bỗng biến nét mặt, trước còn cúi đầu không nói, hồi lâu hai má đỏ bừng, rồi cười gượng mấy tiếng:

- Đáng tiếc! Con lấy làm đáng tiếc! Tiếc rằng mấy lời vàng ngọc ấy con không được nghe từ mấy năm trước đây. Bây giờ đã trót gây ra bao nhiêu cuộc chông gai, dầu muốn thôi cũng không thể thôi được. Thế thì di xú (để tiếng xấu) hay là lưu phương (để tiếng thơm), cũng cùng một lần chết, chi bằng con hãy thừa thế mà làm cho thiên hạ biết tay. Thân mẫu ơi! Thân mẫu bảo con không rộng lượng, nếu con không rộng lượng thì cứ sao vừa rồi con tuyên thêm cung nữ mấy nghìn. Thân mẫu bảo con lỗi đạo tam tông, thế thì cứ sao thuở xưa thân mẫu lại dám nghiêm nhiên trách mắng thân phụ! Thân mẫu bảo con chuyên giữ ngoại chính, nhưng con chưa hề chen vai đặng xánh với bọn nam nhi. Thân mẫu bảo con phụ công cù lao, nhưng con cũng chưa hề có có giảm bổng lộc gì của nhà Hoàng Phủ! Thân mẫu ơi! Con hãy xin hỏi: Có sao thuở xưa thân mẫu cứ tham quyền cố vị làm thừa tướng mãi? Ngày nay con cũng đồng ý với thân mẫu mà thôi. Huống chi cảnh ngộ của con lại khác với cảnh ngộ của thân mẫu thuở xưa. Nếu con trao trả quyền chính lúc nào thì tức khắc sinh ra tai vạ. Cái tai vạ ấy chẳng những thân con không toàn, mà lại di lụy đến thánh thượng và hai thân vậy. Thân mẫu ơi! Con khuyên thân mẫu một điều: Việc đã qua rồi, chớ nhắc lại nữa. Giang sơn này mà giữ được âu vàng không mè, mai sau trả lại chủ cũ, bấy giờ tâm tích con sẽ được hiển nhiên. Sáng mai thân mẫu vào triều kiến thái hậu cũng nên vì con mà giải bày mọi nỗi để cho thái hậu nghe. Hôm nay chỉ xin cùng thân mẫu uống rượu vui, ngoài ra không nói đến việc chi cả.

Mạnh Lệ Quân vương phi thở dài mà than rằng:

- Hoàng hậu chớ nghĩ lầm. Ngày nay thần thiếp thật là một người đại tội với hoàng gia, đáng lẽ phải đem chấp pháp từ lâu, bởi vậy thần thiếp mới tiến kinh, để xin chịu tội ở trước mặt thái hậu. Nay hoàng hậu dầu có lòng tử tế mà ban yến, nhưng ruột tằm chín khúc, bao nỗi quần đau thì dầu bát ngọc mâm vàng cũng nuốt không trôi được. Trời ơi! Thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bệnh nặng, còn lòng nào mà vui vẻ cho cam.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại than thở ngắn dài, Phi Giao hoàng hậu không bằng lòng mà rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu muốn vào yết kiến thái hậu, có khó chi việc ấy! Hôm nay muộn rồi, xin để đến sáng mai.

Khi tiệc xong, Phi Giao hoàng hậu mời Mạnh Lệ Quân sang ngủ tại thiên điện, rồi đuổi các cung nữ lui ra, một mình lặng ngời ngẫm nghĩ: “Thân mẫu ta không nghĩ tình cốt nhục mà thương xót ta thì ta còn quản chi nữa, chi bằng ta giết sạch đi, thế là khỏi có kẻ ỷ è bên tai. Nhưng ta còn ngại về nỗi mình làm vua một nước, tất phải lấy trung hiếu làm đầu. Nếu ta giết mẹ thì tự mình đã treo gương bất hiếu, tài nào mà khiến cho thần dân trong nước đều phải tận trung. Thế thì giết cũng không xong, bây giờ biết làm thế nào cho được? Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ thì bỗng thấy Mã Thuận ở ngoài bước vào. Mã Thuận quì xuống tâu rằng:

Muôn tâu hoàng hậu! Có bản tâu của Đồ Mạn Hưng Phục đệ trình ngự lãm.

Phi Giao hoàng hậu mở xem, bản tâu như sau này:

“Bào Hòa điện đại học sĩ cúi tâu để hoàng hậu lượng xét:

Kẻ hạ thần phụng chỉ đi giám trăm vợ chồng Hùng Hiệu, chỉ vì tài sơ trí thiên, đến nỗi lỡ việc. Lại xúc phạm đến quốc mẫu. May nhờ hoàng hậu rộng lượng, soi xét công minh mà khoan thứ cho. Cái trời bề ấy chưa biết lấy chi báo đáp.

Ngày nay quốc mẫu tới đây, phần nhiều là vì việc vợ chồng Hùng Hiệu, thế thì tất có những lời nguy ngôn khổ ngữ để mê hoặc thánh tâm. Kẻ hạ thần thiết nghĩ Hùng Hiệu bị giam đã mấy năm nay, khác nào như giam một con hổ dữ. Thả ra thì nó cắn nhiều, mà để đầy cũng khó lòng đã được yên việc. Nếu một mai nó xổng thì chẳng những thần đẳng thịt nát xương rơi mà hoàng hậu chưa chắc đã được an toàn vậy. Kẻ hạ thần trộm nghe “Đại công vô tư, đại nghĩa diệt thân”, xin hoàng hậu chớ nghĩ tình riêng mà uống phí mất cái công thay quyền cầm chính trong bấy lâu, kẻ hạ thần thật lấy làm đáng tiếc. Thần đẳng vô cùng sợ hãi, cúi đợi mệnh trên.”

Phi Giao hoàng hậu xem xong, liền đem những lời Mạnh Lệ Quân khuyên bảo thuật hết cho Mã Thuận nghe. Phi Giao hoàng hậu lại nói:

- Ta tưởng rằng thân mẫu ta tất đồng ý với ta, không ngờ ngày nay lại có lòng oán giận. Đáng lẽ làm con nên theo lời thân mẫu mới phải, nhưng nếu ta theo lời thân mẫu thì tất bội phần nguy hiểm cho ta. Bây giờ lòng ta bối rối, không biết nghĩ sao, nhà ngươi nên vì ta trù tính.

Mã Thuận lay đập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Xin hoàng hậu cứ vững lòng. Trong mấy năm nay hoàng hậu lên ngự ngôi trời, kẻ hạ thần hết sức trung thành, thân khuyển mã này chỉ mong được báo đền đôi chút, mới đây bọn gian thần trừ đã gần hết, còn e có thể lực của họ Hùng nữa mà thôi. Kẻ hạ thần vẫn tâu xin hoàng hậu nên giết ngay đi mà hoàng hậu không quyết. Nay quốc mẫu nói như thế, kẻ hạ thần chỉ sợ trong ngoài giao thông nhau mà gây nên biến loạn thì thật là một tay vạ tày trời.

Phi Giao hoàng hậu thở dài mà than rằng:

- Mã Thuận! Nhà ngươi há lại không biết rằng ta đây hiểu ý quốc mẫu đã lâu. Ngặt vì quốc mẫu dẫu sao cũng là đạo mẹ, khi nào con dám định tội. Huống chi ta đối với thái hậu đã bỏ lễ thần hôn, mà nay lại trị tội quốc mẫu thì e rằng các bậc đế vương từ xưa đến nay chưa có ai như thế này.

Mã Thuận lại tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Cứ như kẻ hạ thần thiên nghĩ thì ngày nay quốc mẫu vào nội cung, hoàng hậu nên giáng chỉ rằng: “Thái hậu bệnh đã lâu, mà thánh thượng đang có mục tật, hoàng hậu thì bận triều đình, vậy quốc mẫu nên ở luôn trong nội cung để sớm khuya mà làm bạn cùng thái hậu cho vui”. Hoàng hậu giáng chỉ như vậy, rồi truyền khóa chặt cửa cung lại, trong ngoài nghiêm cấm, không cho ai được ra vào, chỉ cho đưa các đồ thực dụng vào thôi. Hiện nay thái hậu không dậy được, có khối thì chóng ra cũng độ nửa năm, còn làm chi nữa. Các nội giám và cung nữ ở nội cung tháng trước đã giảm bớt một nửa, bây giờ chẳng qua chỉ độ gần một trăm người, còn lo ngại nỗi gì! Nếu để quốc mẫu ở ngoài thì rất không tiện.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói liền vui mừng mà khen rằng:

- Kế ấy rất diệu! Ta vẫn giữ được lễ kính thờ người trên mà lại khiến cho trong ngoài không ai dám phao lời dị nghị. Việc này nhà ngươi cần phải bí mật lắm mới được, kéo hai quốc mẫu biết thì tất có sự chẳng hay.

Sáng hôm sau, Phi Giao truyền nội giám sắp xe giá đưa Mạnh Lệ Quân vào nội cung triều kiến thái hậu. Mạnh Lệ Quân vào tới nơi, thái hậu truyền miễn lễ, cho ngồi ở bên cạnh long sàng để nói chuyện. Mạnh Lệ Quân vội vàng bước đến bên cạnh long sàng thấy nét mặt thái hậu rầu rĩ, mày da nhợt nhạt, không được hồng hào như xưa. Thái hậu thấy Mạnh Lệ Quân đến gần, liền thò tay nắm lấy áo mà bảo rằng:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Em đây có phải không? Thật hay là mộng?

Thái hậu vừa nói vừa nhìn đi nhìn lại thật kỹ, rồi hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Mạnh Lệ Quân cũng khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp là Mạnh Lệ Quân đã cam chịu tội mà vào triều kiến thái hậu đây, chứ không phải mộng. Thần thiếp xin kính chúc thái hậu quý thể an khang, giang sơn này trông cậy ở tay thái hậu đó.

Thái hậu gạt nước mắt xoa tay mà bảo rằng:

- Em nói đến câu ấy, càng khiến cho ta hổ thẹn. Ta nghĩ quanh nghĩ quẩn, không biết oan nghiệt từ đâu mà nên nỗi này. Hay là khi ta đi đánh giặc Phiên thuở xưa có giết hại nhiều người chẳng, nhưng bấy giờ ta một lòng cứu nước cứu cha, nếu không giết hại, làm sao cho được. Còn như việc giết Lưu Khuê Bích thì khi ấy ta cũng cố xin ân xá, chứ có dám vì thù riêng mà hại ai đâu. Hàng ngày ta chỉ lo về sự nhà ta thịnh mãn quá độ, cho nên vẫn phải tu nhân tích đức và hết sức cần kiệm, để lưu phúc về sau. Ai ngờ con tạo cơ cầu, mà nước nhà bỗng xảy nên tai vạ. Mạnh Lệ Quân em ơi! Cái tội lỗi ấy há những mình em, ta đây cũng dự một phần to vậy. Con gái em như hổ lang mà con trai ta cũng chẳng khác chi chó lợn. Thôi! Thôi! Nói lại càng hổ thẹn trăm chiều, ngày ăn hai bữa, bó gối ngồi đây, ngoài ra chẳng biết việc chi chi cả. Hùng hậu thì gần một năm nay như ngầy như dại, ta nhìn thấy lúc nào, lại càng như dao cắt trong lòng. Từ khi em trở về quê nhà thì ta đây chẳng thấy thân thuộc nào vào thăm cả. Vừa rồi có việc rất lạ là nghiêm cấm không cho Gia Tường công chúa vào cung. May còn có tam đệ Triệu Lâm thỉnh thoảng vào đây, nói cho ta biết giá quyến Hùng vương vẫn giam tại trong ngục. Lại nghe nói tin em ta đi tìm thượng hoàng, lòng ta mới được yên. Ngày nay em tới đây, ta lấy làm mừng lắm. Em nên nghĩ ơn triều đình mà khuyên bảo con Phi Giao, trước là bảo toàn lấy giang sơn Nguyên triều, sau là bảo toàn danh dự cho nhà Hoàng Phủ ta đó.

Thái hậu nói xong thì Mạnh Lệ Quân quì xuống khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thái hậu không biết rõ. Con Phi Giao ngày nay không thể nào mà khuyên bảo được đâu.

Nói xong, liền đem những lời Phi Giao nói hôm trước thuật cho thái hậu nghe, và tâu rằng:

- Xem như thế khi nào nó chịu nghe lời khuyên bảo, nếu giết được thần thiếp, có lẽ nó cũng chẳng tha.

Thái hậu nghe xong, tím ruột tím gan, không biết nói thế nào cho được. Hồi lâu, mới bỏ mền ra, toan vùng đứng dậy, rồi nói:

- Ta quyết vào hữu cung mà chém đôi con yêu quái ấy!

Các cung nữ vội vàng đỡ hai bên, nhưng thái hậu lấy bầy không đứng dậy được, lại đành ngồi xuống đấy.

Bỗng nghe báo có Mã Thuận phụng thánh chỉ đến, truyền gọi Mạnh Lệ Quân vương phi ra tiếp chiếu, Mạnh Lệ Quân bắt đắc dĩ phải ra tiếp chiếu. Mã Thuận mở tờ chiếu ra tuyên đọc:

“Hoàng đế chiếu rằng:

Mạnh vương phi ngày nay hiện đang cư tang, mà chịu lặn lội đến kinh để triều kiến thái hậu lòng trung nghĩa ấy thật đã đáng khen.

Thái hậu bị bệnh ở nội cung, kể đã lâu ngày. Trẫm nay cũng bị mục tật chưa khỏi, mà hoàng hậu còn phải vì trẫm thay cầm quyền chính, không lấy ai ở luôn trong cung để sớm khuya hầu hạ thái hậu cho được.

Nay nhân có Mạnh vương phi vốn là người tinh hiểu y lý, vậy trẫm nhờ vương phi giúp việc ấy cho. Trẫm phái thêm hai tên cung nữ để vương phi sai khiến. Đợi khi nào trẫm khỏi mục tật và thái hậu được bình phục như thường, bấy giờ vương phi mới được phép trở về nhà riêng vậy. Khâm tai!”

Mã Thuận tuyên đọc xong, tức khắc quay ra, rồi truyền cho cấm binh khóa chặt cửa cung lại. Bắn ba phát súng lớn và cắt người canh giữ xung quanh. Thái hậu nằm ở trên giường nghe tiếng súng nổ, liền hỏi các cung nữ rằng:

- Chẳng hay tiếng súng ở đâu thế các con?

Các cung nữ ngẩn mặt nhìn nhau mà không ai dám tâu, bỗng thấy Mạnh Lệ Quân chạy vào mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thánh thượng thấy thái hậu bị bệnh lâu, sợ các nội giám và cung nữ sinh lòng trở biếng, cho nên giáng chỉ nghiêm tra đó thôi, không có sự gì lạ cả. Mấy tiếng súng vừa rồi là Phi Giao hoàng hậu luyện tập quân sĩ ở trong cung đó.

Thái hậu nghe nói, nửa tin nửa ngờ:

- Vị tất đã phải như thế! Ta chỉ e nó mượn tay người khác để muốn giết chết ta đó thôi. Nay ta ốm nằm đây, còn làm gì được nó.

Mạnh Lệ Quân vương phi liền tìm lời khuyên giải mà rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Xin thái hậu hãy gìn vàng giữ ngọc cho được bình phục như thường.

Nói chưa dứt lời thì nghe báo có Hùng hậu vào. Mạnh Lệ Quân vương phi đứng dậy làm lễ triều kiến. Hùng hậu không hề hỏi han ôn tồn chi cả, chỉ bung miệng mà khúc khích cười. Mạnh Lệ Quân nghĩ thầm: “Quái lạ! Tất có tà ma ám ảnh chi đây”. Nghĩ vậy mới tâu với thái hậu xin cho bắt mạch Hùng hậu. Thái hậu khen phải, truyền cung nữ sửa soạn gối nệm, rồi bảo Hùng hậu ngồi cho Mạnh Lệ Quân bắt mạch. Mạnh Lệ Quân bắt mạch xong, lại nghĩ thầm: “Cứ như thế này thì con Phi Giao thật là một đứa đại tội ác, ta không thể nào mà thương nó được. May mà thái hậu chưa biết việc nó nghiêm cấm cung môn này, nếu không thì tất ngày càng thêm nặng bệnh. Ấu là ngày nay ta phải chữa thuốc cho Hùng hậu và tìm lời khuyên giải thái hậu mới phải”. Mạnh Lệ Quân liền đem những lời của Lưu Yến Ngọc nói khi trước thuật rõ đầu đuôi cho thái hậu nghe và tâu rằng:

- Ngày nay thái hậu cần phải thuốc thang cho được khỏe mạnh, bấy giờ sẽ liệu kế trừ con Phi Giao. Bệnh tình của Hùng hậu là chỉ vì kinh hải ưu phiền quá độ mà thành ra thương phế tổn can. Ngày nay trước hết cần phải thanh tâm thuận khí rồi sẽ dùng đến “Hạ đàm tử” và “Bảo nguyên bổ dược”. Bệnh này một năm vị tất đã khỏi, có khi phải vài ba năm mới được bình phục.

Thái hậu nói:

- Nếu được như thế thì ta đối với Vệ vương phi mới khỏi hổ thẹn. Em giỏi nghề làm thuốc, cũng là một vị phúc tinh cho nhà Hoàng Phủ ta.

Bấy giờ trời đã gần tối, Mạnh Lệ Quân lui ra ngoại cung để ăn cơm. Hai cung nữ vào bái yết, Mạnh Lệ Quân không bảo chi cả, nghĩ thầm: “Con Phi Giao thật chẳng coi ta ra gì. Bấy giờ ta ngồi đây, cũng là người ngồi trong ngục. Ngày nay trong ngoài xa cách biết làm thế nào. Tai nạn mười năm quả như lời Lưu phu nhân nói thì bây giờ chia ba đã được một phần, còn bảy năm nữa mới tai qua nạn khỏi. Ta làm thế nào mà cứu lấy thái hậu và Hùng hậu thì ta khỏi mang tiếng là người bội nghĩa vong ân. Trời ơi! Mạnh Lệ Quân này có tội, xin trời xử phạt Mạnh Lệ Quân, còn thái hậu, Hùng hậu, nhà họ Hùng và nhà Hoàng Phủ thì có tội tình gì mà sao cũng đến nông nỗi này! Chẳng qua bởi tại Mạnh Lệ Quân này

làm di lụy đến mọi người đó”. Khi ăn cơm xong, Mạnh Lệ Quân vào bắt mạch thái hậu thì thấy mạch thái hậu hư phù, bệnh thể nguy kịch, có ý lấy làm lo ngại. Mạnh Lệ Quân nghĩ thầm: “Một mai thái hậu có mệnh hệ nào, triều đình tất trách phạt ta về tội hầu hạ không chăm chỉ. Thế thì dầu sao cũng chết, mà lại chết một cách hàm hồ. Lại thương xót thay cho Hùng hậu bấy giờ phỏng sống làm sao cho được.” Mạnh Lệ Quân nghĩ vậy, mới tâu thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu xin thái hậu yên lòng, chớ nghĩ ngợi chi thì tự khắc bệnh thể sẽ dần dần thuyên giảm. Thái hậu ơi! Thần thiếp lặn lội tới đây là cốt mong thái hậu chóng đến ngày kháng cường. Thái hậu vốn là một tay nữ anh hùng chiếc thân liễu bồ đã từng bao phen xông pha tại nơi chiến địa. Nếu ngày nay thái hậu được kháng kiện thì những loài yêu quái kia khó lòng trốn thoát ở dưới lưới gươm. Thái hậu ơi! Thần thiếp cần định liệu mình một chết, nhưng còn phải nương nấu cho đến ngày nay là còn muốn lưu cái thân già này để đợi có ngày báo đáp cho triều đình vậy.

Mạnh Lệ Quân tâu xong thì thái hậu thở dài mà phán rằng:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Ta nghe lời em nói, nghĩ càng cảm tức trong lòng. Chẳng những cảm tức mà lại thêm hổ thẹn. Đường đường là một vị thái hậu, mà đến nỗi vô quyền, ta còn mặt mũi nào trong thấy các quan triều thần nữa.

Mạnh Lệ Quân tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Nếu thái hậu bình phục như thường, bấy giờ thần thiếp sẽ xin hết lòng khuyên mã, chứ thái hậu cứ yếu mà một chỗ thì thần thiếp còn dám bày mưu lập kế gì!

Thái hậu lẩm nhẩm gật đầu, lại bảo Mạnh Lệ Quân khai đơn thuốc. Mạnh Lệ Quân còn đang ngẫm nghĩ, chưa biết khai đơn thể nào thì bỗng nghe văng vẳng xa đưa, có tiếng khóc than rên rĩ. Phần thì xót thương thái hậu khổ sở, phần thì oán giận Phi Giao hung tàn. Có ý cảm tức thay con tảo ẻo le, có sao để cho bọn gian quyền hãm hại được những người chính trực. Hùng hậu nhân từ như thế mà gặp cảnh ngộ này. Tiếc cho thái hậu ốm nằm một chỗ, nếu không thì khi nào Phi Giao lại dám làm càn...

Mạnh Lệ Quân thấy vậy, liền đặt bút xuống, rồi đi ra ngoài cửa mà lắng tai nghe. Bấy giờ đêm thanh cảnh vắng, bóng trăng lơ mờ, bọn cung nữ kia vẫn còn thì thào nói nhỏ nhau. Chúng nói:

- Ngày nay có Mạnh vương phi đến đây thì Phi Giao hoàng hậu tức khắc hạ lệnh khóa chặt cửa cung, nghiêm cấm trong ngoài, không cho ai qua lại. Nhưng ta cũng chưa dám chắc Mạnh vương phi tâm địa thể nào. Mạnh vương phi đối với Phi Giao hoàng hậu bao giờ cũng là tình mẹ con. Ngày nay lại khai đơn bốc thuốc để thái hậu uống thì ta cũng lấy làm nguy hiểm cho thái hậu lắm. Dầu thái hậu có mệnh hệ nào, Mạnh vương phi đã là người có tài hùng biện tất cũng dùng lời nói khéo mà cho được tội lỗi của mình. Chi bằng chúng ta cứ liệu tâu với thái hậu, xin đừng uống thuốc là hơn

hồi thứ tám (B)

MẠNH LỆ QUÂN BỊ GIAM TRONG CUNG HÙNG KHÔI THẦN CẢI TRANG GIẢ GÁI

Mạnh Lệ Quân văng vẳng nghe những lời thì thảo nghị luận ấy, giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía chút nào. Gót sen rón rén, lui vào phía trong, đặt mình ngồi xuống bên giường, khiến cho tinh thần trấn định, rồi gọi tên cung nữ là Trần Xuân Anh đến gần mà bảo rằng:

- Trần Xuân Anh! Con đến Hưng Khánh cung về đây phòng thứ ba, gọi hai tên cung nữ ở đây ra đây cho ta hỏi.

Trần Xuân Anh vâng mệnh đi ngay. Mạnh Lệ Quân tra các vị thuốc vào nồi để nấu. Trần Xuân Anh đưa hai tên cung nữ vào, Mạnh Lệ Quân trông thấy, liền đứng dậy mà hỏi rằng:

- Hai người tên họ là gì? Vào cung đã mấy năm nay?

Hai tên cung nữ thấy Trần Xuân Anh đến gọi, đã có ý lo, ngờ là câu nói của mình tiết lộ ra chẳng. Bấy giờ nghe câu hỏi, mới biết đích thị chỉ vì có ấy. Một tên run sợ không dám trả lời; còn một tên ngang nhiên mà đáp rằng:

- Tiệp tỳ họ Hồng tên gọi Tổ Loan, vào cung đã ba năm nay. Còn chị tôi là Tổ Phượng. Hai chị em chúng tôi giữ việc giặt giũ hầu thái hậu, chẳng hay ngày nay vương phi gọi chúng tôi có việc gì?

Mạnh Lệ Quân thở dài mà bảo rằng:

- Hai người có lòng trung thành, khiến ta phải kính phục. Hai người lo nghĩ như thế là phải. Bây giờ ta dầu trở mặt trời mà thề, vị tất hai người đã tin. Ngày nay thái hậu bệnh thể rất nguy kịch, sâm linh cũng không làm gì, chỉ có nấu một nồi nhân cao thì mới có thể cứu được. Bây giờ ta ngần ngại chưa quyết thể nào, mới chạy ra ngoài cửa đứng để ngẫm nghĩ. Bỗng nghe lời các người bàn nói, vậy nhân đây ta cắt thịt để cho các người xem.

Nói xong, liền lấy một con dao thật sắc, quì xuống khấn trời mà rằng:

- Tôi là Mạnh Lệ Quân, quả có lòng trung thành, xin hoàng thiên chứng giám mà phù hộ cho, khiến khi lưỡi dao hạ xuống không biết đau xót. Nếu câu nói của tôi không được chân thật thì chỗ cắt thịt này sẽ nguy hiểm đến thân.

Nói xong, một tay vén áo, và một tay cầm dao nghiêng răng mà cắt lấy miếng thịt, đâm đĩa máu chảy, không biết đau xót, chỉ thấy nét mặt hơi tái mà thôi. Các cung nữ trông thấy đều lấy làm khiếp sợ. Tổ Loan và Tổ Phượng ôm lấy Mạnh Lệ Quân mà khóc rằng:

- Trẫm lạy vương phi! Vương phi thật là một lòng trung thành, chị em chúng tôi đây ngu muội chẳng biết, đã cam chịu tội, xin vương phi tha thứ cho.

Mạnh Lệ Quân đứng dậy, cầm miếng thịt bỏ vào trong nồi thuốc, rồi lại bảo Tổ Loan và Tổ Phượng rằng:

- Các người đã có kiến thức ấy, tất được hưởng phúc trạch về sau. Việc này là bởi lòng sợ nguyện của ta, chứ không phải tại các người nói khích. Nhưng ta còn một việc, muốn được các người đồng tâm giúp ta, chẳng hay các người nghĩ thế nào?

Bấy giờ có một tên cung nữ chạy đến, lấy vải trắng buộc chỗ thương tích cho Mạnh Lệ Quân. Tổ Loan và Tổ Phượng sụp lạy mà rằng:

- Vương phi muốn sai bảo việc gì, chúng con cũng xin vâng mệnh.

Mạnh Lệ Quân khóc mà bảo rằng:

- Ngày nay Phi Giao hoàng hậu nghiêm cấm cung môn không cho ai ra vào, việc ấy ta phải giấu kín đừng để thái hậu biết thì chữa thuốc mới có công hiệu. Và việc nghiêm cấm này tất còn lâu ngày, kho tàng trong cung phần nhiều khánh kiệt, âu là chúng ta phải nghĩ đường sinh kế, làm sao cho đủ áo mặc cơm ăn. Trong cung còn nhiều đất bỏ không, các người nên bảo nhau cày cấy trồng trọt. Trong bọn các người phải bàn lấy một người đứng đầu, đề quản đốc công việc, thức khuya dậy sớm, chăm chỉ làm ăn. Đợi khi thái hậu và Hùng hậu đã bình phục như thường, bấy giờ sẽ mở cửa cung mà ra vậy.

Tổ Loan và Tổ Phượng nghe nói mừng lòng, lại lạy dập đầu mà rằng:

- Việc ấy rất dễ! Sáng mai chúng tôi sẽ xin họp nhau, uống máu ăn thề, một lòng vì nước, rồi khai liệt danh sách, để đệ trình vương phi.

Nói xong, liền hơn hờ quay đi. Sáng hôm sau, Mạnh Lệ Quân nấu được nhân cao rồi, đem dâng thái hậu. Các cung nữ đỡ thái hậu ngồi dậy, thái hậu trông thấy chén thuốc, ứa nước mắt khóc mà rằng:

- Nay uống thuốc, mai lại uống thuốc, mà bệnh vẫn không thấy giảm bớt chút nào. Mạnh Lệ Quân em ơi! Chi bằng em dùng liều thuốc gì cho ta yên giấc trăm năm, khỏi phải hàng ngày cay đắng.

Mạnh Lệ Quân nghe lời thái hậu truyền phán, nét mặt đang đỏ, bỗng tái mét đi, rồi quì cạnh giường mà râu rắng:

- Muôn tâu thái hậu! Tấm lòng trung thành của thần thiếp đã có quỷ thần chứng giám, xin thái hậu chớ nghi ngờ.

Thái hậu uống xong chén thuốc, nằm xuống ngủ yên. Mạnh Lệ Quân lại đi thăm bệnh cho Hùng hậu và cho Hùng hậu uống thuốc. Bấy giờ Tổ Loan và Tổ Phụng đem quyển sách tên các cung nữ vào đệ trình. Mạnh Lệ Quân chia cắt mỗi người một việc.

Lại nói Triệu Lân và Triệu Phụng thấy thánh chỉ giao việc thuốc thang thái hậu cho Mạnh Lệ Quân, đều lấy làm lo sợ mà bảo nhau rằng:

- Chết rồi! Kế này thật là kế của con Phi Giao định giam lỏng thân mẫu ta đó. Đãi thân mẫu ta như mộ người tội tù.

Triệu Lân cùng Triệu Phụng vừa toan vào triều diện kiến thì Phi Giao hoàng hậu đã bãi triều vào cung rồi. Hai công tử luống cuống không biết làm thế nào, mới vào yết kiến Gia Tường công chúa. Bấy giờ có bảo mẫu đứng hầu ở bên cạnh. Gia Tường công chúa khóc mà bảo hai công tử rằng:

- Hai quốc cữu ơi! Bảo mẫu vừa vào đây nói cho tôi biết là thái hậu bệnh thể nguy kịch, mấy ngày hôm nay chẳng ăn uống tí gì. May sao lại gặp có thân mẫu vào, cũng là một điều đáng mừng vậy. Hôm nay hai quốc cữu vào trong triều, đã diện tấu ra làm sao chưa?

Triệu Lân cùng Triệu Phụng đồng thanh mà rằng:

- Thánh thượng giảng chỉ giao việc thuốc thang hầu hạ thái hậu cho thân mẫu, chính là dùng kế để buộc chân thân mẫu đó. Chúng tôi định vào diện tấu, hãy tạm xin cho thân mẫu về nhà tắm gội mấy hôm, không ngờ lại gặp lúc thái hậu bệnh tình nguy kịch, khó lòng về được. Bấy giờ còn các đồ công vật của Hán quốc thái phi gửi đến, chưa kịp đem vào đệ trình thái hậu, biết làm thế này?

Triệu Phụng lại lấy một phong gia thư đệ trình Gia Tường công chúa. Gia Tường công chúa xem xong hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, liền nói:

- Bấy giờ ta hãy sai bảo mẫu vào cung xem bệnh tình thái hậu và Hùng hậu thế nào, và dò la tin tức xem thân mẫu ta bây giờ đang làm gì.

Triệu Lân cùng Triệu Phụng đều nói:

- Công chúa nghĩ chí phải! Xin phiến bảo mẫu đi giúp.

Hồi lâu, bỗng thấy bảo mẫu hoảng hốt chạy vào, nét mặt tái mét, mở miệng hồng hộc rồi nói:

- Dám bẩm hai quốc cữu! Tôi phụng mệnh vào nội cung, bỗng thấy cửa cung khóa chặt, chung quanh có quân sĩ canh giữ, gươm giáo sáng quắc. Một vùng sát khí ngất trời, khiến cho già này khiếp sợ không biết đường nào, ngã lăn ra đây. May gặp có nội giám Tăng Mậu đến, liền vực tôi vào trong hiên, kể lẽ sự tình cho tôi nghe, bấy giờ tôi mới biết rằng thánh chỉ nghiêm cấm cung môn. Việc này là bởi tại Mã Thuận vu tấu, nói Hùng hậu giao thông với ngoại thần, bày lời sàm báng khiến thái hậu nghĩ càng tức giận, cho nên bệnh trạng ngày càng thêm nguy. Nay có Mạnh vương phi vào vừa thuốc, cần phải nghiêm cấm cung môn. Các đồ thực dụng đều do Tăng Mậu đưa vào, dự tính số chỉ tiêu trong độ mười năm. Hai quốc cữu ơi! Phi Giao hoàng hậu đã phê chuẩn cho Mã Thuận đem ba nghìn cấm binh vào canh giữ cửa cung, không cho ai được qua lại cả.

Triệu Phụng nghe nói, hàm hàm nổi giận, bảo Triệu Lân rằng:

- Tam đệ ơi! Phi Giao đã vô đạo đến thế thì hai ta còn nghĩ chi nữa, âu là ngày nay ta đem gia binh tiến vào hoàng cung mà diện tấu cùng thánh thượng. Ta đành liều chết, còn hơn để cho miệng thế mĩa mai. Vả thân mẫu ta vào đây, chưa biết năm nào được ra, chẳng lẽ ta cứ khoanh tay ngồi nhìn thì sao cho tiện!

Triệu Lân gạt tay mà bảo rằng:

- Không thể được! Con chuột đứng bên viên ngọc thì ta ném nó sao đang. Hai anh ta liều chết đã đành, nhưng còn thái hậu và hai thân thì nghĩ sao cho ổn. Vả Đồ Man An Quốc và Đồ Man Định Quốc đều vũ dũng lạ thường, lại thêm có cấm binh toàn là những quân tinh nhuệ, ta khó lòng địch nổi vậy. Huống chi

trong chiếu thư vẫn nói là giao việc thuốc thang hầu hạ thái hậu cho thân mẫu ta thì ta cũng không lấy có chi mà sinh sự được. Chi bằng ta hãy thư thả, rồi tùy cơ ứng biến, trù tính lấy kế vẹn toàn.

Lại nói chuyện hai vợ chồng Hùng Hiệu giải vào trong ngục. Lương Cẩm Hà phu nhân và Phi Loan quận chúa mừng rỡ không biết nhường nào. Vệ Dũng Nga vương phi chỉ thở dài, không nói chi cả. Hùng Hiệu thì thuật chuyện đầu đuôi cho mọi người nghe và bảo rằng:

- Việc này chắc là mưu kế của Mạnh vương phi đó thôi, khiến cho vợ chồng ta đáng chết mà lại chưa chết. Nhưng cái thân sống thừa chết dở này chẳng qua chỉ thêm một trò cười cho thiên hạ đời sau vậy. Phi Loan quận chúa nghe nói Mạnh Lệ Quân đến, động lòng thương xót mà ứa nước mắt khóc. Vệ Dũng Nga vương phi hỏi:

- Tiểu công tử thức hay ngủ?

Nàng Hạng Ngọc Thanh ẵm tiểu công tử trao cho Vệ Dũng Nga vương phi. Vương phi ẵm lấy cháu bé, trong lòng chua xót, xoa đầu đứa bé, rồi khóc mà bảo rằng:

Tôn nhi ơi! Ai ngờ ngay nay tổ mẫu lại còn được về đây mà nhìn mặt tôn nhi vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cúi đầu nhìn tiểu công tử, vừa nói vừa khóc. Lương Cẩm Hà phu nhân và Phi Loan quận chúa nức nở khóc hoài. Nàng Hạng Ngọc Thanh nghĩ càng bội phần chua xót, hai hàng nước mắt cũng lã chã tuôn rơi. Thành ra mọi người đều khóc, không ai khuyên giải cả. Bỗng có Phạm lão bà bước vào khuyên giải mà rằng:

- Ngày nay đã có Mạnh vương phi tới đây thì chắc thế nào toàn gia họ Hùng ta đây cũng được ân xá, vậy ta nên giữ vàng gìn ngọc, chớ khóc lóc cho hao tổn tinh thần. Tôi có nấu nồi cháo đem sang đây, xin mời người hãy gượng xơi một bát.

Nói xong, liền ẵm lấy tiểu công tử, rồi bảo nàng Hạng Ngọc Thanh bưng cháo mời vợ chồng Hùng vương. Trong khi mọi người gượng ngồi ăn cháo thì Phạm lão bà bảo nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Không phải tôi hay nói lời thôi, nhưng cứ như nường tử thì thật tự mình cầu lấy sự khổ não. Phu nhân và quận chúa đây đã từng được hưởng những vinh hoa phú quý của vương phủ, ngày nay chịu khổ đã cam, còn như nường tử chưa cùng quốc cữu thành thân mà cũng nguyện vào nhà giam thì sự khổ não này lại càng đáng thương lắm vậy.

Nàng Hạng Ngọc Thanh chưa kịp trả lời thì Lương Cẩm Hà phu nhân ứa nước mắt khóc mà rằng:

- Phạm lão bà ơi! Nàng Hạng Ngọc Thanh đây không phải là người thường vậy. Chẳng qua trời còn có lòng thương nhà họ Hùng tôi mà sai nàng làm một vị cứu tinh đó thôi. Nếu không có nàng vào đây thì tiểu công tử này còn đâu đến ngày nay, âu là chờ khi phu quân tôi về, tôi sẽ xin nhường nàng làm chính thất.

Nàng Hạng Ngọc Thanh khóc mà thưa rằng:

- Phu nhân ơi! Xin phu nhân chớ nói như thế. Ôn quốc cữu đối với tôi thuở xưa, chưa biết thế nào mà nói cho xiết. Việc quốc cữu bỏ nghìn vàng ra chuộc tôi, còn là việc nhỏ chứ bảo toàn cho thân danh tôi được trong sạch thì ơn ấy mới thật là to. Ngày nay tôi dầu thịt nát xương mòn cũng chưa đủ báo đáp. Phu nhân đãi tôi như thế này, nghĩ đã quá phận lắm rồi.

Lương Cẩm Hà phu nhân gạt đầu khen phải mà rằng:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Như nàng thật là chẳng những giữ được một lòng trinh tiết mà thôi, lại còn khôn ngoan rất mực nói năng phải lời vậy.

Khi ăn cháo xong, Phạm lão bà thu nhặt bát đĩa, rồi cáo từ lui ra. Bấy giờ Vệ Dũng Nga vương phi mới thuật những lời Mạnh Lệ Quân khóc than nơi pháp trường cho mọi người nghe và bảo rằng:

- Việc này ta chắc là mưu kế của Mạnh vương phi, chưa biết triều đình xử trí ra thế nào, nhưng ta thiết tưởng hà tất phải như thế. Khi Mạnh vương phi khóc than kể lể, thật đã vay đáng muôn vàng vậy.

Lương Cẩm Hà phu nhân nói:

- Con thiết tưởng ta cũng không nên ngờ cữu mẫu.

Vệ Dũng Nga vương phi lại nói:

- Ta dầu không ngờ, nhưng bây giờ ta còn biết trả lời thế nào cho được.

Phi Loan quận chúa nghe nói, khác nào như dao cắt vào ruột, giọt châu lã chã khôn cầm. Vệ Dũng Nga vương phi thấy vậy ngóanh lại bảo Phi Loan quận chúa rằng:

- Diệt nữ ơi! Diệt nữ hãy nghe ta nói. Ngày nay Mạnh vương phi tới đây, nếu có sai người đón con thì con nên về. Cứ theo luật hễ chưa làm lễ cưới, chưa có thể gọi là vợ được. Huống chi thuở trước vương phi gọi diệt nữ ở tạm nhà ta, hà tất diệt nữ khư khư mà giữ cái tiểu tiết ấy cho uổng phí một đời xuân xanh, khiến ta trong lòng luống những áy náy không yên vậy.

Phi Loan quận chúa khóc mà đáp rằng:

- Cô mẫu ơi! Con đã theo vào nơi ngục thất này, trừ phi khi nào toàn gia họ Hùng cùng được ân xá, bấy giờ con mới trở về, nếu không thì quyết không bao giờ con lại theo thân mẫu con mà về trước. Nàng Hạng Ngọc Thanh còn biết tình nguyện vào nhà giam, sao cô mẫu nữ bảo con như thế. Giả sử thân mẫu con và các anh con có đến đón, con cũng quyết xin liều chết mà theo họ Hùng ở trong ngục này.

Phi Loan quận chúa nói xong, nức nở khóc hoài, nàng Hạng Ngọc Thanh lại tìm lời khuyên giải. Vệ Dũng Nga vương phi vẫn còn oán trách Mạnh Lệ Quân:

- Họ Mạnh vốn là một người tàn nhẫn, thuở xưa đối với hai thân và phu quân cũng hờ hững như không, cho nên ngày nay sinh được một đứa nữ nhi, lại độc ác bội phần vậy. Vì nó mà khiến cho thượng hoàng phải bỏ đi, thái hậu thì nằm bẹp một chỗ, bao nhiêu quyền chính về tay nó tất cả. Nó cũng chẳng kém chi Võ hậu, thật quả như lời Triệu Câu nói năm trước. Toàn gia họ Hùng chỉ vì họ Mạnh làm hại, đến nỗi như thế, thế mà lại còn giả nhân giả nghĩa, khéo đem mấy hàng nước mắt để khóc hã thương vờ.

Vệ Dũng Nga vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn, suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Vệ Dũng Nga vương phi đi ra phòng ngoài, trông thấy Hùng Hiệu chưa dậy, liền chạy đến gần, lay gọi mà bảo rằng:

- Phu quân ơi! Sao hôm nay phu quân dậy trưa như thế, hay là trong mình mệt nhọc đó chăng?

Hùng Hiệu nghe tiếng gọi, bừng mở mắt dậy, trông thấy Vệ Dũng Nga vương phi nước mắt chạy quanh, mới kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Phu nhân ơi! Sao hôm nay phu nhân dậy sớm thế? Chẳng hay có việc chi?

Hùng Hiệu vừa nói vừa đứng dậy mặc áo. Vệ Dũng Nga vương phi lại khóc than kể lể và có ý oán giận Mạnh Lệ Quân. Hùng Hiệu cả cười mà rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân đẹp duyên cùng tôi trong bấy nhiêu năm, tôi thường kính phục phu nhân là một bậc nữ anh hùng, có sao ngày nay lại có kiến thức trẻ con như vậy. Hai vợ chồng ta không nên oán giận họ Mạnh, vì từ năm xưa họ Mạnh vẫn không thuận cho con Phi Giao vào cung. Sinh con ai có sinh lòng, họ Mạnh cũng chẳng muốn chi thế. Nếu phu nhân có lòng oán giận thì cái độ lượng há chẳng cũng có phần nhỏ nhen lắm ru!

Hùng Hiệu nói xong, Vệ Dũng Nga lại thở ngắn than dài mà rằng:

- Đã đành ta không dám oán ai, nhưng ta chỉ thương xót thay cho mấy kẻ vô tội kia mà cũng phải chịu trăm chiều cực khổ. Chồng nam vợ bắc, biết bao giờ cho được sum họp một nhà.

Hai vợ chồng đang chuyện trò cùng nhau thì bỗng thấy tên ngục tốt đưa một người gia tướng nhà Hoàng Phủ vào. Hùng Hiệu nhìn mặt, tức là Tôn Vượng. Tôn Vượng thò tay vào trong mình, lấy ra một phong thư và hai gói bạc đệ trình mà bẩm rằng:

- Dám bẩm vương gia và vương phi! Hai quốc cữu tôi vẫn có lòng nhớ mến, nhưng vì tị hiềm, cho nên chưa dám đến đây, đợi khi nào thánh thượng hồi tâm, bấy giờ sẽ xin vào bái kiến.

Hùng Hiệu thở dài mà rằng:

- Hai quốc cữu lại còn nhớ đến ta. Nhưng ta đã không thiết sống thì việc gì ta cũng không muốn hỏi đến. Ta chỉ xin hỏi việc Hoàng Phủ Tương vương đi tìm thượng hoàng, sự thể ra thế nào?

Tôn Vượng chấp tay thuật hết hết đầu đuôi mọi việc cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe nói cả mừng mà rằng:

- Nếu vậy hay! Hoàng Phủ Tương vương thật là một người bạn tốt của Hùng Hiệu này!

Nói xong, ngoảnh lại bảo Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân nghe nói mà mà coi, có phải Hoàng Phủ Tương vương là người một lòng trung thành không! Còn như vợ chồng ta thì tội ác khó lòng khoan thứ được. Đã không trừ nổi bọn quyền gian cho nước, lại không biết liều mình đi tìm thượng hoàng, để đến nỗi bây giờ lực kiệt thế cùng, chỉ đành ngồi khoanh tay mà thở ngắn than dài vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi bấy giờ cũng khóc mà rằng:

- Hoàng Phủ Thiếu Hoa em ơi! Hai chữ “trung hiếu” em thật không hổ thẹn. Nhưng không biết có chi em lại sinh ra một đứa con gái yêu quái ấy, chẳng giống tính cha chút nào!

Tôn Vượng lại thuật cho vợ chồng Hùng Hiệu biết rằng hôm trước có quan khâm sai đến bắt, phò mã Triệu Câu nói dối là Hùng Khởi Thần đi sang thăm ông cậu ở Giang Ninh, nhưng kỳ thực thì Mạnh

vương phi đã bày mưu lập kế cho Hùng Khởi Thần theo Mạnh Khôi trốn sang Vân Nam từ trước. Hùng Hiệu thở dài mà rằng:

- Ta vẫn biết Mạnh vương phi là một người tài trí cao rộng, cho nên ta mới đem Hùng Khởi Thần mà phó thác nhờ trông nom cho.

Tôn Vượng lại thuật cho biết việc phò mã Triệu Câu đang ra sức luyện tập quân mã để phòng khi có việc. Bấy giờ Vệ Dũng Nga vương phi mới nguôi cơn giận mà rằng:

- Nếu vậy thì một nhà Hoàng Phủ quả nhiên giữ trọn được bốn chữ “Trung hiếu tiết nghĩa”. Ta nghĩ lại hổ thẹn với Tô Ánh Tuyết phu nhân, vì ta mà khiến cho con gái phu nhân cũng bị cực khổ ở nơi ngục thất này.

Tôn Vượng cáo từ lui ra. Bấy giờ có tiền bạc của Triệu Lân và Triệu Phượng gửi vào, cho nên các đồ thực dụng không thiếu thứ gì. Thủ ngục quan và các ngục tốt lại hết sức phụng thờ, không dám trề nảy như trước. Cách ba hôm sau, có thánh chỉ đến, vợ chồng Hùng Hiệu mặc áo tù nhân mà ra nghênh tiếp. Nội giám Lã Xương mở thánh chỉ ra tuyên đọc như sau:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Cứ như tội ác của Hùng Hiệu và vợ là Vệ Dũng Nga đáng lẽ phải tức khắc đem ra hành hình. Nhưng trẫm hãy rộng lượng bao dung, đợi khi thượng hoàng về đây, bấy giờ sẽ xét xử. Nay tạm tha vợ chồng Hùng Hiệu không phải mặc áo tù nhân như trước, cho được tự do trong mấy gian nhà nhỏ, để mà sửa mình đổi lỗi.

Nếu vợ chồng Hùng Hiệu còn có lòng phản nghịch, xét được chứng cứ rõ ràng thì bấy giờ quyết không khoan thứ. Khâm tai”

Vợ chồng Hùng Hiệu lạy tạ thánh chỉ. Nội giám Lã Xương lại bẩm rằng:

- Dám bẩm vương gia! Đã mấy năm nay tôi không được thừa tiếp tôn nhan, vẫn lấy làm nhớ mến. Hôm nay tôi cố xin phụng chỉ tới đây là có ý muốn nói riêng mấy việc trong cung để vương gia vùng vương phi biết.

Vợ chồng Hùng Hiệu bảo mọi người lui tránh, rồi mời Lã Xương ngồi. Lã Xương thuật chuyện Hùng hậu nhờ có thái hậu đem về nội cung chữa thuốc, nhưng long thai cũng không bảo toàn được. Ngày nay bệnh tình thái hậu hiện đang rất nguy kịch .v.v... Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói đều ngẩn mặt nhìn nhau mà rằng:

- Thái hậu nguy kịch như thế, mà thánh thượng vẫn say đắm chưa tỉnh. Vợ chồng Hùng Hiệu ngày chết vẫn không tiếc, chỉ sợ rằng cha con Đồ Man Hưng Phục nhân cơ hội này chiếm đoạt ngôi trời, Phi Giao hoàng hậu mắc kế quân gian mà không tự biết vậy.

Lã Xương lại thuật chuyện Mạnh Lệ Quân bị giam cầm ở trong cung. Hai quốc cữu Triệu Phượng và Triệu Lân đem qua xin vào vấn an mà cũng không được. Phi Giao hoàng hậu lại giả nhân giả nghĩa, đặt tiệc ở trong cung mời hai quốc cữu. Hai quốc cữu cố tâu xin Phi Giao hoàng hậu phải tha cho họ Hùng thì nhà Hoàng Phủ mới khỏi bị thiên hạ thóa mạ. Phi Giao hoàng hậu chỉ sợ vương gia và vương phi có sức khỏe địch nổi muôn người, cho nên chưa dám khoan thứ. Hai quốc cữu xin đem tính mệnh mà bảo nhận rằng họ Hùng quyết không có lòng phản nghịch. Hai quốc cữu lại nói: “Chẳng lẽ anh em ruột thịt trong nhà không ủng hộ cho nhau mà lại đi ủng hộ người ngoài hay sao! Hoàng hậu ngự ngôi chí tôn là một điều vinh quý cho nhà Hoàng Phủ. Nếu họ Hùng đắc chí thì thần đảng khi nào được vẻ vang là hàng quốc thích hoàng thân vậy.” Phi Giao hoàng hậu nghe hai quốc cữu nói như thế, bấy giờ mới vui cười mà rằng: “ Nếu anh em ta biết cùng nhau một lòng thì còn nói chi nữa! Vì thế mới có đạo thánh chỉ này. Hai quốc cữu lại gởi lời tôi đến bẩm vương gia và vương phi hãy cứ yên lòng, đợi khi thượng hoàng về triều, bấy giờ sẽ được thị phi biện bạch.

Vợ chồng Hùng Hiệu lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

- Nếu vậy thì mới không hổ thẹn là con nhà Hoàng Phủ!

Lã Xương lại xin phép yết kiến Phi Loan quận chúa. Vợ chồng Hùng Hiệu truyền gọi Phi Loan quận chúa ra. Lã Xương nói:

- Dám bẩm quận chúa! Thái hậu và Mạnh vương phi nếu trông thấy quận chúa lam lũ thế này, tất lấy làm đau lòng. Nhưng thôi quận chúa cũng chớ nên oán trời, chẳng qua chỉ tại Phi Giao hoàng hậu gây ra tai vạ này. Phi Giao hoàng hậu thật là người nhẫn tâm thái quá.

Nói xong, lại thò tay vào trong mình lấy ra một phong thư trao cho Phi Loan quận chúa:

- Đây là phong thư của hai quốc cữu gởi cho quận chúa. Xin quận chúa mở ra xem rồi y kế mà thi hành.

Phi Loan quận chúa cầm lấy phong thư, không hề mở ra xem, liền xé nhỏ ra, rồi khóc mà bảo rằng:

- Ta nhờ nhà ngươi nói với quốc mẫu và hai quốc cữu, bây giờ không nên hỏi han gì đến ta cả, chỉ nên nghĩ kế làm sao mà khiến cho họ Hùng được ra khỏi chốn này. Cứ như bây giờ thì dầu quốc cữu đến đây ta cũng không tiếp. Ta là một người vô tội, bao giờ họ Hùng được ân xá, bấy giờ ta mới ra. Nếu hai quốc cữu có nghĩ tình cốt nhục trong nhà thì xin lấy việc nước làm trọng.

Lại nói chuyện Hùng Khởi Thần theo Mạnh Khôi về Vân Nam, trong khi đi đường lường những thử thách khóc lóc. Ngày giờ thấm thoát, bỗng đã cuối thu. Bấy giờ thuyền tới phủ Giang Ninh, Mạnh Khôi vào thành dự tiệc, Hùng Khởi Thần một mình ngồi ở dưới thuyền, nghĩ quanh nghĩ quẩn: “Nay cả nhà ta đều phải vào ngục thất, chỉ có một mình ta lặn nạn tới đây. Nhưng tham sống mà xa cách cha, chẳng thà liều chết cho được sum vầy dưới gối. Nay nhân lúc anh Mạnh Khôi ta vào trong thành vắng, chi bằng ta ta trẩy thuyền tiến kinh, rồi tình nguyện vào nhà giam cho được gặp mặt cha mẹ. Ngặt vì nổi còn có Chu Thông theo đó, âu là ta phải lập kế sai hấn đi chỗ khác mới xong.” Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, mới gọi Chu Thông vào mà bảo rằng:

Bây giờ anh Mạnh Khôi ta đi vắng, nhà ngươi nên mua giúp ta mấy thứ thực phẩm gì để ta uống rượu cho đỡ buồn.

Chu Thông nói:

- Các thứ thực phẩm trong thuyền đều có sẵn cả, can chi mà phải đi mua.

Hùng Khởi Thần nói:

- Ta ăn khô khan lắm, không thể chịu được, trong lòng rất lấy làm phiền muộn. Ta chỉ muốn ăn một vài quả lê hay quả cam gì đó mà thôi.

Chu Thông nói:

- Nếu vậy để tôi xin lên bộ đi mua.

Chu Thông nói xong, vội vàng cầm tiền đi ngay. Bấy giờ các thủy thủ đều đi vắng cả, gia tướng nhà họ Mạnh cũng đều đi theo hầu Mạnh Khôi. Hùng Khởi Thần cỡi thuyền buông theo dòng nước, dầu muốn tiến kinh, nhưng không biết đi lối nào. Lại sợ người nhà họ Mạnh đuổi theo, mới thuyền vào một nơi rừng rậm ở phía chân núi. Hùng Khởi Thần cầm thuyền bỏ đó, rồi lóp ngóp trèo lên, ruột đói như cào, vừa trèo vừa thở, nghe trong lòng đã mệt nhọc, mồ hôi ướt đầm. Bấy giờ trời tối đen, gió động cành cây, có tiếng sột soạt. Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Quái lạ! Hay là có giống sài lang hô báo chi đây! Nếu vậy thì ta khó lòng mà sinh toàn được. Thôi thôi cũng liều một chết, ai ngờ ta lại về trước ở nơi chín suối mà đợi hai thân”. Hùng Khởi Thần mệt quá, không thể đi được nữa, chịu nằm lăn ra đáy. Đang trong mơ mơ màng màng thì bỗng nghe có tiếng người lao nhao: Kê thì báo người này chết rồi, kê thì báo con mắt hầy còn mở. Chúng soi đèn đốt đuốc, kéo đến khám trong mình Hùng Khởi Thần, thấy có tiền đều chia nhau mà lấy. Chúng lại khám thấy tập tranh “Bách mỹ” cũng lấy đem đi, Hùng Khởi Thần cố gượng ngồi dậy, trông thấy ở trên đỉnh núi ánh lửa sáng rực, lại nghe có tiếng người bàn nói, không hiểu câu gì. Hùng Khởi Thần nghĩ thầm:

- Bọn này chắc là bọn cướp, nếu chúng bắt ta, quyết không khi nào để cho cho ta được toàn. Chi bằng ta nhân lúc chúng quay đi này mà lẩn trốn một nơi, họa may mới khỏi chết. Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, liền đứng dậy toan chạy, nhưng bước không vững lại ngã gục xuống đáy. Chúng thấy vậy kéo ồ cả đến, bảo nhau bắt lấy để đem vào nhà nộp lão gia. Bấy giờ chúng xúm lại khiêng Hùng Khởi Thần đem lên trên đỉnh núi. Khi tới nơi trông thấy một viên võ tướng quân, thân thể tráng kiện, ước độ khoảng bốn mươi tuổi. Mình mặc áo tổ bào, lưng đeo cung tên, lại có mấy chục gia binh đứng sắp hàng chung quanh. Viên tướng quân ấy đang cầm tập tranh tranh “Bách mỹ” mà ngắm nghía. Chúng đặt Hùng Khởi Thần xuống đáy, rồi quỳ bầm:

- Bẩm lão gia! Chính người này lấy trộm tập tranh “Bách mỹ”, chúng tôi đã bắt đem về đây, để lão gia xử phán.

Viên tướng quân ấy nhìn mặt Hùng Khởi Thần có ý ngần ngại, ngờ là ngoại sanh của mình, nhưng vì cách biệt đã sáu năm nay, cho nên chưa nhận được chắc. Bấy giờ cũng giả cách nổi giận mà mắng rằng:

- Đứa gia tộc kia dám lấy trộm tập tranh “Bách mỹ”, trong bấy nhiêu lâu, lẩn trốn nơi nào, ngày nay bỗng lại sa vào tay ta, thế mới thật là lưới trời khó tránh vậy. Họ tên là gì? Phải mau mau thú thật.

Hùng Khởi Thần nghe nói, đã toan cãi lại, nhưng bấy giờ người mệt nhọc quá, nói không ra tiếng. Nghĩ quanh nghĩ quẩn đánh nhắm mắt nín lặng, tha hồ cho chúng muốn làm gì thì làm. Viên tướng quân bảo các gia đem về phủ. Chúng lại khiêng Hùng Khởi Thần đi. Đi độ mấy dặm đường đem vào một toà nhà lớn.

hồi thứ tám (C)

MẠNH LỆ QUÂN BỊ GIAM TRONG CUNG HÙNG KHỞI THẦN CẢI TRANG GIẢ GÁI

Bấy giờ viên tướng quân đã thay bộ áo thường, trông thấy Hùng Khởi Thần liền truyền cởi trói, đuổi hết người nhà lui ra và tự mình đứng dậy đóng chặt cửa lại, rồi chạy đến đỡ Hùng Khởi Thần ngồi lên mà bảo rằng:

- Nhà ngươi chớ sợ hãi! Ta hỏi: tập tranh “Bách mỹ” này nguyên là gia bảo của nhà Hùng vương, có sao lại thành ra ở trong mình nhà ngươi?

Hùng Khởi Thần nghe nói, trong lòng nghĩ thầm: “Chi bằng ta cứ thú thực cho chúng bắt ta giải kinh, sẽ được cùng chết với cha mẹ, còn hơn cứ nay lần mai lựa, lẩn lút trốn tránh như thế này”. Hùng Khởi Thần nghĩ vậy mới ứa hai hàng nước mắt khóc mà rằng:

- Người không hỏi tôi thì thôi, chứ đã hỏi đến càng khiến cho tôi đau lòng đứt ruột.

Nói xong liền thuật rõ họ tên lai lịch cho nghe. Viên tướng quân ấy mừng rỡ xiết bao, liền cầm lấy tay mà rằng:

- Hiền sanh ơi! Hiền sanh Hùng Khởi Thần ơi! Ta là cữu phụ Vệ Dũng Bưu đây! Hồi sáu năm trước ta về kinh, hiền sanh còn nhỏ tuổi, cho nên bây giờ ta không thể nhớ được. Nếu không nhờ có tập tranh “Bách mỹ” thì cậu cháu ta có không nhận được nhau.

Hùng Khởi Thần nghe nói, mới cất đầu lên nhìn, thấy quả là ông cậu thật, liền khóc oà lên mà rằng:

- Cữu phụ ơi! Chẳng hay có sao cữu phụ lại thành ra ở đây?

Vệ Dũng Bưu ôm lấy Hùng Khởi Thần rồi khóc mà bảo rằng:

- Hiền sanh ơi! Sự tình trong mấy năm nay, ta biết hết cả, chỉ vì sức không thể làm gì nổi, cho nên phải cáo bệnh trở về quê nhà. Ngày nay lại gặp hiền sanh ở đây, thật là may quá. Thôi, ta bây giờ chẳng bàn tính chi vội, hiền sanh hãy tạm lánh mình ở yên tại nhà ta ít lâu.

Hùng Khởi Thần sụp lạy. Vệ Dũng Bưu đỡ dậy mà rằng:

- Bây giờ hiền sanh theo ta vào nhà trong để chào biểu thư và hai di nương. Hùng Khởi Thần vâng mệnh vào nhà trong, trông thấy có một người con gái và hai đàn bà đứng tuổi. Người con gái ấy khẽ hỏi Vệ Dũng Bưu:

- Thân phụ ơi! Người nào lạ mặt thế?

Vệ Dũng Bưu nói:

- Văn Cơ con ơi! Đây là nhị biểu đệ nhà họ Hùng tên gọi là Hùng Khởi Thần mà mọi ngày ta vẫn nói chuyện cùng con đó.

Nói xong, nghoảnh lại bảo hai di nương rằng:

- Nào Lã di nương đâu! Lấy bộ áo khoát cho Hùng công tử thay. Còn Từ di nương đâu! Truyền người nhà dọn rượu uống.

Bấy giờ Hùng Khởi Thần thay bộ áo xong, Vệ Dũng Bưu trở nài Văn Cơ mà bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Đây là tiện nữ tên gọi Văn Cơ đó! Hồi ba năm trước, ta gả cho con tham tướng, năm ngoái không ngờ bỗng góa chồng, lại về nhà. Năm nay hai mươi bốn tuổi, nguyên là con Lã di nương đây, còn Từ di nương chưa có con. Tiện nhi Vệ Ngọc là con cữu mẫu Doãn thị sinh ra, vì khi hết tang mẹ rồi lại đem gia quyến đi lĩnh chức ở Sơn Tây. Ngày nay việc nội trợ trong nhà, ta giao cho Lã di nương tất cả. Văn Cơ rất thông minh, có tài văn thơ tiếc thay số phận long đong đến nỗi góa chồng sớm.

Hùng Khởi Thần cúi chào mọi người. Vệ Dũng Bưu truyền người nhà xếp dọn phòng ngủ cho Hùng Khởi Thần ở liền ngay bên cạnh phòng mình. Lại gọi tất cả gia đình đến mà dặn rằng:

- Đây là Hùng công tử, các người gặp được mà đưa về đây, tức là có công. Những vàng bạc đem đệ trình ta, ta thường cho các người tất cả, nhưng các người phải bí mật, nếu tiết lộ cho ai biết, ta sẽ lấy đầu.

Các gia đình đều một lòng vâng mệnh. Khi các gia binh lui ra, hai cậu cháu ngồi vào uống rượu. Vệ Dũng Bưu lại hỏi kỹ mọi việc trong mấy năm trời. Hùng Khởi Thần đều thuật rõ đầu đuôi cho nghe. Vệ Dũng Bưu nghiêng răng đập bàn, lấy làm tức giận. Hai di nương cũng có ý xót thương mà bảo nhau rằng:

- Nếu vậy thì Phi Giao nhẫn tâm thái quá, mà Đồ Man Hưng Phục cũng là một đứa quyền gian.

Chỉ có Văn Cơ chẳng nói chi cả, cứ nghiêm nhiên ngồi lặng mà nhìn Hùng Khởi Thần, không hề chớp mắt. Nàng nghĩ thầm:

- Hùng công tử thật là một bậc phong lưu tài tử, không ngờ thế gian lại có người này! Phu quân ta thuở xưa tướng mạo dẫu khác thường, nhưng còn kém xa lắm. Nếu ta được kết duyên cùng công tử thì thật không uổng phụ một đời xuân xanh. Nhưng ta ngày nay dẫu sao cũng mang tiếng góa chồng, khi nào được cùng công tử đẹp duyên cầm sắt. Nàng Văn Cơ nghĩ vậy, đôi mày cau có, ra ý không vui. Vệ Dũng Bru ngoảnh lại bảo Văn Cơ:

- Văn Cơ con ơi! Hùng công tử đây tức là biểu đệ, cũng trong thân thích há phải người xa lạ gì. Con chớ e lệ làm chi, nên hàng ngày cùng công tử giảng sách bàn văn cho khuây sự phiền muộn.

Nàng Văn Cơ nghe nói, mỉm cười mà rằng:

- Thân phụ ơi! Con là bậc nữ lưu, khi nào dám giảng sách bàn văn cùng công tử. Công tử có tài cao học rộng, muốn xin công tử giải bảo thêm cho.

Hùng Khởi Thần nghe nói tỏ ý khiêm tốn mà rằng:

- Học thức tầm thường của tôi đã được bao nhiêu mà nàng quá khen như vậy.

Lã di nương cười mà bảo rằng:

- Công tử chớ có khiêm tốn quá, từ nay tức là người trong một nhà, cũng nên chuyện trò đàm luận cùng nhau cho được vui vẻ.

Từ di nương cũng bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! Công tử cứ yên lòng chớ nên phiền muộn. Tất có ngày họ Hùng được ân xá, bấy giờ sẽ lại cùng nhau sum họp.

Vệ Dũng Bru gật đầu khen phải mà rằng:

- Hiền sanh bắt tất phải tiến kinh, cứ ở yên đây, mà cũng đừng đi đâu, kéo sợi tiết lộ.

Khi uống rượu xong, ai về phòng nấy. Hùng Khởi Thần luống chịu khó nhọc mấy đêm không ngủ, đêm ấy nằm ngủ thiếp đi, mãi đến khi mặt trời cao mấy con sào mà vẫn chưa dậy. Nàng Văn Cơ trang điểm xong, chạy vào vén màn gọi.

Hùng Khởi Thần nghe tiếng, giật mình tỉnh dậy, trông thấy Văn Cơ kinh hãi mà rằng:

- Sao nàng dậy sớm thế?

Vừa nói vừa vội vàng trở dậy mặc áo. Nàng Văn Cơ gọi nữ tỳ lấy nước rửa mặt, rồi ngồi xuống ghế, ôn tồn hỏi han mà rằng:

- Đêm qua công tử ngủ có được không?

Hùng Khởi Thần cảm tạ mà rằng:

- Mấy ngày nay tôi không ngủ, cho nên đêm qua nằm ngủ thiếp đi, mãi đến bây giờ mới dậy. Chẳng hay cữu phụ và hai di nương tôi đã dậy chưa?

Một nữ tỳ đứng cạnh bật cười mà thưa rằng:

- Lão gia tôi đã dậy đi chơi vắng, còn hai di nương tôi cũng đều đã ăn lót dạ rồi.

Bỗng thấy một tên bộc phụ bưng mâm đĩa bánh vào mà nói với Văn Cơ rằng:

- Dám bẩm tiểu thư! Lã di nương tôi bảo tiểu thư mời công tử xơi bánh.

Nàng Văn Cơ tủm tỉm cười, rồi mời Hùng Khởi Thần ăn lót dạ. Hồi lâu, hai di nương bước vào, lại ân cần hỏi han trò chuyện, cũng có ý trọng đãi. Lã di nương năm ấy đã bốn mươi tuổi, nguyên là một người bồi giá (theo tục nước Tàu thuở xưa, cô dâu về nhà chồng, thường có mấy người tỳ nữ theo hầu gọi là bồi giá) theo Doãn Lan Đài (vợ cả Vệ Dũng Bru) tên gọi Xuân Hương. Sau Vệ Dũng Bru nhận làm thiếp, sinh được nàng Văn Cơ, người có nhan sắc. Về sau lại mua thêm một người nữa tức là Từ di nương. Từ di nương cũng có nhan sắc, lại có theo đòi ít nhiều nghiên bút, nhưng đến nay đã bốn mươi tám tuổi mà vẫn chưa sinh nở, vì thế Lã di nương được chuyên sủng, bao nhiêu chính sự trong nhà quyền về một tay. Con trai Vệ Dũng Bru là Vệ Ngọc vẫn có ý khinh Lã di nương là thiếp hầu, không chịu cho là thứ mẫu. Nàng Văn Cơ cậy mình tài mạo song toàn, thấy anh (trò Vệ Ngọc) là võ biên, cũng có ý miệt thị, Vệ Ngọc thấy em gái được cha yêu dẫu không khỏi đem lòng thù hiềm. Lã di nương lại xui giục Vệ Dũng Bru bắt Vệ Ngọc phải đem vợ con đi theo, để trong nhà không còn ai dám chống cự cùng Lã di nương cả. Lã di nương tính vốn thâm độc, bề ngoài giả cách tử tế, nhưng bề trong vẫn muốn bày mưu lập kế để hại Từ di nương. Chẳng ngờ nàng Văn Cơ cùng Từ di nương lại tương đắc với nhau, cho nên Lã di nương hại không nổi. Vệ Dũng Bru và Lã di nương thấy nàng góa chồng sớm, bội phần thương xót, cho nên hết sức chiều chuộng, muốn gì được nấy. Lại có ý muốn vì nàng kén chọn giai tử, để đợi khi hết tang chồng cũ thì dây loan lại nối cầm lành. Từ khi có Hùng Khởi Thần đến ở đây, nàng Văn Cơ ra tình duyên ái. Khi cuộc cờ khi chén rượu cùng nhau ngày lại thêm thân, nhưng nghĩ đến cha mẹ lúc nào thì lại gạt thềm giọt lệ. Một hôm, Vệ Dũng Bru ở ngoài về, nét mặt hoảng hốt mà bảo rằng:

- Nếu vậy thì thật là việc không may! Ta nghe tin quan khâm sai sắp tới nhà ta, bắt Hùng công tử, bây giờ biết làm thế nào?

Lã di nương và Từ di nương nghe nói đều ngẩn mặt nhìn nhau. Hùng Khởi Thần ứa nước mắt khóc mà rằng:

- Cữu phụ ơi! Xin cữu phụ chớ lo ngại! Con đây vẫn có lòng muốn được tiến kinh để cùng cha mẹ cùng chết, còn hơn sống thừa ở trên cõi đời này.

Vệ Dũng Bưu gạt tay mà bảo rằng:

- Không thể được! Khi nào ta nỡ để cho hiền sanh bị bắt giải kinh.

Lã di nương và Từ di nương đồng thanh mà rằng:

- Chi bằng lão gia để cho công tử trốn đi. Khi quan khâm sai tới đây, sục tìm không thấy thì chắc không liên lụy đến lão gia được.

Vệ Dũng Bưu nói:

- Cũng không thể được! Chẳng lẽ lại để cho hiền sanh đi đâu bây giờ!

Nàng Văn Cơ thấy vậy liền tủm tỉm cười, lấy tay bưng miệng, rồi sẽ cất tiếng oanh mà thưa rằng:

- Thân phụ ơi! Bây giờ có một kế quyền nghi này, quyết nhiên quan khâm sai không thể biết được.

Vệ Dũng Bưu vội vàng hỏi:

- Kế chi thế, hờ con!

Nàng Văn Cơ lại cứ cười khúc khích, Lã di nương giục nói mà rằng:

- Sao lại cứ cười mãi thế! Có kế chi hay, nên nói mau mau.

Nàng Văn Cơ cười mà thưa rằng:

- Nào có kế chi lạ đâu! Con thiết nghĩ công tử nên cải dạng nữ nhi, rồi cứ nói là một người thân thuộc đến ở nhà ta thì quan khâm sai biết thế nào được.

Vệ Dũng Bưu và hai di nương nghe nói đều tấm tắc khen ngợi, lấy làm diệu kế. Hùng Khởi Thần nói:

- Việc ấy, tôi thiết tưởng không nên. Ví tôi cải dạng nữ nhi, chẳng hóa ra tham chút sống thừa mà để một trò cười về mai hậu. Vả nay lại vui đầu ở trong nơi khuê các thì biết bao giờ mở mặt với người.

Nàng Văn Cơ lại mỉm cười mà bảo rằng:

- Ta tạm dùng cái kế quyền nghi này để che mắt quan khâm sai đó thôi, xin công tử phải quyết đoán, chớ có ngần ngại.

Vệ Dũng Bưu nói:

- Phải làm như thế mới được! Mau mau lấy bộ áo nữ lưu ra đây để cho hiền sanh mặc.

Bây giờ Lã di nương tức khắc đứng dậy tháo khăn cỡi áo của Hùng Khởi Thần ra, các nữ tỳ thì lấy lược chải đầu, bới tóc cài trâm. Nàng Văn Cơ vội vàng đi lấy bộ áo của mình đem ra cho Hùng Khởi Thần mặc. Khi trang điểm xong, cả nhà xúm lại ngắm nghía, quả nhiên là một nàng Văn Cơ thứ hai, chỉ hiềm về nổi chân to, không thể đi đôi hài nhỏ được.

Nàng Văn Cơ cười mà bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Khi ấy công tử cứ khẽ rón chân mà đi từ từ.

Vệ Dũng Bưu mừng mà bảo rằng:

- Bất tất phải nói là người trong thân thuộc, bây giờ cứ nói là đệ nhị tiểu thư nhà ta đó.

Sáng hôm sau, bỗng nghe gia đình vào báo có quan khâm sai đem quân đến vây, hiện đã khóa chặt các cửa.

Vệ Dũng Bưu vội vàng chạy ra nghênh tiếp. Quan khâm sai hỏi đến Hùng Khởi Thần thì Vệ Dũng Bưu trả lời:

- Tịnh chưa thấy đến!

Quan khâm sai không tin, cho quân sĩ sục tìm. Hai di nương và hai tiểu thư đang luống xuống sợ hãi thì quân sĩ đã tiến đến tới nơi. Vệ Dũng Bưu trở mà bảo quan khâm sai rằng:

- Đây là hai tiểu thiếp của tôi và hai tiện nữ tôi đó! Nào có Hùng Khởi Thần ở đâu! Quân sĩ tìm sục khắp bốn mặt, chẳng thấy Hùng Khởi Thần đâu cả, Vệ Dũng Bưu cười mà bảo quan khâm sai rằng:

- Quan khâm sai uổng công khó nhọc tới đây mà thành ra không được việc. Trước tưởng vẫn tôi nói dối, bây giờ hẳn không còn nghi ngờ. Xin mời ngài ra nhà khách xơi nước.

Các quan phủ, huyện sở tại cũng không nói chi cả, đều theo Trương Hổ (tức là quan khâm sai) ra ngồi nhà khách. Khi uống trà xong, các quan phủ huyện hỏi Trương Hổ rằng:

- Bây giờ ngài định trở về phúc chỉ, hay là còn định đi tìm bắt ở nơi nào?

Trương Hổ cười nhạt mà rằng:

- Phò mã Triệu Câu bảo với tôi là Hùng Khởi Thần vừa rồi đã sang ngay bên nhà quan tổng binh họ Vệ đây, có sao lại chưa thấy đến. Quả nhiên là quan tổng binh họ Vệ đây đã đưa chàng trốn đi chỗ khác rồi. Bây giờ ta cứ đòi cho được Hùng Khởi Thần, nếu không thì quan tổng binh phải theo ta về kinh để phúc chỉ.

Vệ Dũng Bưu nghe nói nổi giận mà rằng:

- Nhà người phụng chỉ tới nhà phò mã, không thấy Hùng Khởi Thần, sao không bảo phò mã theo về kinh phúc chỉ, có được không?

Trương Hổ cũng nổi giận quát to lên rằng:

- Nói thế mà nghe lọt tai! Phò mã bảo là Hùng Khởi Thần tới đây, vậy nên ta mới đem quân tới. Nếu nay Hùng Khởi Thần đi đâu, nhà người cứ bảo cho biết thì ta còn trách gì nhà người. Chỉ vì nhà người ần nặc không chịu nói ra, thế thì ta tất phải bắt nhà người theo ta về kinh phúc chỉ.

Vệ Dũng Bưu xỉ mắng mà rằng:

- Nhà người to gan thật! Ta có tội gì mà dám bắt ta giải kinh!

Trương Hổ nói:

- Nhà người có hai tội to lắm: Một là ần nặc kẻ phản nghịch; hai là tội dám chống cự với quan khâm sai.

Nói xong, liền truyền quân sĩ mau mau trói Vệ Dũng Bưu lại để giải kinh phúc chỉ. Quân sĩ vừa xô đến thì Vệ Dũng Bưu hăm hăm nổi giận, lấy tay gạt ngã các quân sĩ, rồi túm đầu Trương Hổ, đánh tát một hồi. Trương Hổ nét mặt tái mét, miệng thổ ra huyết. Vệ Dũng Bưu lại còn đá luôn mấy cái thối điên bát đảo. Bây giờ Trương Hổ mới kêu van mà rằng:

- Vệ tướng quân ơi! Chúng tôi biết tội đã nhiều, xin tướng quân tha chết cho.

Các quan phủ, huyện đều run sợ, chẳng còn hồn vía nào, chạy lại xin Vệ Dũng Bưu rằng:

- Vệ tướng quân ơi! Ngày nay quan khâm sai làm lỗi, có xúc phạm đến tướng quân, nhưng vì là sứ mệnh của triều đình, vậy xin tướng quân nên rộng lượng tha cho, để được về kinh phúc chỉ.

Vệ Dũng Bưu vẫn còn căm tức:

- Không thể tha được! Tôi hãy đánh chết nó đã, rồi dẫu chết chém, tôi cũng cam tâm. Nó hăm dọa tôi hết điều, tôi vẫn chịu nhịn, nay nó lại còn muốn bắt tôi giải kinh. Nếu có thánh chỉ truyền bắt tôi thì tôi mới tha chết cho nó được.

Nói xong, lại đâm đánh một hồi nữa, Trương Hổ lại quần quai kêu van. Các quan phủ, huyện lại nói:

- Vệ tướng quân ơi! Xin tướng quân rộng tha cho quan khâm sai thì chúng tôi được ơn nhiều lắm.

Bây giờ Vệ Dũng Bưu mới chịu tha, lại quay lại xin lỗi cùng các quan phủ, huyện. Các quan phủ, huyện đỡ quan khâm sai dậy, trông thấy mặt mũi sưng vù cả lên, thật đáng ghê sợ, vội vàng gọi người đem kiệu đưa về nhà công quán để mời thầy thuốc cứu chữa. Vệ Dũng Bưu vừa toan quay vào nhà trong thì bỗng nghe báo có khách lạ đến. Tên người nhà cầm danh thiếp đưa vào, Vệ Dũng Bưu mở xem, thấy đề ba chữ “Chúc Vô Nhân”, có ý nghi hoặc mà nghĩ thầm rằng: “Quái lạ! Ta không quen người nào họ Chúc bao giờ, sao lại bỗng đến thăm ta”. Vệ Dũng Bưu còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy một ông cụ già mũ áo chỉnh tề, trông có vẻ văn nhã. Vệ Dũng Bưu cúi chào:

- Xin cúi chào tiên sinh! Chẳng hay tiên sinh tới đây có việc chi?

Ông cụ già ấy chăm chú nhìn Vệ Dũng Bưu mà hỏi rằng:

- Có phải người chính là quan tổng binh họ Vệ đó không?

Vệ Dũng Bưu nói:

- Chính tôi đây! Chẳng hay tiên sinh định chỉ giáo việc chi?

Ông cụ già ấy nói:

- Tôi vâng mệnh Triệu vương, đến đây yết kiến ngài đây!

Vệ Dũng Bưu giật mình kinh sợ, vội vàng làm lễ tương kiến. Chúc Vô Nhân nói:

- Tôi có một việc muốn nói riêng cùng tướng quân.

Vệ Dũng Bưu hiểu ý, tức khắc mời vào ngồi trong thư phòng. Chúc Vô Nhân thò vào trong tay áo lấy ra một phong thư trao cho Vệ Dũng Bưu mà bảo rằng:

- Đây là phong thư của Lưu Quý ở phủ Triệu vương gởi tôi đưa cho tướng quân đó. Lưu Quý nguyên làm chức trưởng sử ở phủ Triệu vương đã hơn mười năm nay. Từ khi thượng hoàng bỏ đi. Phi Giao chuyên quyền, gia quyến họ Hùng bị giam, Hán vương có mật ước với Triệu vương để cùng khởi binh. Lưu Quý vốn biết tướng quân đây là bậc vũ dũng, sức khỏe địch nổi muôn người, lại có lòng trung nghĩa, vậy mới thương nghị cùng tôi, để tâu với Triệu vương mời tướng quân đến giúp cho.

Vệ Dũng Bưu nghe nói, nửa mừng nửa sợ. Mở phong thư của Lưu Quý ra xem thì quả đúng như lời Chúc Vô Nhân nói, nghĩ thầm: “Nếu vậy cũng là một việc hay cho ta. Lần này quan khâm sai về kinh, tất Đồ

Man Hưng Phục lại bày mưu mà hãm hại ta, chỉ bằng ta nhân dịp này đi theo Triệu vương. Gia quyến ta rồi sau cũng đem đi cả, chỉ hiềm một nỗi ngoại sanh ta ở đây, biết lấy ai hộ vệ. Ấu là ta sai người gọi con trai ta tạm nghỉ một thời gian về nhà để hộ vệ lấy ngoại sanh. Vệ Dũng Bưu nghĩ vậy mới nói với Chúc Vô Nhân:

- Xin tiên sinh hãy ở lại đây mấy hôm, để tôi thu xếp việc nhà rồi sẽ theo tiên sinh khởi hành.

Vệ Dũng Bưu lại thuật hết đầu đuôi việc Hùng Khởi Thần đến cho Chúc Vô Nhân nghe. Chúc Vô Nhân thở dài mà rằng:

- Thương xót thay cho Hùng vương, bao giờ giải tỏ được nỗi oan tình. Nay công tử đến đây, hay là ta đưa sang ở Triệu vương phủ.

Vệ Dũng Bưu nói:

- Khó đưa đi lắm! Vì công tử vốn là một kẻ thư sinh yếu đuối không quen cưỡi ngựa, mà tôi cùng tiên sinh thì lại cần phải đi gấp mới được.

Vệ Dũng Bưu truyền người nhà dọn rượu uống. Trong khi uống rượu, Vệ Dũng Bưu hỏi thăm chuyện Triệu vương. Chúc Vô Nhân nói:

- Triệu vương vốn là người hiếu thuận, Triệu thái phi thì rất nhân từ. Quan trưởng sử là Lưu Quý cũng một mực công minh, cho nên nhân dân đều kính phục. Các tướng sĩ hết lòng trung dũng, bây giờ hiện đã có sẵn năm nghìn tinh binh, chỉ đợi tướng quân tới nơi thì sẽ đánh ước cùng Hán vương để cầm quân dẹp loạn. Vệ Dũng Bưu nghe nói mừng rỡ mà rằng:

- Nếu vậy thì quan trưởng sử Lưu Quý thật là người đáng khen! Năm xưa thân phụ hấn là Lưu Khuê Bích can đỡ lạ thường, ai ngờ sinh con lại biết tận trung báo quốc.

Khi uống rượu xong, Vệ Dũng Bưu từ biệt lui vào nhà trong, đem việc Triệu vương và quan trưởng sử Lưu Quý ước định nói cho nàng Văn Cơ nghe và bảo:

- Thế này là một cơ hội rất tốt cho ta, nếu không thì quan khâm sai về tới kinh, tất nhiên lại có thánh chỉ đến nã tróc ta vậy. Ta đã sai người gọi anh con về. Các người cứ ở nhà, đợi khi anh con về đây sẽ đưa các người sang Triệu vương phủ.

Hùng Khởi Thần nghe nói, ứa hai hàng nước mắt xuống mà rằng:

- Cữu phụ ơi! Triệu vương đã cho người triệu thì cữu phụ cho con theo đi, kéo con ở đây, lòng cũng không yên. Cứ bới tóc cài trâm, cài dạng nữ nhi, ăn rồi lại ngồi một chỗ thì con lấy làm hổ thẹn.

Vệ Dũng Bưu nói:

- Bây giờ chưa thể đi được! Nếu việc hiền sanh mà tiết lộ ra, tất có tai vạ. Vả hiền sanh vốn người yếu đuối thì chịu sao nổi những sự khó nhọc khi đi đường. Vậy đợi tiện nghi về đây, bây giờ cả nhà xuống thuyền cùng đi một thể.

Hùng Khởi Thần nín lặng, không biết trả lời thế nào. Nàng Văn Cơ có ý buồn rầu mà nghĩ thầm rằng: "Nếu vậy thì Hùng công tử hẳn tâm thật, nữ nào bỏ ta mà đi theo Triệu vương. Một mai công tử thoát thân bỏ đi thì duyên đôi lứa há chẳng bể bâng ta lắm ru, chỉ bằng ta nhân lúc này nói rõ sự thực, thử xem công tử định ra làm sao". Nàng Văn Cơ nghĩ vậy, mới thở dài mà nói với Vệ Dũng Bưu rằng:

- Thân phụ ơi! Công tử đến đây, thắm thoát đã nửa năm. Cũng trong thân thích một nhà, vốn chẳng e lệ chi. Nhưng con dẫu tuyệt sạch giá trong, người ngoài dị tất đã không có lời dị nghị. Vả công tử lại cải dạng nữ nhi, cùng con khuya sớm ở chốn loan phòng, khi ăn ở lúc ra vào, nào ai biết cho rằng ngọc kia không vết. Bây giờ thân phụ đi vắng, anh con về đây, không khỏi nhiều điều diếc tai. Năm trước thân phụ đã bảo con rằng dây loan sẽ nổi cảm lạnh. Từ bấy đến nay bao nhiêu chỗ cầu thân mà con đều không ưng thuận, cũng chỉ vì chưa được nơi xứng đôi vừa lứa. Ngày nay công tử tới đây lánh nạn, bắt đắc dĩ mà phải dùng kế quyền nghi, tạm cải nữ trang, để che mắt quan khâm sai cho toàn mọi việc. Nhưng dẫu sao cũng chẳng qua duyên số, đã trót cùng nhau gặp gỡ thì tử sinh xin quyết một lòng.

Vệ Dũng Bưu nghe nói khen ngợi mà rằng:

- Con nói cũng có lẽ phải. Con thật là một người có học thức, biết nghĩ xa xôi. Thôi thì hiền sanh hãy cứ ở yên đây cho khỏi người ngoài nghi hoặc.

Hùng Khởi Thần nói:

- Cữu phụ ơi! Việc này con khó lòng mà vâng mệnh được, bởi vì con đã đánh ước cùng Phi Loan quận chúa từ trước chẳng lẽ xon dăm để tiểu thư đây làm thứ phòng hay sao! Dẫu cữu phụ và tiểu thư có ưng thuận, nhưng con cũng không đành lòng. Cửa nhà đầu tá, nghề nghiệp thì không, thân chết dờ sống thừa, càng nghĩ càng thêm hổ thẹn.

Vệ Dũng Bưu chưa kịp trả lời. Lã di nương nghe nói đã có ý không vui mà rằng:

- Hùng công tử ơi! Công tử nên nghĩ cho kỹ. Con gái ta thật là một bậc thiên kim tiểu thư, lão gia tôi đây vẫn quý như viên ngọc trên tay, bao nhiêu các quyền quý đến cầu thân mà lão gia tôi chưa ưng thuận nơi nào cả. Nay lão gia tôi vì tình thân thuộc mà cứu công tử, công tử nữ lại mà phụ tấm lòng.

Hùng Khởi Thần nói:

- Ôn sâu của cữu phụ và tiểu thư đây không bao giờ tôi dám quên. Ngặt vì cha mẹ tôi ngày nay đang ngồi ở trong ngục thất, chưa biết sống chết thế nào, lòng tôi thật đã tựa như lửa cháy, còn dám nghĩ đâu đến thú đoàn viên. Di nương lấy kiến thức đàn bà mà oán giận tôi, nhưng cữu phụ cũng nên lượng xét cho lòng đau xót ấy.

Nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Vệ Dũng Bru cũng khóc mà bảo rằng:

- Hiền sanh ơi! Hiền sanh chớ nên khóc thương. Sự đau xót của hiền sanh, ta đã rõ biết. Hiền sanh hãy cứ yên lòng chịu vậy, trời kia sẽ có ngày mở cửa cho ta. Nhưng ta nói câu này, nếu hiền sanh nghe lời thì cũng là một việc hay. Giả sử sau này Phi Loan quận chúa đẹp duyên sắt cầm rồi, mà tiện nữ có làm thứ phòng cũng chẳng lấy chi làm ngại. Cốt cầu được môn đăng hộ đối, khiến cho tình trong thân thuộc ngày lại thêm thân vậy.

Vệ Dũng Bru lại bảo Lã di nương rằng:

- Nhà ngươi chớ nên nói lời thôi. Đợi khi hiền sanh tiến kinh, bấy giờ sẽ bàn tính đến hôn sự.

Hùng Khởi Thần chỉ ngậm đắng nuốt cay mà không biết nói thế nào. Nàng Văn Cơ miệng tùm tùm cười, đứng dậy rót chén rượu mời Hùng Khởi Thần uống mà bảo rằng:

- Cứ như lời thân phụ tôi nói vừa rồi thì tôi cùng công tử tức là vợ chồng. Từ đây xin nguyện cùng nhau chấp liềm cảnh, quyết không bao giờ chia rẽ.

Nàng Văn Cơ vừa nói, lại vừa nắm lấy áo rồi cười mà bảo rằng:

- Công tử nghĩ thế nào?

Hùng Khởi Thần buồn rầu đáp:

- Tiểu thư ơi! Lòng tôi bây giờ thật đã khô héo, không còn biết sống để làm vui. Chỉ mong cho bao giờ được trông thấy hai thân thì tôi mới đành dạ.

Hai người đang trò chuyện cùng nhau thì các tỳ nữ bày tiệc. Nàng Văn Cơ tươi cười nét mặt mà mời Hùng Khởi Thần ngồi uống rượu. Nàng nói:

- Hùng công tử ơi! Chén rượu hôm nay không như chén rượu mọi ngày, mà là chén rượu trăm năm của hai ta vậy.

Hùng Khởi Thần bắt đắc dĩ cầm lấy chén rượu mà rằng:

- Tiểu thư ơi! Tôi chừa rượu đã lâu, cảm tạ thịnh tình của tiểu thư, xin tiểu thư ăn cơm.

Nàng Văn Cơ có ý không vui, cười nhạt một tiếng rồi gọi nữ tỳ lấy cơm. Hai người cùng ăn cơm. Khi ăn cơm xong, Hùng Khởi Thần đứng dậy, ra ngồi một chỗ, nét mặt buồn bã âu sầu. Vệ Dũng Bru trao tiền cho một tên người nhà, dặn đến sáng hôm sau thì đi Sơn Tây gọi Vệ Ngọc. Lại gọi một tên người nhà là Vệ Phúc đến mà dặn rằng:

- Công việc trong nhà, ta giao cho nhà ngươi chiếu quản, đợi đến khi Vệ Ngọc về đây, bấy giờ sẽ hay, còn các gia đình ai muốn đi tùy lòng, ta sẽ cấp vốn cho về nhà mà mưu sinh. Trong nhà chỉ cần mấy người lão bộc ở lại là đủ.

Hồi thứ chín (A)

TỪ DI NƯƠNG THỦ TIẾT TỰ TỬ HÙNG KHỞI THẦN GIÁ GÁI BỊ LỪA

Vệ Dũng Bưu thu xếp công việc trong nhà, rồi đi theo Chúc Vô Nhân. Hùng Khởi Thần từ đó suốt ngày ngồi ở trong phòng chẳng nói chẳng rằng, như ngây như dại.

Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Ta cũng đường đường một thân nam tử, bỗng đâu nên nỗi, thành ra cái dạng nữ trang. Suốt ngày cứ bới tóc cài trâm mà ngồi ở đây thì xiết bao hổ thẹn. Huống chi Lã di nương từ khi thấy ta cự hôn thì chỉ thờ ngẩn than dài có ý oán giận, đối đãi với ta không được tử tế như mọi ngày, vậy ta ở đây làm sao cho yên được.”

Hùng Khởi Thần lại nghĩ thầm: “Ta nay cũng là một người quá ư vô tình! Cứ lấy nhan sắc của nàng Văn Cơ thì dầu Phi Loan quận chúa cũng còn kém xa, ai ngờ ta nghe những lời khuyên bảo ngọt ngào của nàng, lòng ta vẫn tựa như tro nguội. Tuy vậy mà nàng vẫn không hề đổi ý, sớm khuya thăm hỏi, lại càng ân cần hơn xưa. Ta đã cải dạng nữ trang cùng nàng ở chốn loan phòng mà cứ phụ ta lại nói đến việc đính hôn thì sự hiềm nghi ấy tránh sao cho khỏi. Ngày dài đằng đẳng, không biết bao giờ cho biểu huynh (Vệ Ngọc) ta về tới đây!”

Hùng Khởi Thần luống những nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi lòng lại nhủ lòng rằng: “Hùng Khởi Thần ơi! Sao nhà ngươi lại táng tận lương tâm! Chẳng thà cứ đi Vân Nam cho rảnh! Hai thân ta đang chịu cực khổ nơi ngục thất, ta nỡ nào tham sống mà ngồi yên đây. Phi Loan quận chúa dầu đính ước kết duyên cùng ta, nhưng chưa từng làm lễ thành thân, thế mà cũng cam tâm thủ tiết, không chịu ly hôn, quyết theo hai thân ta vào ngục thất để sớm khuya hầu hạ. Một người nữ lưu còn biết như thế, huống chi là nam tử, nếu không biết nghĩ đến cha mẹ, há chẳng hổ thẹn với mày râu.”

Hùng Khởi Thần đang nghiêng răng ngẫm nghĩ, kẻo sao xiết nỗi đau lòng thì bỗng nghe mặt ngoài có tiếng Lã di nương quát mắng:

Thật chẳng ra thế nào! Tự nhiên tai bay vạ gió, lão gia ta lại nóng tính mà đánh quan khâm sai, việc này không phải là việc chơi. Vì việc cứu một đứa súc sinh ấy mà cả nhà ta phải đem nhau sang phủ Triệu vương chưa biết họa phúc rồi ra thế nào? Ta hết sức cứu nó mà nó không biết nghĩ tý gì. Gái này điên tiết lên, chỉ muốn đem nộp quan cho rảnh!

Nói xong, lại đập bàn ghế, tỏ ra ý tức giận. Từ di nương khuyên giải:

- Hùng công tử đang thương cha nhớ mẹ, ngày đêm khóc lóc, lòng nào mà nghĩ đến sự nhân duyên. Hãy đợi khi cùng đến phủ Triệu vương, bấy giờ sẽ chọn ngày làm lễ. Ta chớ nên tiết lộ kéo tai vạ tới nơi.

Lã di nương nghe nói, bấy giờ mới nín lặng. Hùng Khởi Thần ở nhà trong, hai hàng nước mắt, chảy xuống ròng ròng, chỉ phàn nàn một mình rằng:

- Thân phụ ơi! Thân phụ bảo con đi lánh nạn, ai ngờ nhục nhã đến nỗi nước này. Vừa hôm nào người ta quý con như vàng, mà bây giờ rẻ con như bùn đất vậy. Thân phụ và thân mẫu thuở xưa đều là tay am luyện binh thư, có sao lại không cho con luyện tập võ nghệ. Ngày nay con trời gà không nổi đành chịu thân giun mật chuột, cúi đầu luôn dưới mái nhà.

Hùng Khởi Thần ngẫm nghĩ thương thầm, lại mở tập tranh “Bách Mỹ” ra xem mà thở ngẩn than dài: “Trời ơi! Ta cùng Phi Loan quận chúa vẫn tưởng rằng loan phượng một nhà, ai ngờ hóa ra thâm thương đôi ngã, năm chờ tháng đợi, ruột tằm chín khúc, luống những quận đau. Ta còn nhớ hôm nào thân phụ tuốt gươm đuổi ta, quận chúa đứng bên, nước mắt chứa chan, mấy lần toan chạy đến ngăn mà còn e lệ. Nàng Văn Cơ ngày nay thì bởi đâu nên nỗi, bỗng cùng ta sánh vai ở chốn loan phòng. Con tạo éo le, càng nghĩ càng thêm hổ thẹn”. Hùng Khởi Thần còn đang ngẫm nghĩ bỗng thấy nàng Văn Cơ thùng thỉnh bước vào, gọi mà bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! Hôm nay công tử lại cao hứng mà xem tranh vẽ!...

Nói xong, liền ghé ngồi bên cạnh, cũng xem tranh vẽ mà tấm tắc khen ngợi rằng:

- Nét bút thiên nhiên, càng nhìn càng đẹp! Nhưng tiếc thay người trong tranh chỉ nhìn cho đẹp mắt mà không biết cử động. Hùng công tử ơi! Tôi lạ cho công tử, mỹ nhân thật thì hờ hững, mà mỹ nhân giả thì hàng ngày luống ngẩn ngơ trông. Trong tập tranh này cả thấy có trăm mỹ nhân, tôi đây dầu chẳng dám khoe, nhưng vị tất đã ai ăn đứt! Hùng công tử ơi! Người trong tranh này chẳng kể làm chi, dầu đến Phi Loan quận chúa kia cũng là xấu duyên hẩm phận. Từ khi trao lời vàng đá, nhà họ Hùng ta biết bao vạ gió tai bay. Nay công tử lạc bước tới đây, nếu không gặp được nhà tôi thì tính mệnh phỏng còn đâu nữa. Và

thân phụ tôi đã nói như thế thì ngày nay hai ta đầu loan phòng chung gối, cũng không phải là không hợp lẽ, cứ sao công tử lại đem lòng hờ hững, chẳng còn tôi cười nói như xưa. Công tử ơi! Công tử chớ phụ nghĩa quên ơn, chúa xuân sao khéo ốm ờ, vườn xuân luống những đợi chờ gió đông...

Hùng Khởi Thần vội vàng đứng dậy mà thưa rằng:

- Tiểu thư ơi! Tiểu thư đã có lòng đoái thương, muốn cùng tôi đính ước trăm năm thì khi tôi bầm mệnh hai thân cưới Phi Loan quận chúa rồi, bấy giờ sẽ cùng tiểu thư đẹp duyên cầm sắt vậy. Đó là tôi xin giải tỏ chân tình, xin tiểu thư hãy cam tâm chờ đợi.

Nói xong, quay đi chỗ khác. Nàng Văn Cơ nắm lấy áo rồi cười mà bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! “Xuân tiêu một khắc đáng nghìn vàng” dầu rằng ai có nghìn vàng, đổ ai mua được! Tôi và công tử bây giờ thật là trai tài gái sắc, xuân đang gặp thời, thôi thì đêm nay tôi quyết vào đây mà chung gối loan phòng cùng công tử.

Hùng Khởi Thần nghe nói, không thể nhẫn nại được, liền hầm hầm nổi giận mà rằng:

- Tiểu thư ơi! Tiểu thư vốn dòng dõi một nhà danh gia. Vả cũng có nhiều học thức, đáng lẽ phu quân ta thế, nên thủ tiết không lấy ai mới phải, cứ sao lại nói những giọng tà dâm. Nếu tiểu thư không chờ đợi được thì xin tiểu thư tìm người khác mà kết duyên cầm sắt.

Nàng Văn Cơ nghe nói quá hồ thẹn đâm ra căm tức, nét mặt đỏ bừng, rồi xỉ mắng Hùng Khởi Thần:

- Đứa phụ ơn bội nghĩa kia! Ta không ngờ nhà ngươi lại táng tận lương tâm! Trong bấy nhiêu ngày cơm bụng tận miệng, nước rót tận nơi, ta ở với nhà ngươi thật như một bát nước đầy, ai ngờ nhà ngươi bỗng đem lòng rẽ rúng. Nỡ mở mồm ra mà bảo ta đi kết duyên với người khác, sự nhục nhã này ta nhận được sao. Trời ơi! Một bậc nghiêng thành nghiêng nước như ta, biết bao nhiêu kẻ quyền môn đến cầu thân, ta đều không ưng thuận. Nhà ngươi chớ tự nghĩ mình cao quý mà coi ai làm thường. Thân phụ ta vì cứu tính mệnh cho nhà ngươi mà phải xa cửa lìa nhà, ta thiết tưởng nhà ngươi cũng chưa có thể quên ơn được. Ta nói thật cho nhà ngươi biết, chứ ta đây dầu chút thân bèo bọt, cũng quyết không khi nào chịu nay Lý mai Trương.

Nàng Văn Cơ vừa nói vừa khóc, tay vẫn túm chặt lấy áo Hùng Khởi Thần. Hùng Khởi Thần cứ khư khư mà ôm tập tranh. Nàng Văn Cơ lại càng căm tức, dằng lấy tập tranh mà ném xuống đất. Hùng Khởi Thần vội vàng cúi nhặt thì tập tranh ấy đã bị nàng Văn Cơ xé tan ra. Hùng Khởi Thần cũng căm tức bội phần, chẳng nghĩ gì đến thân liễu bỏ yếu đuối, liền giẫy mạnh một cái mà cướp lấy tập tranh “Bách mỹ” thì ra mới rách có một chỗ vẽ hình Võ Tắc Thiên. Nàng Văn Cơ ngã lăn ra đất mà kêu âm lên rằng:

- Trời ơi! Có ai đến cứu tôi với không?

Lã di nương và Từ di nương nghe tiếng, lật đật chạy vào, trông thấy nàng Văn Cơ nằm ở dưới đất, đầu tóc rũ rượi; lại trông thấy Hùng Khởi Thần đang ngẩn người ra mà đứng đấy, trên tay còn cầm tập tranh. Lã di nương vội vàng đỡ nàng Văn Cơ dậy. Từ di nương hỏi Hùng Khởi Thần rằng:

- Vì có chi mà đến nổi âm ỉ lên như thế?

Lã di nương cũng hỏi nàng Văn Cơ. Nàng Văn Cơ nín đi chẳng tiện nói ra ngại lời, chỉ vùng vằng mà rằng:

- Quân tàn nhẫn kia, không còn một chút lương tâm nào cả!

Lã di nương khuyên giải nàng Văn Cơ, rồi dắt nàng sang phòng bên cạnh mà tỉ tê hỏi chuyện. Nàng Văn Cơ nức nở khóc, vừa khóc vừa lể lể. Lã di nương nghe xong, cười nhạt:

- Văn Cơ con ơi! Con là một vị thiên kim tiểu thư, can chi lại mua lấy sự phiền não! Bây giờ con hãy thủ tiết thờ chồng, đợi khi hết tang, sẽ chọn một người xứng đáng, hà tất cứ phải Hùng công tử, mới được đẹp lứa vừa đôi. Hùng công tử dầu mặt mũi khôi ngô, nhưng toàn gia đều là tù tội. Dầu sao này có được ân xá thì ngôi chánh thất kia cũng đã có người. Mệnh phụ sắc phong, chưa khi nào đã đến phần con được. Ta đã khuyên bảo con người lần mà con không nghe, cứ khư khư một mực lấy Hùng công tử!

Lã di nương nói đến đây thì lại khẽ rí tai mà bảo nàng Văn Cơ rằng:

- Ta nói thật cho con biết, chứ Từ di nương kia quả nhiên có tình ý với người ấy. Mỗi khi giáp mặt, hai bên vẫn liếc mắt đưa tình, con cứ thật dạ tin người, mà chẳng biết gì hết. Bây giờ con chớ nghĩ gì đến nó nữa, nên nhân lúc Vệ Ngọc chưa về, mà đuổi nó đi trước, rồi sau sẽ chọn một người nào môn đăng hộ đối để cùng nhau an hưởng phú quý, khiến mẹ đây cũng có chỗ nương nhờ. Nếu không, ngày nay đem nhau sang phủ Triệu vương nào đã biết năm nào cho được thành công. Xa cửa lìa nhà, lòng mẹ thật không khỏi áy náy.

Nàng Văn Cơ nghĩ thầm: “Câu nói này cũng có lẽ phải! Từ di nương và Hùng công tử vị tất đã không có chút tư tình. Ta cứ xem như mỗi khi nói đến dung nhan Hùng công tử thì Từ di nương vẫn tấm tắc ngợi khen. Chắc rằng đôi bên có thể thốt nặng lời, vậy nên Hùng công tử đối với ta mới ra tình nhạt nhẽo. Trời

oi! Từ di nương dẫu có nhan sắc, nhưng so với ta tất còn thua kém, khi nào Hùng công tử lại đem tình ái luyện, chẳng qua chỉ bởi tại lòng nghi ngờ của mẹ ta đó thôi. Không biết tiền duyên túc trái làm sao, mà thấy chàng ta bỗng đeo tai, khiến chàng lại đem lòng hờ hững. Chàng đã buông lời rẻ rúng thì về sau còn mặt nào trông thấy nhau./ Con tạo ghen chi với má hồng, ta dẫu có nhan sắc đằm nguyệt say hoa này cũng là uổng phí”. Nàng Văn Cơ nghĩ quanh nghĩ quẩn, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Lã di nương thấy vậy, kể sao xiết nỗi đau lòng, liền ngồi ở bên cạnh nàng Văn Cơ, lấy tay vuốt ve, rồi tìm lời ni non khuyên giải. Sau đó Lã di nương đứng dậy đi sang tây phòng trở mặt Hùng Khởi Thần mà mắng rằng:

- Nhà ngươi thật không phải giống người! Từ khi bước chân đến nhà ta gây ra bao nhiêu nỗi lo sợ. Nếu không nhờ có tiểu thư bày mưu lập kế thì khi nào che mắt được quan khâm sai. Lão gia ta vì nhà ngươi mà phải xa cửa lìa nhà, lại đem tiểu thư hứa gả cho nhà ngươi. Thế mà nhà ngươi không biết ơn, còn dám buông lời rẻ rúng. Thôi bây giờ nhà ngươi bước đi đâu thì bước, hoài con mà gả cho đứa bất nhân!

Lã di nương quát mắng rầm rĩ, Hùng Khởi Thần căm tức quá mà chết ngất người đi, không còn biết nói thế nào. May được Từ di nương khuyên can, Lã di nương mới quay ra, không nói gì nữa. Hùng Khởi Thần kêu lên một tiếng mà rằng:

- Cha mẹ ơi! Cha mẹ có thấu nỗi này cho con hay chăng! Trăm đắng nghìn cay muôn phần tuổi nhục! Như thế này thì chẳng thà chết đi cho rồi, chỉ vì một nỗi không dám phụ lời cha mẹ!

Từ di nương khuyên giải hồi lâu, gấp đến bữa ăn, người nhà dọn cơm, Từ di nương lại cố mời Hùng Khởi Thần ăn cơm. Hùng Khởi Thần bất đắc dĩ cầm lấy bát cơm hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, còn nuốt làm sao cho trôi được. Lã di nương ở ngoài lại quát mắng rầm rĩ:

- Đứa bất nhân kia, mọi ngày tiểu thư ta vẫn cùng nó ăn cơm, ngày nay nó đã buông lời rẻ rúng thì còn trọng đãi nó làm chi cho uổng. Nữ tỳ đâu! Bụng cơm ra, bảo nó xuống nhà bếp mà ăn.

Nói xong, lại nổi tam bành lên, tay cầm cái roi đuôi đánh các nữ tỳ, bắt phải bụng cơm xuống bếp. Các nữ tỳ bất đắc dĩ phải vào bụng mâm cơm ra. Từ di nương thấy vậy không bằng lòng mà rằng:

- Ta chớ nên nóng nảy quá như thế! Hùng công tử đây đối với lão gia dẫu sao cũng là ngoại sanh, ta nên phải trạng đãi. Huống chi khi lão gia ta ra đi, đã ân cần dặn bảo phải khuyên giải công tử, chớ để cho quá nghĩ mà lo phiền. Nay lão gia vừa đi được hai tháng trời, thiết tưởng ta chớ nên đem lời rẻ rúng. Chồng bất có khi xô lệch, công tử dẫu cùng tiểu thư to tiếng, cũng chẳng qua là vợ chồng chi thường tình, ta liệu lời ngăn cản, có sao lại nóng nảy, vội lấy làm thù oán. Chẳng bao lâu nữa Vệ Ngọc công tử cũng về tới đây, bấy giờ công việc trong nhà này vị tất ta đã có quyền tự chủ. Thế thì ta chỉ nên nhẫn nại, không nên gây cuộc phong ba.

La di nương nghĩ thầm: “Vệ Ngọc xưa nay vẫn thâm thù với ta, nếu Vệ Ngọc về đây mà biết những nỗi này thì tất có thiệt hại cho ta vậy. Chi bằng ta nhân lúc lão gia đi vắng trừ tiết mấy đứa oạn gia này đi là hơn”. Lã di nương nghĩ quanh nghĩ quẩn, bỗng sinh lòng hiểm độc hại người mà lại nghĩ thầm rằng: “Ta về nhà họ Vệ đã hai mươi bốn năm nay, chỉ sinh được có một mụn con gái. Chẳng may nó xấu duyên hẩm phận, bỗng góa chồng sớm, sau này còn biết trông cậy vào đâu. Nghe những lời lão gia ta nói trong khi ra đi, quả nhiên có lòng phản nghịch, một là thắng, hai là bại, họa phúc chưa biết thế nào. Giả sử thắng mà cầm quyền chính thì Từ di nương còn trẻ tuổi, một mai sinh hạ nam tử, bấy giờ lại đè nén được ta. Chi bằng ta nhân dịp này ra thú với quan sở tại, khiến cho Hùng Khởi Thần và Vệ Ngọc đều bị bắt cả. Khi ấy ta đem con gái ta tiến kinh, tìm một vị công tử nào mà gả. Trước là được nhiều tiền bạc, sau là mẹ con vẫn được sum họp với nhau, há chẳng tiện lợi cho ta lắm ru”.

Lã di nương nghĩ vậy, mới giả cách tươi cười nét mặt rồi lẩm nhẩm gật đầu mà bảo Từ di nương rằng:

- Em nghĩ chí phải! Chị nay nóng tính thấy hai bên to tiếng cũng có ý không bằng lòng. Nhưng xét thực ra thì chị có thù hằn gì, chẳng qua chỉ muốn cho Hùng công tử lại cùng tiểu thư hòa hợp như trước.

Nói xong, lại truyền cho người dọn cơm vào trong phòng để mời Hùng Khởi Thần. Hùng Khởi Thần không chịu ăn, sau Từ di nương khuyên giải mãi, mới gượng ăn lưng bát. Từ di nương về phòng, luống những thờ ngẩn than dài mà nói nhỏ một mình rằng: “Thương xót thay cho Hùng công tử phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay. Nhưng nghĩ cũng đáng khen! Văn Cơ kia dẫu đẹp như hoa, mà công tử vẫn cứ tro tro như đá vững như đồng, lòng tơ không hề lay chuyển.”

Từ di nương nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại thờ dài mà rằng: “Hùng công tử gặp sự đau đớn này, không khéo uất lên mà tự tử mất thôi, âu là ta lên sang tây phòng coi thử!”

Bấy giờ Từ di nương không gọi nữ tỳ và cũng không thắp đèn lửa, khề rón rén mà đi thăm. Khi đi qua đông phòng, bỗng nghe có tiếng người thì thào, Từ di nương mới dừng chân đứng lại, ghé vào bên cửa sổ để nghe trộm. Nguyên Lã di nương đợi khi mọi người ngủ yên cả, vội vào phòng nàng Văn Cơ, đem chủ ý của mình thuật rõ cho nàng nghe và bảo rằng:

- Từ di nương tất có tư tình với Hùng công tử, cho nên mới gia ý hộ trì. Khi ta xuất thú thì ta cũng nên buộc tội cho Từ di nương. Bấy giờ ta sẽ lấy sạch tiền của trong nhà, rồi mẹ con ta đem nhau tiến kinh mà ở, kinh thành là một nơi đồ hội, tha hồ cho con kén chọn lấy người vừa lòng.

Nàng Văn Cơ trước vẫn mong được đẹp duyên cầm sắt cùng Hùng Khởi Thần ra lòng hờ hững. Bởi vậy quá thẹn hóa giận, tấm lòng luyến ái, bỗng đổi ra thù oán, mới cũng lấy việc ấy làm một việc nên làm. Nàng Văn Cơ nghĩ vậy liền nói với Lã di nương rằng:

- Lã di nương! Di nương nghĩ kế dẫu cao, nhưng tiếc chưa được chu toàn. Ngày nay xuất thú với phủ đường thì thân phụ con khó lòng tránh khỏi tội phản nghịch.

Lã di nương nói:

- Đành vậy chứ biết làm thế nào! Ngày nay thân phụ con đi theo Triệu vương, nào đã biết bao giờ về. Mẹ con ta ở chốn hương thôn này hồ đồ đã tìm được một người môn đăng hộ đối. Thôi đưa thẩm thoát há chẳng uổng phụ ngày xuân. Từ di nương kia nghĩ càng đáng giận thay! Dần dần có ý muốn đề nén ta đi! Hắn đem lòng luyến ái Hùng công tử, cho nên mỗi khi nói đến thì lại gia ý hộ trì. Dẫu con không nghe lời ta, ta cũng quyết phải xuất thú với phủ đường, bấy giờ vạ gió tai bay, con chớ nên hối hận.

Lã di nương nói xong liền đứng ngay dậy. Nàng Văn Cơ sợ hãi, vội nắm lấy vạt áo mà bảo rằng:

- Di nương ơi! Đã đành rằng con xin nghe lời, nhưng xuất thú cũng nên nghĩ cho kỹ. Bao giờ thì xuất thú? Xưa nay con chưa hề vào quan lân nào, biết cậy ai làm tờ trình bẩm. Mà cũng cần phải xuất thú ngay trước khi anh con chưa về đây.

Lã di nương nghe nói, mừng rỡ mà rằng:

- Con cứ yên lòng, không cần phải làm tờ trình bẩm chi cả. Mẹ con ta cứ đến phủ, đánh trống lên mà xuất thú, tự khắc phủ đường sẽ cho người về nã tróc. Vừa đi vừa về, chỉ trong ba ngày thôi.

Nàng Văn Cơ nói:

- Con cũng muốn tránh đi mấy hôm, để khỏi trông thấy mặt đứa oan gia ấy.

Hai mẹ con bàn định cơ mưu, chỉ cốt giấu kín không cho Từ di nương biết. Từ di nương đứng ở ngoài cửa nghe trộm kinh hồn táng đờm, mồ hôi toát đầm, mới quay về phòng mình, đóng chặt cửa lại rồi ngăn người ngồi nghĩ. Từ di nương nói: “Lã di nương! Ta không ngờ nhà ngươi lại hiểm độc như thế! Nhà ngươi oán giận Hùng công tử đã đành, có sao lại vu hãm cho ta là có tư tình với Hùng công tử. Lời vu hãm ấy, ta biết làm thế nào mà giải tỏ được, thật lại bày trò cười cho thế gian. Huống chi ngày nay chúng xuất thú với phủ đường thì tội phản nghịch kia thì tội phản nghịch kia tất toàn gia phải nã tróc. Trước sau cũng là một chết, chẳng thà ta chết ngay từ bây giờ. Thương xót thay cho thân ta! Từ khi về nhà họ Vệ trong mười năm nay, luống cam một phận tiểu tinh, phận bạc duyên ôi, con cái chẳng có. Ta vẫn định rằng hễ lão gia ta tạ thế thì chút ân tình bèo bọt quyết liều cắt tóc đi tu. Mai sau còn có ra gì, thì thì đành đêm nay ta xin từ giã cùng nhân thế!”

Từ di nương cứ nghĩ quanh nghĩ quẩn, trong lòng chua xót, đã toan liều thân với dải lụa đào. Khóc lóc hồi lâu rồi lại thở dài mà rằng: “Trời ơi! Khi lão gia ta bước chân ra đi, ân cần dặn ta phải trông nom Hùng công tử, nay ta chết rồi, Hùng công tử cũng khó lòng mà được sinh toàn. Vì chúng xuất thú với phủ đường thì Hùng công tử sao cho thoát nạn.”

Từ di nương ngẫm nghĩ hồi lâu bỗng nghĩ ra một kế, lại tươi cười mà lầm nhảm nói một mình rằng: “Chi bằng ta đợi mẹ con hắn đi, rồi bảo Hùng công tử lẻ trốn là diệu hơn cả. Khi Hùng công tử đã lẻ trốn rồi, bấy giờ ta sẽ tự tử, thế thì dẫu chết cũng được phân minh.”

Từ di nương nghĩ vậy, mới đi nằm nghỉ, trần trọc áy náy cho đến suốt sáng. Sáng hôm sau giả cách cảm hàn, nằm yên không dậy. Hôm ấy Lã di nương và nàng Văn Cơ đều dậy sớm, chạy vào trong phòng hỏi han và nói cho biết là sắp đi thiêu hương.

Lã di nương nói:

- Hôm nay chị cùng tiểu thư đi lễ chùa, phiền em trông nhà nhé! Ngày hôm qua em vẫn khỏe mạnh, có sao hôm nay lại mệt nhọc trong mình?

Từ di nương nói:

- Em cũng mệt xoàng đó thôi. Chẳng hay hôm nay chị đi thiêu hương vì việc gì thế?

Lã di nương nói:

- Vì hai vợ chồng tiểu thư bất hòa, cho nên chị muốn vào chùa Đại Bi ở trong thành, xin một thẻ quẻ, để bói xem mối nhân duyên ấy thế nào. Nếu không phải nhân duyên thì bấy giờ sẽ thôi hẳn.

Nàng Văn Cơ trông thấy Từ di nương, có ý không nỡ. Lã di nương sợ lộ chuyện, vội giục kiệu đi ngay. Lại có đem mấy đứa nữ tỳ và mấy tên gia đình theo hầu. Trong phòng chỉ có một người lão ầu cùng một nữ tỳ hầu Từ di nương mà thôi. Khi Lã di nương và nàng Văn Cơ đi khỏi rồi, Từ di nương trở dậy trang

điểm, sai bảo người nhà làm các việc vặt và ăn lót dạ. Lại sai người lão ầu đi mua chỉ khâu, rồi lững thững đi sang tây phòng. Hùng Khởi Thần đang ngồi ngẩn người, ứa nước mắt khóc. Từ di nương gọi mà bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! Khóc làm chi nữa! Muốn khỏi chết thì mau mau trốn đi.

Hùng Khởi Thần kinh ngạc mà hỏi:

- Chẳng hay vì có chi thế?

Từ di nương đến gần trước mặt thuật hết những lời bàn định của Lã di nương và nàng Văn Cơ trong đêm hôm trước cho nghe. Hùng Khởi Thần nét mặt tái mét, rồi bỗng thờ dài:

- Di nương! Di nương bắt tất phải lo phiền. Nếu phủ đường bắt tôi giải kinh thì tôi càng chóng được gặp mặt cha mẹ.

Từ di nương nghiêm nét mặt mà bảo rằng:

- Công tử nghĩ lầm! Năm xưa vương gia và vương phi sai công tử đi lánh nạn là muốn vì họ Hùng lưu một chi phái về sau. Mạnh vương phi bảo người đưa công tử về Vân Nam, cũng là kế vẹn toàn. Công tử không biết nghĩ đại bản, chỉ muốn giữ tiêu hiệu, để đến nỗi lưu lạc tới đây. Lão gia tôi vì công tử đánh quan khâm sai, bỏ nhà xa cửa, nay công tử lại tự đưa mình vào lưới thì chẳng những vương gia và vương phi thất vọng, mà cũng phụ cả tấm lòng tử tế của lão gia tôi. Chiếu thân hệ trông đường bao, công tử nên lánh mình phương xa, rồi thay họ đổi tên, oan kia sẽ có ngày giải tỏ, công tử giắt một ít vàng bạc làm lộ phí mau mau đi ngay.

Hùng Khởi Thần nghe nói vội vàng sụp lạy:

- Đa tạ tấm lòng tử tế của di nương! Mấy lời dặn bảo đình ninh tôi xin ghi nhớ.

Bấy giờ Hùng Khởi Thần lại cuộn tập tranh “Bách mỹ” vào trong mình, giắt ít vàng bạc để làm tiền lộ phí. Từ di nương thì đi xuống nhà bếp thưởng tiền cho bọn gia đình, bảo đi mua rượu về uống, nói là của Hùng công tử đền ơn. Người lão ầu và đứa nữ tỳ cũng đều có thưởng. Mọi người mừng rỡ, ai nấy cùng uống rượu say. Hùng Khởi Thần vẫn đề nguyên nữ trang. Từ di nương đi khóa các nơi phòng ốc, trong lòng ngẫm nghĩ càng thêm cay đắng bội phần. Từ di nương nghĩ thầm: “Lão gia ta đầu là võ tướng, nhưng bấy lâu đối đãi với ta thật ôn hòa. Mỗi khi Lã di nương đề nện ta thì lão gia lại tìm lời khuyên giải. Ai ngờ tai bay vạ gió, từ đây ly biệt, muốn được cùng nhau gặp gỡ, có chẳng trong giấc chiêm bao.” Từ di nương vừa khóc vừa phàn nàn, Hùng Khởi Thần luống cuống lo sợ, chẳng hiểu chi cả, khẽ hỏi rằng:

- Di nương ơi! Tôi biết trốn đi đâu bây giờ!

Từ di nương nói:

- Sẽ có nơi trốn! Nguyên tôi có một người vú nuôi họ Vương, nhà họ chỉ có một con trai và một con dâu. Họ vốn người lương thiện. Tôi đã viết một phong thư để công tử cầm đến, tất họ phải trọng đãi và thuê thuyền đưa công tử sang Vân Nam.

Nói xong, liền dắt tay Hùng Khởi Thần lần theo ngọn tường hoa đi ra ngoài cửa. Từ di nương bảo Hùng Khởi Thần đứng đây, quay vào trong nhà, khóa chặt mấy lần cửa, rồi lại quay ra trao phong thư cho Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Công tử đến đây đã gần nửa năm, tôi vẫn có lòng quý mến, nhưng đàn bà trọng nhất là điều trinh tiết, gan vàng dạ sắt, khi nào lại dám chuyển dời. Không nhờ Lã di nương hiểm độc lạ thường, bỗng vu cho tôi lấy sự nhơ nhuốc ấy. Đêm qua tôi nghĩ đã toan liều chết chỉ vì công tử mà sống đến ngày hôm nay. Khi công tử đi khỏi rồi, tôi sẽ tìm cách tự tử. Mai sau công tử xuất đầu lộ diện cũng được, cũng nên vì tôi giải tỏ oan tình. Hùng công tử ơi! Tôi nói thế là hết. Xin công tử rảo bước đi mau chớ có chậm trễ.

hồi thức chín (B)

TỪ DI NƯƠNG THỦ TIẾT TỰ TỬ HÙNG KHỞI THẦN GIÁ GÁI BỊ LỬA

Hùng Khởi Thần nghe nói, trong lòng khác nào lửa cháy, liền khóc òa lên mà rằng:

- Di nương ơi! Di nương chớ nên như thế. Vì tôi để lụy đến người, lòng tôi sao đành, thôi thì tôi xin theo người cùng chết.

Từ di nương khóc mà bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! Tôi đây một thân một mình, con cái chẳng có, sống cũng vô ích. Chỉ mong sao cho công tử xuất đầu lộ diện được thì tôi dầu ngậm cười chín tuổi cũng lấy làm vui lòng.

Nói xong, liền giục Hùng Khởi Thần đi mau. Hùng Khởi Thần không nỡ, cứ dừng dằng đứng mãi. Từ di nương mới nghiêm nét mặt mà bảo rằng:

- Tôi thấy công tử là bậc đại trượng phu, vậy nên mới liều mình để cứu công tử, không ngờ công tử lại lẩn thân như thể đàn bà. Công tử không biết nghĩ hai thân đang trong lúc hiểm nguy, cứu phụ vì ai mà phải bỏ nhà xa cửa. Nay công tử cứ khư khư tiểu tiết, há chẳng hổ thẹn lắm ru!

Hùng Khởi Thần nghe nói nét mặt đỏ bừng, liền gạt nước mắt mà rằng:

- Tôi xin vâng lời dạy bảo!

Nói xong, vội xách khăn gói đi ngay. Đi được mấy bước quay đầu nhìn lại. Từ di nương thấy Hùng Khởi Thần đi đã xa rồi, mới lần bước đi ra bờ sông, đứng mà khóc rằng:

- Thương xót thay cho thân tôi, không ngờ dòng nước biếc này lại là mồ hồng nhan vậy.

Nói xong, liền đâm đầu xuống sông. Ngay lúc bấy giờ Vệ Ngọc đã về tới nhà. Nguyên Vệ Ngọc tiếp được thư của Vệ Dũng Bưu, mới cùng vợ là Liễu thị đem hai con về. Hai con Vệ Ngọc một đứa tên gọi Quan Xá đã mười hai tuổi; một đứa tên là Hoạn Xá, mới lên chín tuổi. Khi về tới nhà, trông thấy cửa nhà đóng, sai người đấm gọi, mãi chẳng thấy ai thưa. Vệ Ngọc nổi giận xuống ngựa đập tung cửa ra. Vào đến trong nhà, trông thấy gia đình nằm ngổn ngang ra đây mà ngủ. Mâm nồi đĩa bát còn bừa bãi chung quanh. Vệ Ngọc đi thẳng vào nhà trong thì thấy cửa nào cũng khóa, chẳng có ai cả. Vệ Ngọc kinh ngạc mà nghĩ thầm rằng: “Quái lạ! Chẳng lẽ thân phụ ta đã đón hai di nương ta đi rồi, nếu không thì sao các cửa phòng đều khóa chặt như thế”. Nhưng bẻ khóa ra xem thì những đồ trần thiết trong phòng đều la liệt y nguyên, lại hình như có người ở. Vệ Ngọc lại bẻ khóa phòng Từ di nương thì thấy người lão ầu và đứa nữ tỳ ở đấy, mới quát to lên mà hỏi:

- Hai di nương đâu? Tiểu thư và Hùng công tử cũng đi đâu cả?

Người lão ầu trông thấy, mới biết là Vệ Ngọc công tử đã về, vội vàng cùng đứa nữ tỳ sụp lạy mà bẩm rằng:

- Dám bẩm công tử! Lã di nương và tiểu thư tôi vào trong thành thiêu hương, còn Từ di nương cho chúng tôi tiền mua rượu uống, bảo là của Hùng công tử ban thưởng. Chúng tôi say rượu quá, không biết Hùng công tử và di nương đi đâu.

Vệ Ngọc kinh ngạc mà rằng:

- Quái lạ! Hay là hai người có tư tình mà đem nhau đi rồi. Nhưng Từ di nương trốn đi có sao đồ đạc áo quần lại không thấy mang cái chi đi cả.

Vệ Ngọc quay ra thì vừa gặp Liễu thị và hai con vào, Vệ Ngọc mới thuật chuyện cho Liễu thị nghe, Liễu thị ngăn người hồi lâu rồi nói:

- Cứ như ý tôi thiên nghĩ thì Từ di nương không phải là người tà tâm. Hoặc giả ngẫu nhiên đi đâu, hay là có mưu kế chi đây, ta hãy nên xét kỹ. Từ di nương bấy lâu tiết trinh một dạ, cùng tôi ý hợp tâm đầu. Xa cách mấy năm, vẫn tưởng nay về lại được cùng nhau hợp mặt, ai ngờ xảy sinh biến cố, âu là ta hãy sai người hết sức dò la.

Vệ Ngọc nín lặng không nói câu gì, lại quay ra nhà ngoài. Gia đình tỉnh rượu trông thấy Vệ Ngọc ai nấy đều run sợ cùng nhau sụp lạy. Vệ Ngọc quát mắng, toan đánh. Các gia đình kêu van:

- Trăm lạy công tử! Chúng tôi biết tội đã nhiều, xin công tử rộng thương mà tha thứ cho.

Vệ Ngọc truyền cho gia đình mau mau tìm Từ di nương và Hùng công tử. Gia đình vội vàng đổ đi tìm khắp mọi nơi mà chẳng thấy tông tích đâu. Đêm hôm ấy, Vệ Ngọc áy náy ngủ không yên giấc. Mới mờ mờ sáng, đã nghe tiếng đấm cửa gọi mà bảo rằng:

- Thương xót thay cho Từ di nương! Tôi thấy thi thể nổi ở ngoài sông nọ!

Vệ Ngọc hoảng hốt chạy ra bờ sông thì thấy thi thể Từ di nương trôi nổi. Vệ Ngọc liền sai người vớt lên, nét mặt vẫn như lúc sống mà không hề nhắm mắt. Vệ Ngọc trông thấy, giọt châu lã chã khôn cầm, không hiểu vì duyên cớ làm sao đến nổi như thế.

Người lão ầu ngồi cạnh thi thể Từ di nương mà khóc, trông thấy áo quần có chỗ khâu liền với nhau, lấy tay tháo, nhưng tháo không được, Vệ Ngọc thấy vậy cũng có ý ngờ. Mới sai người khiêng thi thể Từ di nương vào trong nhà. Mọi người hỏi:

- Sao công tử lại không bảo người đi trình quan?

Vệ Ngọc nói:

- Tôi công đợi Lã di nương và em gái tôi về đây, để hỏi xem sự tình ra làm sao, rồi bây giờ sẽ đi báo quan khám nghiệm.

Mọi người đều nói:

- Công tử nghĩ thế cũng phải! Chúng tôi hãy xin lui về, khi nào báo quan về khám nghiệm, bây giờ sẽ lại đến giúp.

Vệ Ngọc cảm tạ mọi người rồi quay về. Khi thi thể Từ di nương khiêng về đến nhà. Liễu thị sai người lấy kéo cắt gỡ bỏ bộ áo ướt để thay áo khác, bỗng thấy trước ngực dính một phong thư, ngoài có giấy dầu bọc kín. Liễu thị thấy trên mặt phong thư đề: “Tiên thiếp phụng trình lão gia tứ lăm”, liền lấy phong thư giao cho Vệ Ngọc. Vệ Ngọc mở xem. Bức thư như sau:

“Tiên thiếp là Từ thị, khóc trình lão gia soi xét.

Thiếp về hầu lão gia từ khi mới mười sáu tuổi, nâng khăn sửa túi, chốc đã trong mười năm trời. Thiếp lấy xiêm ninh làm hèn cho nên không hề điểm trang, chẳng ngờ vẫn được lão gia yêu dấu. Ngày nay tai bay vạ gió, chỉ vì Hùng công tử không thuận kết duyên với Văn Cơ tiểu thư mà sinh ra điều kia tiếng nọ. Lã di nương biến tâm, lại vu hãm cho thiếp có tư tình cùng Hùng công tử. Việc ấy dầu rằng trăm miệng khó giải oan tình.

Hôm nay Lã di nương cùng tiểu thư giả cách vào thành thiêu hương, nhưng kỳ thực xuất thú với phủ đường, để khiến nhà họ Vệ ta vì tội phản nghịch mà toàn gia đều bị bắt. Đêm qua thiếp đứng ngoài cửa sổ nghe trộm được rõ ràng. Xót phận túi thân, đã toan liều mình tự tử. Chỉ vì muốn cứu Hùng công tử, nên phải nhẫn nhục đến hôm nay, để khuyên Hùng công tử trốn đi. Còn thiếp thì gieo mình xuống sông, đành vùi tẩm thân ở dưới đất bùn, chưa biết bao giờ cho được trong sạch. Nếu lão gia không tin lời sàm báng mà còn rũ lòng thương đến thì một nắm xương tàn này dám xin cho an táng ở bên mộ Doãn phu nhân, khiến cho thiếp đây dầu rằng hồn về chín suối, cũng vẫn được ngậm cười vậy”

Liễu thị nghe mấy lời trong thư nói, liền nức nở khóc mà rằng:

- Di nương ơi! Cớ sao di nương không đợi vợ chồng tôi về tới nhà, đã vội liều mình tự tử!

Vệ Ngọc dậm chân mà phàn nàn:

- Bây giờ tôi không nghĩ thế nào cho được! Lã di nương đi đã hai ngày nay thì chỉ trong ngày mai sẽ có quan quân về nã tróc. Nếu mà ta bây giờ bỏ trốn thì còn thi thể Từ di nương nữa nào để cho bọc lộ thế này!

Vệ Ngọc nghĩ quanh nghĩ quẩn lại thở dài:

-Ta đã là một bậc đại trượng phu thì dầu sống chết ta cũng không quản. Nếu ta bỏ trốn còn ra thế nào. Bây giờ ta bắt tất phải báo quan khám nghiệm làm chi, hãy đem thi thể mà khâm liệm tử tế rồi quàn lại một chỗ.

Vệ Ngọc gọi các người hầu hạ Từ di nương xưa nay ra hỏi chuyện. Chúng lại thuật chuyện nàng Văn Cơ luyện ái Hùng Khởi Thần như thế nào, Vệ Dũng Bru hứa gả thế nào, Hùng Khởi Thần cải trang thế nào. Sau chỉ vì Hùng Khởi Thần không thuận mà Lã di nương sinh ra điều này tiếng nọ. Còn như việc vào thành xuất thúc cùng phủ đường thì chúng đều không hiểu.

Vệ Ngọc nghe nói hăm hăm nổi giận, đập bàn kêu to lên một tiếng mà rằng:

- Trời ơi! Nhà họ Vệ xưa nay vốn là một nhà trai trung gái liệt, không ngờ ngày nay bỗng sinh ra đứa con gái dâm ô này. Thân phụ ta cũng nghĩ lắm, cớ sao lại đem việc nhân duyên mà ép biểu đệ. Bây giờ chúng thẹn quá hóa giận, vậy mới bày mưu lập kế mà hãm hại ta. Vả Lã di nương từ khi thân mẫu tạ thế đi, vẫn coi ta như kẻ thù cố ý xúi giục thân phụ ta bắt vợ chồng ta phải đi xa, để cho một tay hấn được nắm quyền. Nay hấn thấy ta sắp về, mới đem lòng hiểm ác, bày ra kế hại người này. Thôi thôi, chẳng qua muôn việc tại trời, hễ ta bị giải kinh, được gặp mặt cô phụ và cô mẫu (trò vợ chồng Hùng Hiệu) ta thì ta sẽ đem sự tình biểu đệ mà thuật cho biết.

Vệ Ngọc đem vàng bạc trong nhà chia ra làm ba phần:

- Một phần thưởng cho các gia đình trong ngoài; một phần thưởng cho người lão ấu và đứa nữ tỳ, bảo tìm đi nơi khác, kéo mai có quan quân đến thì khó mà thoát thân; còn một phần thì chia cho các nô tỳ theo hầu mới về, cũng bảo trốn đi nơi khác. Vệ Ngọc dặn bảo xong, chạy vào trong phòng, ngồi khóc Doãn phu nhân: “Thân mẫu ơi! Nếu thân mẫu hãy còn thì khi nào Lã di nương dám hành hung như vậy. Hiện nay cửa nhà tan nát, chưa biết kết quả rồi ra thế nào?”

Liễu thị thở dài mà rằng:

- Sao lão gia ta quần trí mà không nghĩ ra! Nếu đem Hùng công tử đi theo thì khi nào Từ di nương đến nổi thiệt mạng.

Suốt đêm hôm ấy, hai vợ chồng Vệ Ngọc không ngủ. Mờ sáng hôm sau bỗng nghe có tiếng người ồn ào. Lã di nương và nàng Văn Cơ đã về. Vệ Ngọc bước ra trông thấy phủ đường đem quân vây bắt. Vệ Ngọc cúi đầu sụp lạy. Quan phủ là Trương Bốc Nhân kinh ngạc mà bảo:

- Có phải Vệ Ngọc đó không? Nhà người về bao giờ thế?

Vệ Ngọc nói:

- Tôi mới cáo giả về tới nhà hôm qua.

Phủ đường nghe nói sầm nét mặt:

- Cha con nhà người dám chứa kẻ phản nghịch là Hùng Khởi Thần, bây giờ lại định về đem nốt gia quyến đi phải không!

Nói xong, truyền quân sĩ trói Vệ Ngọc lại. Mẹ con Lã di nương thấy Vệ Ngọc đã về, trong lòng luống cuống, lại nghe tin Từ di nương đâm đầu xuống sông và Hùng Khởi Thần đã trốn đi mất, lại càng run sợ. Hai mẹ con cứ ngẩn mặt nhìn nhau, không biết nói thế nào. Bỗng thấy phủ đường truyền đòi Lã di nương. Lã di nương sụp lạy, phủ đường phán rằng:

- Nhà người vào thành xuất thú mà nay ta về tới đây thì Từ thị chết rồi, Hùng Khởi Thần thì không thấy. Ta chắc là nhà người tha Hùng Khởi Thần từ trước, rồi mới đi xuất thú để mong thoát họa đó!

Lã di nương sụp lạy dập đầu mà kêu rằng:

- Chúng tôi đã xuất thú, khi nào lại dám buông tha. Việc này thật quả là tại có Vệ Ngọc về, mới đem giấu đứa phản nghịch ấy. Còn Từ di nương nguyên tư tình với đứa phản nghịch, cho nên buồn bực mà đâm đầu xuống sông. Nay Vệ Ngọc về đây thấy Từ di nương đã chết, sao không báo quan khám nghiệm, mà dám ẩn nặc việc án mạng này đi, lại tự tiện đem tiền tài trong nhà phân phát cho các nô tỳ bảo tìm đường trốn.

Phủ đường nổi giận mà quát mắng rằng:

- Vệ Ngọc kia! Sao nhà người dám can dỡ như vậy! Thân phụ nhà người khi trước đánh quan khâm sai, làm di lụy đến tiền quan phải cáo bệnh từ chức. Nay ta mới về trọng nhậm ở đây, nhà người lại dám tự tiện hành hung, vậy thì ta chẳng hỏi lỗi thôi làm chi, cứ bắt nhà người giải kinh trị tội. Lã thị kia cũng tất phải theo vào kinh địa rồi bây giờ các người sẽ tranh biện với nhau.

Nói xong, lại truyền quân sĩ vào khám hết các nơi phòng ốc. Hai con Vệ Ngọc đều nức nở khóc hoài. Nàng Văn Cơ động lòng xót thương, cũng phàn nàn cùng chị dâu là Liễu thị. Lã di nương vào giục nàng Văn Cơ đi. Bấy giờ nàng Văn Cơ có ý hỏi hận, trong bụng oán trách Lã di nương: “Di nương thật nghĩ lắm! Bấy giờ Hùng Khởi Thần trốn mất rồi, chẳng còn nên công cán gì mà tự nhiên thành ra tan cửa nát nhà. Anh con gỡ sao cho khỏi tội, còn chị dâu và hai cháu bé thì biết nương tựa vào ai. Di nương thật là người hiểm ác lạ thường, sau này còn mặt mũi nào trông thấy thân phụ con nữa!”

Nàng Văn Cơ còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng lại có lệnh phủ đường đòi hỏi. Nàng Văn Cơ gót sen rón rén ở nhà dưới bước lên, khép ngang vạt áo, cúi đầu sụp lạy. Phủ đường thấy nàng có nhan sắc khuynh thành, chim sa cá lặn, ngẩn nhìn hồi lâu, rồi mới khẽ cất tiếng hỏi:

- Nàng có phải là con gái Vệ Dũng Bưu đó không?

Nàng Văn Cơ khẽ nói:

- Bẩm vâng!

Phủ đường hỏi:

- Anh nàng là Vệ Ngọc mới tới đây ngày hôm qua phải không? Mẹ con nàng đã đi xuất thú cùng ta, có sao lại dám buông tha Hùng Khởi Thần?

Nàng Văn Cơ nói:

- Việc xuất thú này là tự ý di nương tôi, còn anh tôi về lúc nào tôi cũng không được biết.

Phủ đường còn đang tra hỏi thì bỗng nghe có mấy tiếng súng nổ, có thiên binh vạn mã ở đâu kéo đến, một viên võ tướng cưỡi con ngựa đỏ đi trước uy phong rất lắm liệt tức là Định Quốc tướng quân. Phủ đường

run sợ, chưa kịp ra đón thì Định Quốc tướng quân đã vào tới nơi. Nàng Văn Cơ cùng Lã thị không còn hồn vía nào. Phủ đường phải quì xuống đất nghênh tiếp.

Số là từ khi Trương Hồ về kinh, đem việc Vệ Dũng Bưu đánh mình bẩm với Đồ Man Hưng Phục. Đồ Man Hưng Phục nổi giận, định phái ngự lâm quân đi nã tróc. Bấy giờ Đồ Man An Quốc có ý ghét anh là Đồ Man Định Quốc, không muốn để cho ở kinh, sợ khi thân phụ chiếm ngôi thiên tử thì anh lại cướp mất quyền mình, đang nghĩ kế để khiến cho anh phải đi xa. Nhân có việc quan khâm sai Trương Hồ về bẩm, Đồ Man An Quốc mới nói với thân phụ rằng:

- Sau thân phụ không tau triều đình sai anh con đi nã tróc Hùng Khởi Thần và trấn thủ tại Giang Nam, để dò xét dân tình cùng tin tức thượng hoàng xem ra làm sao.

Đồ Man Hưng Phục khen phải, mới vào tau Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu phê chuẩn, phong cho Đồ Man Định Quốc làm tổng đốc, trấn thủ tại Giang Nam, được quyền “Tiên nghi hành sự”. Đồ Man Định Quốc vẫn chưa lấy vợ, mới có bốn người thiếp hầu. Bấy giờ phụng mệnh triều đình đem quân theo đường bộ thẳng tới Giang Nam, còn gia quyến thì cho theo đường thủy đến sau. Khi cất quân đi, Đồ Man Hưng Phục dặn rằng:

- Giang Nam là một nơi thiên hiểm, ta cho con ra trấn thủ tại đây. Hễ đại cục chưa thành thì con cứ đóng quân để làm hậu viện. Vậy con ra đây cần phải mua chuộc lòng dân, chớ con đam mê tửu sắc. Một mai ta được lên ngôi thiên tử thì bấy giờ ta sẽ cho người triệu con về làm đông cung.

Đồ Man Định Quốc vâng lệnh, đem năm ngàn quân ra đi, toàn thị những quân cường tráng. Lại sợ Vệ Dũng Bưu biết mà trốn mất, cho nên khi tới Giang Nam, không vào phủ đường, cứ thẳng tiến về nhà họ Vệ. Có Trương Hồ đi dẫn đường. Bấy giờ phủ đường sụp lạy mà kêu rằng:

- Chúng tôi chưa thấy mã bài truyền báo không kịp ra viển tiếp tôn giá, thật là đắc tội.

Định quốc tướng quân không trả lời, liền ngồi xuống ghế mà quát to lên rằng:

- Vệ Dũng Bưu đâu? Giải nó ra đây!

Phủ đường run sợ, quì xuống mà bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng quân! Vệ Dũng Bưu đã bỏ nhà đi từ hai tháng trước.

Định Quốc tướng quân nghe nói nổi giận:

- Hắn cậy sức khỏe đánh quan khâm sai, nhà ngươi đã không nã giải, nay lại dám dụng tình buông tha.

Phủ đường lạy dập đầu mà bẩm rằng:

- Đó là việc của phủ quan trước chúng tôi không được biết.

Định Quốc tướng quân hỏi:

- Phủ quan trước bây giờ ở đâu?

Phủ đường nói:

- Hiện đã cáo bệnh về quê nhà rồi. Vệ Dũng Bưu dẫu đã trốn thoát, nhưng con trai hắn là Vệ Ngọc, tiểu thiếp là Lã thị và một người con gái còn ở nhà. Vừa rồi Lã thị cùng đứa con gái có đến phủ xuất thú việc Vệ Dũng Bưu ỷ nặc kẻ phản nghịch Hùng Khởi Thần nên chúng tôi tức khắc đem quân tới đây, không ngờ Vệ Ngọc đã đưa giấu Hùng Khởi Thần đi chỗ khác. Chúng tôi đang lấy khẩu cung Vệ Ngọc thì bỗng thấy tôn giá vừa đến.

Định quốc tướng quân trở nàng Văn Cơ mà hỏi:

- Có phải người này là tiểu thiếp của Vệ Dũng Bưu đó không?

Phủ đường nói:

- Đây là con gái Vệ Dũng Bưu tên gọi Văn Cơ.

Định Quốc tướng quân chú ý mà nhìn không hề chớp mắt, hồn xiêu phách lạc. Hồi lâu mới trấn định tinh thần mà phán rằng:

- Đem Vệ Ngọc ra đây.

Chúng giải Vệ Ngọc đến trước mặt thì Định Quốc tướng quân quát to lên rằng:

- Thân phụ nhà ngươi bây giờ trốn ở đâu? Sao dám cả gan đánh quan khâm sai và buông tha đứa phản nghịch. Nay ta đã tới đây tra hỏi, nhà ngươi nên thú thực thì khỏi tai vạ đến thân.

Vệ Ngọc sụp lạy mà bẩm rằng:

- Chúng tôi vẫn cung chức tại Sơn Đông, đường xá xa xôi, đã ba năm nay không được tin tức gì ở nhà cả, bởi vậy tôi mới cáo về để nuôi thân phụ, đêm qua vừa về tới nhà, tôi không biết thân phụ tôi đã đi đâu chỉ thấy người tiểu thiếp của thân phụ tôi chết ở dưới sông, chẳng hiểu đầu đuôi thế nào cả. Tôi ngờ là Lã thị uy bách, đến nỗi Từ thị tự tử, nhưng chưa được mục kích, cho nên không dám tố cáo, phải tạm khâm liệm Từ thị. Bỗng thấy phủ đường đem quân về nã tróc, nói là nghe báo có Hùng Khởi Thần. Tướng quân ơi! Thật là vạ gió tai bay, Lã thị cố ý vu oan cho tôi, xin tướng quân minh sát.

Lã thị nghe nói, có ý tức giận, nghĩ thầm: “Năm xưa hấn vẫn cậy thế thân mẫu mà đè nén ta, bây giờ đến thế này hãy còn già miệng!” Nghĩ vậy liền nói:

- Dám bầm tướng quân! Vệ Ngọc kêu là không hiểu Từ thị vì đâu mà chết, thế thì có sao lại không đi báo quan về khám nghiệm ngay từ đêm hôm qua. Xem thế đủ biết rằng Vệ Ngọc buông tha Hùng Khởi Thần lại đẩy Từ thị xuống sông, để khỏi có người tiết lộ tin tức. Sau có ý muốn bỏ trốn, nên mới phân phát gia tài trong nhà. Mưu gian đã rõ rành rành. Dám xin tướng quân nghiêm trị.

Định Quốc tướng quân khen phải, truyền quân sĩ lột áo Vệ Ngọc ra, vật nằm xuống đất và đem côn ra đánh. Mỗi khi ngọn côn hạ xuống thì thân thể thâm tím, có khi lại bật máu tươi ra.

Vệ Ngọc kêu oan mà rằng:

- Trời ơi! Tướng quân ơi! Nếu đánh chết tôi thì lấy ai khai cung, Lã thị vu oan cho tôi, chứ thực tôi không hiểu tý gì cả, xin tướng quân minh sát.

Nàng Văn Cơ trông thấy, có ý không nỡ, cũng nghĩ thầm mà oán giận Lã di nương là người nhẫn tâm. Liều thị nghe tiếng chạy ra, trông thấy Vệ Ngọc bị đánh, đến phục ở bên cạnh mà kêu rằng:

- Trăm lạy tướng quân! Nghìn lạy tướng quân! Tôi xin chịu tội thay cho phu quân tôi.

Nói xong, nghoảnh lại bảo nàng Văn Cơ rằng:

- Cô nương ơi! Cô nương nỡ lòng nào mà để cho thân huynh bị khổ nhục.

Nàng Văn Cơ khóc nức nở, đứng dậy mà kêu với Định Quốc tướng quân rằng:

- Trăm lạy tướng quân! Thân huynh tôi thật quả không hiểu gì cả. Di nương tôi vì sự hiềm khích cũ mà vu oan cho, dám xin tướng quân hãy rộng tha, đợi khi bắt được Hùng Khởi Thần, bây giờ sẽ đối chất.

Nàng Văn Cơ tiếng oanh tho thê, Định Quốc tướng quân nghe thấy hồn xiêu phách lạc, chỉ những toan đứng dậy mà đỡ lấy nàng, nhưng lại còn ngại về nỗi trước mặt các hàng tướng sĩ. Bấy giờ Định Quốc tướng quân tươi cười mà hỏi rằng:

- Nàng và Vệ Ngọc là con cùng mẹ phải không?

Nàng Văn Cơ nói:

- Tôi là con Lã thị sinh ra.

Định Quốc tướng quân nói:

- Thế thì lại càng lạ lắm! Nàng không đồng đảng với sinh mẫu mà lại có ý bênh vực trưởng huynh là có làm sao?

Nàng Văn Cơ khóc lóc mà thưa lại rằng:

- Sinh mẫu tôi và thân huynh tôi chẳng qua vì sự hiềm khích nhỏ trong gia đình. Nay thân huynh tôi bị tội, cửa nhà tan nát thì sau này tôi còn mặt mũi nào mà trông thấy thân phụ. Vả thân huynh tôi thực không có tội, nỡ nào nín đi cho đành!

Định Quốc tướng quân lẩm nhẩm gật đầu rồi nói:

- Khen cho thực cũng nên rằng khôn ngoan rất mực nói năng phải lời, khi nào mà ta lại nỡ không nghe.

Nói xong, truyền bắt toàn gia họ Vệ tổng giam, rồi cất quân về dinh tổng đốc. Khi về tới dinh, các quan văn võ trong thành kéo nhau đến bái yết. Định Quốc tướng quân suốt ngày thường hay gất gồng, nhất thiết không tiếp ai cả. Các quan văn võ thấy vậy ai nấy đều run sợ, không hiểu ra duyên cớ làm sao. Hỏi dò những người theo hầu thì chúng lại thừa cơ nạt mà bảo rằng:

- Chỉ vì khi tôn giá tới nơi, xác quan chậm ra nghênh tiếp. Cung ứng chưa được long trọng, lẽ vật hãy còn đơn sơ. Tôi e ngài dâng một bản tâu thì các quan khó toàn được tính mệnh.

Cách ba hôm sau, có quan tham mưu tên gọi Bách Toàn vốn là người tinh ranh giáo hoạt, mới đánh bạo vào yết kiến Định Quốc tướng quân để dò la ý tứ. Bấy giờ Định Quốc tướng quân đang ngồi trong thư phòng, có bốn tên tiểu đồng đứng hầu. Đứa nào cũng đều nước mắt chạy quanh, ra ý khiếp sợ. Bách Toàn trông thấy, cũng lấy làm lạ, nhưng bắt đắc dĩ phải tươi cười nét mặt mà bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng quân! Chúng tôi là Bách Toàn đem đầu vào bái yết.

Định Quốc tướng quân đang ngăn người ngồi nghĩ, sực trông thấy Bách Toàn vào, liền hằm hằm nổi giận:

- Trong ba ngày nay, nhà ngươi đi đâu mà mặt mặt không thấy!

Bách Toàn nói:

- Chúng tôi có dám đi đâu. Số là chúng tôi nghe thấy quan dân ở ngoài thì thảo nghị luận bảo nhau rằng không biết vì có gì tướng quân tới đây đã ba ngày nay mà chẳng tiếp ai cả. Vì thế quan dân náo loạn, cứ kéo nhau đến họp ở trước nha môn. Chúng tôi phải giảng giải để chúng nghe rằng tướng quân vì đường xa mệt nhọc, bây giờ mặt ngoài mới khỏi có những lời nghị luận hoang đường. Hôm nay chúng tôi vào đây để thăm tướng quân, chẳng hay tướng quân ngọc thể khiếm an hoặc có điều gì tư lự?

Định Quốc nghe lời Bách Toàn nói đã hơi nguôi cơn giận, bảo rằng:

- Chỉ vì mấy hôm nay ta có một việc rất buồn trong lòng.

Bách Toàn nói:

- Bẩm tướng quân! Chẳng hay tướng quân có việc chi?

Định Quốc nói:

- Quan tham mưu Bách Toàn ơi! Số là hôm trước ta đến nhà họ Vệ, trông thấy một người con gái xinh đẹp như hoa cười ngọc nói, nghiêng nước nghiêng thành. Lòng ta luống những yêu vụng dẫu thâm, chỉ vì nàng là tội nhân, ta chưa biết tính thế nào cho được. Nhà ngươi nên vì ta bày mưu lập kế, sau này ta sẽ trọng thưởng.

Bách Toàn cười mà bẩm rằng:

- Cứ lời tướng quân nói thì chắc là em gái của Vệ Ngọc đó thôi. Người ấy quả nhiên xinh đẹp bội phần, hôm trước bị tổng giam, tôi có được trông thấy mặt.

Định Quốc tướng quân vui cười mà bảo:

- Nếu vậy thì nhà ngươi cũng có mắt tinh đời! Có phải thật đẹp không?

Bách Toàn nói:

- Đẹp thì có đẹp, nhưng việc này rất khó! Khó về nỗi tướng quân tới đây là để bắt kẻ phản nghịch, mà nay lấy con gái đưa phản nghịch, còn ra thể thống gì? Bách Toàn này cũng xin bó tay, chẳng còn mưu kế gì cho được!

Định Quốc lại nổi giận lên mà nói:

- Cứ như lời nhà ngươi nói thì ta quyết không thể lấy được nàng hay sao?

Bách Toàn nói:

- Có thể lấy được! Nhưng cần phải thông mưu với quan sở tại, bảo nàng cải khẩu cung, rồi bắt nàng phải nhập tịch vào giáo phường, khi ấy tướng quân sẽ xuất tiền mua đem về phủ.

Bách Toàn nói xong miệng tủm tỉm cười. Định Quốc tướng quân vỗ tay mà khen:

- Hay! Nếu vậy hay! Nhà ngươi nên mau mau vì ta mà bàn với quan sở tại.

Bách Toàn cười mà đáp:

- Khoan đã! Việc này các quan sở tại chưa ai biết cả. Ngày nay tướng quân nên đòi địa phương quan vào mà quở trách, rồi hạ lệnh cách chức quan tri phủ đi, cho tôi thay vào chức ấy, tôi sẽ y kế thi hành.

Định Quốc tướng quân vui cười, liền cầm lấy tay Bách Toàn mà bảo rằng:

- Nhà ngươi giúp ta được việc này thì không bao giờ ta dám quên ơn. Nhưng làm thế nào cho mau chóng mới được.

Bách Toàn cười mà nói rằng:

- Tướng quân cứ yên lòng, chớ nên nóng nảy vội!

hồi thứ chín (C)

TỪ DI NƯƠNG THỦ TIẾT TỰ TỬ HÙNG KHÔI THẦN GIÁ GÁI BỊ LỪA

Ngày hôm sau, Định Quốc tướng quân ra công đường truyền đòi địa phương quan vào, rồi tức khắc cách chức quan thủ sở tại, lấy Bách Toàn thay quyền và giao cho xét án Vệ Ngọc. Bách Toàn phụng mệnh tra xét, bắt bốn phụ nữ phải nhập tịch vào giáo phường, còn Vệ Ngọc thì cứ tổng giam, đợi khi bắt được Hùng Khởi Thần và Vệ Dũng Bru, bấy giờ sẽ cùng đem xử quyết. Định Quốc tướng quân phê chuẩn cả lại phán bảo các quan văn võ:

- Các người để cho đũa phản nghịch trốn thoát được, đáng lẽ đều phải cách chức cả, nhưng ta mới tới đây là lần thứ nhất, vậy hãy rộng ơn mà khoan thứ cho. Từ lần sau trở đi các người nên cẩn thận.

Các quan vâng dạ, lạy tạ lui ra. Định Quốc trở vào nhà trong, chỉ chăm chăm mong đợi tin mừng. Từ xưa đến nay, nhân tình bao giờ cũng vậy, không mong đợi thì thôi, chứ đã mong đợi thì ngày giờ càng dài ghê. Cách mấy hôm sau, Định Quốc nóng tiết cho lệnh tiễn đi đòi quan phủ Bách Toàn đến.

Bách Toàn vào bẩm với Định Quốc:

- Chúng tôi đã vì tướng quân tuyển được mỹ nhân. Nguyên mỹ nhân đây là một người trong giáo phường, giá đáng nghìn vàng, vậy số tiền ấy xin tướng quân phát cho thì quan dân mới khỏi dị nghị.

Định Quốc tướng quân nghe nói tức khắc truyền trích tiền công khó, lấy một nghìn lạng vàng trao cho Bách Toàn làm sinh kim, lại thưởng cho năm trăm lạng để tạ môi nhân nữa. Bách Toàn sửa sang một nơi động phòng, đưa Lã di nương và nàng Văn Cơ vào ở đây trước, cắt các nữ tỳ hầu hạ. Trong phòng trần thiết rất lịch sự: nhà vàng rực rỡ, trướng gấm trang hoàng, đỉnh trầm đốt hương, đài sen nổi sấp, thật là một nơi phú quý vương phủ vậy. Lã di nương trông thấy, hóa cả mặt lên, rồi chúc mừng nàng Văn Cơ rằng:

- Văn Cơ con ơi! Con chớ nên phiền não! Con hãy nhìn đó mà coi, phú quý biết dường nào, thật con đã được chôn nương thân. Tướng quân đây dầu người thô bỉ, nhưng nói năng cũng có vẻ nghiêm trang. Khi con tiếp kiến tướng quân, nên phải thủ lễ.

Lã di nương còn đang khuyên nhủ thì có nữ tỳ vào bẩm:

- Tướng quân đến, mau mau ra nghênh tiếp.

Lã di nương giục nàng Văn Cơ ra. Nàng không chịu ra lại đứng quay mặt vào mà khóc nức nở. Lã di nương luống cuống không biết làm thế nào. Bấy giờ Định Quốc tướng quân đã vào trong phòng, có bốn tên tiểu đồng xách đèn lồng đi theo. Lã di nương bất đắc dĩ phải quì xuống mà bẩm rằng:

- Tôi là Lã thị xin cúi chào tướng quân.

Định Quốc cúi đầu đáp lại, rồi mời Lã di nương đứng dậy mà bảo rằng:

- Lã di nương nhà họ Vệ ơi! Từ nay trở đi, di nương ở đây mà giúp con gái trông nom việc nội trợ cho tôi, tôi sẽ cho nàng làm chính thất phu nhân đó.

Lã di nương nói:

- Tướng quân đã có lòng đoái thương như vậy thì mẹ con tôi thật cảm tạ vô cùng.

Bỗng thấy các nữ tỳ bày tiệc. Định Quốc tướng quân ngồi xuống ghế, còn truyền mời phu nhân (trò Văn Cơ) đến để cùng uống rượu mừng. Lã di nương vội vàng đỡ nàng Văn Cơ và rí tai bảo thầm rằng:

- Những lời tướng quân nói vừa rồi, con có nghe tiếng không, con còn muốn chi nữa!

Bỗng nghe báo có Bách Toàn vào yết kiến. Định Quốc tướng quân hiểu ý, nét mặt hớn hở mà bảo rằng:

- Đạ tạ lòng tử tế của nhà ngươi, nhưng chẳng hay vì có chi mà chậm đến bấy nhiêu ngày?

Bách Toàn nghiêm nét mặt mà đáp:

- Chết nổi! Tướng quân kêu chậm à! Tôi không dám khoe chứ việc này trừ phi tay Bách Toàn khó lòng xong được! Tướng quân dầu quyền cao chức trọng thật, nhưng hồ dễ đã hiếp chế nổi một người mỹ nhân!

Định Quốc hỏi:

- Có sao?

Bách Toàn khẽ nói:

- Tôi vâng mệnh tướng quân, đòi mẹ con nàng vào, nào uy hiếp, nào dỗ dành, bấy giờ Lã thị mới chịu nộp con.

Định Quốc tướng quân tươi cười mà bảo rằng:

- Lo gì chẳng được phú quý!

Bách Toàn khẽ nói:

- Nhưng nào đã xong! Nàng Văn Cơ kia cứ cau mày nghiêng rặng mà nức nở khóc. Nàng nói nàng vốn là con nhà thế phiệt, khi nào chịu nhập tịch giáo phường. Nàng lấy việc ấy làm một việc xấu xa, chỉ một hai toan liều mình tự tử.

Định Quốc tướng quân nói:

- Trời ơi! Thế thì biết làm thế nào!

Bách Toàn cười mà bảo rằng:

- Tướng quân không ngại! Ba tác lỗi của tôi đã chịu dụng công thì dầu thiên tiên cũng có thể chuyển lòng được! Tôi khuyên nhủ hai ba lần, bấy giờ nàng mới chịu nghe.

Định Quốc mừng rỡ mà khen:

- Ủ! Giỏi! Có thể mới được chứ!

Bách Toàn nói:

- Đã đành rằng được! Nhưng nàng còn đòi ba điều nếu tướng quân không chịu thì nàng quyết tự tử.

Định Quốc vội vàng hỏi:

- Ba điều là những điều gì? Ta xin ưng thuận tất cả!

Bách Toàn nói:

- Điều thứ nhất: Nàng xin ở tại quan xá, không muốn về Bắc Kinh, mà phải cho nàng làm chính thất phu nhân.

Định Quốc cười mà bảo rằng:

- Điều ấy thì hẳn hoi! Còn điều thứ hai?

Bách Toàn nói:

- Điều thứ hai: Nàng xin tướng quân phải bảo toàn cho cha mẹ và thân huynh nàng.

Định Quốc nói:

- Còn phải nói chi điều ấy! Nàng đã kết duyên với ta thì thế tất ta phải bảo hộ. Còn điều thứ ba?

Bách Toàn cười mà nói rằng:

- Khó nhất là điều thứ ba!

Định Quốc nói:

- Hai điều trước ta còn có thể ưng thuận được, còn điều thứ ba thế nào mà khó?

Bách Toàn nói:

- Có gì đâu! Nàng xin tướng quân đã kết duyên với nàng rồi thì cấm không được mua hầu lấy thiếp nữa.

Định Quốc nghe xong, cả cười mà rằng:

- Nhà ngươi cũng khéo trẻ con quá! Ta đã có một người tuyệt sắc như vậy, khi nào còn yêu mến ai. Thôi bảo nàng cứ lại đây!

Bách Toàn lui ra. Nàng Văn Cơ nghe nói, ngẫm nghĩ thương thầm: “Trời ơi! Không ngờ ngày nay ta lại phải kết duyên với một gã thô bỉ này! Hồng nhan từ xưa vẫn thường bạc mệnh, nhưng thiết tưởng bạc mệnh đến ta là cùng. Mười mấy tuổi đầu, bước chân đi lấy chồng, ông chồng cũng không đến nỗi đê liệt. Sau gặp Hùng công tử vẫn nghĩ được cùng nhau sum họp, cho khỏi uổng phụ một đời xuân xanh. Ai ngờ con tạo ghét ghen, tấm thân lưu lạc, cửa nhà tan nát, khéo thay lại buộc mình...!” Nàng nghĩ quanh nghĩ quẩn, ruột tằm bối rối, luống những chín khúc vò tơ, nghĩ thầm: “Thân này đã cam thất tiết cùng chồng thì dầu kết duyên với ai cũng là cái giá. Cánh hoa rơi rụng, phỏng còn cao quý nỗi gì!” Nàng nghĩ vậy, mới gót sen rón rén, mình liễu thướt tha, đến gần mặt dp tướng quân mà khép áo cúi chào. Định Quốc tướng quân mừng rỡ xiết bao, liền cầm lấy tay nàng Văn Cơ mà nắm thật chặt. Nàng bị nắm mạnh quá, đau không thể chịu được, nhắm mắt lại mà nghĩ thầm rằng: “Một người thô bỉ như thế, vai u thịt bắp, nếu cùng nhau loian phòng chung gối, cũng cực suốt đời!” Nàng chưa xót trong lòng rồi ứa nước mắt khóc.

Lã di nương vội vàng nói:

- Phu nhân rót rượu mời tướng quân đi!

Định Quốc ngấm đi ngấm lại, bỗng cười khanh khách mà rằng:

- Hay! Hay cho ta! Trời đã sinh ra thân vưu vật này ai ngờ lại vào tay Đồ Man Định Quốc! Thôi! Thôi! Dầu lấy nàng mà không được làm hoàng đế, cũng chẳng hề chi! Xin mời phu nhân ngồi, đã có nữ tỳ rót rượu.

Định Quốc ngoảnh lại bảo Lã di nương rằng:

- Xin mời Lã di nương sang tây phòng yên nghỉ.

Nói xong, lại truyền cho các nữ tỳ phải chăm chỉ hầu hạ Lã di nương. Các nữ tỳ đưa La di nương sang tây phòng. Nàng Văn Cơ ngẩng nhìn Định Quốc tướng quân thì thấy mắt to mày rậm, nét mặt bánh đúc, thô

bỉ lạ thường. Nàng không uống rượu, chỉ ngồi nức nở khóc. Định Quốc tướng quân dịch ghế lại, rồi hai tay nâng chén rượu, cố ép nàng Văn Cơ uống. Nàng vừa tức vừa sợ, nghĩ thầm: “Một đứa tọc trọc này, bây giờ nếu ta không nghe, chắc hẳn đánh chết. Thôi thì cố sự đã lỡ ra như thế, cũng đành nhắm mắt làm một con ma say rượu, để mặc nàng mưa Sở mây Tần. Nàng Văn Cơ nghĩ vậy, mới cầm lấy chén rượu uống. Uống luôn mấy chén, nét mặt đỏ bừng, trông như một đóa anh đào đang đơm hơi xuân vậy.

Định Quốc trông thấy, đầu mày cuối mắt, càng nồng tấm yêu. Định Quốc nói:

- Từ lượng của phu nhân cũng ghê gớm lắm thay! Nếu vậy hay! Hai ta sẽ cùng nhau thù tạc!

Bây giờ hai người cùng ngồi, nữ tỳ đứng hầu hai bên. Nàng Văn Cơ say lã người đi, Định Quốc cười ha hả, rồi vục nàng vào mần. Các nữ tỳ lui ra.

Sáng hôm sau, nàng tỉnh dậy, trông thấy Định Quốc đang ngáy như sấm, nổi niêm càng nghĩ càng cay đắng lòng. Đến khi Định Quốc thức dậy, nàng Văn Cơ vừa then vừa giận mà hỏi rằng:

- Bây giờ tôi là chính thất phu nhân phải không?

Định Quốc tướng quân cười mà bảo rằng:

- Là phu nhân chứ sao!

Nàng Văn Cơ nói:

- Đã là phu nhân thì chẳng hay mấy điều tôi nói xin hôm trước, phủ đường đã nói với tướng quân chưa?

Định Quốc tướng quân nói:

- Phu nhân muốn xin ba điều, ta cũng ưng thuận cả.

Nàng Văn Cơ nói:

- Hôm nay trước hết tướng quân hãy tha cho thân hi tôi về. Từ đây trở đi, tôi chỉ biết tướng quân mà thôi, nếu những tiểu thiếp của tướng quân tới đây, tôi cũng coi như nữ tỳ vậy. Hầu tạ trái ý, tôi sẽ trọng phạt, cấm tướng quân không được bênh.

Định Quốc tướng quân cười mà đáp rằng:

- Xin vâng tất cả!

Các nữ tỳ vào phòng, hai người cùng trở dậy. Định Quốc đội mũ mặc áo đi ra nhà ngoài. Lã di nương bước vào trong phòng hỏi han nàng Văn Cơ. Nàng Văn Cơ thờ dài mà rằng:

- Di nương ơi! Di nương còn nói chi nữa! Thân con thôi có ra gì mai sau! Con trông thấy hán lúc nào, thật lòng con lại đau như dao cắt! Di nương làm hại con đến thế này là cùng! Thôi thì cũng liều nhắm mắt đưa chân, thử xem con tạo xoay vần đến đâu!

Bỗng thấy nữ tỳ đem những đồ lễ vật của các quan văn võ đưa đến lễ mừng bày ở trên án. Nào đai vàng, nào mũ ngọc rực rỡ lạ thường. Lã di nương chạy đến gần để xem, tấm tắc ngợi khen, nắm lấy áo nàng Văn Cơ mà bảo rằng:

- Văn Cơ con ơi! Con thử nhìn đó mà coi: toàn những thứ tinh công mỹ xảo, giá đáng nghìn vàng, thật là phú quý vinh hoa, hồ dễ mấy người sánh kịp!

Lã di nương cầm trao cho nàng Văn Cơ xem. Nàng Văn Cơ cũng chẳng buồn xem, chỉ truyền cho các nữ tỳ cất đi, rồi vẫn cứ suốt ngày ầu sầu buồn bã.

Lại nói chuyện Hùng Khởi Thần từ khi lạy tạ Từ di nương, xách khăn gói ra đi, bước thấp bước cao, lần theo một con đường nhỏ. Bây giờ trời đã xẩm tối, trông thấy mấy gian nhà tranh ở cạnh đường đi, có mục lão đứng tựa bên cửa, đang lẩm nhẩm nói:

- Không biết đứa chết tiết ấy đi đâu mà bây giờ chưa về!

Mục lão ầu vừa ngẩng đầu lên thì sức trông thấy Hùng Khởi Thần. Mục nhắm đi nhắm lại, rồi mỉm cười mà rằng:

- Trời ơi! Thiên tiên mới giáng hạ trần thế! Mặt hoa da ngọc, trông như một người trong tranh vậy!

Mục vừa nói vừa lấy tay vén xiêm Hùng Khởi Thần mà nhìn hai chân xem nhỏ hay lớn, rồi bỗng phàn nàn rằng:

- Tiếc thay hai bàn chân hơi lớn! Tiểu nương tử ơi! Mời nương tử hãy vào chơi nhà tôi.

Hùng Khởi Thần thấy mời, trong lòng hớn hở liền theo ngay vào. Mục lão ầu mời ngồi rồi hỏi rằng:

- Tiểu nương tử ơi! Nương về họ gì? Năm nay bao nhiêu tuổi? Đi đâu mà lại qua đây? Một người mặt hoa da ngọc như thế này. Thân gái dặm trường, lỡ gặp phải đứa gian ác thì thoát làm sao cho được!

Hùng Khởi Thần nghe nói, buồn rầu mà đáp rằng:

- Tôi nguyên họ Từ, phu quân tôi họ Vệ. Từ khi tôi về nhà chồng, bị bà mẹ chồng tàn ngược quá lắm, tôi không thể ở được. Cha mẹ tôi xa cách, tôi có một người vú nuôi ở làng bên kia, định hãy sang tạm nhờ tại đây, đợi khi cho người đến nói, họa may mẹ chồng tôi có bớt được phàn nàn chăng. Không ngờ đi đến

dây, chân đau quá lắm, may gặp người có lòng lương thiện, xin người cho ăn một bữa, hết bao nhiêu tiền, tôi sẽ xin nộp. Chẳng hay người về họ gì? Năm nay đã bao nhiêu tuổi? Người được mấy vị lệnh lang?

Mụ lão ầu nghe nói mừng rỡ xiết bao, tươi cười mà đáp rằng:

- Phu quân tôi họ Trương, đi buôn bán xa. Tôi được một đứa con trai tên gọi Trương Thất. Con dâu tôi là Chu thị tính nết hung ác, đêm nay nó đi sang ngoại gia vắng, già này mới khỏi điếc tai. Tiểu nương tử ơi! Nương tử ở lại đây mấy hôm, tôi sẽ đưa nương tử đi tìm nhà người vú nuôi ấy.

Nói xong, rót chén trà mời uống, rồi xuống bếp sửa soạn một mâm cơm bung lên mời ăn. Hùng Khởi Thần vừa ăn được một bát, bỗng thấy có một người nam tử bước vào, mặt đen mắt sâu, người cũng vừa phải, trông thấy Hùng Khởi Thần có ý vui mừng. Mụ lão ầu liền gọi tên mà hỏi rằng:

Trương Thất con ơi! Tiểu nương tử đây vào ngủ nhờ nhà ta một đêm, sáng mai sẽ đi sớm.

Mụ nghoảnh lại bảo Hùng Khởi Thần:

- Tiểu nương tử ơi! Đây là Trương Thất con tôi đó! Nương tử đứng dậy chào đi!

Hùng Khởi Thần bắt đắc dĩ phải đứng dậy chào. Trương Thất chú ý nhìn kỹ hồi lâu rồi cả cười:

- Trời ơi! Tiên trên trời đấy à! Các vai nữ trong rạp hát không đời nào sánh kịp, thật là một dịp may cho ta!

Mụ lão ầu khẽ lấy tay kéo vạt áo Trương Thất bảo y đừng nói, Trương Thất nổi giận mà rằng:

- Kéo cái gì thế! Khom già kia, sao lại không đem rượu cho ta uống.

Nói xong, liền ghé ngồi bên cạnh, miệng cười nhí nhõn, buông lời ghẹo nguyệt trên hoa. Hùng Khởi Thần luống cuống, nghĩ thầm: “Đêm nay ta biết xử trí làm sao bây giờ! Từ đi nương trở đường cho ta đi, ai ngờ lại gặp đứa hung ác này! Nếu ta nói rõ ra tất chúng bắt ta đem nộp thì không khỏi phụ tâm lòng của Từ đi nương.” Hùng Khởi Thần đang nghĩ quanh nghĩ quẩn thì Trương Thất đã rót rượu mời uống:

- Tiểu nương tử ơi! Tôi được gặp nương tử đây cũng là duyên hoi ngộ, đêm nay tôi cùng nương tử đồng sàng.

Hùng Khởi Thần đứng dậy toan chạy, Trương Thất lại cười mà bảo:

- Định chạy đi đâu! Nói xong, liền nắm lấy áo Hùng Khởi Thần. Hùng Khởi Thần khóc rầm lên mà rằng:

- Lão bà ơi! Lão bà có bảo lệnh lang không?

Mụ lão ầu nói:

- Trương Thất con ơi! Con chó sỗ sàng quá! Nương tử mới đến đây hãy còn lạ lòng, sao con lại làm như thế! Con buông tay ra rồi đi ngủ, cửa để trong nhà, lo gì mà vội!

Trương Thất quát to lên rằng:

- Khom già! Đừng lắm điều! Lại chực buôn đầy phải không?

Trương Thất lấy tay đẩy mụ lão ầu ra, rồi chạy lại ôm chầm lấy Hùng Khởi Thần. Hùng Khởi Thần gỡ mình không được, liền kêu rầm lên rằng:

- Trời ơi! Có ai cứu tôi với không!

Bỗng nghe có tiếng người ở ngoài cửa quát to lên rằng:

- Đồ kẻ cướp! Mày dám ăn vụng gái già này!

hồi thứ chín (D)

TỪ DI NƯƠNG THỦ TIẾT TỰ TỬ HÙNG KHỞI THẦN GIẢ GÁI BỊ LỪA

Người ấy vừa quát mắng vừa đập toang cánh cửa ra mà chạy vào. Hùng Khởi Thần ngẩng nhìn thì thấy một người đàn bà mắt trắng môi thâm, hơi dong dong cao, tay ẩm đũa con nít. Trương Thất và mẹ lão ầu đều luống cuống kinh sợ ngẩng mặt nhìn nhau, chẳng còn hồn vía nào. Người đàn bà ấy đặt đũa con nít xuống, mẹ lão ầu vội vàng chạy đến ẩm. Trương Thất vừa kêu được tiếng “Mẹ ơi” đã thấy bàn tay người đàn bà ấy in ngay vào má một cái thật mạnh. Trương Thất còn đang ằng ặc chưa nói ra tiếng thì lại in luôn bàn tay thứ hai. Trương Thất liền quỵ xuống mà kêu rằng:

- Tôi lạy mình rồi, xin mình tha cho tôi

Bây giờ Hùng Khởi Thần mới biết người đàn bà ấy là vợ Trương Thất, nghĩ thầm: “Trời ơi! Vợ thế thì khác gì mẹ!” Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc mà nói với vợ Trương Thất rằng:

- Quý bà ơi! Tôi đi tìm người thân thuộc, trời tối vào ngủ nhờ đây một đêm, không ngờ quý ông càn dỡ, buông lời trêu ghẹo, rồi lại ra tay hung tàn. May sao quý bà về ngay, nếu chậm thì tôi khó lòng toàn được tính mệnh. Nay xin quý bà làm phúc, đưa tôi sang nhà người vú nuôi tôi ở làng Đông Tinh bên kia, tiền ngủ trọ bao nhiêu tôi xin nộp lại.

Nói xong, cứ nức nở khóc hoài. Người đàn bà ấy nghe nói, lại nổi tam bành lên, dìm đầu Trương Thất xuống mà đập đập một hồi. Trương Thất kêu trời kêu đất mà rằng:

- Trời đất ơi! Tôi lạy mình rồi, mình tha cho tôi! Từ nay tôi xin đổi lỗi, yên phận một bề, không dám như thế nữa! Vừa rồi tôi trót mà nói đùa mấy câu cho vui chuyện đó thôi, chứ trong lòng tôi thật không có gì cả.

Người đàn bà ấy gầm lên một tiếng mà rằng:

- Lại còn chối phải không? Muốn sống hay là muốn chết!

Người đàn bà ấy còn đang hành tội Trương Thất thì mẹ lão ầu dắt Hùng Khởi Thần sang phòng bên cạnh mà khế bảo rằng:

- Nương tử mới đến đây, chưa rõ câu chuyện nhà tôi. Tôi nghiệp cho thân tôi, ăn chay niệm Phật, không dám tham tiền tham của, chỉ mong được trông nhờ về con cái mai sau. Không ngờ con chẳng nên người, lấy được nàng dâu thì hung ác giống như hổ lang, coi mẹ chồng chẳng khác đũa ăn đũa ở. Hàng ngày nó vẫn kêu tôi là khộm già ma mồi, lại đem đặt những chuyện buôn phẩn bán hương. Tôi còn ở với nó ngày nào thì oan khổ ngày ấy, nương tử chớ nghe lời nó nói. Tôi xót thương cho nương tử, liễu bỏ yếu đuối, sáng mai tôi sẽ đưa đi. Trương Thất nhà tôi uống rượu say, bạ đâu nói đấy, nhưng thực vô tâm, nương tử chớ ngờ nó là đũa hung ác.

Hùng Khởi Thần nói:

- Tôi không dám ngờ, nhưng xin người làm phúc mà đưa tôi đi.

Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Mẹ chồng con dâu, người nào cũng nói phải cả, ta còn biết tin người nào. Chẳng qua chỉ tại Từ di nương không nghĩ kỹ, tự nhiên xui ta trốn đi, để đến nỗi gặp bao nhiêu sự khổ sở”. Hùng Khởi Thần suốt đêm hôm ấy trần trọc không ngủ, đợi cho đến sáng, liền nói xin đi. Mẹ lão ầu còn phải nói với vợ Trương Thất để xin đưa Hùng Khởi Thần sang Đông Tinh. Vợ Trương Thất nổi giận mà mắng rằng:

- Thôi đi! Hôm qua tôi đánh đũa bắt lương kia, thành ra con tôi khiếp sợ, hôm nay nó phát bệnh hàn nhiệt, sốt mê sốt mẩn chẳng biết tí gì. Bây giờ tôi đi làm sao, mà tôi không đi thì bà lại sắp làm ma làm mẫn. Tôi khó nghĩ quá, nếu để nàng ở đây chỉ sợ đũa bắt lương kia lại ngấp nghé giờ trò!

Mẹ lão ầu nói:

- Chẳng lẽ ta lại không biết thương con cháu mà còn dám làm những sự thất đức hay sao. Con cứ yên lòng để ta làm phúc đưa người ta đi cho được việc.

Vợ Trương Thất nói:

- Tôi không dám tin.

Mẹ lão ầu lại thề rằng:

- Nếu ta nói chẳng như lời thì thân này xin bị hổ ăn thịt.

Vợ Trương Thất bắt đắc dĩ mới phải bảo rằng:

-Ừ thì đưa người ta đi! Nhưng từ đây sang Đông Tỉnh cũng chẳng xa gì, rồi tôi sẽ ẵm con tôi đi dò la tin tức đó.

Mụ lão ầu mừng rỡ quá, tức khắc xuống bếp ăn tạm lưng cháo, rồi cùng Hùng Khởi Thần ra đi. Hùng Khởi Thần đưa trả tiền trọ, nhưng vợ Trương Thất nhất định không chịu nhận, chỉ ân cần mà dặn mụ lão ầu rằng:

- Phải mau mau về nhé!

Mụ lão ầu xin vâng lời. Vợ Trương Thất lại quay mặt lại bảo người chồng rằng:

- Đêm qua tôi đứng rình ở ngoài cửa đã lâu, đũa bắt lương này dám nắm lấy người ta để đến nỗi người ta kêu trời kêu đất. Tôi nói cho chàng biết: Năm trước chàng đã hà hiếp một người đàn bà. Hai mẹ con bày mưu lập kế, bị tôi xét ra. Tôi toan đi cáo giác thì chàng thì thốt van lạy, xin tha chết cho. Ai ngờ bây giờ lại táng tận lương tâm mà làm sự xấu xa ấy. May mà gái này về kịp, nếu không thì đũa bắt lương này đã đập liều vùi hoa.

Nói xong, lại túm lấy đầu Trương Thất mà đánh, Trương Thất hộc cả máu mồm máu mũi ra.

Hùng Khởi Thần đứng dậy khuyên can mà rằng:

- Thôi, xin quý bà! Bây giờ quý ông đâu có cần dỡ, nhưng tôi đã quyết chí không theo, xin quý bà rộng lượng mà tha thứ cho, đề từ nay quý ông được đổi lỗi. Nói cho phải thì việc này thật lỗi tại tôi, vì tôi ở đâu lại dẫn vào đây, để đến nỗi gây ra nhiều chuyện rắc rối.

Hùng Khởi Thần vừa nói vừa ứa nước mắt khóc. Vợ Trương Thất mới khoan tay đòn. Trương Thất lóp ngóp bò dậy, mặt mũi sưng vếu, máu me đầm đìa, chạy thẳng vào trong phòng nằm lăn trên giường mà ngủ.

Bây giờ người vợ Trương Thất lại hỏi chuyện Hùng Khởi Thần. Hùng Khởi Thần vừa nói vừa ứa hai hàng nước mắt khóc. Vợ Trương Thất thở dài mà bảo rằng:

- Xót thương cho thân nàng! May gặp tôi về, nếu không thì chẳng những nàng gặp đũa bắt lương hà hiếp, mà khộm già kia lại còn bắt nàng đem bán lấy tiền. Mẹ con Trương Thất này gian ác lạ thường, xưa nay chỉ sinh nhai về nghề buôn hương bán phấn. Tôi làm tàn tệ, Trương Thất phải bỏ nghề, chỉ còn khộm già kia, thỉnh thoảng vẫn lừa người kiếm lời. Mụ làm những việc thất đức như thế thì con cháu còn có ra gì, cho nên tôi coi mụ không phải loài người vậy. Nếu tôi không mắc bận thì tôi sẽ đưa nàng đi.

Hùng Khởi Thần nghe nói rất lấy làm cảm tạ. Mụ lão ầu chỉ lo vỡ chuyện ra, vội vàng đưa con nít cho vợ Trương Thất, rồi mời Hùng Khởi Thần ra đi. Đi khỏi cửa, vẫn còn nghe tiếng vợ Trương Thất ở trong phòng day nghiêng chồng. Hùng Khởi Thần theo mụ lão ầu đi, đi men sườn núi, gập ghềnh đường đá, chân càng đau dần. Vừa đi lại vừa hỏi:

- Lão bà ơi! Đã gần đến chưa!!

Mụ lão ầu trở phía trước mặt mà bảo rằng:

- Còn xa! Bây giờ nương tử đau chân thì đi sao cho được. Cố đi tý nữa, khỏi đây có nhà, ta sẽ vào nghỉ chân.

Bây giờ đi qua khu rừng, quả nhiên trông thấy có một ngôi nhà lớn. Mụ lão ầu đưa Hùng Khởi Thần vào. Đi qua cầu đá ở bên ao sen thì vào đến nhà khách. Mụ lão ầu bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Nương tử hãy ngồi đây. Để tôi vào nhà trong, hỏi thuê một cái kiệu đi mới được.

Hùng Khởi Thần nghe nói, có ý mừng thầm, liền ngồi cái ghế ở bên cạnh. Mụ lão ầu đi thẳng vào nhà trong. Hùng Khởi Thần ngẩng đầu trông lên, thấy gian giữa nhà treo một bức hoành, trên đề bốn chữ: “Mây bạc xa xa”. Lại có đôi câu đối treo kèm như sau:

Thần hôn khó được nên người hiếu

Báo đáp sao cho vẹn chữ trung

Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Xem khẩu khí đôi câu đối này hình như nhà một ông hưu quan vậy”. Hùng Khởi Thần còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy nhà trong có một người bộc phụ bước ra, ngẫm nghĩ Hùng Khởi Thần hồi lâu rồi cười mà khen rằng:

- Khen cho cũng phong dáng con nhà khuê các!

Người ấy nói chưa dứt lời thì có hai đứa nữ tỳ nữa chạy ra, cũng nhìn Hùng Khởi Thần mà khúc khích cười. Hùng Khởi Thần thấy chúng nhìn mình một cách sỗ sàng như thế thì có ý thẹn, mới cúi đầu xuống. Hai đứa nữ tỳ cười mà bảo người bộc phụ rằng:

- Phu nhân bảo mụ đưa nàng vào nhà trong, sao mụ còn cứ ngẫm nghĩ mãi!

Người bộc phụ lại cười mà bảo rằng:

- Thảo nào mà phu nhân đứng trong rèm trông ra, cứ tấm tắc khen rằng: “Ví chẳng có số giàu sang, giá này dầu đúc nhà vàng cũng nên!”. việc này thật đáng mừng cho lão gia nhà ta vậy.

Hai đứa nữ tỳ nói:

- Lão gia ta cũng chưa già, năm nay mới ngoài bốn mươi tuổi, mặt mũi phúc hậu. Và phu nhân đây lại là một người hiền thực, thật cũng may cho nàng!

Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Sao lại có những câu nói lạ lùng này! Không khéo thì mụ lão ầu kia lừa ta đem bán vào đây rồi, biết làm thế nào! Chi bằng ta đâm đầu xuống cái ao này mà chết đi cho rảnh!” Hùng Khởi Thần nghĩ vậy mới rón rén đứng dậy. Người bộc phụ cầm lấy tay mà bảo rằng:

- Cô nương ơi! Phu nhân cho gọi cô nương vào đó!

Hùng Khởi Thần nói:

- Tôi vì đau chân phải vào ngồi nhờ đây, để mụ lão ầu đi thuê kiệu cho tôi. Có sao phu nhân lại gọi tôi vào làm chi! Mà mụ lão ầu kia đi vào nhà trong, chẳng hay có sao mãi không thấy ra?

Người lão bộc và các nữ tỳ đều kinh ngạc mà rằng:

- Ô hay! Thế ra nàng không phải là cháu gái của mụ lão ầu ấy à!

Hùng Khởi Thần nói:

- Không! Có con cháu gì đâu! Số là đêm qua tôi vào ngủ trọ nhà mụ, sáng hôm nay nhờ mụ đưa tôi sang làng Đông Tinh, tìm người bà con. Ngặt vì đường xa chân đau- mụ bảo tôi vào nghỉ đây để mụ thuê kiệu. Bây giờ nhờ người giục mụ ra đây giúp tôi.

Người bộc phụ nói:

- Nếu vậy thì mụ lão ầu ấy lừa người đem bán rồi, các người mau mau vào bẩm với phu nhân.

Người bộc phụ lại thuật chuyện cho biết rằng:

- Mụ lão ầu vừa vào nói với phu nhân, nhận nàng là cháu gái. Nguyên phu nhân tôi định mua một người tiểu thiếp mà tìm mãi chưa được. Nay mụ nói dối là có đứa cháu gái, vì thấy phu nhân vốn người hiền đức, vậy mới đem đến để bán, định giá ba trăm lạng. Mụ hãy lĩnh trước một trăm lạng, còn thì khi khác mụ sẽ đến lấy nốt. Mụ cũng nói là việc này mụ lừa cháu gái để mụ đi khỏi rồi, sẽ gọi nàng vào. Phu nhân tôi đứng phía sau bình phong mà xem mặt nàng. Mụ nói nàng là con người nàng dâu cả của mụ, bây giờ người nàng dâu thứ hai ác nghiệt, vậy nên mụ phải đem bán, để cho nàng được thoát thân. May gặp vào cửa phu nhân tôi đây, tất thế nào nàng cũng ưng thuận. Mụ nói xong thì nước mắt khóc mà đi ra lối cửa sau, sao nàng lại bảo là không phải cháu gái mụ.

Hùng Khởi Thần liền khóc mà đáp rằng:

- Tôi có phải là cháu gái mụ đâu, sao mụ lại đem bán tôi!

Hùng Khởi Thần lại khóc lóc kể lẽ sự tình thì bỗng nghe báo có phu nhân ra. Người bộc phụ kéo áo Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Nàng đừng khóc nữa, hãy đem sự tình mà kêu với phu nhân.

Hùng Khởi Thần gạt nước mắt ngẩng nhìn thì thấy một bà phu nhân thung thình ở trong nhà bước ra, tướng mạo đoan trang, trạc độ ngoài ba mươi tuổi. Hùng Khởi Thần nghĩ thầm: “Người này tất cũng là một bà mệnh phụ ầu là ta đem sự tình mà giải tỏ, để người rộng lòng thương mà cứu vớt cho”. Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc òa lên mà nói với phu nhân rằng:

- Phu nhân ơi! Tôi là một người đi lánh nạn, bị mụ lão ầu ấy lừa tôi vào đây để bán cho phu nhân, xin phu nhân rủ lòng thương mà tha cho tôi được đi tìm người bà con tôi ở làng Đông Tinh.

Hùng Khởi Thần vừa khóc vừa nói. Nói xong, lại sụp xuống đất lạy. Phu nhân lấy tay đỡ dậy mà bảo rằng:

- Nàng chớ như thế! Phu quân ta đây, người rất hiền lành, xưa nay đối với nô tỳ trong nhà cũng không hề quát mắng ai bao giờ. Năm nay gần bốn mươi tuổi đầu, con cái hiếm hoi, mà bảo mua hầu vẫn nhất định không chịu. Nay ta cố dễ dàng để mua một người tiểu thiếp, có nhờ mụ lão ầu ấy tìm giúp. Mụ nói nàng là cháu gái, ai ngờ đâu mụ lại lừa người. Đã đành rằng thế, nhưng nàng tới đây, vị tất không phải duyên trời. Thôi thì nàng chịu rầu lòng mà làm thứ phòng, ta sẽ xin đổi đổi rất tử tế; trong trướng ngoài màn, kẻ hầu người hạ, ta thế nào thì nàng cũng như thế, chỉ cầu sao cho nàng chóng sinh quý tử, khiến ta được vui lòng. Nàng dầu còn kém tuổi ta nhiều, ra cũng xin lấy tình chị em mà cư xử. Phu quân ta đây họ Doãn,

nguyên trước làm tri phủ Giang Lăng, sau vì mầu tang cáo về nơi sơn trại này. Nghiêm đường phu quân ta hiện đang đi sứ Cao Ly chưa về, cho nên phu quân ta buồn rầu, không muốn ra làm quan nữa, chỉ đợi nghiêm đường về nước thì cùng nhau trở về Vân Nam vậy.

Hùng Khởi Thần nghe nói ngẫm nghĩ mừng thầm: “Nếu vậy thì chính là nhà họ Doãn, thúc phụ ta đây rồi! Hồi mấy năm trước thúc phụ ta tới Giang Nam, cha mẹ ta vẫn khen ngợi là một người vừa có học thức vừa có phẩm hạnh. Ngày nay ta không cần phải tìm sang Đông Tỉnh nữa, cứ nói rõ sự thực, rồi ở đây mà nương thân. Nhưng bây giờ ta đã cải dạng nữ trang, lại đang lúc người này, nói sao cho tiện.” Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, mới nói với phu nhân rằng:

- Phu nhân ơi! Tôi có một việc oan khổ chẳng hay bây giờ lão gia ngồi đâu, cho tôi được vào bái yết để tôi giải bày gốc ngọn.

Người bộc phụ và các nữ tỳ thì thảo nói vụng với nhau rằng:

- Cô ả này nóng tính, chưa chi đã vội muốn xem mặt chồng!

Phu nhân ngoảnh lại bảo các nữ tỳ rằng:

- Các con! Mau mau ra mời lão gia vào đây!

Hồi lâu, nghe tiếng giày lẹp kẹp, có một vị hưu quan bước vào, tức là Doãn Thượng Chí, con Doãn Thượng Khanh tướng công. Hùng Khởi Thần nhận được rõ mặt, mới chạy đến nắm lấy áo mà khóc to lên rằng:

- Thúc phụ ơi! Thúc phụ có nhận biết được tiểu diệt đây là Hùng Khởi Thần hay không?

Doãn Thượng Chí và phu nhân đều có ý kinh ngạc. Các nữ tỳ cũng ngẩng mặt ra mà nhìn. Doãn Thượng Chí ngấm nghĩa thật kỹ, rồi mừng rỡ mà rằng:

- Ô hay! Thế ra Hùng Khởi Thần công tử đây! Chẳng hay có sao công tử lại lưu lạc đến chốn sơn thôn này?

Nói xong, liền đỡ Hùng Khởi Thần dậy, lại kể lễ thân tình cho phu nhân nghe. Hùng Khởi Thần cũng đứng dậy vừa khóc vừa nói. Hai vợ chồng họ Doãn hạt châu lã chã khôn cầm. Doãn Thượng Chí nói:

- Hiền diệt ơi! Từ khi thân phụ ta đi, ta luống những ngày đêm mong nhớ, bắt đắc dĩ phải tạm trú ở đây. Nay nghe Triệu vương sắp khởi binh, lại gặp có hiền diệt đến, âu là chúng ta đem hiền diệt cùng sang đây để tìm cứu phụ.

Phu nhân vào phòng lấy bộ đồ đàn ông cho Hùng Khởi Thần thay, rồi bảo người nhà sửa soạn cơm rượu. Người bộc phụ và các nữ tỳ bung miệng cười hoài. Phu nhân liền quát mắng rằng:

- Cười cái gì thế?

Chúng đều nhin cười mà xuống bếp nấu cơm. Doãn Thượng Chí và Hùng Khởi Thần lại cùng nhau kể lễ những lai lịch trong năm năm về trước. Khi cơm rượu xong, Doãn Thượng Chí vào thuật chuyện cho phu nhân nghe và bảo rằng:

- Ta cần phải cùng Hùng Khởi Thần đi để nhân tiện dò la tin tức thân phụ ta xem ra làm sao.

Phu nhân khen phải. Sáng hôm sau sửa soạn hành lý để định chọn ngày khởi hành, bỗng nghe báo có một người đàn bà bị hổ ăn thịt, chỉ còn chừa lại một mảnh đùi, mà ở mặt đáy bên cạnh đây lại có trăm lạng bạc. Quan sở tại đã thu số bạc ấy và cho đem mảnh đùi mai táng tại trong rừng. Phu nhân nghe nói liền gọi Hùng Khởi Thần vào bảo rằng:

- Hiền diệt ơi! Đó tất là thi thể mẹ lão ầu lừa hiền diệt mà đem bán đó! Hổ thần đã hại đứa gian!

Hùng Khởi Thần nói:

- Xót thương thay cho mẹ lão ầu ấy, thế là xong một đời!

Doãn Thượng Chí niêm phong nhà cửa lại, rồi đem gia quyến cùng Hùng Khởi Thần đi sang Triệu vương phủ.

THAM PHÚ QUÝ AN QUỐC BỊ LỪA
VÌ NƯỚC NHÀ TRIỆU PHƯỢNG NGHĨ KẾ

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi lập kế giam cầm Mạnh Lệ Quân ở trong cung thái hậu, càng ngày càng lộng quyền hơn trước, chém chết nhiều người quá, các quan triều thần ai cũng khiếp sợ, không ai dám nói câu gì, Đồ Man Hưng Phục và Mã Thuận thừa thế vu hãm cho mọi người, vì thế khắp trong ngoài đều cho là một cảnh tượng nguy biến vậy. Triệu Phượng và Triệu Lân đều biết mưu của Đồ Man Hưng Phục và Mã Thuận, nhưng không dám nói. Và có nói thì Phi Giao hoàng hậu vị tất đã tin, vì thế hai anh em thường cứ suốt ngày ngồi nhìn nhau rồi ngẩn dài than thở. Một hôm hai anh em đang đi quanh quần ở trong thư phòng, ngầm nghĩ việc đời, bứt đầu bứt tai, lấy làm căm tức, bỗng trông thấy một con quạ đen sa xuống dưới thêm. Triệu Phượng giận mà bảo rằng:

- Chúng ta đây đều sống, cũng như người bỏ đi, nhà người còn định báo tin gì thế!

Nói xong, liền chạy ra lấy tay vỗ bắt con quạ. Bỗng thấy chân quạ có sợi dây đen buộc một gói nhỏ. Triệu Lân vội vàng lấy xem thì ngoài gói giấy dầu, trong lại có một lần giấy bông bọc kín. Triệu Lân nói:

- Quái lạ! Quái lạ!

Triệu Phượng vội vàng buông con quạ ra rồi quay lại xem cái gói ấy, thấy ngoài có bút tích Mạnh Lệ Quân đề gởi cho mình. Hai anh em bấy giờ vừa mừng vừa sợ, liền mở ra xem. Bức thư như sau:

Ta vẫn định tiến kinh để tìm lời khuyên can, không ngờ lại mắc phải vào trong lưới cạm. Ta đã hết sức thuốc thang cho Thái hậu và Tả hậu, nay Thái hậu đã được khang kiện, mà Tả hậu cũng đã bình phục như thường. Và việc dặt cửi cấy ruộng, nay đều có người, áo mặc cơm ăn không đến nỗi lo thiếu. Thấm thoát đã ba năm nay, nghĩ đến việc nước lúc nào thì hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, sống chẳng làm được việc gì, mà chết cũng không ích gì cho nước.

Nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chỉ còn một kế có tán thành việc phế lập, khiến cho tội phản nghịch của chúng rõ rệt, bấy giờ các quân cần vương sẽ kéo thẳng về kinh thành vậy. Tin tức mặt ngoài thế nào, cũng nên phúc thư cho ta biết. Con quạ này hàng ngày vẫn lượn kêu ở trong cung, ta thấy vậy mới khẩn rằng nhà người có đem hộ thư cho ta được chăng thì thấy con quạ gật đầu mà sa xuống đất, hoặc giả là quỷ thần dun rủi cho nên có con quạ này”.

Hai anh em xem xong bức thư, ứa nước mắt khóc, lại thấy con quạ cứ nhìn mình mà gật đầu. Triệu Lân gạt nước mắt rồi bảo Triệu Phượng rằng:

- Thân huynh ơi! Con quạ này muốn đòi thư trả lời đây.

Triệu Lân cũng gật đầu mà bảo con quạ rằng:

- Linh điều ơi! Nhà người lại đưa hộ ta một phong thư về nhé!

Nói xong, quay lại bảo Triệu Phượng rằng:

- Thân đệ ơi! Thân đệ đi lấy gạo ra đây, để chim quạ ăn no mà bay cho được khô.

Nguyên hai anh em Triệu Lân và Triệu Phượng vẫn cùng nhau ở riêng tại trong thư phòng ấy, không dùng kẻ hầu người hạ. Bấy giờ Triệu Lân đi lấy gạo, rồi đóng kín cửa ngoài lại, rất gạo xuống đất cho chim quạ ăn, Triệu Phượng thì vào trong phòng viết thư. Viết xong, đưa cho Triệu Lân xem. Bức thư như sau:

“Triệu Phượng và Triệu Lân lạy trình thân mẫu soi xét. Từ khi xa cách, thấm thoát đã được ba năm, chúng con nhớ mẹ thương cha, trong lòng luống những ngày đêm chua xót. Gia Tường công chúa vẫn được khang kiện. Hai thân mẫu ở nhà cũng được bình yên. Thân phụ con thì mãi chưa thấy về. Trưởng huynh con còn phải đợi thời, chưa từng dám vọng động. Ngày nay tiếp được thư thân mẫu xin y kế thì hành. Tình hình mặt ngoài bây giờ khác trước nhiều lắm, thân mẫu nên giữ gìn sức khỏe, trời nào nữ phụ, tất có ngày lại được sum họp một nhà. Hòa nước mắt mà viết thư, vắn tắt mấy lời, dám xin thân mẫu soi xét”.

Triệu Lân xem xong, gạt nước mắt mà đem phong thư ấy buộc cho con quạ, lại ân cần dặn bảo rằng:

- Linh điều ơi! Linh điều vốn là một giống chim có hiếu, hễ lớn lên thì biết mớm trả mồi cho mẹ. Còn như chúng ta đây, trời nam bề bắc, xa cách cha mẹ, đều muốn khuya sớm chăm nom cũng không thể được. Ôn nhà nợ nước ngày nay ta chỉ trông cậy ở nhà người, khi nào thượng hoàng về triều, sẽ phong chức cho nhà người, để đền công khó nhọc.

Con quạ nghe nói gât đầu, rồi vỗ cánh bay lên trên không. Hai anh em lại ngồi bàn nhau, mật báo cho Gia Tường công chúa biết để công chúa được yên lòng, kéo những lo sầu mà ngày đêm thương khóc. Triệu Phụng và Triệu Lân lại mật sai người tâm phúc đi dò la tin tức xem Đồ Man An Quốc vì việc gì mà sắp mở tiệc ăn mừng. Lại một mật sai người mang thư về quê nhà để phi báo cho Hoàng Phủ Triệu Câu biết. Bỗng thấy thám tử về báo rằng:

- Dám bầm quốc cữu! Ngày mai là ngày sinh nhật An Quốc tướng quân, tại phủ thừa tướng có mở tiệc mừng, nghe đâu các quan văn võ triều thần đều rủ nhau đến bái hạ.

Triệu Phụng và Triệu Lân liền sai người nhà đi sửa soạn lễ vật để đem sang mừng. Sáng hôm sau, hai anh em cưỡi ngựa sang phủ thừa tướng. An Quốc tướng quân chạy ra đón mời vào trong điện. Khi vào tới nơi, Đồ Man Hưng Phục tươi cười mà tiếp chuyện. Triệu Phụng và Triệu Lân nói:

- Dám bầm quan thừa tướng! Hôm qua chúng tôi có chút lễ mọn đưa sang mừng, chẳng hay có sao quan thừa tướng ngài lại không nhận?

Đồ Man Hưng Phục nói:

-Tiệc mừng sinh nhật của tiện nhi, có đâu dám nhận hậu lễ như thế. Hôm nay hai quốc cữu lại quá bộ tới đây thì già này lấy làm hân hạnh lắm, xin mời hai quốc cữu ở chơi xơi chén rượu nhạt.

Triệu Phụng và Triệu Lân cười mà đáp rằng:

- Anh em chúng tôi cùng đệ nhị tướng quân đây là chỗ thể giao, hôm nay gặp ngày sinh nhật, chúng tôi sang mừng, xin uống một bữa rượu thật say.

An Quốc tướng quân vui lòng mà đáp rằng:

- Nếu vậy thì về vang cho chúng tôi lắm!

Nói xong, truyền người nhà bày tiệc, mời hai quốc cữu ngồi. Các quan văn võ triều thần, cũng ngồi hai dãy dài. Hai vị son hào la liệt trước mắt, ca nhi vũ nữ múa hát bên mình, thật là một cuộc vui hiếm có vậy. Bỗng thấy thủ môn quan vào báo với Đồ Man Hưng Phục rằng:

- Bẩm lão gia! Có quan nội giám họ Mã tới.

Cha con Đồ Man Hưng Phục đứng dậy ra nghênh tiếp. Khi Mã Thuận bước lên trên điện, văn võ triều thần đều đứng dậy cúi chào, Mã Thuận ngang nhiên bước vào, vẫy tay bảo ngồi xuống. Hai quốc cữu bắt đấm dĩ cũng phải cúi chào. Mã Thuận ngồi ghé trên nhất, giọng cười khanh khách, tiếng nói choang choang, có ý tự đắc. Hai quốc cữu tức giận không thể nhịn được, phải đứng dậy cáo từ lui ra. Cha con Đồ Man Hưng Phục cố ý mời lại không được, bắt đấm dĩ phải tiễn hai quốc cữu về phủ. Mã Thuận rượu đã ngà ngà say, nhìn các ca nữ rồi tùm tùm cười, ngơ ngác lại mà bảo Đồ Man Hưng Phục rằng:

- Những đứa ca kỹ này dầu đẹp nhưng không khi nào bằng được đệ nhị phu nhân của quan thừa tướng. Tôi đây dầu là nội giám, không hiểu nhân sự, nhưng mọi lần tôi cùng đệ nhị phu nhân uống rượu thì hai bên vui đùa thật lắm trò hay. Bây giờ trước mặt các quan đây, chẳng lẽ lại mời phu nhân không tiện, âu là để tôi vào nhà trong uống rượu.

Nói xong, quay lại gọi các tiểu nội giám mà bảo rằng:

- Các con! Đỡ ta vào nhà trong!

Đồ Man Hưng Phục then đỏ mặt lên, không biết nói sao cho được. An Quốc tướng quân đứng cạnh, cũng căm tức bội phần. Bây giờ các quan văn võ triều thần đều lục tục đứng dậy cáo từ xin về. Đồ Man Hưng Phục lui vào nhà trong, có đứa nữ tỳ khẽ rí tai bẩm rằng:

- Quan nội giám họ Mã dắt đệ nhị phu nhân vào trong màn.

Đồ Man Hưng Phục đến gần vén cửa màn xem thì thấy hai người đều ngủ say cả. Má hồng hoen hoén, tóc trắng bơ phờ. Đồ Man Hưng Phục bỗng nổi cơn ghen tức, liền giơ tay rút thanh bảo kiếm treo ở cạnh tường, không ngờ lỏng công đánh rơi xuống đất. Nàng Mị Nương (tức đệ nhị phu nhân) ở trong màn giật mình sợ hãi, trông thấy Đồ Man Hưng Phục, vội vàng trở dậy. Đồ Man Hưng Phục nhặt lấy thanh bảo kiếm, lại đến gần toan đâm chết Mã Thuận. Nàng Mị Nương kéo áo mà khẽ bảo rằng:

- Ô hay! có sao hôm nay lão gia lại nóng tính như thế! Năm xưa lão gia dặn tôi rằng: “Người làm thế nào quyến dụ được lòng Mã Thuận thì khi chiếm ngôi trời, sẽ không dám phụ công.” Câu nói ấy còn nhớ hay quên, khiến cho tôi trong mấy năm uống phí bao nhiêu tinh thần, mới quyến dụ được lòng Mã Thuận. Nay đại sự đã xong đến chín, có sao không cố nhịn cho thành. Lão gia ơi! Ngày nay lão gia giết Mã Thuận thì Phi Giao hoàng hậu khi nào để cho được yên, mà lão gia giết tôi thì mưu này thực tự lão gia, bắt tôi bấy lâu phải khổ sở. Nếu lão gia ngại về tai tiếng thì tôi thiết tưởng bề đang yên lặng, can chi gây cuộc phong ba. Và thực sự không có, chẳng qua chỉ có hư danh, hà tất lại mua hờn rước dữ!

Nói xong, liền giật lấy thanh kiếm, rồi cười nhạt mà quay đi. Đồ Man Hưng Phục bắt đấm dĩ phải chịu nhịn.

An Quốc tướng quân đêm hôm ấy trần trọc không ngủ, nghĩ thầm:

“Hai quốc cữu cùng ta tâm đầu ý hợp, vẫn tôn ta là bậc “Anh hùng đệ nhất” mà lại chê trường huynh ta là “Tử sắc chi đồ”. Xưa nay chưa đến chơi bao giờ, hôm qua bỗng quá bộ đến mừng, ta lấy làm bằng lòng lắm. Không ngờ Mã Thuận ở đâu lù lù dẫn đến làm cho giảm mất cuộc vui. Hắn lại say rượu nói càn, khiến ta thẹn ê cả mặt. Và một mai thân phụ lên ngôi thiên tử thì ngôi thái tử tất về phần trường huynh ta. Trong tay ta dầu có binh quyền, nhưng còn thiếu người trí dũng thì ta lấy ai cho thêm vây cánh. Hai vị quốc cữu này tài kiêm văn võ âu là ta mật kết làm tâm phúc, họa may trường huynh ta mới không đè nén nổi ta. An Quốc tướng quân nghĩ vậy, sáng sớm hôm sau dậy sớm, truyền người nhà sắp xa giá đi sang phủ phò mã để tạ ơn hai quốc cữu. Khi sang tới nơi, Triệu Lâm nghe báo vội vàng ra đón, mời vào nhà khách ngồi, rồi truyền người nhà pha trà uống. An Quốc tướng quân hỏi:

- Chẳng hay lệnh huynh đi đâu vắng?

Triệu Lâm nói:

- Thân huynh tôi bị bệnh!

An Quốc tướng quân nói:

- Hôm qua lệnh huynh vừa sang mừng tôi, chẳng hay hôm nay bị bệnh gì như vậy?

Triệu Lâm nói:

- Tướng quân hỏi đến, nghĩ càng đau xót trong lòng. Số là anh em tôi trong mấy năm nay, những mong thượng hoàng về triều, lập được vua hiền thì giang sơn Nguyên triều này họa may mới khỏi về tay họ khác. Chúng tôi xem trong tôn thất thì nên được đại sự có chẳng chỉ ở tướng quân, hôm qua thành tâm sang mừng, trông thấy tướng quân lắm liệt dung nghi, thật đáng là vì thiên tử. Chúng tôi nghĩ thầm vẫn lấy làm vui sướng vô cùng, không ngờ đến lúc Mã Thuận tới nói thì tướng quân lại khúm núm cúi đầu, làm mất cả thể thống. Mã Thuận kêu ngạo tự đắc, chẳng coi tôn thất ra gì, thế mà tướng quân cứ chịu ép một bề, khiến cho chúng tôi xiết bao căm tức. Vì thế thân huynh tôi nghĩ quá thành bệnh, đã định từ chức lui về quê nhà.

An Quốc tướng quân nghe nói, trong lòng mừng rỡ, vội vàng đứng dậy mà hỏi rằng:

- Quốc cữu ơi! Lệnh huynh bây giờ ở đâu? Tôi muốn thưa một câu chuyện.

Triệu Lâm ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Thân huynh tôi khó tính, chứ không nông nổi như tôi. Xưa nay đối với ai cũng thế, hễ bằng lòng thì giải bày hết ruột gan, mà không bằng lòng thì thật một câu không chịu nói. Chẳng hay tướng quân muốn hỏi chuyện chi, nếu vậy xin mời tướng quân vào trong thư phòng.

Nói xong, nghoảnh lại truyền người nhà vào báo trước với Triệu Phụng. Triệu Phụng mời An Quốc tướng quân vào. Khi vào tới nơi, An Quốc tướng quân trông thấy Triệu Phụng nét mặt rầu rĩ, liền cúi đầu chào. An Quốc tướng quân nói:

- Đa tạ quốc cữu hôm qua đã có lòng hạ cố đến mừng cho tôi.

Triệu Phụng cười nhạt mà đáp:

- Tướng quân ơi! Chúng tôi vẫn tưởng tướng quân là con một vị vương tước trong tôn thất, tài kiêm văn võ, và giữ chức nguyên nhung, tất phải xuất sắc hơn người, không ngờ lại sợ một tên nội giám, anh em chúng tôi rất lấy làm thất vọng.

Nói xong, kéo ghế mời ngồi. An Quốc tướng quân có ý hổ thẹn mà rằng:

- Quốc cữu ơi! Mấy lời vàng ngọc, tôi xin cảm tạ. Hôm nay tôi đến đây là có hai việc: Một là xin lỗi, hai là muốn trần thuật cùng quốc cữu mấy lời chẳng hay quốc cữu có rộng lượng mà cho nói không?

Triệu Phụng nói:

- Anh em tôi đây giàu kẻ hàng vạn khoảnh, sang cũng chẳng kém ai, còn có cầu gì. Chẳng qua chỉ vì giang sơn Nguyên triều và địa vị nhà Hoàng Phủ tôi mà muốn kết giao cùng tướng quân vậy.

An Quốc tướng quân mừng rỡ:

- Quốc cữu đã dạy như vậy thì tôi xin hỏi quốc cữu muốn dùng kế chi để bảo toàn lấy giang sơn Nguyên triều.

Trong khi đang nói chuyện thì có đưa tiểu đồng dâng nước trà. Triệu Phụng nín lặng không nói, chỉ ngẩng mặt lên trên không mà nhìn đàn chim bay. Hồi lâu đưa tiểu đồng lui ra. Triệu Phụng lại nói:

- Tướng quân ơi! Chẳng hay tướng quân hỏi thực hay giả? Nếu tướng quân hỏi thực thì xin tướng quân ngồi lại cùng tôi uống mấy chén rượu nhạt, bấy giờ tôi xin giải tỏ chân tình.

An Quốc tướng quân nói:

- Tôi không dám nói dối. Tôi vốn biết người có chí anh hùng, cho nên tôi đến đây giải tỏ chân tình, xin hai quốc cữu chớ nghi ngại.

Triệu Lâm liền nói với Triệu Phụng rằng:

- Tướng quân đã dạy như thế chắc là chân thành, vậy thân huynh cứ nên nói thực.

Triệu Phụng lắc đầu mà rằng:

- Thân đệ ơi! Tướng quân vui chuyện mà nói như thế đó thôi, chưa chắc trong lòng đã giữ được thủy chung như nhất. Huống chi chúng ta chỉ vì muốn bảo toàn giang sơn cho Nguyên triều mới phải bày mưu lập kế. Nếu sự cơ tiết lộ thì tai vạ theo liền, dầu chết cũng chẳng ích gì. Một tấm nhiệt thành, chi bằng hãy trở về quê nhà để tĩnh dưỡng mà đợi thời vậy.

Nói xong, lại vuốt ngực thở dài. An Quốc tướng quân bằng lòng mà rằng:

- Quốc cữu ơi! Xin quốc cữu chớ phiền não! Tôi đến đây là thực lòng muốn hỏi kế sách bảo toàn tôn xã, xin quốc cữu lấy chân tình mà chỉ giáo cho. Nếu hai quốc cữu không tin lời thì tôi xin bẻ mũi tên phát thệ. Nói xong, có sẵn bao tên treo ở cạnh tường, liền rút một chiếc, rồi bẻ đôi mà thề rằng: “Nguyên có hoàng thiên chứng giám. Tôi là Đồ Man An Quốc, nếu tôi nói chẳng như lời thì xin chết như mũi tên này!”

Hai quốc cữu nghe nói đều vui mừng mà rằng:

- Tướng quân đã lấy anh em tôi làm tâm phúc thì chúng tôi xin cùng tướng quân dốc một lòng để bảo toàn giang sơn cho Nguyên triều. Tướng quân ơi! Từ khi Phi Giao vào làm hoàng hậu, quá nghe lời Mã Thuận sàm báng, gây ra bao nhiêu sự tàn ác, khiến cho nhân dân ai cũng oán thù. Nếu trong triều không nhờ có tướng quân thì muôn dặm giang sơn này khó lòng khỏi về tay họ khác.

An Quốc tướng quân cười mà đáp rằng:

- Người dạy quá lời.

Triệu Lâm nói:

- Không phải chúng tôi dám nói nịnh tướng quân, thực là thân dân trong nước, ai cũng có lòng kính phục tướng quân vậy. May nhờ có tướng quân giang sơn này mới bảo toàn được, chứ nữ chủ cầm quyền trong nước thì xưa mấy đời được lâu dài. Nếu tướng quân không giữ lấy giang sơn, một mai có người khác nổi lên thì nhà Hoàng Phủ tôi tất phải diệt tộc.

Triệu Phụng cũng nổi lời mà rằng:

- Chẳng những thế mà thôi! Thân phụ tôi trước khi đi tìm thượng hoàng có dặn thân mẫu tôi về kinh, nếu thiên tử mục tạt không khỏi thì nên xét xem trong họ tôn thất có người nào nhân đức, sẽ tâu thái hậu mà lập làm thiên tử để giữ lấy giang sơn nước nhà. Nào có biết đâu rằng khi thân mẫu tới nơi thì bị giam cầm trong cung, đã ba năm nay không thông tin tức. Chúng tôi xem trong tôn thất chỉ có tướng quân là người nhân khoan đại độ, anh em tôi vẫn tâm phục xưa nay. Hôm trước chúng tôi tôi sang mừng, không ngờ khi Mã Thuận tới nơi, tướng quân lại làm những sự khúm núm như hạng tỳ tât. Chúng tôi thấy vậy, nghĩ thâm đại sự khó thành, thôi thì đành lòng trở về quê nhà, mà tiêu dao cho qua này tháng.

Nói xong, lại cau mày thở dài, làm ra ý buồn rầu. An Quốc tướng quân nghe nói mừng lòng mà bảo:

- Xin hai quốc cữu chớ lo phiền! Hai quốc cữu đã lấy con mắt xanh mà đối với cha con tôi thì tôi xin hỏi: Bây giờ nên dùng kế chi cho được!

Triệu Phụng nói:

- Câu chuyện còn dài, âu là tướng quân hãy cùng anh em chúng tôi uống rượu vui, rồi sau sẽ thưa chuyện. Nói xong, truyền người nhà bày tiệc, cùng An Quốc tướng quân uống rượu. Khi uống rượu xong hai quốc cữu truyền người nhà lui ra cả, rồi lại mời An Quốc tướng quân vào trong một cái gát nhỏ, cùng ngồi nói chuyện. An Quốc tướng quân nói:

- Hai quốc cữu cứ hết lòng chỉ giáo, tôi xin vâng lời.

Triệu Phụng nói:

- Bây giờ không còn kế gì bằng kế biếm truất Phi Giao hoàng hậu. Muốn biếm truất Phi Giao hoàng hậu thì tất phải phụng mệnh thái hậu, tuyên bố tội trạng rồi bỏ vua cũ lập vua mới thì trong tôn thất còn ai hơn tướng quân. Khi tướng quân đã lên ngôi thiên tử rồi, trước hết hãy giết Mã Thuận thì tự khắc thân dân trong nước ai cũng mến phục vậy.

An Quốc tướng quân ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Quốc cữu ơi! Quốc cữu lập kế dầu cao nhưng cũng nên nghĩ ngợi cho kỹ. Như Phi Giao hoàng hậu bây giờ là cháu thái hậu, là con Mạnh vương phi, là chị ruột với quốc cữu thì khi nào chúng tôi lại thi hành được mưu phé lập ấy. Và có phé lập thì còn Hán vương và Triệu vương đó, bao giờ đã đến phần tôi.

Triệu Lâm nói:

- Việc có kinh quyền, lễ có thường biến, Hán vương và Triệu vương thụ phong ở ngoài phương xa, nếu ngôi trời đã định rồi thì Hán vương và Triệu vương cũng không nói sao cho được. Ngày nay thái hậu ban chiếu, cứ nói là vì việc nước rối loạn, hãy tạm cho tướng quân quyền giữ ngôi trời, chờ khi thượng hoàng về triều, bấy giờ sẽ trừ liệu. Thế thì danh chính ngôn thuận, quyết không ai dám nói. Đến khi thượng hoàng về nước, há lại quên công khó nhọc của tướng quân.

Triệu Lân lại nói:

- Tướng quân chớ sợ thái hậu và thân mẫu tôi làm ngăn trở việc này. Số là thân mẫu tôi thường vẫn nhiều lần phải cau mày nghiêng răng về nỗi Phi Giao hoàng hậu gây vạ cho nước. Xem như một việc giam cầm thân mẫu tôi ở trong cung thì thật là tàn ngược, còn tình mẹ con nỗi gì! Thái hậu năm xưa đã từng tuốt gươm toan chém chết đi, khi nào bấy giờ lại còn thương tiếc. Người ta làm việc gì cần phải quyết đoán, mới là tay anh vũ, tôi chỉ sợ tướng quân không quyết đoán mà thôi.

Triệu Lân nói xong thì An Quốc tướng quân đứng dậy vỗ tay tươi cười mà bảo rằng:

- Hay! Nếu vậy hay! Quốc cữu nghĩ được diệu kế, không khác gì Trương Lương thuở xưa. Chỉ sợ các quan văn võ trong triều chưa nhất tâm thì làm thế nào mà thỉnh chỉ thái hậu cho được.

Triệu Phụng nói:

Việc ấy rất dễ! Hôm nào khởi sự thì một mặt đem quan giam cầm Phi Giao hoàng hậu và một mặt mở cửa cung vào thỉnh thái hậu. Nhưng tôi thiết tưởng việc này cần phải giấu tôn đường, đợi khi hành sự rồi bấy giờ sẽ bầm bạch. Đó là kế Đường Minh Hoàng giết Vi hậu thuở trước, anh em chúng tôi sở dĩ nhần tâm mà tán thành việc này, trước là vì công sau là vì tư. Chúng tôi bấy nhiêu tuổi đầu mà trên cách biệt cha mẹ dưới chưa có vợ con. Mấy bạc xa xa, chiếc thân vò vố, cứ như thế này thì hoàng thân quốc thích làm chi cho thêm nỗi đau lòng!

Triệu Phụng nói xong ứa nước mắt khóc. Triệu Lân cũng giọt châu lã chã mà rằng:

- Tướng quân ơi! Thế là anh em tôi đã giải tỏ hết chân tình, chữ hiếu chưa được toàn thì chữ trung cũng nên cố giữ cho trọn vậy.

An Quốc tướng quân tấm tắc khen ngợi mà rằng:

- Hai quốc cữu có lòng trung thành, tôi biết đã lâu. Nhưng việc này nếu giấu thân phụ tôi thì làm thế nào cho được!

An Quốc tướng quân ngẫm nghĩ một chút rồi nói:

- À! Hôm qua Phi Giao hoàng hậu giáng chỉ sai thân phụ tôi đi thiêu hương ở núi Thái Sơn, thân phụ tôi có bảo tôi cùng đi. Bấy giờ tôi cáo bệnh thì tất thân phụ tôi phải đi một mình vậy, trong mấy hô ấy ta sẽ liệu mà khởi sự.

Triệu Phụng nói:

- Việc này cần phải bí mật lắm mới được, nếu không thì tất có tai vạ. Tướng quân về phủ, xin chớ tiết lộ. Bấy giờ ngay trong tôn thất cũng có nhiều người nhòm ngó, nếu họ dò được tình hình thì tất thừa cơ khởi sự, chẳng những anh em chúng tôi khó toàn được tính mệnh, mà cũng lại rất nguy hiểm cho tướng quân vậy.

An Quốc tướng quân gật đầu khen phải mà rằng:

- Việc này là việc thế nào mà tôi dám tiết lộ?

Triệu Lân khóc mà nói rằng:

- Nay chúng tôi muốn cùng tướng quân phát thệ. Những lời nghị luận xin viết vào một tờ giấy rồi cùng ký tên, kéo mai sau tướng quân lên trị ngôi trời, bấy giờ lại dễ quên công khuyến mã.

An Quốc tướng quân cười mà bảo rằng:

- Có lẽ nào lại như thế! Nếu tôi được lên ngôi trời thì tất phải chia đất mà phong cho hai quốc cữu.

Triệu Phụng đi lấy nghiên bút, Triệu Lân ghi những lời phát thệ, rồi bảo An Quốc tướng quân ký tên vào. Hai quốc cữu đều ký tên. Ký tên xong, cất bỏ vào trong một cái hộp nhỏ.

An Quốc tướng quân nói:

- Đến hôm thân phụ tôi đi vắng thì hai quốc cữu sẽ cùng tôi khởi sự. Nhưng trong các quan triều thần, chẳng hay có nên đem việc này bàn với ai không?

Ba người cùng nhau ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi hai quốc cữu đồng thanh mà bảo rằng:

- các quan triều thần chỉ có Nguyễn tướng công đức tôn vọng trọng hơn cả, quả nhiên là một ông Địch Nhân Kiệt đời nay. Tướng quân nên đến mà cầu, nếu được ông ấy giúp cho thì đại sự tất phải thành vậy.

An Quốc tướng quân mừng lắm, cảm tạ hai quốc cữu mà rằng:

- Xin đa tạ hai quốc cữu trước! Sau này muôn chung nghìn tử ắt là có nhau!

Nói xong, cáo từ lui ra. Triệu Phụng và Triệu Lân bàn nhau viết thư gửi cho phò mã Triệu Câu, lại đính theo cả bút tích của Mạnh Lệ Quân nữa. Triệu Lân cũng viết riêng một phong thư gửi cho bà Lưu phu nhân. Hai phong thư ấy đều bao sáp cẩn thận, rồi gọi hai tên người nhà tâm phúc đến mà dặn rằng:

- Nước nhà hay dở, trông cậy vào bức thư này. Các người nên hết lòng vì ta, mai sau thượng hoàng về triều ta sẽ trọng thưởng cho các người vậy.

Hai tên người nhà vâng mệnh, tức thì phi ngựa đi ngay. Triệu Phụng và Triệu Lân cùng nhau bàn định muốn sang thương thuyết cùng Nguyễn Long Quang tướng công nhưng lại sợ có người truyền báo cho Mã Thuận biết. Triệu Phụng nói:

- Hay là ta nói với Gia Tường công chúa sai bảo mẫu đến.

Triệu Lân nói:

- Nguyễn tướng công chỉ có một mình ở đây, không gia quyến chi cả, vậy thì ta sai bảo mẫu đến cũng không tiện. Nếu Phi Giao biết tất lại sinh nghi.

Hai anh em luống cuống chưa biết nghĩ kế ra thế nào thì bỗng thấy tên người nhà mang phong thư và mà bẩm rằng:

- Bẩm quốc cữu! Mạnh tướng công ở Quý Châu sai tên người nhà là Ngũ Xương đệ trình phong thư này, hiện còn đang đứng chực tại ngoài cửa.

Hai quốc cữu mừng rỡ mà bảo rằng:

-Nếu vậy thì hay! Cữu phụ ta đi đã ba năm nay, chưa được tin tức chi cả, nay bỗng có người đem thư đến, chắc là đã tìm thấy thượng hoàng đó chẳng.

Hồi Thứ Mười (B)

Hai anh em vội vàng cùng nhau xem thư. Bức thư như sau:

“Ta đi tìm thượng hoàng đã ba năm nay. Dò la trong mười vạn dặm trường, chẳng những chưa được gặp mặt người, mà thăm thăm phương trời, dầu đến tin tức cũng không thấy chi cả. Thân mẫu các người tới kinh, mỗi người đồn một cách: Người thì bảo vào nam nội để hầu hạ thái hậu; người thì bảo hiện ở hữu cung để giúp Phi Giao; lại có người thì bảo đã bị giam vào trong ngục thất. Còn toàn gia họ Hùng, ta cũng nghe nói đều đã xử tử, không biết rằng thực hay hư. Chín khúc ruột tằm, luống những bồi rối vò tơ, đành chỉ thở dài một tiếng. Gia Tường công chúa cùng các em nhỏ đều được bình yên vô sự, thế là ta được vui mừng.

Sau này chim trời cá nước, biết là về đâu, ta khuyên các người nên phải tận trung báo quốc.

Ký tên Mạnh Gia Linh”

Triệu Phụng và Triệu Lân xem xong bức thư, hai hàng nước mắt rờn rờn chảy xuống, rồi gọi Ngũ Xương vào hỏi chuyện. Ngũ Xương thở dài mà bẩm rằng:

- Trong ba năm nay, lão gia tôi đi chẳng thiếu đâu. Trước hết đến chùa Ngũ Thái ở tỉnh Sơn Tây. Sự cụ mới ngồi nói chuyện trong nửa ngày trời, không biết nói những chuyện gì. Sau sự cụ giữ lão gia tôi ở đấy, nhưng lão gia tôi không chịu ở lại xuống núi đi ngay. Đi vượt qua hồ An Thiêm ở Tứ Xuyên, chẳng may gặp cơn phong ba, chiếc thuyền vỡ đắm, nhờ có người đánh cá cứu vớt, cho nên lão gia tôi mới được sinh toàn, lão gia tôi cảm nhiễm thành bệnh, phải nằm nhà trọ, chữa thuốc tại Thành Đô. Không ngờ bệnh mỗi ngày một nặng, thậm chí thoát đã hai tháng trời, hết cả tiền tiêu, chúng tôi phải cầm cố đến đồ đạc. Chỉ mong sao cho lão gia tôi chóng được bình phục, để lại đi tìm thượng hoàng. Trời ơi! Sau khi đắm thuyền, đồ đạc mất nhiều, còn sót cái nào thì cầm cố dần hết. Chúng tôi mỗi ngày chỉ ăn một bữa, mà vẫn không dám phàn nàn. Sau lão gia tôi thấy chúng tôi ngày một gầy mòn, hoặc nằm liệt không dậy được thì có hỏi đến, nhưng đang trong khi lão gia tôi bị bệnh cho nên tôi không dám bẩm trình. Đến khi đã cùng kiệt quá không biết làm thế nào, chúng tôi mới phải nói thực. Lão gia tôi bảo đem áo long bào đi cầm thì các cửa hàng cầm không ai dám nhận. Bất đắc dĩ lão gia tôi phải viết thư cho quan trấn thủ tại Nhậm Môn quan là họ Lưu thì quan trấn thủ tức khắc đem quân đến nơi đón rước lão gia tôi về phủ để chữa thuốc. Bấy giờ khỏi bệnh lão gia tôi lại đi tìm thượng hoàng, nhưng thái hết đây tớ về chỉ có một tên lão bộc đi theo. Chúng tôi khóc mà khuyên can thì lão gia tôi lại mắng là phường tán tận lương tâm không muốn cho chủ được thanh danh tiết. Nay lão gia tôi một thân đi vào những nơi muông mọi, tưởng cũng nguy hiểm lắm thay. Quan trấn thủ dầu không dám ngăn, những có phái ba trăm quân mật đi về vùng ấy để phòng sự tai biến.

Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói nước mắt rờn rờn, dầm chân kêu trời một tiếng mà than rằng:

- Trời ơi! Thế này thì ra nhà Hoàng Phủ ta làm hại biết bao nhiêu người! Phi Giao ơi! Mày đây cha giam mẹ, lại làm khổ cả đến ông cậu. Ta không hiểu trong lòng mày nghĩ thế nào. Mày đã tuyệt tình nhân tâm như vậy thì còn anh em ruột thịt gì nữa.

Sáng hôm sau hai quốc cữu viết thư giao cho Ngũ Xương đi, để phúc đáp Mạnh Gia Linh, rồi chỉnh tề mũ áo sắp sang bái yết Nguyễn tướng công thì bỗng nghe báo có Nguyễn tướng công đến. Nguyễn tướng công nghoảnh nhìn bốn mặt, thấy vắng vẻ không ai, mới thở dài mà bảo rằng:

- Năm xưa Thượng hoàng phong cho nhà Hoàng Phủ là “Trung Hiếu vương” bấy lâu vẫn giữ trọn được hai chữ “Trung hiếu”, không biết vì đâu oan nghiệt, mà nhà Hoàng Phủ bỗng mang tiếng hồ lang. Một tay Phi Giao gây ra bao nhiêu sự độc ác. Già này cố lòng kiên nhẫn, theo gương Địch Nhân Kiệt thuở trước, họa may còn có bổ cứu cho nước nhà được phần nào chẳng. Đợi khi Thượng hoàng về triều rồi, già này xin đập đầu trước thềm vàng, một là giải tỏ tấm lòng trung thành; hai là để được theo quan Lương thừa tướng về nơi chín suối. Nay chờ mai đợi, không thấy Thượng hoàng ruột đứt lòng đau khôn cầm nước mắt. Tôi vẫn tưởng rằng hai quốc cữu dầu còn xanh tuổi còn trẻ, không nghĩ chi đến việc nước, đem qua bỗng thấy Đồ Man An Quốc đem lợi hai quốc cữu thuật cho tôi nghe, khiến tôi cảm tức muôn phần mà không biết trả lời thế nào được. Chẳng thà liều thân chịu chết, chứ già này quyết không bao giờ lại chịu phù lập Đồ Man An Quốc lên trị ngôi trời.

Nói xong, liền đứng phắt ngay dậy. Hai quốc cữu vội nắm lấy áo mà thưa rằng:

- Nguyễn tướng công ơi! Ngày nay đảng phản nghịch vây cánh rất nhiều, từ khi hai anh em tôi tiến kinh, ruột rời như mớ bông bong, chỉ đành ngồi bó tay mà không nghĩ mưu kế chi cho được. Trong mấy năm trời dài đằng đẵng, tưởng chừng như mấy mươi năm. Hai anh em tôi tóc đã điểm hoa râu, luống những cùng nhau thở than khóc lóc. May sao lòng trời dun rui, bỗng có con chim quạ đem thư của thân mẫu tôi ở trong cung ra. Chúng tôi theo kế thân mẫu tôi mà xui Đồ Man An Quốc nói với tướng công đó. Chúng tôi vẫn biết là tướng công không thuận, định sang giải tỏ gót đầu, nhưng lại sợ tiết lộ cơ mưu thì tất có tai vạ. Cứ theo kế thân mẫu tôi thì trước nhất giết ho được đứa gian ác Mã Thuận, còn Đồ Man Hưng Phục là đứa vũ phu, ta muốn bỏ lúc nào cũng dễ. Hắn đã thụ ân thái hậu mà được tạm lập làm giám quốc thì tất không dám phạm đến tam cung và phải bảo toàn cho gia quyến họ Hùng vậy. Vả Hán vương và Triệu vương đem quân tới đây, nếu không có người nội ứng, cũng chưa chắc đã phá vỡ được. Vì thế nên chúng tôi giả cách vào đảng với hắn, để đợi khi trưởng huynh tôi đem quân về tới đây thì làm nội ứng, bấy giờ đại sự tất thành.

Nguyễn tướng công nói:

- Giả sử khi Hán vương và Triệu vương đem quân tới đây mà thượng hoàng chưa về, Đồ Man Hưng Phục đang làm giám quốc, thái hậu còn lấy lễ gì mà cho thiên tử phục vị được. Tôi chắc bấy giờ cứ theo thứ tự mà lập thì tất phải lập đến Hán vương.

Triệu Phụng nhìn Triệu Lân mà nói:

- Tướng công trung thành như thế thì thật là ít có! vậy chúng ta nên giải tỏ chân tình để cho tướng công khỏi phải ngờ.

Triệu Lân mời Nguyễn tướng công ngồi, rồi đến gần trước mặt mà thưa rằng:

- Nguyễn tướng công ơi! Tướng công chê nhà Hoàng Phủ tôi không giữ trọn được trung hiếu, nhưng thiết tưởng nỗi khổ tâm của anh em chúng tôi thì thật chưa mấy người đã hiểu rõ cho.

Nói xong, liền rỏ tai thuật việc khi trước đem được Hoàng tử ở trong cung ra, hiện nay Hoàng tử đã gần bảy tuổi. Triệu Lân nói chưa dứt lời thì Nguyễn tướng công có ý kinh ngạc vội cầm lấy tay mà bảo:

- Quốc cữu ơi! Nếu vậy thì quốc cữu là người hay là thần giáng sinh để giúp nước đó! Lão phu đây dầu lòng không quên nước, nhưng chỉ ngồi một chỗ than dài thở ngắn, phỏng có ích gì, còn như việc của hai Quốc cữu làm, mới thật là công thần đệ nhất. Việc ấy chẳng những bảo toàn cho nhà, cho nước, mà lão phu đây cũng được chút thơm lây. Hai quốc cữu ơi! Xin hai quốc cữu cho tôi được yết kiến hoàng tử một chút.

Hai quốc cữu nói:

- Từ khi ẵm Hoàng tử ra để cữu phụ tôi xem mặt đến giờ, chưa hề cho đi khỏi cửa. Nay tướng công muốn xem mặt thì âu là để chúng tôi lại xin đem ra.

Mụ bảo mẫu dắt Hoàng tử ra. Triệu Lân đem sang chốn đông phòng, mời Nguyễn tướng công vào xem mặt, Nguyễn tướng công cố ý nhìn nhận hồi lâu, rồi tươi cười mà bảo rằng:

- Hay! Nếu vậy hay! Quả nhiên giống Thượng hoàng như đúc! Kẻ lão thần này xin làm lễ triều kiến hoàng tử.

Triệu Lân nói:

- Xin tướng công chớ nói to tiếng! Những lúc này há phải là lúc thủ lễ.

Nguyễn tướng công gật đầu, rồi cầm lấy tay hoàng tử xem, nhìn kỹ bàn tay, thấy có dị tướng, vừa thương vừa mừng.

Triệu Lân nói:

- Chẳng những thế mà thôi, dưới bàn chân lại còn có bảy nốt ruồi, theo hình thất tinh nữa. Quả nhiên là một vị thái bình thiên tử, sau này chắc hẳn không ai còn dám nghi ngờ.

Nguyễn tướng công tủm tỉm cười mà hỏi Hoàng tử rằng:

- Thế nào? Cậu đã đi học chưa? Mà học đến sách gì rồi?

Hoàng tử nói:

- Tôi đã học thuộc Ngũ kinh chính văn rồi. Mẹ tôi vẫn dạy tôi ở trong cung.

Nguyễn tướng công thở dài mà rằng:

- Thật là một việc hiếm có.

Nói xong, lại bảo Triệu Lân đưa hoàng tử vào. Hai quốc cữu bày tiệc mời Nguyễn tướng công uống rượu. Trong khi uống rượu, Triệu Lân đem phong thư của Mạnh Gia Linh và phong thư của Mạnh Lệ Quân ra cho Nguyễn tướng công xem. Nguyễn tướng công xem xong, lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

- Nếu vậy thì nhà Hoàng Phủ và nhà họ Mạnh thật là toàn được hai chữ “Trung, hiếu” không mấy người theo kịp. Bây giờ ta nên bảo Đồ Man An Quốc phao ngôn cho các quan văn võ triều thần biết rằng thượng hoàng đã có tin về, để đến khi khởi sự, dân tâm khỏi đến nỗi nao động.

Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói tấm tắc khen ngợi mà rằng:

- Kế này lại càng diệu lắm! Quả không phụ tài kinh luân của tướng công!

Ba người bàn định hồi lâu, mở lịch chọn ngày, định đến ngày hai mươi lăm thì khởi sự. Hai quốc cứ nghe tin Đồ Man Hưng Phục đi Thái Sơn vắng, liền đến phủ thừa tướng bàn mưu với An Quốc tướng quân. An Quốc tướng quân mừng rỡ xiết bao, lại nhờ hai quận chúa thảo giúp tờ biểu để tâu thái hậu. An Quốc tướng quân lấy tờ lệnh tiền giao cho hai quốc cứ để trong khi khởi sự được quyền sai bảo các quân ngự lâm. Đến hôm khởi sự, hai quốc cứ vào thuật chuyện cho Gia Tường công chúa biết và bảo rằng:

- Nước nhà hay dở, quan hệ ở một việc này. Giả sử việc có không thành thì xin công chúa yên lòng, đến khi thượng hoàng về triều tất thế nào cũng xét công cho hai chúng tôi mà không nổi tội nhà Hoàng Phủ vậy.

Hai quốc cứ nói xong đều cúi đầu từ biệt, Gia Tường Công chúa đau xót trong lòng mà rằng:

- Hai Quốc cứ ơi! Vạ gió tai bay, biết thế nào mà phòng trước được! Xót thương cho thân tôi, từ khi về làm dâu nhà Hoàng Phủ, luống chịu bao nhiêu nỗi đắng cay; cốt nhục phân ly, cửa nhà tan nát. Nay hai quốc cứ làm việc này cũng là liều chết để cho toàn trung hiếu. Tôi thiết tưởng cuộc đời dầu thay đổi, nhưng trời nào nổi phụ người ngay. Vạn nhất có mệnh hệ nào thì người ta ở đời ai là chẳng chết, còn hơn cứ đành ngồi một chỗ, chịu bó tay mà nhìn nhau.

Triệu Phụng và Triệu Lân hôm ấy đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, chân đi giày đen, lưng đeo cung tên và mỗi người lại có đeo một thanh bảo kiếm. Hai anh em cùng lên ngồi ở trên Ngân An điện, gọi các gia binh và nội giám, cả thấy hơn mấy trăm người đến gần trước mặt mà dặn bảo rằng:

- Hôm nay chúng ta đi nghênh giá Thượng hoàng, hiệu lệnh cần phải cẩn nghiêm, các người chớ có coi thường mà phạm tội lỗi.

Nói xong, cất một trăm quân giữ cửa trước và một trăm quân giữ cửa sau. Quân sĩ nghe lệnh, đều tướng là thượng hoàng sắp về thật, ai nấy hớn hờ vui mừng. Hai quốc cứ dặn bảo xong, cưỡi ngựa đến phủ thừa tướng, không đợi có người thông báo, liền tiến thẳng vào tận nơi. Bây giờ Mã Thuận đang ngồi nói chuyện với An Quốc tướng quân, thấy hai Quốc cứ vào, đều đứng cả dậy. An Quốc tướng quân nói:

- Dám thưa hai Quốc cứ! Chẳng hay hôm nay có việc chi mà hai Quốc cứ mặc đồ nhung trang?

Triệu Phụng nói:

- Tướng quân còn chưa biết hay sao! Bên ngoài đều huyền truyền là Thượng hoàng sắp về, thế thì những lời nghị luận hôm trước, hôm nay tất phải thi hành, vậy chúng tôi đến đây để báo tin, chẳng hay tôn ý đã quyết định chưa?

An Quốc tướng quân nói:

- Tôi đang bàn với nội giám họ Mã đây. Quan nội giám định chờ khi thân phụ tôi về, nhưng tôi thiết tưởng lúc này đâu có thể trì hoãn được.

Triệu Phụng biến nét mặt mà đáp rằng:

- Nếu việc đã tiết lộ thì không thể tha hãn được!

Nói xong, liền tuốt thanh kiếm, giơ tay nắm lấy Mã Thuận. Mã Thuận chẳng còn hồn vía nào, vội vàng sụp lạy kêu rằng:

- Trăm lạy Quốc cứ! Quốc cứ hãy tha chết cho tôi, tôi xin cùng Quốc cứ biếm truất Phi Giao Hoàng hậu. Nhưng khi nào Thượng hoàng về nước thì xin Quốc cứ bảo toàn cho.

Triệu Lân giật lấy thanh kiếm, rồi can ngăn mà nói rằng:

- Thân huynh ơi! Xin thân huynh lắng nghe em nói một một lời. Việc này không nào quan nội giám họ Mã đây lại không đồng ý, chỉ vì thấy anh em ta cùng Phi Giao Hoàng hậu là tình trong cốt nhục, vậy nên còn ngần ngại chưa dám quyết định đó thôi. Nhưng nào có biết đâu rằng Phi Giao Hoàng hậu từ khi lên chiếm ngôi trời, dầu cha mẹ anh em trong nhà, đều coi như cừu thù tất cả. Nay quan nội giám chịu cùng anh em tôi đồng tâm hiệp lực thì mai sau kể đến các bậc công thần cứu nước, chắc quan nội giám cũng được dự một vai.

Mã Thuận vâng vâng dạ dạ. Triệu Phụng lại cầm lấy thanh bảo kiếm rồi nói:

- An Quốc tướng quân ơi! Bây giờ anh em tôi đi ra Ngõ Môn, tướng quân nên đem cấm binh tới nam nội, rồi runội giám chuồng đánh trống mà vào tâu thái hậu. Còn Mã Thuận thì cùng các nội giám vây hữu cung, đợi khi có chiếu chỉ của thái hậu tới nơi, bấy giờ sẽ định hay dở.

Hai quốc cữu nói xong liền ngang nhiên đi ra. Bấy giờ trong phủ thừa tướng, quân đứng sắp hàng, gương tuốt sáng quắc. An Quốc tướng quân mặc áo giáp lên ngựa. Mã Thuận cũng tay cầm một thanh bảo kiếm, nhưng trong lòng vẫn áy náy mà nghĩ thầm rằng: “Nguy cho ta lắm thay! Không ngờ ngày nay ta lại mắc phải mưu. Bấy giờ ta đem quân vây giữ hữu cung, đến khi thái hậu tra hỏi Phi Giao mà Phi Giao thú nhận thì thành ra mưu kế phần nhiều ở ta xúi giục, ta khó lòng được toàn. Vậy biết tính làm sao bây giờ!”

Mã Thuận đang cau mày ngẫm nghĩ, bỗng tìm được một kế, lòng lại nhủ lòng rằng:

“Âu là ta làm thế nào cho Phi Giao chết đi thì thật mất miệng, không còn lấy ai đối chứng. Họa may Thái hậu mới không trị tội được ta.”

Mã Thuận nghĩ vậy mới khỏi áy náy trong lòng, liền giơ roi đánh ngựa, cùng bọn nội giám thẳng tới hữu cung. Bấy giờ trước cửa Ngọ Môn, đều có cấm binh đứng, cờ bay phất phới, chuông trống kêu vang, thật là một cảnh tượng rất ghê sợ vậy. Các quan văn võ triều thần thì tháo rì tai mà bảo thầm nhau rằng:

- Bấy giờ thượng hoàng về triều thì không biết Phi Giao Hoàng hậu làm ra thế nào!

Nguyễn tướng công tay cầm hốt ngọc, bước lên trên điện nói với các quan triều thần rằng:

- Thượng hoàng sắp về tới nơi, An Quốc tướng quân đem cấm binh ra nghênh tiếp. Nhưng ngày nay trước hết phải tâu thái hậu tuyên bố tội trạng mà bỏ Phi Giao Hoàng hậu, tạm lập giám quốc. Bấy giờ tôi xin cùng các quan triều thần vào điện tâu thái hậu, nếu không thì khi thượng hoàng về đây, tôi cùng các ngài khó lòng mà được sinh toàn vậy.

Nguyễn tướng công nói xong, các quan văn võ triều thần đều biến sắc mặt. Bỗng thấy tả ban có một người bước ra mà rằng:

- Quan Nguyễn tướng công, xin ngài chớ nói càn! Tin thượng hoàng về triều chưa lấy chi làm đích xác. Nay tâu xin phế thiên tử và hoàng hậu để lập giám quốc, vị tất thái hậu đã chuẩn tâu cho. Nếu bảo là hữu cung Hoàng hậu chuyên quyền thì từ khi thay cầm quyền chính đến giờ, vẫn một lòng chăm chỉ sớm khuya chăm chỉ để giúp đỡ thiên tử, chưa hề có làm điều gì trái phép. Bấy giờ bàn lập giám quốc, giả sử thượng hoàng không về thì có phải tự nhiên thành ra thay bậc đổi ngôi, giang sơn này biết trông cậy vào ai vậy. Tướng công vốn là người trung thành vị quốc, sao lại xướng khởi làm một việc kỳ dị ấy.

Người đứng ra hỏi mấy câu ấy là ai? Tức là qua hộ bộ thượng thư Tàn Sĩ Thăng.

Tàn Sĩ Thăng từ khi nàng Hạng Ngọc Thanh đi khỏi rồi, suốt ngày cứ âu sầu buồn bã, cơm chẳng muốn ăn, ngủ không yên giấc, dần dần nghĩ quá mà thành bệnh. Tàn Sĩ Thăng phu nhân cười mà hỏi rằng:

- Phu quân ơi! Chẳng hay vì đâu mà phu quân đến nỗi thành bệnh, hoặc là phu quân còn tưởng nhớ nàng Hạng Ngọc Thanh đó chăng? Nếu quả như vậy thì việc ấy rất dễ, để tôi cho người gọi nàng đến, có lẽ nàng cũng yêu mến phu quân. Khi trước tôi nói đuổi nàng là câu nói đùa đó thôi, chứ kỳ thực thì tôi còn đem gởi một chỗ.

Tàn Sĩ Thăng nổi giận mà mắng rằng:

- Phu nhân chớ nói càn! Phu nhân định làm cho danh giá tôi phải bại hoại hay sao! Các bậc tiên hiền, phẩm liệu bình hoa, cái thói đa tình cũng chưa mấy người thoát khỏi, không ngờ phu nhân nghi tôi tham mới bỏ cũ, gây nên một cuộc sự tử Hà Đông. Nói năng càn dỡ, tôi chẳng chấp chi, bây giờ lại còn muốn làm cho tôi bại hoại danh giá. Thế mới biết đàn bà thâm độc, thuốc nào chữa khỏi, máu ghen đâu có lạ lòng!

Tàn Sĩ Thăng nói xong, nét mặt vẫn còn hầm hầm chưa nguôi cơn giận. Tàn Sĩ Thăng phu nhân lại nói:

- Phu quân ơi! Thực phu quân không tưởng nhớ đến nàng Hạng Ngọc Thanh nữa phải không?

Tàn Sĩ Thăng thở dài mà rằng:

- Phu nhân cũng si ngốc lắm thay! Nàng Hạng Ngọc Thanh kia dẫu xinh đẹp, chẳng qua cầu vui trong nhất thời mà thôi. Chứ danh giá của mình, cần phải giữ gìn, mới khỏi hổ thẹn là một bậc tu mi nam tử.

Tàn Sĩ Thăng nói chưa dứt lời thì phu nhân tươi cười rồi sụp lấy mà thưa rằng:

- Đa tạ phu quân! Tôi được nghe mấy lời phu quân nói, rất lấy làm vui lòng!

Nói xong, liền thuật hết gót đầu về việc nàng Hạng Ngọc Thanh cho Tàn Sĩ Thăng nghe. Tàn Sĩ Thăng mừng rỡ, đứng dậy chấp tay vái mà khen rằng:

- Nếu vậy thì phu nhân là một người tài trí! Lúc trước tôi không hiểu rõ, thấy phu nhân làm như thế cũng có ý giận. Giận về một nỗi muốn cho chồng bại hoại danh giá hay sao. Ai ngờ phu nhân lượng cả trí cao, khiến tôi đây khác nào như một đứa trẻ thơ ngu dại. Tuy vậy, phu nhân cũng nhẫn tâm thái quá, nỡ đem những lời quá đáng mà sỉ mắng tôi. Tôi xin hỏi phu nhân vốn là một người thanh tao, có sao bấy lâu lại làm nét mặt hổ lang, để cho tôi luống những đau lòng héo ruột.

Tàn Sĩ Thăng phu nhân nói:

- Phu quân không hiểu rõ. Người ta dẫu thuận cần đến đâu mà khi đã say đắm mê man thì những lời trung ngôn cũng khó lọt tai cho được, chỉ có búa rìu sấm sét, họa may mới tỉnh ngộ mà thôi. Nhưng nếu không phải là người có chút học thức, cũng không bao giờ biết tỉnh ngộ vậy. Vì thế tôi phải bắt chước thói sư tử Hà Đông, để khiến phu quân hồi tâm nghĩ lại. Thế là tôi biết phu quân mà phu quân không biết lòng tôi!

Tần Sĩ Thăng nghe nói, lại càng vui sướng trong lòng, bảo thuật chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh tình nguyện vào nhà giam cho Tần Sĩ Thăng nghe. Tần Sĩ Thăng nói:

- Thế thì nàng Hạng Ngọc Thanh cũng là một người ít có. Hùng quốc cứu bỏ nghìn vàng ra mua nàng, thật đáng lắm thay!

Sau Tần Sĩ Thăng phu nhân bỗng thụ thai, bảy giờ đã bốn mươi tuổi, sinh đứa con trai. Tần Sĩ Thăng cho là vì có âm đức nên được hưởng báo, từ đó lại càng hết lòng trung thành để báo đáp thánh triều. Phi Giao hoàng hậu thấy Tần Sĩ Thăng là người có văn tài, mới thăng quan tiến chức cho, dần dần đến Hộ bộ thượng thư, Tần Sĩ Thăng chính trực cảm ngôn, cho nên các quan triều thần đều có ý sợ hãi. Hồi ba năm trước, Tần Sĩ Thăng có ra pháp trường, tiễn biệt Hùng quốc trượng. Từ đó sinh lòng chán nản, muốn cáo quan trở về. Phu nhân khuyên can mà bảo rằng:

- Phu quân chớ nên nóng nảy! Bấy lâu ơn vua lộc nước, ta chưa báo đáp tí gì, ngày nay triều chính đang buổi khó khăn, không nên lánh mình nơi điền lý. Làm thân nam tử, nếu không một trường oanh liệt, tận trung báo quốc, há chẳng thẹn với mây râu.

Tần Sĩ Thăng nghe lời vợ khuyên nhủ, cho nên vẫn làm quan. Bấy giờ vào triều, vẫn tưởng là để hội nhau đi nghênh tiếp thượng hoàng, không ngờ Nguyễn tướng công lại bàn đến việc lập giám quốc, Tần Sĩ Thăng tức giận không thể nhịn được, mới bước ra mà bẻ Nguyễn tướng công. An Quốc tướng quân nghe nói, sầm nét mặt xuống mà rằng:

- Đại sự đã định, sao quan thượng thư họ Tần còn dám ngăn trở, chớ tưởng là thanh bảo kiếm của ta không sắc đâu!

Tần Sĩ Thăng nổi giận mà mắng rằng:

- Cha con nhà nguoi dối vua hại nước, giao thông với Mã Thuận, xui giục Phi Giao hoàng hậu làm nhiều điều trái phép, nay lại còn đem lòng hiểm ác, dám làm một việc đại phản nghịch này. Nguyễn tướng công vốn là người “Trung quân ái quốc” xưa nay, mà sao cũng can rõ đến thế. Ta đây dẫu chết đành chịu, chứ quyết không bao giờ cúi đầu theo đũa quyền gian.

An Quốc tướng quân nổi giận truyền quân sĩ bắt Tần Sĩ Thăng đem ra ngoài Ngọ Môn để chém. Quân sĩ vâng lệnh, liền xúm lại, tháo mũ cởi áo Tần Sĩ Thăng mà đem ta ngoài cửa Ngọ Môn. Nguyễn tướng công vội vàng can rằng:

- Quan thượng thư họ Tần vốn là một người nho sinh, không biết quyền biến. Nhưng ngày nay ta mở cửa cung vào rước thái hậu, không nên chém quan đại thần, chỉ bằng cách chức đuổi về, đợi khi thái hậu lâm triều rồi, bấy giờ sẽ nghị tội.

An Quốc tướng quân gật đầu, truyền tha chém cho Tần Sĩ Thăng mà cách chức đuổi về.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi giam cầm Mạnh Lệ Quân ở trong cung thái hậu, không còn e sợ ai nữa, lại càng hung ác lạ thường. Một hôm vua Anh Tôn đang ngự chơi trong vườn thượng uyển, có hai người cung phi quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thần thiếp nghe nói Mạnh vương phi tới đây đã gần được hai năm, chẳng hay vì có chi mà hoàng hậu không tâu để bệ hạ biết?

Vua Anh Tôn kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Mạnh vương phi đến bao giờ thế? Năm trước hoàng hậu bảo trăm là chỉ đợi Mạnh vương phi tới đây bấy giờ vào triều kiến thái hậu, sẽ giữ được vô sự. Vậy có lẽ nào Mạnh vương phi tới đây đã hai năm mà lại không cho trăm biết! Âu là để trăm sang cung hoàng hậu, hỏi xem sự tình đầu đuôi việc này ra làm sao.

Hai người cung phi run sợ mà tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Hữu cung hoàng hậu lâu nay tính khí khác thường, cho nên Mạnh vương phi tới đây, mọi người đều biết cả, mà không ai dám tâu bày cùng bệ hạ. Hai thần thiếp ngu dại, tiết lộ việc này, xin bệ hạ rộng lòng thương chớ nên hỏi tội. Nếu bệ hạ hỏi đến thì thần thiếp tính mệnh khó toàn.

Vua Anh Tôn động lòng xót thương, thở dài mà không nói câu gì. Từ đó cứ ngày đêm lo phiền, không được vui vẻ như trước. Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngự vào trong vườn, trông thấy các cung phi thân thể gầy mòn, y phục lam lũ, mới phán hỏi rằng:

- Lâu nay ta vì bận quốc chính, không ngự tới đây, chẳng hay có sao mà các cung phi đến nỗi như thế?

Các cung phi tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Hoàng hậu có đặt ra “Bốn mùa ban thưởng” nhưng lâu nay không thấy cấp phát cho.

Phi Giao hoàng hậu nói:

- Người nào thừa quản việc này?

Các cung phi tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Việc này do nội giám Phương Khâm thừa quản.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói nổi giận, truyền đòi Phương Khâm để xét hỏi. Phương Khâm nghe nói tức giận mà tâu:

- Muôn tâu Hoàng hậu! Kẻ hạ thần xin liều chết mà giải bày: Mã Thuận tham lam lạ thường, chẳng những khấu trừ thưởng lễ của các cung phi mà thôi, lại dám cả gan ăn bớt đến số tiền ngự thiện nữa. Trong ngoài ai cũng biết cả, nhưng hết thấy đều sợ uy mà không dám tâu. Hoàng hậu vốn là bậc thánh minh, không hiểu có sao lại bị đũa quyền gian ấy lừa dối. Mã Thuận giao thông với Đồ Man Hưng Phục, triều chính bất cứ việc to việc nhỏ, hễ hay thì chúng nhận là chúng tác thủ, mà dở thì chúng đều đổ lỗi cho Hoàng hậu chuyên quyền. Kẻ hạ thần nói ra thật có nguy hiểm đến tính mệnh, nhưng vì Hoàng hậu hỏi đến, cho nên kẻ hạ thần bất đắc dĩ mà phải tâu như vậy.

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi cười mà phán:

- Mã Thuận can rõ như thế, mà các người đều không tâu thể thì các người cũng không tránh khỏi tội ảm nặc.

MÃ THUẬN PHỤNG MỆNH VÂY HỮU CUNG
PHI GIAO SAI NGƯỜI DĂNG NGỌC TỶ

Phi Giao hoàng hậu trở về hữu cung, ngăn người ngồi nghĩ, nghĩ thầm:

“Cứ như lời Phương Khâm và các cung phi nói, thì Mã Thuận thật là một đứa gian ác. Hắn giao thông với Đồ Man Hưng Phục, mượn uy quyền của ta mà chuyên cầm quốc chính, việc sinh sát dữ đoạt, phần nhiều bởi tay chúng mà ra. Ta khác nào như một đứa trẻ con bị chúng lừa dối. Bao nhiêu tội ác, chúng đều đổ cả cho ta. Bây giờ ta khó nghĩ quá! Ta muốn vào Nam nội thú tội với Thái hậu nhưng lại sợ lưỡi gươm năm trước, ai kẻ đỡ cho.” Phi Giao Hoàng hậu nghĩ vậy, truyền đòi các nội giám và các cung nữ vào để tra hỏi. Bây giờ cửa cung mở rộng, hai bên có hai đội nữ binh đứng sắp hàng, gươm tuốt sáng quắc. Phi Giao Hoàng hậu liền phán hỏi:

- Mã Thuận từ xưa đến nay làm những điều gì trái phép, các người phải nói cho thật, nếu kẻ nào ấp úng che đậy, ta sẽ bầm như người ra.

Mọi người nghe nói, nét mặt tái mét, ai nấy nhìn nhau, đều run sợ cầm cập mà không biết nói thế nào. Nói ra thì e Mã Thuận, mà không nói thì tính mệnh cũng khó toàn. Phi Giao hoàng hậu quát to lên mà rằng:

- Hỡi sao không nói!

Bấy giờ có tên nội giám Thảm Nhân, vốn người can đảm, mới liều mình quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Hoàng hậu bậc thánh minh, hà tất phải hỏi cho lắm. Mã Thuận nguyên vẫn giao thông với Đồ Man Hưng Phục, mà uỷ quyền cậy thế, để võng lợi thủ tài. Chúng làm nhiều điều can rờ lạ thường, nhưng các quan văn võ triều thần thấy chúng được tin dùng, cho nên không dám nói. Nay hoàng hậu hỏi đến, kẻ hạ thần liều chết tâu bày. Chẳng những thế mà thôi, chúng còn có ý dòm dò ngôi trời, sinh lòng phản nghịch nữa.

Phi Giao hoàng hậu không nghe nói thì thôi, khi đã nghe nói thì bội phần căm tức, như ngậy như đại, cứ ngồi ngăn người ra. Phi Giao Hoàng hậu nghĩ quần lo quanh, chỉ phân nản về nỗi bấy lâu đã quá tin mà nghe lời Mã Thuận. Bỗng thấy cung nữ quì dâng tờ biểu, mở xem lại càng kinh hồn. Nguyên tờ biểu ấy của An Quốc tướng quân tâu về việc nghe tin thượng hoàng sắp về, vậy phải rút quân cấm binh ra để phòng giữ kinh thành và sửa soạn lễ nghênh tiếp. Trong khi quyền biến, không kịp tâu trước, xin hoàng hậu xá tội cho.

Phi Giao hoàng hậu xem xong, thở dài mà than rằng:

- Thế này thì quả nhiên là chúng sinh lòng phản nghịch rồi! Giả sử Thượng hoàng có về triều thật nữa, cũng không cần phải rút cấm binh ra để phòng giữ kinh thành. Đồ Man An Quốc không đợi chiếu chỉ mà dám rút quân cấm binh, còn coi ai ra gì nữa. Mã Thuận chính là đứa đồng đảng với hắn, chuyện này chưa biết chúng xoay ra thế nào. Đã đành rằng ta ta làm mà quá tin, nhưng chúng cũng tỏ ra bội bạc. Ấu là sáng sớm mai ta ra ngự triều, rồi sẽ tùy cơ ứng biến.

Đêm hôm ấy, Phi Giao Hoàng hậu ruột tằm bời rối, ngủ không yên giấc, cứ tựa gối mà thở ngắn than dài. Các cung nữ đứng hầu hai bên, lặng nghe trông điểm canh năm, Phi Giao Hoàng hậu trở dậy, lướt không muốn chãi, gương chẳng buồn soi, cũng không ngự ăn lót dạ như trước. Bỗng thấy tên nội giám hoảng hốt quì tâu:

- Muôn tâu Hoàng hậu! Nguy cấp đến nơi rồi! Ngoài cửa Ngọ Môn quan quân đứng sắp hàng, đều nói để nghênh tiếp Thượng hoàng về triều, lại có một toán quân vào nam nội rước Thái hậu.

Nói chưa dứt lời thì có mấy tên nội giám nữa chạy đến vừa khóc vừa tâu rằng:

- Muôn tâu Hoàng hậu! An Quốc tướng quân đem quân vây kín triều đường, tuyên ngôn vào thỉnh Thái hậu để lập giám quốc. Quan thượng thư họ Tàn không chịu theo thì An Quốc tướng quân đã truyền chém. Mã Thuận lại sắp đem quân tới đây xin Hoàng hậu định liệu.

Phi Giao Hoàng hậu thở dài mà rằng:

- Ta làm mà dùng phải đứa gian, bây giờ hối lại làm sao cho kịp!

Nói xong, liền gọi tên cung nữ Nguyệt Anh đến mà khê bảo rằng:

- Nguyệt Anh con ơi! Con hầu hạ ta gần mười năm nay, từ trước chí sau chưa hề có điều gì trái ý, ta chắc con là người có lòng trung thành với ta. Nay ta chỉ nhờ con một việc; con đem cái ấn ngọc tỳ này đệ trình Thiên tử.

Tên cung nữ Nguyệt Anh giắt cài ấn ngọc tủy rồi gạt nước mắt đi ra. Phi Giao Hoàng hậu lại gọi Thẩm Nhân mà bảo rằng:

- Thẩm Nhân con ơi! Hôm nay Mã Thuận vào đây, tất hẳn làm càn, con nên cùng đội nữ binh gia sức chống lại, hễ giết được Mã Thuận thì ta không dám quên công, Thẩm Nhân con ơi! nếu con không chịu giết Mã Thuận thì con đâm ta một nhát để ta chết đi cho rồi! Khi Thái hậu lâm triều, con sẽ vì ta mà trần tấu rằng bấy lâu cái tội tàn dân hại nước, ta xin nhận cả, bắt tất liên lụy đến ai.

Phi Giao Hoàng hậu nói xong hai hàng nước mắt ròng ròng chảy xuống. Thẩm Nhân lay dập đầu rồi khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Xin hoàng hậu vững lòng, trời nào nỡ phụ người ngay! Mấy lời hoàng hậu dặn bảo, kẻ hạ thần xin vâng mệnh. Nay mai thượng hoàng về triều, kẻ hạ thần chắc rằng hoàng hậu cũng không hề chi vậy.

Phi Giao hoàng hậu gạt nước mắt mà bảo rằng:

- Thượng Hoàng chưa về đâu! Đây là gian mưu của chúng phao ngôn để làm mê hoặc nhân tâm đó. Việc Thái hậu ra lâm triều thì hoặc có lẽ. Lòng ta dầu minh bạch, nhưng nay cũng khó mà giải bày.

Nói xong, liền nghiêm nét mặt ngồi đợi Mã Thuận. Bỗng nghe tiếng người xôn xao kéo đến, Mã Thuận đi đầu, tay cầm thanh bảo kiếm, sau lưng lại có mấy trăm nội giám đi theo, mỗi người cũng đều cầm một thanh gươm tuốt trần.

Mã Thuận vừa bước lên trên thềm thì đội nữ binh quát mắng rằng:

- Có Hoàng hậu ngồi trên, sao nhà ngươi không làm lễ triều kiến, lại dám ngang nhiên như vậy!

Mã Thuận nói:

- Ngày nay Thượng hoàng sắp về triều, kẻ hạ thần phụng chỉ Thái hậu đến truyền cho lệnh bà phải tự vận. Lệnh bà tự vận đi thì sau này khỏi phục, kéo đường đường một ngôi Hoàng hậu, lại phải đem ra tra hỏi tội lỗi trước sân rồng. Vả Thượng hoàng về triều quyết không thể nào tha thứ cho lệnh bà được, vậy nên Thái hậu mở lòng nhân đức, sai kẻ hạ thần đem thanh bảo kiếm này vào dâng lệnh bà.

Phi Giao hoàng hậu cười nhạt mà phán rằng:

- Ta có tội thật, nhưng tội ấy chẳng hay tự ai xui giục cho nên! Mã Thuận! Mày dám mạo lòi thái hậu, đến hại ta đó chẳng, vị tất đã hại nổi! Nếu quả Thái hậu lâm triều, muốn biếm truất ta thì tất đã có giáng chỉ. Khi nào một ngôi Hoàng hậu cầm quyền trong nước bấy nhiêu năm trời, mà bây giờ lại chịu chết một cách mập mờ thế này!

Mã Thuận nói:

- Thái hậu khẩu truyền cho kẻ hạ thần như vậy, vì sợ khi giáng chỉ biếm truất mà lệnh bà dám kháng cự thì lại thêm tội “Diệt tộc” đó thôi!

Phi Giao Hoàng hậu nghe đến câu ấy, nổi giận mà rằng:

- Mã Thuận! Mày dám nói hỗn với ta phải không! Mày nguyên là một đứa tội tởm hèn hạ, ta cất nhắc cho mày được chương quản sáu cung, lại hàng ngày ban thưởng các đồ châu báu. Không ngờ mày tham lam không chán, ăn bớt tiền công, buôn tước bán quan, một năm bao nhiêu là của hồi lộ. Mày giao thông với Đồ Man Hưng Phục, dám manh lòng phản nghịch, mượn tiếng nghênh tiếp thượng hoàng để biếm truất ta. Ta bảo thật cho mày biết; hễ khi thượng hoàng về đây thì tội ác của mày cũng khó lòng mà tránh thoát!

Mã Thuận nói:

- Kẻ hạ thần phụng chỉ Thái hậu tới đây, có lẽ lại về không hay sao! Lệnh bà đừng tiếc đời nữa, mới yên được lòng dân. Chẳng lẽ phạm tội ác tày trời mà còn được nghiêm nhiên ngồi làm Hoàng hậu! Lệnh bà dầu có ơn riêng với kẻ hạ thần thật, nhưng kẻ hạ thần đành phụng lệnh bà còn hơn phụ nước. Xin lệnh bà mau mau tự vận, chớ khiến cho bọn tội tởm lại phải động tay.

Phi Giao Hoàng hậu nổi giận, đập bàn mà quát mắng rằng:

- Đứa gian nô Mã Thuận kia! Mày tưởng bây giờ ta không giết được mày đó chẳng! Nữ binh đâu! Đâm chết Mã Thuận cho ta!

Bọn nữ binh nghe lệnh, đều tuốt gươm ra. Mã Thuận vội vàng giơ kiếm đỡ và gọi bọn nội giám kéo lên. Hai bên xung đột nhau, bọn nữ binh thắng, Mã Thuận thấy cơ nguy cấp, toan lên ra cửa cung, không ngờ Thẩm Nhân lại cấp ngọn giáo đứng chắn ở đấy. Mã Thuận luống cuống quay trở vào thì giẫm phải đồng tử thi, đầm đìa những máu. Phi Giao Hoàng hậu lại quát to lên rằng:

- Chúng bay chớ để cho đứa gian nô Mã Thuận nó trốn thoát!

Nữ binh nghe lệnh, tức thì xúm lại, Thẩm Nhân ở ngoài tiến vào, cầm ngọn giáo đâm thẳng vào đùi Mã Thuận. Mã Thuận ngã lộn quay ra đấy. Nữ binh toan giơ gươm chém thì Thẩm Nhân gạt tay mà bảo rằng:

- Chớ nên giết hẳn! Để sau này còn phải lấy cung!

Bấy giờ Thảm Nhân liền nắm lấy Mã Thuận mà trói chặt lại. Bọn nội giám đi theo Mã Thuận, còn sót người nào đều táng đờm kinh hồn. Thảm Nhân quì xuống tâu Phi Giao Hoàng hậu:

- Muôn tâu Hoàng hậu! Nay Hoàng hậu đã bắt được đũa đầu đảng, còn bọn tùy tùng, xin rộng ơn mà xá tội cho. Vì chúng sợ uy Mã Thuận bắt buộc phải theo, chứ thực không dám có lòng phản nghịch.

Phi Giao Hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Đáng lẽ ta giết tất cả, nhưng ta nể lời nhà ngươi mà tha chết cho, bắt chúng phải kiêng bỏ các tử thi đi. Còn Mã Thuận hãy đem giam vào một chỗ, phái người canh giữ cho cẩn thận.

Phi Giao Hoàng hậu ghi công bọn nữ binh vào sổ, vừa toan sai người đi dò la tin tức vua Anh Tôn thì bỗng thấy Nguyệt Anh hoảng hốt chạy đến, nét mặt tái mét. Phi Giao Hoàng hậu vội hỏi:

- Báo tin gì thế? Hay là Thánh thượng cũng bị nạn đó chăng!

Con Nguyệt Anh miêng thờ hồng hộc, hồi lâu định thần mới quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu Hoàng hậu! Con giắt cái ấn ngọc tỷ sang đến vườn Thượng uyển thì trông thấy thiên binh vạn mã đã vây kín trong ngoài. Trời ơi! Con chẳng còn hồn vía nào nữa, lại phải chạy về đây để trình hoàng hậu.

Tâu xong, lại cầm cái ấn ngọc tỷ, để lên trên long án. Phi Giao Hoàng hậu nghe nói, nét mặt rầu rĩ mà phán rằng:

- Ngày nay tất là An Quốc tướng quân sinh lòng phản nghịch. Định biếm truất thiên tử và ta đây. Mã Thuận tới cung ta, ta còn bắt sống được, chứ thiên tử địch sao cho nổi với quân cấm binh. Bấy giờ ta muốn đem binh sang cứu, lại sợ Thái hậu đã lâm triều rồi chẳng. Mà sai người đi dò la thì không được tin đích thực. Chỉ bằng ta đem cái ấn ngọc tỷ này vào nam cung mà nộp Thái hậu.

Phi Giao Hoàng hậu nghĩ quanh nghĩ quẩn, cầm cái ấn ngọc tỷ mà ngẫm nghĩ, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Phi Giao Hoàng hậu vừa khóc vừa nói:

- Ngọc tỷ ơi! Nhà ngươi làm bạn cùng ta trong tám năm nay, khiến cho uy quyền ta lừng lẫy khắp thiên hạ. Ta đâu không dám khoe đức chính, nhưng cũng chưa đến nỗi hoang tàn, không ngờ ngày nay đất lở trời nghiêng, gặp sự nguy biến này, âu là ta lại đem nhà ngươi mà nộp trả Thái hậu.

Phi Giao Hoàng hậu lấy tay gạt nước mắt, rồi lại ngẫm nghĩ cái ngọc tỷ, quyến luyến mãi không nỡ rời tay. Nguyệt Anh lại quì gần trước mặt mà tâu rằng:

- Muôn tâu Hoàng hậu! Xin Hoàng hậu mau mau trao cái ngọc tỷ cho tiện tỳ này, kéo lại nghe có tiếng người xôn xao, hình như sắp đến.

Phi Giao Hoàng hậu bắt buộc phải trao cái ngọc tỷ cho Nguyệt Anh. Nguyệt Anh chỉ sợ An Quốc tướng quân trông thấy, vội vàng rón rén lên trốn. Nghĩ thầm:

“Vạn nhất Phi Giao Hoàng hậu bị nạn thì cái ngọc tỷ này biết trao cho ai, âu là ta hãy đến nam cung xem sự thế ra làm sao.”

Nguyệt Anh nghĩ vậy, dõng dạc đi ngay.

Khi tới nam nội trông thấy bọn các quan văn võ triều thần, có quan Nguyễn tướng công đi đầu, đều đứng sắp hàng ở ngoài cửa cung. Nguyệt Anh nghĩ thầm:

“Đây tất là các quan văn võ triều thần vào rước thái hậu ra ngự triều, nhưng không có ngọc tỷ thì lấy chi mà tuyên bá quốc chính. Ngày nay hai Quốc cữu đã mở cửa cung vào rước Thái hậu thì đại sự tất thành.”

Bấy giờ mười vạn cấm binh đại nội ở chốn giáo trường, Triệu Phụng cùng Triệu Lân ở trên trướng đài xuống, bắn mấy phát đại pháo, rồi cùng các quan triều thần đi vào nam nội. Khi đến cửa ngoài, hai quốc cữu gõ cửa gọi, có tên lão nội giám chạy ra mở cửa. Tên lão nội giám liền ngẩn mặt nhìn mà rằng:

- Trời ơi! Đã mấy năm nay tôi không được trông thấy hai Quốc cữu, chẳng hay hôm nay hai Quốc cữu vào đây có việc chi?

Triệu Phụng nói:

- Hôm nay ta có một việc rất khẩn yếu, cần phải mật bẩm với thân mẫu ta.

Triệu Phụng vừa nói vừa đi thẳng vào. Triệu Lân cũng vào. Sau lưng lại có một bọn gia tướng đi theo. Tên nội giám quát to lên mà rằng:

- Các người theo hầu phải đứng cả lại. Đây là nơi cấm địa, chớ có vào liêu.

Mọi người cứ lủ lượt kéo vào. Vào đến cửa trong, hai Quốc cữu ngẩng lên trông, bỗng ứa nước mắt khóc. Số là ở phía trên cửa mạng nhện giăng đầy, mà giữa cửa lại có một cái khóa đồng lớn, đã rỉ hoen. Còn phía chung quanh dưới chân tường đá thì cỏ mọc rậm rạp, dơ bẩn lạ thường. Hai Quốc cữu trông thấy, ruột đau như cắt. Các gia tướng theo sau, cũng đều thở ngán than dài mà bảo nhau rằng:

- Thái hậu cùng Mạnh vương phi trong mấy năm nay sao xiết nỗi âu sầu buồn bã.

Triệu Phụng càng nghĩ càng cảm tức trong lòng mà phàn nàn rằng:

- Phi Giao không phải là giống người! Dẫu kẻ tội tù bị giam trong ngục, cũng còn phải cho người nhà vào thăm nom và đưa nước, hưởng chỉ Thái hậu và vương phi mà nữ nào lại nghiêm cấm thư thế này!

Nói xong, liền rút gươm ra chém cái khóa đồng, nhưng nào có chuyển. Triệu Lân nhìn cái khóa rồi nói với Triệu Phượng rằng:

- Thân huynh ơi! Thân huynh chớ chém mà quần lưỡng gươm. Cái khóa này lâu ngày rỉ rỉ, đã ăn liền với cánh cửa, xin thân huynh dùng búa mà búa mới được.

Nói xong, truyền gia tướng lấy búa. Triệu Lân tay cầm cái búa ra sức búa mạnh, bấy giờ cái khóa mới gãy. Gia tướng mở toang cửa tung ra, các nội giám ở trong đều run sợ cầm cập. Hai quốc cữu rào bước vào thì thấy cung điện vẫn được trang hoàng sạch sẽ, ngoài sân không hề có cỏ mọc rêu phong. Các cung nữ đang quét dọn, trông không ra cảnh tượng một nơi bị nghiêm cấm lâu ngày vậy.

Hai quốc cữu hỏi:

- Mạnh vương phi ngồi đâu? Các người vào bẩm giúp ta.

Bọn nội giám đều chú ý nhìn, mới nhận ra quốc cữu, liền hỏi:

- Trời ơi! Thế ra hai vị quốc cữu đây! Trong mấy năm nay, bấy giờ chúng tôi mới lại được trông thấy. Chẳng hay hai Quốc cữu làm thế nào hôm nay lại vào tới đây được?

Triệu Lân nói:

- Các người cứ vào bẩm, thân mẫu ta đã biết rõ cả rồi!

Các nội giám mừng rỡ, khoa tay múa chân, chạy vào phi báo. Hai Quốc cữu chấp tay đứng ở dưới thềm để đợi Mạnh vương phi. Bỗng thấy Mạnh Vương phi ở trong bước ra, hai Quốc cữu vội vàng chạy đến, vừa khóc vừa sụp lạy.

Mạnh Vương phi cũng khóc mà bảo rằng:

- Các con ơi! Ngày nay mẹ con ta gặp gỡ, rõ ràng mở mắt còn ngờ chiêm bao! Hôm trước chim quạ đưa thư của các con vào đây, Thái hậu vẫn bảo là vị tất đã thành sự. Ngày nay quả nhiên các con làm được nên việc, Thái hậu cùng ta đều mừng rỡ xiết bao! Việc trong mấy năm, chẳng hỏi chỉ vội bấy giờ con hãy kể qua những việc trong mấy hôm nay.

Hai Quốc cữu gạt nước mắt, rồi đứng dậy thuật chuyện đầu đuôi cho Mạnh vương phi nghe. Mạnh vương phi thở dài mà bảo rằng:

- Các con ơi! Thân phụ các con thuở xưa cũng là một bậc kỳ tài, mà thành ra lại không bằng các con vậy. Khi nào Thượng hoàng về triều, nên chém vợ chồng ta mà xá tội cho các con.

Mạnh vương phi nói đến đây, lại càng đau ruột héo gan. Có tên cung nữ chạy đến nói với Mạnh vương phi rằng:

- Dám bẩm vương phi! Thái hậu truyền mời Vương phi và hai Quốc cữu vào để hỏi chuyện.

Mạnh vương phi cùng hai quận chúa vào, trông thấy thái hậu đứng ở trên bảo điện, có ý mong đợi. Mạnh vương phi rón rén bước lên. Thái hậu hỏi:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Hai điệt nhi đâu? Sao em không đưa vào đây để cho hỏi chuyện.

Mạnh vương phi thưa rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Hai điệt nhi có theo vào, nhưng vì là người có tội. Vả lại nam tử, cho nên chưa dám tự tiện bước lên thềm, còn phải đợi lệnh Thái hậu.

Thái hậu thở dài mà rằng:

- Em nghĩ lầm! Phàm trong nhà Hoàng Phủ bấy giờ, ai không phải là người có tội, mà người có tội to nhất tức là ta đây.

Mạnh vương phi vâng mệnh gọi hai quốc cữu lên. Hai quốc cữu bước lên trên thềm, cúi đầu sụp lạy. Thái hậu trông thấy nửa thương nửa mừng mà phán rằng:

- Xót thương cho hai điệt nhi, ngày nay đều đã trưởng thành, mà lại gặp lúc nước nhà nhiều nỗi gian truân, đến nỗi cha mẹ cách xa, vợ con không có. Ta nghĩ đến lúc nào trong lòng ta lại thêm áy náy.

Triệu Phượng và Triệu Lân quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần đẳng tội ác thâm trọng, ơn vua lộc nước bấy lâu chỉ đành ngồi ăn hại, không nghĩ được một kế gì. May sao có con chim quạ mang bức thư của thân mẫu thần đẳng đến, bấy giờ thần đẳng mới y kế thi hành. Một là nhờ hồng phúc của Thái hậu, hai là dựa gian tặc kia đã đến ngày tận số, cho nên mới được chóng thành công.

Triệu Phượng và Triệu Lân lại thuật rõ đầu đuôi sự tình để thái hậu nghe. Thái hậu mừng mà phán rằng:

- Nếu vậy hay! Ta lấy làm mừng lắm, không phải mừng về nỗi ngày nay ta được lâm triều, mà cũng không phải mừng về nỗi ta đã biếm truất được con Phi Giao đâu, chỉ mừng rằng nhà Hoàng Phủ ta giữ toàn được hai chữ “Trung, hiếu”. Đến khi Thượng hoàng về triều thì công này có thể chuộc được tội kia

vậy. Còn việc lâm triều ngày nay, ta lấy làm khó nghĩ quá. Đã đành rằng con Phi Giao tội nên biếm truất, nhưng muốn biếm thiên tử, tất phải đợi khi Thượng hoàng về. Nay lập giám quốc, tôi còn Hoàng tử nhỏ kia, ta biết xử trí ra làm sao? Ta nay đâu chưa phải là người góa chồng, nhưng chiếc thân vò võ ở chốn nam cung này, có con tướng cũng như không. Ngày nay ta lâm triều, cầm quyền trong nước thì còn trị tội con Phi Giao làm sao cho được. Và ta cũng là một người có tội, nếu ta lâm triều, e các quan văn võ triều thần không chịu phục lòng. Chỉ bằng ta hãy cho con Phi Giao được đổi lỗi xưa mà hết sức phò tá thiên tử. Thái hậu nói chưa dứt lời thì Mạnh Lệ Quân vương phi liền quì ở bên cạnh mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Sao thái hậu nói câu ấy. Ngày nay vợ chồng thần thiếp dẫu trong thấy con Phi Giao, cũng không khi nào nhận nó làm con nữa. Bấy lâu chỉ vì Thái hậu còn đang bị bệnh, vậy nên thần thiếp phải gia sức điều trị cho được bình phục như thường. Hôm trước con chim quạ gởi thư, thần thiếp đã tâu rõ với Thái hậu, cũng là một kế bất đắc dĩ phải thi hành. Bây giờ muốn cho nước nhà được an toàn, phải biếm truất Thiên tử và Hoàng hậu. Cha con Đồ Man Hưng Phục xưa nay vốn có lòng phản nghịch, nếu không dùng kế ấy thì đại sự khó thành. Muôn tâu thái hậu! Xin thái hậu chớ nghĩ tình riêng, tội ác con Phi Giao thật không thể nào mà tha thứ được.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói xong, lại phục xuống đất mà khóc. Triệu Phụng và Triệu Lâm cũng khóc. Thái hậu nói:

- Đã đành rằng thế, nhưng để ta còn xét xem sự tình trong triều ra làm sao.

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Các quan văn võ triều thần xin mời Thái hậu lâm triều. Phi Giao Hoàng hậu ngày nay khí thế lại rất dữ dội, hiện đã giết chết Mã Thuận, còn một bọn nội giám đi theo Mã Thuận đều thịt nát như rây, Phi Giao Hoàng hậu lại nói:

-“Dẫu thượng hoàng về đây, cũng khó biếm truất nổi ta. Thái hậu lâm triều, ta đây đã có nữ binh, không việc gì phải lo sợ.”

Thái hậu nghe nói hăm hăm nổi giận, truyền cung nữ lấy nhung phục ra mặc, rồi đập bàn quát mắng mà rằng:

- Ngày nay, thế nào ta cũng phải giết chết con Phi Giao.

Bấy giờ Thái hậu cởi long bào ra, mặc đồ nhung phục vào, mũ ngọc sáng loè, giáp vàng đỏ ối, lại thêm đôi mắt phượng lóng lánh, trông rõ là một vị nữ tướng quân vậy.

Thái hậu gọi nội giám Lăng Mậu đến mà bảo:

- Nhà ngươi truyền cho các quan lui ra, rồi ta sẽ lâm triều.

Các quan văn võ nghe lệnh, sụp lạy lui ra. Thái hậu lên xe ngọc liễn. Trước sau đều có cấm binh đi hộ vệ, Mạnh Lệ Quân vương phi và hai Quốc cữu đi kèm hai bên. Đi được mấy bước thì bỗng có tên cung nữ Nguyệt Anh đón quì mà tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Xin Thái hậu dừng xe cho tiện tỳ này được tâu bày.

Quân hộ vệ quát to lên mà mắng rằng:

- Nhà ngươi ở cung nào mà dám cả gan ngăn trở loan giá, không sợ phạm tội hay sao! Nếu có sự gì oan uổng, sao không kêu với quan nội sử?

Nguyệt Anh khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Tiện tỳ không có sự gì oan uổng cả. Số là hữu cung Hoàng hậu sai tiện tỳ mang ngọc tỷ đến dâng Thái hậu đây.

Thái hậu nghe nói truyền dừng xe lại, rồi gọi Nguyệt Anh đến gần trước xe mà hỏi rằng:

- Hữu cung hoàng hậu sai nhà ngươi đến đây phải không? Nào ngọc tỷ đâu?

Nguyệt Anh lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Tiện tỳ này trước phụng mệnh hữu cung Hoàng hậu đem ấn ngọc tỷ vào dâng Thiên tử, không ngờ khi tiện tỳ đến vườn thượng uyển đã thấy có quân cấm binh vây kín, lại phải quay về nộp trả hữu cung hoàng hậu. Nay hữu cung hoàng hậu lại sai tiện tỳ đem dâng thái hậu vậy.

Nguyệt Anh đem những lời Phi Giao Hoàng hậu dặn bảo tâu hết cho Thái hậu nghe và dâng cái hộp vàng ngoài bọc gấm rồng, trong có đựng ấn ngọc tỷ. Thái hậu mở xem, trông thấy cái ấn ngọc tỷ vẫn trong suốt không vết, liền động lòng thương xót, bỗng ứa hai hàng nước mắt xuống mà khóc rằng:

- Ngọc tỷ ơi! Từ bấy đến nay, bấy giờ ta mới trông thấy mặt người! Bao giờ Thượng hoàng về tới đây, để mà nộp trả Thượng hoàng!

Nói xong, truyền con Nguyệt Anh đi theo để khi lui triều sẽ hỏi tường tất cả mọi sự. Thái hậu đem lời Nguyệt Anh thuật cho Mạnh Lệ Quân vương phi nghe và bảo rằng:

- Con Phi Giao biết như thế thì ta nên xử trí thế nào? Giống hồ lang dầu dử, cũng không ăn thịt con, chẳng lẽ ngày nay ta lại ác hơn giống hồ lang hay sao! Mạnh Lệ Quân em ơi! Em hãy nghĩ đi nghĩ lại cho thật kỹ, kéo đến sau này hối lại không kịp!

Mạnh Lệ Quân tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Việc này quyết không bao giờ hối lại, xin Thái hậu quả đoán mới xong. Khi nào tội ác như con Phi Giao mà lại khoan tha được. Nếu thái hậu còn nghi ngờ thì thần thiếp đã có thảo sắn một tờ chiếu thư tuyên bá tội ác của con Phi Giao, xin dâng để Thái hậu xem.

Mạnh Lệ Quân liền thò vào trong tay áo lấy ra một tờ chiếu thư, hai tay cầm dâng thái hậu.

Tờ chiếu như sau đây:

“Trộm nghe thiên tử là ngôi kiền tượng, quý hồ cương minh; hoàng hậu giữ đức khôn nghi, tất phải nhu thuận. Hữu hoàng hậu kia! Nhan sắc thì yêu diễm như hoa, tính nết lại nóng nảy hơn lửa. Miệng hùm nọc rắn, dạ thú lòng lang. Canh giường há chịu nhường ai, tranh đoạt đích hậu; buồng rèm chiếm quyền tự chủ, ngu hoặc quân vương. Hại kẻ trung lương, trong ngục trảm người oan khổ; cự lời can gián, trước thêm một lỗi thiết thời. Chẳng những chỉ thế mà thôi, lại còn nhiều tội hơn nữa:

Cầm cổ thiên tử, ngược đãi cung phi. Làm hại của kho để nuôi đứa nịnh. Nghe lời sàm báng, đem cầm binh vào nam cung; mượn tiếng thuốc thang để giam thân mẫu ở nội điện.

Người đã đến thế ta biết nói sao. May nhờ tổ tông thiêng liêng, lại được triều thần giúp đỡ. Nay ta chủ trương việc nước, hãy tạm lâm triều; hỏi ai chiếm cứ ngôi trời, nên cùng thanh tội. Chỉ vì thiên tử không võ đoán, đến nỗi hữu hậu dám lộng quyền. Theo lệ Thái Giáp(1) thuở xưa, đều đem biếm truất; đợi khi Thượng hoàng về nước, rồi sẽ xử phân.

Mã Thuận kia! Lập kế bày mưu, cậy quyền ý thế. Dối vua hại nước, lừa gian xiết kẻ bạo tàn; buôn tước bán quan, túi tham bấy lâu vợ vét. Dầu tha tử tội, cũng phải u tù. Các quan văn võ triều thần, vì sự cưỡng bách mà trót giao kết với Mã Thuận, ngày nay đều được ân xá.

Còn nhà Hoàng Phủ kia! Đáng lẽ cũng không khỏi tội, nhưng Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng đứa con nhỏ mới lên mười tuổi, đã biết đem nhau đi tìm Thượng hoàng thì tấm lòng trung thành ấy xưa nay ít có, không gọi là đáng phản nghịch được. Khi nào Thượng hoàng về, bấy giờ sẽ lấy công chuộc tội.

Gặp lúc nước loạn, nên gặp vua hiền. Nay Hán vương và Triệu vương đều xa vắng cả. Trong bọn Tôn thất có người con thứ hai của Đồ Man Hưng Phục là Đồ Man An Quốc kia, hãy cho tạm cầm quyền chính, đợi đến khi Thượng hoàng về, nhưng phạm quân quốc đại sự, phải tâu trước cho bản cung biết. Các quan văn võ triều thần, không thượng hoàng về, sẽ bàn đến ân điển, thế nào cũng có xá thuế cho thiên hạ trong ba năm.

Than ôi! Trời đã không tựa, vận nước lắm sự gian nan; sinh chẳng gặp thời, việc nhà nhiều điều bói rói. Thần dân trong nước, cũng nên lượng khổ tâm cho bản cung vậy. Khâm thứ!”

Thái hậu xem xong tờ dài mà phán rằng:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Cứ như lời em nói thì con Phi Giao chết đã đáng tội!

Khi tới triều đường, hai quốc cữu lên trước, các nội giám cấp gươm đứng giàn hai bên. Thái hậu lên ngồi trên bảo tọa. Cái ngọc tỷ bày ở trước long án. Mạnh Lệ Quân vương phi bấy giờ cũng đeo một thanh bảo kiếm đứng cạnh. Bên tả có Nguyễn Long Quang tướng công, bên hữu có Đồ Man An Quốc tướng quân, còn các quan văn võ triều thần đều phủ phục ở dưới sân rồng mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần đẳng bấy lâu ăn hại lộc nước, thật là tử tội đã cam. Ngày nay nghe tin Thượng hoàng sắp về, dân gian phao ngôn, chưa biết rằng thực hay hư, vậy thần đẳng phải rước Thái hậu ra ngự triều để chủ trương việc phế lập.

Các quan triều thần tâu xong thì Nguyễn tướng công cũng khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Thiên tử chỉ vì nhân nhu thái quá, mà đến nỗi gây ra sự biến này. Ngày nay cũng chưa nên lập tân quân vội, hãy xin tạm lập giám quốc để quyền giữ việc nước. Thái hậu là bậc thánh minh, dám xin quyết đoán thi hành.

Thái hậu nghe lời tâu, gật đầu mà phán rằng:

- Nguyễn tướng công ơi! Lời tướng công nói chính hợp ý ta. Nhưng còn bảo rằng thiên tử nhân nhu thái quá, chứ không điều gì thất đức thì quả là tướng công có ý a hộ cho thiên tử mà thôi. Ai lại đường đường làm ngôi thiên tử, chủ trương thiên hạ, cứ bó tay ngồi ở trong cung như một đứa trẻ con. Như thế thì dầu ta đây là mẹ, cũng không dung được, còn trách chi con Phi Giao! Một ông vua chỉ say đắm vui chơi, bao nhiêu chính quyền đều nghe mệnh ở tay hữu cung, sao gọi là vô tội được. Nguyễn tướng công ơi! Năm trước thượng hoàng nhân ngày nguyên tiêu bỏ đi, không hiểu là vì có gì khiến cho ta lường những nghĩ suy mà thành bệnh, tuổi già sức yếu, không ngờ còn có ngày nay! Nay tướng công và các quan triều thần

đã hết lòng vì nước, thỉnh ta ra đây để tạm lập giám quốc, vậy ta cũng ưng thuận, nhưng chính sự trong nước, còn phần nhiều trông cậy ở các quan triều thần. Bây giờ các quan lặn nghe mấy lời trong chiếu thư sắp tuyên đọc ra đây, sẽ biết khổ tâm của ta vậy.

(1)Thái Giáp: là cháu vua Thành Thang, vừa lên ngôi đã phạm nhiều lầm lỗi, ông Y Doãn phải biếm truất, cho ra trông coi mộ tổ để hối lỗi. Sau vua sửa đổi, lại được đón về (chú của NXB)

Hồi Thứ Mười Một (b)

Nói xong, truyền nội giám đem tờ chiếu thư ra tuyên đọc. An Quốc tướng quân không hiểu ý tứ trong tờ chiếu thư, thấy tam lập mình làm giám quốc thì lấy làm vui sướng. Các quan văn võ triều thần đều lay đập đầu mà chúc câu “Thái hậu vạn tuế! Vạn vạn tuế!”

Thái hậu lại truyền gọi Nguyễn tướng công lại gần trước mặt mà khê dụ rằng:

- Nguyễn tướng công ơi! Con Phi Giao vừa mới sai người dâng nộp cái ấn ngọc tỷ này, âu là ngày nay ta cứ thu nhận.

Nguyễn tướng công tâu rằng:

- Cái ngọc tỷ này là đồ chí bảo của thiên tử, nay lập giám quốc, hạ thần thiết tưởng không được phép dùng, chỉ nên lưu để ở trong cung thái hậu.

Thái hậu gật đầu, truyền quan Hàn lâm học sĩ phải lục một đạo chiếu thư để tuyên đọc cho thiên tử và Phi Giao biết, lại ban thị khắp trong thiên hạ. Thái hậu toan sai nội giám phụng chiếu thư đem đi, nhưng sợ Phi Giao kháng cự hoặc sinh sự làm càn chằng, mà sai ngoại quan lại e có điều bất tiện. Thái hậu còn đang ngẫm nghĩ thì Mạnh Lệ Quân vương phi quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Việc đem tờ chiếu thư ấy đến tuyên đọc cho Phi Giao, xin thái hậu cứ sai thần thiếp.

Thái hậu mừng rỡ mà phán rằng:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Việc này em chịu nhận đi thì thật là hay lắm. Nhưng còn người theo hầu, chưa biết chọn ai.

Triệu Phượng và Triệu Lân cũng quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Chung quanh hữu cung đều có cấm binh vây kín, cũng tất phải thần đẳng mới vào qua được, vậy xin Thái hậu sai thần đẳng theo thân mẫu đến hữu cung là tiện việc hơn.

Thái hậu liền truyền dụ rằng:

- Tờ chiếu thư này giao cho Mạnh Lệ Quân đem đến hữu cung, còn Triệu Phượng và Triệu Lân thì đi hộ vệ.

Mạnh Lệ Quân Vương phi phụng mệnh ra đi, trước mặt có hai tên cung nữ cầm cờ tiết. Khi đi tới nơi, cửa cung đóng chặt, tiêu điều lạnh lẽo, trông thật có vẻ bi thương. Mạnh Lệ Quân vương phi ngoảnh lại bảo Triệu Phượng và Triệu Lân rằng:

- Hai con nên mau mau vào trong vườn thượng uyển thỉnh thiên tử ra đây.

Hai quốc cữu vâng mệnh, nhưng lại đồng thanh và nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu vào đây cũng nên phải cẩn thận đề phòng mới được!

Mạnh Lệ Quân vương phi lại bảo rằng:

- Ngày trước khác, bây giờ khác, hai con không can chi mà phải lo ngại!

Nói xong, cầm cờ tiết gõ cửa cung mà gọi. Gọi đã hồi lâu mới thấy ở trong cung có người chạy ra hỏi rằng:

- Có phải chiếu thư của thái hậu ban đến đó không? Lệnh bà chờ đã lâu lắm!

Bỗng thấy cửa cung mở rộng, có mấy tên nội giám chạy ra. Mấy tên nội giám trông thấy Mạnh Lệ Quân vương phi, liền chấp tay cúi chào, rồi chạy vào phi báo để cho Phi Giao biết. Mạnh Lệ Quân vương phi theo vào nội cung thì thấy ngôi bảo tọa để không, các cung nữ đứng chung quanh đều ứa hai hàng nước mắt. Hồi lâu, bỗng thấy Phi Giao ở phía trong bước ra, làn thu thủy nét xuân sơn, vẫn không hề giảm kém năm xưa chút nào vậy. Mạnh Lệ Quân vương phi trông thấy Phi Giao xót tình mẹ con, cũng hơi áy náy trong lòng, chiếu thư vẫn cầm ở tay, mà chưa biết nói thế nào cho được. Bỗng nghe có vua Anh Tôn đến, Mạnh Lệ Quân vương phi mới đứng ra giữa bảo điện, vua Anh Tôn và Phi Giao sụp lạy hai bên. Mạnh Lệ Quân ứa nước mắt khóc mà tuyên đọc tờ chiếu thư. Vua Anh Tôn và Phi Giao cúi đầu lắng nghe. Khi tuyên đọc xong, vua Anh Tôn và Phi Giao đứng dậy, Mạnh Lệ Quân đặt tờ chiếu thư xuống, lại toan sụp lạy vua Anh Tôn để tạ tội. Vua Anh Tôn cúi đầu mà thưa rằng:

- Có đâu tôi dám thế, bây giờ tôi không phải là thiên tử, lại tức là cháu ngoại sanh vậy.

Phi Giao đến gần trước mặt Mạnh Lệ Quân vương phi rồi ôm lấy mà khóc:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu vốn có lòng nhân từ, xin thân mẫu thương lấy con. Con nghe những lời trong chiếu thư nói thì con dẫu chết cũng đáng tội. Nay con có một việc này muốn nhờ thân mẫu tâu thái hậu,

xin cho thiên tử cùng ở với con một nơi. Con dầu thừa ơn thiên tử trong bấy nhiêu năm trời, nhưng vẫn một mình vô võ ở riêng một cung, chưa được mấy ngày sum họp. Xin thân mẫu xót tình mẹ con mà giúp cho việc ấy.

Vua Anh Tôn cũng ứa nước mắt khóc mà nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Cữu mẫu ơi! Tiệp sanh đã phạm tội bất hiếu thì xin tâu thái hậu đem chính pháp đi, hà tất phải đợi đến khi thượng hoàng về. Cữu mẫu ơi! Ngày nay dầu vì tình riêng mà khoan tha, nhưng tiệp sanh cũng chẳng còn mặt mũi nào mà trông thấy hai thân nữa. Thôi thì bây giờ xin lập tân quân đi, hà tất phải lập giám quốc.

Nói xong, lại giẫm chân mà thở dài, Mạnh Lệ Quân vương phi động lòng thương xót, không thể chịu được, mới khóc òa lên một tiếng thật to mà bảo Phi Giao rằng:

- Phi Giao con ơi! Ta không hiểu có sao năm xưa con lại ngu ngốc như thế! Con quá tin lời dứa gian thần Mã Thuận mà khiến cho thiên tử mang tiếng bất hiếu, ngày nay dầu hối cũng chẳng kịp nào. Thân phụ con còn đang đi tìm thượng hoàng có đem theo một đứa con nhỏ, cũng chưa biết bao giờ mới về. Bây giờ thiên tử cùng con lại bị giam cầm thì thái hậu và ta đây đều phải đứt ruột héo gan vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói xong, lại nức nở khóc hoài. Phi Giao cũng sụt sùi mà rằng:

- Thân mẫu ơi! Việc này dầu khởi đầu từ con, nhưng gây vạ thực sự là Hùng vương đó. Số là bấy giờ Hùng hậu đòi lại quyền chính trong cung, con có nổi giận, nói quá mấy câu thì Hùng vương liền tuyên ngôn ở chốn triều đường rằng: “Hề Hùng hậu có xảy ra sự việc gì thì con tất phải đền mạng mà chết theo.” Vì thế con lại càng căm tức, phải lập kế biếm Hùng hậu và giết Hùng vương, không ngờ thái hậu thiên vị tình riêng nổi rút gươm mà toan chém con. Thiên tử nhân nhu thái quá, bắt buộc dĩ con mới phải thay cầm quyền chính. Nếu không lưu phương thì đành di xú, con chỉ quyền nghi để có giết Hùng vương. Khi thân mẫu tới nơi con luống cuống không biết làm thế nào thì Đồ Man Hưng Phục và Mã Thuận xui con đem giam cầm thân mẫu ở trong cung. Con tuy lòng quyền chuyên chính thật, nhưng về phần khuê đức thì con vẫn giữ được trọn vẹn, không dám để điểm nhục đến cha mẹ. Thân mẫu ơi! Con còn một điều rất khẫu yếu muốn nói, nghĩa là thái hậu nên ngầm nghĩ cho kỹ, chớ lập giám quốc làm chi. Và lập An Quốc tướng quân vị tất đã được như con. Còn như thân thể của con, thân mẫu bắt tất phải thương xót, ngày nay dầu chết đã từng được hưởng thụ bao nhiêu sự vinh hoa phú quý ở đời. Chẳng qua số mệnh bởi trời, Bành Tổ hay Cam La, cũng là một kiếp người vậy.

Phi Giao nói đến câu ấy thì lại nức nở khóc, Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Phi Giao con ơi! Ngày nay con nói ra bao nhiêu, khiến cho ta lại càng chua xót bấy nhiêu. Con nên biết rằng nỗi khổ tâm của Thái hậu dầu người sắt đá cũng phải động lòng mà sa nước mắt.

Vua Anh Tôn vật mình lăn khóc mà rằng:

- Phụ hoàng ơi! Mẫu hậu ơi! Con đây thật là một đứa đại bất hiếu! Xót thương cho con mấy năm trời nay xa cách cha mẹ, có chẳng chỉ được gặp gỡ trong giấc chiêm bao.

Mạnh Lệ Quân cũng cứ gục đầu mà khóc. Phi Giao trông thấy như dao cắt ruột, không biết làm thế nào, mới khóc mà nói với Mạnh Lệ Quân rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu làm thế nào để cứu thiên tử thì con đây dầu xả thân trăm mảnh, cũng được cam lòng. Bao nhiêu tội ác, con xin nhận cả, xin thái hậu rộng ơn mà tha thiên tử, kéo thái hậu chỉ có một mình thiên tử lòng nào lại nổi đứt tình cho đang.

Mạnh Lệ Quân khóc mà bảo rằng:

- Bây giờ thái hậu cũng không thể quyết định được, tất phải đợi khi thượng hoàng về.

Vua Anh Tôn khóc mà nói rằng:

- Cữu mẫu ơi! Cữu mẫu tâu giúp với mẫu hậu rằng tôi dầu là tội nhân, nhưng không dám tự liều mình để đau lòng mẫu hậu, xin đợi đến không thượng hoàng về triều, sẽ trị tội bất hiếu của mình.

Vua Anh Tôn nói xong thì Phi Giao nói:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu ra hôm nay, chưa biết hôm nào mới vào đây. Xin thân mẫu cứ yên lòng mà giữ gìn quý thể. Khi nào thân phụ con về thì thân mẫu nói giúp con mấy lời rằng công cù lao con chưa báo đáp, xin đành đợi đến kiếp sau. Còn anh chị em trong nhà, con cũng xin gửi lời từ biệt.

Hai mẹ con dùng dằng chưa nổi rời tay thì bỗng thấy hai tên nội giám đến mà bẩm rằng:

- Dám bẩm vương phi! Thái hậu đã lui triều, có truyền lệnh gọi vương phi vào ngay để bàn các việc trọng yếu.

Mạnh Lệ Quân vương phi gạt nước mắt mà dời gót quay đi. Khi vào tới nam nội, chỉ tâu Thái hậu là thiên tử cùng Phi Giao sau khi nghe tờ chiếu thư thì cúi đầu lạy tạ, còn bao nhiêu những câu thương tâm đều giấu kín cả, kéo sớ thái hậu đau lòng.

Triệu Lân đem năm trăm quân giả cách hộ vệ An Quốc tướng quân, nhưng kỳ thực thì canh giữ rất nghiêm mật không cho được giao thông với ai cả. Bấy giờ An Quốc tướng quân thành ra trong tay không có binh quyền, tiếng làm giám quốc nhưng Nguyễn tướng công cùng các quan văn võ triều thần chỉ vái mà không lạy. An Quốc tướng quân vẫn ngồi ở gian trên để tiếp kiến các quan triều thần, các quan triều thần đệ trình các việc khẩn yếu thì An Quốc tướng quân luống cuống không biết phê phó ra thế nào. Nguyễn tướng công lại cầm bút dâng đề xin chữ phê. An Quốc tướng quân thẹn đỏ mặt lên mà khẽ nói rằng:

- Tôi nay mới lâm triều, chưa được am thuộc, nhờ tướng công hãy phê phò hộ cho.

Nguyễn tướng công liền nghoảnh lại bảo các quan văn võ trong triều thần rằng:

- Từ nay các quan cứ vào trong nội các làm việc cũng được.

Triệu Lân sai mấy tên gia tướng thân tín phải tra xét những người vào nhà An Quốc tướng quân, thành ra An Quốc tướng quân chẳng khác nào như một người tù tội vậy. Bao nhiêu những gia tướng tâm phúc của An Quốc tướng quân thì Triệu Lân sai đi giữ phía ngoài thành, An Quốc tướng quân thân cô thế cô, chỉ đành bó tay mà ngồi một xó. Bỗng nghe báo có hai quốc cữu đến. An Quốc tướng quân nghĩ thầm:

“Ta đợi hấn vào đây để xem hôm nay hấn bảo ra thế nào.”

An Quốc tướng quân ngẩng nhìn thì thấy Triệu Phụng mũ áo đại triều, tay cầm một quyển sổ, nét mặt tươi cười, ở dưới thềm bước lên.

Triệu Phụng nói:

- Tôi xin có lời chúc mừng tướng quân, chẳng bao lâu sắp được lên ngôi đại bảo.

An Quốc tướng quân vội hỏi:

- Quốc cữu thấy thế nào mà lại nói thế. Trong mấy hôm nay, tôi chẳng thấy tin tức gì đáng mừng cả, chỉ biết rằng tôi đã lừa dối thân phụ tôi mà lại tự nhiên trong tay mất hết binh quyền.

Triệu Phụng lại mỉm cười mà bảo rằng:

- Tướng quân chớ nóng nảy! Ngày nay công việc mười phần đã được đến chính phần rồi, chỉ còn một phần nữa là trọn vẹn, xin tướng quân cứ yên lòng chờ đợi một chút. Tướng quân hãy ngồi xuống đây mà xem quyển sổ này.

Nói xong, liền cầm quyển sổ trao cho An Quốc tướng quân. An Quốc tướng quân mở ra xem thì quyển sổ ấy biên chép các đồ vàng bạc châu báu trong nội khố, cả thấy đánh giá mấy mươi trăm vạn. An Quốc tướng quân xem xong, vừa sợ vừa mừng lại hỏi hai quốc cữu rằng:

- Quyển sổ này để làm gì?

Triệu Phụng nói:

- Phàm thiên tử truyền ngôi cho ai, trước hết phải đưa quyển sổ này để giao lại các vàng châu báu trong nội khố. Sáng ngày hôm nay thái hậu đã khen tướng quân là người hiền đức, nên truyền ngôi đại bảo cho tướng quân. Dầu thượng hoàng về triều, tất cũng đồng ý, hiện đã sai tòa khâm thiên giám chọn ngày để sắp truyền ngôi đó. Việc này mười phần đã xong đến chín phần rồi, nay tướng quân ban yến cho các công thần thì tất anh em tôi sẽ được bữa rượu thật say vậy.

An Quốc tướng quân nghe nói hớn hở vui mừng, vội vàng đứng dậy, chấp tay vái lạy hai Quốc cữu mà rằng:

- Đa tạ hai quốc cữu! Việc này mà thành được, đều là công ở tài giỏi trí cao của hai quốc cữu đó!

Hai Quốc cữu cáo từ lui ra. An Quốc tướng quân tay cầm quyển sổ đi vào nhà trong. Người vợ chính thất của An Quốc tướng quân là Nguyên thị bấy giờ đang hầm hầm nổi giận, quát mắng om sòm, An Quốc tướng quân nhí nhòa mà bảo rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân chớ nóng nảy! Ta sắp làm Hoàng đế thì phu nhân tức là ngôi Hoàng hậu đó! Ngày nay một quyển sổ biên chép các thứ vàng bạc châu báu trong nội khố đây, phu nhân hãy cầm lấy mà xem.

Nói xong, liền trao quyển sổ cho Nguyên thị, Nguyên thị chẳng thiết xem, giật ngay quyển sổ mà ném xuống đất, rồi nói:

- Gớm cho Mị nương! Mị nương là đứa hoang dâm! Lão tặc đi vắng chưa đầy mấy ngày sao đã diên cuồng đến thế! Cái quần lót của đồ khốn nạn kia, có sao lại thấy ở giường nằm Mị nương? Khi tôi trông thấy, nó còn già mồm cái. Này đây, đã quả nhiên hay chưa!

An Quốc tướng quân còn đang luống cuống thì bỗng thấy trên mắt phía tả bị tát một cái thật mạnh, nước mắt ràn rụa, tưởng chừng như lò con người ra, An Quốc tướng quân chỉ lấy tay bưng mặt, meo máo kêu khóc. Nguyên thị quát to lên rằng:

- Muốn sống thì quì ngay xuống đây!

An Quốc tướng quân khúm núm quì xuống. Nguyên thị gọi nữ tỳ lấy roi, trở mặt An Quốc tướng quân mà mắng rằng:

- Đồ khốn nạn kia, cứ lừa dối gái này mãi! Nay bảo sắp làm Hoàng đế, kỳ thực chứ tâm ngầm để tư tình với đứa dâm phụ kia! Bây giờ chưa làm Hoàng đế còn dám to gan như thế, đến khi đã làm Hoàng đế thì trong tam cung lục viện, mặc sức tự do, còn coi tôi ra gì nữa. Thôi thì tôi chẳng thiết làm Hoàng hậu, mà tôi cũng chẳng muốn ai làm Hoàng đế, bây giờ tôi chỉ đánh cho như đòn rồi giam vào một nơi.

Nói xong, liền cầm roi giương thẳng cánh mà quất, quất túi bụi một hồi. An Quốc tướng quân kêu ầm lên rằng:

- Trời ơi! Đất ơi! Tôi đau quá rồi, xin tha cho tôi!

Nguyên thị đánh chán lại nói:

- Đồ khốn nạn kia! Từ nay cấm không được bước chân ra khỏi cửa phòng! Vợ con không thiết, lại chỉ muốn yêu vụng giầu thắm cùng đứa dâm phụ.

An Quốc tướng quân van lạy mà rằng:

- Phu nhân muốn đánh thế nào thì đánh, nhưng xin phu nhân tha cho đừng giam.

Nguyên thị lại nổi giận mà mắng rằng:

- Đồ khốn nạn kia đã không sợ đánh thì tất thế nào cũng phải giam vào một chỗ mới xong.

Nói xong, liền bỏ cái roi xuống, đứng dậy nắm lấy cánh tay An Quốc tướng quân, lôi xềnh xệch vào trong phòng. An Quốc tướng quân vốn có sức khỏe địch nổi muôn người, mà bây giờ trông như con gà con bị người ta kéo lê vậy. Quyền sở vất tung ra đấy, mấy đứa nữ tỳ nhặt lấy cùng nhau khúc khít cười thầm. Nguyên thị là cháu nữ tôn Thiết Mộc Nhĩ Mông Cổ, người khỏe và giỏi võ nghệ, tính rất hay ghen. Thiết Mộc Nhĩ gả Nguyên thị làm vợ chính thất An Quốc tướng quân, sinh được hai trai và một gái còn bé. Phàm các nữ tỳ, hễ đứa nào hơi cười nói với An Quốc tướng quân thì không bị đánh chết tất cũng như đòn. Công việc trong nhà Đồ Man Hưng Phục lúc trước đều bởi một tay Mị nương chường quản. Từ khi có Nguyên thị về làm dâu thì cướp hết quyền chính trong nhà. Nàng Mị nương chỉ vì Đồ Man Hưng Phục đã hứa lời rằng hễ thành đại sự thì xin lập nàng làm hoàng hậu, cho nên nàng cũng cố nhịn. Và nàng chắc rằng ngôi thái tử sau này là về phần Định Quốc tướng quân, chứ An Quốc tướng quân không dự chi đến. Ai ngờ ngày nay bị Nguyên thị trông thấy cái quần lót, thành ra che đây không nổi, đành phải giả điếc giả ngây. Dần dần việc vỡ lở ra, Mị nương hổ thẹn quá, đến đêm vào phòng thất cô tự tử.

Lại nói chuyện Gia Tường công chúa từ khi Triệu Phượng và Triệu Lâm đi khỏi rồi, nghĩ đến công việc nước nhà, luống những ngậm ngùi thương khóc. Hoàng tử dẫu còn nhỏ tuổi, nhưng thấy công chúa thương khóc thì cũng động lòng, liền chạy đến gần, nắm áo Gia Tường công chúa rồi quì xuống đất mà hỏi.

Gia Tường công chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, mới gạt nước mắt thuật chuyện đầu đuôi cho hoàng tử biết mình là con Hùng hậu. Nào những khi mới sinh, để nằm trong giỏ thuốc mà xách ở trong cung đem ra. Từ bấy đến nay vẫn nhận làm con. Phi Giao hạ lệnh cấm không cho vào triều kiến tại nam nội. Vì thế nên âu sầu buồn bã mà không cầm nước mắt cho được. Hoàng tử nghe nói, vật mình lẫn khóc:

- Tổ phụ ơi! Chẳng hay có sao tổ phụ lại nỡ bỏ muôn dặm giang sơn này mà đi cho đành!

Hoàng tử lại nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Công chúa nuôi nấng con trong bấy nhiêu năm trời, quản bao nhọc nhằn, thật là coi con cũng như con đẻ vậy. Con có biết đâu sự thế như thế, thảo nào xưa nay công chúa không ẵm chị con mà chỉ hay ẵm con! Hôm trước Nguyễn tướng công vào đây, lại ngấm nghĩa bàn chân con, con nghĩ lấy làm lạ. Đã đành rằng ngày nay con được yên ổn, nhưng không biết thân mẫu con ở trong cung bay giờ thế nào? Chẳng thà con không biết thì thôi, nay con đã biết thì ngồi yên sao được, vậy công chúa cho con vào nam nội, để bá yết tô mẫu và thân mẫu.

Gia Tường công chúa nghe nói lại khóc òa lên mà rằng:

- Hoàng tử ơi! Bấy nhiêu năm trời, tôi đây cũng nhớ hai thân mà không được vào triều bái. Hễ ngày nay biếm truất được Phi Giao thì tôi sẽ đem hoàng tử vào nam nội, nhưng chỉ sợ An Quốc tướng quân biết chuyện thì thật tai vạ tày trời. Vậy hãy đợi xem tin tức thế nào, bây giờ mới có thể quyết định được.

Bỗng thấy bảo mẫu ở đâu chạy đến, nét mặt hớn hở mà nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Dám bẩm công chúa! Công chúa nên lấy làm mừng. Ngày nay thái hậu lâm triều, đã biếm truất Phi Giao hoàng hậu và nã tróc Mã Thuận, xin công chúa chớ lo ngại.

Hoàng tử nghe được tin ấy, mừng rỡ mà rằng:

- Công chúa ơi! Nếu vậy thì xin công chúa mau mau đưa con vào cung.

Gia Tường công chúa nói:

- Bây giờ triều chính chưa định, các quan triều thần chưa biết ai trung ai gian. Nếu hoàng tử vào cung thì khiến người sinh nghi, khó lòng mà bảo toàn được tính mệnh.

Bảo mẫu cười mà bảo rằng:

- Cũng chẳng khó chi điều ấy! Hoàng tử cứ nhận là con công chúa thì hồ dễ mấy kẻ đã biết được tường. Nhưng việc này tất phải đợi hai quốc cữu về đây, chứ bây giờ thì trước sao phủ phò mã này đều có cấm binh canh giữ.

Hoàng tử nghe nói không biết làm thế nào, chỉ đành lòng mà đợi hai quốc cữu. Đợi trong mấy ngày, không thấy hai quốc cữu về, hoàng tử luống những sụt sùi thương khóc, chẳng thiết ăn uống chi cả.

Khi Triệu Phụng và Triệu Lân về, hoàng tử chạy đến bên cạnh quì xuống đất rồi nức nở khóc. Hai quốc cữu giật mình kinh sợ. Gia Tường công chúa gạt nước mắt mà thuật chuyện đầu đuôi cho hai quốc cữu nghe. Lại nói cho hai quốc cữu biết rằng trong mấy ngày nay hoàng tử chỉ những nhớ Hùng hậu mà biếng ăn quên ngủ. Hai quốc cữu chưa kịp trả lời thì hoàng tử phục xuống đất rồi nắm lấy áo Triệu Lân mà nói rằng:

- Tam thúc ơi! Con chịu ời sâu của tam thúc đã bảo toàn tính mệnh giúp con, biết bao giờ cho con báo đáp được. Bây giờ con chỉ muốn vào nam nội để yết kiến thân mẫu con và tâu với tổ mẫu rộng ơn mà ân xá cho thân phụ của con vậy.

Hoàng tử nói xong lại nức nở khóc hoài. Triệu Phụng và Triệu Lân đều ứa nước mắt khóc rồi đồng thanh mà rằng:

- Hoàng tử ơi! Xin hoàng tử chớ thương khóc! Hoàng tử muốn như vậy cũng chẳng khó gì! Ngày nay Gia Tường công chúa vào cung sẽ đưa sẽ đưa hoàng tử vào bái yết tả hoàng hậu.

Hai quốc cữu thuật rõ đầu đuôi mọi việc đem quân và nam nội rước thái hậu ra ngự triều. Lại nói cho biết là quân dân ngày nay đều hiếu đại nghĩa, không ai chịu theo An Quốc tướng quân. Gia Tường công chúa vui mừng, chấp tay lạy tạ hoàng thiên đã có lòng phù trợ. Công chúa lại bảo hai quốc cữu rằng:

- Nhờ có tài giỏi trí cáo của hai quốc cữu mà khiến cho nhà Hoàng Phủ sau này giảm bớt được một phần tội lỗi.

Hai quốc cữu cáo từ lui ra, Gia Tường công chúa truyền sửa soạn áo quần cho hoàng tử cải cải dạng nữ trang để sắp sửa đưa vào triều kiến thái hậu. Khi sửa soạn xong, hoàng tử cùng đứng với Trân Khanh quận chúa. Quận chúa thì trông thật mặt hoa da ngọc, mà hình dáng hoàng tử thì lại rất giống thượng hoàng. Khi sắp khởi hành, bảo mẫu lại sức nhớ mà nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Dám bẩm công chúa! Cái giỏ thuốc, cái áo lót mình và cái ngọc đeo là những kỷ niệm từ khi đem hoàng tử từ trong cung ra, ngày nay công chúa cũng nên đưa vào để trình thái hậu.

Gia Tường công chúa gạt đầu, vội vàng đi lấy các đồ kỷ niệm. Khi Gia Tường công chúa trông thấy mấy hàng chữ chính tay thượng hoàng đề ở trong cái áo lót của mình kia thì lại động lòng xót thương. Bên ngoài sắp sẵn xa giá. Gia Tường công chúa cùng ngồi ngọc liễn với hoàng tử, còn Trân Khanh quận chúa thì giao cho bảo mẫu coi giữ ở nhà.

Các gia tướng và quân cấm binh thì đi kèm hai bên để hộ vệ. Khi đến nam nội, các cung nữ trông thấy hớn hờ vui mừng, chạy vào báo với thái hậu và Mạnh Lệ Quân vương phi. Gia Tường công chúa tay dắt hoàng tử bước lên trên thêm, cúi đầu sụp lạy. Thái hậu ứa hai hàng nước mắt, rồi đỡ dậy mà bảo rằng:

- Gia Tường con ơi! Trong bấy năm nay xa cách, bây giờ ta lại gặp con!

Thái hậu thấy hoàng tử cải dạng nữ trang, lại trở mà hỏi rằng:

- Đây có phải là ngoại nữ tôn của ta đó không? Còn hoàng tử bây giờ thế nào, vẫn được an khang đó chứ!

Gia Tường công chúa chưa kịp trả lời thì hoàng tử vội vàng chạy đến, nắm lấy áo long bào của thái hậu, rồi khóc mà rằng:

- Tổ mẫu ơi! Tổ mẫu vẫn không quên tôn nhi này, ngày nay tôn nhi đã được vào đến đây để vấn an tổ mẫu đó!

Thái hậu vui mừng, hai tay ầm lấy hoàng tử rồi ngấm ngấm mà nói:

- Thế ra con tức là hoàng tử đó phải không?

Thái hậu vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, lại ầm hoàng tử mà đặt lên trên lòng. Hoàng tử vừa khóc vừa hỏi:

- Tổ mẫu ơi! Chẳng hay thân mẫu con bây giờ ở đâu?

Thái hậu truyền cung nữ đi triệu Hùng hậu vào. Gia Tường công chúa lại bái yết Mạnh Lệ Quân vương phi. Mạnh Lệ Quân vương phi hỏi đến Trân Khanh quận chúa thì Gia Tường công chúa đáp rằng:

- Quận chúa đầu nhỏ tuổi, nhưng tính nết thuần hòa, đối với hoàng tử, vẫn quý mến như tình cốt nhục.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có Hùng hậu đến, ăn mặc một cách nhã đạm nhưng mày ngài mắt phượng, dung nhan chẳng khác năm xưa. Hoàng tử ngoảnh nhìn xung quanh, toàn thị những người áo gấm xiêm hoa, chưa biết ai là thân mẫu. Thái hậu gạt nước mắt rồi gọi hoàng tử mà bảo rằng:

- Mẫu tử tình thâm, tất thế nào thiên tính cũng có cảm cách. Mấy người đứng đây, con thử nhìn xem ai là thân mẫu con?

Hoàng tử đứng dậy nhìn khắp một lượt, khi nhìn đến Hùng hậu thì bỗng òa khóc lên rồi quì xuống mà rằng:

- Thân mẫu ơi! Người có phải là thân mẫu con đó không?

Thái hậu cùng mọi người đều lấy làm lạ. Hùng hậu kinh ngạc nét mặt đỏ bừng, hai tay đỡ hoàng tử dậy mà bảo rằng:

- Ô hay! Tại sao xưng hô như thế! Huống chi tôi đây là một người có tội...

Thái hậu liền ngoảnh lại bảo Hùng hậu rằng:

- Đây chính là con trai của nhà người sinh ra trong tiết đoan ngo năm xưa đó! Ta giao cho Gia Tường công chúa nuôi đã gần được tám năm nay.

Hùng hậu nghe nói tức thì quì xuống khóc mà tâu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Việc này thần thiếp chưa hiểu làm sao. Nghe nói năm xưa thần thiếp lâm sản, chỉ là một hòn máu mà thôi, có sao ngày nay lại có đứa con này. Sự thể đầu đuôi thế nào, xin thái hậu chỉ bảo cho biết.

Thái hậu phán rằng:

- Việc này ta khó nói quá, âu là để Gia Tường Công chúa nói cho nhà người nghe.

Gia Tường Công chúa vâng mệnh, thuật hết sự tình đầu đuôi cho Hùng hậu nghe. Hùng hậu nghe xong ôm lấy hoàng tử mà khóc nức nở. Con gọi mẹ, mẹ gọi con, khiến cho Thái hậu động lòng mà ứa nước mắt khóc. Mạnh Lệ Quân vương phi cũng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu cúi đầu lạy tạ thái hậu, hoàng tử vội quì ở bên. Hùng hậu nói:

- Muôn tâu Thái hậu! Năm xưa con đang trong cơn mê hoảng, lâm sản cũng chẳng biết gì. May nhờ có Thái hậu và Công chúa nuôi nấng trông nom cho, mà ngày nay mẹ con lại được cùng nhau sum họp. Ôn sâu ấy biết lấy chi báo đáp, chỉ xin khẩn trời cho Thượng hoàng mau mau về triều đình. Mạnh Lệ Quân vương phi chữa thuốc cho thần thiếp, hàng mấy năm trời quản bao khó nhọc, mà Hoàng Phủ Tương vương thì đem đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng, cũng là một người trung thần hiếm có xưa nay vậy. Muôn tâu thái hậu! Vì hai mẹ con thần thiếp mà đi lụy đến thánh thượng, ngày nay thần thiếp muốn xin thái hậu biếm truất thần thiếp vào lãnh cung mà ân xá cho thánh thượng, còn cha mẹ thần thiếp bây giờ hiện đang ở trong ngục thất, nhưng đạo làm tôi phải liều thân báo nước, sống chết cũng xin nhờ lượng chí tôn.

Hoàng tử nghe nói, cũng nức nở khóc mà xin theo mẹ vào lãnh cung, khiến cho Thái hậu không thể cầm nước mắt cho được. Giọt châu lã chã, ướt thấm mấy lần áo bào.

Mạnh Lệ Quân vương phi tâu với Hùng hậu rằng:

- Muôn tâu hoàng hậu! Việc này thái hậu không dám tự quyết, tất phải đợi thượng hoàng về triều. Nếu thượng hoàng chưa về thì không thể nào ân xá cho thiên tử được. Lễ nghĩa chung của thiên hạ, pháp luật chung của tổ tông, thái hậu dẫu cao quý, nhưng cũng không vượt lễ nghĩa và bỏ pháp luật vậy. Hoàng hậu chớ nên tâu xin nữa mà khiến thái hậu thêm đau lòng. Vả hoàng tử đã vào đây, quyết không nên ra về, chỉ nên tâu thái hậu cho ở với Hưng Bình công chúa.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại bảo các cung nữ rằng:

- Các con hầu hạ đã lâu năm, trải bao khó nhọc, chẳng bao lâu nữa thượng hoàng về triều, thái hậu sẽ trọng thưởng cho các con. Vậy công việc trong cung, các con chớ nên tiết lộ mà có tai vạ.

Các cung nữ nghe nói, đều vui lòng xin tuân mệnh. Thái hậu thở dài mà phán rằng:

- Ngày nay ta khóc mãi cũng khô nước mắt, thôi thì các người cùng ngồi cả lại, để ăn yến cho đỡ buồn.

Bấy giờ hoàng tử bái yết Hùng hậu xong, lại bái yết Mạnh Lệ Quân vương phi. Thái hậu truyền gọi Chu vương và Hưng Bình công chúa đến để làm lễ tương kiến. Nội giám bày tiệc, thái hậu ngồi trên nhất, Hùng hậu và Mạnh Lệ Quân vương phi ngồi hai bên. Hai bà công chúa ngồi tiếp thái hậu. Chu vương thì cùng hoàng tử ngự yến ở cung bên. Bấy giờ hoàng tử đã hơi biết lễ phép, trong khi ăn tiệc, đối đáp nhiều câu rất dị kỳ, Chu vương năm ấy cũng mới mười lăm tuổi. Hai bên cùng nhau trò chuyện, thật hợp ý tâm đầu. Khi tiệc xong, Gia Tường công chúa cáo từ xin về, lại đệ trình cái thuốc và cái áo lót mình có mấy hàng thủ bút của thái hậu năm trước. Hùng hậu trông thấy, đau lòng đứt ruột, vừa đọc vừa khóc.

TRIỆU VƯƠNG VỊ NGHĨA MÀ KHỞI BINH
PHÒ MÃ TẬN TRUNG ĐỀ BẢO QUỐC

Lại nói chuyện bà Mai thái phi theo con là Triệu vương đi thụ phong ở Hà Nam, nghĩ đến thượng hoàng và thái hậu, vẫn ngày đêm mẩn nhớ, không thể nguôi lòng, nhưng việc rèn tập học nghiệp cho Triệu vương thì bà rất lấy làm nghiêm khắc.

Quan tán thiện ở phủ Triệu vương tên gọi Lưu Quý tức là con một người tiểu thiếp của Lưu Khuê Bích trước, tên gọi Đậu Hàm Hương. Bà Đậu Hàm Hương không cho con tập võ nghệ, bắt phải chuyên nghề kinh sử, sau thi đỗ vào toà Hàn lâm. Thượng hoàng thấy Lưu Quý là người luyện đạt lão thành, vừa có học thức vừa có phẩm hạnh, mới dùng làm chức sư bảo để dạy Triệu vương. Lưu Quý thông hiểu thiên văn địa lý, Mai thái phi vẫn có lòng kính trọng, thường tử rất hậu, bao nhiêu chính sự trong phủ đều giao cho Lưu Quý chương quản. Lại thường sai người triệu bà Đậu Hàm Hương vào cung để nói chuyện. Triệu vương chính phi là A Lạp thị nhan sắc xinh đẹp, lại có học thức, tính vốn hiền hậu, vẫn thường cùng Triệu vương ngày đêm hầu hạ Mai thái phi không hề trễ nải chút nào.

Đến khi nghe tin thượng hoàng bỏ đi thì Mai thái phi và Triệu vương đều kinh hồn tán đờm, ngày đêm khóc lóc, kể sao xiết nỗi thương tâm. Triệu phi hết sức khuyên can, bấy giờ mới hơi nguôi cơn sầu thảm. Sau bỗng nghe tin Hùng hậu bị biếm truất, toàn gia Hùng vương phải vào ngục thất và tin Phi Giao hoàng hậu lên cầm quyền chính thì Mai thái phi lại giọt lệ chứa chan. Bấy giờ Triệu phi sắp đến kỳ lâm sản, công việc trong cung chẳng có ai chủ trương. Lưu Quý thấy vậy luống cuống không biết làm thế nào mới về thuật chuyện với mẹ là bà Đậu Hàm Hương để nhờ mẹ vào cung khuyên bảo Mai thái phi đừng khóc lóc nữa.

Nguyên Lưu Quý lấy vợ là Bàng thị, con quan Lại bộ thượng thư, cha mẹ mất sớm, chỉ có một em trai, toàn gia đều sang nương nhờ Lưu Quý cả. Lưu Quý sinh được ba trai một gái. Con gái tên gọi Diễm Tuyết vốn người có tài thông minh, Lưu Quý vẫn dạy cho học. Ba cậu con trai còn bé. Bà Đậu Hàm Hương thì rất yêu quý nàng Diễm Tuyết, nàng muốn điều gì bà cũng theo lời. Nàng Diễm Tuyết lúc bé vẫn thường theo thân phụ là Lưu Quý lên thiên văn đài. Lưu Quý trở bảo các vì tinh tú thì nàng có ý ghi nhớ, thành ra cũng hiểu biết thiên văn. Nàng Diễm Tuyết vốn tính điềm đạm, hay xem sách vở, lại nhiễm tư tưởng “Yêm thế”, những muốn bỏ nhà đi tu tiên. Cũng có lúc đã tỏ ý cho cha mẹ biết, nhưng chỉ vì ba em còn bé cho nên chưa dám dõng dạc. Bấy giờ nàng Diễm Tuyết thấy tổ mẫu là bà Đậu Hàm Hương sắp vào cung, mới tươi cười nét mặt mà thưa rằng:

- Đêm qua tôn nữ có xem thiên văn, thấy sao thái bạch suốt đêm ngang trời, đó là cái tượng sắp đổi dời ngôi bảo đại, nhưng sao tử vi còn thấy sáng tỏ thì vận mệnh thiên tử vẫn được vững vàng. Cái tai ách này chẳng qua chỉ trong vài ba năm, sẽ lại tránh khỏi. Tổ mẫu nên nói để thái hậu biết, xin thái phi cứ yên lòng chớ có lo ngại.

Bà Đậu Hàm Hương cười mà bảo rằng:

- Con bé này, mầy lại hiểu biết thiên văn à! Vậy thì ngôi sao thượng hoàng nay ở phương nào? Ngôi sao nào ứng vào thái hậu, còn Hùng hậu thì tức là ngôi sao nào?

Nàng Diễm Tuyết đáp rằng:

- Sao lại không hiểu! Ngôi sao thượng hoàng bây giờ ở về phương tây, cứ theo phương ấy mà đi thì sẽ tìm thấy, nhưng ngày nay thời giờ chưa đến, tất nhiên phải đợi trong năm năm. Ngôi sao thái hậu bây giờ mây kéo tối rầm, quả nhiên là đang bị bệnh, nhưng mừng được có sao thái dương chính chiếu thì chẳng lo ngại gì. Mỗi khi tôn nữ theo chân thân phụ lên thiên văn đài mà thân phụ trở cho xem thì trông thật minh bạch.

Lưu Quý nói:

- Quả như thế thật! Con bé này nó trông các vì sao, có phần lạ tinh hơn tôi.

Bà Đậu Hàm Hương lại cười mà bảo Bàng thị rằng:

- Con bé này kháu khỉnh quá, sau này tất phải hơn người. Chưa biết anh chàng nào tốt phúc mà được cùng cháu gái ta kết duyên loan phượng.

Bàng thị phụ nhân nói:

- Con bé này hay xem thiên văn quá, thành ra ngây ngốc cả người, chỉ muốn tu tiên. Bấy giờ nó vẫn thường ăn chay. Con mắng nó mấy lần thì thân phụ nó lại bảo rằng: “Người ta mỗi người một chí hướng,

ta không nên cưỡng. Huống chi một người tu tiên đắc đạo thì cả họ đều được phi thăng, chứ có can chi mà hại!” Vậy ngày nay xin bà phải nghiêm cấm nó mới được.

Bà Đậu Hàm Hương nghe nói, bảo nàng Diễm Tuyết rằng:

- Tôn nữ ơi! Tôn nữ năm nay còn đang đầu xanh tuổi trẻ, có lại lại nhiễm tư tưởng chán đời. Phàm những kẻ xuất gia đầu Phật, học đạo tu tiên, phần nhiều là bởi có sự uất ức trong lòng, phần chí bỏ đi, để cầu tâm thân cho được thoát nợ. Nay tôn nữ không có điều gì thất ý, trên thì cha mẹ đoàn viên, dưới thì đàn em hãy còn nhỏ tuổi. Tấm thân nghìn vàng ấy, còn phải gác gương trong, treo giá ngọc để chọn lấy người đẹp đẽ vừa đôi. Đã là người có học thức ít nhiều thì tư tưởng chán đời kia ta chớ nhiễm.

Đang nói chuyện thì có nữ tỳ bưng mâm bánh đến, cả nhà cùng ngồi vào ăn. Khi ăn bánh xong, bà Đậu Hàm Hương đội mũ mặc áo để sắp tiến cung. Cờ mờ trống giông, tiền hô hậu ủng, cũng đường đường là một vị thái phu nhân. Nếu năm xưa không bền lòng thủ tiết thì ngày nay sao có được vinh dự này. Khi đến phủ Triệu vương, thủ môn quan vào báo, Mai thái phi cho hai tên cung nữ ra đón vào. Bà Đậu Hàm Hương làm lễ triều kiến, bà Mai thái phi mời ngồi uống trà và bảo rằng:

- Thái phu nhân ơi! Chẳng hay có sao đã lâu nay thái phu nhân không vào cung thăm tôi?

Bà Đậu Hàm Hương nói:

- Thần thiếp đã bị bệnh một tháng nay, bây giờ mới bình phục. Trong lòng thần thiếp vẫn nhớ mền thái phi, nghe tin vương phi sắp lâm sản, vậy nên thần thiếp vào đây để thỉnh an.

Mai thái phi nói:

- Hai vợ chồng Triệu vương đêm ngày túc trực ở đây, tôi giục chúng về phòng ngủ thì Triệu vương không nghe, cứ bảo vợ về, còn mình thì đêm nào cũng ở lại đây, quán quít như đứa con thơ, nghĩ cũng nực cười. Tôi nay phiền muộn trăm chiều, đợi bao giờ cho thượng hoàng về đây thì họa may bấy giờ lòng tôi mới yên được.

Mai thái phi nói xong, hai hàng nước mắt lại chảy xuống ròng ròng. Bà Đậu Hàm Hương đứng dậy khuyên can mà rằng:

- Thái phi ơi! Nếu thái phi cứ khóc mãi như thế này, để đến nỗi Triệu vương lo phiền mà bỏ cả học nghiệp thì há chẳng uổng phụ lòng trông cậy của thượng hoàng và thái hậu lắm ru! Vậy xin thái phi nghĩ lại, chớ nên mua lấy những sự bi thương vô ích ấy làm gì!

Mai thái phi thở dài mà đáp lại rằng:

- Tôi cũng biết như vậy, chỉ vì trong lòng chua xót thì nước mắt khôn cầm, dầu muốn cố gượng làm khuây cũng không thể làm cho được. Nay thái phu nhân đã nói, tôi xin vâng lời, nhưng thái phu nhân có ở đây với tôi, họa may tôi mới giải được cơn phiền muộn. Và Triệu phi sắp đến ngày lâm sản thì thái phu nhân cũng ở đây mà trông nom giúp cho.

Bà Đậu Hàm Hương vâng mệnh ở đây để trông nom hết thảy mọi việc trong cung. Còn việc ngoài thì đã có Lưu Quý chương quản, chỉ hiềm một nỗi chưa chọn được người nào trung dũng để làm nguyên soái mà chương quản binh quyền. Lưu Quý sức nghĩ đến Vệ Dũng Bưu, mới nói với Triệu vương sai Chúc Nhân đi triệu, vừa gặp lúc Vệ Dũng Bưu mới đánh quan khâm sai xong, Chúc Nhân không dám lưu lại, phải về trước để phúc chỉ.

Chưa đầy một tháng thì Vệ Dũng Bưu tới nơi, trước yết kiến Lưu Quý, sau vào yết kiến Triệu vương. Triệu vương thấy Vệ Dũng Bưu tướng mạo khôi ngô, râu dài người lớn biết là tướng tài có ý trọng đãi. Lưu Quý nói Triệu vương phong Vệ Dũng Bưu làm chức nguyên soái để chương quản năm ngàn vệ binh. Vệ Dũng Bưu khéo phủ dụ quân sĩ, đêm ngày luyện tập, không hề trễ biếng chút nào. Vệ Dũng Bưu nhớ ngoại sanh là Hùng Khởi Thần, vẫn định chinh đồn dinh thự cho được đâu đấy, rồi sẽ cho người về đón ngoại sanh cùng gia quyến một thể.

Bỗng thấy tên người nhà vào báo rằng:

- Dám bẩm lão gia! Có quan phủ Kim Lăng họ Doãn, nói là thân thuộc với lão gia xin vào yết kiến. Lại có cả gia quyến đi theo nữa.

Vệ Dũng Bưu nghe nói, vừa mừng vừa ngờ, nghĩ thầm: “Cữu huynh ta cáo bệnh đã ba năm nay, về ở ẩn nơi thôn dã, không hề đi đến đâu bao giờ. Ngày nay bỗng đem gia quyến tới đây, tất là lại có việc gì nguy cấp vậy.” Vệ Dũng Bưu vừa ngẫm nghĩ vừa chạy ra đón thì quả nhiên trông thấy Doãn công. Vệ Dũng Bưu ngoảnh nhìn ra phía ngoài thấy một cái xa, trong xe có hai người đàn bà ngồi, liền hỏi:

- Có phải phu nhân và tiểu thiếp của cữu huynh đó không? Xin mời xuống xe.

Doãn công mỉm cười và khẽ đáp:

Tôi có tiểu thiếp nào đâu, người đi cùng với nội nhân tôi tức là lệnh sanh đó!

Vệ Dũng Bru nhìn thì quả nhiên là Doãn công phu nhân cùng ngoại sanh Hùng Khởi Thần đó, vội vàng mời vào trong nhà để nói chuyện.

Vệ Dũng Bru không hiểu có sao Hùng Khởi Thần lại cùng đi với Doãn công, cứ hỏi căn vặn mãi nhưng Hùng Khởi Thần vẫn hàm hồ không chịu nói. Đến canh khuya người đi ngủ hết rồi, Hùng Khởi Thần mới đóng cửa phòng lại mà thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ Dũng Bru nghe. Vệ Dũng Bru nghe nói, hằm hằm nổi giận, đập bàn mà rằng:

- Thế thì còn nói chi nữa! Lã thị kia, thật là một đứa táng tận lương tâm! Con Văn Cơ dẫu ngu dại, nhưng trong lòng nó cũng hiểu đại nghĩa, chẳng qua chỉ vì Lã thị xúi giục, muốn cố tình làm hại Từ thị đó thôi. Không biết trưởng tử ta về tới nhà, có hiểu việc này không, hay lại ngờ cho ngoại sanh tư tình cùng Từ thị! Âu là sáng mai ta sai người về gọi cả nhà sang đây, rồi chém đôi đứa bất nhân kia ra thì lòng ta mới hả. Ngoại sanh chó lo ngại, nay đã tới đây, ta sẽ đưa ngoại sanh vào yết kiến Lưu tướng công. Ta cứ bảo ngoại sanh là con trai Doãn công, đợi khi đại sự thành rồi, bấy giờ sẽ xuất đầu lộ diện.

Hai cậu cháu trò chuyện với nhau suốt đêm. Sáng hôm sau, Vệ Dũng Bru đưa Doãn công và Hùng Khởi Thần sang yết kiến Lưu Quý, nói dối là hai cha con. Lưu Quý mừng rỡ vào tâu với Triệu vương xin phong chức cho. Vệ Dũng Bru tức khắc viết một phong thư sai tên gia tướng về quê nhà gọi gia quyến. Gia tướng phụng mệnh đi suốt ngày suốt đêm chưa đầy nửa tháng đã về phúc mệnh. Gia tướng bẩm rằng:

- Dám bẩm lão gia! Khi con về tới dinh môn, thấy cửa dinh khóa chặt. Con tìm mãi mới gặp cụ già dẫn đó mà hỏi thăm chuyện thì cụ già ấy nói là toàn gia đều bị một đại tướng quân bắt đem đi rồi. Nó bọc trong nhà, cũng không biết đi đâu cả. Con lại vào trong thành dò hỏi thì thấy người ta nói có vị đại tướng quân nay làm tổng trấn Tam Giang thấy tiêu thư nhà ta có nhan sắc đã lấy làm phu nhân. Lã di nương cũng theo vào ở đây. Còn công tử và gia quyến thì không biết ở đâu? Có kẻ nói đang bị giam, có kẻ nói đã xin gia nhập quân đội. Chúng con không dám chậm trễ, vậy phải về đây bẩm bạch cùng lão gia.

Vệ Dũng Bru lúc đầu mới nghe chẳng còn hồn vía nào, đến khi nghe xong câu chuyện, liền đem lòng căm tức, dậm chân vò đầu, kêu trời kêu đất lên mà rằng:

- Trời ơi! Đất ơi! Nhà họ Vệ ta nổi đời trung trinh, ngày nay bị tay đứa tiện tỳ và ác nữ kia làm cho phải bại hoại, ta đây còn mặt mũi nào mà đứng ở trên nhân thế này.

Nói xong, liền rút thanh bảo kiếm toan tự tử. Các gia tướng đang xúm lại can ngăn thì bỗng nghe báo ngoài cửa có Lưu tướng công, Doãn lão gia và công tử (trò Hùng Khởi Thần) cùng đến. Vệ Dũng Bru vừa giận vừa thẹn, bất đắc dĩ phải đứng dậy ra nghênh tiếp. Lưu Quý nói:

- Triều đình vừa có chiếu đến, quan nguyên soái đã được biết chưa? Số là thượng hoàng chưa tìm thấy tông tích đâu cả. Vừa rồi con trai trưởng của Đồ Man Hưng Phục là Định Quốc tướng quân đã phụng mệnh triều đình, ra trấn thủ Tam Giang, bao nhiêu các quan văn võ ở đây, Định Quốc tướng quân được quyền “Tiền trăm hậu tấu”. Đó là giam mưu của Đồ Man Hưng Phục nó cho con nó ra đây, để thành sự thì nó lên ngôi đại bảo, còn bại sự thì nó lui về cố thủ tại thành Kim Lăng. Ta chỉ nực cười cho Phi Giao chẳng biết chi chi, lại đặt cần câu sẵn cho người đánh cá. Phò mã Triệu Câu cũng vừa mới viết thư đến, nói là phò mã luyện tập binh mã đã ba năm nay, ngày nay ước định với Triệu vương đây, để cùng khởi nghĩa. Tôi đã phúc thư xin hoãn, bởi vì đế tình còn mờ tối, tất phải đợi thời rồi sẽ cử binh. Việc ấy nên chẳng thế nào, chúng tôi muốn hỏi ý quan nguyên soái.

Vệ Dũng Bru thở dài mà rằng:

- Đa tạ lòng tử tế của tướng công đã quá yêu mà tiến cử tôi, nhưng tự thẹn cái tài ngu mờ. Tề gia còn chẳng xong, lại bàn đầu đến việc cứu quốc. Ngày nay tôi xin từ chức, rồi tìm nơi hoang sơn dã tự nào để mà tu hành.

Lưu Quý và Doãn công đều kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Ô hay! Sự thế làm sao mà quan nguyên soái lại nói những câu kỳ dị như thế?

Vệ Dũng Bru bất đắc dĩ phải thuật chuyện đầu đuôi cho mọi người nghe. Lưu Quý nghe nói cả cười mà rằng:

- Quan nguyên soái họ Vệ ơi! Tôi đây vẫn kính phục ngài là một bậc đại văn hóa, nên mới tiến cử ngài làm chức nguyên soái, nay ngài nói mấy câu ấy thì thật khiến cho các quan văn võ trong triều ai cũng phải tức cười. Tôi hãy xin hỏi quan nguyên soái một câu này, các bậc trung thần lương tướng thời xưa, biết bao nhiêu người vì nước mà phải xa cách cha mẹ, lìa bỏ vợ con, ngày nay quan nguyên soái mới vì một người tiểu thiếp và một vị tiểu thư mà đã vội chán đời muốn ẩn thân vào rừng rú. Thế thì chẳng những bỏ cái lòng “Trung quân ái quốc” mà đối với lệnh tỳ (Vệ Dũng Nga) không biết quan nguyên soái nghĩ thế nào. Tôi dám chề quan nguyên soái điều ấy.

Doãn công nói:

- Quan nguyên soái chớ nên lấy điều ấy làm sỉ nhục. Dầu người vợ chính thất cũng còn ví như y phục, rách nát thì bỏ đi, huống chi là một người tiểu thiếp và một đứa con gái góa chồng ấy. Cũng vì lẽ ấy mà tôi không dám tưởng đến sự tiểu thiếp làm chi. Quan nguyên soái thử nghĩ đó mà coi: Phàm con gái của những người tiểu thiếp có mấy kẻ được nên người. Sao quan nguyên soái lại vì việc ấy mà phải ngã lòng nản chí.

Hùng Khởi Thần cũng hết sức tìm lời khuyên giải. Sau bốn người cùng nhau đàm luận quốc sự, và đem rượu ra uống. Khi uống rượu xong, Lưu Quý mới cáo từ ra về. Vệ Dũng Bưu ra sức luyện tập binh mã, ngày giờ thăm thoát lại vừa được năm năm. Một hôm, nàng Diễm Tuyết xem thiên văn, nói với thân phụ là Lưu Quý rằng:

- Đêm qua con xem tinh tượng, thấy vì sao thái hậu đã hiện ánh sáng, chắc chỉ trong một tháng nữa thì sẽ có việc binh đao. Vậy thì công việc ở vương phủ, thân phụ định giao phó cho ai?

Lưu Quý nói:

- Diễm Tuyết con ơi! Công việc ở vương phủ, ta đã nhờ có Doãn lão gia trông nom hộ. Lão gia vốn là một người lão thành luyện đạt, lại có Chu Nhân giúp đỡ còn lo ngại nỗi gì!

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo Triệu vương có lệnh triệu vào vương phủ. Lưu Quý vội vàng áo mũ đi ngay. Khi tới vương phủ lại có lệnh triệu vào nội cung, Lưu Quý biết là có biến cố, theo nội giám vào. Triệu vương trông thấy vội vàng đứng dậy nghênh tiếp và trao một phong thư cho Lưu Quý xem. Lưu Quý xem xong, vừa sợ vừa mừng. Mai thái phi ngồi trong rèm bảo Lưu Quý rằng:

- Lưu tiên sinh ơi! Mẹ con ta bây giờ không biết nghĩ thế nào, chỉ trông cậy ở tiên sinh đó! Ngày nay ta muốn tiên kinh để vãn an thái hậu. Nếu thượng hoàng không về thì ta cũng xin lưu tại nam nội, hầu hạ thái hậu, gọi là báo đáp nghĩa cũ tình xưa.

Mai thái phi nghĩ những nỗi thương tâm, lại ứa hai hàng nước mắt khóc. Lưu Quý còn đang tìm lời khuyên giải thì bỗng có tên cung nữ tươi cười hớn hở, chạy vào báo tin mừng. Tên cung nữ quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thái phi! Vương phi vừa mới sinh hạ nam tử, mà thân thể rất khang kiện, thật là một việc đáng mừng.

Mai thái phi nghe nói mừng lòng, Lưu Quý vội vàng chúc mừng Triệu vương và sụp lạy làm lễ triều hạ, Triệu vương chối từ không dám nhận lạy rồi hai tay đỡ lấy Lưu Quý đứng dậy. Mai thái phi thờ dài mà than rằng: Năm xưa vương phi sinh hạ thế tử, đã nhờ thái phu nhân trông nom cho, vậy nên lần này không dám phiền đến thái phu nhân nữa. Nhưng nay mai khởi binh thì công việc trong cung lại phải nhờ đến thái phu nhân trông nom giúp, và ở đây làm bạn với vương phi cho vui.

Lưu Quý tâu rằng:

- Muôn tâu thái phi! Kẻ hạ thần xin về nói với thân mẫu kẻ hạ thần sửa soạn vào cung để trông nom các công việc.

Mai thái phi vui mừng mà bảo rằng:

- Nếu được như vậy thì ta còn lo ngại nỗi gì. Nhưng ta còn một việc muốn nói với tiên sinh. Số là ta vẫn nghe đồn lệnh ái là người đức mạo kiêm toàn, lại thông hiểu thiên văn. Hồi mười năm trước ta có được giáp mặt một lần, trong lòng vẫn lấy làm quý mến. Nay ta muốn tiên sinh lệnh ái cùng đi với ta để được thêm vui.

Lưu Quý ngẫm nghĩ, hồi lâu chưa trả lời. Mai thái phi hiểu ý lại nói:

- Lưu tiên sinh ơi! Xin tiên sinh cứ yên lòng, chớ thấy việc Phi Giao năm xưa mà lấy làm lo ngại. Nay ta xin lệnh ái làm nghĩa nữ, ta quyết không khi nào lại để đi lụy như xưa.

Triệu vương nghe lời Mai thái phi, liền đứng dậy nói với Lưu Quý rằng:

- Lưu tiên sinh ơi! Xin tiên sinh cứ cho lệnh ái đi cùng với thân mẫu tôi cho vui.

Lưu Quý vâng mệnh về nhà nói với mẹ là bà Đậu Hàm Hương. Bấy giờ trong cung ngoài thành đều náo động về việc sắp khởi binh. Ôn thái phi ở phủ Hán vương cũng viết thư đến rủ Mai thái phi để cùng tiến kinh. Mai thái phi thấy Ôn thái phi cũng đồng ý với mình thì rất lấy làm vui mừng, trọng thưởng cho người mang thư và bảo nên mau mau về nói trước để sửa soạn đồ hành lý. Triệu vương chọn ngày khởi binh, Trương Vĩnh làm tiên phong, Vệ Dũng Bưu làm nguyên soái. Triệu vương phái một đạo hịch văn đi trước, nói là phụng mệnh thái hậu đem quân tiến kinh. Trương Vĩnh đi tiên phong bỗng thấy mặt người thám tử về báo nói rằng:

- Dám bảm tướng quân! Đây đã đến địa giới Sơn Đông. Chúng tôi nghe tin quân Hán vương đã đóng ở trong thành, Hoàng Phủ phò mã đang đem quân đi đuổi Đồ Man Hưng Phục, vậy chúng tôi phải về đây bảm bạch.

Trương Vĩnh nghe báo, quay ngựa lại bám với Vệ Dũng Bưu, Vệ Dũng Bưu truyền đóng dinh lại, rồi vào thương thuyết với Lưu Quý. Lưu Quý nói:

- Tôi vẫn biết là Hán vương tất thế nào cũng đến trước, bây giờ ta nên báo với Triệu vương và Mai thái phi để vào thành yết kiến Hán vương.

Ôn thái phi và Hán vương nghe tin Mai thái phi và Triệu vương đến, vội vàng ra đón. Bốn người cùng cầm tay nhau mà khóc. Bấy giờ bỗng có Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân đến. Hai phu nhân trông thấy bốn người kia đang khóc liền tìm lời khuyên giải. Mai thái phi lạy bảo nàng Diễm Tuyết lạy chào, rồi nói với mọi người:

- Đây là nghĩa nữ của tôi đó!

Mai thái phi lại nói với Lưu Yến Ngọc phu nhân:

- Nghĩa nữ tôi chẳng những tài mạo khác thường, mà lại thông hiểu thiên văn, thật không mấy người theo kịp. Trong mấy năm trời nay, chúng tôi vẫn phải theo lời nó chỉ bảo mà quyết định việc khởi nghĩa binh này.

Lưu Yến Ngọc phu nhân cầm lấy tay mà ân cần hỏi han, nàng Diễm Tuyết đối đáp được đâu ra đấy. Hán vương và Triệu vương vào một phòng riêng để nói chuyện, cùng nhau kể kể những nỗi tương biệt trong mấy năm trời. Bà Ôn thái phi mời hai bà phu nhân cùng Mai thái phi và nàng Diễm Tuyết vào nhà trong, để cùng nhau đàm luận. Mai thái phi hỏi rằng:

- Chẳng hay phò mã Triệu Câu bây giờ ở đâu? Độ bao giờ đến đây?

Ôn thái phi thở dài mà rằng:

- Từ khi tôi theo Hán vương đi thụ phong, vẫn một lòng mến nhớ thượng hoàng và thái hậu, không ngờ trời nghiêng đất đổ, mà cây gập bao nhiêu sự biến cố, khiến cho mẹ con tôi luống những đứt ruột héo gan. Trong mấy năm nay, phò mã Triệu Câu hết sức luyện tập quân sĩ, vẫn muốn khởi nghĩa đã lâu, nhưng Lưu tướng công thường viết thư đến can ngăn, nói là tình tượng chưa nên làm vội. Ngày nay thật đã đến ngày nên khởi sự, không ngờ vừa đem quân đến địa giới Sơn Đông thì gặp Đồ Man Hưng Phục. Khi ấy Đồ Man Hưng Phục đi một cái loan giá, dùng nghi vệ thiên tử, thay mặt triều đình ra tế thần Thái Sơn. Phò mã Triệu Câu trông thấy, nổi cơn tức giận, liền sai tướng tiên phong là Tiêu Đại Hùng tiến binh vào đánh, Đồ Man Hưng Phục cũng có nhiều gia tướng giỏi, vậy nên đánh nhau trong ba ngày mà không phân được thua. Phò mã Triệu Câu tức giận bội phần, lên ngựa ra đánh, bấy giờ mới thắng được Đồ Man Hưng Phục. Đồ Man Hưng Phục thua trận bỏ chạy, phò mã Triệu Câu đang đem quân đi đuổi theo. Tôi cùng Hán vương ở đây, còn đợi phò mã Triệu Câu để cùng khởi hành. Hôm trước có tiếp được chiếu thư của thái hậu mới biết đích rằng ngày nay thái hậu đã lâm triều. Bây giờ lại có Triệu vương tới đây thì chắc chẳng bao lâu nữa, đại công sẽ thành được. Ước gì trời kia dun rui, lại được thượng hoàng về triều thì vui vẻ biết là dường nào!

Lại nói chuyện quan trường sử ở phủ Hán vương, tên gọi Cao Bí vốn là người có tài “kinh thiên vĩ địa” năm ấy trạc độ năm mươi tuổi góa vợ, chỉ có một người con gái tên gọi Phật Châu. Phật Châu nhan sắc xinh đẹp, vừa có học thức vừa có phẩm hạnh. Cao Bí rất lấy làm yêu quý. Vì chưa có con trai, nên lại lấy nàng Thanh Mai làm tiểu thiếp. Cao Bí làm quan rất thanh liêm, ngoài sự lương bổng và thưởng tứ, không hề lấy của ai một đồng nào. Hán vương và phò mã Triệu Câu thấy vậy có lòng quý trọng, mà các quan văn võ cũng mến phục lạ thường. Cao Bí thấy Lưu Quý tài cao học rộng cho nên đầu mối gặp nhau lần này là một, mà trong khi nói chuyện, đã cùng nhau ý hợp tâm đầu.

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu đuổi theo Đồ Man Hưng Phục, bấy giờ đã tối sẫm, quân vây bốn mặt, mà tìm chẳng thấy Đồ Man Hưng Phục ở đâu. Phò mã Triệu Câu truyền quân soi khắp bốn mặt núi mà cũng không thấy. Phò mã Triệu Câu trong lòng nghi hoặc, truyền cho quân sĩ đóng dinh lại và nấu cơm ăn, rồi đến sáng ngày sẽ đi. Khi ăn cơm xong, om Triệu Câu nghĩ thầm: “Quái lạ! Không biết Đồ Man Hưng Phục ngày nay nó tẩu thoát phương nào. Nếu ta không đuổi bắt được nó thì tất nó lẫn trốn sang Kim Lăng. Có con nó là Định Quốc tướng quân ở đây, nó sẽ lấy chỗ ấy làm nơi sào huyệt.”

Phò mã Triệu Câu còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy thám tử về báo:

- Dám bầm phò mã! Chúng tôi đi dò thám thì thấy bốn mặt đều núi, chẳng có nhà cửa chi cả. Cách đây độ hai dặm, có có một cái miếu Quan Đế, cửa vẫn đóng chặt, chạ thần gọi cửa hỏi thì trong có người đạo sĩ là chữ giữ miếu ấy trả lời rằng: “Ở đây hổ lang nhiều lắm, đêm khuya không dám mở cửa, mà cũng không có ai tới đây.” Bởi vậy chúng tôi phải về bẩm bạch.

Phò mã Triệu Câu nghĩ thầm: “Đứa lão tặc này có lẽ nó ở trong miếu, chứ ngọn núi này làm gì còn có lối ra. Vả rõ ràng ta trông thấy đứa lão tặc chạy vào ngọn núi này”. Phò mã Triệu Câu nghĩ vậy, truyền cho cận tướng phòng thủ đại binh, còn mình thì cùng mấy tên gia tướng và mấy trăm quân đi thẳng vào trong núi. Phò mã Triệu Câu cưỡi ngựa đi trước, hai bên quân sĩ cầm đuốc sáng trưng. Đi được độ một dặm, bỗng thấy con ngựa của phò mã Triệu Câu cưỡi đứng lại mà hí rầm lên, gia roi cũng không chịu đi nữa. Hai tên mã phu vội vàng giữ chặt lấy con ngựa. Phò mã Triệu Câu trong lòng nghi hoặc mới xuống ngựa mà rằng:

- Con ngựa này vốn là ngựa hay, nay bỗng thế này, tất có gian nhân ẩn trong bụi cây chẳng, các tướng nên mau mau tra soát.

Các tướng vâng mệnh, vừa toan tiến lên thì bỗng nghe tiếng mũi tên bay vù, xuyên qua bên tai phò mã. Các tướng đều kinh ngạc mà kêu lên rằng:

- Quả có giặc! Quả có giặc!

Phò mã Triệu Câu cũng có ý kinh sợ, ngẩng đầu lên trông thì quả nhiên thấy ở trên ngọn cây cao có một đám đen. Bỗng lại có một phát tên nữa xuyên thẳng vào ngực phò mã Triệu Câu, phò mã Triệu Câu lấy thanh bảo kiếm gạt mạnh một cái thì mũi tên ấy rơi xuống đất. Một tên gia tướng khẽ nói với phò mã Triệu Câu rằng:

- Trên ngọn cây quả có người ngồi!

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe có tiếng tên bắn, phò mã Triệu Câu lại giơ thanh bảo kiếm lên xua. Phò mã Triệu Câu giận lắm, truyền quân sĩ giương cung ra bắn. Bắn trong hồi lâu, chẳng thấy tăm hơi gì cả, hình như các mũi tên chỉ xuyên vào các lá cây. Lại thêm một gia tướng nữa nói:

- Có lẽ ta trông lầm!

Nói chưa dứt lời thì thấy một phát tên bắn trúng vào tay tả tên gia tướng ấy. Tên gia tướng ngã lăn xuống đất. Quân sĩ đều kinh hoảng. Phò mã Triệu Câu giận lắm. Bỗng thấy tên đầu lại bắn xuống như mưa, ai nấy đều có ý sợ. Phò mã Triệu Câu truyền cho quân sĩ múa đao lên để gạt mũi tên. Lại truyền lấy hỏa sang ra bắn. Bấy giờ bóng cây tối đen quân sĩ cứ theo bóng ấy mà bắn vào. Cây dẫu cao lớn nhưng cành khô cũng nhiều, cho nên hỏa sang bắn vào đâu thì lửa cháy lên ngùn ngụt. Sau nghe trên ngọn cây có tiếng kêu to lên rằng:

- Ta bảo cho mà biết, ta mà nhảy xuống thì nhiều đứa bỏ đời!

Nói chưa dứt lời thì có một tướng ở trên cây nhảy xuống, mặt đen nhợt, mắt trợn ốc nhồi, râu ria xồm xoàm, mình mặc áo giáp, hai tay cầm hai cái búa. Viên tướng ấy giơ búa. Phăm phăm chực bỏ vào đầu phò mã Triệu Câu. Quân sĩ vội vàng xúm xít lại giơ giáo lên đỡ, vòng trong vòng ngoài vây chặt lấy viên tướng ấy. Mọi người hăng hái xông vào, viên tướng ấy cứ cười ha hả mà bảo rằng:

- Lũ bộ bác kia hay múa rối làm chi cho phiền. Ta không chém giết bay, ta chỉ tặng cho Hoàng Phủ công tử một nhát búa.

Tướng sĩ bên Hoàng Phủ quát to lên mà mắng rằng:

- Hoàng Phủ phò mã đây là dòng dõi “kim chi ngọc diệp” khi nào lại chịu giao chiến với mày!

Nói xong, liền giơ đao đánh vào mặt viên tướng ấy. Viên tướng ấy lấy búa gạt đi, rồi xông vào đánh, không hề khiếp sợ chút nào. Vừa đánh vừa cười khanh khách mà nói khích rằng:

- Hoàng Phủ công tử nếu phải là tay anh hùng thì ra tay đánh với ta mấy hợp.

Viên tướng ấy nói chưa dứt lời thì bỗng có một phát tên trúng vào cánh tay tả. Viên tướng ấy vội vàng quay mình trở lại thì lại bị luôn một phát nữa trúng vào cánh tay bên hữu, rụng rời rơi cả hai búa xuống đất. Tướng sĩ xúm xít lại mà bắt trời lại. Viên tướng ấy vẫn còn hăng hái, lấy chân đá vung lên, miệng thì chửi mắng thậm tệ. Phò mã Triệu Câu vui mừng tra cung vào túi, rồi truyền bảo các tướng sĩ rằng:

- Các người cứ bắt sống, chứ không được giết chết, bây giờ giải về dinh trước, canh giữ tại đây để ta còn xét hỏi.

Khi gia tướng giải viên tướng giặc ấy về dinh rồi thì phò mã Triệu Câu lại đi thẳng đến miếu Quan Đế, quả nhiên thấy cửa miếu đóng chặt. Quân sĩ phá toan cửa ra, người chủ giữ miếu chẳng còn hồn vía nào nữa. Đồ Man Hưng Phục cùng các tướng bấy giờ cũng luống cuống không biết làm thế nào. Nguyên Đồ Man Hưng Phục khi tế thần ở núi Thái Sơn xong, xa giá quay về, bỗng thấy thám tử phi ngựa lũ lượt kéo đến báo tin kinh thành thất thủ. Đồ Man Hưng Phục kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Các người có biết duyên cớ làm sao không?

Thám tử đều nói:

- Chúng tôi không được biết rõ, chỉ thấy nhân dân trong thành kéo nhau chạy trốn, huyền truyền rằng thượng hoàng đã về triều.

Đồ Man Hưng Phục chẳng còn hồn vía nào nữa, dầm chân kêu trời mà rằng:

- Trời ơi! Công nghiệp của ta, mười phần đã được đến chín ai ngờ một sớm hóa không! Ngày nay ta đâu có ba nghìn quân mã, nhưng tài nào mà tiến vào kinh thành cho được, gia quyến ta tính mệnh còn gì! Chỉ lạ thay con ta bấy lâu vẫn giữ bình quyền, cớ sao bây giờ lại về tay người khác.

Đồ Man Hưng Phục còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng nghe báo có quan trưởng sử là Vương Nhân đến. Đồ Man Hưng Phục vội vàng gọi vào hỏi chuyện. Vương Nhân bước vào, liền khóc òa lên. Đồ Man Hưng Phục vội vàng hỏi:

- Sự thể đầu đuôi thế nào. Nhà người nên nói cho ta biết.

Wương Nhân lại phủ phục xuống đất mà cười sằng sặc. Đồ Man Hưng Phục nổi giận mắng rằng:

- Ai trẻ con với nhà người như thế! Sự thể trong kinh thành thế nào? Nhà người nói mau!

Wương Nhân nói:

- Xin đại vương chớ nóng nảy! Tôi sợ dĩ khóc lóc về nỗi đại vương không có con hiền thành ra tâm quyết trong mấy mươi năm trời cũng là uổng phí. Mà sợ dĩ cười là mừng về nỗi đại vương đâu không trở về kinh thành được, cũng còn có thể chạy sang Kim Lăng để nghĩ cách khôi phục.

Nói xong, liền đem những công việc của An Quốc tướng quân làm thuật rõ đầu đuôi cho Đồ Man Hưng Phục nghe. Đồ Man Hưng Phục nghe xong, ngồi ngẩn người ra, rồi ngã nhào xuống đất. Quân sĩ xúm lại gọi trong hồi lâu mới dần dần tỉnh dậy, rồi ứa hai hàng nước mắt xuống khóc mà than rằng:

- Thôi còn chi nữa mà mong, thật giết Đồ Man Hưng Phục này! Bấy lâu uổng phí bao nhiêu tâm huyết, chỉ những mong chiếm ngôi đại bảo, để lưu nền phú quý cho con cái mai sau. Ai ngờ loài súc sinh lừa cha phản anh, đến nỗi mắc mưu không biết. Ngày nay cửa nhà ta tan nát mà bình quyền đã mất thì loài súc sinh kia cũng tính mệnh khôn toàn. Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa thật tốt lạ thường; con gái cảm quyền chính trị trong bấy nhiêu năm trời, mà con trai thì người nào cũng đáng bậc anh hùng tài giỏi. Bây giờ ta biết xử trí làm sao cho được, quay về kinh thành hay là chạy sang Kim Lăng? Quan trưởng sự vốn là người trí rộng mưu cao,, xin hãy vì ta mà quyết định phương kế.

Wương Nhân đáp rằng:

- Bây giờ cũng không còn phương kế chi cho được! Chỉ biết rằng hãy tạm rút về Kim Lăng, rồi sẽ liệu cách thi hành. Chứ quay về kinh thành thì cũng không thể nào về được. Xin đại vương quyết đoán, tức khắc hạ lệnh đi ngay.

Đồ Man Hưng Phục tức khắc gọi các tướng đến mà giải quyết về việc phải rút quân sang Kim Lăng. Đồ Man Hưng Phục lại ứa nước mắt khóc mà bảo rằng:

- Nếu các tướng không ai theo thì tùy ý, kéo cha mẹ vợ con đều ở kinh thành.

Các tướng khóc mà bẩm rằng:

- Dám bẩm đại vương! Chúng tôi đội ơn đại vương trong bấy nhiêu lâu, cha mẹ vợ con nhà chúng tôi cũng đều đội ơn đại vương cả. Ngày nay gặp con hoạn nạn, khi nào chúng tôi dám bỏ, dẫu sao cũng quyết một lòng xin theo.

Trong khi đang đi, bỗng gặp quân Hán vương kéo đến, phò mã Triệu Câu đón đánh, ba nghìn quân của Đồ Man Hưng Phục chết mất quá nửa, còn một phần ít bỏ chạy tán loạn. Các tướng gia sức hộ vệ Đồ Man Hưng Phục đề phá vòng vây mà chạy trốn.

Phò mã Triệu Câu truyền cho quan trưởng sử Cao Bí đưa Hán vương cùng Ôn Thái phi và hai bà phu nhân vào trong thành, còn mình thì đem quân đi đuổi theo Đồ Man Hưng Phục. Đồ Man Hưng Phục cùng các tướng cắm đầu chạy trốn, không ngờ mặt sau vẫn có quân đuổi theo, bắt buộc phải chạy vào trong núi, nhìn quanh bốn mặt khó còn được lối nào mà ra. Trong các tướng có một người Mông Cổ, tên gọi Túc Mộc. Minh cao tám thước, sức khỏe lạ thường lại giỏi nghề cung tên. Túc Mộc trông thấy có một cây lớn, liền nói với Đồ Man Hưng Phục rằng:

- Đại vương để tôi trèo lên nắp ở trên ngọn cây này, đợi khi Hoàng Phủ công tử tới đây, tôi sẽ bắn cho một phát trúng bụng. Nếu Hoàng Phủ công tử chết thì bọn họ như rắn không đầu, còn đi sao được, bấy giờ ta quay lại đuổi đánh, tất bọn họ phải thua.

Đồ Man Hưng Phục gật đầu. Túc Mộc vâng mệnh, tức khắc leo lên trên cây, ngồi nắp vào một chỗ, đứng dưới không trông thấy. Đồ Man Hưng Phục lại cùng mọi người đi thẳng đến miếu Quan Đế. Cửa miếu đóng chặt. Một viên gia tướng đập toang cửa ra, trông thấy có một người đang thắp hương cúng lễ. Người ấy nghoảnh đầu trông lại, run sợ cầm cập, tưởng là quân cướp giặc đến chực lấy của, liền nói:

- Trăm lạy các quan! Trong miếu này thực không có vàng bạc chi cả, chỉ một mình tôi thắp hương ở đây mà thôi.

Gia tướng quát to lên rằng:

- Chớ nói càn! Đức đại vương đây là dòng dõi “kim chi ngọc diệp”. Người ngẫu nhiên đi qua đây, định vào tạm nghỉ trong miếu này rồi sáng mai sẽ trọng thưởng cho nhà ngươi, nhà ngươi chớ lo sợ!

Người thủ miếu ngẩn đầu nhìn thì thấy một vị đại vương mũ áo cân đai, trạc độ bảy tuần. Hai bên có tám chín người theo hầu, mà người nào cũng mũ mao giáp vàng, khí thế có vẻ hùng dũng.

Người thủ miếu quì xuống mà bẩm rằng:

- Dám bẩm đại vương! Chúng tôi ở rừng núi, không thuộc lễ phép xin đại vương rộng lượng mà tha thứ cho.

Đồ Man Hưng Phục nói:

- Ta đây qua đây, chẳng may gặp giặc. Đại đội quân mã còn ở phía sau cả. Nay ta vào trong miếu tạm nghỉ, hễ trời gần sáng ta sẽ khởi hành. Nhà ngươi mau mau nấu cơm cho chúng ta ăn, rồi hết bao nhiêu chúng ta sẽ phát tiền trả.

Người thủ miếu vâng vâng dạ dạ, vội vàng đi nấu cơm. Đồ Man Hưng Phục cố gượng ngồi ăn, nhưng không thể nào nuốt trôi cho được. Các tướng thì ai nấy đều ăn để lấy sức. Khi ăn cơm xong, Đồ Man Hưng Phục ngồi nghĩ thầm trong lòng rằng: “Không biết ta có trốn sang Kim Lăng được không? Mà sang tới đây thì sông Trường Giang kia dẫu hiểm, nhưng không biết ta có thể cố thủ mà lập nên vương nghiệp được hay không?”

Đồ Man Hưng Phục còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng nghe thấy cửa miếu mở toang, người đầu kéo vào một lũ, ai nấy đều reo lên:

May quá! May quá! Bắt được ở đây rồi!

Đồ Man Hưng Phục và các tướng đều bị trời cả. Người thủ miếu khiếp sợ, mồ hôi toát ra đầm đầm, vội vàng sụp lạy phò mã Triệu Câu mà kêu rằng:

- Dám bẩm phò mã! Xin phò mã rộng ơn mà sinh phúc cho cái thân giun kiến này!

Phò mã Triệu Câu tha cho người thủ miếu, còn thì truyền quân sĩ giải cả về đại dinh. Khi về tới dinh, Triệu Câu mừng quá, tức khắc truyền cất quân vào thành. Phò mã Triệu Câu trông thấy ngoài thành có cắm cờ Triệu vương, biết là Triệu vương đã đến, vội vàng tiến vào trong thành. Các quan văn võ trong phủ Hán vương đều ra nghênh tiếp và dâng câu chúc mừng rằng:

- Chúng tôi xin chúc mừng phò mã đã lập được một công lớn là bắt sống được Đồ Man Hưng Phục.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Đó là nhờ hồng phúc của triều đình, chứ chúng tôi có công trạng gì!

Khi vào tới cửa phủ, Hán vương và Triệu vương ra đón. Phò mã Triệu Câu xuống ngựa, rồi làm lễ bái kiến. Hán vương cầm lấy tay phò mã Triệu Câu mà bảo rằng:

- Thân mẫu tôi mong đợi phò mã mãi!...

Nói xong, liền cùng Triệu vương đưa phò mã Triệu Câu vào. Hai vị Thái phi trông thấy, mừng rỡ lạ thường, vội vàng đứng dậy. Phò mã Triệu Câu trước làm lễ triều kiến Mai thái phi, sau làm lễ triều kiến Ôn thái phi. Hai bà Thái phi mời ngồi rồi ban trà cho uống. Bà Mai thái phi hỏi:

- Phò mã làm thế nào mà bắt sống được Đồ Man Hưng Phục?

Phò mã Triệu Câu thuật hết đầu đuôi cho nghe. Hán vương và Triệu vương khen rằng:

- Nếu Phò mã không lưu tâm thì chắc lão gian tặc kia đã tẩu thoát được rồi!

Hai bà Thái phi đều nghiêng rằng mà oán trách Đồ Man Hưng Phục. Hai bà Thái phi nói:

- Đứa lão gian ấy đầu xả thầy trăm mảnh, cũng chưa đáng tội. Bao nhiêu sự tàn bạo của con Phi Giao đều bởi tại nó xui giục, nay ta nên tức khắc đem nó ra chém đầu, bắt tất phải đợi đến khi Thượng hoàng về triều.

Chuyện trò hồi lâu, rồi Phò mã Triệu Câu cáo từ lui ra. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân cùng Hùng Khởi Thần nghe tin Phò mã Triệu Câu mới về, cũng đều kéo đến. Phò mã Triệu Câu trông thấy Hùng Khởi Thần, liền cầm lấy tay mà hỏi rằng:

- Công tử đến đây bao giờ thế? Lâu nay vẫn ở đâu? Công tử làm cho Mạnh biểu huynh xiết bao phiền não!

Hùng Khởi Thần thuật hết đầu đuôi sau khi tương biệt cho phò mã Triệu Câu nghe, và bảo rằng:

- Lưu công bảo tôi cứ nhận là con của Doãn công, không nên nói rõ họ tên, sợ bị Đồ Man Hưng Phục nó hãm hại. Hiện nay tôi đang giúp việc tại phủ Triệu vương. Vừa rồi tôi được gặp hại vị cứu mẫu, mới biết Chu Thông đã đi sang Triều Tiên, và Mạnh biểu huynh ngày đêm lo phiền, điều ấy là lỗi tại tôi, tôi rất lấy làm hối hận.

Hùng Khởi Thần nói xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Phò mã thở dài mà than rằng:

- Thôi còn nói làm chi nữa! Chẳng qua tội lỗi tự nhà Hoàng Phủ tôi cả, để di lụy đến nhà họ Hùng. Bây giờ công tử bắt tất phải giấu họ tên, khi về tới kinh thành thì một nhà lại được cùng nhau sum họp. Tờ chiếu thư của Thái hậu ban tất là tự tay thân mẫu tôi thảo, con Phi Giao khó lòng mà được sinh toàn. Nhà Hoàng Phủ tôi sau này chưa biết trị đến tội gì cho đáng.

Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân nghe nói đều xó ý xót thương. Các nữ tỳ bày tiệc, mọi người cùng ngồi uống rượu. Khi uống rượu xong, nghe báo có các quan văn võ đến bái yết. Phò mã Triệu Câu sai người mời vào, ân cần trò chuyện. Vệ Dũng Bưu thuật nỗi gia biến cho nghe và nói:

- Nhà tôi chẳng may gặp nỗi biến cố như thế này, khi nào tới kinh thành, thật không mặt mũi nào mà trông thấy gia tử nữa. Tôi định chờ cho đại sự thành rồi, bấy giờ sẽ liềm một lưỡi gươm mà xuống suối vàng cho rảnh!

Phò mã Triệu Câu khuyên giải mà rằng:

- Xin nguyên soái chớ lấy làm phiền não. Cái nữ họa này thật gây ra tự nhà Hoàng Phủ tôi.

Chuyện trò hồi lâu, Cao Bí đứng dậy nói với phò mã Triệu Câu rằng:

- Từ xưa đến nay, phép dùng binh bao giờ cũng cần phải thần tốc. Vậy sáng sớm ngày mai, phò mã nên khởi hành tiến kinh.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Quan trưởng sử nói câu ấy thật là cao kiến, nhưng còn đất Thanh Châu này cũng cần phải tìm người phó thác mới được.

Cao Bí nói:

- Tôi đầu bắt tài, xin tình nguyện giữ Thanh Châu.

Phò mã Triệu Câu mừng rỡ mà rằng:

- Nếu quan Trưởng sử chịu giữ Thanh Châu cho thì tôi còn lo ngại gì nữa!

Sáng hôm sau, trời mới gần sáng, Phò mã Triệu Câu giao Thanh Châu cho Cao Bí, rồi truyền lệnh cho đại đội quân mã theo Hán vương và Triệu vương tiếng về kinh địa. Khi tới ngoài thành, phò mã Triệu Câu truyền đóng quân lại, sai người do thám xem tình hình trong thành thế nào. Lại nói với Hán vương và Triệu vương thảo một bản tâu dâng thái hậu xin vào triều kiến. Hán vương và Triệu vương khen phải, rồi bảo Hùng Khởi Thần thảo một bản tâu. Hùng Khởi Thần vâng mệnh tức khắc thảo ngay. Lời văn lưu loát, không cần phải chữa một chữ nào cả. Khi Hùng Khởi Thần thảo xong bản tâu, đưa cho Phò mã Triệu Câu xem. Phò mã Triệu Câu tấm tắc khen ngợi, rồi đệ trình Hán vương và Triệu vương. Hán vương và Triệu vương khen rằng:

- Văn tài mẫn tiệp, mà lời nói cũng đặc sắc, nhưng còn việc đem bản tâu vào dâng thái hậu thì bây giờ biết sai ai.

Hùng Khởi Thần quì xuống, khóc mà nói rằng:

- Xin điện hạ sai kẻ hạ thần!

Phò mã Triệu Câu nói:

- Biểu đệ vào đến trong thành, nên bảo hai em tôi mau mau định ngày để mở cửa thành cho quân ta kéo vào, chớ khiến nhân dân phải phiền nhiễu.

Nói xong, liền đem bản tâu bỏ vào trong hộp, ngoài bọc một lần gấm, giao cho Hùng Khởi Thần. Lại sai tướng tiên phong là Trương Vĩnh đem quân đi hộ tống. Hùng Khởi Thần cáo từ ra đi, Phò mã Triệu Câu lại gửi một bức gia thư và dặn rằng:

- Công tử nên cẩn thận, chớ có nóng nảy vội đến ngục thất làm chi. Đợi khi đại sự thành rồi thì cô phụ và cô mẫu sẽ được ra cả, bấy giờ cốt nhục đoàn viên, lại cùng nhau một nhà sum họp vậy.

Hùng Khởi Thần lên ngựa đi, Trương Vĩnh đem một toán quân đi theo. Khi đến ngoài thành, Trương Vĩnh tiến ngựa lên trước, gọi viên tướng thủ thành mà bảo rằng:

- Hán vương và Triệu vương có phụng mật chỉ của thái hậu đòi về triều kiến, nay sai quan tham tán đây vào trước để dâng biểu, tướng quân nên mau mau mở cửa thành.

Quan thủ thành đồ đốc truyền mở cửa dành cho một mình Hùng Khởi Thần vào mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều phải đứng ở ngoài thành cả. Hùng Khởi Thần vào đến triều đường, tay cầm bản tâu, đệ trình ở trước long án. Thái hậu mở xem, động lòng xót thương, ứa hai hàng nước mắt xuống mà khóc. Lại truyền tuyên đọc cho các quan cùng nghe. Các quan văn võ triều thần cũng đều giọt lệ chứa chan. Thái hậu phán hỏi các quan văn võ rằng:

- Nay Hán vương và Triệu vương đã về đây thì còn phải dùng ai làm giám quốc nữa. Từ khi ta lâm triều chỉ lo đưa lão gian là Đồ Man Hưng Phục kia, nhưng Phò mã Triệu Câu đã bắt được rồi thì thật là một phúc to cho triều đình vậy. Ấu là ngày nay ta triệu Hán vương và Triệu vương vào đây để cùng coi giữ việc nước, các quan triều thần nghĩ thế nào?

Thái hậu nói xong, lại nức nở khóc hoài. Các quan văn võ cũng đều khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Các triều thần nói rất phải! Như thế mới thật là thuận theo ý trời. Xin Thái hậu không hồ nghi gì, nên mau mau sai hai quốc cữu đem quân đi bắt Đồ Man An Quốc.

Thái hậu nghe nói, gọi Nguyễn Long Quang tướng công đến mà bảo rằng:

- Các quan triều thần xin như vậy thì tiên sinh nghĩ thế nào?

Nguyễn Long Quang tướng công lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần đẳng nghe mấy lời trong bản tâu của Hán vương và Triệu vương, thật lấy làm hổ thẹn muôn vãn. Thần đẳng bấy lâu bị gian nhân lừa dối, luống những mê muội không biết chi cả, từ khi được hai quận chúa ngày đêm diễn dụ thì thần đẳng đã được hiểu đại nghĩa, vậy xin một lòng tận trung báo quốc, để chuộc tội lỗi bấy lâu. Ngày nay Hán vương và Triệu vương về đây, thần đẳng thiết tưởng không cần phải lập ai làm giám quốc nữa. Vả Đồ Man An Quốc là một kẻ chỉ bó tay chịu khúm núm ở dưới quyền sư tử cái, còn có làm nên được việc gì, xin thái hậu cứ giáng chỉ mà biếm truất ngay đi và sai người đem quân đến bắt bỏ vào ngục thất.

Thái hậu mừng lắm, liền giáng chỉ triệu Hán vương và Triệu vương vào thành. Lại một mặt sai Triệu Phụng và Triệu Lâm đem quân đi bắt gia quyến Đồ Man An Quốc. Bấy giờ đại đội quân mã của Hán vương và Triệu vương kéo vào, thế mà Đồ Man An Quốc chẳng biết một tí gì cả, suốt ngày bị bà vợ giam cầm, đành chịu ngồi bó gối ở trong xó buồng. Đồ Man An Quốc đâu không bị gông cùm nhưng cũng chẳng khác chi một đứa tội tù, ngày ăn ba bữa cơm no, rồi lại nằm co ngủ kỹ.

Đồ Man An Quốc vẫn phàn nàn một mình rằng:

- Trời ơi! Làm thân đàn ông mà lấy phải người vợ độc ác cũng khổ một đời!

Một hôm, bỗng nghe ở ngoài phòng có tiếng người náo động, lại có tiếng kêu khóc rầm rĩ, Đồ Man An Quốc trong lòng nghi hoặc, lẩm bẩm nói một mình rằng:

“Quái lạ! Vợ ta lại hành hung mà đánh đập người nhà đầy tớ đó chẳng hay là ta thử gọi hỏi xem cái gì thế.”

Đồ Man An Quốc mấy lần toan cạy cửa ra hỏi, nhưng không thể cạy được, đành đứng nghển cổ ngồi chờ. Bỗng nghe tiếng người nhao nhao ở phía ngoài cửa, có một người quát to lên mà hỏi rằng:

- Đồ Man An Quốc bây giờ ở đâu, phải nói cho thật!

Lại nghe tiếng người đàn bà đáp rằng:

- Hiện ở trong phòng này!

Đồ Man An Quốc nghe tiếng nói đàn bà quả nhiên là tiếng vợ mình, mới giật mình kinh hoảng, vội vàng phá cửa bước ra. Khi cửa vừa mở thì trông thấy một vị tướng quân tướng mạo khôi ngô, mặt trắng râu dài, hai tay cầm hai cái búa. Lại thấy người vợ là Nguyên thị đầu tóc rũ rượi, tay chân bị xiềng, vừa khóc vừa kêu oan. Đồ Man An Quốc chẳng còn hồn vía nào, mà cũng không hiểu là quân mã ở đâu kéo đến. Vị tướng quân hỏi Nguyên thị rằng:

- Có phải chồng mày đó không?

Nguyên thị khóc mà đáp rằng:

- Chính phải! Cha con hấn lập mưu phản nghịch để bây giờ di lụy đến tôi.

Vị tướng quân ấy truyền cho quân sĩ bắt trời Đồ Man An Quốc. Đồ Man An Quốc lúc đầu còn ngạc nhiên không hiểu sự thể làm sao, đến khi nghe lời vợ nói mới biết là mình trúng kế. Đồ Man An Quốc hằm hằm nổi giận, lẩn xả vào mà đánh các quân sĩ. May sao quân sĩ cũng toàn thị là những tay tinh nhuệ, cho nên Đồ Man An Quốc mới không chạy thoát. Vệ Dũng Bưu cầm hai ngọn búa tiến vào, Đồ Man An Quốc vốn có sức khỏe, liền cầm cái rồi cửa xua đỡ mà hai ngọn búa không vô được đến mình. Mặt ngoài lại có quân mã kéo đến, cũng xúm vào đánh, Đồ Man An Quốc cướp được một ngọn giáo, lại thấy gia binh của mình cũng cố sức đánh, vậy nên càng thêm hăng hái bội phần. Vệ Dũng Bưu thấy vậy lo sợ, vội vàng sai người phi báo với hai quốc chủ để mau mau đem quân ra cứu viện. Lại truyền cho quân sĩ giải vợ Đồ Man An Quốc về trước. Bỗng thấy viên tướng tiên phong là Trương Vĩnh đem quân đến trợ chiến. Trương Vĩnh nói với Vệ Dũng Bưu rằng:

- Xin quan nguyên soái chớ sợ! Hôm nay tiểu tướng này xin bắt cho được đứa gian tặc kia.

Nói xong, cầm kích xông vào đánh. Gia binh nhà Đồ Man An Quốc bị mũi kích đâm phải, ai nấy đều ngã lăn ra, máu chảy đầm đìa. Vệ Dũng Bưu mừng lắm, liền gọi Trương Vĩnh mà bảo rằng:

- Trương tướng quân ơi! Tướng quân mau mau bắt lấy Đồ Man An Quốc!

Trương Vĩnh vâng mệnh rào bước tiến vào, tay cầm ngọn kích đâm giữa bụng Đồ Man An Quốc. Đồ Man An Quốc cũng giơ ngọn giáo lên đỡ, nhưng đỡ không kịp, thành ra trúng phải quả tim, ngã lăn xuống đất mà chết ngay, tựa hồ như quả núi Thái Sơn sụt xuống vậy. Vệ Dũng Bưu khen ngợi mà rằng:

- Cái dũng của tướng quân thật đáng kính phục! Nếu không gặp có tướng quân đến thì tôi khó lòng mà bắt được đứa gian tặc kia.

Nói xong, liền sai quân sĩ cắt lấy thủ cấp Đồ Man An Quốc, lại tịch biên hết các đồ châu bảo trong nhà, Đồ Man Hưng Phục xưa nay đâu có ăn hối lộ các quan văn võ triều thần, nhưng vì cấp dưỡng quân sĩ cũng nhiều vậy nên trong nhà chưa lấy gì làm trù phú cho lắm. Vệ Dũng Bưu và Trương Vĩnh trở về phúc mệnh, phò mã Triệu Câu mừng rỡ xiết bao, tức khắc sai người treo bảng an dân. Triệu Phụng và Triệu Lâm vào yết kiến phò mã Triệu Câu. Ba anh em gặp nhau, sự vui vẻ ấy kể sao cho xiết! Phò mã Triệu Câu nói:

- Hai em hãy rút cấm binh về yên nghỉ còn quân hai phủ toàn thị là những quân trung dũng thì ta nên sai đi tuần tiễu trong thành. Bây giờ anh phải vào triều kiến Thái hậu.

Triệu Lâm nắm lay áo phò mã Triệu Câu mà bảo rằng:

- Thân huynh ơi! Thân huynh hãy thư thả để em thưa hết một lời. Việc này trước kia em chưa dám thông báo cùng thân huynh là vì còn phải giấu kín, sợ người ngoài biết chuyện.

Nói xong, liền thuật chuyện đầu đuôi việc Hùng hậu sinh hạ hoàng tử và mình đã lập kế đem ra cho phò mã Triệu Câu nghe. Phò mã Triệu Câu nghe nói mừng rỡ bội phần, liền cầm lấy tay Triệu Lâm mà bảo rằng:

- Tam đệ ơi! Ta đệ thật có công “Bổ thiên cứu nhật”! Công này chẳng những tận trung với nước, mà lại chuộc được cả tội lỗi cho mẹ cha. Anh đây không biết lấy gì tạ ơn em, chỉ cúi đầu sụp lạy.

Nói xong, liền quì xuống đất. Triệu Lâm luống cuống không biết làm thế nào, cũng vội vàng quì xuống khóc mà thưa rằng:

- Thân huynh ơi! Nếu năm trước không nhờ có thân huynh tiến cử em vào làm Thái y quan thì đầu mưu kế Trương Lương (tự là Tử Phòng, là một người giỏi mưu kế nhất thời Hán) cũng không thể nào mà thi hành cho được.

Triệu Phụng lại giục phò mã Triệu Câu vào bái yết Thái hậu cùng Hoàng tử.

Thái hậu trông thấy Phò mã Triệu Câu sụp lạy, liền lấy tay đỡ dậy mà bảo rằng:

- Phò mã Triệu Câu ơi! Ngày nay ta được gặp con, thật chẳng khác nào như người trong mộng!

Phò mã Triệu Câu ứa nước mắt khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Ngày nay kẻ hạ thần bái kiến Thái hậu, thật cũng tưởng tượng như người mới được tái sinh.

Thái hậu trở Hoàng tử cho Phò mã Triệu Câu xem mặt, Phò mã Triệu Câu sụp lạy làm lễ triều kiến. Hoàng tử vội vàng quì xuống mà đáp lễ lại. Thái hậu tỏ ý muốn lập Hán vương, Hán vương cố xin từ chối. Bà Ôn Thái phi quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Xin thái hậu phải quyết đoán mà lập Hoàng tử mới được. Hoàng tử còn bé thì chính trị trong nước Thái hậu hãy lâm triều mà chủ trương cho, để đợi đến không Thượng hoàng về triều. Nếu ngày nay Thái hậu lập Hán vương thì thiên hạ thần dân tất sinh lòng dị nghị, bảo rằng Hán vương và Triệu vương đem quân về kinh địa là cốt ý thừa cơ chiếm đoạt, chứ không phải có lòng trung quân. Và Thiên tử dầu bị phế nhưng thực vô tội, chỉ vì Phi Giao lập mưu giam cầm một chỗ, rồi dùng lời sàm báng mà bảo rằng Thái hậu có lòng thiên di, muốn giết Thiên tử để lập Hán vương. Vì thế Thiên tử sợ hãi, không dám vào triều kiến Thái hậu. Than ôi! Một ông vua nhân hiếu mà không ngờ chịu tiếng bất hiếu. Cứ lấy hai lẽ ấy thì thần thiếp thiết tưởng thái hậu không nên phế thiên tử mà lập người khác. Nếu Thái hậu không chuẩn tấu cho, thần thiếp xin quyết liều mình để tỏ lòng trung thành và đền ơn Thái hậu vậy.

Bà Ôn thái phi nói xong, nức nở khóc hoài. Bà Mai thái phi cũng khóc, Hán vương và Triệu vương cũng khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Nếu thái hậu không chuẩn tấu thì thần nhi không còn mặt mũi nào mà sinh tồn ở trên nhân thế này nữa. Xin thái hậu mau mau giáng chỉ, khiến cho thiên hạ thần dân biết rằng giang sơn đã có chủ trương. Dầu khi thượng hoàng về triều, nghe danh nghĩa chính đáng này tất cũng sẽ vui lòng vậy.

Phò mã Triệu Câu cũng hết lời tâu xin thái hậu, bấy giờ thái hậu mới gật đầu. Ai nấy đều sụp lạy rồi lui ra.

Lại nói chuyện nàng Diễm Tuyết vào bái yết Mạnh Lệ Quân Vương phi, hai bà Thái phi cùng Hùng hậu cùng hai Công chúa (Gia Tường và Hưng Bình) đều quý mến nàng là người có tài học, vừa có đức hạnh. Bấy giờ mọi người đều được vui vẻ, chỉ có Mạnh Lệ Quân Vương phi áy náy nghĩ thầm:

“Việc này ta khó nghĩ quá! Chỉ sợ thượng hoàng mãi không về triều thì bao giờ cho Thiên tử lại được lên ngôi đại bảo. Thái hậu chỉ sinh hạ có một mình Thiên tử mà nay bị lãnh cung giam cầm thì tài nào không phải đau lòng. Sự biến này thật gây ra tự tay Mạnh Lệ Quân, còn biết tránh sao cho khỏi tội!”

Mạnh Lệ Quân vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn lại cau mày nghiêng rằng mà cảm tức Phi Giao. Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Phi Giao mày hời mày! Mày thật làm hại cha mẹ. Khiến cho cha mẹ mang tiếng bất trung. Sao mày không chết đi cho rồi, một đứa con bất hiếu như mày còn sống làm chi! Phu quân ta từ khi bỏ đi, biệt vô âm tín. Tô phu nhân và Lưu phu nhân cũng vì mày mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay. Ngày nay con cái hai phu nhân đều giữ được tiết nghĩa vẹn toàn, không ngờ ta lại vô phúc sinh ra đứa con gái yêu quái như thế!

Mạnh Lệ Quân ngẫm nghĩ hồi lâu, lại thở dài mà than rằng:

- Quái lạ! Hay là cơ trời báo ứng chẳng ngoa! Chỉ vì năm xưa ta cứ nhẫn tâm mà tham luyến cái cái ngôi Thừa tướng mãi! Ta nhớ khi Hoàng Phủ Kinh vương sắp tạ thế, còn vì ta mà phàn nàn vì nỗi năm xưa ta ngang ngạnh, dám kháng cự cùng phụ huynh ở chốn triều đường.

Mạnh Lệ Quân Vương phi càng nghĩ lại càng hối hận, giọt châu lăn chã khôn cầm. Thái hậu và mọi người thấy vậy, ai cũng kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Chẳng hay vì có chi mà Vương phi lúc nào cũng không ráo nước mắt.

Mạnh Lệ Quân Vương phi giải nỗi thương tâm của cho mọi người nghe. Mọi người đồng thanh mà rằng:

- Chẳng qua Vương phi quá nghĩ mà tự trách mình đó thôi, chứ Phi Giao đâu là con Vương phi nhưng từ khi tiến vào hoàng cung, vẫn giữ được một lòng trinh tẫn, nếu không có Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục đêm ngày xui giục thì Phi Giao cũng không đến nỗi làm càn.

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy Hùng hậu quì xuống mà tâu Thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Hai mẹ con thần thiếp sở dĩ còn sống đến ngày nay, đều là nhờ một tay Mạnh Vương phi cứu giúp. Thần thiếp không biết chi báo đáp, chỉ xin cúi đầu sụp lạy mà nhận Vương phi làm nghĩa mẫu. Nếu Thái hậu không ân xá cho nhà Hoàng Phủ thì cha mẹ thần thiếp tưởng cũng không bao giờ nên ân xá vậy.

Thái hậu nghe nói gật đầu. Hai bà thái phi cùng hai công chúa cũng mừng rỡ mà nói rằng:

- Đó là một việc ơn trả nghĩa đền, Hoàng hậu nghĩ chí phải.

Mạnh Lệ Quân vương phi cố ý chối từ, Hùng hậu cứ sụp lạy mà nhận nghĩa mẫu, hoàng tử cũng sụp lạy mà nhận là ngoại tổ mẫu. Hết thấy đều chuyện trò vui vẻ, rồi lại truyền bày tiệc để cùng nhau uống rượu.

Sáng hôm sau, rung chuông nổi trống thái hậu ra ngự triều. Hoàng tử cũng đội mũ ngọc mặc áo bào, ngồi một cái kiệu nhỏ theo Thái hậu ra Kim Loan điện. Các quan văn võ triều thần đã sắp hàng ở dưới sân rồng. Tả ban thì Hán vương và Triệu vương đứng đầu; hữu ban thì có Phò mã Triệu Câu và Tề vương đứng đầu, đều phủ phục làm lễ triều kiến. Bỗng thấy các nội giám truyền chỉ rằng:

- Thái hậu truyền chỉ Tề vương, Nguyễn Long Quang tướng công, Hán vương và Triệu vương cùng lên trên điện.

Mọi người vâng mệnh bước lên. Thái hậu nói:

- Nguyễn tướng công ơi! Việc đông cung hoàng tử thế nào, tướng công vốn đã biết rõ. Hôm trước hoàng tử đã tiếp kiến Hán vương và Triệu vương rồi, ngày nay ta cho hoàng tử ra tiếp kiến các quan văn võ triều thần, tướng công nên tuyên đọc tờ chiếu thư cho các quan nghe, và bảo các quan xét nghiệm cái văn trên bàn tay cùng điếm thất tinh ở dưới bàn chân của hoàng tử để khiến các quan đều được biết rằng giang sơn đã có chủ trương; mà một nhà Hoàng Phủ công này cũng đủ chuộc với tội kia.

Nói xong, truyền gọi nội giám Lăng Mậu mời hoàng tử lên điện, Nguyễn Long Quang tay cầm tờ chiếu thư, cất cao tiếng mà tuyên đọc. Các quan văn võ triều thần nghe xong, ai nấy đều ngẩn mặt nhìn nhau. Bỗng thấy nội giám Lăng Mậu đưa Hoàng tử ra đứng trước điện. Các quan ngẩng nhìn thì trông thấy Hoàng tử mặt mũi khôi ngô, hai mắt sáng quắc, thật giống Thượng hoàng như đúc. Nội giám Lăng Mậu cầm tay Hoàng tử cho các quan triều thần xem, lại tháo bỏ giày ra thì dưới bàn chân quả nhiên có điếm thất tinh, ai lấy đầu lấy làm kinh ngạc. Các quan văn võ triều thần phủ phục làm lễ triều kiến Hoàng tử, và dâng câu chúc mừng Thái hậu.

Thái hậu phán hỏi các quan triều thần rằng:

- Ngày nay Thiên tử đã bị phế, ta muốn lập Hoàng tử, các quan nghĩ thế nào?

Các quan triều thần đều một lòng ưng thuận. Hán vương cũng tâu rõ sự thể đầu đuôi. Thái hậu lại hỏi các quan trong tôn thất rằng:

- Nếu ai có còn nghi ngờ điều gì thì cứ nói.

Các quan tôn thất đều nín lặng không ai nói gì. Tề vương quì xuống tâu rằng:

- Xin thái hậu mau mau giáng chỉ ân xá nhà Hùng vương. Nhà Hùng vương thật là một nhà trung nghĩa, xưa nay ít có! Lại có một người tiểu thiếp họ Hạng, đâu chưa kết hôn cùng họ Hùng, mà cũng tình nguyện vào nhà giam, để đêm ngày hầu hạ. Muôn tâu Thái hậu! Bấy giờ kẻ hạ thân quá nghe lời Đồ Man Hưng Phục đem quân đi nã tróc gia quyến nhà Hùng vương. Ba trăm gia binh nhà họ Hùng đã toan liều mình cứu chủ, Hùng vương phải gạt đi, rồi cúi đầu đánh vào ngực thất, cam chịu cực khổ trăm chiều, nhất là Phi Loan quận chúa lại càng đáng khen, một lòng thủ tiết, tình nguyện vào nhà giam, mà không hề oán hận. Nay xin thái hậu tức khắc giáng chỉ ân xá, hà tất phải đợi đến khi Thượng hoàng về triều.

Thái hậu nghe lời tâu, chưa kịp phán bảo ra làm sao thì phò mã Triệu Câu cùng hai em phủ phục ở dưới sân rồng mà tâu rằng:

- Thần chẳng nghe lời tâu của Tề vương, tự biết tội ác của mình không để đâu cho hết, chút công nhỏ mọn kia sá kể làm chi. Ngày nay triều chính đã yên, xin thái hậu đem thần đẳng giam vào ngục thất với Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục, để sau này xét đoán tội trạng mà đem ra hành hình.

Thái hậu ngầm nghĩ một chút rồi phán rằng:

- Phò mã Triệu Câu ơi! Ngày nay chưa bắt được Đồ Man Định Quốc thì toán giặc ở Kim Lăng kia ta còn phải nhờ sức phò mã mới xong. Và hai quốc cữu cũng có nhiều công lao, nếu trị tội hai quốc cữu thì sau này còn lấy chi mà khuyến khích được người khác.

Nguyễn Long Quang tướng công lại quì xuống mà tâu rằng:

- Nhà Hoàng Phủ quyết không bao giờ nên trị tội. Nếu không nhờ có công xách giỏ thuốc ở trong cung ra thì Hoàng tử lấy đâu còn đến ngày nay. Huống chi công ly gián cha con Đồ Man Hưng Phục cũng tự Mạnh Lệ Quân vương phi bày ra mà một tay Vương phi đã cứu chữa cho Thái hậu và Tả cung Hoàng hậu, Hoàng Phủ Tương vương lại liều thân đi tìm Thượng hoàng đã tám năm nay, cửa nhà tan nát đều vì việc nước. Dầu rằng gây vạ tự tay Phi Giao hoàng hậu, nhưng một nhà đều có công lao lớn như thế, nhờ nào mà để đi lụy cho danh.

Hán vương khóc mà tâu rằng:

- Phò mã Triệu Câu thật là một người trung thành vị quốc, chớ nên trị tội.

Triệu vương cùng Hoàng tử đồng thành mà tâu rằng:

- Ngày nay triều đình còn đang hiểm người, phò mã Triệu Câu khác nào như một cái trụ đá cho nước nhà. Hai vị quốc cữu cũng đều tài cao trí rộng, nếu ngày nay giam vào trong ngục thất, thì còn lấy ai phò tá hoàng gia, huống chi loài gian chưa quét sạch, gánh giang sơn này còn phải ghé một vai, há nên đem cái tội lỗi tầm thường mà khắc trách nhà Hoàng Phủ. Còn chuyện Phi Giao lộng quyền chuyên chính, chẳng qua cũng là lỗi đạo với quân thượng, chứ chưa đến nỗi dâm độc như Võ Tắc Thiên đời Đường, dám xin Thái hậu xét rõ chân tình, chớ nên câu nệ tiểu tiết vậy.

Tề vương cùng các quan triều thần đều đồng thanh bảo tấu. Thái hậu truyền bảo phò mã Triệu Câu cùng hai quốc cữu rằng:

- Các quan triều thần đã đồng thanh tâu xin như vậy thì phò mã cùng hai quốc cữu cũng không nên nói gì nữa. Ngày nay trước hết hãy xét đoán tội Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục, rồi sau sẽ ân xá Hùng vương. Còn việc đi đánh Kim Lăng, phò mã nghĩ sai ai cho được?

Phò mã quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu Thái hậu! Qua nguyên soái của Triệu vương là Vệ Dũng Bưu, trí dũng kiêm toàn lại có quan tán thiện là Hùng Khởi Thần vốn là người tài giỏi. Và có Lưu Quý bày mưu lập kế thì chẳng bao lâu tất sẽ dẹp yên được Kim Lăng. Muôn tâu Thái hậu! Còn các chính sự trong triều mà khi trước Phi Giao biến cải thì nay xin Thái hậu giao cho tòa nội các chỉnh đốn lại, lại theo như qui tắc của tiên vương thuở xưa. Việc xét đoán tội ác Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục thì xin Thái hậu giao cho Tề vương hội đồng cùng tam pháp ti đòi nội giám Lăng Mậu ra, bắt khai khẩu cung mà tra hỏi cho được thực trạng.

Thái hậu nghe nói chuẩn tấu, Tề vương phụng mệnh tức khắc đi thẳng sang Tam pháp ti, nội giám Lăng Mậu đã chờ sẵn tại đấy. Khi tới nơi Lăng Mậu và các quan trong tam pháp ti đều đứng dậy nghênh tiếp. Bấy giờ quân sĩ sắp hàng hai bên, gương tuốt sáng loè, thủ ngục quan giải Mã Thuận vào để hậu chất. Mã Thuận thương tích chưa khỏi, xiết bao đau đớn, bỗng nghe Tề vương cất to tiếng lên mà rằng:

- Mã Thuận! Tội ác của ngươi trong mười năm nay, nhà ngươi nên cứ thực tường khai. Nếu dám ỷ nại điều gì, ta sẽ đánh cho xương rơi thịt nát.

Mã Thuận nói:

- Dám bẩm đại vương! Kẻ nô tỳ này chẳng qua chỉ cung ứng cho những việc vặt như xuất nhập chiếu chỉ mà thôi. Còn các khác trong thì có Phi Giao hoàng hậu, ngoài thì có Đồ Man đại vương, chứ không can dự gì đến tôi vậy!

Tề vương nổi giận mà rằng:

- Tội ác nhà ngươi kể sao cho xiết! Nào phiến hoặc hữu cung và hãm hại chính cung, để cho đi lụy đến Hùng vương, khiến cho Lương thừa tướng tức giận mà tự tử. Nhà ngươi lại còn tự tiêu của kho, tính tham vợ vét, bán nước buôn quan và giao thông với đảng phản nghịch. Tội ác rành rành ra đó, sao nhà ngươi còn dám giả mồm!

Nói xong, liền ngoảnh lại truyền cho quân sĩ lấy roi đánh. Mã Thuận máu chảy đầm đìa, mê rồi lại tỉnh.

Tề vương lại quát to lên mà rằng:

- Nếu nhà ngươi còn không chịu thú cho thật thì ta sẽ phải dùng đến hình cụ.

Mã Thuận trước còn kêu khóc, sau chết ngất đi. Tề vương lại truyền cho quân sĩ lấy nước lã phun vào mặt cho tỉnh. Khi Mã Thuận tỉnh khóc mà kêu rằng:

- Trẫm lạy đại vương! Kẻ nô tỳ này xin thú.

Mã Thuận thú hết mọi tội: Vì sao mà lập mưu hãm hại chánh cung; tại vì sao mà giao thông với Đồ Man Hưng Phục tâu xin gia phong “cửu tích” cho Hoàng Phủ Tương vương; lại vì sao mà bày kế sai quan Doãn Thượng Khanh tướng công cùng quan Trạng nguyên là Hùng Khởi Phụng đi sứ ngoại quốc. Mã Thuận lại thú nhận cả cái cớ vì sợ hai bà Thái phi bày lời sàm báng, vậy nên tâu xin cho Hán vương và Triệu vương phải đi thụ phong. Còn việc thượng hoàng bỏ đi và việc bùa đầu của chánh cung thì thật không hiểu ra làm sao cả.

Mã Thuận lại nói:

- Tôi trót dại làm liều, cũng vì tham lam của cải mà quá tin lời Đồ Man Hưng Phục. Bao nhiêu những việc tôi làm, toàn thị là bởi một tay Đồ Man Hưng Phục chủ trương mưu kế. Nay đại vương hỏi đến, tôi xin thú thực, còn sống chết còn nhờ lượng đại vương.

Tề vương truyền quân sĩ giải Đồ Man Hưng Phục vào để đối chất với Mã Thuận. Đồ Man Hưng Phục thở dài mà than rằng:

- Việc đã xảy ra dường này, chẳng lẽ tôi lại đổ lỗi cho một mình Mã Thuận. Nguyên tôi lúc trước chỉ cầu được thăng quan tiến chức, không ngờ khi hữu cung thay cầm quyền chính, lại được lên làm thừa tướng, phú quý đến thế tướng cũng đã cùng cực lắm thay. Và thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bị bệnh, thiên tử nhu nhược, hữu cung đâu có tài lược, nhưng bao giờ cũng là nữ lưu. Vì thế mà tôi mới mượn uy quyền của hữu cung để mưu toan đại sự, chẳng may bị đưa nghịch tử bất hiếu, lừa cha dối anh, để đến nỗi nên cơ hội này. Những lời Mã Thuận cung xưng, quả thật không sai chút nào vậy.

Sáng hôm sau, Tề vương đem những lời cung của Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục vào cung đệ trình Thái hậu. Thái hậu xem xong, nổi giận mà phán rằng:

- Nếu vậy thì tội ác của con Phi Giao, ta không thể nào mà khoan thứ được. Lòng người nham hiểm, việc gia phong “cửu tích” cho Hoàng Phủ Tương vương, ta vẫn tưởng là Đồ Man Hưng Phục vì xiểm mị Thiên tử mà tâu xin, không ngờ lại là kế của con Phi Giao vậy. khi ấy Mai Thái phi cố can ta, không nên để cho Hoàng Phủ Tương vương cáo về, sợ trong triều thiếu người trông cậy, nhưng ta lại lo về nội nhà Hoàng Phủ ta thịnh mãi thái quá, vậy nên mới thuận cho Hoàng Phủ Tương vương cáo về. Ai ngờ đều mắc kế con Phi Giao vậy. Thế thì tài lược của con Phi Giao này, lại có phần hơn Võ Tắc Thiên thuở trước. Bây giờ các quan văn võ triều thần nên cùng nhau hội nghị xem con Phi Giao đáng trị tội gì?

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu quì xuống tâu:

- Tội con Phi Giao không thể khoan thứ được, xin phân thân trăm mảnh, để làm gương cho đứa gian ác mai sau.

Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Con Phi Giao đâu có tội, nhưng đã sắc phong làm hoàng hậu trong bấy nhiêu năm, vậy cũng nên khinh giảm một chút.

Phò mã Triệu Câu nói:

- Muôn tâu thái hậu! Kẻ hạ thần thiết tưởng nên gia trọng, chớ không nên khinh giảm.

Các quan văn võ triều thần đều đồng thanh mà tâu xin Thái hậu khoan tha cho Phi Giao.

LỘ MUỖ GIAN ĐỒ MAN VÀO NGỤC
VÌ VIỆC NƯỚC THƯỢNG HOÀNG VỀ TRIỀU

Lại nói chuyện Hùng vương bị giam cầm trong tám năm trời, mà không hề oán giận một câu gì. Ngày nay thái hậu lâm triều vẫn định tức khắc ân xá cho Hùng vương, nhưng Mạnh Lệ Quân vương phi tâu xin hãy xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục trước, vì thế mà Hùng vương lại phải chậm mất mấy ngày chưa được ân xá.

Khi xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục xong. Mạnh Lệ Quân vương phi tâu xin thái hậu tuyên bá cho thần dân biết rằng Hùng vương vốn người trung thành, chứ thật không phải có lòng phản nghịch. Hùng vương nghe được tin ấy mừng rỡ mà rằng:

- Nếu vậy thì Mạnh vương phi thật là tài cao trí rộng. Việc cứu cho vợ chồng ta khỏi chết, chưa lấy gì làm lạ, chứ việc rửa được tiếng oan cho vợ chồng ta thì ơn ấy dầu mai sau ngậm vòng kết cỏ cũng chưa đủ báo đền.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng gạt nước mắt mà rằng:

- Phu quân ơi! Bây giờ tôi trông thấy mạnh vương phi thì tôi biết nói làm sao cho được! Xót thương thay năm xưa ở chốn pháp trường ba mẹ con vương phi khóc than kể lể, mà tôi thì cứ oán trách nọ kia. Ai ngờ trong lòng Mạnh vương phi vốn đã có mưu kế từ ấy.

Hai vợ chồng Hùng vương đang cùng nhau trò chuyện thì Phạm lão bà đến, tươi cười hơn hờ mà thưa rằng:

- Tôi xin có lời chúc mừng vương gia và vương phi. Chỉ trong một vài hôm nữa đã được thoát khỏi nơi ngục thất này. Lần lần tháng trọn ngày qua mà thành ra ở đây đã tám năm trời vậy. Vương gia và vương phi ơi! Tôi có đứa con trai tên gọi Phạm Kim, xin vương phi làm ơn cho ra theo hầu hạ tại nơi vương phủ, để khỏi đến nỗi làm nghề đầu trâu mặt ngựa ở trong ngục thất này. Than ôi! Cái nghề đầu trâu mặt ngựa kiếm được đồng tiền phân bạc, còn gì là chút lương tâm! Vậy tôi muốn xin cho nó vào hầu hạ vương gia và vương phi thì già này cũng được đành lòng yên dạ.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Mụ vốn có lòng tử tế với ta trong mấy năm nay, ngày nay vợ chồng ta được ra thì làm gì mà chẳng bao dung cho một đứa con mụ!

Phạm lão bà nghe nói mừng rỡ xiết bao, lại vội vàng đứng dậy hầu hạ cơm nước. Vợ chồng con cái nhà họ Hùng cùng ngồi lại ăn cơm, Hùng Khởi Thần kể lể những nông nỗi sau khi tương biệt. Khi thuật đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng Khởi Thần không khỏi có ý giấu diếm một đôi chút., trước là sợ thân mẫu nghe chuyện mà tức giận, sau là sợ Phi Loan quận chúa lại đem lòng nghi ngờ cho mình chẳng, vậy nên cứ hàm hồ không dám nói hết lời, chỉ nói là nàng Văn Cơ bị bắt mà thôi. Mãi đến buổi tối Hùng Khởi Thần mới nói riêng cho cha mẹ nghe. Vệ Dũng Nga nghe nói căm tức bội phần mà rằng:

- Nếu vậy thì Vệ Dũng Bưu thật không phải giống người! Dung túng cho đứa tiểu thiếp và đứa tiện nữ làm càn như vậy thì gia thanh họ Vệ còn ra thế nào! Xưa nay ta vẫn oán trách nhà họ Mạnh dung túng con gái làm càn, ai ngờ con gái họ Vệ lại bội phần hơn nhuốc. Con Phi Giao chẳng qua chỉ lộng quyền chuyên chính, chưa đến nỗi điểm nhục khuê phòng, còn như con Văn Cơ này thì thất tiết phạm gian, lại là vợ đứa phản nghịch, trăm phần hổ thẹn, ta còn mặt mũi nào trông thấy Mạnh Lệ Quân vương phi nữa.

Hùng vương cũng thở ngắn than dài, Hùng Khởi Thần lại tìm lời khuyên giải hai thân. Hùng Khởi Thần nói:

- Nàng Văn Cơ là con một người tiểu thiếp, hà tất hai thân phải phiền lòng. Huống chi cứu phụ con cũng lấy việc này làm căm tức vô cùng, lúc thì toan cắt tóc đi tu, lúc thì toan liều mình tự tử. Và việc này thật bởi con mà sinh ra rắc rối, vậy khi hai thân có giáp mặt với cứu phụ con, cũng chớ nên oán trách làm chi.

Đang nói chuyện thì bỗng thấy Phạm lão bà bước vào, nét mặt tươi cười mà rằng:

- Tôi xin chúc mừng vương gia và vương phi! Thái hậu đã ban chiếu thư đến. Mạnh vương phi, Hoàng Phủ phò mã và hai quốc cứu đã đem ngựa xe đến đón, trống giồng cờ mở, huyền nào lạ thường! Tôi đến chực đây, chỉ cốt xin vương gia cho đứa con tôi theo vào nơi vương phủ để sau này được làm một chức quan nhỏ vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cầm lấy tay mà bảo rằng:

- Phạm lão bà ơi! Hai mẹ con mù tử tế với ta bấy lâu, ta rất lấy làm cảm tạ. Nhưng ta cùng vương gia ra chuyến này, đã quyết cáo về thì còn làm thế nào mà bỏ quan chức được cho con mù. Vậy ta sẽ thưởng tiền bạc cho, đã có tiền bạc, sau này muốn có quan chức cũng chẳng khó chi!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy cửa ngoài lũ lượt kéo vào, nào Mạnh Lệ Quân vương phi, nào Tô Ánh Tuyết phu nhân, nào Lưu Yến Ngọc phu nhân. Vệ Dũng Nga vương phi không đợi cho vào tới nơi, vội vàng chạy ra cầm lấy tay Mạnh Lệ Quân vương phi mà bảo rằng:

- Mạnh vương phi ơi! Năm trước tôi oán trách vương phi ở chốn pháp trường, thật là tôi kiến thức hẹp hòi quá, ngày nay nghĩ lại, mới biết vương phi trí rộng tài cao! Vương phi đã làm ơn cho vợ chồng tôi nhiều lắm, nào giải tỏ tình oan cho vợ chồng tôi, nào chữa bệnh điên cho con gái tôi. Lệnh lang thì cứu được hoàng tử ở trong cung ra, lệnh ái thì cam chịu đắng cay ở nơi ngục thất. Vương phi đem tài lược nữ anh hùng mà phò vua giúp nước, còn hai vợ chồng tôi dẫu rằng trung thành, nhưng bầm tính ngu ngốc, thì bấy lâu giam cầm thiết tưởng cũng chẳng đáng thương!

Vệ Dũng Nga vương phi vừa nói xong, vừa khóc vừa sụp lạy, Mạnh Lệ Quân vương phi cũng nước mắt chứa chan, liền quì xuống đất mà đáp rằng:

- Vệ vương phi ơi! Vương phi dạy quá lời, tôi đây thật là thiên thu tội nhân vậy. Trong bấy nhiêu năm trời nay, tôi uống phí bao nhiêu tâm huyết, trước là muốn báo ơn triều đình, sau là muốn trả nghĩa vương phi đó. Ngày nay đại sự đã gần yên ổn, chỉ có thượng hoàng chưa biết tông tích ở đâu, phu quân tôi đi tìm thượng hoàng cũng chưa thấy về. Bây giờ mời vương gia và vương phi ra đứng làm thạch trụ cho triều đình, còn tôi và các con tôi sẽ xin cáo quan trở về, rồi chia nhau đi khắp góc bể chân trời, họa may tìm thấy thượng hoàng thì tội của Mạnh Lệ Quân này mới giảm bớt được đôi chút.

Phi Loan quận chúa cũng khóc mà sụp lạy. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân liền cầm lấy tay mà rằng:

- Phi Loan con ơi! Xót thương cho con bấy lâu nay luống cam chịu trăm chiều cực khổ!

Mạnh Lệ Quân vương phi lại càng đau xót bội phần, ôm lấy Phi Loan quận chúa mà nước nở khóc, vừa khóc vừa nói:

- Phi Giao mày hơi mày! Ta nghĩ bao nhiêu lại càng cảm tức bấy nhiêu! Tội của Mạnh Lệ Quân này, biết bao giờ mà rửa cho sạch!

Bây giờ nàng Hạng Ngọc Thanh ẵm tiểu công tử ra chào. Mạnh Lệ Quân vương phi và hai phu nhân đều kinh ngạc mà rằng:

- Ta không ngờ nàng lại là một người nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như thế!

Nàng Hạng Ngọc Thanh sụp lạy. Mạnh Lệ Quân vương phi sai người đỡ dậy mà bảo rằng:

- Nương tử ơi! Nương tử thật là một bậc kỳ nữ thế gian hiếm có! Chịu ngậm đắng nuốt cay để giữ trọn hai chữ “Tiết nghĩa” chẳng qua cũng vì vương gia và vương phi có lòng trung thành, cho nên trời sai một người kỳ nữ xuống để sớm khuya hầu hạ vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi trông thấy tiểu công tử mặt mũi khôi ngô, cũng xúc động trong lòng, rồi ứa nước mắt khóc mà rằng:

- Vệ vương phi ơi! Vương phi đã có cháu lớn, mà các con tôi thì phần nhiều vẫn còn phòng không, nhất là Triệu Lâm lại càng đáng thương, mới ngần ấy tuổi mà trên đầu đã điểm tóc bạc. Rút lại thì chỉ bởi tội ác của Mạnh Lệ Quân này để di lụy đến con cái!

Khi xe Hùng vương ở trong ngục ra, người xem đông như kiến cỏ, già trẻ lớn bé, ai nấy đều trở mà bảo nhau rằng:

- Ngày nay Hùng vương được ra mà Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục thì phải vào ngục, đạo trời báo ứng rất ghê, chỉ trong vòng mười năm, đã trông thấy sự kết quả.

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu nghe được câu ấy đều thở dài mà than rằng:

- Nếu Hùng vương không phải là người hiền đức thì khi nào nhân dân trong nước lại có những câu nói như thế!

Hùng vương vào ngồi trong một thư viện, kể lể những câu chuyện về trước. Mỗi khi nói đến chuyện quân thượng thì ai nấy đều hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Hùng vương lại thở dài mà than rằng:

- Xót thương cho Hùng Hiệu này năm xưa cũng ngu ngốc quá, sao không biết bỏ quan đi tìm thượng hoàng. Hễ tìm thấy thượng hoàng về là một cái may cho nước nhà, mà không tìm thấy thì chẳng thà liều thân ở nơi quê người đất khách!

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu nghe nói, lại động lòng thương xót mà giọt châu lăn chôn cằm.

Bỗng thấy một đứa tiểu đồng hoảng hốt chạy vào báo rằng:

- Dám bầm vương gia! Có quan nội giám Lăng Mậu đến nói là Mạnh vương phi bị bệnh, đã sắp đưa về đây, xin mời phò mã và hai quốc cữu ra để thừa chuyên.

Phò mã Triệu Câu vội vàng ra tiếp kiến nội giám Lăng Mậu, Lăng Mậu trông thấy phò mã Triệu Câu, liền đệ trình một tờ biểu chương mà nói rằng:

- Dám bầm phò mã! Đây là tờ biểu tạ ân của Phi Giao hoàng hậu trong khi từ trần đó. Khi thái hậu xem xong, cầm trao cho Mạnh vương phi, Mạnh vương phi trông thấy, bỗng thổ huyết ra, rồi ngất người đi mà ngã xuống đấy. Hai vị phu nhân cùng tả cung hoàng hậu đều xúm lại nâng đỡ. Gia Tường công chúa thái hậu xin đưa Mạnh vương phi về tịnh dưỡng tại phủ phò mã, vậy nay đã sắp về tới đây. Phò mã ơi! Tôi nghĩ càng cảm tức cho Phi Giao hoàng hậu, bấy lâu nữ lòng nào mà giam cầm thái hậu cùng Mạnh vương phi. Ngày nay Phi Giao hoàng hậu phải vào lãnh cung thật đã đáng kiếp! Phi Giao trông thấy tôi đến, liền hỏi: “Có chiếu thư đến đó phải không?” Tôi đáp: “Thái hậu có chiếu thư đến, truyền cho lệnh bà nên tự tận.” Trời ơi thế mà Phi Giao hoàng hậu nét mặt vẫn không hề biến đổi. Thiên tử thì vật mình lăn khóc, lại ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà rằng: “Hoàng hậu ơi! Vì trẫm mà đi lụy đến hoàng hậu! Chẳng thà ngày nay cùng chết cho rồi!” Phi Giao hoàng hậu sai hai người cung nữ vực thiên tử sang phòng bên cạnh, rồi ngồi viết tờ biểu tạ ân giao cho tôi. Lại chỉnh tề mũ áo, trước lạy tạ thượng hoàng và thái hậu, sau nghoảnh lại phòng bên lạy tạ thiên tử, rồi lạy đến cha mẹ. Khi lạy xong, bấy giờ mới khóc òa lên mà daãn tôi nói với phò mã rằng: “Mấy câu phò mã khuyên bảo năm trước, ngày nay dầu về nơi chín suối, vẫn còn ghi nhớ trong lòng”. Phi Giao hoàng hậu lại dặn các cung nữ rằng: “Các con nên chăm chỉ hầu hạ thiên tử, đợi khi thượng hoàng về triều thì các con sẽ được theo thiên tử ra khỏi chốn lãnh cung này. Hễ thiên tử có tưởng nhớ đến ta thì các con nên tìm lời khuyên giải, nói là tội ta đáng chết”. Phò mã ơi! Phi Giao hoàng hậu dặn bảo xong thì đuổi mọi người ra, đóng chặt cửa lại, rồi dùng cái khăn là mà thắt cổ tự tử. Tôi đem tờ biểu về dâng thái hậu, thái hậu xem xong trao cho mọi người xem, ai nấy đều ứa nước mắt khóc. Mạnh vương phi nghe xong tờ biểu thì thổ huyết mà ngất người đi. Tả cung lại càng kinh hoảng bội phần, tâu xin thái hậu tức khắc cho triệu quốc cữu Triệu Lâm vào cung để chữa thuốc, Gia Tường công chúa thì tâu xin được ra tịnh dưỡng tại phủ phò mã. Thái hậu chuẩn y lời tâu của Gia Tường công chúa. Tả cung hoàng hậu khóc mà tâu rằng: “Thần thiếp chịu ơn nghĩa mẫu, chưa báo đáp được tý gì, trong lòng nghĩ lấy làm áy náy. Việc này khởi hấn từ thần thiếp, nếu thần thiếp không quá nghe lời cung nữ mà đòi lại quyền chính thì có lẽ Phi Giao cũng chưa đến nỗi làm càn. Và Phi Giao là chỗ thân tình, xin thái hậu đặc cách thi ân cho được mai táng theo lễ “Quý phi”, để yên lòng thiên tử. Hai bà thái phi cũng cố tâu xin như lời tả cung hoàng hậu. Bấy giờ thái hậu mới chuẩn tấu, sai nội giám Thảm Nhân sửa soạn quan quách, theo lễ “Quý phi” để sau khi ba ngày thì đem an táng tại Tiểu Hoa Sơn. Khi khâm liệm Phi Giao thì tả cung hoàng hậu, Tô phu nhân và Lưu phu nhân đều đến khóc, chỉ có Gia Tường công chúa còn phải đưa Mạnh vương phi về phủ vậy.

Nội giám Lăng Mậu nói xong thì phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu đều giậm chân khóc òa lên. Phần thì thương Phi Giao hoàng hậu; phần thì thương Mạnh Lệ Quân vương phi trên vì nước dưới vì nhà mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở. Lao lực quá thành bệnh, chưa biết có chữa khỏi được hay không.

Lăng Mậu cáo từ lui ra. Phò mã Triệu Câu bảo Triệu Phụng và Triệu Lâm rằng:

- Ngày nay anh em ta nên đem binh quyền giao cho Hùng vương thì triều đình mới không phải lo ngại. Bây giờ tam đệ mau mau đi đón thân mẫu, còn ta đây sẽ thảo một tờ biểu để sớ mai tâu thái hậu.

Triệu Lâm vội vàng lên ngựa đi ngay. Phò mã Triệu Câu cầm tờ biểu của Phi Giao đem vào đưa cho Hùng vương xem.

Tờ biểu như sau:

“Tội thiếp là Hoàng Phủ Phi Giao xin cúi tâu để thái hậu soi xét:

Nguyên tội thiếp này, từ thuở ngây thơ, vẫn giữ nếp nhà khuôn phép; đến khi khôn lớn, may được lượng thánh đoái thương. Nào ngờ tác dạ nghĩ sai để đến nghìn thu đeo tiếng. Tự mình gây vạ, dầu chết cũng cam. Hiềm một nỗi thiên tử vốn tính nhân từ, hết lòng hiếu kính. Và lại thông minh ít có, chỉ trót vì ham sự vui chơi; chẳng qua phiền hoặc tại ai, nên đã quá nghe lời khuyên bảo.

Nay tội lớn đã có người đảm nhận, vậy ngôi trời chớ nên để chuyển đi. Huống chi thái hậu sinh được có một thiên tử, vạn nhất xảy ra sự gì thì trên phụ ơn đức thượng hoàng, dưới đau lòng cháu thái tôn biết là đường nào!

Cha mẹ anh em tội thiếp này, đã có công tận trung báo quốc, thiết tưởng cũng có thể đem công mà chuộc tội. Đó là tùy lượng hải hà của thái hậu, chứ không phải quan hệ ở mấy lời thô thiển của tội thiếp này.

Tội thiếp này xin kính chúc thái hậu và tả hoàng hậu đều được vạn thọ vô cương. Còn như cha mẹ anh em tội thiếp này, có nghĩ đến tình máu mủ mà rõ giọt nước mắt để thay chén rượu chiêu hồn thì tội thiếp này ở dưới suối vàng cũng được ngậm cười vậy.”

Hùng vương xem xong thở dài mà than rằng:

- Khen cho con Phi Giao thật là một người tài giỏi hơn đời! Trừ phi Mạnh vương phi, khó ai địch nổi. Văn chương thì có phần lại xuất sắc hơn Mạnh vương phi, khôn ngoan rất mực nói năng phải lời, thế mới biết con tạo cũng khắt khe thật. Ngày nay Mạnh vương phi còn đang bị bệnh thì hiền điệt hãy nên chủ trương việc binh quyền.

Phò mã Triệu Câu và Triệu Phượng đồng thanh mà rằng:

- Chính vì thế mà chúng con muốn được cô phụ chủ trương binh quyền để giúp đỡ cho.

Nói xong, lại thuật hết đầu đuôi mọi lẽ cho Hùng vương nghe. Hùng vương chối từ mà rằng:

- Ta được ân xá, cũng đã quá lắm rồi, khi nào lại dám chủ trương binh quyền. Huống chi trong mười năm nay, thần trí giảm suy, sao được lãnh lợi bằng phò mã cùng hai vị quốc cữu.

Phò mã Triệu Câu khóc mà đáp rằng:

- Cô phụ ơi! Nước nhà ngày nay mới gọi là tạm yên, nhưng hai đứa gian thần kia vẫn còn chưa chém, con sợ đảng võ của nó, hoặc giả lại gây ra cuộc binh đao. Nếu cô phụ không chịu chủ trương binh quyền cho thì chúng con e công lao bấy lâu cũng thành ra uổng phí cả.

Bỗng thấy mặt ngoài tiếng người huyên náo. Triệu Lân đã đưa Mạnh Lệ Quân vương phi về. Phò mã Triệu Câu cùng hai quốc cữu xúm lại đỡ Mạnh Lệ Quân vương phi vào trong phòng. Phò mã Triệu Câu cầm lấy tay Mạnh Lệ Quân mà gọi:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu ơi!

Mạnh Lệ Quân vương phi cứ đưa mắt nhìn mà không mở miệng nói được. Triệu Phượng thấy vậy, liền khóc òa lên. Triệu Lân vội vàng gạt đi mà bảo rằng:

- Chớ làm náo động! Thân mẫu ta dầu mê mẩn nhưng mạch lý không hề chi, chẳng qua chỉ vì quá nghĩ mà can hỏa bốc lên đó thôi. Nếu tịnh dưỡng ít lâu, tinh thần sẽ lại hồi phục.

Hùng vương ở trong triều về, phàn nàn với phò mã Triệu Câu rằng:

- Hôm nay thái hậu lại bắt tôi phải nhận chức cũ. Thiên tử thì cho sang ở Trường Thu viện cùng với Chu vương. Phi Giao trước bị biếm truất, nay đã chết rồi, cũng được khoan miễn. Lại ban chiếu thư đi khắp bốn phương: Hễ ai dò biết tin tức thượng hoàng ở đâu thì được phong quan và thưởng vàng vạn lạng; ai tìm thấy thượng hoàng đưa về thì được đời đời phong vương cùng nước cùng hưởng phúc lâu dài. Bấy giờ tôi tức khắc phải tới Bình Giang phủ để điều binh khiển tướng, sắp sửa đi đánh Kim Lăng. Nội nhân tôi thì thái hậu lưu lại trong cung chỉ có Lương Cẩm Hà và Hạng Ngọc Thanh ra về mà thôi. Nước nhà ngày nay trông cậy ở phò mã và hai quốc cữu, thế thì phò mã và hai quốc cữu nên phải giữ gìn thân thể, trước là trông nom việc thuốc thang cho thân mẫu, sau là khiến cho thân phụ ở nơi góc bể bên trời cũng được yên lòng vậy.

Nói xong, lại vội vàng gọi Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

-Cữu mẫu (trở Mạnh Lệ Quân) dầu bị trọng bệnh, nhưng con bắt tất phải lo ngại, một người tận trung báo quốc có lẽ nào trời hại bao giờ! Con nên mau mau sửa soạn để đi tòng quân, vừa rồi ở trước mặt thân mẫu con, ta đã thay lời mà cáo từ cho con rồi đó.

Hùng Khởi Thần vâng lời, liền vào nhà trong từ biệt cùng Mạnh Lệ Quân vương phi, vương phi ngậy người ra nhìn mà kho nói chi cả. Hùng Khởi Thần cúi đầu sụp lạy rồi lại ứa nước mắt khóc mà theo thân phụ ra đi.

Ngày hôm sau, Hùng vương đã điểm duyệt đại đội quân mã để sửa soạn việc khởi binh. Lưu Quý làm tham mưu, mà tướng tiên phong thì đã có Trương Vĩnh, cũng là một tay anh hùng vô địch.

Đến ngày làm lễ an táng Phi Giao, trong sáu cung cũng đều phát tang cả. Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu vật mình lẫn khóc, anh khóc em, em khóc chị, ai nấy đều hạt châu lẫn châu khôn cầm. Khi đặt áo quan xuống huyệt tại Tiểu Hoa Sơn, nhân vì có tội, không được phong thần và không được trồng cây. Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu thấy vậy trong lòng lại càng chua xót. Phò mã Triệu Câu nghĩ thầm: “Vừa mới ngày nào uy quyền nhất nước, nhan sắc nghiêng thành mà ngày nay đã một nắm cỏ xanh, chôn chặt trong ba thước đất!” Tả cung hoàng hậu phái người ra tế một tuần rượu. Lại cất cung nữ và nội giám ra canh thủ nơi mộ địa. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân cùng Phi Loan quận chúa thì còn ở đấy hết bảy ngày mới về.

Bấy giờ Mạnh Lệ Quân vương phi cứ ngày đêm li bì như người ngủ say, mọi người thấy vậy đều lấy làm kinh hoàng. Thái hậu cũng bội phần lo sợ, một ngày ba lần sai nội giám đến thăm, nhất là tả cung hoàng hậu lại càng phiền não.

Nàng Diễm Tuyết bỗng tàu với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp ngắm xem tinh tượng thì thấy ngôi Thái thượng đế tinh đã có ánh sáng thẳng chiếu vào sao Tử vi, chắc rằng thượng hoàng sắp về, xin thái hậu sửa soạn lễ nghênh tiếp.

Thái hậu ngẫm nghĩ một lúc rồi thở dài mà phán rằng:

- Diễm Tuyết con ơi! Con sợ ta lo phiền mà nói như thế đó thôi, chứ mong gì còn có ngày ấy.

nàng Diễm Tuyết lay đập đầu mà tàu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp không dám khi mạng! Cứ như tinh tượng thì ngày nay chẳng những thượng hoàng về triều, thần thiếp chắc rằng thiên tử cũng sẽ được phục vị.

Thái hậu nghe nói nửa tin nửa ngờ, mật sai Vệ Dũng Nga vương phi ra thuật chuyện cho Hùng vương nghe, bảo Hùng vương họp các quan văn võ triều thần bàn lễ nghênh tiếp, nhưng cấm không được tuyên tiêt. Khi có đạo mật chỉ ấy ra, Nguyễn Long Quang tướng công cùng các quan văn võ triều thần bàn lễ nghênh tiếp. Hùng vương xướng nghị định: cứ cách năm dặm đường lại làm một cái nhà trạm để bái vọng, trên cắm cờ vàng, tàn vàng cho được trọng thể.

Lại nói chuyện Hoàng Phủ Thiếu Hoa từ khi đem đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng. Trong khi đi đường, cải dạng mặc đồ đạo phục, đi đến các nơi danh lam thắng cảnh, đều xin vào ngủ trọ một vài hôm để dò la tin tức. Trong mười ba tỉnh thành, đi chưa được nửa mà đã giày rách chân đau. Hoàng Phủ Thiếu Hoa đầu nguyên là võ tướng, nhưng trong nước thái bình đã lâu, và xưa nay động đi đến đâu thì xe xe ngựa ngựa, những nơi lâu các, ăn những vị cao lương, ngày nay bỗng lặn lội đường trường trong năm năm trời, tinh thần đã thấy mỏi mệt. Chỉ có ngũ lang còn bé, cho nên suốt ngày vẫn vui chơi, viên đất bắn chim. Một hôm đi đến tỉnh Hà Nam, bỗng nghe tiếng chuông ở phía ngoài thành, ngẩng trông một ngọn tháp cao, chùa đâu đã gần kề trước mặt. Nguyên chùa ấy tên gọi Ngõa Cung tự, đến đời nhà Tống, Lỗ Trí Thâm phóng hỏa đốt thành bình địa. Về sau các nhà phú hào ở trong hương thôn mới rủ nhau phát tâm quyên tiền tái tạo, lại thành ra một nơi thắng cảnh danh lam. Đến bây giờ gần được hai trăm năm. Trong chùa có hơn một trăm tầng nhân trụ trì, nhưng trong bọn từ bi không khỏi có phùng gian ác. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy trời gần tối, mới vào chùa ngủ trọ. Người giám tự đưa vào nói với sư cụ Trí Viên ở phòng số ba mươi lăm. Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào tới nơi thì có năm vị tăng hoan hỉ chạy ra mời ngồi rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay tiên sinh tên họ là gì? Cậu nhỏ này có phải là học trò của tiên sinh đó không? Ngày nay tiên sinh định đi chơi đâu mà lại qua đây?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp lại rằng:

- Tôi họ Doãn, đạo hiệu là Siêu Nhiên, đứa bé này là con tôi, chứ không phải học trò. Nó cũng ham sự nhàn du, cho nên mới theo tôi. Tôi vốn nghe chỗ này là nơi thắng cảnh, vậy xin ở chơi đây mấy hôm, rồi lại khởi hành.

Sư cụ Viên Trí đáp rằng:

- Được! Người cứ ở đây! Có cái phòng nhỏ tại phía tây này rất sạch sẽ.

Nói xong, liền bảo người đi sửa soạn cơm chay để khoản đãi. Sư cụ Trí Viên ngồi nói chuyện mãi, đã gần hết canh một Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhọc mệt quá, cố gượng ăn được có một lưng cơm. Sau hai cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa cáo từ xin sang tây phòng yên nghỉ. Năm người tăng nhân cùng đưa sang, lại xếp dọn đây đấy rồi quay ra. Hoàng Phủ Thiếu Hoa không kịp cởi áo, cứ nằm nguyên như thế mà ngủ, Trương Thành cũng ngủ say thiếp đi. Ngũ lang Triệu Thụy trong lòng nghi hoặc, nghĩ thầm: “Năm vị tăng nhân này, ta xem ý không phải là người lương thiện. Vừa rồi chúng cứ chú ý mà nhìn vào những đồ hành lý của thân phụ ta, chắc là chúng có lòng gian tham vậy. Chi bằng ta thử nghe xem thế nào.”

Triệu Thụy nghĩ vậy, mới tắt đèn mà ngồi lặng thinh. Bấy giờ đã sang canh ba, bỗng nghe tiếng cạy cửa, hai cánh cửa đã thấy sọc sọc sạch gần gỗ. Triệu Thụy ở trong phòng, chẳng còn hồn vía nào. Vội vàng kéo áo gọi Hoàng Phủ Thiếu Hoa mà bảo rằng:

- Thân phụ ơi! thân phụ dậy mau có sự nguy cấp!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa giật mình tỉnh dậy liền hỏi:

- Cái gì thế?

Triệu Thụy nói chưa dứt lời thì cửa đã vỡ toang, thấp thoáng trông thấy có năm người, đều tay cầm lưỡi dao sáng loáng, chạy xô đến cạnh giường Hoàng Phủ Thiếu Hoa nằm. Hoàng Phủ Thiếu Hoa vùng dậy đá ngay một cái, một người ngã lộn xuống đất. Hai người nữa bị cung bắn vào mù mắt, cũng ngã lộn ra.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa liền rút thanh bảo kiếm chết luôn mấy nhát. Bấy giờ Trương Thành đã hoảng hốt vùng dậy, đi châm lửa soi, trông thấy bọn tăng nhân cả thầy năm người nằm ngang dọc ở dưới đất đều đầm đìa máu chảy. Hai người lòi mắt và ba người trọng thương. Hai người lòi mắt còn sống, trong miệng lúng búng không hiểu nói những câu gì. Năm lưỡi dao găm thì rơi ở mặt đất. Hoàng Phủ Thiệu Hoa thấy vậy tức giận không biết đường nào. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lấy chân đá hai vị hòa thượng ấy bảo dậy, rồi quát mắng mà hỏi rằng:

- Mấy thằng sư hồ mang kia! Ta cùng các ngươi không có thù oán gì với nhau cả, cứ sao các ngươi lại sinh lòng độc ác như thế này? Các ngươi nên thú thật, ta sẽ tha chết cho.

Hai vị hòa thượng lòi mắt ấy vừa khóc vừa nói:

- Chúng tôi tu hành ở đây, không biết lấy gì làm sinh nhai, chỉ trông nhờ về những du khách qua lại ngủ trọ. Hễ ai có tiền của thì chúng tôi phải mưu hại để cướp lấy làm miếng ăn. Ngày nay chúng tôi trông thấy người theo hầu của tiên sinh gánh một cái đai mà đến nổi sụt bùn lên đến bụng chân thì đủ biết rằng trong đấy tất có nhiều vàng bạc. Bởi vậy sư phụ chúng tôi rủ chúng tôi đến giết tiên sinh, không ngờ tiên sinh là tay vũ dũng. Lại đã có biết trước, cho nên chúng tôi không địch nổi. Bây giờ ba người nằm chết đây tức là sư phụ và hai sư đệ chúng tôi, còn hai chúng tôi thì đều bị hỏng mắt. Xin tiên sinh rộng ơn mà tha chết cho.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa bảo Trương Thành thu thập các đồ hành lý, và gọi ngũ lang cùng nhau ra đi. Bấy giờ trời chưa sáng rõ không biết đi về lối nào, mấy người còn đang ngần ngại thì vị hòa thượng lòi mắt kia đã lóp ngóp đứng dậy, chực đi về phía nhà hậu, Triệu Thụy liền nắm lại mà bảo rằng:

- Nhà ngươi mau mau dẫn đường cho ta thì ta không giết nhà ngươi.

Vị hòa thượng ấy run sợ cầm cập mà nói rằng:

- Cái cửa vườn này có khóa, mà chìa khóa hiện bây giờ ở người giám tự giữ.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa bước đến cạnh cửa, lấy tay bẻ mạnh một cái thì cái khóa gãy tan ra. Vị hòa thượng ấy kinh ngạc mà rằng:

- Trời ơi! Tiên sinh thật là một bậc đại dũng lực!

Bấy giờ ba người ở trong vườn rau ấy, lối đi toàn thị là những non cao suối nước. Trời hây hây gió, phía đông đã rạng đi quanh đi quẩn, thế nào lại vòng về bên cạnh vườn rau. Hoàng Phủ Thiệu Hoa thấy vậy hăm hăm nổi giận ngẩng trông bốn mặt, cây cao rậm rạp, chân đi đã mỏi mà vẫn chưa tìm được lối ra.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Quái lạ! Hay là ta bị thằng sư mù ấy lừa ta rồi! Bây giờ làm thế nào mà ra cho được, chỉ bằng ta quay về chùa Ngõa Cương Tự.

Hồi Thứ Mười Ba (b)

Triệu Thụy nói:

- Thân phụ giết chết ba mạng sư ở trong chùa ấy, khi nào chúng chịu thôi, tất chúng đã đi báo quan rồi. Đại vương mà phạm pháp thì cũng có tội. Vả ta lại không tiện nói ra. Con thiết nghĩ ngọn núi này tất cũng có lối đi, chỉ vì mây gai quá nhiều, thành ra lấp kín. Bây giờ thân phụ nên khẩn trời xin bói, hễ phương nào phá được thì cứ theo phương ấy mà phá, thì có lối ra. Ta ra khỏi ngọn núi này thì chẳng còn lo ngại chi nữa!

Trương Thành nói:

- Công tử nói rất phải! Để tôi xin lấy dao phá một lối đi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng rút thanh bảo kiếm ra để chém các cây rậm. Chém một hồi lâu chỉ thấy lá rụng, còn gốc rậm kia thì không lay chuyển chút nào. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thở dài mà rằng:

- Hay là trời định hại cha con ta ở chỗ này đây. Cha con ta một lòng tận trung báo quốc mà chết như thế này thì tính danh cũng mai một với cây cỏ. Vả Trương Thành đây có tội tình gì, vì ta để lụy đến người, thành ra cùng chết.

Trương Thành nói:

- Trẫm lạy vương gia! Sao vương gia lại nói như thế! Vương gia tận trung báo quốc thì tôi đây cũng tình nguyện tận trung để báo vương gia chứ sao!

Bỗng thấy Triệu Thụy gọi mà bảo rằng:

- Thân phụ ơi! Đã tìm thấy lối đi đây rồi!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vàng ngoảnh nhìn thì thấy mấy gai chỗ ấy phá đứt dễ lắm. Phía ngoài có một lối đi, rành rành vết chân người giẫm. Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, vội gọi Trương Thành rồi mấy thầy trò cùng nhau phá rậm. Phá trong hồi lâu, thành được một lối đi. Trương Thành lại gánh đồ hành lý mà đi như trước. Mấy người đều bụng đói như cào. Triệu Thụy trông thấy núi cao cây lớn, mới nói với Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

- Xin thân phụ hãy ngồi nghỉ đây, để con cùng Trương Thành đi tìm thức ăn lót dạ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa hỏi:

- Tìm đâu bây giờ?

Triệu Thụy trở phía trước mặt có hai con chim trĩ, rồi tức khắc giương cung ra bắn, hai con chim trĩ ấy rơi ngay xuống đất. Trương Thành đem mổ thịt, và dùng đá đánh lửa, lấy cành thông nướng hai con chim trĩ ấy để ăn. Quân chi sống chín đường nào, thôi cũng ăn cho đỡ đói. Hoàng Phủ Thiếu Hoa động lòng thương xót, lại thở dài mà than rằng:

- Không biết thượng hoàng ngày nay ở đâu. Ta đây còn có đứa con theo để cùng chia sự gian khổ, chứ như thượng hoàng thì chỉ có một mình nội giám Quyền Xương theo hầu. Vả lại mình già sức yếu, gần bảy mươi tuổi đầu, ăn đâu ngồi đâu, hay cũng gặp bọn gian ác lừa lấy hết tiền của rồi. Giả sử có sự hiểm nguy thì thượng hoàng sức yếu như sen, Quyền Xương còn làm chi nổi. Càng nghĩ càng thêm nóng ruột, bên trời góc bể, bấy giờ ta biết tìm đâu! Thượng hoàng ơi! Chẳng hay thượng hoàng nghĩ thế nào lại bỏ nước mà đi, để gây ra cuộc tang thương này. Mạnh Lệ Quân đầu tiên kinh, nhưng chẳng bổ ích được việc gì mà nghe đâu lại bị giam cầm. Phi Giao ơi! Mẹ đẻ mày ra mà mày còn nhẫn tâm như thế, đủ biết những cách mày đối đãi với thái hậu ở trong cung. Vợ chồng Hùng vương có lẽ mày đã bức tử rồi. Nếu quả như thế thì Hoàng Phủ Thiếu Hoa này dầu xả thân trăm mảnh, cũng không đủ chuộc tội. Tô Ánh Tuyết cùng Lưu Yên Ngọc ở nhà tất cũng bội phần thương xót, vì con trai mỗi người một ngã, mà con Phi Loan kia bây giờ cũng không hiểu tin tức ra làm sao. Trời ơi! Chín khúc sầu trường, thật đau như cắt, ta chỉ mong sau cho tìm thấy thượng hoàng thì muôn việc đều được ổn thỏa, không ngờ mấy năm lặn lội mà phương trời thăm thẳm, tịt mù nào thấy bóng hồng. Trời ơi! Ta còn muốn đâm cổ chết đi cho rồi, nhưng tội ác vẫn còn bẽ bẽ thì chết sao cho thoát. Vả chết một cách không minh bạch như thế, người đời không biết, lại nghi cho ta là kẻ sợ họa liêu mình.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đang âu sầu ngẫm nghĩ thì ngũ lang Triệu Thụy và Trương Thành tươi cười chạy đến mà bẩm rằng:

- Đi khỏi đây độ hai mươi dặm thì tức là Ngũ Đài Sơn ở tỉnh Sơn Tây, ta tìm đến đây, rồi nghỉ một vài ngày mới được.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Ngũ Đài Sơn kia có Hợp Tôn đại sư tu ở đấy. Năm xưa ta đã có một lần theo thượng hoàng và thái hậu đến thiêu hương tại chùa ấy. Sư cụ Hợp Tôn biết mặt thượng hoàng, ta chắc thượng hoàng chẳng đến đấy đâu!

Triệu Thụy nói:

- Thân phụ ơi! Dầu thượng hoàng không đến đấy nữa, ta cũng cứ đến để nghỉ ngơi mấy ngày.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe lời lại đứng dậy đi. Đi độ mười dặm đường, trông thấy trước mặt có mấy chữ vàng đỏ chói, đó tức là “Ngũ Đài Sơn” thẳng giữa có chín bậc xây cao, hai bên có nhiều người canh giữ.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa tới nơi thì có người giám tự chạy ra hỏi rằng:

- Tiên sinh từ đâu đến đây? Xin báo cho biết họ tên để tôi ghi vào sổ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp rằng:

- Tôi từ Hồ Bắc tới đây, sư phụ ở đây tức là bạn cũ của tôi.

Người giám tự nghe nói vội vàng mời vào ngồi ở chốn tây hiên mà bảo rằng:

- Mời tiên sinh hãy ngồi đây, để tôi vào bẩm sư phụ.

Nói xong, truyền người pha trà, rồi đi trở vào. Hồi lâu, thấy có một vị tăng nhân trẻ tuổi bước ra, tươi cười mà hỏi rằng:

- Chẳng hay quý tính phương danh người là gì, xin người cho biết, tiểu tăng đây tức là một người giữ về việc tiếp khách vậy. Bây giờ mời người theo tôi vào nội viện.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại theo như lời hôm trước mà nói họ tên quê quán cho vị tăng nhân ấy nghe, và ngoảnh lại bảo ngũ lang Triệu Thụy và Trương Thành rằng:

- Các người hãy ngồi đây đợi ta, để ta vào trước.

Nói xong, liền theo vị tăng nhân ấy vào nội viện, để bái yết sư cụ. Đi qua các nơi phật điện, trông thấy toà rộng rãi dài trên tam bảo đèn thấp sáng choang, câu đối hoành phi thiếp vàng đỏ ối. Trong nội điện có một vị cao tăng ngồi giữa có các đệ tử đứng hầu chung quanh. Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước vào cúi chào mà rằng:

- Sư phụ ơi! Hoàng Phủ Thiếu Hoa này cách biệt tôn nhân đã gần mười năm nay, chẳng hay sư phụ có còn nhớ được không?

Sư cụ Hợp Tôn đáp:

- Sao tôi lại không nhớ! Tôi vẫn đêm ngày mong vương gia đến để đón thượng hoàng về.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng rỡ xiết bao, liền sụp xuống đất lạy. Sư cụ Hợp Tôn cũng đáp lễ lại, rồi mời ngồi nói chuyện. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Dám bẩm sư phụ! Sư phụ bảo tôi đón thượng hoàng về, chẳng hay bây giờ thượng hoàng ở tại đâu? Xin sư phụ chỉ giáo cho biết, để tôi đi tìm đón.

Sư cụ Hợp Tôn cười mà đáp rằng:

- Can chi phải tìm! Thượng hoàng đến đây đã tám năm nay, hiện nay vẫn ở trong một cái phòng, quyết chí tu hành, những muốn thoát vòng trần tục. Khi thượng hoàng mới đến đây, đã nhất định xin thế phát, lão tăng này cố can mãi mới thôi. Nội giám Quyền Xương sức yếu tuổi già, hồi ba năm trước đã tạ thế, an táng tại phía sau núi. Thượng hoàng bội phần thương xót, tuế thời vẫn ra cúng tế Quyền Xương. Lão tăng này đã nói để thượng hoàng biết rằng: “Thượng hoàng còn vương nợ hồng trần trong hai mươi năm nữa, rồi mới trọn được kiếp tu. Nhưng thượng hoàng nhất định khép cửa phòng thu, từ nay không nghĩ chi đến việc trong nước. Lão tăng này đã biết trước rằng thế nào vương gia tất phải đến đây. Mạnh Gia Linh tướng công chẳng bao lâu nữa rồi cũng tìm đến. Bây giờ các ngài đón long giá về thì việc nước được yên mà thiên tử có cơ phục vị vậy.

Sư cụ Hợp Tôn nói xong, lại thở dài mà rằng:

- Hoàng Phủ Tương vương ơi! Các bậc trung thần về đời Nguyên này còn ai hơn vương gia nữa!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng quá, không còn biết nói thế nào cho được, chỉ chấp tay mà lạy tạ sư cụ Hợp Tôn. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nói:

- Xin sư phụ cất người đưa tôi vào, để tôi được triều kiến thượng hoàng.

Sư cụ Hợp Tôn sai một người tiểu đưa Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào nơi đông phòng tại phía nhà hậu. Khi vào tới nơi, thấy cửa phòng khép chặt, trên cửa sổ có đề ba chữ: “Ẩn lạc cư”. Người tiểu đến gần, khẽ lấy tay gõ thì có một tên thư đồng ra mở.

Tên thư đồng hỏi:

- Tiên sinh có việc chi?

Hoàng Phủ Thiệu Hoa rảo bước chân vào, trông thấy giữa phòng kê một cái giường trên giường có một tảng nhân đang ngồi nhắm mắt. Vị tăng nhân ấy đầu ăn mặc nâu sồng nhưng mắt phượng râu rồng, trông vẫn ra một vị thiên tử. Bấy giờ vị tăng nhân ngồi xếp bằng tròn, hai tay chắp vào trước ngực, mắt nhắm như người ngủ, chỉ hơi thoi thóp thở. Hoàng Phủ Thiệu Hoa trông thấy quả thật là thượng hoàng không sai, vội vàng quì ở bên cạnh giường mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần này là Hoàng Phủ Thiệu Hoa ngày nay được triều kiến long nhan ở đây, tưởng tượng khác nào tái thế! Chẳng hay thượng hoàng vì có gì mà lại bỏ nước mà đi, không nghĩ chi công lao khai sáng của đức tổ thuở trước. Ngày nay thái hậu ngoạ bệnh, thiên tử vô quyền. Chu vương còn nhỏ, hai thái phi và hai người công chúa thì ngày đêm nhớ mong thương khóc, mà sao thượng hoàng lại nỡ dứt tình! Thượng hoàng ơi! Tấm lòng tưởng vọng của thiên hạ thần dân trong bấy lâu nay, kẻ hạ thần thiết nghĩ thượng hoàng cũng chớ nên cô phụ.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa vừa nói vừa khóc, khiến cho thượng hoàng đang nhắm mắt để ngồi nhập định cũng phải giật mình.

Lại nói chuyện thượng hoàng từ khi bỏ đi, cùng nội giám Quyền Xương bàn định không biết đi về phương nào. Nội giám Quyền Xương quì xuống tâu rằng:

- muôn tâu thượng hoàng! Chỗ khác chẳng những thượng hoàng không hiểu, mà kẻ hạ thần cũng không thuộc đường, chỉ có Ngũ Đài Sơn là một nơi kẻ hạ thần đã hai lần được theo giá đến đấy, vậy kẻ hạ thần thiết tưởng thượng hoàng đến đấy là hơn. Sư cụ Hợp Tôn khi trước đã biết thượng hoàng đến tắt người phải trọng đãi.

Thượng hoàng phán rằng:

- Đã đành đến đấy là tiện, nhưng ta e đường xá gần gụi, nếu có người biết thì chúng lại kéo đến mà nhiễu ta.

Nội giám Quyền Xương tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Bấy giờ thượng hoàng hãy tạm lên Ngũ Đài Sơn, rồi vài ba năm nữa, kẻ hạ thần sẽ lần mò tìm đường nhận lỗi, bấy giờ lại đi sang tỉnh khác.

Thượng hoàng khen phải, liền thẳng đường đi lên Ngũ Đài Sơn. Khi đi tới nơi, thượng hoàng khai tên là Nguyên Uy, tình nguyện xuất gia và xin sư phụ thế phát. Sư cụ Hợp Tôn trông thấy, mời thượng hoàng ngồi, bảo đồ đệ lui ra cả, rồi cúi đầu sụp lạy, khiến cho thượng hoàng cùng nội giám Quyền Xương đều giật mình kinh sợ, phục sư phụ là một bậc tiên tri. Thượng hoàng vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

- Sư phụ ơi! Tôi đây vì mến cảnh Phật mà xin đến tu hành, có phải để vương gì đâu, sao sư phụ lại nhận lầm như thế? Hoặc giả khô mặt tương tự đó chẳng, đức Khổng Tử thuở xưa cũng có người nhận lầm là Dương Hổ.

Sư cụ chắp hai tay vào trước ngực mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Lão tăng này đã sửa soạn sẵn một nơi đông phòng để đợi thượng hoàng đó. Vận mệnh nước nhà ngày nay tất phải biến loạn trong mười năm trời, nhưng nhờ có bậc trung thành thì về sau cũng dẹp yên được. Bấy giờ thượng hoàng cứ ở đây tĩnh dưỡng, còn việc thế phát thì lão tăng này xin can. Phi Giao hoàng hậu nguyên xưa là con xích giao ở Đông hải, giáng sinh làm Ô Tất Khải nguyên soái. Khi xuất hiện nguyên hình thì bị Hùng Hiệu chém chết tại trên mặt bể, rồi mổ lấy hạt châu. Vì thế con xích giao sinh oán, lại đầu thai vào nhà Hoàng Phủ định làm cho nhà Hoàng Phủ và nhà họ Hùng phải tuyệt diệt mới nghe. Nhưng chẳng qua cũng là một sự báo phục, vì thuở xưa thượng hoàng đam mê phong nguyệt, may mà Mạnh Lệ Quân giữ được trinh tiết, nếu không thì giang sơn Nguyên triều còn đâu đến ngày nay. Thế mới biết thiện ác báo ứng rành rành, chỉ mang lòng hiếu sắc trong nhất thời mà thành ra cũng có di họa. Tuy vậy tổ tôn công đức muôn đời chưa hết, bản tăng dám xin thượng hoàng cứ ở đây tĩnh dưỡng, còn nhiều hưởng phúc về sau.

Thượng hoàng nghe xong, chưa kịp trả lời thì sư cụ Hợp Tôn gọi đồ đệ đến, bảo đưa thượng hoàng vào nơi đông phòng. Nội giám Quyền Xương cũng theo vào, nằm một cái giường nhỏ bên cạnh. Bao nhiêu khí cụ vật dụng, đã sửa soạn sẵn sàng. Sư cụ Hợp Tôn lại cất hai tên tiểu đồng hầu hạ thượng hoàng, lại cất mấy người đầu bếp để nấu cơm ngự thiện. Thượng hoàng vốn là người thông minh, cho nên sư cụ Hợp Tôn giảng thuyết những chân lý trong kinh Phật, thượng hoàng đều hiểu cả. Bấy giờ thượng hoàng trần tâm rũ sạch, tam qui ngũ giới, chỉ theo phép nhập định mà nhắm mắt ngồi suốt ngày. Trong lòng đã giữ được anh nhàn thì tự khắc tám thân khoan khoái lạ thường, tránh khỏi hết các bệnh tật. Một hôm thượng hoàng đang ngồi nhập định, bỗng có tên tiểu đồng vào báo rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Nội giám Quyền Xương tự nhiên vô bệnh mà hết. Sư phụ tôi đã sửa soạn các đồ khâm liệm quan quách, định đem an táng tại phía sau núi, vậy có sai tiểu tăng này đến tâu thượng hoàng.

Thượng hoàng nghe lời ứa hai hàng nước mắt xuống, khóc mà bảo rằng:

- Quyền Xương ơi! Vì ta mà làm di lụy đến nhà ngươi, khiến nhà ngươi phải bỏ thân chỗ này!

Thượng hoàng ngẫm nghĩ thương tình, lại vật mình lăn khóc. Sư cụ Hợp Tôn tìm lời khuyên giải, dần dần mới được nguôi lòng, nhưng lúc nào nghĩ đến việc nước nhà thì lại không ngăn được giọt lệ. Một hôm sư cụ Hợp Tôn vào tâu với thượng hoàng rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Ách vận mười năm của thượng hoàng đã gần qua. Xin thượng hoàng từ nay bắt tất phải than phiền nữa!

Sư cụ Hợp Tôn dẫu tâu như vậy, nhưng thượng hoàng vẫn theo cách tham thiền mà hàng ngày chấp tay ngồi nhắm mắt, bỗng nghe thấy có tiếng người khóc nức nở, vội vàng mở mắt ra nhìn. Khi nhìn thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì thượng hoàng kinh ngạc mà ngăn người ra, không biết nói thế nào cho được. Trong lòng ngẫm nghĩ lại càng chua xót muôn phần. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì cứ ôm chân thượng hoàng mà nức nở khóc hoài. Thượng hoàng cầm lấy tay Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi bảo rằng:

- Quốc cữu ơi! Chẳng hay ai bảo mà quốc cữu đến đây!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe tiếng nói, lại càng mừng rỡ bội phần, nét mặt tươi cười, liền phủ phục xuống đất lạy. Thượng hoàng dặt tay Hoàng Phủ Thiếu Hoa bảo ngồi một bên giường, rồi thở dài mà rằng:

- Quốc cữu ơi! Quốc cữu thật là một người tận trung báo quốc, thế gian ít có! Sự thế bề ngoài trong mười năm nay những thế nào ta đã hơi hiểu, vì sư cụ Hợp Tôn đây đã thuật rõ cho ta nghe, nhưng còn tình hình bề trong thì quốc cữu nên nói để ta biết.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Khi kẻ hạ thần nghe tin thượng hoàng xuất du thì tức khắc bỏ nhà đem một đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng. Nội nhân kẻ hạ thần cũng tiến kinh để tìm cách khuyên can con Phi Giao. Kẻ hạ thần đi khắp trong chín tỉnh, cả thấy hơn mười vạn dặm, nghe lời truyền thuyết thì câu được câu chăng? Người thì nói nội nhân kẻ hạ thần đang bị giam cầm; người thì nói hiện đã cùng vợ chồng Hùng vương đều bị xử tử rồi; người thì nói thái hậu lâm triều; người thì nói thiên tử thoái vị. Kẻ hạ thần chỉ cốt một lòng đi tìm thượng hoàng, cho nên những lời đồn nhảm đều không hỏi đến. Kẻ hạ thần thấy sư cụ Hợp Tôn ở Ngũ Đài Sơn này vốn là cố nhân thuở trước, vẫn tưởng rằng thượng hoàng vị tất đã có đến đây, cho nên cứ đi tìm những đâu đâu, nếu biết thế này thì rước thượng hoàng về đã lâu, can chi triều chính đến nỗi nhiều điều rắc rối.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại thuật đến chuyện bị nạn tại Ngõa Cương tự vừa rồi để thượng hoàng nghe và tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Trong khi nguy cấp, vào sinh ra tử, kẻ hạ thần ngờ đâu còn có ngày nay!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Quốc cữu đã có lòng tận trung báo quốc như thế, tất quỷ thần cũng phải ủng hộ, khiến cho được tai qua nạn khỏi, há phải là việc ngẫu nhiên! Bây giờ ta về cũng không khó gì, nhưng ta còn mặt mũi nào mà trông thấy thái hậu cùng các quan văn võ triều thần nữa. Đứa con nhỏ của quốc cữu đâu, sao không bảo vào đây!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Đứa con nhỏ của kẻ hạ thần hãy còn bé dại, cho nên không dám tự tiện đem vào.

Thượng hoàng gọi ngũ lang Triệu Thụy vào. Triệu Thụy quì lạy làm lễ triều kiến, thượng hoàng vui cười mà phán rằng:

- Khá khen thay tường lân Thụy phượng, sao khéo sum họp vào một nhà.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần vô phúc mà sinh con Phi Giao, để gây vạ cho nước nhà, tội ác tày trời ấy biết biết bao giờ mà chuộc lại được!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Sinh con ai có sinh lòng. Vua Nghiêu thuở xưa bất hạnh sinh ra Đan Chu cũng không thế sao mà cảm hóa được.

Trong khi vua tôi đang cùng nhau đàm luận thì tên tiểu đồng vào dâng cơm chay. Thượng hoàng truyền cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa và ngũ lang cùng ngồi ăn cơm, nhưng cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa không dám ngồi, chỉ xin đứng hầu cơm ở bên cạnh.

Khi thượng hoàng dùng cơm xong, cha con Hoàng Phủ Thiệu Hoa mới theo tên tiểu đồng sang phòng bên ăn cơm. Cơm xong, lại vào hầu chuyện thượng hoàng, cùng nhau kể lể những nông nổi sau khi tương biệt. Hôm ấy vua tôi trò chuyện suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại cố sức tâu xin thượng hoàng về triều, nhưng thượng hoàng vẫn nhất định từ chối. Khi thụ trai xong, bỗng thấy sư cụ Hợp Tôn đưa Mạnh Gia Linh tướng công vào. Mạnh Gia Linh trông thấy thượng hoàng, vội vàng chạy đến hai tay ôm lấy rồi reo lên rằng:

- Trời ơi! Ai ngờ bây giờ còn được trông thấy mặt trời!

Thượng hoàng động lòng thương xót, nhưng cố gượng cầm nước mắt, rồi khẽ cất tiếng mà phán rằng:

- Tiên sinh phải lặn lội đường trường, dầm mưa dãi gió, đều là lỗi tại ta đó!

Mạnh Gia Linh tướng công sụp lạy, làm lễ triều kiến. Sự vui sướng ấy kể sao cho cùng! Hoàng Phủ Thiệu Hoa cũng cúi chào Mạnh Gia Linh, rồi dắt ngũ lang đến cùng làm lễ tương kiến. Sư cụ Hợp Tôn chấp tay vào trước ngực mà tâu thượng hoàng rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Ngày nay Mạnh Gia Linh tướng công đúng hẹn tới đây, đó là những việc bản tăng này đã biết trước cả. Ách vận nước nhà đã qua khỏi, thượng hoàng nên mau mau về triều. Mạnh Gia Linh tướng công đến đây cũng có quân sĩ đi theo, vậy sáng mai được giờ tốt lành, xin long giá trở về kinh địa.

Thượng hoàng thở dài mà phán rằng:

- Về làm gì! Bây giờ ta về trong triều rất lấy làm hổ thẹn, vua chẳng ra vua, Phật chẳng ra Phật, luống để một trò cười cho đời sau. Hoàng Phủ quốc cữu ơi! Mạnh tiên sinh ơi! Hai người cứ về tâu với thái hậu, để một mình ta tu hành ở đây, đã tu thì tu cho trọn.

Thượng hoàng nói xong, mặt rồng có vẻ thâm đạm. Hoàng Phủ Thiệu Hoa cùng Mạnh Gia Linh đồng thanh mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Các đế vương từ xưa tới nay, có ai lại bỏ nước đi tu hành bao giờ! Ngày nay thượng hoàng giáng dụ như thế thì thiên hạ thần dân tài nào không sinh lời dị nghị, nhưng việc ấy còn là việc nhỏ, đến khi việc “Tam cương bất chính” thì kẻ hạ thần rất lấy làm một việc đáng lo! Thượng hoàng quyết chí tu hành đầu lập địa thành Phật mặc lòng, chỉ e sử bút sau chép việc Nguyên triều, giữ sau cho khỏi di xú.

Hai vị đại thần tâu xong, cùng nức nở khóc hoài. Thượng hoàng nín lặng không nói câu gì, nhưng hai hàng nước mắt cũng rùng rùng chảy xuống. Sư cụ Hợp Tôn lại đứng dậy chấp tay mà tâu:

- Muôn tâu thượng hoàng! Bản tăng xin hiến một lời. Việc truyền ngôi đầu là một chuyện rất quý, nhưng thiếu để hầy còn nhỏ tuổi thì tài duyệt lịch chưa đủ, khó lòng tránh khỏi được sự sai lầm. Và việc xuất du cũng là việc bất đắc dĩ. Nếu bây giờ thượng hoàng quyết đoán mà giáng chỉ tuyên dụ thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại dám lộng quyền. Thượng hoàng đã quá u nhân từ, không muốn nhìn thấy cảnh cốt nhục tương tàn, nên mới đoạn tuyệt tình duyên mà tìm nơi thanh tịnh. Thượng hoàng ơi! Thượng hoàng làm chủ tể trong thiên hạ mà có lòng nhân từ thì muôn dân sẽ được đời đức nhuận ơn, nhưng thượng hoàng nỡ lòng nào để cho trong nước xảy ra bao nhiêu nổi biến loạn. May mà có nhà Hoàng Phủ tận trung báo quốc, nếu không thì giang sơn Nguyên triều còn ra thế nào. Và các vua đời xưa, cũng có nhiều ông bỏ nước đi tu, nào đã mấy ai trông thấy sự bổ ích. Lão tăng này chẳng qua cũng chỉ vì thân thể trắc trở mà tìm cách cầu hoạt, chứ lòng nào đã dám mong đến sự thành Phật thành tiên. Lão tăng tu luyện hơn ba mươi năm nay, những việc tương lai cũng hơi biết đôi chút, khi thượng hoàng mới đến, lão tăng đã tâu hết mọi lẽ. Sau một lần Mạnh Gia Linh tướng công có tới đây nhờ bói thì lão tăng có hẹn cách ba năm nữa rồi sẽ đến đây. Bởi vậy Mạnh Gia Linh tướng công đúng hẹn tìm đến, lại vừa gặp cả Hoàng Phủ Tương vương. Ngày nay ách vận đã qua, xin thượng hoàng nên mau mau về triều, phúc nước lộc trời, trong hai mươi năm nữa, lão tăng sẽ được hội ngộ.

Nói xong, lại lạy dập đầu mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Lão tăng đã chọn được ngày mai là ngày đại cát, xin thượng hoàng kíp nên phản giá.

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Sư phụ đã dạy như thế thì tôi xin vâng lời, nhưng trong mười năm nay tôi chịu ơn sư phụ khoản đãi, không biết lấy chi mà báo đáp lại. Vậy từ nay bao nhiêu thuế má ở Ngũ Đài Sơn này xin miễn tất cả, khiến các tăng nhân sau này đời đời vẫn nhớ ân trạch của sư phụ để lại cho.

Sư cụ Hợp Tôn chấp tay mà cảm tạ thượng hoàng. Hơn năm trăm tăng nhân ở chùa ấy nghe lời phán chỉ, đều lấy làm hoan hỉ. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh thấy thượng hoàng nhận lời về triều, mừng rỡ không biết đường nào, mới cùng nhau sửa soạn để ngày hôm sau đi hộ giá. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại

sai người đi mua các đồ lễ vật để cùng Mạnh Gia Linh ra tế mộ Quyền Xương. Khi đã tới nơi, hai người sụp lạy khóc lóc thảm thiết. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại sai Trương Thành tức khắc tiến kinh để báo trước cho thái hậu biết. Mạnh Gia Linh cũng sai mấy viên gia tướng phi báo cùng các quan văn võ sở tại, hẹn đúng đầu canh năm hôm sau phải đến nghênh tiếp thánh giá, nếu ai không đến sẽ có trọng tội. Mấy viên gia tướng vâng mệnh lên ngựa đi ngay. Trong chùa bấy giờ cũng sửa soạn các đồ tràng phan bảo cái, huyền náo lạ thường. Các tăng nhân đều thay áo cà sa mới, rung chuông đánh trống để lên lạy mừng thượng hoàng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Gia Linh đều quì xuống đất, hai tay dâng bộ áo long bào. Ngũ lang thì đến cạnh thượng hoàng, cởi bộ tăng nhân ra, để lại mặc đủ ngự phục như trước. Thượng hoàng tay cầm chiếc mũ ni, thở dài mà phán rằng:

- Mũ ni ơi! Mũ ni ơi! Ta chán chồn bụi trần mà muốn đến đây để làm bạn với nhà ngươi, không ngờ phúc thanh phần nay đã thành ra vô dụng. Vậy thì ta hãy tạm cùng nhà ngươi từ già, nhưng sau này nhà ngươi tất phải tuần táng (là đem chôn theo trong khi vua băng hà) theo ta.

Sư cụ Hợp Tôn đem bộ áo tăng nhân của thượng hoàng mặc xếp vào một cái rương nhỏ. Khi thượng hoàng thay mặc bộ áo long bào rồi ngồi ở trên giường, trông nghiêm nhiên là một bậc thánh minh thiên tử. Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Gia Linh lại sụp lạy, chúc câu “Vạn tuế”. Thượng hoàng truyền bảo Mạnh Gia Linh rằng:

- Mạnh tiên sinh ơi! Tiên sinh nên thảo ngay một tờ chiếu thư đưa về kinh thành trước, để cho thái hậu được yên lòng.

Mạnh Gia Linh tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Quốc bảo không có đây thì làm thế nào mà tâu chiếu thư cho được, vậy kẻ hạ thần hãy xin viết một bản tâu sai người phi báo về kinh thành.

Hồi Thứ Mười Ba (c)

Thượng hoàng cất đầu khen phải. Bấy giờ các quan văn võ đã kéo nhau đến. Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Gia Linh ra trước tuyên cáo cho mọi người nghe. Các quan nghe xong, biết chắc là thượng hoàng, không còn nghi ngờ gì nữa. Quan tổng đốc và quan tuần phủ sở tại đều quì xuống để thỉnh giá. Bấy giờ phượng liễn loan nghi, đã sẵn sàng cả. Sư cụ Hợp Tôn cũng đem năm trăm tăng nhân ra quì lạy để tiễn tống thượng hoàng. Thượng hoàng châm hương lễ tạ đức Phật tổ. Hai bên nhạc công cử nhạc, chuông trống vang trời. Khi làm lễ xong, thượng hoàng lên ngôi bảo tọa. Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Gia Linh đứng hai bên. Sư cụ Hợp Tôn được ngồi một cái ghế trầm hương bên cạnh. Ngũ lang thì cầm gươm đứng hầu bên cạnh thượng hoàng. Thượng hoàng phán rằng:

- Ta có ý mỗi một, muốn thoát ly trần thế, từ khi xuất du đến đây đã mười năm, không ngờ thái hậu bị bệnh, thiếu đế vì có mục tật không ra ngự triều, để đến nỗi Phi Giao lộng quyền chuyên chính. Bọn gian ác lại nhân đây mưu phản, ngu hoặc thần dân. Bởi thế ta tạm về để chỉnh đốn triều chính, hễ khi trong nước được yên ổn rồi, sẽ lại đến ở chốn này. Ngày nay các quan văn võ đều được cho giấy kỷ lục. Bấy nhiêu thuế má ở Ngũ Đài Sơn này đều miễn trừ cả. Lại ban cho tăng nhân mỗi người một lạng vàng để may bộ mũ áo cà sa mới, gọi là chút tình ta ở đây trong mười năm trời.

Các quan văn võ nghe lời chỉ phán, đều phủ phục tạ ơn. Quan tổng đốc đệ trình hai đạo chiếu thư đã nhận được từ trước: Một đạo nói việc thái hậu lâm triều, và một đạo nói về việc đi tìm thượng hoàng. Thượng hoàng mở xem, ứa nước mắt khóc. Khi xem tới nửa chừng thì hăm hăm nổi giận, nhưng sau xem hết, lại lẩm nhẩm gật đầu. Thượng hoàng ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thở dài mà than rằng:

- Ai thảo đạo chiếu thư này khen cho cũng là một tay thông minh tài học, nhưng không khéo lại ngòi bút của Mạnh Lệ Quân vương phi, mới có được một giọng văn tâm huyết này. Xót thay Mạnh Lệ Quân! Thương thay thái hậu! Chẳng qua chỉ vì vụng nghĩ, để thất sách một chút mà đi lụy đến mọi người.

Nói xong, cầm chiếu thư trao cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa xem. Hoàng Phủ Thiếu Hoa xem xong, quì xuống mà than rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Sự tai biến này chẳng mấy đời không có, nhưng không ngờ lại gây ra tự nhà kẻ hạ thân. Xin thượng hoàng chiếu theo quốc pháp mà trị tội kẻ hạ thân để làm gương cho thiên hạ.

Thượng hoàng phán rằng:

- Quốc cữu nói như thế thì lại càng tỏ cái lỗi của ta, nhưng thái hậu có tai tiên kiến, Mạnh Lệ Quân vương phi có công phục quốc, tội cũng đáng gọi là “Song tuyệt”, mà ta và quốc cữu đều phải chịu thua vạ. Lại nhờ có Mạnh Gia Linh tiên sinh đây là một người tận trung báo quốc, cho nên âu vàng ngày nay mới được vẹn toàn. Phi Giao dẫu con nhà Hoàng Phủ, nhưng cũng nhờ có nhà Hoàng Phủ mà ngôi trời mới không đến nỗi chuyển di, thế thì công ấy cũng không nhỏ.

Nói xong, giám chỉ truyền khởi giá. Thượng hoàng đội mũ mặc áo triều phục ngồi trên một cái loan dư, hai bên che hai cái quạt vả, lại có các quan văn võ đi ủng hộ chung quanh. Sư cụ Hợp Tôn tiễn ra khỏi địa phận Ngũ Đài Sơn thì cúi đầu sụp lạy. Thượng hoàng gạt nước mắt mà từ biệt sư cụ Hợp Tôn rồi thẳng tiến vào tỉnh thành. Khi vào tới tỉnh thành, thượng hoàng không đóng ở nhà hành tại, tức khắc truyền chỉ tiến kinh. Đi suốt ngày đêm, đi đến đâu đã có địa phương quan nghênh tiếp. Đại đội quân mã kéo đến ngoài kinh thành đã trông thấy bốn mặt thành có cắm bốn lá cờ lớn, mỗi lá đề mấy chữ rằng: “Phụng mệnh thái hậu cung nghênh thượng hoàng”.

Cửa thành bấy giờ đều rộng mở cả, các nhà đều căng vải ngất trời. Quân sĩ mặc áo giáp vàng, đứng sắp hàng hai bên vệ đường. Các quan văn võ triều thần thì đều mũ áo triều phục quì để nghênh tiếp. Hán vương, Triệu vương và Chu vương cũng quì một bên. Thượng hoàng trông thấy ba vị vương tử động lòng thương xót, thở dài mà phán rằng:

- Bấy giờ các con đều đã trưởng thành cả!...

Ba vị vương tử nức nở khóc hoài. Tề vương là Yên Mộc Hiện, thừa tướng là Nguyễn Long Quang, và Bình Giang vương và Hùng Hiệu cùng các quan văn võ triều thần đều phủ phục chúc câu “Vạn Tuế”. Thượng hoàng giảng chỉ cho Tề vương, Nguyễn tướng công và Hùng vương đến gần trước mặt. Ba người rón rén đến trước mặt thượng hoàng rồi cùng quì xuống đất, trút mũ ra à xin tạ tội. Thượng hoàng phán rằng:

- Chẳng qua tại ta cả, các người có tội gì! Tề vương và Nguyễn tiên sinh đây đều một lòng tận trung báo quốc, còn Hùng vương lại vô tội mà bị giam cầm trong bấy nhiêu năm trời, ấy đều là lỗi tại ta đó!

Nói xong, truyền nội giám cầm mũ đội lại cho ba người ấy. Thượng hoàng phán rằng:

- Bây giờ ta hãy vào bái yết nhà thái miếu trước, rồi sau mới vào nội cung.

Thượng hoàng lại hỏi:

- Mạnh Lệ Quân vương phi ngày bệnh tình ra thế nào? Các con Hoàng Phủ Tương vương sao không thấy ra đây?

Nguyễn Long Quang tướng công tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Mạnh Lệ Quân vương phi bệnh đã thuyên giảm, nhưng nghĩ mình đã phạm một điều đại tội tự xin vào ngục thất để đợi ngày hành hình.

Thượng hoàng kinh ngạc mà phán rằng:

- Ô hay! Sao lại có thể như thế được! Giả sử có phạm đại tội đi nữa thì công kia cũng đủ chuộc đền. Ai là người cứu hoàng tôn, ai là người phục quốc tộ, ai là người bỏ nhà đi tìm vua trong mười năm trời, lại thêm được một đứa con nhỏ, đã có lòng chí hiếu đi theo thân phụ. Một nhà trung hiếu như thế thì tội gì cũng đáng khoan tha!

Nói xong, tức khắc truyền cho ba vị vương tử vào tận ngục thất, mời Mạnh Lệ Quân vương phi ra, ra truyền bảo cho mấy anh em phò mã Triệu Câu đến sáng mai đều phải vào triều kiến. Thượng hoàng lại phán rằng:

- Ngày nay ta thật dở dang, Phật chưa thành Phật, mà vua cũng chẳng ra vua, chỉ vì muôn dặm giang sơn lại phải trút cái mũ ni ra, trở về nơi hồng trần thế giới. Từ nay các quan văn võ triều thần nên hết lòng giúp ta, để khiến cho trong nước được trị bình như cũ vậy.

Khi long giá thượng hoàng đi đến đâu thì già trẻ lớn bé đều phủ phục ở hai bên đường, rồi thì thảo bảo nhau rằng:

- Thượng hoàng mất phượng râu rồng vẫn như thuở trước, ta chắc rằng ngài ra tu ở Ngũ Đài Sơn, vị tất phải ngự một bữa cơm chay nào. Nếu không thì cứ sao trong mười năm nay mà dung nhan chẳng khác chi ngày bước ra.

Khi vào tới nhà thái miếu thì hoàng tôn đã phủ phục ở trước thềm mà chúc câu “Hoàng tổ vạn tuế”, lại khóc than kể lể mà xin thượng hoàng ân xá cho thiên tử được phục vị. Thượng hoàng trông thấy, động lòng thương xót, cầm tay hoàng tôn dắt lại gần ngồi bên gối, ngắm nghía hồi lâu, rồi vui mừng mà phán rằng:

- Phải rồi! Chính hoàng tôn là cháu ta đây rồi! Hoàng tôn ơi! Sau này chớ quên công chăm nuôi của nhà Hoàng Phủ nhé!

Hoàng Tôn khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu hoàng tổ! Hai mẹ con tôn nhi này đều chịu ơn tái sinh của nhà Hoàng Phủ, dầu rằng xương mòn thịt nát, cũng không bao giờ dám quên!

Thượng hoàng nghe nói, mừng rỡ mà phán rằng:

- Ủ! Nói năng cũng khác thường! Trẻ thơ mà được như thế thì sau này tất phải vượt hơn ông cha vậy!

Các quan văn võ triều thần quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Hoàng tôn được như thế đều là nhờ về phúc trạch của thượng hoàng đó.

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Chẳng hay hoàng tôn đã mệnh danh là gì chưa?

Hoàng tôn khóc mà tâu rằng:

- Vì có tôn nhi mà khiến ngôi hoàng cực được lâu dài thì chi bằng ta mệnh danh cho là Hoàng Cực.

Thượng hoàng khởi giá vào nội cung. Các quan văn võ lui về triều đường hội nghị, định cùng nhau dâng một bản tâu, xin thượng hoàng ân xá cho thiên tử được phục vị. Nếu phế thiên tử để lập hoàng tôn thì hoàng tôn tất không yên lòng, mà bỏ hoàng tôn đi lập thứ chi thì lại e cương thường bất chính vậy. Bấy giờ quan lại bộ thượng thư là Tàn Sĩ Thăng đã được phục chức, cũng đến hội nghị ở chốn triều đường. Lão nói chuyện thái hậu ở trong nam nội, đã trút hết râm nhi, phủ phục ở trước thềm để nghênh tiếp thượng hoàng. Thượng hoàng vội vàng lấy tay đỡ thái hậu dậy mà bảo rằng:

- Thái hậu ơi! Bây giờ ta mới biết thái hậu có tài tiên kiến, việc này thái hậu biết trước đã lâu. Nếu không nhờ có thao lược của thái hậu thì tôn nhi ta còn đâu được đến ngày nay. Bây giờ ta nên bái tạ thái hậu mới phải, cứ sao thái hậu lại còn thỉnh tội! Nội giám đâu! Mau mau đem mũ áo ra đây, để ta mặc cho thái hậu, rồi ta sẽ ân xá cho thiên tử lại được phục vị.

Thái hậu lạy tạ. Thượng hoàng đỡ dậy mời ngồi. Hai bà thái phi và hai vị công chúa đến sụp lạy, chúc câu: “Vạn tuế”. Thượng hoàng lại vui cười mà bảo thái hậu rằng:

- Thái hậu ơi! Những việc khác không nói chỉ vợ, bây giờ hãy mau triệu thiên tử vào đây.

Thượng hoàng ngoảnh lại bảo ba vị vương tử cùng hoàng tôn đi triệu vua Anh Tôn vào triều. Thượng hoàng nói:

- Chẳng lẽ ngày nay sum họp một nhà như thế này mà lại để một người riêng chịu khổ sở.

Ba vị vương tử cùng hoàng tôn vâng mệnh đi ngay. Thái hậu ngậm ngùi thương khóc mà than với thượng hoàng rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Đứa con bất hiếu ấy, thần thiếp thiết tưởng phép nước không nên ân xá. Dầu không đến nỗi hoang dâm như Kiệt, Trụ, nhưng ngu ngốc thái quá thì cũng không thể trị được ngôi trời. Vậy ngày nay cứ theo thứ tự bỏ anh dùng em, xin thượng hoàng lập Hán vương và phải.

Thượng hoàng cả cười mà phán rằng:

- Thái hậu dạy quá lời! Con ta vốn tính nhân hiếu, chỉ vì là bậc trung tài, huyết khí chưa định. Và bây giờ thái hậu còn đang bị bệnh, cho nên những lời sàm báng có thể gây ra nhiều mối nghi kỵ, khiến con ta sợ chết mà đến nỗi không dám vào triều kiến nội cung. Nếu ta không xét chân tình, mà vội kết ngay tội bất hiếu thì cũng oan khổ cho con trẻ. Thí dụ như ta mới lên ngôi vua, chỉ vì quá nghe lời Lưu Tiệp để hấn lộng quyền chuyên chính, đến nỗi trong ba năm tung hoành giặc giã, suýt nữa thì nguy đến nước nhà. May sao trên nhờ có thánh mẫu ta, đêm ngày dạy bảo ân cần, mới giữ được khỏi sinh biến loạn. Sau ta mới mệt có lòng yếm thế, mới nhường ngôi lại cho con ta. Chẳng may bây giờ thái hậu bị bệnh, các bậc danh thần lương tướng trong triều đều vì việc nọ việc kia mà đi vắng cả, chỉ còn một mình Nguyễn Long Quang tướng công thì một cây khôn chống nổi nhà, chẳng qua cũng nhờ có thái hậu mà giang sơn này mới được vô sự. Nếu ngày nay lập Hán vương làm thiên tử thì há chẳng khiến cho Hán vương mang tiếng như những lời nói phao thuở trước ha sao!

Thượng hoàng lại nói:

- Thái hậu ơi! Từ nay không nên cân nhắc đến việc trước nữa. Thái hậu chỉ nên cùng ta sum vầy ở trong nội cung, cảnh già vui thú, để ngồi mà xem con cái đề huề.

Thượng hoàng nói xong, bỗng lại ứa nước mắt khóc. Hai bà thái phi than với thái hậu rằng:

- Muôn tâu thái hậu! Mấy lời của thượng hoàng chỉ phán vừa rồi thật là đạt lý và thấu tình lắm, xin thái hậu chớ nên ngăn ngại.

Lại nói chuyện vua Anh Tôn ở nơi biệt điện, từ khi Phi Giao tạ thế rồi, mấy anh em cùng nhau ngày đêm sum họp chuyện trò nhỏ to. Bảo mẫu đem hết những sự việc bùa dầu của Phi Giao thuật trước thuật lại cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn bấy giờ động lòng thương xót Hùng hậu, tự nghĩ mình ngu ngốc, lấy làm hối hận vô cùng. Trên thì phụ ơn cha mẹ, dưới sinh một đứa con nhỏ, năm nay đã lên tám tuổi mà chưa biết mặt mũi thế nào. Vua Anh Tôn nghĩ vậy, lại ứa nước mắt khóc. Bỗng thấy ba vị vương tử đưa hoàng tôn đến, mừng rỡ xiết bao, đang khóc lại có nét mặt tươi cười, vội vàng ôm lấy hoàng tôn mà kêu to lên một tiếng. Vua Anh Tôn nói:

- Con ơi! Con nhớ trách ta là người tệ bạc. Ta cũng nhờ có con để hầu hạ thượng hoàng và thái hậu thay ta.

Hoàng tôn cũng khóc mà than rằng:

- Muôn tâu hoàng phụ! Đó chẳng qua là số mệnh của con phải như thế. Ngày nay ách vận đã qua khỏi, hoàng phụ chớ nên nhắc đến việc trước, kéo thượng hoàng và thái hậu không được yên lòng. Nay con phụng mệnh thượng hoàng đến triệu hoàng phụ về cung, xin hoàng phụ hãy bỏ qua những sự phiền não.

Vua Anh Tôn ở trong lãnh cung ra, vẫn mặc áo tù, không dùng loan xa, chỉ thùng thỉnh đi bộ. Ba vị vương tử và hoàng tôn theo sau. Khi tới nội cung còn đứng ở ngoài cửa để hậu chi. Thượng hoàng nghe báo liền truyền Hưng Bình công chúa cùng hai bà thái phi đem mũ áo thiên tử ra mặc cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn trong lòng xót thương, vâng mệnh vào triều kiến thượng hoàng và thái hậu. Khi vào tới nơi, vua Anh Tôn phủ phục mà than rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng và thái hậu! Thần nhi chịu tội bất hiếu, xin kính chúc thượng hoàng và thái hậu vạn tuế!

Nói xong, cứ gục đầu xuống đất mà khóc, hạc châu lã chã chứa chan. Thượng hoàng sai người đỡ vua Anh Tôn dậy, rồi phán bảo rằng:

- Thôi con đừng khóc lóc, bao giờ cha mẹ cũng có lòng thương con. Cha mẹ có phải là giống hổ lang đâu mà bảo rằng ăn thịt con vậy. Ngày nay con đã biết hối thì ta lại cho con được phục vị. Con nên giữ gìn tính hạnh, khiến sau này sử bút lại được ghi chép chuyện một vị hiền quân.

Thượng hoàng nói xong, lại ngoảnh lại cười mà bảo thái hậu rằng:

- Thái hậu ơi! Con hiền dâu thảo ngày nay vẫn như xưa. Bao nhiêu những việc đã qua thái hậu chớ nên lấy làm phiền não!

Nói xong, tức khắc truyền chỉ gọi Hùng hậu đến để cùng vua Anh Tôn làm lễ tương kiến. Lại truyền nội giám bày tiệc ở nam nội, để vợ chồng con cháu cùng nhau dự cuộc vui. Thái hậu truyền cho Hùng hậu cứ dùng đồ thường phục mà ra triều kiến thiên tử. Hùng hậu bước ra, trông thấy vua Anh Tôn vội vàng sụp lạy, vua Anh Tôn cũng lạy để đáp lễ lại. Hoàng tôn chạy đến đỡ vua Anh Tôn dậy. Thượng hoàng vui lòng mà phán rằng:

- Hoàng tôn thật là thiên tính chí hiếu. Con dâu ta cũng chớ đem lòng oán giận, từ nay lại nên hòa thuận như xưa.

Hùng hậu tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thần tức khi nào dám oán giận, chỉ xin thượng hoàng ân xá cho cả các cung phi, từ nay thần tức được trọn đời hầu hạ dưới gối thượng hoàng và thái hậu, thế là mãn nguyện!

Thái hậu phán rằng:

- Việc ấy rất dễ! Nhưng con cũng phải giữ ngôi hoàng hậu thì hoàng tôn mới được yên lòng.

Thượng hoàng cười mà phán rằng:

- Ngày nay ta chỉ muốn được vui cảnh đoàn viên. vậy đã ân xá cho thiên tử phục vị, thế thì con dâu ta thiết tưởng cũng nên nguôi lòng.

Thái hậu cùng hai bà thái phi, hai công chúa và ba vị vương tử nghe nói, đều lấy làm vui mừng. Bấy giờ nội giám Lăng Mậu cầm một bản tâu qui dâng thượng hoàng, nói là bản tâu của các quan văn võ triều thần, hiện đang đứng cả ở ngoài cung môn để hậu chỉ. Thượng hoàng mở xem, vui mừng kể sao cho xiết, liền cầm bản tâu trao cho thái hậu, rồi cười mà bảo rằng:

- Thái hậu ơi! Thái hậu xem thế này thì còn nên nói chi nữa. Các quan văn võ triều thần đều tâu xin cho thiên tử được phục vị.

Thái hậu xem bản tâu, nín lặng không nói câu gì. Thượng hoàng cầm bút phê rằng:

- Các người tâu xin, đều bởi lòng trung thành, để sáng mai ra triều sẽ nghị.

Thượng hoàng phê xong, giao trả bản tâu, rồi ngồi vào bàn ngự tiệc, cung đàn tiếng sáo réo rất bên tai, chả phượng nem công la liệt trước mắt, mọi người dự tiệc ai nấy đều vui vẻ tươi cười, thật là cốt nhục vẹn toàn, một nhà sum họp vậy. Thượng hoàng cả cười mà phán rằng:

- Thế này thì thành ra ta chỉ có số được làm thượng hoàng chứ không có số được làm hòa thượng! Ta cũng không hiểu duyên cớ làm sao!

Bà Mai thái phi mỉm cười mà tâu rằng:

- Thượng hoàng đã là một bậc chí tôn ở nơi thanh tịnh thế nào được!

Thượng hoàng nói:

- Không phải thế! Các người có hiểu vì cớ chi mà ta đã quyết chí tu hành lại phải trở về nơi trần tục này hay không?

Vua Anh Tôn qui xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Đó là thượng hoàng nghĩ thương thần nhi và thần dân trong nước, không nỡ để cho làm than, vì lòng hiếu sinh mà phải trở về nợ trần tục vậy.

Thượng hoàng nói:

- Vì có Hoàng Phủ quốc cữu cùng Mạnh Gia Linh tướng công cố sức khuyên can, cho nên ta lại phải về triều một phen để chỉnh đốn các công việc trong nước đó!

Vua Anh Tôn nghe lời chỉ phán, toát mồ hôi ra, cúi đầu sụp lạy. Ba vị vương tử cũng đều phủ phục, Ôn thái phi đem bài tạ ân biểu của Phi Giao đệ trình để thượng hoàng xem. Thái hậu lại khóc mà kể lễ sự tình trong khi Phi Giao sai người đem dâng ngọc tỷ. Thượng hoàng xem xong bài tạ ân biểu, thở ải mà than rằng:

- Văn này chẳng kém chi Mạnh Lệ Quân cữu phụ thuở xưa, tiếc thay lại thành ra một người nham hiểm. Nhưng chẳng qua cũng bởi quốc vận xui khiến mà nên nổi nước này!

Nói xong, lại thuật những lời sư cụ Hợp Tôn dặn bảo cho thái hậu nghe. Thái hậu nói:

- Nếu vậy thì thần thiếp có thù hằn gì với nó mà nó cũng làm khổ như thế!

Thượng hoàng nói:

- Không phải nó định làm khổ, chỉ vì thái hậu không theo ý nó, cho nên nó phải giam cầm thái hậu vào một nơi. Vả cha mẹ nó mà ngang tai mắt, nó còn muốn triệt đi, huống chi là người khác. Thái hậu ơi! Một

nhà họ hùng, nếu không phải lòng son dạ sắt, cảm động đến trời thì tất cũng đã tuyệt diệt từ bao giờ rồi, còn đâu đến ngày này nữa!

Thượng hoàng lại bảo Hùng hậu rằng:

- Con dâu ta ơi! Người ta ở đời, từ sang đến hèn, ai cũng phải cần lao mới được. Con vốn là người hiền hiếu, chỉ vì năm xưa con giao hết quyền chính cho Phi Giao mới đến nỗi thế này. Từ nay con nên chăm chỉ, theo gương tốt của thái hậu mà trông coi các việc nội chính ở trong cung. Bây giờ hai con nên vào ở cung Phi Thụy. Cái cung ấy là chỗ ta cùng thái hậu sum họp năm xưa, ta muốn cho vợ chồng cũng lại cùng nhau bách niên giai lão. Con ta lại làm thiên tử mà dâu ta thì lại giữ ngôi hoàng hậu, thế mới là vui về một nhà vậy.

Thái hậu thuật đến chuyện chim quạ mang thư. Thượng hoàng nói:

- Việc ấy trong khi ta còn đang đi đường, cũng đã được nghe chuyện. Nhưng lạ thay, cái tin ta về triều, gia thư của Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay là bản tâu của Mạnh Lệ Quân có đưa về trước nữa thì cũng chỉ trước được bốn năm ngày mà thôi, có sao các đồ nghị vệ nghênh tiếp lại sửa soạn được sẵn sàng như thế, hoặc giả thái hậu có tài tiên kiến biết trước rằng ta sắp về triều chăng?

Thái hậu thở dài mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thần thiếp có tài năng gì mà biết trước được. Đó là nhờ về nàng Diễm Tuyết là con gái Lưu Quý, nàng xem thiên văn mà biết trước vậy.

Thượng hoàng kinh ngạc mà phán rằng:

- Một người con gái sao lại giỏi thiên văn được như thế! Lưu Quý có phải là con Lưu Khuê Bích đó không? Ta còn nhớ rằng năm xưa ta dùng Lưu Quý làm chúc thái phó để dạy Triệu vương.

Mai thái phi tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Chính phái người ấy rồi! Thần thiếp từ khi tiếp được tin thượng hoàng bỏ đi, ngày đêm thương khóc. Triệu vương mới bàn với Lưu Quý bảo con gái vào cung để làm bạn cho vui. Thần thiếp thấy nàng là người học rộng tài cao, mới nhận nàng làm nghĩa nữ.

Thượng hoàng mỉm cười mà phán rằng:

- Nếu phải là con gái Lưu Quý thì tức là diệt tôn nữ của ta, sao lại nhận là nghĩa nữ được!

Thái hậu và Mai thái phi đều ngăn người ra, rồi cười mà nói rằng:

- Thế ra thượng hoàng còn nhớ được thứ tự!

Thượng hoàng phán rằng:

- Người con gái ấy bây giờ ở đâu?

Mai thái phi tâu rằng:

Thái hậu có cho theo vào ở nam nội.

Thượng hoàng nói:

- Sao không triệu vào đây!

Mai thái phi vội vàng sai cung nữ đi gọi nàng Diễm Tuyết. Hồi lâu nàng Diễm Tuyết mình liễu thướt tha, gót sen rón rén, bước vào trước sân, khấp áo cúi đầu sụp lạy. Nàng lạy xong khề cất tiếng oanh mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thần thiếp là Diễm Tuyết, xin kính chúc thượng hoàng vạn tuế!

Thượng hoàng truyền cho đứng dậy. Khi nàng đứng dậy, mặt hoa da ngọc, trông lại càng mỹ lệ hơn trước, quả nhiên là một bậc “Tiên nữ giáng trần” vậy. Thượng hoàng kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Diễm Tuyết kia! Biết được thiên văn tất là nhờ có cha dạy. Chẳng hay đã đính hôn với ai chưa vậy?

Mai thái phi thay lời nàng Diễm Tuyết mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Nàng Diễm Tuyết từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, người cha không nỡ trái ý, vậy nên chưa hứa gả cho ai cả.

Thượng hoàng lại phán rằng:

- Nếu vậy thì nàng thật là tiên phong đạo cốt, hay tiên thân nàng tức là một vị du tiên đó chăng! Nhưng nhan sắc “Đằm nguyệt ngâm hoa” kia, sao lại bỗng mền thú “Hoa nội mây ngàn” vậy.

Nàng Diễm Tuyết ứng khẩu mà đọc một bài thơ:

“Nguyệt nọ còn khi khuyết

Hoa kia có lúc tàn

Mây ngàn cùng hạc nội

Muôn thuở vẫn anh nhân”

Thượng hoàng vui cười mà phán rằng:

- Tài mẫn tiệp ấy thật cũng đáng khen! Nhưng ta hãy hỏi một điều...

Nói đến đây, thượng hoàng lại đọc hai câu thơ:

“Cha mẹ công trời bể
Làm con chớ quên ân”

Nàng Diễm Tuyết tức thì đọc nối theo hai câu nữa:

“Phát phu * không dám hủy
Kính chúc chữ thiên xuân”

Thái hậu bật cười bảo rằng:

- Thượng hoàng thua rồi!

Thượng hoàng cũng cười mà phán:

- Tam giáo lấy nho làm đầu. Ta đây cũng chưa từng thể phát, thể thì một mình ta kiêm đủ tam giáo vậy. Khen cho Diễm Tuyết thật có tài đỉnh ngộ, há phải người trong cõi trần. Đợi khi thân phụ nàng về đây rồi ta sẽ bàn. Ấu là ta lập một cái chùa ở trong đại nội, để hàng ngày nàng ra đây mà giảng đàm đạo lý.

Mai thái phi bảo nàng Diễm Tuyết lạy tạ rồi lui ra. Sáng hôm sau, vua Anh Tôn cùng ba vị vương tử vào đón thượng hoàng ra ngự triều. Bây giờ ngoài chốn triều đường, rung chuông đánh trống, văn quan võ tướng đã sắp hàng cả ở dưới sân. Thượng hoàng ra tới nơi, các quan văn võ triều thần cúi đầu sụp lạy làm lễ triều kiến. Khi các quan làm lễ triều kiến xong bỗng thấy Ngộ Môn quan quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Một nhà Hoàng Phủ cùng Gia Tường công chúa đều quì ở ngoài cửa Ngộ Môn để xin xin chịu tội.

Thượng hoàng phán:

- Hà tất lại làm như thế, khiến cho lòng ta thêm áy náy.

Nói xong, tức khắc truyền bảo Tề vương và Nguyễn Long Quang tướng công đem mũ áo ra ban cho nhà Hoàng Phủ và triệu vào triều bái, để đợi lệnh thiên tử gia quan ban tước cho. Hai người phụng mệnh ra Ngộ Môn tuyên truyền thánh chỉ, triệu vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa và mấy người con đều vào triều bái. Còn Gia Tường công chúa thì mời vào nam nội. Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng mấy người con đội mũ mặc áo, rồi kéo nhau vào trước sân rồng sụp lạy chúc câu “Vạn tuế” Thượng hoàng truyền cho đứng dậy, phán hỏi:

- Trong mấy người này người nào là Triệu Lân ?

Triệu Lân nghe lời phán hỏi, vội vàng tiến lên, rồi quì lạy ma tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Triệu Lân tức là kẻ hạ thần!

Thượng hoàng cầm lấy tay, ngắm nghía hồi lâu rồi phán rằng:

- Nhà ngươi thật đáng gọi là “Xã tắc trọng thần”! Việc cứu hoàng tôn còn gọi là việc nhỏ, chứ việc phục quốc tộ thì quả là “Đệ nhất kỳ công”! Hoàng Phủ Tương vương và Mạnh Lệ Quân vương phi tài giỏi hơn đời, nhưng rút lại cũng không bằng Triệu Lân. Triệu Lân mới ngần này tuổi đầu, mà đã trung lại trí, đến nỗi trên đầu tóc điểm hoa râm. Công này dầu gia phong vương tước cũng chưa đủ báo đền, thôi thì ta cho ba vị vương tử cùng Triệu Lân kết làm anh em vậy.

Triệu Lân khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Cái công báo quốc của kẻ hạ thần, chưa đủ mà chuộc cái tội phụ quốc!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Nhà ngươi chớ khiêm tốn quá! Vì ta vụng nghĩ một chút mà để di lụy đến nhà Hoàng Phủ, đợi khi thiên tử phục vị, bấy giờ sẽ công báo nghĩa đền.

Triệu Lân lại lạy dập đầu, rồi khóc mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần còn có một việc muốn xin trần tấu.

(*) Phát phu: tóc và da. Ý nói thể xác của ta là khí huyết cha mẹ ban cho, không được tự tiện hủy hoại
(Chú nhà NXB)

Nhớ ơn sâu, Thiếu Hoa mộ đạo
Bỏ thù cũ, Phi Giao hiển linh

Lại nói chuyện thượng hoàng ngự triều tuyên triệu một nhà Hoàng Phủ vào, cho hai vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa ngồi hai bên tả hữu, rồi phán hỏi các công việc về trước. Nào việc Mạnh Lệ Quân bị giam cầm và việc An Quốc làm giám quốc như thế nào.

Thượng hoàng lại hỏi đến việc hoàng tôn thì Triệu Lân tâu hết đầu đuôi từ khi đem ở trong cung ra, gặp vào tiết đoàn ngộ. Hôm ấy trời mưa to gió lớn những thế nào. Hoàng tôn nằm trong giỏ thuốc, khi xách ra đến cửa cung, lại gặp An Quốc, suýt nữa lộ chuyện. Sau đem về giao cho Gia Tường công chúa nuôi dạy, v.v...

Triệu Lân tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Một nhà kẻ hạ thần thất đáng trị tội, nay thượng hoàng đã đặc cách mà ân xá cho, khiến cha mẹ anh em kẻ hạ thần đều được toàn tính mệnh. Ôn ấy dầu ngâm vành kết cỏ, cũng chưa đủ báo đền, chỉ xin thượng hoàng thi ân cho một nhà kẻ hạ thần được từ chức về nơi điền lý thì đức trạch thánh triều, không biết kể sao cho xiết vậy.

Thượng hoàng nói:

- Có lẽ nào như thế được! Các người trải bao gian khổ mới giữ cho nước nhà được vô sự, ngày nay nõ nào vội bỏ mà đi. Việc này chẳng những ta quyết không ưng, ta thiết tưởng cha mẹ nhà người cunội giám không nõ dứt tình mà bỏ ta và thái hậu mà về cho được!

Nói chưa dứt lời thì hai vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa sụp lạy tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Vợ chồng kẻ hạ thần già yếu, xin thượng hoàng cho về, đã có trưởng tử kẻ hạ thần ở lại cung chức. Còn các thứ tử kẻ hạ thần đều chưa có vợ, kẻ hạ thần xin về thu xếp việc nhà, rồi trong một vài năm lại sẽ vào triều bái.

Thượng hoàng phán hỏi rằng:

- Các thứ tử nhà người đã đính hôn với ai chưa?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Bấy lâu chỉ những lo toan quốc sự, cho nên chưa kịp nghĩ đến việc hôn nhân.

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

- Ấy đều là lỗi tại ta đó! Hưng Bình công chúa là con bà Mai thái phi, năm nay đã mười tám tuổi, âu là ta gả cho Triệu Thụy tức là con thứ năm của nhà người, vợ chồng nhà người chớ nên từ chối. Việc ấy không phải để báo ơn nhà người đâu, chẳng qua muốn kén một người giai tề vậy. Nhà Hoàng Phủ toàn trung tận hiếu, dầu gia quan tiền chức đến đâu cũng chưa đủ báo đền. Huống chi vợ chồng nhà người đã vì việc nước mà trải bao gian khổ, nay ta muốn lập một cái chùa ở trong đại nội, để thỉnh thoảng ta được ra đây mà cùng vợ chồng nhà người giảng đàm đạo lý. Vua tôi tương đắc, há chẳng phải là “Thiên thu giai thoại” đó ru! Vợ chồng nhà người chớ nên cáo về điền lý mà thêm nặng tội cho thiên tử, lại khiến thái hậu phải đau xót trong lòng. Thuở trước cũng chỉ vì vợ chồng nhà người cáo về, để đến nỗi bọn quyền gian thừa cơ nổi loạn. Nếu vợ chồng nhà người không một lòng tận trung báo quốc thì muôn dặm giang sơn vị tất còn được có ngày nay. Hoàng Phủ quốc cứu ơi! Thiên tử là bậc trung tài, tất phải nhờ có Chu công (là bậc trung thần đời Chu, đã hết lòng giúp ấu chúa) giúp cho thì nước mới yên được. Ta xem bản tâu của các quan văn võ triều thần, rất hợp ý ta, vậy nên mau mau chọn ngày tốt để cho thiên tử làm lễ phục vị.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe lời chỉ phán, nín lặng không dám tâu nữa. Các quan văn võ triều thần đều reo mừng mà rằng:

- Thần đẳng xin phụng chỉ!

Triệu Phụng lại đem bức thư của Mạnh Lệ Quân vương phi buộc vào chim quạ thướ trước và một tờ kết minh cùng An Quốc trong khi khởi sự, đều đệ trình để thượng hoàng xem. Triệu Lân cũng đem cái áo lót mình, cái giỏ thuốc và cái ngọc bội của hoàng tôn năm xưa bày la liệt ở trên long án. Thượng hoàng cầm xem tất cả một lượt. Khi thượng hoàng xem xong, thở dài một tiếng, rồi giáng chỉ truyền các quan văn võ triều thần đều được tiến lên, quì trước thềm vàng mà trao tay cho xem. Thượng hoàng phán rằng:

- Các ngươi có đó mà xem. Một nhà Hoàng Phủ tận trung báo quốc như thế này thì dầu gia phong tiến tước thế nào cũng chưa đủ đền công. Ngày nay ta nghĩ chỉ còn một cách cùng nhà Hoàng Phủ đính ước đời đời kết thân, bao nhiêu công chúa đều gả cho nhà Hoàng Phủ vậy.

Nói xong, lại truyền ghi câu nói ấy vào thiết khoán, bỏ trong hộp vàng. Thượng hoàng nói chưa dứt lời thì vua Anh Tôn vội vàng quì xuống mà tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thượng hoàng đã chỉ phán như vậy thì trước hết dám xin thượng hoàng hãy giáng chỉ cho hoàng tôn được kết duyên với con gái phò mã Triệu Câu. Đôi vợ chồng ấy niềm mạo tương đương, thật đã đẹp duyên phải lứa vậy.

Thượng hoàng nghe nói cả cười mà rằng:

- Nếu vậy thì ta già lẫn mất rồi, một đôi giai ngẫu như thế sao ta lại bỏ sót!

Nói xong, lại ngoảnh nhìn Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi cười mà phán rằng:

- Đã thân lại càng thân, việc này quốc cữu cũng chớ nên từ chối.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc mà tâu rằng:

- Thánh ân gia hậu bao nhiêu thì tội lỗi của thần càng thêm thâm trọng.

Mạnh Lệ Quân vương phi cũng tâu rằng:

- Muôn tâu thượng hoàng! Thần đẳng đã dự hàng quốc thích, nay lại cầm quyền chính trong triều thì dầu thượng hoàng là bậc thánh minh, nhưng thần đẳng đứng đầu trăm quan, lại càng thêm hổ thẹn. Xin thượng hoàng rộng ơn cho vợ chồng thần đẳng cáo quan lui về quê nhà, để được hưởng phúc thanh nhàn trong khi tuổi già, hễ gặp có thời tiết gì, vợ chồng thần đẳng lại sẽ xin vào triều kiến.

Thượng hoàng nghe lời tâu lắm nhắm gật đầu, rồi truyền cho công bộ mau mau lập một cái chùa ở chôn đế kinh, để khi nào làm sẽ đến đây tu hành, không phải đi đâu nữa. Thượng hoàng lại truyền cho vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa đem Triệu Thụy vào triều kiến thái hậu. Bấy giờ trong cung đã tu tạo lại, lầu rồng gác phượng, lại có phân trang hoàng rực rỡ hơn xưa. Trong hoàng cung lại mới làm ra một cái điện gọi là “Hoa Ngạc Điện”. Vua Anh Tôn cùng ba vị vương tử hàng ngày sum họp tại đây. Ngày ăn một mâm, đêm nằm một chiếu, cùng nhau thân ái bội phần.

Lại nói chuyện vợ chồng Hùng vương và vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa bấy giờ cùng nhau kể lẽ n! nông nổi sau khi tương biệt. Trong mười năm trời đằng đằng, biết bao đoạn khổ tình thương. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe đến chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh, liền vỗ tay khen ngợi và nói:

- Nàng thật là một người kỳ nữ! Nhưng chẳng qua cũng bởi lòng trung nghĩa của hiền huynh cảm động đến trời mà xui khiến nên có bất hạnh thoa ấy. Còn tôi đây vô phúc sinh phải một đứa con yêu quái, để đi lụy đến hiền huynh, thôi thì nghĩa nặng tình sâu, sự báo đền đành để kiếp sau.

Hùng vương thở dài mà than rằng:

- Chẳng qua bởi số mệnh của tôi tất phải gặp tai ách ấy, nhưng cũng nhờ có hiền diệt đem hết tài kinh luân thao lược, cho nên mới còn được thấy ngày nay. Lại đáng khen thay tam diệt Triệu Lân đã bao phen ra vào trong cung chữa thuốc cho tiện nữ (Hùng hậu) mà khiến được bọn quyền gian vẫn không nghi ngờ. Đáng lẽ ngày nay tôi phải lạy dập đầu mà tạ ơn mới phải, có sao lại còn nói đến sự báo đền. Vợ chồng tôi khi ở trong ngục thật là ngu ngốc, vẫn oán giận các hiền diệt không vào thăm hỏi, ai ngờ mưu cao trí rộng, chẳng những cứu cho một nhà họ Hùng an toàn tính mệnh, mà nghìn thu sử bút lại còn giải được tiếng oan.

Chà con Hoàng Phủ Thiếu Hoa đều tỏ ý khiêm tốn mà rằng:

- Sao người lại dạy quá lời. Đó chính là bởi lòng trung quân ái quốc của họ Hùng đã cảm động đến trời vậy.

Đang nói chuyện thì gia tướng bày tiệc, mấy người cùng ngồi vào uống rượu. Trong khi uống rượu, Hùng vương thở dài mà than rằng:

- Doãn Thượng Khanh tướng công cùng tiện nhi Hùng Khởi Phượng bấy lâu nay cũng chưa về, Hùng Khởi Phượng còn trẻ tuổi, chẳng nói làm chi, như Doãn Thượng Khanh tướng công thì là một bậc nguyên lão trọng thần, năm nay đã già yếu. Con Doãn Thượng Khanh tướng công cũng đã từ quan, vợ chồng đem nhau về chống sơn dã, nay làm chức trưởng sử ở Triệu vương phủ ngày đêm mong nhớ, đã biết bao nước mắt khóc thương cha già.

Hùng vương lại bảo Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

- Sáng mai vương gia nên vì tôi tâu với triều đình sai quan sang Cao Ly để hỏi Nam Kim nữ chủ về việc ấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp rằng:

- Việc ấy đã có Nguyễn Long Quang tướng công, hiền huynh bắt tất phải lo ngại. Vợ chồng tôi ngày nay tuổi già sức yếu, từng trải bao phen gian nan hiểm trở, cái thân đa bệnh, cần phải tĩnh dưỡng, không dám lại hỏi đến việc quân quốc làm chi. Tôi đã xin cáo từ trở về quê nhà, nhưng thượng hoàng không cho định lập một cái chùa ở chốn đế kinh này, để cho vợ chồng tôi làm nơi vui thú cảnh già vậy. Vừa rồi, vợ chồng vào triều kiến thượng hoàng thì thiên tử khóc lóc mà hỏi hận việc năm xưa, xin từ nay cùng hoàng hậu bách niên giai lão. Hiền huynh bắt tất phải lo ngại, tôi chắc rằng hết con bị cực tới tuần thái lai.

Khi uống rượu xong, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nói:

- Hiền huynh ơi! Tôi còn nhớ năm xưa tôi lưu lạc đến nhà hiền huynh, được hiền huynh trọng đãi, ăn một mâm năm một chiếu, coi nhau hơn cốt nhục trong một nhà. Từ bấy đến nay thấm thoát đã ba mươi năm chẵn, tang thương mấy độ, mây râu bỗng thấy bạc phơ. Ấu là đêm nay ta lại chung gối lên giường, cùng nhau chuyện trò cho bỏ bấy lâu mong nhớ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa truyền rót rượu để cùng Hùng vương uống. Hai người đều bỏ mũ chỉ mặc bộ áo thường, cùng nhau chuyện trò rất thân mật. Sáng hôm sau, Hùng vương cáo từ ra đi. Phò mã Triệu Câu thì lại vào trong nội. Hôm ấy vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Hùng hậu lên ngôi hoàng hậu, hoàng tôn được gia phong làm đông cung hoàng thái tử. Các quan triều thần náo nhiệt lạ thường chỉ có Hoàng Phủ Thiếu Hoa là an nhàn vô sự. Khi Hùng vương về rồi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại vào nhà trong, hai vị phu nhân Tô Ánh Tuyết và Lưu Yên Ngọc đón mà hỏi rằng:

- Sao hôm nay phu quân không tiến triều?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cười mà bảo rằng:

- Hai phu nhân đã hỏi đến để ta nói cho mà nghe. Ta nay là một người vô câu thúc, đâu không cáo về điền lý, nhưng cũng chẳng dự gì đến việc triều đường, chỉ một mực vui chơi ở chốn đế kinh này mà thôi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vừa nói vừa đi vào nhà trong thăm Mạnh Lệ Quân vương phi. Khi vào tới nơi, Mạnh Lệ Quân vương phi ngồi ở trên giường, Hoàng Phủ Thiếu Hoa liền cầm lấy tay mà hỏi han ân cần. Bỗng thấy Vệ Dũng Nga vương phi bước vào, theo sau có mấy người nữ tử, đều là những bậc mặc hoa da ngọc, nhan sắc tuyệt trần vậy. Phi Loan quận chúa trông thấy thân phụ tức khắc vật mình lăn khóc. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng ứa nước mắt mà bảo rằng:

- Phi Loan con ơi! Bấy lâu con thủ tiết với họ Hùng, tình nguyện vào nhà giam, thật đã chuộc được tội lỗi cho cha mẹ. Nếu không nhờ có con cùng các anh con thì ta đây hồ thẹn biết đường nào!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa trông thấy mấy người nữ tử theo sau Vệ Dũng Nga liền hỏi:

- Những ai đi theo sau vương phi thế kia?

Vệ Dũng Nga vương phi trở từng người mà đáp rằng:

- Đây là nàng Diễm Tuyết lệnh ái của quan trưởng sư Lưu Quý; đây là Hạng Ngọc Thanh kỳ nữ; còn đây tức là con dâu trưởng của tôi tên gọi Lương Cẩm Hà đó. Chúng theo tôi lại đây để bái yết vương gia và vương phi.

Lương Cẩm Hà phu nhân lạy chào rồi lại đưa tiểu công tử làm lễ tương kiến. Sau đến nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng Ngọc Thanh, hai nàng cúi đầu sụp lạy, trông thật là một đôi nghiêng nước nghiêng thành. Mọi người đang làm lễ tương kiến thì bỗng nghe báo có Mạnh Gia Linh tướng công đến. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Lệ Quân vương phi vội vàng ra nghênh tiếp. Mạnh Lệ Quân vương phi trông thấy Mạnh Gia Linh tướng công liền ứa nước mắt khóc, hai anh em cùng nhau kể lể những nông nỗi biệt ly trong mười năm trời. Mỗi khi thuật đến chuyện Phi Giao thì Mạnh Lệ Quân vương phi luống những thờng ngẩn than dài, càng nghĩ bao nhiêu thì lại càng đắng cay chua xót. Mạnh Gia Linh tướng công lại khuyên giải Mạnh Lệ Quân vương phi mà rằng:

- Thôi, câu chuyện đã qua, chớ nên nghĩ đến! Cho hay sinh con gái rất sợ về nỗi có tài. Và cụ Hạp Tôn đã nói rõ cho ta biết tiền thân nó tức là con xích giao. Nhưng chẳng hay có sao binh thư của muội phu, lại để cho nó lấy trộm được. Nói rút lại thì cũng là lỗi tại em cả, vì em quá chiều vậy nên nổi thế.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói, vội hỏi duyên cớ làm sao. Mạnh Lệ Quân vương phi liền khóc mà thuật hết đầu đuôi mọi nỗi cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe. Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Vì tội ác của con Phi Giao mà tôi đã phải thay thái hậu thảo một tờ chiếu thư để theo phép nghiêm trị. Vừa rồi thân huynh trách em quá chiều con Phi Giao, nhưng không phải thế. Con Phi Giao dầu tính khí vẫn cương cường mà vẫn không hề trái lời huấn dụ, cho nên họ hàng cô cậu ai cũng mến nó như con. Không nhờ từ khi nó vào hoàng cung, bỗng biến tâm đổi tính, làm lắm điều càn rỡ, chẳng coi ai ra gì. Năm xưa tôi phải xa lìa cha mẹ, cải trang trốn đi, dầu thi đỗ làm quan cũng là một sự bất đắc dĩ, nhưng nghĩ đến ơn cù lao chín chữ, vẫn thường áy náy trong lòng. Còn từ khi về nhà Hoàng Phủ Thiếu Hoa, một niềm hiếu thuận, thờ cha kính mẹ, xét mình chẳng có tội lỗi gì, không biết oan nghiệt gì đâu mà sinh ra

đứa con yêu quý ấy! Hay là năm xưa tôi cưỡng lời cha mẹ, cố giữ ngôi thừa tướng trong mấy năm trời, không chịu cải trang, vậy nên quả báo không sai, đến nỗi sinh phải đứa con bất hiếu chẳng! Trời ơi! Tôi nghĩ đến cha mẹ lúc nào, lòng tôi lại đau như cắt, những mong được sum vầy dưới gối, để cho trọn đạo thần hôn.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Nếu phu nhân muốn về Vân Nam thăm cha mẹ thì tôi cùng đi một thể, tôi còn muốn sang đây để tế trước mộ Lương Trần Lâm tướng công một tuần và khuyên hai công tử nên ra làm quan. Tôi có tau xin mà thượng hoàng nhất định không cho đi, hiện đã sai sứ đi Vân Nam để tế Lương Trần Lâm tướng công và gia phong quan chức cho hai công tử nữa. Bài tế vẫn ở mộ thì thiên tử ngự chế rồi giao cho Triệu vương chép lại. Lại ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tự điền. Triều đình báo đáp như thế thì tướng công ở dưới suối vàng tưởng cũng hả dạ. Vì nhà Hoàng Phủ mà khiến cho bao nhiêu người phải khổ sở lâm than.

Mạnh Gia Linh tướng công nói:

- Việc ấy há phải lỗi riêng tại nhà Hoàng Phủ, chẳng qua là ách vận của nước nhà tất có một phen như thế.

Mạnh Gia Linh tướng công nghoảnh lại bảo Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Chẳng bao lâu nữa anh về Vân Nam vậy em cùng đi làm sao cho được.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Bất cứ lúc nào tất phải để cho em cùng đi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Phu nhân chưa khỏi bệnh thì đi làm sao cho được, âu là để đến mùa xuân sang năm, rồi cùng tôi về Vân Nam.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại đáp rằng:

- Đợi thế nào được! Năm nay hai thân thiếp tuổi già sức yếu, tám lòng nhớ con gái, hồ để đã lúc nào nguôi, thế thì thiếp đây đâu chưa khỏi bệnh mặc lòng, cũng tất phải về thăm mới phải. Và công việc trong nhà đã có hai phu nhân cùng các con. Hai thân tuổi hạc đã cao, một ngày một ngã bóng dàu, ta về sớm ngày nào tức là hay ngày ấy vậy.

Mạnh Gia Linh tướng công gật đầu khen phải, rồi nói:

- Hễ thiên tử làm lễ phục vị xong thì ta sẽ sửa soạn khởi hành.

Bỗng nghe báo ngoài cửa có Nguyễn Long Quang tướng công đến. Mạnh Lệ Quân vội vàng đứng dậy lui vào nhà trong. Bấy giờ Vệ Dũng Nga vương phi cùng mọi người nói chuyện, trông thấy, lại thuật chuyện trong cung cho Mạnh Lệ Quân vương phi nghe. Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Vừa rồi thái hậu gia ân thái bót các cung nữ ra. Trong bọn cung nữ có hai chị em họ Trần thuật chuyện khi trước vương phi cất thịt đùi để nấu “Nhân cao” cho thái hậu uống. Thượng hoàng và thái hậu nghe nói đều động lòng thương xót mà ứa nước mắt khóc. Thiên tử bấy giờ cũng giọt lệ chứa chan, quì xuống tâu thượng hoàng và thái hậu rằng :

- “Con cam tội bất hiếu. Ôn sâu của nhà Hoàng Phủ thật không biết thế nào mà báo đáp cho cùng.”

Thiên tử cứ nức nở khóc hoài, thượng hoàng và thái hậu sai ba vị vương tử đỡ thiên tử dậy, rồi tìm lời khuyên giải. Thế mới biết bao giờ cha mẹ cũng có lòng thương con. Trưởng tử tôi là Hùng Khởi Phụng đi sứ Cao Ly đã mười năm nay mà chưa thấy về. Tôi đã phải tâu xin thiên tử giáng chỉ sai sứ đi hỏi Nam Kim nữ chủ. Xót thương con dâu tôi ngày đêm mong đợi, chỉ muốn được phu quân về để đem ngôi chính thất mà nhường cho nàng Hạng Ngọc Thanh, gọi là báo đền lòng tiết nghĩa của nàng đã tình nguyện vào nhà giam trong bấy nhiêu năm trời.

Vệ Dũng Nga vương phi nói xong hai hàng nước mắt lại ròn ròn chảy xuống. Lương Cẩm Hà phu nhân liền dắt tiểu công tử đến trước mặt để khuyên can tổ mẫu. Tiểu công tử nói:

- Tổ mẫu ơi! Xin tổ mẫu chớ lo phiền! Chẳng bao lâu nữa thân phụ con tất cũng được về nước. Và thân mẫu con những lo cùng phiền nước mắt không lúc nào ráo, nay tổ mẫu lại thương khóc thì càng khiến cho thân mẫu con phải đứt ruột đau lòng. Tiếc thay bấy giờ con đang độ ngây thơ, chưa biết hăng hái tòng quân như Mộc Lan nữ tướng quân thuở trước.

Mọi người nghe nói đều khen ngợi mà rằng:

- Tiểu công tử còn nhỏ tuổi mà nói năng đã khác thường.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại nói:

- Trong mấy năm trời nước Cao Ly không triều cống chi cả. Tôi nghe nói Nam Kim nữ chủ mỗi ngày một hoang dâm càng rở, mà Phi Giao cũng lười biếng cho nên không sai người đem quân sang hỏi tội. Mới đây lại nghe nói Nam Kim nữ chủ bị bệnh, còn việc tu bổ quốc sử chưa biết bao giờ xong. Ngày nay ta nên

tâu với triều đình sai một viên đại tướng đem quân tới Ấp Lục Giang. Hễ Cao Ly tha sứ thần ta về thì thôi bằng không thì sẽ tiến kinh hỏi tội.

Vệ Dũng Nga vương phi mừng mà nói:

-Vương phi thật là một tay thao lược, ít người theo kịp! Việc ấy ta phải tâu với thiên tử điều binh khiển tướng ngay. Còn một việc nữa tôi xin nói để vương phi biết: Nàng Diễm Tuyết quyết chí tu hành, tổ mẫu nàng cùng thân phụ nàng đều quyết chiều ý nàng cả. Thái hậu định lập một cái chù ở trong cung, cho nàng ra đây tu hành, vương phi nghĩ có nên không?

Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà hỏi nàng Diễm Tuyết rằng:

- Nàng Diễm Tuyết ơi! Nàng nghĩ thế nào mà muốn đi tu?

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Con chẳng có kiến thức chi cả. Từ bé đến nay vốn tính vẫn thích sự tu hành. Và lại lười biếng chỉ hàng ngày theo thân phụ xem ngắm các tinh tượng lấy thế làm vui. Thân phụ có ý chiều con cho nên không nỡ trái ý. Tổ mẫu và thân mẫu con cũng bằng lòng, mới đem việc ấy tâu cùng thái hậu vậy.

Nói chưa dứt lời thì Lưu Yên Ngọc phu nhân gọi nàng Diễm Tuyết mà bảo rằng:

- Diễm Tuyết con ơi! Cha mẹ con đều bằng lòng cho con tu hành cũng chẳng qua cũng bởi duyên túc phúc của con đó! Ta vẫn biết đã lâu rằng con là người có tiên phong đạo cốt, ngày nay dầu tạm xuống trần thế, nhưng sau này rồi sẽ lại bạch nhật phi thăng. Chúng ta đây không ai được bằng con vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi và Vệ Dũng Nga vương phi đều cười mà bảo rằng:

- Lưu phu nhân thật là một người rất tinh nghề xem tướng. Phu nhân thường nói nàng có tiên phong đạo cốt, chứ không phải người trần, ngày nay quả nhiên nàng ham sự tu hành, thế mới biết người ta ở đời. muôn việc đều có số mệnh. Chúng ta đây lòng trần mắt thịt, đắm chìm ở trong bể khổ, thời giờ thấm thoát, chẳng qua cũng lao碌 một đời.

Nói chưa dứt lời thì nàng Hạng Ngọc Thanh đứng dậy, đến gần trước mặt Mạnh Lệ Quân vương phi và Vệ Dũng Nga rồi quì xuống mà thưa rằng:

- Bám bám hai vị vương phi! Tiệm tỳ này có một nỗi riêng hơn hai mươi năm trời nay chưa hề ngỏ chuyện với ai, ngày nay sự thế đảo đầu, vậy xin cứ thực phân trần để hai vương phi lượng tình cho.

Mạnh Lệ Quân vương phi và Vệ Dũng Nga vương phi đỡ nàng Hạng Ngọc Thanh dậy rồi kinh ngạc mà hỏi:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh ơi! Nàng có việc gì xin nàng cứ nói!

Nhớ ơn sâu, Thiếu Hoa mộ đạo
Bỏ thù cũ, Phi Giao hiển linh
(tiếp)

Nàng Hạng Ngọc Thanh mới kể lẽ sự tình mà rằng:

- Hai vị vương phi ơi! Nam Kim nữ chủ thật là cô mẫu của tôi. Nguyên tổ phụ tôi buôn bán làm nên giàu có gia tư kể hàng trăm vạn. Tổ phụ tôi thấy cô mẫu tôi giống khổ mặt Mạnh vương phi, mới mạo nhận đưa về kinh thành để mong được kết duyên cùng nhà Hoàng Phủ. Sau việc không thành lại gặp thái tử Cao Ly mua về làm vợ, thành ra ngày nay làm nữ chủ ở nước Cao Ly. Năm xưa tổ phụ tôi có sang chơi, nhưng thủy thổ không quen, về được mấy năm thì tạ thế. Thân phụ tôi vốn con nhà giàu không biết tiết kiệm, chỉ những câu quan mua tước, tram nghìn đồ đi như không. Hai thân huynh tôi thì đêm ngày ở chốn bình khang, cửa ra có lối cửa vào thì không, còn chi mà chẳng phải khánh kiệt. Sau bỗng gặp cơn gia biến, hai thân tạ thế, sản nghiệp phải tịch ký sung công. Cửa nhà sa sút, mỗi người một nơi, tôi đến ở nhờ nhà ông cậu, chẳng may mắc mưu lừa đảo, lưu lạc vào chốn thanh lâu. Khi vào tới đó, vì có không chịu tiếp khách mà mụ chủ đã dùng hết cách tàn nhẫn, ngọn roi oan nghiệt thịt nát máu rơi. Về sau dẫu được thoát vòng, nhưng nghĩ đến lúc nào lại rùng mình sờn tóc. Cái thân bạc mệnh này, mai sau còn có mong gì. Vả nghe tin cô mẫu tôi hoang dâm tàn nhẫn, thì gia thanh nhà họ Hạng tôi một sớm bỏ đi. Nghĩ mình hơ thẹn trăm chiều, giọt lệ khôn cầm, chỉ những muốn theo cha mẹ xuống suối vàng cho rảnh. Nay dám xin hai vương phi cho tôi được theo nàng Diễm Tuyết để đêm ngày tu luyện mà đoạn tuyệt trần duyên.

Khi ăn cơm xong, Lương Cẩm Hà phu nhân lại nói với nàng Hạng Ngọc Thanh rằng:

- Hạng Ngọc Thanh ơi! Bây giờ nàng hãy về ở với tôi, không nào chùa mới làm xong, bây giờ sẽ vào tu tại đây.

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh sau khi thoát khỏi nơi Xuân Vân viện, những muốn cắt tóc đã lâu, chỉ vì nghĩ lòng hào hiệp của Hùng quốc cừu bỏ nghìn vàng ra chuộc mình về nên không nỡ phụ ơn, phải tạm ở nhà họ Tần, đợi nói với phu nhân, cam tâm làm tiểu tinh để báo đền ân nghĩa. Đến khi tình nguyện vào nhà giam, được hết sức khuyến mãi, sớm khuya hầu hạ trong mấy năm trời thì ơn sâu kia cũng gọi là đã có chút đáp đền vậy. Vậy lúc này không cắt tóc đi tu còn đợi lúc nào! Nàng đã có đính ước riêng cùng tôi kết bạn đồng tâm, cũng là một cái duyên thanh tịnh.

Mọi người chuyện trò hồi lâu, rồi cáo từ ra về. Bấy giờ Mạnh Gia Linh tướng công cũng cáo từ về phủ. Hoàng Phủ Thiếu Hoa ở nhà ngoài vào, lại cùng Mạnh Lệ Quân vương phi nói chuyện. Mạnh Lệ Quân vương phi thuật hết những lời nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng Ngọc Thanh vừa nói cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Khi tôi mới trông thấy tướng mạo hai nàng cũng đã biết ngay là người có tiên phong đạo cốt vậy.

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu về phủ, Gia Tường công chúa đứng dậy đón vào, rồi hai vợ chồng cùng nhau trò chuyện. Phò mã Triệu Câu thuật hết mọi chuyện trong triều cho công chúa nghe. Phò mã Triệu Câu nói:

- Hôm nay triều đình đã định sai nhị đệ Triệu Phượng đem năm nghìn quân kéo sang Cao Ly hỏi tội. Đến ngày mười tháng này thì thánh thượng làm lễ phục vị. Lại còn một việc thật lạ lùng.

Gia Tường công chúa liền hỏi:

- Phò mã ơi! Chẳng hay việc chi mà lạ lùng?

Phò mã Triệu Câu nói:

-Sở là các cung nữ và các nội giám canh giữ tại mộ địa Phi Giao tâu rằng: Đêm nào cũng thường thấy Phi Giao hiện hình lên, lúc thì mặc bộ áo triều phục y như khi còn ở trong cung, lúc thì mặc bộ áo trắng, xõa tóc đứng ở bên mộ. Mỗi khi nó hiện hình lên thì thường có mưa to gió lớn, hoặc sấm sét dữ dội. Nó vẫn không biết tự hỏi cái tội ác tày trời khi trước, lại còn nỉ non than khóc, chỉ một hai đôi lại hạt minh châu. Tôi nghe câu chuyện này luống khiến cho lòng tôi càng thêm áy náy.

Gia Tường công chúa nói:

- Phò mã ơi! Phi Giao thật là một người tàn ác, chẳng khác chẳng nói làm chi, hãy nói như một việc bùa dầu, làm cho Hùng hậu điên dại thì độc ác biết dường nào. Nếu không nhờ có thái hậu thì còn đâu sống đến ngày nay. Lại còn việc nghiêm cấm cung môn, khiến cho vương phi ta thật sống dở chết dở. Từ khi

cắt thịt đùi nấu “Nhân cao” cho thái hậu, bấy giờ các cung nhân mới khỏi sanh nghi. Lúc nào nghĩ đến lòng tôi cũng đau như cắt. Phò mã ơi! Việc Phi Giao hiện hình này chớ để vương phi ta biết, kéo người lại thêm thương xót trong lòng.

Phò mã Triệu Câu nghe nói, lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

- Công chúa nói rất phải. Nhưng bọn nội giám và cung nữ canh thủ tại mộ địa Phi Giao thấy vậy đều lấy làm kinh hãi. Chúng tâu trình thiên tử, nay thiên tử đã phải thêm quân sĩ ra canh thủ và cấm bọn họ nói phao những chuyện hoang đường.

Phò mã Triệu Câu cùng Gia Tường công chúa vợ chồng ly biệt nhau trong tám năm trời, bấy giờ mới lại được một nhà sum họp. Đêm ấy chuyện trò rất vui vẻ. Đầu canh năm hôm sau phò mã Triệu Câu trở dậy mũ áo tiến triều. Ngày hôm ấy là ngày vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Nghi tiết trong triều náo nhiệt lạ thường. Khi vua Anh Tôn ra ngự triều có tuyên đọc tờ chiếu thư như sau:

"Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Khi trước thượng hoàng mỗi một, có giao việc nước cho trăm, nhưng bấy giờ cũng chắc rằng tả phù hữu bật đã có các quan triều thần. Không ngờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa cáo về, Doãn Thượng Khanh đi sứ, các vị lương tướng đã xa vắng, mà tâm thần trăm khi ấy cũng hôn mê. Tội ác tày trời của trăm chết chẳng đáng thương, thế mà thượng hoàng cùng thái hậu mở lượng hải hà, giáng chỉ ân xá, cho trăm được phục vị, để đổi lỗi tự tận. Than ôi! Cha sinh mẹ dưỡng đất chở trời che, ngày nay thượng hoàng và thái hậu đối với trăm thật là đã có công sinh dưỡng lại có lượng che chở vậy.

Phàm các quan văn võ triều thần, nên hết lòng giúp trăm, trên thờ hai cung dưới trị muôn dân, để chuộc lại tội lỗi thuở trước. Nay trăm xin gia tôn phụ hoàng mà Thần Vũ thái thượng hoàng đế; mẫu hậu làm Từ Nhân thái thượng hoàng hậu. Hùng hậu lại làm chánh cung hoàng hậu; còn Hán vương, Triệu vương, cùng Chu vương đều gia phong thái ấp, lại cho ở trong nam nội để hầu hạ hai cung. Hoàng Phủ Thiếu Hoa không còn biết gia phong tước gì cho được, vậy nay miễn cho không phải triều bái mỗi khi vào yết kiến thượng cung, cho được dùng lễ quốc thích.

Con trưởng Hoàng Phủ Thiếu Hoa là phò mã Triệu Câu phong Tương vương, trọng trấn Lương Hồ; con thứ hai là Triệu Phụng, gia phong Hình vương; con thứ ba là Triệu Lân gia phong Tấn vương, trọng trấn Sơn Thiêm; con thứ tư là Triệu Tường, gia phong Hộ bộ tả thị lang; con thứ năm là Triệu Thụy, gia phong phò mã đô úy. Hữu thừa tướng là Nguyễn Long Quang gia phong Trung vương; Bình Giang vương là Hùng Hiệu gia phong Tần vương; con trưởng Hùng Hiệu là Hùng Khởi Phụng được kế tập làm Bình Giang vương. Nếu Hùng Khởi Phụng không về thì sẽ cho người con thứ hai là Hùng Khởi Thần được kế tập. Sinh mẫu Triệu Lân là Lưu Yến Ngọc cùng sinh mẫu Triệu Thụy là Tô Ánh Tuyết đều được gia phong. Mạnh Gia Linh được gia phong Lương Vương, con là Mạnh Khôi và Mạnh Đức cũng đều được gia phong.

Con Doãn Thượng Khanh là Doãn Thượng Chí phong Công bộ thượng thư. Vệ Dũng Bưu phong Lâm giang hầu; Lưu Quý phong Tinh trung hầu; Cao Bí phong Thọ địa hầu; Trương Vĩnh phong Hồ tướng quân. Các quan văn võ trong triều cùng các quan ngoài tỉnh đều được gia thăng ba cấp, và ban thưởng đồ ngân bạch. Lại xá thuế cho thiên hạ trong ba năm, Lăng Mậu, Thẩm Nhân, và Phương Khanh đều được gia phong quan chức. Khâm thử!"

Khi tờ chiếu thư tuyên đọc xong, các quan văn võ triều thần đều phủ phục mà tung hô. Bỗng thấy Nguyễn Long Quang tướng công sụp lạy tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Quan lại bộ thượng thư là Tần Sĩ Thăng khi trước vì cố sức can ngăn việc lập giám quốc mà bị cách chức, nay xin bệ hạ giáng chỉ lục dụng, để tỏ lòng chí công.

Vua Anh Tôn chuẩn tâu. Các quan văn võ lạy tạ lui ra. Bấy giờ Mạnh Gia Linh tướng công cũng đã tâu vua Anh Tôn xin về thăm quê nhà, Mạnh Lệ Quân vương phi quyết định theo đi, hiện đã sửa soạn các đồ hành lý. Mạnh Lệ Quân vương phi vào nam nội cáo từ thái hậu. Thái hậu ngẫm nghĩ chưa xót trong lòng mà phán rằng:

- Mạnh Lệ Quân em ơi! Em trở về quê nhà thăm hai thân, ta không thể đi được, cũng xin gửi lời kính chúc người được trường thọ. Lại xin cảm tạ công khó nhọc của Mạnh Gia Linh tướng công đã hết sức đi tìm thượng hoàng. Ngày nay thiên tử phục vị, cần phải có các bậc lão thần giúp đỡ, vậy em nên khuyên Mạnh Gia Linh tướng công mau mau lại trở về kinh địa, để phù tá thánh triều.

Mạnh Lệ Quân vương phi sụp lạy xin vâng lệnh. Trong khi từ biệt, hai bà thái phi đều ứa nước mắt khóc, nhất là Hùng hậu lại càng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu vì con mà phải giam cầm trong cung bấy nhiêu năm trời, lại hết lòng trông nom thuốc thang để chữa cho con được hoàn hảo. Ôn ấy con chưa chút đền báo, bây giờ thân mẫu vội bỏ con

mà đi. Thân mẫu về thăm quê nhà thì con không dám can ngăn, nhưng thân mẫu cũng nên mau mau tiến kinh để khiến con khỏi ngày đêm phiền muộn.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói:

- Hoàng hậu nên giữ gìn thân thể, tôi đi chẳng qua chỉ trong nửa năm hoặc một năm thì lại sẽ tới đây. Bây giờ công việc trong triều, đều chỉnh đốn yên cả. Bình quyền hiện đã có Hùng vương chưởng quân. Và Doãn Thượng Khanh tướng công nay mai cũng sắp về nước, lo gì chẳng có người phù tá thánh triều. Mạnh Lệ Quân vương phi nói xong, ứa nước mắt khóc. Hai bà thái phi đều nói:

- Mạnh Lệ Quân vương phi ơi! Người ta ai chẳng thương con, vương phi thật vì việc nước mà giết Phi Giao. Một tờ chiếu thư tỵ tay vương phi thảo ra, đã giải được bao nhiêu nỗi trầm oan cho thiên hạ.

Hùng hậu cũng khóc mà nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Ôn sêu của thân mẫu, kiếp này con chưa trả được còn mong kết cỏ ngậm vành kiếp sau.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại đến từ biệt Vệ Dũng Nga vương phi. Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Vương phi thật là hoàn phúc! Ngày nay được nhẹ bước tiêu dao. Đến như vợ chồng tôi, số phận long đong, hãy còn nặng nợ. Trưởng tử tôi ở Cao Ly, chưa biết bao giờ được về. Con dâu tôi thì chỉ đêm ngày khóc thương nàng Hạng Ngọc Thanh. Ngày nay dầu không phải giam cầm như xưa, nhưng ăn chẳng ngon, ngủ chẳng yên, lòng này ngổn ngang trăm mối. Vương phi ơi! Vương phi còn được về thăm hai thân, chứ vợ chồng tôi đây thì hai thân quá cố rồi mà chưa hề được về thăm phân mộ lần nào vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi khuyên giải rằng:

- Vương phi ơi! Tôi thiết tưởng cảnh ngộ của vợ chồng tôi lại khổ não hơn vương phi nhiều. Có phải vợ chồng tôi tham sự an nhàn dật lạc đâu, chỉ vì tự nghĩ tội ác của mình, mặt mũi nào còn dám đứng ở trong triều đường cho thêm nhục. Ôn vua nợ nước, báo đền đành để đàn con. Còn như vợ chồng vương phi ngày nay thì nên hết sức phò tá thánh triều, để trừ cho tiệt những dư đảng Mã Thuận cùng Đồ Man Hung Phục. Định Quốc cũng là tay vũ dũng, ta nên mau mau đem quân tiêu trừ. Bao giờ việc nước được yên thì tự khắc việc cũng sẽ được hoàn hảo. Thế mới biết cảnh ngộ mỗi người một khác, vương phi chớ nên quá nghĩ làm chi.

Người nhà bày tiệc, hai vương phi cùng ngồi uống rượu, Lương Cẩm Hà phu nhân cũng đứng hầu một bên. Khi uống rượu xong, Mạnh Lệ Quân vương phi cáo từ về phủ phò mã.

Lại nói chuyện phò mã Triệu Câu nói với Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Từ đây về Vân Nam đường xá xa xôi, kẻ hàng muôn dặm, thân mẫu đi một mình làm sao cho tiện, âu là để con xin cáo, rồi theo thân mẫu cùng đi. Còn một việc này con muốn nói để hai thân biết. Số là quan trưởng sử ở Hán vương phủ tên gọi là Cao Bí, có một người con gái tính nết thuần hòa, năm nay mười chín tuổi. Nếu như hỏi cho tam đệ Triệu Lâm lấy làm vợ thì thật xứng đôi. Đã nhiều lần con tỏ ý với Cao Bí thì Cao Bí cũng bằng lòng. Chẳng hay hai thân nghĩ thế nào?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói lẩm nhẩm gật đầu. Mạnh Lệ Quân vương phi cười mà bảo hai phu nhân rằng:

- Việc hôn giá của các con, tùy hai phu nhân đó, thế nào tôi cũng bằng lòng. Cứ như ý tôi thì bất cứ nghèo giàu, qui hô được tính nết hiền hòa, là đẹp duyên phải lứa vậy.

Hai phu nhân đồng thanh mà đáp:

- Việc ấy hai chúng tôi không dám quyết định, vì chúng tôi chưa được rõ lai lịch nhà quan trưởng sử Cao Bí thế nào. Nhưng nay phò mã Triệu Câu đã nói thì tất cũng là chỗ đẹp duyên phải lứa.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa gật đầu khen phải, rồi lại bảo phò mã Triệu Câu rằng:

- Con bắt tất phải theo thân mẫu con cùng đi, vì công việc trong triều ngày nay phần nhiều trông cậy ở tay con đó. Thân mẫu con vốn đã quen sự phong trần lao碌. Và lại có cữu phụ con đi cùng thuyền thì dầu đường xá xa xôi cũng không lấy chi là lo ngại. Người ta ở đời, muôn việc chẳng qua số mệnh can chi phải nghĩ sự đường trường.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại bảo Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Ngày nay phu nhân về thăm hai thân, xin thay lời Hoàng Phủ Thiếu Hoa này mà giải tỏ tấm lòng kính mến. Đợi trong một vài năm nữa, tôi cũng cố xin cáo thoái để về thăm nhạc gia.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói xong, Mạnh Lệ Quân vương phi lại ứa nước mắt khóc mà đáp rằng:

- Phu quân ơi! Tôi hiểu rồi! Đợi khi chí nguyện được hoàn toàn, thì bấy giờ phu quân sẽ trở về điền lý.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại bảo hai phu nhân rằng:

- Hai phu nhân ơi! Tôi về Vân Nam chuyến này, còn lâu mới lại tới đây, có lẽ tôi phụng dưỡng hai thân tôi cho trọn thiên niên vậy. Tôi nghĩ đến việc con Phi Giao lúc nào, lại càng thêm đau đớn. Không biết oan nghiệt vì đâu, hay là tại tôi thuở xưa cưỡng lời cha mẹ tham quyền cố vị trong mấy năm trời, cho nên

báo ứng không sai mà bỗng sinh ra đứa con yêu quái ấy! Hai phu nhân ơi! Thái hậu vốn là tay nữ tướng, mà thanh kiếm long tuyến kia không nỡ chém con Phi Giao, ai ngờ Mạnh Lệ Quân này đối với con lại dứt tình được đến như thế! Trời ơi! Gặp địa vị tiến thoái lưỡng nan ấy thật đã như dao cắt trong lòng. Bây giờ tôi chỉ xin về phụng dưỡng hai thân, để chuộc lại tội lỗi của tôi về trước. Còn việc nhà việc nước, từ nay trông cậy ở hai phu nhân. Thôi thì nghĩa nặng ơn sâu, đành để kiếp sau báo đáp.

Mạnh Lệ Quân vương phi nói đến đến thì đứng dậy khép áo sụp lạy, khiến cho hai phu nhân đều luống cuống kinh hoàng. Hai phu nhân vội vàng đỡ dậy, rồi cũng quì xuống khóc mà thưa rằng:

- Vương phi ơi! Nỗi khổ tâm của vương phi, chúng tôi đã biết cả. Chúng tôi chỉ vâng lời dạy bảo, không bao giờ dám phụ lòng vương phi. Chỉ hiềm một nỗi cách nhau trong bấy nhiêu lâu, ngày nay mới được sum họp một nhà, ai ngờ lại bỗng xui nên ly biệt.

Mạnh Lệ Quân vương phi lại đỡ hai phu nhân dậy mà bảo rằng:

- Hai phu nhân ơi! Tâm lòng quý mến, xa cũng như gần, ngày xuân ta hãy còn dài, chắc lại sẽ được cùng nhau gặp gỡ vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi cùng hai phu nhân đều nức nở khóc hoài. Gia Tường công chúa dắt con gái là Trân Khanh quận chúa đến trước mặt để tìm lời khuyên giải.

Mạnh Lệ Quân vương phi liền cầm lấy tay Trân Khanh quận chúa mà bảo rằng:

- Trân Khanh nữ tôn ta ơi! Ta trông tướng mạo nữ tôn sau này cũng không tầm thường, công chúa nên phải khéo dạy bảo mới được! Đàn bà con gái cần nhất là một điều nhu thuận, chứ tài hoa cũng chẳng làm gì. Gương nữa họa vừa rồi, khiến cho nước hại nhà suy, sau này rất nên cẩn thận.

Nói dứt lời thì mấy anh em phò mã Triệu Câu đến. Gia Tường công chúa lui đứng ra một bên. Hết thấy mọi người đều có ý tích biệt thương ly, ai nấy năn nỉ xin Mạnh Lệ Quân vương phi chóng về kinh địa. Mạnh Lệ Quân vương phi chỉ lẩm nhẩm gật đầu. Bấy giờ trời đã gần sáng, xa giá đã sắp sẵn cả để thẳng đường đi ra bờ sông. Vệ Dũng Nga vương phi cũng đến tiễn. Bỗng nghe báo có Đông cung hoàng thái tử và ba vị vương tử đến, Mạnh Lệ Quân vương phi cùng mọi người vội vàng ra nghênh tiếp. Đông cung hoàng thái tử đi trước, ba vị vương tử theo sau. Bảo mẫu thì mình mặc áo lục phâm, đi liền ở bên cạnh thái tử. Nội giám truyền thánh chỉ rằng:

- Thánh thượng giáng chỉ sai thái tử cùng ba vị vương tử đến đây để tiễn Mạnh vương phi. Lại truyền cho vương phi không phải triều bái, chỉ dùng lễ ngoại gia tiếp kiến mà thôi.

Mạnh Lệ Quân vương phi thở dài mà than rằng:

- Đã đành rằng thánh thượng ban ân như vậy, nhưng vợ chồng tôi bao giờ cũng phải giữ đạo thần tử mới nên.

Nói xong, liền bảo Gia Tường công chúa dắt Trân Khanh quận chúa vào nhà trong, rồi Mạnh Lệ Quân vương phi cùng mọi người đều làm lễ triều bái thái tử. Bấy giờ bảo mẫu đỡ thái tử ngồi, ba vị vương tử ngồi ở hai bên. Các cung nữ dâng trà uống. Mạnh Lệ Quân vương phi lại nói với ba vị vương tử rằng:

- Dám bẩm các vị đại vương! Tôi đi chẳng qua chỉ trong một vài năm lại về. Nay các vị đại vương cũng hạ giá mà chiếu cố đến thế này, tôi rất lấy làm cảm kích. Đến như Đông cung hoàng thái tử ngày nay tuổi hãy còn nhỏ, chớ nên khinh thường mà ra ngoài vậy.

Hán vương nói:

- Thái hậu có giáng chỉ sai tôi đến để bẩm với vương phi một việc. Số là việc hôn nhân của thái tử, chỉ vì Kim Lăng chưa đẹp yên được, cho nên còn phải tạm hoãn, chưa làm lễ kết thân. Nay nhân vương phi sắp về quê nhà, vậy thái hậu sai chúng tôi đưa thái tử ra chào để trước khi khởi hành, xin vương phi nhận lời hứa giá. Thái hậu lại trao hai cái ngọc bội để cho Trân Khanh quận chúa đeo làm của tin.

Hán vương nói xong, liền cầm hai cái ngọc bội Mạnh Lệ Quân vương phi. Mạnh Lệ Quân cầm lấy, giao lại cho Gia Tường công chúa mà bảo rằng:

- Sáng mai công chúa phải vào tạ ơn thái hậu.

Bảo mẫu chạy lại nói với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Dám bẩm vương phi! Chánh cung hoàng hậu đã tâu xin thái hậu gia phong cho Trân Khanh quận chúa, nhưng thái hậu bảo hãy thư thả, không can chi mà vội, bây giờ nên đưa một vật gì làm kỷ niệm là đủ. Bởi vậy chánh cung hoàng hậu mới đưa ra hai cái ngọc bội, và sai lão tỷ này cùng theo ra đây, thay lời thái tử mà phân trần để vương phi được rõ. Chánh cung hoàng hậu lại có làm một bài thơ tiễn, giao cho thái tử đem ra đệ trình vương phi.

Bảo mẫu nói đến đây thái tử cầm bài thơ đệ trình. Trong bài thơ tả ân tình Mạnh Lệ Quân vương phi đối với mình thương yêu như con, lại có ý khuyên Mạnh Lệ Quân vương phi nên mau mau trở về kinh địa. Mạnh Lệ Quân vương phi đọc xong, gật đầu mà đáp rằng:

- Tôi xin vâng mệnh.

Thái tử cùng ba vị vương tử đều khởi giá về cung. Bảo mẫu ở lại để từ biệt. Mạnh Lệ Quân vương phi hỏi việc trong cung. Bảo mẫu nói:

- Từ khi làm lễ phục vị đến giờ, thánh thượng lại có lòng quý mến thái hậu hơn xưa, và rất quý mến thái tử, mỗi khi trông thấy thái tử vào cung thì vuốt ve ôm ấp, rồi ngậm ngùi xót thương. Thánh thượng vẫn phàn nàn không biết có sao năm xưa lại mê mẩn tâm thần mà quá nghe lời bọn quyền gian như thế. May nhờ có nhà Hoàng Phủ thì hoàng hậu và thái tử mới được an toàn. Thánh thượng không một lời nào oán giận Phi Giao, chỉ ngợi khen hoàng hậu là một người hiền đức. Mỗi ngày thánh thượng ba lần vào triều bái nam nội, cho nên thượng hoàng và thái hậu cũng rủ lòng thương. Hoàng hậu lại càng chăm lễ thần hôn, khiến hai cung đều được vui lòng vì đã có con hiền dâu thảo. mỗi khi hoàng hậu nói đến việc Phi Giao lại hối hận rằng giả sử năm xưa ta không đòi lại quyền chính thì vị tất Phi Giao đã đến nỗi hành hung. Hoàng hậu nói xong liền ứa nước mắt khóc, nhưng khi thấy thánh thượng vào thì lại làm ra nét tươi cười. Còn việc này nữa hoàng hậu rất lầy làm khó xử...

Bảo mẫu nói đến đây thì bỗng có người vào báo với Mạnh Lệ Quân vương phi rằng:

- Dám bẩm vương phi! Quan Mạnh tướng công sai tôi đến đây để mời vương phi xuống thuyền vì ngày hôm nay thuận gió, nên muốn cho thuyền đi ngay.

Nhớ ơn sâu, Thiếu Hoa mộ đạo
Bỏ thù cũ, Phi Giao hiển linh
(tiếp)

Mạnh Lệ Quân vương phi từ giã mọi người rồi gạt nước mắt lên xa ra đi. Khi Mạnh Lệ Quân vương phi đi khỏi, Gia Tường công chúa hỏi bảo mẫu rằng:

- Vừa rồi mẹ nói một việc khó xử là việc gì?

Bảo mẫu nói:

- Vừa rồi lão tỷ vui mừng kể chuyện trong cung, thành ra quên mất, không nhớ có Mạnh vương phi ngồi đấy. Công chúa ơi! Việc tôi nói tức là việc Phi Giao tác quái ở Tiểu Hoa Sơn. Có khi đang đêm mưa to gió lớn, sấm sét ầm ầm, hiện ra một con xích giao vật mình ở trên mặt đất, thành cái vũng nước sâu hai ba thước. Con xích giao đầu to bằng cái đầu, mình dài ba thước, hai mắt sáng quắc. Trong bọn nội giám ai cũng khiếp sợ, có một người táo gan đánh bạo lên đến bên rừng rậm để dòm xem thế nào, không ngờ bị con xích giao lấy đuôi cuốn tròn, rồi tung lên trên cao, người ấy vỡ đầu gãy xương mà chết. Bây giờ bọn nội giám khiếp sợ quá đành liều bỏ trốn, không ai dám ở giữ mộ cả. Công chúa ơi! Nội giám Lăng Mậu đã đem việc ấy tâu với hoàng hậu, hoàng hậu rất lấy làm buồn rầu, chưa biết nghĩ ra thế nào. Hôm trước hoàng hậu đem việc ấy bàn cùng nàng Diễm Tuyết thì nàng Diễm Tuyết tâu với thái hậu xin sang tu ở Bồng Lai trong cung để nhận tiện xem tình hình con xích giao như thế nào. Thái hậu truyền cho Toà Khâm Thiên giám xem ngày thì nàng Diễm Tuyết lại tâu đi tu không cần chọn ngày. Rồi nhất định đến ngày hôm sau là ngày mai. Nàng Diễm Tuyết sang ở Bồng Lai cung, Mai thái phi phái người sang hầu hạ thì nàng không nhận, chỉ đem có hai đĩa tiểu tỷ, mấy nhiều lão hầu trông coi việc bếp núc và mấy nhiều lão nội giám để canh cửa mà thôi. Sáng hôm nay đã sửa soạn đủ cả, đến buổi chiều thì nàng Diễm Tuyết dời sang, không biết đêm nay con xích giao sự thế ra thế nào, sáng mai công chúa cùng vương phi vào cung, tự khắc biết được rõ chuyện. Lão tỷ này đã tâu hoàng hậu xin về quê nhà, nhưng hoàng hậu không nghe, bảo phải ở trông nom cho thái tử. Hễ các nội giám có ai dẫn dụ thái tử làm điều cần dỡ thì lão tỷ này lập tức phải tâu trình.

Gia Tường công chúa thở dài mà rằng:

- Thái tử cũng cần phải có mẹ trông nom mới được, mẹ nên hết lòng. Ông ấy thái tử không bao giờ dám quên vậy.

Bảo mẫu nói:

- Xin công chúa chớ nói như thế! Lão tỷ này chịu ơn nhà họ Hùng và nhà Hoàng Phủ trong ba mươi năm trời nay, chưa biết lấy chi báo đáp, khi nào lão tỷ này lại còn dám quên công.

Vệ Dĩnh Nga vương phi nghe nói cũng thở dài mà rằng:

- Nhà họ Hùng tôi chẳng may để đến nỗi di lụy cho mẹ!

Đang nói chuyện thì bỗng nghe có nội giám ra đòi Bảo mẫu vào cung, Bảo mẫu liền cáo từ lui ra.

Lại nói chuyện mấy anh em phò mã Triệu Câu tiễn Mạnh Lệ Quân vương phi xuống thuyền rồi trở về phúc mệnh đề Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nín lặng, không nói câu gì chỉ tủm tỉm cười. Hồi lâu mới thở dài mà rằng:

- Các con ơi! Mẹ con thuở xưa khéo đem một ngọn bút hoa mà kéo hết ruột tằm, chịu bao nhiêu những khổ não, bấy giờ cũng nên để cho được dưỡng nhàn một vài năm mới phải.

Nói xong, liền đứng dậy lui vào thư phòng ngồi dưới cửa sổ xem sách. Bấy giờ có hai tên tiểu đồng đứng hầu, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mở xem bộ “Lưu hầu truyện” (truyện chép về ông Trương Lương, phò Hán Cao Tổ, đến lúc đại sự hoàn thành chẳng ham phú quý lui về theo ông Xích Tùng Tử tu tiên. Chú NXB), lại có ý cảm khái, nghĩ mình cũng là một tay anh hùng hào kiệt trong bấy nhiêu năm trời tận trung báo quốc, mà ai ngờ công không đủ chuộc tội, ngày nay bỗng đành chịu làm một người bó tay ngồi ở xó nhà. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghĩ đến đây thì trong lòng buồn bực, liền lấy tay đập mạnh xuống bàn, hai tên tiểu đồng không hiểu duyên cớ làm sao, đều giật mình kinh hoàng mà lui ra mấy bước. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại thở dài mà rằng:

- Hoàng Phủ Thiếu Hoa ơi! Nhà ngươi mấy đời chịu ơn triều đình, phú quý vinh hoa, đến thế đã cùng cực. Dầu có đôi chút công lao khuyến mãi, thiết tưởng cũng chưa đủ chuộc tội Phi Giao. May thay thượng hoàng và thái hậu đều có lòng nhân từ, nếu không thì nhà Hoàng Phủ ta tất phải diệt tộc. Ngày nay ta đã

được toàn tính mệnh, có sao lại còn có ý bất bình. Ấu là ta nên tìm thú lâm tuyền, để cầu lấy phước thanh nhân mà đi dưỡng tuổi thọ.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nghĩ vậy, liền gấp sách cời áo đi nghỉ. Mấy anh em phò mã Triệu Câu cùng ngồi nói chuyện ở nhà ngoài. Phi Loan quận chúa thuật lời Bảo mẫu cho nghe, mọi người đều nín lặng.

Phò mã Triệu Câu bỗng nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Cô mẫu ơi! Tôi còn nhớ trong tập “Thái Bình quảng ký” có nói con rồng ở Ngọc Xuyên vì ngủ say đánh mất hạt minh châu mà ba năm không dám về. Sau Quan Âm đại sĩ tâu xin ngọc hoàng tha tội cho, lại phải tu luyện nghìn năm mới thành được hạt minh châu vậy. Nay Phi Giao nguyên là con xích giao giáng thế, tất cũng phải tu luyện nghìn năm mới có được hạt minh châu ấy. Vậy thì cô mẫu nên đem hạt minh châu ấy mà trả lại hần, kéo hần mất hạt minh châu ấy thì dầu luân hồi mấy kiếp mà linh hồn vẫn còn áy náy không yên.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói, liền nghoảnh lại bảo Phi Loan quận chúa rằng:

- Hạt minh châu khi trước ta giao cho con đâu, con lấy ra đây, nhưng bây giờ muốn trả lại thì làm thế nào được?

Phi Loan quận chúa vội vàng sai người đi lấy hạt minh châu. Hồi lâu, đem hạt minh châu đến, mọi người xúm lại cùng xem. Ai nấy đều cảm để lên trên bàn tay, ánh sáng rực rỡ thật là một vậy chí bảo tu luyện nghìn năm mới thành được vậy. Vệ Dũng Nga vương phi lại bảo phò mã Triệu Câu rằng:

- Phò mã ơi! Sang mai tôi tới Tiểu Hoa Sơn, tế trước mộ Phi Giao một lần, để khẩn cầu Phi Giao, nếu quả có lòng oán tôi thì tôi xin liều mình chịu chết, không để đi họa cho người khác.

Vệ Dũng Nga vương phi nói xong lại thở dài mà than rằng:

-Tôi nay dầu chết cũng chẳng tiếc đời, chỉ hiềm một nỗi trường tử tôi đi sứ chưa về thì vong hồn tôi không khỏi ngậm sầu ở nơi chín suối vậy.

Mấy anh em phò mã Triệu Câu nghe nói, đều tìm lời khuyên giải. Truyện trò hồi lâu, mấy anh em phò mã Triệu Câu lui ra. Hai phu nhân và Vệ Dũng Nga vương phi cùng ngủ tại đây, ba người lại cùng nhau chuyện trò mãi đến canh khuya. Sáng hôm sau Vệ Dũng Nga vương phi vào yết kiến Hùng hậu. Hùng hậu nghe báo vội vàng ra đón. Khi trông thấy Vệ Dũng Nga vương phi, Hùng hậu cúi đầu chào, rồi mời ngồi và truyền cung nữ pha trà uống. Hùng hậu nói:

- Thân mẫu ơi! Chẳng hay hôm qua thân mẫu đến tiễn biệt Mạnh Lệ Quân vương phi có chuyện gì lạ không?

Vệ Dũng Nga vương phi thuật chuyện cho nghe. Hùng hậu lại ứa nước mắt khóc, Vệ Dũng Nga vương phi tìm lời khuyên giải, rồi nói đến việc định đem hạt minh châu trả lại cho con xích giao. Hùng hậu lẩm nhẩm gật đầu rồi nói:

- Thân mẫu ơi! Đêm qua nàng Diễm Tuyết đã ngủ tại Bồng Lai cung, không biết sự thể thế nào, bây giờ thân mẫu thử sang chơi hỏi xem cho biết. Còn các đồ tế vật, để con xin bảo người sửa soạn mang ra.

Hùng hậu lại sai một tiểu nội giám đưa Vệ Dũng Nga vương phi sang Bồng Lai cung. Nàng Diễm Tuyết nghe báo, vội vàng ra đón vào. Vào đến nơi đại điện, mười hàng cột vẽ, chín bậc đá hoa, hai bên có treo các danh họa, trông thật là một cảnh thanh u nhã khiết vậy. Vệ Dũng Nga vương phi ngắm nghía các bức tranh vẽ, rồi lẩm nhẩm gật đầu. Nàng Diễm Tuyết cười mà thưa rằng:

- Vương phi đã quá bộ tới đây, xin mời vương phi vào trong nội điện.

Vệ Dũng Nga vương phi vâng lời, đứng dậy theo nàng Diễm Tuyết vào nội điện xem các bức tranh vẽ. Nào Ngọc Hoàng, nào Vương Mẫu, cũng đều có tranh vẽ cả. Hai bên tường lại có vẽ những cảnh bồng doanh hải đảo, nét bút thiên nhiên, trông rất thần tình. Nơi nội điện ấy chế tạo theo kiểu vương phủ, tráng lệ lạ thường. Trên có treo một bức biển hoành đề bốn chữ vàng “Bảo đức thù trung” của thượng hoàng ngự tả, viết theo lối phi bạch. Hai bên có hai cái giá sách; bên tả thì để những tấu sớ chiếu chỉ về việc chiến công của Hoàng Phủ Thiệu Hoa thuở trước; bên hữu thì để những cáo sớ văn từ của Mạnh Lệ Quân vương phi/ Chung quanh điện có trồng các thứ kỳ hoa dị thảo, hiu hiu gió thổi, ngào ngạt mùi hương, thật là một nơi tiên cảnh ở trong trần thế vậy. Nàng Diễm Tuyết lại đưa Vệ Dũng Nga vương phi sang một nơi tĩnh thất là nơi để nàng ở đây mà tu luyện tinh thần. Khi vào tới nơi, nàng Diễm Tuyết mời Vệ Dũng Nga vương phi ngồi rồi sụp lạy làm lễ tương kiến. Vệ Dũng Nga vương phi đỡ dậy mà bảo rằng:

- Tôi tới đây hôm nay, trước là mừng tiểu thư đã được nơi tu luyện; sau là muốn biết đêm hôm qua Phi Giao còn hiện hình tác quái nữa hay không?

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Vương phi không hỏi đến thì thôi, nay đã hỏi đến Diễm Tuyết xin nói thực. Đêm qua tôi đến đây, một mình treo lên tinh đài để đợi xem thế nào. Bấy giờ trời quang mây tạnh, sanh hồi canh ba, bỗng có một đám mây đen ở Tiểu Hoa Sơn nổi lên. Vương phi ơi! Chỉ một chỗ Tiểu Hoa Sơn mưa to gió lớn, sấm chớp âm âm, còn trên tinh đài vẫn không mưa gió chi cả. Tôi trông thấy con xích giao hiện lên, mình dài ba trượng, khắp mình đều có vẩy vàng, ánh sáng lóng lánh, lại có nanh vuốt dữ dội ghê gớm. Con xích giao vật mình ở trên ngọn núi, ngoảnh đầu trông thấy tôi, liền gục đầu xuống thì lúc ấy gió mưa sấm chớp lại yên lặng như không. Chỉ nghe văng vẳng tiếng khóc thương, tự hồ có ý oán giận.

Vệ Dũng Nga vương phi thở dài mà rằng:

- Tôi cũng hiểu có sao Phi Giao lại đem lòng oán giận nhà họ Hùng tôi đến như thế! Bấy giờ hấn giáng sinh làm nguyên soái bên Phiên tên gọi là Ô Tất Khải thì phu quân tôi chém hấn, chẳng qua chỉ vì việc nước, chứ có thù hiềm chi nhau. Nay hấn có chí hại nhà họ Hùng, tưởng cũng là một điều lầm của hấn, có sao vẫn còn có ý bất bình. Tiểu thư ơi! Hấn hại một nhà họ Hùng tôi, chẳng nói làm chi, nhưng xót thương thay hấn lại hại cả vợ chồng Hoàng Phủ Tương vương nữa, khiến cho một người lặn lội đường trường, xa xôi muôn dặm, khổ sở về việc đi tìm thượng hoàng; một người thì giam cầm trong cung, thậm thoát hàng mười năm trời, đã hoa tổn bao nhiêu nước mắt. Ngày nay tôi định đến tế Phi Giao một tuần để khấn nguyện rằng nếu quả có tiền oan nghiệt chứng thì riêng một mình tôi xin chịu hại, chớ đừng làm kinh hãi cho bọn nội giám kia.

Vệ Dũng Nga vương phi nói chưa dứt lời thì bỗng thấy người lão ầu vào bẩm rằng:

- Dám bẩm vương phi và tiểu thư! Chánh cung hoàng hậu có sai nội giám Thảm Nhân đem các tế vật ra để vương phi đến tế mộ Phi Giao.

Vệ Dũng Nga vương phi cùng nàng Diễm Tuyết nghe báo, vội vàng ra nghênh tiếp. Nội giám Thảm Nhân nói:

- Tôi vâng mệnh chánh cung hoàng hậu đem các tế vật cùng một đạo tế văn ra đây. Hoàng hậu truyền tiểu thư tuyên đọc văn tế để vương phi vào làm lễ.

Vệ Dũng Nga vương phi cùng nàng Diễm Tuyết thung thình đi sanh Tiểu Hoa Sơn. Khi tới nơi nàng Diễm Tuyết trần thiết các đồ tế vật, châm đèn đốt hương để Vệ Dũng Nga vương phi vào tế. Nàng Diễm Tuyết mở đạo tế văn ra, rồi khê cất tiếng oanh tuyên đọc. Khi tuyên đọc xong, lại quì trước án, lẩm nhẩm tụng niệm một quyển đạo kinh. Vệ Dũng Nga vương phi cúi đầu sụp lạy, rồi cầm hạt minh để lên trên án mà khấn rằng:

- Phi Giao hoàng hậu ơi! Hoàng hậu vốn là một bậc thông minh cái thế, có sao lại quá nghe lời sàm báng, để gây tai vạ cho nước nhà. Còn như việc giao chiến ở trên mặt bể, thuở xưa bấy giờ hai bên đều vì việc nước mà phải tương tranh, có sao lại đem lòng oán giận. Khi ấy phu quân tôi chỉ biết tận trung báo quốc, chứ chưa hề có ý mong đoạt lấy hạt minh châu, thế mà hoàng hậu làm cho nhà họ Hùng tôi bị giam cầm trong bấy nhiêu năm, dẫu rằng tính mệnh được toàn, nhưng khổ sở xiết bao, thiết tưởng hoàng hậu cũng đã thỏa lòng hả dạ vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cùng nàng Diễm Tuyết sụp lạy xong, lại rót rượu xuống đất làm lễ giáng thân, rồi đốt vàng mã và truyền cất hết các đồ tế vật, chỉ còn hạt minh châu thì để lại ở trên hương án mà thôi.

Vệ Dũng Nga vương phi cùng nàng Diễm Tuyết lại trở về ngồi ở tại Bồng Lai cung, rồi sai bọn nội giám trực ở tại mộ Phi Giao để rình xem đêm ấy tình hình ra thế nào. Nàng Diễm Tuyết truyền nữ tỳ pha trà mời Vệ Dũng Nga vương phi ngồi uống, rồi đứng dậy đốt hương thỉnh chuông gõ mõ và tụng niệm một vài quyển đạo kinh. Khi tụng niệm xong, nàng cởi bộ áo pháp y ra, rồi ra ngồi trò chuyện. Vệ Dũng Nga vương phi thấy nàng mặt hoa da phấn, trong ngọc trắng ngà, mà vẫn có vẻ phiến muộn. Nàng Diễm Tuyết ngồi xuống ghé, tên nữ tỳ pha trà mời uống. Vệ Dũng Nga vương phi ngấm nghĩa hồi lâu, trong lòng có ý nghi ngờ. Vệ Dũng Nga vương phi liền hỏi:

- Tiểu thư từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, lại được hai thân ưng thuận, thật là một thanh phúc ít có. Nhưng tôi nhìn nét mặt tiểu thư, dầu tươi cười mà hình như vẫn có vẻ phiến muộn không vui, tôi chắc là ở trong tất có duyên cớ chi đây, xin tiểu thư cứ giải tỏ chân tình, hoặc giả tôi có vì tiểu thư mà mưu tính được chăng, quyết không bao giờ dám tiết lộ với ai vậy.

Nàng Diễm Tuyết nghe đến câu ấy, nét mặt bỗng thấy buồn rầu, rồi hai hàng nước mắt rờn rờn chảy xuống. Vệ Dũng Nga vương phi kinh ngạc mà rằng:

- Tiểu thư ơi! Tôi mới được biết tiểu thư mà dám nói những câu như thế cũng là cái tội đường đột, nhưng tiểu thư chớ nghi ngại, xin cứ giải tỏ chân tình cho nghe.

Nàng Diễm Tuyết lại nức nở khóc rồi nói:

- Vương phi ơi! Vương phi không hỏi đến thì thôi, chứ đã hỏi đến lại càng khiến cho tôi đứt ruột đau lòng. Số là câu chuyện của tôi cũng tương tự với câu chuyện Phi Giao vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói lại bội phần kinh ngạc, rồi cầm lấy tay nàng Diễm Tuyết mà ân cần hỏi rằng:

Tiểu thư ơi! Sự thể thế nào xin tiểu thư cứ nói cho biết!

Nàng Diễm Tuyết thở dài mà than rằng:

- Việc này khó nói quá, vì câu chuyện khá hoang đường, nhưng vương phi đã hỏi đến thì tôi xin nói thực! Vương phi ơi! Tiền thân của Diễm Tuyết này nguyên là một vị hoàng hậu nhà Nam Tống, về đời vua Độ Tôn. Bấy giờ đang lúc quốc suy vận vi, chiếc thân bồ liễu đã từng ngâm đắng nuốt cay mà chết. Nhưng linh hồn chưa diệt cho nên lại được đầu sinh. Tôi thấy nhà họ Lưu vốn là một nhà từ thiện. Và lại có lòng trung quân ái quốc, vậy mới giáng sinh vào nhà họ Lưu. Vẫn định đổi kiếp luân hồi để thành chánh quả, may mà hai thân tôi cũng ưng thuận, khiến tôi được quyết lòng tu hành. Tuy vậy, trải qua một cuộc bể dâu, những điều trông thấy mà đau đớn lòng, tôi không thể cầm được nước mắt cho được!

Nói xong, lại nức nở khóc hoài. Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói, ngồi ngẩn người ra, như ngây như dại, nhìn nhưng hồi lâu, mới khẽ cất tiếng mà bảo rằng:

- Nếu vậy thì tiểu thư tức là Toàn thái hậu đời Tống, mà lại là thân mẫu của sự cụt Họp Tôn vậy.

Nàng Diễm Tuyết gạt nước mắt rồi nói:

- Chính phải!

Vệ Dũng Nga vương phi thở dài mà rằng:

- Tôi vẫn được nghe Toàn thái hậu là bậc hiền minh, lại quyết chí tu hành cho thành chính quả. Khi tôi còn nhỏ tuổi, nghĩ lấy làm kính mến bội phần, chỉ tiếc rằng tôi đẻ muộn sinh sau, không được cùng cổ nhân tương tiếp. Nay tiểu thư còn nhớ việc kiếp trước mà ngỡ cho tôi biết thì tôi đây cùng tiểu thư vị tất không phải là cũng có tiền duyên. Tiểu thư đã là Toàn thái hậu thì ngày nay tôi xin sụp lạy làm lễ triều kiến.

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Việc ấy là việc cách thế, sao vương phi lại dạy quá lời. Vương phi cũng chẳng phải là người đâu, vậy tôi mới dám đem chuyện thiên cơ mà tiết lộ cho vương phi biết.

Nàng Diễm Tuyết sai đưa nữ tỳ pha trà mời Vệ Dũng Nga vương phi uống, rồi hai người cùng nhau trò chuyện, bàn về những công cuộc thanh suy thành bại trong đời nhà Tống thuở xưa. Vệ Dũng Nga vương phi hỏi:

- Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa như thế tất cũng là thiên tiên giáng trần, chẳng biết sau này rồi thế nào?

Nàng Diễm Tuyết mới thuật chuyện cho Vệ Dũng Nga vương phi biết vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa đều là thần tiên giáng trần cả. Trong khi bị giáng phải chịu mọi nỗi đắng cay khổ sở, rồi sau sẽ trở về tiên cung. Nàng Diễm Tuyết lại nói:

- Vương phi cùng Hùng vương nguyên xưa cũng là tiên lại và tiên cơ ở Thượng Thanh cung, vì trông thấy các tiên giáng trần mà động lòng ham muốn sự vinh hoa phú quý, bởi thế cho nên Ngọc Hoàng thượng đế cũng bắt đày xuống trần thế vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi thở dài mà than rằng:

- Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa là thiên tiên giáng trần đã đành, còn như vợ chồng tôi mà tiền thân như thế thì cũng lạ thật. Tôi không dám hy vọng gì, chỉ xin hỏi trường tử tôi là Hùng Khởi Phượng sau này có về nước được không? Xin tiểu thư bảo rõ cho tôi được biết.

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Vương phi ơi! Việc Hùng công tử đi sứ Cao Ly, chẳng bao lâu sẽ được về triều, vương phi bất tất phải lo ngại. Khi Hùng công tử trở về, chẳng những lập nên kỳ công, mà sẽ lại được phong thái ấp. Còn việc dẹp loạn ở Kim Lăng kia thì tất phải đợi đến cứu binh của Hùng vương thì mới xong.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói mừng rỡ xiết bao, liền chấp tay khấn nguyện mà rằng:

- Nam Vô Phật! Tôi chỉ ước mong được như lời tiểu thư nói!

Nói chưa dứt lời thì bỗng trông thấy một tên tiểu nội giám canh thủ tại mộ Phi Giao xin vào yết kiến.

Vệ Dũng Nga vương phi cùng nàng Diễm Tuyết ở trong tĩnh thất đi ra. Tên nội giám nét mặt tươi cười cúi chào Vệ Dũng Nga vương phi và nàng Diễm Tuyết rồi thuật những chuyện trông thấy trong đêm hôm trước. Tên tiểu nội giám nói:

- Dám bẩm vương phi cùng tiểu thư! Hạt minh châu để ở trên án, đêm qua bỗng thấy phát quang, lóng lánh ngũ sắc. Đến hồi canh ba, hây hây nổi gió, trong bọn chúng tôi có người táo bạo đánh gan ra đứng

nấp tại phía sau núi. Sang đến canh tư thì mưa to gió lớn sấm chớp ầm ầm, có một con xích giao hiện lên há miệng đón hạt minh châu ấy. Dám bầm vương phi và tiểu thư! Bấy giờ trời mưa trút, chỗ chúng tôi đứng nước ngập đến cổ chân, mình mẩy ướt đầm đìa. Chúng tôi trông thấy con xích giao đang múa lượn thì có một tiếng sấm vang dữ dội. Chúng tôi sợ quá phải ôm chặt lấy gốc cây. Khi mưa tạnh sấm yên, trời vừa sáng rõ, chúng tôi kéo đến trước mộ thì trông thấy con xích giao nằm cuộn khúc tại đấy, hai mắt mở trừng trừng. Chúng tôi trước còn khiếp sợ, không dám đến gần, sau thấy hấn không cựa quậy mới dùng gậy sắt khê chọc, thành ra đó là một cái xác con xích giao. Chúng tôi đến xem tận chỗ mộ phần thì quan quách bỗng thấy trống không. Thi thể Phi Giao không biết biến đâu mà các đồ châu bảo nhập quan khi trước, đều vắt tung ra đấy. Quan nội giám Thảm Nhân cũng có phụng mệnh hoàng hậu đến xem. Khi về phi báo thì hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng đó là con xích giao đã thoát xác thành con phi long bay về Đông Hải vậy. Nói xong, liền giáng chỉ cho quân canh mộ để xác con xích giao vào trong quan, rồi lại lấp đất, đắp thành mộ phần. Sự thể đầu đuôi như vậy, vậy chúng tôi phải sang đây bầm bạch để vương phi cùng tiểu thư biết.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe xong, nét mặt tươi cười, lại cảm tạ nàng Diễm Tuyết mà rằng:

- Nếu không nhờ tiểu thư tụng niệm cho mấy quyển kinh thì khi nào đã chóng được phi thăng như vậy.

Nàng Diễm Tuyết nói:

- Tôi có công gì, chẳng qua nhờ mấy lời chân thành cảm động trong bài tế văn của công chúa hoàng hậu đó!

Bỗng nghe báo có nội giám Lăng Mậu phụng mệnh thánh thượng đến triệu Vệ Dũng Nga vương phi. Lại báo tin Trương phi và Dư phi đã sinh được ba vị hoàng tử. Vệ Dũng Nga vương phi cười mà bảo rằng:

- Hai bà cung phi, có sao sinh được ba vị hoàng tử.

Nội giám Lăng Mậu cũng cười mà đáp rằng:

- Dám bầm vương phi! Hồi giờ tý và giờ Sửu hôm qua Trương phi sinh đôi được hai vị hoàng tử; đến hồi giờ dần thì Dư phi cũng sinh được một vị hoàng tử. Chánh cung hoàng hậu rất lấy làm mừng rỡ.

Nội giám Lăng Mậu lại nói:

- Khi thánh thượng lui triều, lại thuật chuyện cho chánh cung hoàng hậu biết rằng Doãn tướng công và Hùng quốc cữu ở Cao Ly, chẳng bao lâu cũng sắp về. Vậy việc này đầu đuôi thế nào, tôi không tường cho lắm, vương phi vào cung, tự khắc biết được rõ.

Vệ Dũng Nga vương phi không nghe nói mà rằng, khi đã nghe nói Hùng Khởi Phụng sắp về, mừng rỡ kể sao cho xiết.

Khởi Phượng lập công giúp Cao Ly
Hùng vương đem quân đánh Định Quốc

Lại nói chuyện Nam Kim nữ chủ từ khi giam cầm Hùng Khởi Phượng trong lòng vẫn áy náy không yên, thỉnh thoảng lại đi giá đến Đồng Tâm đình để cùng Hùng Khởi Phượng ân cần hỏi han trò chuyện. Có khi ban rượu, có lúc thưởng trà, Nam Kim hết cách kiêu mị mà tấm lòng sắt đá của Hùng Khởi Phượng vẫn cứ tro tro không hề biến đổi vậy.

Hùng Khởi Phượng suốt ngày chỉ ngồi ngẫm nghĩ xem sách và dạy bảo thái tử Cao Ly. Thái tử Cao Ly tư chất thông minh cho nên bảo đầu biết đấy, Hùng Khởi Phượng cũng không đến nỗi khó nhọc. Bấy giờ thái tử bị bệnh, nghỉ trong ít lâu, Hùng Khởi Phượng có ý buồn mới hàng ngày cùng Thuận Thiên vương giảng đàm binh pháp, để làm cách tiêu khiển. Hùng Khởi Phượng bảo Thuận Thiên vương tâu với Nam Kim nữ chủ rằng:

-Muôn tâu nữ chủ! Thái tử sau này có chức trách làm vua một nước, thiết tưởng cũng cần phải biết vũ lược mới nên. Vậy xin mở một nơi xạ trường ở trong ngự viên để Hùng Khởi Phượng dạy thái tử cưỡi ngựa và tập bắn.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu, ngẫm nghĩ mừng lòng nhưng vì thái tử hãy còn trẻ tuổi cho nên có ý ngần ngại chưa quyết. Bỗng nghe báo có quan hữu thừa tướng Khắc Lâm vào bái yết. Khắc Lâm nguyên xưa là một người ngoại sủng của Nam Kim nữ chủ. Khi Bách Hoa vương hãy còn, Khắc Lâm làm chức điện tiền cầm vệ, quyền uy nhất nước. Khắc Lâm nói gì Bách Hoa vương cũng nghe. Đến khi Bách Hoa vương tạ thế, Khắc Lâm đã làm chức thừa tướng, đứng đầu hàng trăm quan, mới có lòng muốn phản nghịch. Nam Kim nữ chủ biết vậy, nghĩ cách kiềm chế, liền xin Nguyên triều cho sứ thần sang để thị uy. Không ngờ khi sứ thần là Hùng Khởi Phượng tới nơi thì Nam Kim nữ chủ lại đem tình luyến ái, chẳng tưởng gì đến quốc chính. Bởi vậy quyền chính về tay Khắc Lâm buôn tước bán quan, cửa đình Khắc Lâm lúc nào cũng đông như chợ. Khắc Lâm biết Nam Kim nữ chủ có tư tình với Hùng Khởi Phượng, thường dùng lời nói mà châm chích, Nam Kim nữ chủ biết mình trái cho nên không dám hống hách như xưa. Vì thế mà Khắc Lâm không sợ hãi gì, sinh sát một tay, uy quyền càng ngày càng lừng lẫy. Bấy giờ Khắc Lâm nghe nói mở xạ trường để dạy cho thái tử, có ý không bằng lòng, mới tâu với Nam Kim nữ chủ rằng:

- Muôn tâu nữ chủ! Trong ngự viên không nên mở trường tập bắn. Và lại thái tử hà tất phải tập bắn mà chi, gián hoặc không may mà gãy tay gãy chân thì lệnh bà còn mặt mũi nào đối với thần dân trong nước. Đến khi sứ thần Nguyên triều ở đây đã bấy nhiêu năm, lệnh bà đâu có nhan sắc khuynh thành mà lòng hấn vẫn tro tro như sắt đá. Lệnh bà nên biết rằng ngày nay Nguyên triều có loạn, quốc chính cũng về tay một vị nữ hoàng. Lại nghe đồn một nhà Hùng vương đều bị giam cầm. Kẻ hạ thần thiết tưởng lệnh bà nên dùng kế phản gián, tâu với Nguyên triều rằng Hùng Khởi Phượng vì việc ấy mà đem lòng oán giận, muốn mượn quân nước tôi về báo thù. Mượn không được quân thì xúi người nước tôi nổi loạn. Nay xin giết Hùng Khởi Phượng và tha cho Doãn Thượng Khanh tướng công về để giữ tính hòa hiếu của hai nước vậy.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu hàm hàm nổi giận:

- Nhà ngươi chớ tâu càn! Hùng quốc cũ là một người trung trinh ở đời ít có! Trong bấy nhiêu năm trời, vẫn giữ được trong sạch, coi sự phú quý như không. Ta yêu quý Hùng quốc cũ là yêu quý về tài năng kinh sư, lại hết lòng dạy bảo thái tử cho ta. Hùng quốc cũ nghiêm chính lạ thường không hề có chút dâm tà, vì thế mà ta càng thêm yêu quý. Một người như thế ai nữ nào mà đem hại cho đang. Đã nhiều lần lần nhà ngươi nói châm chích ta, ta đây há lại chẳng biết hay sao, nhưng ta còn để tội cho nhà ngươi đó. Không ngờ ngày nay nhà ngươi lại dám tâu càn. Khắc Lâm kia! Nhà ngươi có còn nhớ không tiên đế toan chém mà ta phải hết lời tâu xin cho nhà ngươi hay không? Chẳng những ta cứu cho nhà ngươi tính mệnh an toàn, mà ta lại giúp cho nhà ngươi được an hưởng phú quý nữa. Nay nhà ngươi không nhớ ơn thì chớ, nữ lòng nào còn dị nghị ta.

Nam Kim nữ chủ nói xong nét mặt tím bầm, hồi lâu chưa nguôi cơn giận. Khắc Lâm lại tâu:

- Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay vì ai tả phù hữu bất khiến cho trong ngoài được trị an. Nay kẻ hạ thần cứ thẳng khuyên can, lệnh bà chẳng nghe, lại còn nổi cơn giận. Trung ngôn thường hay nghịch nhĩ! Kẻ hạ thần chỉ e khi kẻ hạ thần đã cáo thoái thì giang sơn này sẽ phải đổ nát, lệnh bà cũng khó lòng mà giữ được ngôi trời.

Nói xong, cũng hằm hằm không cáo từ mà lui ra. Nam Kim nữ chủ càng nghĩ lại càng căm tức bội phần. Muốn trị tội Khắc Lâm dĩ tất đã trôi mà ngồi lặng làm thỉnh thì chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa. Nam Kim nữ chủ ngẫm nghĩ hồi lâu rồi lẩm nhẩm nói một mình rằng: “Khắc Lâm tâu cũng có lẽ phải. Ta để Hùng quốc cứ ở đây, cũng chẳng ra thế nào. Trong bấy nhiêu năm trời, ta uổng phí bao nhiêu tâm cơ, mà chàng vẫn ra tình hờ hững. Ta vì chàng mà bỏ cả triều chính, có khi nhân lúc phần uất, thành ra ghét lời can gián, thường giết hại kẻ trung thần. Hùng quốc cứ ơ! Thông minh như ta mà đến nỗi mang tiếng “hôn quân” là lỗi tại chàng đó. Và ta ngày nay biếng ăn quên ngủ, tinh thần hao tổn, mười phần người đã gầy ba bốn phần. Thế thì dây oan nghiệt kia, ta cầm dao sắt mà cắt đứt đi cho rồi. Còn căm tức thay về một nỗi hùng quốc cứ lại hay đem sự xấu xa của ta mà nói với mọi người, để khiến ta phải đeo tiếng nhơ nhuốc. Thế thì bây giờ ta đầu giết chàng, cũng không phải là ta bạc tình vậy.”

Nói xong, tức khắc đứng dậy lên xe đi thẳng tới Đổng Tâm đình. Các nội giám ở đây toan truyền báo cho Hùng Khởi Phượng biết thì Nam Kim nữ chủ gọi mà bảo rằng:

- Các người cứ yên lặng, không cần phải truyền báo!

Nam Kim nữ chủ rón rén đến ngoài cửa sổ đứng dòm thì thấy Hùng Khởi Phượng đang nghiêm nhiên ngồi giảng sách cho thế tử Người đầu đứng tuổi nhưng phong lưu vẫn không giảm chiều xuân. Nam Kim nữ chủ mỗi khi trông thấy Hùng Khởi Phượng duỗi cánh tay ngọc cầm lấy quân bút, liếc mắt đưa vào cuốn sách thì trong lòng lại bội phần mến yêu. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ mới lên tiếng bước vào. Thế tử vội vàng đứng dậy. Hùng Khởi Phượng cũng đứng dậy mà tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay lệnh bà tới nơi sao không cho người truyền báo?

Nam Kim nữ chủ cười mà đáp rằng:

- Tiên sinh đang giảng sách khó nhọc, tôi sợ truyền báo lại thêm phiền cho tiên sinh. Xin mời tiên sinh ngồi, hạ tất phải thủ lễ. bây giờ hãy cho thế tử lui vào trong cung.

Hùng Khởi Phượng chấp tay vái chào rồi ngồi xuống ghế. Nam Kim nữ chủ cũng ngồi một cái ghế gần đấy, dùng lễ “Tân chủ” mà tương tiếp. Các nội giám dâng trà. Hùng Khởi Phượng nói:

- Chẳng hay hôm nay lệnh bà đi giá tới đây, muốn chỉ giáo điều gì chăng?

Nam Kim nữ chủ mỉm cười mà đáp rằng:

- Tiên sinh ơi! Tôi đến đây hôm nay trước là tạ ơn tiên sinh đã chịu khó dạy bảo thế tử, sau là nhân vừa rồi có sứ thiên triều đến, vậy tôi muốn thuật chuyện ở bên quý quốc cho tiên sinh nghe. Số là bên thiên triều ngày nay quyền chính về tay Phi Giao hoàng hậu, toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm cả rồi. Phi Giao hoàng hậu lại sai sứ sang đây, bảo tôi giết tiên sinh đi. Bấy lâu tôi không dám nói là sợ tiên sinh nghĩ đến hai thân mà lo phiền chẳng. Nay thấy tiên sinh muốn lập xạ trường để dạy thế tử tập bắn, thật là có lòng trung thành với nước tôi, vậy tôi muốn đem quyền chính trong triều mà trao cả cho tiên sinh. Tiên sinh nên biết rằng Cao Ly này dầu là nước nhỏ, nhưng năm nghìn dặm dân giàu quân mạnh, cũng đủ mà vùng vẫy bề khơi. Hay là tiên sinh chê tôi tuổi quá chiều xuân thì bao nhiêu phi tần trong cung than cho tiên sinh thụ dụng. Đợi trong mấy năm nữa rồi tôi cùng tiên sinh trở về kinh địa, còn nước Cao Ly này thì lại giao trả cho thế tử Cao Ly. Nếu tiên sinh không nghe lời tôi thì chớ trách tôi đây là một đứa bạc tình vậy.

Nam Kim nữ chủ nói xong, lại tủm tỉm cười. Hùng Khởi Phượng nghe nói động lòng thương xót, liền ngăn người ra như ngậy như đại. Nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Nam Kim nữ chủ thấy vậy, vội vàng chạy đến bên cạnh đưa tay đỡ lấy Hùng Khởi Phượng rồi ân cần bảo rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh chớ kinh hãi! Vừa rồi tôi nói bốn tiên sinh đó mà thôi. Từ khi tiên sinh sang tới Cao Ly này, chỉ vì dung nhan của tiên sinh mà khiến cho tôi ngày đêm mơ tưởng, ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc. Tôi nữ lòng nào mà hại tiên sinh, tiên sinh chớ kinh hãi.

Nam Kim nữ chủ cứ ghé miệng đến gần mà nỉ non dỗ dành mãi. Hùng Khởi Phượng dần dần hồi tỉnh, trông thấy Nam Kim nữ chủ đang ở cạnh mình vội vàng đứng dậy, ra phía xa, rồi cau mày nổi giận mà rằng:

- Sao lệnh bà lại như thế! Nhà họ Hùng tôi mấy đời chịu ơn triều đình, có công thì phong, có tội thì giết, tôi không dám oán giận. Từ khi tôi phụng mệnh triều đình bước chân ra đi thì thân này đã bỏ ngoài cái chết. Xin lệnh bà chớ dùng những câu nguy ngôn mà dọa nạt kẻ hạ thân này.

Hùng Khởi Phượng nói xong, vẫn còn hằm hằm nổi giận, đặt mình ngồi phịch xuống ghế, không ngờ Nam Kim nữ chủ lại rón rén đến gần, miệng tủm tỉm cười mà bảo rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Lòng tôi đã quyết, hôm nay thế nào tiên sinh cũng phải theo tôi về chánh cung. Một đêm sum họp cùng nhau rồi sáng mai tôi nhường bảo bị cho tiên sinh. Làm vua ở Cao Ly này sung sướng

kể sao cho cùng, xin tiên sinh chớ nên coi thường vậy. Các bậc anh hùng hào kiệt xưa nay muốn tranh bá đồ vương, còn phải tốn bao nhiêu công của, nay tiên sinh tự nhiên mà được an hưởng phú quý. Sự gặp gỡ may mắn ấy, ở đời phỏng có mấy người.

Nam Kim nữ chủ vừa nói vừa chạy đến gần tay nắm chặt lấy áo Hùng Khởi Phụng, liếc mắt đưa tình, rồi khẽ cất tiếng oanh thoả thẽ mà bảo rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh nghĩ thế nào?

Bấy giờ Hùng Khởi Phụng cảm tức bội phần, vùng vằng đứng dậy, trừng mắt mà mắng rằng:

- Hạng Nam Kim kia! Nhà ngươi chớ càn rỡ! Người đâu mà lại vô sỉ đến như thế! Ta nghĩ nhà ngươi cũng là người Trung Quốc, cho nên đêm lời phải trái khuyên nhủ nhà ngươi, không ngờ nhà ngươi lại cứ một mực chấp mê, vẫn quen thói trắng hoa dâm dăng. Ta đây không phải sợ chết, chỉ vì có Doãn tướng công là bậc lão thành thạc đức ta không muốn di lụy đến người. Nay thiên triều đã giáng chỉ định bắt tội ta thì nhà ngươi cứ đem ra mà giết, chứ ta đây đường đường là thân nam tử, không khi nào chịu nhục với ai. Nhà ngươi mau mau cho ta ra nhà công quán, để ta được cùng Doãn tướng công cùng chết cho rồi.

Nam Kim nữ chủ cười mà bảo rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Điều ấy tôi khó vâng lời tiên sinh lắm. Ngày nay lòng tôi đã quyết. Tiên sinh nên biết rằng: Nghe hay không nghe tùy ý tiên sinh, nhưng giết hay không giết là quyền tại tôi vậy. Hùng tiên sinh ơi! Tiên sinh đường đường là thân nam tử thì tôi đây há không phải đường đường là một vị nữ vương, tiên sinh kết bạn cùng tôi, thiết tưởng chẳng lấy chi làm sỉ nhục. Nếu tiên sinh quả một lòng sắt đá, không nghe lời tôi thì tôi không giết tiên sinh làm gì, chỉ lột bỏ mũ áo, đem giam vào ngục thất, sai bọn ác thiếu vào làm cho cực khổ trăm chiều, thử xem tiên sinh, tính thế nào. Hùng tiên sinh ơi! Nên nghe lời tôi đi, kéo sau này lại hối.

Hùng Khởi Phụng nổi giận mà rằng:

- Hạng Nam Kim kia! Mày tưởng ta không giết được mày hay sao! Trước sau cũng là một chết, ta giết mày rồi còn hơn sau này chết một cách ám muội mà chẳng ai hay.

Nói xong, liền rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường toan chém Nam Kim nữ chủ. Nam Kim nữ chủ vội kêu cứu giá, thì bọn cung nữ chạy đến định giật lấy thanh bảo kiếm, nhưng không giật được, mới quì xuống mà rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Sao tiên sinh nỡ lòng nào như thế! Xin tiên sinh hãy nghĩ lại.

Bọn nội giám ở ngoài cũng lật đật chạy vào, nhưng tay không thì “cứu giá làm sao cho được, mới đều phải quì xuống mà kêu van Hùng Khởi Phụng. Bỗng thấy một tên lão nội giám công thể tử đến. Nguyên thế tử bấy giờ dầu còn trẻ tuổi, mà tính khí khác phàm, trông thấy Nam Kim nữ chủ bước vào, dầu đứng dậy lui ra nhưng có sai một tên lão nội giám dò la ý tứ. Khi nghe tin ấy thế tử không kịp lên xe, liền sai tên lão nội giám công đến. Thế tử vào tới nơi, trông thấy Nam Kim nữ chủ bị Hùng Khởi Phụng túm chặt lấy áo, mũ rơi xuống đất, đai cũng tuột lỏng, chẳng thành ra thế thống gì. Thế tử vội vàng chạy đến ôm Nam Kim nữ chủ rồi khóc mà nói với Hùng Khởi Phụng rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Thân mẫu tôi có điều gì làm lỗi, tôi xin cam chịu. Xin tiên sinh giết tôi mà tha cho thân mẫu tôi!

Thế tử nói xong, lại nức nở khóc hoài. Bấy giờ Hùng Khởi Phụng mới buông Nam Kim nữ chủ ra, bỏ thanh kiếm xuống, rồi đỡ lấy thế tử và nói:

- Thế tử chớ lo phiền! Lệnh bà can dỡ khiến cho tôi phải cảm tức muôn phần! Tôi chắc hôm nay lệnh bà uống nhiều rượu quá, nếu không thì cơ sao lại đến nỗi thất thường. Bấy giờ tính mệnh tôi hoặc giết hoặc mổ tùy lượng quý quốc, lòng tôi đây thật không hề oán giận chút nào.

Thế tử cúi đầu sụp lạy mà thưa rằng:

- Hùng tiên sinh ơi! Có đâu lại dám như thế!

Các cung nữ cùng các nội giám xúm lại đỡ Nam Kim nữ chủ dậy rồi dắt ra xe đưa về trong cung vực nằm ở trên long sàng. Hồi lâu thế tử về cung, mở màn trông thấy Nam Kim nữ chủ cứ ngẩn người đứng nhìn. Bấy giờ các cung nữ dâng nước sâm thang để Nam Kim nữ chủ uống. Nam Kim nữ chủ nằm yên trong hồi lâu rồi bỗng ứa nước mắt khóc mà kêu to lên rằng:

- Hùng Khởi Phụng ơi! Ta cùng nhà ngươi tất có tiền oan nghiệt chớ gì đây! Ta không ngờ nhà ngươi lại nỡ lòng xử với ta như thế! Cuộc ân ái từ nay đoạn tuyệt, ta không thể nào tha cho đứa bạc tình kia!

Nam Kim nữ chủ nói xong, lại cau mày nghiêng răng, lấy tay vỗ xuống giường mà thở ngán than dài, khiến cho thế tử cũng phải kinh hãi. Thế tử nói:

- Thân mẫu ơi! Sao thân mẫu lại nghĩ lẫn thẩn như thế? Hùng tiên sinh thật là một người chánh trực. Từ khi vào dạy con đến giờ, tiên sinh chỉ giảng đạo đức thuyết nhân nghĩa, chứ không hề cười đùa cợt bỡn bao giờ! Và tiên sinh ngày nào cũng nghĩ đến vua, đến nước và nhớ cha mẹ, ruột tằm bói rói giọt lệ chứa chan, còn lòng tưởng đến sự vui thú ở nước ta nữa. Ngày nay thân mẫu giận mà đem chém thì tình thầy trò, con đây biết xử thế nào. Một ngày nên nghĩa, một chữ nên thầy, con xin thân mẫu nghĩ lại cho kỹ.

Thế tử còn đang khóc lóc tâu bày thì bỗng thấyng chạy vào báo rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Thuận Thiên vương xin vào yết kiến, nói có việc khẩn cấp quân sự.

Nam Kim nữ chủ thở dài mà than rằng:

- Ta còn mặt mũi nào trông thấy Thuận Thiên vương. Thôi thì nhà người cứ ra nói là ta nay mệt nhọc, không thể tiếp kiến được.

Nội giám vắng mệnh lui ra. Hồi lại vào báo rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Thuận Thiên vương nói là có việc khẩn cấp cần phải diện tấu.

Nam Kim nữ chủ bắt đấng dĩ phải gượng ngồi ở trên sàng, rồi cho mời Thuận Thiên vương vào. Nam Kim nữ chủ lại bảo thế tử lui ra. Khi Thuận Thiên vương vào, Nam Kim nữ chủ hỏi rằng:

- Chẳng hay có việc chi mà khẩn cấp như thế! Sao đại vương không thay quyền tôi mà phê phó cho xong. Hôm nay tôi mệt nhọc trong mình, cần phải tịnh dưỡng.

Thuận Thiên vương nói:

- Muôn tâu lệnh bà! Việc này há phải việc thường mà bảo rằng kẻ hạ thần dám tự tiện phê phó. Số là Đông di nổi loạn, đã đem quân thẳng tới Thạch Sơn châu, có tuyên bá một đạo hịch văn, chỉ trích những tội lỗi của lệnh bà, nói nhiều câu rất can đở.

Thuận Thiên vương nói xong, cầm đạo hịch văn đệ trình Nam Kim nữ chủ. Nam Kim nữ chủ mở ra xem, có ý hổ thẹn. Thẹn quá hóa giận, liền sầm nét mặt lại mà quát to lên rằng:

- Hay cho Đông di tặc tử! Dám cả gan đem quân xâm phạm đất ta. Lại còn thù dết những điều thị phi, ta không thể nào mà khoan thứ cho được. Đại vương ơi! Các quan triều thần xem đạo hịch văn này thì định xử trí ra thế nào?

Thuận Thiên vương nói:

- Các quan triều thần, người thì nói nên phủ dụ, người thì nói nên khai chiến, chỉ có Khắc Lâm quyết định phải đem quân đi ngay, chớ để cho quân giặc vào cõi. Vậy kẻ hạ thần thiết nghĩ lệnh bà nên sai Khắc Lâm làm thống soái, đem quân đi đánh giặc Đông di.

Nam Kim nữ chủ nghe lời tâu, nét mặt tươi cười mà phán rằng:

- Nếu vậy hay! Nếu vậy hay! Thật là diệu kế! Khắc Lâm ngày nay lòng chuyên chính, sai hấn đi việc ấy cũng bớt được sự lo ngại cho ta. Còn như việc ta lưu sứ thần Nguyên triều ở đây, ta nghĩ lấy làm hối lỗi. Bây giờ ta chỉ muốn chém Hùng Khởi Phụng và báo với Doãn Thượng Khanh là hấn bị bệnh chết, tất Doãn Thượng Khanh cũng chẳng hiểu ra thế nào. Rồi sau ta tha cho Doãn Thượng Khanh trở về nước nhà, bắt tất phải tu bổ quốc sử Cao Ly nữa.

Thuận Thiên vương nghe lời phán chỉ lấy làm kinh ngạc vội vàng quì xuống tâu rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Nếu lệnh bà làm việc ấy thì tai vạ rất to. Số là Nguyên triều nước giàu dân mạnh, lại có những tay tướng giỏi như nhà Hoàng Phủ, văn võ toàn tài. Ô Tất Khải nguyên soái và Thần Vũ đạo nhân thuở xưa cũng còn không địch nổi. Nay nghe tin lệnh bà giết Hùng Khởi Phụng, tất phải cử đại binh sang hỏi tội. Khi ấy thì mặt trong Đông di quấy rối, mặt ngoài thì quân Nguyên triều kéo tới, ta biết xử trí làm sao. Và Hùng Khởi Phụng phụng mệnh lệnh bà vào dạy thế tử, thế thì thầy trò nghĩa nặng, nợ nào đem ra hành hình. Kẻ hạ thần vì lòng trung thành mà cứ thẳng tâu ngay, xin lệnh bà nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Nam Kim nữ chủ lẩm nhẩm gật đầu mà phán rằng:

- Đại vương nói có lẽ phải. Nếu vậy thì lại cứ để Hùng Khởi Phụng dạy học như xưa, mà câu chuyện bí mật này, đại vương chớ có tiết lộ cho ai biết.

Thuận Thiên vương cáo từ lui ra, lại đến nhà công quán xin vào yết kiến Doãn Thượng Khanh tướng công. Doãn Thượng Khanh tướng công hỏi rằng:

- Đại vương mới vừa đi, bây giờ lại đến, tất là trong cung có sự quan trọng chi đây, xin đại vương ngỏ lời cho lão thần này được biết.

Thuận Thiên vương thở dài mà than rằng:

- Doãn tướng công ơi! Nước Cao Ly tôi ngày nay sắp có việc binh đao, giang sơn này khó mà giữ cho khỏi đổ nát. Thuận Thiên vương liền đem việc Đông di nổi loạn và lời Nam Kim nữ chủ nói thuật cho

Doãn Thượng Khanh tướng công nghe. Doãn Thượng Khanh tướng công không nghe nói thì thôi, đã nghe nói thì lửa giận bùng bùng không thể nào mà dằn được nữa. Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

- Nếu vậy thì tôi còn nhần nại làm sao được. Trong khi hai nước giao chiến, còn không chém sứ thần, huống chi chúng tôi phụng mệnh Nguyên triều sang đây là vì việc điều tang, có sao lại dám tự tiện chém giết. Tôi ở đây chẳng khác nào như tù giam lỏng, chỉ mong bao giờ tu bổ xong bộ Cao Ly quốc sử để được trở về nước nhà. Ai ngờ nữ chủ hoang dâm, lại giam cầm sứ thần Nguyên triều mà làm lắm điều cực khổ. Ngày nay nữ chủ đã định giết Hùng quốc cữu thì thân già này còn tiếc làm chi.

Nói xong, đứng dậy, định vào chôn triều đường để liệu mình với Nam Kim nữ chủ. Thuận Thiên vương kinh hãi, vội vàng nắm lấy áo mà bảo rằng:

- Doãn tướng công ơi! Tướng công hãy thư thả cho tôi được nói một lời. Tôi cùng tướng công kết bạn trong mấy năm trời, thật là một tâm phúc tương kỳ, không giấu nhau một điều gì cả. Nguyên nữ chủ nước tôi dẫu rằng hoang dâm, nhưng chính lệnh nghiêm minh, cho nên trị vì trong mấy năm nay mà nước nhà vẫn được yên ổn. Không ngờ ngày nay tinh thần giảm sút, lại biến tâm cải tính, điên đảo thất thường, để đến nỗi trong thì Khắc Lâm chuyên quyền, ngoài thì Đông di nổi loạn, bây giờ việc nước rối rắm, chưa biết tính làm sao. Doãn tướng công ơi! Tướng công chớ nên liệu mình, tôi nghe nói bên quý quốc độ này quyền chính cũng về tay một bà hoàng hậu. Hồi tháng trước sứ thần nước tôi sang cống trở về, có thuật chuyện rằng thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bị bệnh, còn thiên tử thì bị mù tịt. Nay tướng công liệu chết, phỏng có ích gì, nên lưu cái thân hữu dụng để bổ cứu cho nhà cho nước. Việc Hùng quốc cữu, tôi đã hết sức tâu xin nữ chủ, vậy nữ chủ vẫn để dạy thế tử như trước, cũng không phải lo ngại, khi nào tướng công tu bổ xong bộ quốc sử, bấy giờ hai người tất cùng được về. Còn một việc quan trọng ở nước tôi ngày nay, tôi rất lấy làm khó nghĩ, tướng công là bậc tài cao trí rộng, xin tướng công vì tình bạn hữu mà trừ tính giúp cho.

Doãn Thượng Khanh tướng công thở dài mà than rằng:

- Việc biến loạn ở nước tôi là bởi Phi Giao, nhưng vợ chồng Hoàng Phủ Tương vương về đến kinh thành thì tất cũng giữ được vô sự. Nay đại vương có điều gì muốn chỉ giáo xin đại vương cứ nói cho nghe.

Thuận Thiên vương đứng dậy mà thưa rằng:

- Việc này là một việc bí mật, vậy xin vào phòng riêng bây giờ ta sẽ nói chuyện.

Doãn Thượng Khanh tướng công theo Thuận Thiên vương vào nơi phòng ngủ. Bỗng thấy Thuận Thiên vương ứa hai hàng nước mắt rồi kêu to một tiếng mà rằng:

- Doãn tướng công ơi! Để tôi kể hết đầu đuôi cho tướng công nghe. Số là ngôi thế tử con tiền vương nước tôi thuở xưa tạ thế. Bấy giờ thế tử có sinh được một người con tên gọi Thừa Hoàng tuổi hãy còn nhỏ. Tiền vương tôi vì có cháu nội tôn còn nhỏ, vậy nên mới truyền ngôi cho em là Bách Hoa vương. Bách Hoa vương yêu Thừa Hoàng như con, lập làm thế tử. Khi có Nam Kim nữ chủ vào cung thì quyền chính trong cung thu về một tay, làm lắm điều càn dỡ. Doãn tướng công ơi! Cao Ly nước tôi từ khi Cơ Tử thụ phong, vốn là một nước biết giữ lễ nghĩa. Thế mà ngày nay nữ chủ cử chỉ cuồng bạo, thật là một điều sỉ nhục cho nước tôi. Nam Kim nữ chủ vào cung trong mười sáu năm chuyên sung, mà mãi đến năm cuối mới sinh được một vị công chúa, lại mạo tấu là hoàng nam. Bách Hoa vương chỉ ngày đêm đam mê tửu sắc, cũng chẳng biết chi cả. Đến lúc bệnh nguy, Nam Kim nữ chủ tâu xin lập con mình, nhưng Bách Hoa vương không nghe. Có dặn riêng chúng tôi rằng: “Các người chịu ời triều đình, nên hết lòng giúp cho thế tử được lên ngôi đại bảo”. Câu nói ấy, tôi và các quan văn võ triều thần đều được cùng nghe. Ai ngờ khi Bách Hoa vương tạ thế, thế tử ra làm lễ chủ tang, không biết Nam Kim nữ chủ cho uống thứ gì mà bỗng thành ra nói không được. Bởi vậy thế tử phải vào cung tịnh dưỡng mà Nam Kim nữ chủ thì lên quyền tạm ngôi trời. Nam Kim nữ chủ lại tuyên bá rằng: “cha truyền con nối là lẽ tự nhiên. Ngày nay quốc vương hiện có hoàng nam, có sao lại trả ngôi về dòng tiền vương được. Nếu các quan văn võ triều thần ai dám trái mệnh thì giao cho Khắc Lâm được quyền tức tửm.” Doãn tướng công ơi! Bấy giờ Khắc Lâm đem quân vào chôn triều đình, tuốt gươm đứng ở trên thềm mà quát to lên rằng: “Quốc vương đã có di mệnh thì các quan triều thần phải tuân theo. Ngày nay ngôi đại bảo đã có Nam Kim nữ chủ làm chủ trương, bắt tất phải đề xướng việc tiền vương trước”, nói xong Khắc Lâm lại giơ thanh gươm lên mà chỉ trỏ, các quan triều thần phỏng ai còn dám nói gì, chỉ có Đông di và mấy nước nhỏ gần đây không chịu tiến triều, cho Nam Kim nữ chủ mới dâng biểu xin quý quốc sai sứ thần đến là cốt để thị uy với mấy nước kia vậy. Khi trông thấy Hùng quốc cữu đang độ thanh xuân liền đem tình lý ái mộ sự tu bổ quốc sử để giữ Hùng quốc cữu lại một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời, ngày nay Nam Kim nữ chủ lấy làm hối. Xin tướng công nhần nại một chút, tất thế nào cũng có ngày được về. Còn việc nước tôi, tôi lấy làm khó nghĩ quá,

nếu cứ để yên như thế, thì thật tôi phụ lòng tiền vương. Xin tướng công đem kiến thức cao minh khai phát cho kẻ ngu muội này.

Doãn Thượng Khanh tướng công nghe nói, lẩm nhẩm gật đầu khen rằng:

- Thế mới biết nước nào cũng có người trung nghĩa! Đại vương muốn cho thế tử được phục vị, việc ấy đã đành, nhưng chẳng hay thế tử uống phải thức thuốc gì mà thành ra người câm. Nếu không chữa khỏi thì chẳng lẽ người lại làm chúa tể trong một nước. Cho biết rằng việc phục vị không khó mà chỉ khó về một nỗi làm thế nào chữa cho thế tử khỏi bị bệnh câm.

Thuận Thiên vương thở dài mà than rằng:

- Không ngờ Nam Kim nữ chủ diện mạo như thế mà thành ra người hiem sâu, tôi nghe đâu đã dùng thứ sinh bán hạ mà cho thế tử uống.

Doãn Thượng Khanh tướng công mừng rỡ mà rằng:

- Nếu phải là sinh bán hạ thì có cách chữa được. Nguyên xưa Mạnh Lệ Quân rất tinh thông nghề thuốc, thường nói chuyện với tôi rằng: “Hễ ai uống lầm phải sinh bán hạ thì dùng lục đậu thang mà cứu giải”. Nay đại vương hãy dùng lục đậu thang mà hàng ngày cho thế tử uống, thử xem ra làm sao.

Thuận Thiên vương nói:

- Doãn tướng công ơi! Thế tử bị giam cầm ở trong cung đã mấy năm nay. Mà nữ chủ pháp lệnh rất nghiêm khắc, dầu hàng ngày cho ăn uống tử tế, nhưng chỉ ngồi một xó, không hề được rời bước đến đâu. Thế thì bây giờ dầu có thầy hay còn làm thế nào mà cho uống thuốc được.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

- Đại vương chớ lo phiền! Người ta có chí thì việc gì cũng làm cũng xong được! Chẳng hay thế tử bị giam cầm ở cung nào? Người nào nào cai quản ở chỗ ấy?

Thuận Thiên vương nói:

- Cái cung ấy ở về phía đông vườn thượng uyển, cao ngất từng mây, có cửa sổ trông ra bốn mặt. Nội giám Vương Trung cai quản ở đây. Người ấy là một người trung thành, cho nên thế tử cũng không đến nỗi khổ.

Khởi Phượng lập công giúp Cao Ly
Hùng vương đem quân đánh Định Quốc
(tiếp)

Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo rằng:

- Đại vương ơi! Nếu vậy thì ta truyền bảo nội giám Vương Trung cứ hàng ngày đem lục đậu thang mà cho thể tử uống, rồi dần dần tự khắc thể tử có thể nói được. Nếu đại vương không biết sai ai vào bảo Vương Trung thì tôi đây có một tên gia tướng, leo tường rất giỏi, dẫu cao ba bốn trượng mà vượt qua như không. Tôi sẽ viết thư trao cho hắn đem vào cho Hùng quốc cứu để Hùng quốc cứu tìm bảo Vương Trung cho thể tử uống kỳ bao giờ nói được mới thôi. Khi thể tử đã khỏi cầm rồi thì đại vương đem các quan văn võ triều thần cùng vào tàu với nữ chủ phải trả lại ngôi trời. Nhưng ta lại đính ước với thể tử rằng khi đã lên ngôi làm vua rồi thì tất phải phụng thờ nữ chủ cho tử tế. Như thế thì tình trước nghĩa sau đều vẹn toàn cả. Tôi nay già lẫn thiết tưởng chỉ còn kể ấy, chẳng biết đại vương có dùng được hay không?

Thuận Thiên vương nghe nói mừng rỡ kể sao cho xiết, liền đứng dậy chấp tay mà nói với Doãn Thượng Khanh tướng công rằng:

- Đa tạ tướng công đã cho tôi một diệu kế!

Thuận Thiên vương vừa nói vừa cúi đầu sụp xuống đất lạy. Doãn Thượng Khanh tướng công đỡ dậy mà bảo rằng:

- Tôi nghe Khắc Lâm vốn là tay vũ dũng, chuyến này đi đánh Đông di, chẳng bao sẽ được thành công, đại vương lưu tâm chớ tiết lộ cho biết.

Thuận Thiên vương vâng lời, rồi cáo từ lui ra. Doãn Thượng Khanh tướng công tiễn ra đến phòng ngoài, bỗng thấy gia tướng chạy vào bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng công! Có tên Chu Thống là gia tướng nhà Hùng vương xin vào yết kiến.

Doãn Thượng Khanh tướng công kinh ngạc mà rằng:

- Quái lạ! Sao Chu Thống sang tới đây! Nếu vậy thì tất có sự nguy cấp. Những lời thiên hạ truyền thuyết, chắc cũng không sai.

Nói xong, truyền gọi Chu Thống vào, Chu Thống mới kể lại đầu đuôi mọi việc, nào thượng hoàng bỏ đi, nào thái hậu bị bệnh, nào thiên tử bị mù, nào Phi Giao hoàng hậu lâm triều, nào Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục lộng quyền chuyên chính v.v... Chu Thống lại nói:

- Khi triều đình đem quân vây nã chủ nhân tôi là Hùng vương, gia binh trong phủ tức giận, mới tuốt gươm ra để cứu chủ thì có nhiều người chết và bị thương. Mạnh vương phi nghe tin liền sai chúng tôi đưa đệ nhị công tử sang lánh nạn ở Vân Nam. Không ngờ đi đến Giang Ninh thì đệ nhị công tử bỏ trốn, chúng tôi tìm đâu cũng không thấy, vậy phải liều chết mà sang tới đây. Doãn tướng công ơi! Chúng tôi sang được tới đây thật là trải bao gian khổ. Khi tới Áp Lạc giang thì có quân canh giữ, không làm thế nào mà sang qua được. Sau nhân có sứ thần Cao Ly sang cống, tôi phải nhận một người lái thuyền làm nghĩa phụ, cho hắn vàng bạc để hắn vui lòng, vậy mới sang tới đây được. Khi sang tới đây, ngày núp đêm đi, hỏi thăm dò la mãi mới biết Hùng quốc cứu tôi bị giam cầm ở trong cung, còn tướng công và các tướng sĩ đều được bình yên cả. Chẳng biết Hùng quốc cứu tôi ở trong cung bây giờ có được yên ổn hay không, xót thương thay một nhà đều bị tai nạn!

Chu Thống nói xong thì Doãn Thượng Khanh tướng công ngồi ngẩn người ra có ý cảm tức. Hồi lâu bỗng kêu to lên một tiếng mà rằng:

- Thượng hoàng ơi! Chẳng hay thượng hoàng nghĩ thế nào lại bỏ muôn dặm giang sơn mà đi, để đến nỗi trong nước sinh ra rối loạn. Thái hậu dẫu là bậc minh thánh, nhưng chỉ sợ vì tình thân thuộc mà khó xử phân. Ta nay ngoảnh mặt trông về nước nhà, xa cách phương trời, càng nghĩ lại càng thêm đau ruột.

Doãn Thượng Khanh vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Hồi lâu lại nói:

- Ta thấy làm quái lạ! Không biết có sao các quan văn võ triều thần lại không có ai can ngăn Phi Giao hoàng hậu, Đồ Man Hưng Phục là đứa quyền gian trong nước, không khéo thì nó nhân dịp này mà chiếm đoạt giang sơn.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói đến đây, lại vùng vằng đứng dậy, đập bàn mà kêu to lên rằng:

- Trời ơi! Ta là một bậc lão thần, trải thờ ba triều, lộc nước ơn vua, kể biết bao nhiêu, mà chưa báo đáp được chút nào cả. Chẳng thà ta đập đầu mà chết như Lương tướng công thuở trước thì nghìn thu sử sách, còn lưu lại được hai chữ “trung trinh”.

Nói xong, truyền cho Chu Thống lui xuống nhà dưới và dặn rằng:

- Nhà ngươi phải giữ kín, chớ tiết lộ cho ai biết, kéo chúng lại đem lòng khinh bỉ thiên triều.

Chu Thống nói:

- Dám bẩm tướng công! Chúng tôi muốn vào thăm Hùng quốc cữu lăm, chẳng hay có thể nào được

Doãn Thượng Khanh thở dài mà bảo rằng:

- Nhà ngươi chớ lo phiền. Chủ nhân nhà ngươi bấy lâu dầu bị nữ chủ Cao Ly giam cầm nhưng tấm lòng sắt đá vẫn không chịu đổi dời. Ta đã sai người dò la và tìm phương giải cứu, nhưng chưa có thể nói cho người biết được.

Chu Thống vâng mệnh lui ra, Doãn Thượng Khanh tướng công vào thư phòng cầm bút viết một bức thư. Viết xong truyền gọi tên gia tướng là Tô Thành vào. Khi Tô Thành vào, Doãn Thượng Khanh tướng công dặn rằng:

- Tô Thành! Ta có một phong thư giao cho nhà ngươi đem vào cung đệ trình Hùng quốc cữu. Nhà ngươi nên cẩn thận và xin bức thư trả lời.

Doãn Thượng Khanh tướng công lại nói:

- Nhà ngươi chớ nói cho Hùng quốc cữu biết là có Chu Thống đến, kéo quốc cữu lại thêm lo phiền.

Lại nói chuyện Hùng Khởi Phượng hàng ngày buồn bã, thường ra dạo bước quanh vườn, bỗng trông thấy một cái lầu cao ở về phía đông, vắng vắng xa nghe, trông có tiếng người khóc. Hùng Khởi Phượng trong lòng nghi hoặc, mới đi thẳng đến cửa lầu thì trông thấy chung quanh vắng vẻ không ai, mà cửa lầu lại khóa chặt. Hùng Khởi Phượng không hiểu thế nào, còn đang ngẩn ngơ đứng đấy, bỗng có một người lão nội giám tay xách giỏ đồ vừa đi tới nơi. Tên lão nội giám trông thấy Hùng Khởi Phượng như người ngây dại liền hỏi:

- Dám thưa quốc cữu! Có sao hôm nay quốc cữu lại được thư nhàn?

Hùng Khởi Phượng nói:

- Mấy hôm nay thế tử không đến học, cho nên tôi cũng được thư nhàn, dạo bước chung quanh vườn, bỗng nghe có tiếng người khóc ở đây, mới lững thững lần đến. Chẳng hay trên lầu cao này giam cầm người nào? Và nhà ngươi tay xách cái chi thế?

Tên lão nội giám thở dài mà đáp rằng:

- Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu không hỏi đến mà rằng, chứ đã hỏi đến thì khiến cho tôi phiền muộn. Số là trên lầu cao này giam cầm ngôi thế tử, tức là cháu đích tôn tiền vương tôi thuở xưa. Câu chuyện dài ấy bây giờ nói không hết được. Xin quốc cữu cứ về, đến đêm khuya tôi sẽ lại hầu. Còn cái giỏ này là tôi mang cơm cho thế tử ăn đó. Việc này xin quốc cữu giữ kín cho, kéo đến tai nữ chủ thì thế tử tôi khó toàn được tính mệnh.

Lão nội giám nói xong, mở khóa vào trong lầu, còn Hùng Khởi Phượng quay về chốn cũ. Khi ăn cơm xong, khép cửa đi nghỉ, truyền bảo các nội giám rằng:

- Đêm nay ta mệt nhọc, tha hầu cho các người. Các người phải yên lặng cho ta nghỉ, sáng mai cũng chớ có gọi cửa sớm vội.

Các nội giám đã biết tính Hùng Khởi Phượng xưa nay, đều vâng mệnh lui ra cả. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ đang bị bệnh, cho nên các quân cấm vệ canh phòng cũng trễ nải, không được nghiêm túc như trước. Hùng Khởi Phượng thắp một ngọn đèn ngồi đợi tên lão nội giám đến. Sang đầu canh hai bỗng nghe tiếng gõ cửa thì có tên lão nội giám bước vào. Tên lão nội giám nói:

- Hùng quốc cữu ơi! Quả nhiên quốc cữu ngồi thắp đèn mà đợi tôi, thế mới biết người quý quốc thường hay tín thực.

Hùng Khởi Phượng hỏi:

- Nhà ngươi họ tên là gì? Vào cung đã được mấy năm nay? Mấy lời nhà ngươi ngỏ cùng ta, ta chẳng hiểu ra làm sao cả.

Lão nội giám thở dài mà đáp rằng:

- Hùng quốc cữu ơi! Tôi tên gọi Vương Trung. Vào cung từ đời tiền vương, bấy giờ tôi hãy còn nhỏ, mà nay đầu đã bạc trắng, bấm đốt ngón tay, gần năm mươi năm trời. Ngôi thế tử bị giam cầm ở trên lầu cao kia là về dòng dõi tiền vương tôi thuở xưa. Nam Kim nữ chủ lập kế cho uống sinh hán hạ, để đến nỗi nói không được, rồi đem giam cầm vào đây, mà chiếm đoạt ngôi vua. Tuy vậy thế tử tôi vẫn thông minh hiểu

biết mọi việc. Từ khi quốc cữu đến tôi cũng thường đem tình hình trong cung mà nói cho thể tử tôi nghe. nữ chủ say mê những thể nào và quốc cữu nghiêm chính những thể nào, tôi đều nói hết.

Vương Trung nín lặng một lúc, rồi lại nói:

- Hùng quốc cữu ơi! Tôi thuật chuyện cho thể tử tôi nghe thì thể tử tôi lắm nhảm gât đầu, rồi lại ra hiệu bảo tôi đến nói với quốc cữu. Ngặt vì Nam Kim nữ chủ pháp lệnh nghiêm khắc lắm, cho nên bấy lâu tôi không dám đến. Độ này nữ chủ bị bệnh, chẳng để ý gì đến nơi cung cấm, mà cũng là lòng trời xui khiến mà hôm nay tôi bỗng gặp quý nhân, tôi có một việc muốn nhờ quý nhân, nếu quý nhân thành toàn cho được thì thật là một cái ơn tái tạo vậy.

Vương Trung vừa nói vừa khóc, lại sụp xuống đất lạy. Hùng Khởi Phượng vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng: Nếu việc như thế này mà nhà ngươi cầu ta thì há chẳng vô ích lắm thay. Ta đây cũng là một người bị giam cầm, còn cứu ai được nữa.

Vương Trung lại khóc mà thưa rằng:

- Chúng tôi không dám quấy việc gì cả, chỉ xin quốc cữu nói giúp với Nam Kim nữ chủ cho thể tử tôi được cắt tóc đi tu, thế là cứu cho thể tử tôi được toàn tính mệnh đó. Quốc cữu nói thế thì thể nào nữ chủ cũng vâng lời. Vừa rồi tôi đem cơm vào, thể tử tôi có viết mấy câu thơ bảo tôi đệ trình quốc cữu.

Nói xong, thò tay vào trong áo lấy ra một mảnh giấy đệ trình Hùng Khởi Phượng. Hùng Khởi Phượng mở ra xem, bài thơ như sau này:

“Thượng khách ít khi gặp
Sự tình khó giải phân
Há phải tham cực lạc
Chỉ muốn trọn tiền nhân
Muôn thuở nước còn đó
Trăm năm đời mây xuân
Lòng này xin phát nguyện
Rũ sạch bụi hồng trần.”

Hùng Khởi Phượng đọc xong tấm tắc khen ngợi mà rằng:

- Thế tử cũng có văn tài! Xem ý trong mấy câu thơ này thì là người chán đời, chỉ muốn cắt tóc đi tu mà thôi.

Hùng Khởi Phượng nói chưa dứt lời thì bỗng có một người ở ngoài bước vào, Vương Trung chẳng còn hồn vía nào, sợ toát mồ hôi ra. Hùng Khởi Phượng ngoảnh nhìn có ý mừng rỡ. Nguyên người bước vào đó tức là gia tướng Hùng Khởi Phượng tên gọi Tô Thành. Bấy giờ Tô Thành sụp lạy mà bẩm rằng:

- Tôi là Tô Thành xin cúi đầu lạy chào quốc cữu.

Hùng Khởi Phượng bảo Tô Thành dậy rồi ngoảnh lại nói với Vương Trung rằng:

- Người này là gia tướng của tôi, đã leo qua thành mà vào tới trong đây.

Vương Trung nghe nói bấy giờ mới yên lòng. Hùng Khởi Phượng thở dài mà hỏi Tô Thành rằng:

- Thế nào? Doãn tướng công độ này vẫn được an khang đó chứ! Ta thường hỏi Thuận Thiên vương cũng đã biết rằng quốc sử mới tu bổ được một nửa mà mọi người đều bình yên cả. Nhưng ta nghe đồn toàn gia họ Hùng ta đều bị giam cầm. Phi Giao hoàng hậu lộng quyền chuyên chính, làm nhiều sự hung tàn, chẳng biết có quả như thế không?

Tô Thành liền đứng dậy mà bẩm rằng:

- Dám bẩm Hùng quốc cữu! Chính vì việc ấy mà hôm nay tôi vào đây, Chu Thống vừa mới tới đây, đã kể hết sự tình trong nước. Doãn tướng công có viết một bức thư, sai tôi đem vào để đệ trình quốc cữu.

Nói xong, liền lấy bức thư giắt trong mình ra, đệ trình Hùng Khởi Phượng. Hùng Khởi Phượng trông thấy phong thư mấy lần gói kín, bỗng động lòng mà ứa nước mắt khóc, rồi mở ra xem. Bức thư như sau:

“Cách nhau trong gang tấc mà tựa hồ góc bể chân trời. Thấm thoát bấy nhiêu năm, quốc cữu vẫn giữ được tấm lòng sắt đá thì cũng là một bậc vĩ nhân đời nay vậy.

Bấy lâu tôi vẫn nghe đồn Phi Giao hoàng hậu lộng quyền chuyên chính, ngày nay được tin, thật quả nhiên. Toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm, may có thái hậu hết sức hộ trì, cho nên đã được an toàn, cũng không phải lo ngại. Ngày nay quốc sự biến thiên, thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bị bệnh, việc nước như thế thì còn nghĩ chi đến việc nhà.

Tôi nghe nói thể tử Cao Ly về dòng tiền vương bị nữ chủ cho uống sinh bán hạ, đến nỗi cảm không nói được, lại bắt đem giam cầm ở trong cung. Ta nên bảo tên lão nội giám ở đây dùng lục đậu thang hàng ngày cho uống thì tự khắc dần dần sẽ khỏi được bệnh cảm. Khi thể tử khỏi bệnh cảm, bấy giờ các quan

văn võ triều thần sẽ họp nhau tôn lên làm vua. Còn ngôi thế tử con nữ chủ kia tức là một vị công chúa cải dạng nam trang vậy. Thế tử đã làm vua thì hai ta tất được về nước. Việc này ta nên cẩn thận lắm mới được, kéo đến tai nữ chủ thì tất có tai vạ về sau.

Nội giám Trương Thuận vốn người Bắc Kinh, theo Nam Kim nữ chủ sang đây, người ấy có thể tin cậy được. Nhờ hắn giao thông tin tức thì ra vào sẽ không trở ngại gì. Nếu có việc gì cần quân sĩ thì năm trăm quân theo ta sang đây, bấy lâu vẫn luyện tập chuyên cần, có thể giúp việc được. Đại trượng phu trong khi nguy cấp, nên phải bày mưu lập kế, chẳng lẽ cứ bó tay ngồi chịu chết oan hay sao. Nói thế là hết, quốc cữu nên lượng xét.”

Hùng Khởi Phượng xem xong, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng rồi dậm chân đập bàn tỏ ý tức giận. Vương Trung kinh sợ liền nói:

- Dám bầm quốc cữu! Hai bên gần đây, đều có người túc trực, nếu chúng nghe tiếng thì hà chẳng nguy lắm thay!

Tô Thành nói:

- Không sợ! Tôi đã đốt mùi nén muối hương thì có lẽ đến sáng mai chúng mới tỉnh được.

Hùng Khởi Phượng thở dài mà bảo Vương Trung rằng:

- Ai ngờ một lòng tận trung với nước, lại thành ra di lụy đến nhà. Thôi, việc ấy chẳng nói làm chi, bây giờ nhà ngươi thử dùng lục đậu thang mà hàng ngày cho thế tử uống. Nhà ngươi nên cẩn thận lắm mới được.

Vương Trung lay tạ lui ra. Hùng Khởi Phượng lại hỏi đến những tình hình mặt ngoài; Tô Thành đều kể lễ mọi việc. Tô Thành nói:

- Doãn tướng công tu bỏ quốc sử, các quan hàn lâm nước Cao Ly này đều phải kính phục, ai cũng gọi tướng công là một vị thiên thần. Các quân sĩ theo sang đây, tướng công lại hàng ngày gia công luyện tập một người có thể địch nổi được nghìn người. Tướng công vẫn muốn khởi sự đã lâu, chỉ ngại về nỗi quốc cữu ở trong cung, không có ai ủng hộ, luống sợ trong cung bối rối, khó lòng mà giữ khỏi “Ngọc đá đều chảy”.

Hùng Khởi Phượng thở dài:

- Hà tất phải như thế! Người ta sống chết chẳng qua đều bởi ở mệnh trời. Nay ta viết một bức thư, nhà ngươi mau mau đem ra đệ trình tướng công. Độ này có lẽ nữ chủ chỉ căm tức ta mà chết mất thôi!

Nói xong, liền lấy mảnh giấy viết thư giao cho Tô Thành. Lại dặn Tô Thành rằng:

- Nhà ngươi phải cẩn thận, ra nói với tướng công hề có sự bí mật gì cứ bàn với Thuận Thiên vương cũng được, không phải lo ngại, vì hắn là một người trung nghĩa thành thực ở nước Cao Ly này đó. Lại xin tướng công nên giữ gìn thân thể, để tận trung báo quốc, chớ nghĩ đến ta làm chi.

Tô Thành lay tạ lui ra. Bấy giờ đã sang đầu canh năm, Hùng Khởi Phượng đứng dậy đi ra mở cửa, trong lòng ngẫm nghĩ luống những âu sầu, nhớ thương cha mẹ. Hùng Khởi Phượng lại lẩm nhẩm nói một mình rằng:

- Biết bao giờ cho ta thoát khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng này! Hạng Nam Kim kia! Ta cùng mày có thù oán gì nhau, sao mày lại hãm hại ta thế này. Ta nghĩ bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu, dầu chết bây giờ cũng thật là một sự ám muội. Trời ơi! Cha mẹ anh em không được gặp mặt, vợ con sinh sản cũng chẳng biết ra thế nào! Nhà ta, ta còn không cứu giúp đ, công đâu mà cứu giúp ai!

Hùng Khởi Phượng nghĩ quanh nghĩ quẩn, càng nghĩ càng căm tức Nam Kim nữ chủ mà rằng:

- Hạng Nam Kim kia! Mày làm hại ta đến thế này là cùng! Chẳng hay Hoàng Phủ Tương vương thù xưa có sao lại đem Hạng Nam Kim mà gả cho Bách Hoa vương làm gì, để di hại cho Cao Ly và sỉ nhục lấy cả Trung Quốc. Thế mới biết cái thân vu vật, ít người giữ được lòng trinh, nhưng ta lại lạy thay cho nàng Hạng Hoa Tu trong ngọc trắng ngà, há không phải là bậc nghiêng thành nghiêng nước, mà lòng son dạ sắt, dầu tắm thân chìm nổi, cũng chẳng chút đổi dời.

Hùng Khởi Phượng còn đang một mình ngẫm nghĩ thì bỗng nghe mặt ngoài có tiếng người lao nhao gọi dậy mà rằng:

- Chết chưa! Trời sáng lắm rồi! mau mau dậy ngay, kéo lờ khi nữ chủ tới đây thăm Hùng quốc cữu thì chúng ta tất bị trọng phạt!

Bấy giờ mọi người mới kinh hoảng mà cùng nhau dậy. Một tên nội giám chạy vào bẩm với Hùng Khởi Phượng rằng:

- Dám bầm quốc cữu! Nữ chủ tôi long thể khiếm an, thế tử còn phải trông nom thuốc thang, vậy hãy tạm xin quốc cữu cho nghỉ học.

Lại nói chuyện Nam Kim nữ chủ ở trong cung suốt ngày cứ li bì, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, có lúc thì nức nở khóc, có lúc thì khúc khít cười, cũng nhiều lúc thì hăm hăm nổi giận, đáng đập bọn cung

nữ cùng các nội giám, có người đến thiết mạng. Nam Kim nữ chủ bệnh nằm một chỗ, ngày giờ thối thoát, bỗng chốc đã ba năm trời. Bao nhiêu việc trị trong triều, chẳng xem xét đến một tí gì cả. Nam Kim nữ chủ biết Khắc Lâm có ý muốn phản nghịch mới không tin dùng như trước, giao hết quyền chính cho Thuận Thiên vương. Vì thế Khắc Lâm lại đem lòng oán giận, mỗi khi vào cung vẫn mỉa mai cười cợt, ví Nam Kim nữ chủ cũng như nàng Hạ Cơ thuở xưa. Nam Kim nữ chủ rất lấy làm hổ thẹn, không biết nói thế nào. Muốn trị tội Khắc Lâm thì không trị nổi, mà cứ để cho hắn mỗi ngày một cương hoạch thì cũng khó lòng mà giữ trọn được ngôi trời. Nam Kim nữ chủ đã truyền đem năm trăm cấm binh vào canh thủ các cửa cung, nhưng ngặt vì ốm đau nằm một chỗ thì kỷ luật không được nghiêm minh, kẻ ra người vào chẳng ai tra xét cho kỹ lắm.

Nội giám Trương Thuận báo cho Doãn Thượng Khanh tướng công biết là thế tử ở trong cung đã khỏi cảm rồi. Hùng Khởi Phụng cũng viết thư gửi ra bảo Doãn Thượng Khanh tướng công khởi sự. Khắc Lâm từ khi đi đánh giặc Đông di thắng trận trở về, Nam Kim nữ chủ thăng làm tướng quốc. Dầu rằng thăng chức nhưng kỳ thực giảm mất binh quyền. Khắc Lâm cậy mình là người tài cao sức mạnh, vẫn chắc rằng nữ chủ ốm nặng thì tất phải truyền ngôi cho mình. Bởi vậy hàng ngày chỉ đam mê tửu sắc, hoặc lại bàn đến chuyện làm vua. Khắc Lâm thường định phong chức cho các bà vợ, hễ khi làm vua thì bà này làm hoàng hậu, người nọ làm tả phi, người kia làm hữu phi v.v... Khắc Lâm cười mà bảo rằng:

- Nam Kim nữ chủ thật là già mà vô sỉ! Các người đây ví như sen ngó đào tơ, ta còn không thiết, khi nào lại đam mê đến đũa dâm phụ kia. Nếu ta không sợ chút thế tử con dòng tiền vương thì ta còn dùng cái con gái già ấy làm chi, chỉ nó một lưỡi gươm là xong việc. Ngặt vì còn ngôi thế tử ở trong cung, khi ta khởi sự tất thân dân không phục. Bởi vậy ta phải nhờ đến uy lệnh của con gái già ấy, khiến cho trong ngoài không ai dám nói câu gì.

Khắc Lâm hàng ngày bàn tính với vợ con như thế, vẫn đem câu chuyện ấy làm một trò cười. Bỗng nghe Thuận Thiên vương đem binh vào canh giữ các cửa cung, Khắc Lâm càng lấy làm căm tức vô cùng, mỗi khi ra chôn triều đường, lại hết lời sỉ mạ Nam Kim nữ chủ là một đũa dâm đảng. Nam Kim nữ chủ nghĩ càng uất giận, bệnh ngày một gia tăng. Lúc thì tay chân lạnh giá như đồng, lúc thì khắp mình nóng bừng như lửa. Trước còn gượng dậy đi lại được, về sau chỉ đành nằm liệt một nơi. Nam Kim nữ chủ ngày đêm mê mẩn, trông thấy những ma cùng quỷ mà phần nhiều là những oan hồn do chính tay mình đã giết hại chúng khi xưa. Nào các cung phi cùng các nội giám và các quan văn võ triều thần bị Nam Kim nữ chủ giết oan khi xưa, bấy giờ đều xõa tóc bù đầu, xúm xít lại mà bắt phải đèn mạng. Nam Kim nữ chủ biết mình chẳng sống được bao lâu nữa, mới triệu Thuận Thiên vương vào cung mà bảo rằng:

- Đại vương ơi! Tôi cho đại vương đem cấm binh vào hộ vệ hoàng thành, chỉ vì sợ Khắc Lâm cậy thế làm càn đó. Hễ tôi đây hồn về chín suối thì tất hẳn thừa cơ khởi sự, chiếm đoạt ngôi trời. Vậy việc này tôi trông cậy ở đại vương đó, đại vương nên lập kế giết Khắc Lâm rồi phù tiểu thế tử lên ngôi đại bảo.

Nói xong, truyền gọi tiểu thế tử đến để lạy chào thúc phụ là Thuận Thiên vương. Tiểu thế tử vâng mệnh, đến trước mặt Thuận Thiên vương cúi đầu sụp lạy. Thuận Thiên vương ngẫm nghĩ hồi lâu rồi thở dài mà than rằng:

- Muôn tâu lệnh bà! Lệnh bà đã truyền dụ, khi nào kẻ hạ thần lại dám không tuân. Ngặt vì Khắc Lâm đã yết thị để bá cáo cùng thần dân trong nước rằng tiểu thế tử đây đích thị là con gái. Ngay ngôi thế tử dòng tiền vương còn đó, có sao phé nam lập nữ cho được! Việc này trong ngoài ai cũng biết cả, vậy lệnh bà bảo kẻ hạ thần biết nói thế nào Muôn tâu lệnh bà! Chẳng hay khi trước lệnh bà nghĩ thế nào mà lại dùng thứ thuốc độc làm cho thế tử về dòng tiền vương kia đã mắc phải bệnh câm. Lệnh bà tự quyền tạm ngôi trời thì còn không ai dám nói, chứ bây giờ định lập công chúa lên làm vua mà nói dối là hoàng nam thì khó lòng ngăn cấm được miệng người. Việc này kẻ hạ thần không dám vâng mệnh, xin lệnh bà nghĩ kế khác.

Thuận Thiên vương nói chưa dứt lời thì bỗng nghe Nam Kim nữ chủ kêu to một tiếng, rồi đăm ở cổ kéo lên, mồ hôi toát ra đầm đìa. Bấy giờ Nam Kim nữ chủ người gầy như que củi, nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu nào. Thuận Thiên vương thấy bệnh nguy đến nơi, liền truyền bảo mọi người chung quanh rằng:

- Các người nên phải cẩn mật, cấm không được tuyên tiết cho bên ngoài biết. Thuận Thiên vương nói:

- Tôi vốn tính thô thiển, có nhiều điều không nghĩ tới, vậy xin nhờ quốc cữu bày mưu giúp; bây giờ lấy có gì mà đem chém Khắc Lâm cho được.

Hùng Khởi Phụng thấy Thuận Thiên vương báo tin Nam Kim nữ chủ chết, liền tươi cười mừng rỡ mà hỏi:

- Nữ chủ chết thật rồi à?

Thuận Thiên vương nói:

- Chính mắt tôi đã trông thấy vừa rồi, khi nào lại còn không thật! Bây giờ tôi đã truyền khóa chặt các cửa cung.

Hùng Khởi Phụng mừng lắm, lại nói:

- Nếu nữ chủ chết rồi thì thật là hạnh phúc cho tiền vương, hạnh phúc cho Cao Ly và cũng là hạnh phúc cho đại vương vậy. vậy. Nay đại vương truyền lệnh cho các cung phi và các vương tử vào làm lễ khâm liệm, lại tuyên ngôn trả ngôi vua lại cho thế tử cũ về dòng tiền vương. Như thế thì danh chính ngôn thuận, Khắc Lâm không theo thì ta có thể bắt đem chính pháp được. Nếu đại vương sợ hấn sinh biến thì nên sai người báo tin với Doãn tướng công đem quân bản bộ đến hộ cứu. Còn đại vương cùng tôi đem cấm binh phù tá thế tử lên ngôi đại bảo, chắc rằng các quan triều thần không ai dám nói câu gì. Đó là kế vạn toàn, đại vương nên đi ngay mới được.

Thuận Thiên vương nghe nói, lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

- Quốc cữu thật là một bậc kỳ tài, không kém gì Trần Bình thuở xưa vậy.

Thuận Thiên vương nói xong, tức khắc đứng dậy đi ngay. Hùng Khởi Phụng vội vàng đi viết một bức thư thuật rõ việc Nam Kim nữ chủ đã tạ thế rồi, tấu công nên mau mau đem quân giúp thế tử lên ngôi đại bảo. Hề trừ được Khắc Lâm thì trong bọn các quan triều thần không ai còn dám nói gì nữa.

Hùng Khởi Phụng viết thư xong thì vừa gặp có nội giám Trương Thuận mà bảo rằng:

- May sao nhà ngươi vừa vào tới đây! Ta có bức thư này nhờ nhà ngươi đưa ra cho Doãn tướng công, nhà ngươi nên đi mau!

Nội giám Trương Thuận nói:

- Dám bẩm quốc cữu! Tô Thành ngày nào cũng đến nhà tôi hỏi tin quốc cữu,, tôi đã nói cho biết là quốc cữu vẫn được an hảo, nữ chủ bệnh nặng, thế tử đã khỏi cầm. Tô Thành mừng rỡ bội phần, liền đi báo để cho Doãn tướng công biết. Nay quốc cữu lại muốn nói có việc chi cần gấp, già này xin tức khắc đi ngay.

Nói xong, cầm lấy phong thư, tức khắc đi ra nhà công quán, đệ trình Doãn Thượng Khanh tướng công. Doãn Thượng Khanh tướng công xem thư, mừng rỡ xiết bao, liền bảo Trương Thuận ở đấy để dẫn đường. Doãn Thượng Khanh tướng công truyền gọi Trương Long Triệu Hồ vào, trao bức thư Hùng Khởi Phụng cho xem, rồi dặn đến đầu canh năm thì đem quân tiến vào triều đường để phù tá thế tử lên ngôi đại bảo. Doãn Thượng Khanh lại nói:

- Chúng ta nhờ việc này, may ra mới được sinh toàn vậy phải nên cố hết sức!

Trương Long và Triệu Hồ nghe nói, mừng rỡ bội phần, tức khắc đội mũ trụ và mặc áo giáp, và họp các quân để khởi sự. Người Cao Ly vẫn nghe tiếng quân Nguyên cường tráng, bỗng thấy khởi sự, ai nấy đều khiếp đảm kinh hồn. Bấy giờ Thuận Thiên vương ra chôn triều đường, tuyên chiếu cho các quan văn võ triều thần nghe. Các quan triều thần đều cúi mặt nín lặng, không ai dám nói gì cả. Chỉ có Khắc Lâm hàm hàm nổi giận, mà rằng:

- Nhà ngươi chớ nói càn! Nhà ngươi định nói ai, chứ nói dối ta sao được! Người đã có bệnh cầm, khi nào lại còn biết nói, lục đậu thang há phải là một vị thuốc thần! Quả nhiên Thuận Thiên vương bịa chuyện nói càn, để muốn thừa cơ đem lòng phản nghịch. Nếu bảo ngôi thế tử là gái giả trai sao không đem ra chôn triều đường để khám nghiệm, còn như bảo ngôi thế tử trước nay đã nói được thì phỏng có ai nghe lọt vào tai!

Nói xong, tức khắc quay mình lui ra. Khi ra đến cửa ngoài thì vừa gặp Doãn Thượng Khanh tướng công. Khắc Lâm đã toan lánh mặt, nhưng bấy giờ không thể lánh vào đâu cho được. Doãn Thượng Khanh tướng công trông thấy liền quát to lên mà bảo các tướng rằng:

- Các tướng đâu! Chớ để cho đứa gian nhân tẩu thoát.

Trương Long và Triệu Hồ vâng mệnh, tuốt gươm ra mà cùng chém Khắc Lâm. Doãn Thượng Khanh tướng công truyền bắt lấy thủ cấp Khắc Lâm đem ra chôn triều đường, các quan văn võ triều thần trông thấy đều sợ run cầm cập. Doãn Thượng Khanh tướng công nói với các quan văn võ triều thần rằng:

- Thủ cấp Khắc Lâm đây rồi! Nếu ai còn dám nói ngang thì sẽ trông vào lưỡi gươm sắt này.

Các quan triều thần đều vâng vâng dạ dạ xin tuân lệnh, Doãn Thượng Khanh tướng công ngẩng người trông thấy Hùng Khởi Phụng và Thuận Thiên vương đang nửa mừng nửa thương, chưa biết nói sao cho xiết! Bỗng nghe ở mặt cửa ngoài có tiếng người huyên náo, Trương Long và Triệu Hồ quí xuống bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng công và quốc cữu! Có người em Khắc Lâm tên gọi là Ma Y, nay đem cấm binh đến đánh báo thù.

Doãn Thượng Khanh tướng công cười nhạt mà bảo rằng:

- Làm chi lũ chuột nhắt ấy! Hai vị tướng quân nên mau mau dẹp ngay đi, chớ chậm trễ.

Trương Long và Triệu Hổ vâng mệnh ra đánh Ma Y, còn ở trong triều thì đang trần thiết các đồ nghi vệ để thỉnh tân quân lên ngôi đại bảo.

Khởi Phượng lập công giúp Cao Ly
Hùng vương đem quân đánh Định Quốc
(tiếp)

Lại nói chuyện Trương Long và Triệu Hồ phụng mệnh đem quân đi đánh, trông thấy Ma Y dữ dội lạ thường, mặt đen như cái chảo, hai mắt to như quả nhạc đồng. Ma Y quát to lên mà rằng:

- Đứa nam man kia! Sao mày dám giết anh ta! Mối thù này không thể đội trời chung được!

Nói xong, liền giờ hai lưỡi đao xông thẳng đến đánh. Trương Long và Triệu Hồ vội vàng cùng xúm lại đỡ. Hai bên giao chiến hồi lâu mà chưa phân được thua. Ma Y ham đánh, bỗng kêu to một tiếng, rồi ngã xuống đất, máu ở trong cổ họng đã chảy ra đầm đầm. Bấy giờ Ma Y quân như hổ không đầu, bỏ chạy tán loạn. Trương Long và Triệu Hồ bội phần hăng hái, đang thúc quân đuổi theo bỗng thấy nội giám Tô Thành tay cầm thanh kiếm giờ cao lên gọi mà bảo rằng:

- Hai vị tướng quân ơi! Doãn tướng công và Hùng quốc cữu truyền lệnh gọi hai tướng quân trở về, vì Ma Y đã chết rồi, không cần đuổi theo đánh những dư đảng.

Trương Long và Triệu Hồ liền quát to lên mà rằng:

- Đáng lẽ ta định đuổi theo mà giết cho hết bọn phản nghịch chúng vay, nhưng tướng công và quốc cữu ta đã mở lòng hiếu sinh mà truyền gọi ta về thì âu là ta cũng sinh phúc cho các người vậy.

Nói xong, rút quân trở về. Khi về tới nơi, Trương Long Triệu Hồ nộp thủ cấp Ma Y, thế tử Cao Ly cúi đầu cảm tạ. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng đều có ý vui mừng. Thuận Thiên vương nói:

- Hai tướng quân đã hết sức khó nhọc, nhưng Ma Y cũng là tay vũ dũng, nếu không nhờ mũi tên thần tiễn của quốc cữu bắn trúng thì vị tất đã được chóng thành công.

Bấy giờ Trương Long và Triệu Hồ mới biết là Hùng Khởi Phượng bắn chết. Thuận Thiên vương nói với Doãn Thượng Khanh tướng công rằng:

- Bây giờ trời gần sáng tỏ, triều nghi đã trần thiết sẵn sàng. Xin tướng công cho hai vị tướng quân hãy đóng quân tại ngoài Ngọ Môn, đợi khi tân quân làm lễ tức vị rồi, bấy giờ sẽ rút về công quán.

Doãn Thượng Khanh tướng công vâng lời, rồi đứng dậy cáo từ, cùng Hùng Khởi Phượng về nơi công quán trước. Các gia tướng trông Hùng Khởi Phượng, ai nấy đều hoa tay múa chân, mừng rỡ kể sao cho xiết. Doãn Thượng Khanh tướng công kể lễ những công việc trong khi khởi sự cho mọi người nghe. Gia tướng nhà họ Hùng là Chu Thống bấy giờ cũng chạy ra cúi đầu lạy chào Hùng Khởi Phượng. Chu Thống nói:

- Dám bẩm quốc cữu! Chẳng bao lâu nữa quốc cữu sẽ được về triều, nhưng sau khi về triều vị tất đã được an xá.

Chu Thống nói xong, lại nức nở khóc hoài. Hùng Khởi Phượng cũng gạt nước mắt mà bảo rằng:

- Chu Thống ơi! Bây giờ ta chỉ tiếc rằng không thể chấp cánh mà bay trở về nước nhà cho được, còn sự sống chết, ta chẳng nghĩ chi đến. Vậy tình hình nhà họ Hùng ta bị giam cầm những thế nào, nhà người nên nói cho ta biết.

Chu Thống liền kể lễ sự tình từ đầu đến cuối. Vừa kể lại vừa khóc, Hùng Khởi Phượng động lòng thương xót, hai hàng nước mắt cũng chảy xuống ròng ròng. Doãn Thượng Khanh tướng công khuyên giải mà rằng:

- Hùng quốc cữu ơi! Quốc cữu chớ nên thương khóc, trời nào phụ kẻ hiếu trung! Vả ta đã từng “cửu tử nhất sinh” mới còn được đến ngày nay, ta cần phải giữ ngọc gìn vàng, chớ nên thương khóc làm chi vô ích. Âu là hãy đợi khi về nước, bấy giờ ta sẽ liệu kế thi hành.

Hùng Khởi Phượng gạt nước mắt mà thưa rằng:

- Tướng công đã dạy như thế, tôi xin vâng mệnh!

Bấy giờ trong nhà công quán đã thấy bày một tiệc rượu rất long trọng. Có hai vị Phiến quan vào bẩm với Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phượng rằng:

- Dám bẩm tướng công cùng quốc cữu! Tôi vẫn định hôm nay thân hành ra đây để hầu rượu hai ngài, ngặt vì việc nước còn bề bọn chưa yên, vậy để sau khi ba ngày xin đến bái tạ.

Doãn Thượng Khanh tướng công nói:

-Quốc vương nhà ngươi cư xử như thế quá ư là thủ lễ. Nhưng ta thiết tưởng quốc vương nhà ngươi nên mau mau cho chúng ta về nước là hơn.

Quan Phiên bầm xong, chấp tay đứng ra hai bên. Bỗng thấy có một bọn mười hai Phiên nữ, mình liễu gót sen, rón rén bước vào cúi đầu lạy mà bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng công và quốc cữu! Chúng tôi xin kính chúc hai chữ “Kim an”.

Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo Phiên quan rằng:

- Tân quân mới lên ngôi, nên lấy việc nữ sắc làm răn mới phải. Huống chi ta cùng Hùng quốc cữu đây vốn không phải người ham mê nữ sắc, hà tất dùng đến bọn nữ nhạc ấy làm chi. Ấu là nhà ngươi bảo bọn nữ nhạc lui ra, để chúng ta ngồi uống rượu nói chuyện cùng nhau cho được tỉnh mạch.

Phiên quan vâng mệnh bảo bọn nữ nhạc lui ra. Trong khi Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phụng uống rượu thì Phiên quan phi ngựa đem các món ăn ở trong ngự trù đến. Cách ba hôm sau, Trương Long và Triệu Hồ rút năm trăm quân về đóng tại nơi công quán, ai nấy đều hớn hờ vui cười, mừng rằng sắp có cơ về nước.

Hai tướng quân vào bẩm với Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng rằng:

- Dám bẩm tướng quân và quốc cữu! Cao Ly quốc vương cũng sắp thân hành ra đây để bái yết hai ngài!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy có long giá đến, các quan thị vệ xúm xít chung quanh, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng vội vàng đứng dậy chạy ra nghênh tiếp. Cao Ly quốc vương sụp lạy mà thưa rằng:

- Doãn tướng công ơi! Hùng quốc cữu ơi! Hai ngài đã chữa khỏi bệnh câm của tôi, lại giúp cho tôi khôi phục được quốc tộ, tôi xin cúi đầu lạy tạ.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng xúm lại đỡ Cao Ly quốc vương mà nói rằng:

- Quốc vương dạy quá lời. Việc cứu tai tuyệt nạn là bổn phận của chúng tôi. Chúng tôi đã phụng mệnh thiên triều sang tới đây, tất phải như thế. Ngày nay quốc vương mới lên ngôi đại bảo, chúng tôi thiết tưởng chớ nên khinh thường ra ngoài.

Nói xong, mời Cao Ly quốc vương ngồi, dùng lễ “Tân chủ” mà tương kiến. Doãn Thượng Khanh tướng công trông thấy quốc vương tướng mạo khôi ngô, mắt sáng mi dài, khổ mặt tròn trặn, biết là không phải người thường vậy, Doãn Thượng Khanh tướng công hỏi đến việc trong nước, Cao Ly quốc vương ứng đối được rất tinh tường. Cao Ly quốc vương lại nói:

- Ngày nay công việc trong triều mới gọi là tạm yên, tôi đã ủy thác cho Thuận Thiên vương tất cả. Tôi muốn mời hai ngài vào trong cung ở, để khiến tôi được hầu hạ sớm khuya.

Doãn Thượng Khanh tướng công đáp rằng:

- Xin đa tạ lòng tử tế của quốc vương! Nhưng chúng tôi bây giờ đêm ngày chỉ mong được về nước, nếu quốc vương nghĩ đến công lao nhỏ mọn của chúng tôi thì nên mau mau cho chúng tôi trở về.

Cao Ly quốc vương lại thờ dài mà rằng:

- Hai vị ân nhân ơi! Ôn sâu của hai vị ân nhân đối với tôi thật khác nào như trời cao bể rộng vậy. Từ khi tiền vương tôi tạ thế rồi, tôi chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, vẫn tưởng rằng thân này đành chịu chết già ở trong thâm cung còn bao giờ trông thấy ánh sáng mặt trời nữa, không ngờ lòng trời dung rủ, bỗng lại gặp gỡ hai vị ân nhân. Hai vị ân nhân đã hết sức vì tôi lập kế bày mưu, khiến tôi thu phục được quốc tộ, thiết tưởng sau này ngậm vành kết cỏ, cũng chưa đủ báo đền. Tôi vẫn định rước hai ngài vào ở trong cung, để cho tôi được phụng thờ một vài năm, nay hai ngài lại nói như thế này thì tôi càng nghĩ càng thêm đau lòng, thật khó ngăn cầm giọt lệ vậy.

Quốc vương Cao Ly nói xong, lại ứa nước mắt khóc. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng nghe nói cũng động lòng thương xót, liền khuyên giải mà rằng:

- Quốc vương chớ nghĩ như thế! Công lao nhỏ mọn của chúng tôi sá chi mà đáng kể! Chúng tôi bỏ nước xa nhà bấy lâu, ngày nay tất thế nào cũng phải xin về. Quốc vương đã là một vị cát nhân, chắc sau này sẽ được hưởng hậu phúc. Chúng tôi không thể tuân mệnh quốc vương mà ở đây chậm trễ được, chỉ xin quốc vương từ đây đối với thiên triều, nên hàng năm cống hiến như thường, để giữ trọn hai chữ “Trung thành” vậy.

Nói chưa dứt lời thì có Thuận Thiên vương đến. Thuận Thiên vương cúi chào Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng rồi làm lễ triều kiến quốc vương. Hùng Khởi Phụng nói với Thuận Thiên vương rằng:

- Tôi có một điều này muốn ngỏ cùng quốc vương. Số là hai chúng tôi phụng mệnh thiên triều sang đây, thăm thoát trong bấy nhiêu năm mà chưa lập nên công trạng chi cả. Nếu quốc vương muốn cho chúng tôi về vang dõn chút thì xin cắt đất ở Áp Lục Giang mà dâng nộp thiên triều.

Cao Ly quốc vương và Thuận Thiên vương lại đồng thanh mà đáp rằng:

- Ân sâu của hai vị ân nhân, dầu dâng nộp sáu trăm dặm giang san này cũng không dám tiếc. Ngày nay hai ngài đang nóng lòng muốn về nước, nhưng chúng tôi thiết tưởng hãy tạm lưu lại trong một tháng không hề chi!

Bấy giờ các nội giám đã đem các món ngự thiện bày la liệt ở trong phòng ăn. Cao Ly mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng vào để cùng ngồi uống rượu. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đồng thanh mà thưa rằng:

- Có đâu chúng tôi dám như thế! Quốc vương ban ơn mà cho chúng tôi uống rượu, chúng tôi xin bái lĩnh, nhưng chỗ này không phải là chỗ quốc vương nên ngồi. Nếu quốc vương cùng ngồi uống rượu với chúng tôi thì có ngại cho sự quan chiêm vậy.

Thuận Thiên vương nói:

- Doãn tướng công ơi! Hùng quốc cữu ơi! Dao hai ngài lại nói như thế! Nếu quốc vương chúng tôi không được hai ngài giúp chẳng lẽ thì bây giờ hiện còn đang cầm và đang bị giam cầm ở trên lầu. Khắc Lâm cật thể làm càn thì chẳng những tính mệnh khôn toàn, mà dòng dõi tiên vương tôi cũng sẽ trông thấy sự diệt vong vậy. Hai ngài đã không chịu vào ở trong cung thì quốc vương tôi thân hành ra đây để mời rượu hai ngài là phải.

Bấy giờ Cao Ly quốc vương, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng cùng ngồi uống rượu. Thuận Thiên vương cũng được ngồi hầu. Cao Ly đứng dậy rót rượu mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng hai ba lần từ chối, bấy giờ mới thôi. Thuận Thiên vương nói:

- Hùng quốc cữu thảo giúp tờ chiếu thư để bá cáo cùng thần dân trong nước, hết thảy mọi người, ai nghe cũng phải giọt lệ chứa chan. Tờ chiếu thư ấy lời lẽ nghiêm minh, có phần lại hơn Lạc Tân vương thuở trước. Ngày nay nhờ quốc cữu thảo giúp cho một tờ chiếu thư nữa, để bá cáo cùng các nước phụ cận, khiến chúng một lòng qui thuận thì quốc vương tôi mới khỏi lo phiền.

Hùng Khởi Phụng nói:

- Có khó gì việc ấy, để tôi xin thảo ngay.

Khi uống rượu xong, các nội giám đem văn phòng tứ bảo đến trước mặt Hùng Khởi Phụng, Hùng Khởi Phụng tay cầm quill bút thảo tờ chiếu thư. Chén trà pha ở trước mặt vẫn còn chưa nguội, mà một tờ chiếu thư dài hiện đã thảo xong. Thuận Thiên vương thấy vậy cũng phải tấm tắc khen ngợi là một bậc thiên tài. Cao Ly quốc vương lấy tạ rồi cáo từ về cung.

Lần lần thỏ lặn ác tà, lại gần được một tháng. Doãn Thượng Khanh tướng công lại giục già để định ngày khởi hành. Cao Ly quốc vương truyền đặt tiệc ở Ngân Loan điện để tiễn biệt. Trong khi ngự tiệc, Hùng Khởi Phụng nói với Cao Ly quốc vương rằng:

- Quốc vương ơi! Nam Kim nữ chủ trước có tội lỗi nhưng bao giờ cũng là quốc mẫu của quốc vương, quốc vương cũng nên theo lệ gia phong, để khỏi phụ tấm lòng tiên vương nhường ngôi cho em thuở trước. Còn vị công chúa con Nam Kim nữ chủ kia, đức tính hiền thực, tôi thiết tưởng cũng nên sách lập làm chánh cung. Thuận Thiên vương là một bậc trung trực đại thần, nước yên hay không, quan hệ ở người ấy, quốc vương chớ nên khinh phụ. Hai viên nội giám Vương Trung và Trương Thuận. Vương Trung kia có công hộ vệ, quốc vương nên phải hậu đãi; còn Trương Thuận có lòng nhớ quê cha đất tổ, quốc vương nên rộng ơn mà cho về. Trong bộ quốc sử Cao Ly sau này, chớ liệt tên tôi, vì việc tu bổ ấy nhờ tay quan Doãn tướng công, chứ tôi đây ngồi không ăn hại trong bấy nhiêu năm, nào có công gì với quốc sử. Muôn dặm xa xôi, mấy lời tặng biệt, xin quốc vương xét tình cho.

Cao Ly vâng dạ xin tuân mệnh. Khi uống rượu xong, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đứng dậy cáo từ ra đi. Cao Ly tủm tỉm cười mà thưa rằng:

- Hai vị ân nhân ơi! Để tôi xin nói một lời. Ôn sâu của hai ngài, tôi không biết lạy chi mà đền đáp. Ngày nay dầu tôi muốn lưu hai ngài ở lại, chắc cũng không thể nào được. Tôi sở dĩ cố giữ hai ngài tạm lưu lại trong một tháng là vì tôi có làm cái sinh từ (đền thờ sống) để thờ hai ngài, cứ ngày sóc ngày vọng thì sẽ ra đây bái yết. Nay sinh từ đã hoàn thành, mời hai ngài quá bộ giám lâm một chút, gọi là chứng giám lòng thành kính của chúng tôi.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng tỏ ý khiêm tốn mà rằng:

- Quốc vương đối đãi với chúng tôi như thế thì thật là quá hậu!

Bấy giờ xa giá sắp sẵn cả ở trước điện đình, Cao Ly mời Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng lên xe, rồi thân hành bước ra đẩy xe cho hai người đi. Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng hai ba lần từ chối mãi, Cao Ly mới chịu thôi. Bấy giờ Doãn Thượng Khanh tướng công đi

xe trước, thứ hai đến xe Hùng Khởi Phụng, rồi mới đến xe Cao Ly quốc vương. Các quan văn võ triều thần thì lũ lượt theo sau, cứ thẳng đường đến nơi sinh từ là đền thờ sống của Doãn Thượng Khanh và Hùng Khởi Phụng. Nơi sinh từ ấy làm theo kiểu cung điện nhà vua, trông rất tráng lệ, ngoài cửa có treo một bức biển hoành thiếp vàng, trên đề bốn chữ “Bảo đức thù ân” nét bút thật là kỳ dị. Doãn Thượng Khanh tướng công cùng Hùng Khởi Phụng bước vào trông thấy bàn thờ hương lửa tử tế, lại có tạc hai pho tượng dung y tướng mạo giống mình như đúc. Hai pho tượng ấy ngồi trên ngai rồng, hốt bạc đi vàng, trông như hai vị vương giả, tôn nghiêm rực rỡ. Nói tóm lại thì tạo thành một nơi sinh từ ấy tốn phí không biết mấy mươi vạn mà kể cho cùng. Doãn Thượng Khanh tướng công cười mà bảo rằng:

- Trời ơi! Diện mạo của kẻ hi sinh này không đáng lưu truyền hậu thế. Quốc vương đã tốn phí bao nhiêu tiền của, mà tạc hai pho tượng này làm trò cười cho thế gian. Ngày nay quốc vương nên cho phá cái sinh từ này đi thì hai chúng tôi mới khỏi áy náy.

Hùng Khởi Phụng cũng nói:

- Xin quốc vương cho phá đi là hơn!

Bấy giờ mặt ngoài đã sắp sẵn đồ nghi tiết để tiễn đưa Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng về nước. Cao Ly quốc vương đệ trình một quyển biên các đồ cống lễ. Lại cùng các quan văn võ triều thần tiễn đưa mãi ra đến ngoài thành. Cao Ly quốc vương vừa khóc vừa nói:

- Bây giờ tôi không biết nói thế nào cho được! Chỉ xin kính chúc hai ngài thượng lộ bình an vạn phúc vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng cũng gạt nước mắt mà rằng:

- Nhân dân khổ về binh đao đã lâu, từ nay quốc vương nên hết sức duy trì, khiến cho nhân dân được yên nghỉ.

Thuận Thiên vương lại tiễn ra ngoài mấy mươi dặm đường, bấy giờ mới trở về. Các tướng sĩ Cao Ly thì đi hộ tống cho đến hết địa giới. Cao Ly quốc vương lại cắt đất ở bên Áp Lục giang dâng nộp Nguyên triều. Khi đi tới nơi, địa phương quan ở đấy lại nghênh tiếp Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng, rồi trao trả đồ bản. Doãn Thượng Khanh tướng công bảo Hùng Khởi Phụng rằng:

- Bây giờ ta nên cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân ở đây, chờ có thánh chỉ cho người đến thay, thì bấy giờ hãy về.

Hùng Khởi Phụng lẩm nhẩm gật đầu mà rằng:

- Tướng công nghĩ chỉ phải!

Bỗng thấy gia tướng chạy vào báo rằng:

- Dám bầm tướng công và quốc cữu! Triều đình sai Hoàng Phủ đệ nhị quốc cữu đem năm nghìn quân tới đây nói là sang thăm tướng công và quốc cữu, nhưng định rằng hễ có sự bất trắc thì sẽ dùng quân ấy hỏi tội Cao Ly. Đại đội binh mã chẳng bao lâu nữa cũng sắp tới nơi vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng đều mừng rỡ mà rằng:

- Nếu vậy thì may cho ta quá! Ta đang lo lắng không lấy quân đâu mà giữ nổi miền sông Áp Lục giang này, nay có năm nghìn quân tới đây thì còn lo ngại chi nữa.

Nói xong, truyền cho Trương Long và Triệu Hồ hãy tạm đóng quân tại đó, đợi khi có quân khác đến thay rồi sẽ về triều. Bấy giờ Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng cùng các gia tướng đi gấp ngày đêm qua sông Áp Lục giang về tới Đãng Châu. Khi tới Đãng Châu gặp Hoàng Phủ Triệu Phụng, Doãn Thượng Khanh tướng công và Hùng Khởi Phụng mừng rỡ bội phần. Ba người cùng nhau vào dinh quan tổng binh để nói chuyện. Triệu Phụng sụp lạy Doãn Thượng Khanh tướng công làm lễ bái yết cữu tổ, rồi sau lại vái chào Hùng Khởi Phụng làm lễ tương kiến. Các quan văn võ trong thành, ai cũng đều đến lại mừng. Khi các quan văn võ lui ra rồi, Doãn Thượng Khanh tướng công lại kể lễ những nông nổi biệt ly trong bấy nhiêu năm trời cho Triệu Phụng nghe. Hùng Khởi Phụng hỏi Triệu Phụng rằng:

- Hai thân tôi ở nhà sự thế thế nào? Xin quốc cữu thuật rõ cho tôi được biết.

Triệu Phụng thở dài mà rằng:

- Tai nạn trong bấy nhiêu năm trời, câu chuyện rất dài, bây giờ thuật lại làm sao cho xiết. Chỉ biết rằng người trung trực bao giờ cũng được trời giúp, ngày nay đã thoát vòng tai nạn, hiện đang làm thống soái chưởng quân binh quyền. Nói tóm lại thì câu chuyện rất dài ấy, thuật lại không xiết, đợi khi quốc cữu về nước, bấy giờ sẽ được biết một cách rõ ràng.

Hùng Khởi Phụng nghe nói, mới được yên lòng, không hỏi chi nữa. Quan tổng binh đệ trình hai tờ chiếu thư của thái hậu ban bố: Một tờ truất Phi Giao hoàng hậu và một tờ tước thượng hoàng, mọi người xem thấy, ai cũng ứa nước mắt khóc. Doãn Thượng Khanh tướng công thở dài mà than rằng:

- Mạnh vương phi hạ thủ thảo mấy tờ chiếu thư này, trong lòng thật đã đau như cắt. Thế mới biết bốn chữ “Trung, hiếu, tiết, nghĩa”, nhà họ Hoàng Phủ chiếm mất tất cả, khiến cho già này luống những hờn thẹn trăm chiều. Mỗi khi nghĩ đến Lương tướng công già này càng thêm ngao ngán.

Doãn Thượng Khanh tướng công lại bảo Triệu Phụng rằng:

- Bây giờ ta cần phải sai quan đến trấn thủ những nơi địa giới của Cao Ly mới dăng nộ.

Triệu Phụng nói:

- Trương Long và Triệu Hồ cùng năm trăm quân đi sang Cao Ly nay đã lâu ngày, tất phải có lòng nhớ nước, vậy ta nên tức khắc sai quan trấn thủ thay cho hai tướng về đây. Chúng ta tạm đóng tại Đẳng Châu này, đợi khi hai tướng tới nơi sẽ cùng nhau trở về kinh đô.

Nói xong, tức khắc thảo bản tâu sai người về trước phi báo triều đình.

Lại nói chuyện Hùng vương ở nhà, đang ngày đêm mong tin Hùng Khởi Phụng bỗng nghe báo có tờ văn thư đến cáo cấp. Trong tờ văn thư nói thành Kim Lăng hiểm trở không thể nào vây nổi. Và Định Quốc tướng quân là tay vũ dũng, sức địch muôn người, bởi vậy quân ta đánh nhau mấy trận, đều bị thua cả, nay xin quan thống soái cử binh đến cứu, nếu không thì tất có sự nguy biến. Hùng vương xem tờ cáo cấp, hầm hờ nổi giận, tức khắc vào tâu vua Anh Tôn xin đem quân đi đánh. Vua Anh Tôn nghe lời tâu, ngầm nghĩ hồi lâu rồi phán:

- Quốc trượng ơi! Chẳng bao lâu nữa Doãn tướng công và Hùng quốc cứu về tới đây, bấy giờ cốt nhục sẽ được một nhà sum họp, vậy quốc trượng không cần phải đem quân đi đánh, để tránh sai một viên đại tướng khác đi tiếp ứng, tất thế nào cũng được thành công.

- Hùng vương tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Thành Kim Lăng không phá được, tức là một tai họa đáng lo, còn như sự cốt nhục đoàn viên, kẻ hạ thần thiết tưởng cũng không cần chi việc ấy. Và Định Quốc là tay vũ dũng, lại thêm thành bền quân mạnh, nếu không dùng trí khó lòng mà được thành công. Lưu Quý là kẻ thù sinh, Vệ Dũng Bưu cũng vốn tính nóng nảy thì địch lại sao được. Muôn tâu bệ hạ! Xin bệ hạ cho kẻ hạ thần điếm lấy năm nghìn cấm binh để đi đánh Định Quốc. Chọn toàn những quân tinh dũng không cần phải đem nhiều, vì đem nhiều cũng vô ích.

Vua Anh Tôn chuẩn tâu. Hùng vương tức khắc ra chôn giáo trường, điếm lấy năm nghìn cấm binh, mỗi người đem theo quân lương trong ba tháng. Lại dùng quan đô đốc là Sĩ Quý làm tiên phong. Nguyên Sĩ Quý là gia tướng của Lưu Quý. Khi trước Lưu Quý sai Sĩ Quý tiến kinh, Hùng vương thấy là có tài vũ dũng, mới lưu ở cấm vệ để cung chức. Mấy anh em phò mã Triệu Câu cũng có lòng trọng đãi Sĩ Quý. Đến bây giờ Hùng vương phụng mệnh đem quân đi đánh giặc, dùng Sĩ Quý làm tướng tiên phong đem năm nghìn quân đi trước. Hùng vương về phủ, dặn Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Phu nhân ơi! Nay mai tướng tử là Hùng Khởi Phụng về đây, dầu tôi đi vắng, phu nhân cũng chớ lấy làm thương xót. Hễ nghe có tiếng tôi thua trận thì mau mau báo tướng tử đem quân đi đánh giải vây.

Hùng vương lại bảo Lương Cẩm Hà phu nhân rằng:

- Con dâu ta ơi! Nàng Hạng Ngọc Thanh nay đã quyết chí tu hành thì Hùng Khởi Phụng về tới đây con chớ nên nhắc đến hai chữ “nhân duyên” nữa. Còn tiêu công tử, con nên gia công rèn luyện. Con không xem như Đông cung thái tử, dầu còn ít tuổi mà tính khí đã nghiêm chỉnh khác thường.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói, gật đầu khen phải. Lương Cẩm Hà phu nhân lại dặt tiểu công tử ra để bái biệt Hùng vương. Trong khi Hùng vương uống rượu thì tiểu công tử chấp tay ngồi hầu một bên. Đầu canh năm hôm sau, Hùng vương dậy sớm để sửa soạn tiến binh. Ngoài cửa đã cờ mở trống rống và bắn ba tiếng đại pháo. Các quan văn võ triều thần đều phụng mệnh đi tiễn tống. Mấy anh em phò mã Triệu Câu cũng đi theo hai bên. Khi tiễn ra đến đình trường, phò mã Triệu Câu rót rượu mời Hùng vương, rồi lại ghé tai dặn thầm mấy câu. Hùng vương gật đầu, liền lên ngựa đi ngay. Hùng vương lại dặn bảo các tướng sĩ rằng:

- Cứu binh như cứu hỏa, không thể chậm trễ được, chúng ta nên ngày đêm đi gấp, để chóng tới nơi.

Nói xong, truyền cho quân sĩ cứ thẳng đường tiến sang Kim Lăng, đi qua các châu thành huyện lỵ cũng không nghỉ ngơi lại một ngày nào cả. Khi tới Kim Lăng, Lưu Quý đem các tướng ra bái yết Hùng vương và bẩm bạch những tình hình trong mấy trận cùng Định Quốc tướng quân giao chiến. Lưu Quý nói:

- Dám bẩm vương gia! Định Quốc thật là tay vũ dũng, một mình địch nổi muôn người. Chúng tôi sức mọn tài hèn, để đến nỗi giao chiến ba trận đều bị thua cả. Thời gian thấm thoát, trong bấy nhiêu ngày, tướng sĩ ở chốn chiến trường, kiệt bao khổ sở. Nay nhờ có vương gia đến thì may mới trừ được Định Quốc vậy.

Hùng vương cười mà đáp rằng:

- Vị tất đã trừ được! Ta nay tuổi già sức yếu, về việc chiến trận, chắc chắn cũng kém xưa. Chỉ vì Định Quốc là đứa phản nghịch, dám công nhiên kháng cự với thiên tử trong bấy nhiêu ngày, mà ta đây chịu ơn triều đình, cơm nặng áo dày đã lâu, vậy thế ta phải đem thân ra chôn chiến trường, để mong có cơ đền báo. Bây giờ hãy cho tướng sĩ nghỉ ngơi trong ba ngày nữa, rồi ta sẽ tiến đánh một trận xem ra làm sao!

Lưu Quý đặc tiệc ở trong quân để khoản đãi các tướng sĩ. Cách ba hôm sau, Hùng vương truyền cho bản binh giữ trại, còn cấm binh thì ra trận để đánh giặc. Hùng vương đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, ngoài lại phủ một lần áo bào, lưng đeo đai ngọc, ánh sáng rực rỡ. Trước mặt có năm lá cờ đỏ phất phới gió bay. Hùng vương truyền bắn ba tiếng đại pháo, rồi chia quân làm hai hướng. Tả tiên phong và hữu tiên phong cũng đều mình mặc giáp vàng, tay cầm mũi bạc, thúc quân ra trận.

Khi hai bên giáp trận thì Định Quốc tướng quân ngang nhiên mà mắng rằng:

- Lưu Quý và Vệ Dũng Bru kia! Hãy nghe ta nói mấy lời! Trong một tháng nay, các người đã im hơi lặng tiếng, không dám cùng ta đối địch, cứ sao ngày nay lại bỗng liều thân quên chết, dám đem quân ra đây! Này này! Ta bảo cho mà biết, các người nên mau mau về tâu với thiên tử, đem giang sơn mà chia đôi cho ta thì ta sẽ rút quân về, từ nay không quấy nhiễu nữa.

Định Quốc tướng quân nói xong, đang đắc chí mỉm cười thì bỗng nghe tiếng Hùng vương quát to lên mà rằng:

- Đứa phản nghịch kia! Chớ có cả gan nói càn! Ngày nay ta phụng mệnh triều đình đem quân tới đây để bắt sống nhà người đưa về chính pháp cùng lão tặc (trò Đồ Man Hưng Phục) một thể.

Định Quốc tướng quân trông thấy Hùng vương giật mình kinh sợ, nhưng cũng gượng cười mà đáp rằng:

- Tôi cúi chào vương gia! Cứ như vương gia chỉ nên diễn tập võ nghệ ở chốn giáo đường là hơn, chứ dám đem quân tới đất này thì khen cho cũng cả gan thật.

Hùng vương nổi giận mà mắng rằng:

- Đứa phản nghịch kia, mày chớ khoe tài!

Nói xong, liền ngoảnh lại bảo tướng tiên phong là Sĩ Quý rằng:

- Nhà người mau mau bắt đứa phản nghịch ấy!

Sĩ Quý vâng mệnh, phi ngựa tiến vào, gươm đao đánh Định Quốc tướng quân, Định Quốc tướng quân nổi giận mà rằng:

- Hùng Hiệu nếu là tay anh hùng thì nên ra đây cùng ta giao chiến, chứ đứa vô danh tiểu tốt này, há phải là địch thủ với ta? Chi bằng ta hãy giết chết nhà người, rồi sau sẽ lấy đầu Hùng Hiệu.

Nói xong, hai tay cầm ngọn chùy thúc ngựa ra đánh Sĩ Quý, Sĩ Quý cố sức giao chiến trong ba mươi hợp, đã thấy hơi thở hồng hộc, mồ hôi ướt đầm, Trương Vĩnh thấy vậy, vội vàng thúc ngựa cầm kích ra tiếp chiến. Định Quốc tướng quân cả cười mà rằng:

- Viên tướng bại trận kia! Ngày nay lại dám nho nhoe. Ta đã mấy lần tha chết cho nhà người, lần này thì quyết không thể tha được!

Nói xong, liền gươm hai ngọn chùy đánh vào mặt Trương Vĩnh. Trương Vĩnh cũng có ý run sợ. Hùng vương nổi giận cởi ngay áo bào ra, rồi cũng hai tay cầm chùy, thúc ngựa ra đánh, Định Quốc tướng quân thấy Hùng vương hăng hái bội phần, chỉ dùng hai ngọn chùy để đỡ, rồi vừa đỡ vừa nói:

- Hay cho Hùng Hiệu! Giỏi cho Hùng Hiệu! Ngày nay tuổi già mà sức khỏe có phần lại hăng hái hơn xưa!

Khởi Phượng lập công giúp Cao Ly
Hùng vương đem quân đánh Định Quốc
(tiếp)

Định Quốc tướng quân biết sức không địch nổi, mới gọi các tướng đến trợ chiến. Vệ Dũng Bưu thấy vậy cũng thúc các tướng ra đánh. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt. Hùng vương càng giao chiến càng thấy hân hái, đánh trúng luôn mấy ngọn chùy vào vai bên hữu Định Quốc tướng quân. Định Quốc tướng quân ngã ngựa kêu rầm lên thì bỗng có các tướng đến cứu. Hùng vương cùng Vệ Dũng Bưu thúc quân đuổi theo, giết chết không biết bao nhiêu mà kể. Thấy chất bằng núi, máu chảy thành sông, trông rất ghê gớm. Khi đuổi tới cửa thành thì các tướng đã cứu được Định Quốc tướng quân đem vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại. Gỗ đá ở trên mặt thành ném xuống như mưa. Bấy giờ Hùng vương mới chịu thua quân về trại. Lưu Quý cùng các tướng đều ca tụng tài vũ dũng của Hùng vương mà rằng:

- Vương gia thật là một bậc thiên uy thần lực! Chúng ta chắc chẳng bao lâu nữa mà phá vỡ được thành Kim Lăng.

Hùng vương nói:

- Có đâu dễ được như thế! Thành Kim Lăng này cao lớn và bền chặt lắm. Và trong thành lương thảo súc tích rất nhiều, có thể ăn đủ trong mười năm. Nếu quân giặc cứ đóng cửa thành dùng cách cô thủ thì ta cũng khó làm thế nào mà phá cho được. Ta ở đây lâu ngày, lương hết quân mệt. Khi nào quân ta rút về thì quân giặc lại kéo ra mà chiếm đoạt Chiết Giang. Ta bỏ Chiết Giang tức là mất cửa thiên hạ vậy. Huống chi ta xem tướng sĩ của quân giặc, ai nấy đều hết lòng vì chủ, thế thì vậy cánh nó đã cường thịnh, khó lòng thành công được trừ phi có người nội ứng. Ngày nay mới thắng trận lần đầu cũng chưa lấy làm mừng rỡ.

Nói xong, truyền các tướng sĩ phải canh thủ rất cẩn mật. Hùng vương ghi công các tướng sĩ và cho uống rượu. Ngày hôm sau, lại sai tướng tiên phong đem quân đến ngoài thành khiêu chiến. Khi tới cửa thành thì đã thấy treo cao một cái biển “Miễn chiến”. Tha hồ cho mặt ngoài sĩ mắng, cửa thành cứ đóng chặt, im lặng không thấy tiếng người. Thời gian thấm thoát, đã hết một tháng mà trong thành vẫn không chịu đem quân ra giao chiến. Hùng vương càng nghĩ càng căm tức, không biết làm thế nào. Đã nhiều lần đem quân tới chân thành nhưng ngại vì mặt thành cao ngất, không thể vượt qua được.

Một đêm Hùng vương ngồi ở trong quân, mở binh thư ra xem, vừa xem vừa nghĩ thầm: “Ngày nay ta biết dùng mưu kế chi mà phá vỡ được Kim Lăng? Muốn phá vỡ được Kim Lăng, tất phải dùng người nội ứng, mà người nội ứng thì làm thế nào vào được trong thành.” Bấy giờ đã sang canh hai. Hùng vương đang cau mày ngẫm nghĩ, bỗng thấy quân báo rằng:

- Dám bẩm vương gia! Quan nguyên soái là Vệ Dũng Bưu xin vào bẩm có việc khẩn cấp.

Hùng vương nói:

- Nhà ngươi ra mời vào đây!

Khi Vệ Dũng Bưu vào tới nơi, Hùng vương đứng dậy cúi chào rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay có việc chi khẩn cấp, xin quan nguyên soái nói cho tôi nghe.

Vệ Dũng Bưu đệ trình một phong thư rồi nói:

- Dám bẩm vương gia! Vừa rồi tôi đi tuần, có nhặt được một phong thư buộc vào mũi tên bắn ra, tôi không dám tự tiện mở xem, vậy phải tức khắc đem về đây để vương gia xét đoán.

Hùng vương vội vàng cầm lấy phong thư rồi mở ra xem. Phong thư mấy lần gói thật kỹ. Khi mở hết mấy lần bọc ngoài thì thấy có đề một câu rằng:

“Đứa con bất hiếu là Vệ Ngọc đệ trình thân phụ đại nhân khai khẩn”.

Hùng vương kinh ngạc mà nói với Vệ Dũng Bưu rằng:

- Đây là lá thư của lệnh lang gửi cho quan nguyên soái đó. Quan nguyên soái nên mở xem.

Vệ Dũng Bưu nói:

- Trong quân không có phép được gửi thư riêng, vậy vương gia cứ mở xem là phải.

Hùng vương mở xem, bức thư như sau đây:

“Con là Vệ Ngọc có lời kính trình để thân phụ biết rõ.

Nhà ta chẳng may gặp phải sự tai biến này. Em gái của con là Văn Cơ bị Định Quốc bày mưu lập kế bắt đem về làm vợ. Con cũng chịu hấn lực dụng, cho nên gia quyến mới được an toàn. Từ khi hấn nghe tin

thân phụ làm nguyên soái đem quân đến đánh thì tức khắc cách chức, không dùng con nữa. Hấn thắng luôn mấy trận có ý kiêu căng, chỉ say đắm tử sắc, không nghĩ đến chính sự, quân dân đều sinh lòng oán giận.

Vừa rồi ra đối địch với Hùng vương một trận thì vai bên hữu bị trọng thương, chữa thuốc mãi chưa khỏi. Ngày nay bệnh tình càng dữ dội, thành ra kỷ luật không được nghiêm minh. Con thông nhau với quan giữ thành mới buộc được phong thư này vào mũi tên mà vẫn ra để kính trình thân phụ. Xin thân phụ bẩm với Hùng vương hãy lập kế giả cách nói là có thánh chỉ truyền rút quân về.

Khi Hùng vương rút quân về thì trong thành tất mở cửa cho người ra kiểm củi, bấy giờ sẽ sai người thân tín lên cửa thành tiến vào. Đã có con ở trong làm nội ứng thì tất nên việc. Mấy lời tâm phúc, xin thân phụ lượng xét cho.”

Hùng vương xem xong, có ý mừng rỡ liền cầm bức thư trao cho Vệ Dũng Bưu. Vệ Dũng Bưu xem hết bức thư thì thở dài một tiếng thật to mà rằng:

- Trời ơi! Đất ơi! Vệ Dũng Bưu này có tội tình gì mà đến nỗi gặp phải tai biến này! Nay con tôi đã nói như thế thì vương gia nên mau mau trừ liệu việc rút quân.

Hùng vương chưa kịp trả lời thì bỗng thấy quân dĩ ở ngoài thành chạy vào bẩm rằng:

- Dám bẩm vương gia! Có Hùng Khởi Thần quốc cứu phụng mệnh đi truyền hịch Tam Giang nay đã về phúc mệnh.

Hùng vương truyền cho vào. Hùng Khởi Thần bái yết thân phụ và cữu phụ là Vệ Dũng Bưu, bẩm bạch về việc đi truyền hịch Tam Giang, các địa phương quan đều xin một lòng tuân mệnh. Hùng vương ngẫm nghĩ hồi lâu rồi gọi Hùng Khởi Thần đến trước mặt mà bảo rằng:

- Con hãy xem bức thư này. Ngày nay ta muốn theo cái kế trong thư đã nói.

Nói xong, liền trao bức thư của Vệ Ngọc cho Hùng Khởi Thần xem. Hùng Khởi Thần cầm lấy bức thư xem, cúi đầu nín lặng, chưa biết nói thế nào. Hùng vương lại nói:

- Hùng Khởi Thần con ơi! Ta tưởng nàng Văn Cơ theo Định Quốc dẫu được phú quý nhưng trong lòng tất cũng áy náy không yên. Ngày nay con lên vào trong thành tìm biểu huynh con là Vệ Ngọc rồi thông tin với nàng Văn Cơ. Lại mượn điều nghĩa cũ tình xưa, cố lừa cho nàng phải đem lòng quyến luyến mà giúp cho mình được nên việc.

Hùng Khởi Thần nghe lời thân phụ nói nét mặt bỗng thấy đỏ bừng mà thưa rằng:

- Thân phụ ơi! Việc ấy năm xưa con đã không thuận, có sao ngày nay thân phụ còn bắt con vương vãi làm chi. Con dẫu sao cũng đường đường là một kẻ nam nhi, chẳng lẽ lại dùng kế trêu hoa ghẹo nguyệt.

Hùng vương nghe nói, hăm hăm nổi giận mà rằng:

- Đồ súc sinh kia! lại cưỡng lời cha hay sao! Năm xưa ta cho mày về Vân Nam là cốt muốn vì họ Hùng ta mà giữ gìn dòng dõi mai hậu, không ngờ mày chỉ biết điều hiếu nhỏ mà thành ra lại lưu lạc đến đất Giang Ninh. May gặp cữu phụ đây nghĩ chút tình thân, đem mày về nuôi. Cũng bởi thế mà di lụy đến cữu phụ phải cửa nhà tan nát. Thế thì mày là một đứa bất hiếu bất nghĩa, lại còn dám mở miệng nói những giọng hoang đường. Ngày nay nội ứng nếu không có người thì thành Kim Lăng khó phá vỡ được. Biểu huynh mày là Vệ Ngọc đã bày mưu cho kế ấy, ta há nên bỏ lỡ mất một cơ hội rất hay. Nay mày trái lệnh không chịu đi thì ta quyết dùng quân luật mà nghiêm trị.

Vệ Dũng Bưu vội vàng khuyên bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Hùng công tử ơi! Ngày nay việc quân đang lúc nguy cấp công tử chớ nên câu nệ những điều nhỏ nhặt làm chi!

Hùng Khởi Thần bất đắc dĩ phải xin vâng mệnh. Ngày hôm sau, Hùng vương ra lệnh rút quân. Tướng sĩ trong thành thấy vậy tức khắc vào báo với quan tổng binh tên gọi là Văn Anh. Văn Anh tất tả chạy vào báo với Định Quốc tướng quân. Định Quốc tướng quân nghe nói, trong lòng nghi hoặc, còn đang ngẫm nghĩ chưa biết quyết đoán ra sao. Bỗng thấy viên tri phủ là Bách Toàn vào báo rằng:

- Dám bẩm tướng quân! Nhân dân trong thành than khan nước và củi đun lắm, đã hai ba lần rối loạn. Nếu tướng quân không cho mở cửa thành ra để gánh nước và kiểm củi thì khó lòng mà giữ cho khỏi sự biến động vậy.

Định Quốc tướng quân nghe nói bất đắc dĩ phải hạ lệnh cho mở cửa thành trong ba ngày rồi lại đóng chặt cửa như cũ. Nhân dân trong thành nghe lệnh ai nấy đều mừng rỡ, lũ lượt kéo nhau ra để gánh nước và kiểm củi, kẻ đi người lại tấp nập. Hôm nào cũng mở cửa thành mãi cho hết canh ba mới đóng. Kim Lăng là một nơi đô hội, việc buôn bán rất phồn thịnh. Trong nửa năm nay cửa thành đóng chặt, đi lại không được giao thông. Ngày nay bỗng thấy cửa mở, quân ngoài lại rút thì người trong thành tranh nhau kéo ra,

không thể ngăn cấm được. Hùng vương chọn các kiện tướng và dũng sĩ ước độ năm trăm người, đều cho cải dạng, theo bốn phía cửa thành lên vào trong. Hùng Khởi Thần cũng theo vào mà cải dạng một ông thầy bói. Hùng Khởi Thần vừa đi vừa hỏi thăm đường. Khi đến cửa dinh Định Quốc tướng quân, ngoài cửa có quân canh nghiêm mật, các hàng tướng sĩ đều guom bạc tuốt trần. Hùng Khởi Thần vắn tay cầm cái chiếu bài, vừa đi vừa nói lảm nhảm rằng:

- Thầy bói vô danh đây, ngày nay đã đến kỳ hảo vận, tất ta tìm thấy người quen!

Quân sĩ quát mắng mà rằng:

- Anh thầy bói mắt mù kia! Đây là nơi vương phủ, sao nhà ngươi dám đi liều.

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

- Thưa các ngài! Tôi đến đây để tìm ông Vệ Ngọc. Nguyên năm xưa ông ta gặp lúc hoạn nạn, có nhờ tôi bói giúp một quẻ, hẹn rằng khi nào khá giả, sẽ xin trọng thưởng. Bây giờ tôi chỉ tìm ông ta để vay mấy trăm lạng bạc tiêu.

Quân sĩ cười mà bảo rằng:

- À thế ra nhà ngươi định tìm ông Vệ Ngọc phải không? Ông ta vừa mới đi khỏi đó!

Nói chưa dứt lời thì bỗng có một người trở mà bảo rằng:

- Kia kia! Ông Vệ Ngọc đã đến kia!

Hùng Khởi Thần ngẩng đầu trông, quả nhiên thấy một người cưỡi ngựa, diện mạo khôi ngô, thân thể to lớn, thật giống Vệ Dũng Bru như đúc. Lại thấy một người đón Vệ Ngọc mà bảo rằng:

- Ông Vệ Ngọc ơi! Có ông thầy bói này đang tìm ông để vay mấy trăm lạng bạc! Hẩn loanh quanh chờ ông ở đây mãi!

Hùng Khởi Thần khê ra hiệu tay và bảo Vệ Ngọc rằng:

- Ông Vệ Ngọc ơi! Ông còn nhớ lời hẹn năm xưa hay không? Ông hẹn tôi cho nghìn lạng bạc, ngày nay tôi chỉ vay ông giảm trăm để tiêu.

Vệ Ngọc biết là Hùng vương sai vào, vội vàng xuống ngựa cầm lấy tay Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Ta mong mãi bây giờ mới thấy đây, mau mau theo ta về nhà, rồi ta sẽ y hẹn cho vay nghìn lạng.

Hùng Khởi Thần tức khắc đi theo về nhà Vệ Ngọc. Khi vào tới trong nhà. Vệ Ngọc đuổi hết người nhà ra, đóng chặt cửa lại, Hùng Khởi Thần bỏ cái khăn che xuống, rồi nói:

- Biểu huynh ơi!

Vệ Ngọc mừng rỡ mà rằng:

- Thế ra Hùng công tử đó phải không! Công tử dám mạo hiểm vào đây thì thật là một người can đảm! Nhưng bây giờ định dùng mưu kế chi, công tử hãy nói cho tôi nghe.

Hùng Khởi Thần khê rí tai nói nhỏ mấy câu. Vệ Ngọc lảm nhảm gật đầu mà rằng:

- Nếu vậy thì thật là diệu kế! Nhưng việc này không nên chậm trễ, phải thi hành ngay mới được. Hôm nay trời gần tối, ta nên yên nghỉ sớm rồi sáng mai sẽ cải trang.

Bây giờ Vệ Ngọc gọi người nhà vào, trở Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Ông thầy bói đây nguyên là nữ lưu, tức diệt nữ của phu nhân ta ở kinh thành lánh nạn tới đây đó! Vì sợ thân gái dâm trường, đi sao cho tiện, vậy nên phải cải trang nam tử. Đến sáng mai sẽ lại dùng nữ trang vào bái yết nàng Văn Cơ ở trong vương phủ đây.

Vệ Ngọc phu nhân là Liễu thị bước ra, cúi chào Hùng Khởi Thần, mời vào nhà trong, rồi bày tiệc rượu khoản đãi. Trong khi uống rượu, lại có hai công tử ra chào. Vệ Ngọc hỏi thăm đến những tình hình trong khi lưu lạc, Hùng Khởi Thần lại thuật hết đầu đuôi cho nghe. Vệ Ngọc thở dài mà than rằng:

- Đó cũng là lỗi tại nhà ta, khiến công tử chịu bao nhiêu nỗi cực khổ!

Vệ Ngọc lại thuật cho nghe những nông nỗi trong khi về tới nhà bị bắt, Hùng Khởi Thần không nghe nói thì thôi, khi đã nghe nói thì càng đứt ruột đau lòng.

Hùng Khởi Thần thở dài mà than rằng:

- Từ di nương ơi! Di nương vì tôi mà phải đắm đầu xuống sông! Hùng Khởi Thần này thật là tài hèn sức mọn, để đến nỗi di lụy đến di nương. Không trách thân phụ ta bảo là đứa bất nghĩa, tướng cũng không oan. Tôi nghĩ bao nhiêu càng cảm tức cho Lã thị thật là một đứa gian ác. Khi bây giờ dùng những lời thô bỉ mà sỉ mắng tôi, mỉa mai tôi, chẳng kể làm chi, có sao lại vu oan cho Từ di nương điều ô nhục. Đợi bao giờ thành Kim Lăng này phá vỡ, tôi sẽ đem Lã thị phân thân trăm mảnh mà tế trước linh sàng Từ di nương!

Hùng Khởi Thần nói đến đây thì cau mày nghiêng răng tỏ ra ý giận. Liễu thị lại đem bức thư tìm được ở trong mình Từ di nương từ khi vớt thi thể ở dưới sông lên, trao cho Hùng Khởi Thần xem, Liễu thị nói:

- Hùng công tử ơi! Công tử xem bức thư này thì thật khôn cầm giọt lệ.

Hùng Khởi Thần vừa xem vừa ứa nước mắt khóc. Khi xem xong, trong lòng thương xót lại thờ dài mà rằng:

- Từ di nương ơi! Ôn sâu của di nương đã cứu sống Hùng Khởi Thần này sự báo đền đành để kiếp sau vậy.

Hùng Khởi Thần nghĩ rầu cả ruột, không ăn được cơm, rồi đứng dậy đi vào phòng ngủ. Khi vào trong phòng, Hùng Khởi Thần chỉ vật mình khóc lóc, rồi lại ôm gối thờ dài. Hùng Khởi Thần lẩm nhẩm một mình rằng:

- Khi ta gặp nàng Văn Cơ thì biết xử trí ra thế nào! Ta chắc rằng nàng thế nào cũng lại đem những lời dâm đẳng mà cợt gheo ta, bấy giờ ta biết gỡ làm sao cho thoát. Cứ như lời thân phụ ta nói thì định bắt ta phải dâm dúi với nàng. Đã đành rằng một là vì nước nhà, hai là vì cữu phụ, nhưng nông nổi này ta biết tính làm sao. Ấu là ta cự tuyệt đũa dâm đẳng kia để khỏi phụ lòng trinh tiết của Phi Loan quận chúa vậy.

Hùng Khởi Thần nghĩ vậy, lại hăng hái bội phần. Sáng hôm sau, hai vợ chồng Vệ Ngọc đem quần áo đàn bà vào cho Hùng Khởi Thần mặc, lại dùng đồ nữ trang để tô điểm, trông rõ ra một bậc tiểu thư đầm nguyệt ngâm hoa. Vệ Ngọc khen ngợi mà rằng:

- Nhan sắc khuynh thành này, dầu có nghìn vàng cũng khó lòng mà mua được!

Hùng Khởi Thần thờ dài mà thưa rằng:

- Làm thân nam tử mà phải cải dạng nữ trang thì tự nghĩ càng thêm hổ thẹn.

Khi ăn lót dạ xong, Vệ Ngọc sai người sắp sẵn một chiếc kiệu hoa đưa Hùng Khởi Thần vào chôn vương phủ. Vệ Ngọc vào trước bẩm với Định Quốc tướng quân rằng:

- Dám bẩm tướng quân! Tôi có người biểu muội xin vào bái kiến Văn Cơ phu nhân!

Định Quốc tướng quân gật đầu cho vào. Vệ Ngọc tức khắc đưa Hùng Khởi Thần vào nhà trong. Nàng Văn Cơ hỏi rằng:

- Người con gái nhà ai mà nhan sắc đẹp như thế kia?

Vệ Ngọc cười mà bảo rằng:

- Em quên rồi à! Đây là người mà trong lòng lòng em hàng ngày vẫn thường nghĩ đến đó! Cách biệt trong bao lâu nay, bây giờ mới lại tới đây! Em thử nghĩ kỹ xem là ai nào!

Nàng Văn Cơ kinh ngạc, bước gần đến trước mặt, cầm lấy tay mà nhìn rồi nói:

- Trời ơi! Biểu muội đây à! Ở đâu mà lại tới đây! Ấu là ta cùng vào trong phòng nói chuyện.

Nói xong, liền dắt Hùng Khởi Thần vào trong phòng. Vệ Ngọc lui ra, nàng Văn Cơ tha hầu cho các tỳ nữ. Bấy giờ lại gặp Lã di nương bị bệnh không đến đây, thành ra vắng vẻ chẳng có ai cả.

Hùng Khởi Thần cười mà bảo Văn Cơ rằng:

- Tiểu thư ngày nay còn nhận được tôi à!

Nàng Văn Cơ nói:

- Khi nào tôi lại quên! Một chàng công tử phụ nghĩa bạc tình kia, dầu đã chết rồi đem thiêu ra tro, tôi cũng vẫn còn nhận được. Nhưng tôi xin hỏi, công tử đã phụ nghĩa bạc tình thì bây giờ còn đến đây làm chi.

Hùng Khởi Thần nói:

- Năm trước tôi nương thân ở nhà tiểu thư, cảm thâm tình của tiểu thư đã đối với tôi, cho nên từ bấy đến nay tôi vẫn không thể quên được.

Nàng Văn Cơ nói:

- Thôi! Tôi cũng xin cảm ơn công tử! Nếu công tử có nghĩ đến thâm tình của tôi thì năm xưa đã không giẫy tôi phải té nhào xuống đất.

Bấy giờ Hùng Khởi Thần không biết làm thế nào cho được, phải giả cách ôn tồn ghé ngồi lại gần mà bảo rằng:

- Tiểu thư ơi! Năm xưa vì sao mà tôi phải cự tuyệt, tưởng tiểu thư cũng lượng tình cho tôi. Ngày nay tôi đến đây là cốt để báo ơn tiểu thư đó!

Nàng Văn Cơ cười mà đáp lại rằng:

- Nay tôi đã được vinh hoa phú quý, cần chi phải mong công tử báo ơn.

Hùng Khởi Thần lại khẽ ghé tai thổ thề mà nói nhỏ rằng:

- Tiểu thư ơi! Ngày nay tiểu thư dầu được vinh hoa phú quý, nhưng nào ai có lòng yêu hương tiếc ngọc, tôi chỉ sợ tiểu thư không quên được tình người cũ mà thôi.

Nàng Văn Cơ nghe nói, nét mặt đỏ bừng, khẽ lừ hai con mắt rồi thờ dài một tiếng mà rằng:

- Chẳng qua di nương tôi làm hại tôi, khiến tôi phải thất thân với đũa thô bi này! Mỗi không chung gối loan phòng thì hơi rượu sặc sụa, mặt ngoài cười gượng mà trong lòng khóc thầm vậy. Từ khi tôi gặp công

tử, vẫn tưởng rằng duyên trời đưa lại, hai sẽ sẽ được cùng nhau sum họp một nhà, không ngờ công tử phụ nghĩa bạc tình, khiến cho tôi uổng phí một đời xuân xanh, sa vào nơi khổ hải này, năm nay đã ngoài ba mươi tuổi. Câu thơ dẫn đo, biết cùng ai đọc, tiếng đàn ngơ ngẩn, gảy để ai nghe. Dư đau đớn ấy công tử khó lòng mà hiểu cho thấu! Bây giờ công tử bảo định đến đây để trả ơn tôi, chẳng hay cách trả ơn thế nào, xin công tử nói cho tôi được biết.

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

- Tiểu thư ơi! Số là đại binh ngày nay sắp phá vỡ thành Kim Lăng, tôi thì nghĩ thân tình của tiểu thư đối với tôi năm xưa, sợ khi “Ngọc đá đều cháy”, cho nên phải bám với thân phụ và cứu phụ mà lên vào đây để báo cho tiểu thư biết. Tiểu thư nên mau mau theo tôi đi trốn thì tính mệnh họa may mới toàn.

Nàng Văn Cơ run sợ cầm cập rồi hỏi rằng:

- Tôi nghe tin đại quân ở ngoài thành đã rút, có sao công tử lại nói như thế?

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe tiếng sấm nổ, vang động trời đất. Các tỳ nữ vào báo rằng:

- Dám bám phụ nhân! Đại binh lại đến đánh thành, lần này đánh rất dữ dội. Chúng bắc thang định trèo qua thành mà vào. Vương gia đã sai quan tri phủ Bách Toàn nghiêm tra những quân gian tế đã lên vào thành. Hiện nay ông Vệ Ngọc phải phòng giữ trong phủ, mà vương gia thì tự đem quân đi tuần tiểu mặt ngoài.

Nàng Văn Cơ nghe nói, tưởng chừng như sét đánh ngang đầu. Nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu, vội vàng nắm lấy áo Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

- Hùng công tử ơi! Công tử nên nghĩ cách mà cứu lấy tôi.

Hùng Khởi Thần nói:

- Không sợ! Bây giờ ta phải lừa lừa phản nghịch kia mới được! Tiểu thư cứ lập kế lừa cho nó uống rượu thật say thì sau này cũng chẳng lo gì không được vinh hoa phú quý.

Nàng Văn Cơ nói:

- Bây giờ muốn lừa nó thì làm thế nào?

Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

- Tiểu thư lại dùng những lời âu yếm lả lơi mà nói với nó, khiến nó phải xiêu lòng.

Nàng Văn Cơ vừa cười vừa nói:

- Ủ! Phải đấy!

Bấy giờ nàng Văn Cơ truyền các nữ tỳ dọn cơm cùng ngồi ăn với Hùng Khởi Thần. Lại trở Hùng Khởi Thần mà bảo các nữ tỳ rằng:

- Tiểu thư đây là biểu muội của ta, đây đây để chờ báii kiến vương gia đó.

Độ hết canh một đêm hôm ấy, có tin báo rằng Định Quốc tướng quân đã trở về phủ. Nàng Văn Cơ vội vàng sai nữ tỳ chạy ra mời vào tư thất để nói chuyện. Khi Định Quốc tướng quân tới nơi, mình mặc áo giáp, phía vai bên hữu vẫn còn buộc thuốc, nàng Văn Cơ chạy đến gần lấy tay vuốt ve, rồi mời vào phòng. Nàng Văn Cơ nói:

- Tướng quân ơi! Cái vai này thuốc chữa đã hơn một tháng mà vẫn chưa khỏi à? Thiếp đêm ngày mong nhớ không biết đường nào, vậy phải sai mời tướng quân vào để nói chuyện một chút.

Định Quốc tướng quân nói:

- Phiền lòng phu nhân quá! Ta bị thương không dám gần nữ sắc, nay nghe phu nhân cho gọi, vội lật đật vào đây, nhưng ta tất phải ra ngoài ngay. Phu nhân ơi! Quân giặc lại kéo đến chân thành thì ngủ yên sao được, âu là để đến hôm khác ta sẽ xin vào bồi tiếp phu nhân.

Nàng Văn Cơ gơ cánh tay ngọc ngà ra, nắm lấy Định Quốc tướng quân mà bảo rằng:

- Thiếp đã soạn một bàn tiệc rượu đây, tướng quân hãy nán ngồi uống cạn mấy chén!

Định Quốc tướng quân thấy nàng Văn Cơ mặt hoa hớn hờ, mày liễu nở nang, không thể cầm lòng cho được, bất đắc dĩ phải kéo ghế ngồi vào uống rượu. Nàng Văn Cơ tay rót miệng mời, mỉm cười mà bảo Định Quốc tướng quân rằng:

- Tướng quân ơi! Thiếp cùng tướng quân kết tóc se tơ trong bấy nhiêu năm trời, bể ái nguồn ân, chưa hề một ngày nào xa cách. Từ khi tướng quân bị thương, phải ngủ riêng phòng để chữa thốc, thời gian thấm thoát, bỗng chốc đã một tháng nay. Ngày nay thương tích đã gần khỏi rồi, tướng quân nên ở đây để thiếp được hầu hạ. Chẳng lẽ vợ chồng đầu gối tay ấp, lại không cùng nhau chia dự đau đớn hay sao! Thiếp e vị tất đã phải vì chữa thuốc, hoặc giả tướng quân còn chút đèo bồng chi đây. Thôi đừng bưng bít miệng bình, có thể nào nên mau mau thú thực!

Nàng Văn Cơ nói xong lại giả cách giận dỗi mà rằng:

- Những lời năm xưa chỉ non thề biển, không ngờ một sớm bỏ đi!

Định Quốc tướng quân thấy vậy luống cuống, vội vàng dịch lại bên cạnh mà dỗ bảo:

- Phu nhân ơi! Phu nhân chớ lấy tôi làm lạ! Phu nhân nên biết cho rằng trong nửa năm nay lòng ta thật rối như mớ bông bong. Nào cha già phải giam, nào em ruột bị giết chết. Thành Kim Lăng ngày nay có đại binh đến đánh, ta vẫn tự chắc rằng võ nghệ vô địch, sức này chưa dễ làm gì được nhau! Nào ngờ Hùng Hiệu cũng là tay dũng lực, ta ra đánh một trận, liền bị trọng thương. Chỗ thương tích này chưa lành miệng, cho nên ta phải kiêng nữ sắc, chứ thực không dám lòng chim dạ cá, đa mang gì.

Nàng Văn Cơ nói:

- Ai bảo không được kiêng nữ sắc!

Định Quốc tướng quân nói:

- Bởi vậy ta cần phải ngủ riêng phòng!

Nàng Văn Cơ nói:

- Cứ phải ngủ riêng phòng mới được hay sao!

Định Quốc tướng quân cười mà bảo rằng:

- Nhưng nếu chung gối loan phòng thì nê lòng có dễ cầm lòng cho đang.

Nói xong, lại cười khanh khách. Nàng Văn Cơ cứ rót rượu mãi, Định Quốc tướng quân có ý nghi ngờ, mới dừng chén rượu không uống vội mà hỏi nàng rằng:

- Phu nhân ơi! Phu nhân làm bạn cùng ta trong bấy nhiêu năm, ta chưa thấy bao giờ phu nhân lại tươi cười hơn hờ như hôm nay vậy. Chẳng hay hôm nay vì cớ chi mà phu nhân cứ đem lòng luyến ái, cố bắt ta phải ngủ lại đây.

Nàng Văn Cơ tủm tỉm cười mà đáp rằng:

- Số là đêm qua thiếp có một giấc mộng rất lạ! Mộng thấy tướng quân mọc cánh bay lên trên không, thế thì kết quả là cái triêu sắp làm thiên tử. Tướng quân làm thiên tử thì ngôi chánh cung hoàng hậu kia hẳn phải đến thân thiếp.

Định Quốc tướng quân nghe nói bằng lòng lại cả cười mà rằng:

- Đa tạ những lời vàng ngọc của phu nhân.

Vừa nói lại vừa cầm chén rượu uống. Khi rượu đã say, có ý buồn ngủ. các nữ tỳ xúm lại tháo mũ và cởi áo giáp ra. Nàng Văn Cơ cũng lấy tay xoa chỗ vai bị thương, rồi đỡ nằm xuống giường. Định Quốc tướng quân đặt mình xuống giường tức khắc ngủ ngay. Nàng Văn Cơ truyền các nữ tỳ triệt chiếu rượu ra, rồi đem ra ngoài cùng nhau ăn uống. Khi các nữ tỳ ra hết rồi, nàng Văn Cơ quay vào gọi Hùng Khởi Thần mà khẽ rỉ tai bảo rằng:

- Định Quốc say rượu ngủ yên rồi! Bây giờ công tử làm thế nào mà giết được nó.

Hùng Khởi Thần rón rén đến cạnh giường Định Quốc tướng quân nằm, khẽ vén màn dòm thì thấy hắt mặt đen mắt trợn, miệng thở hồng hộc như trâu rống. Hùng Khởi Thần lặng nghe mặt ngoài lại có tiếng sùng nổ, bấy giờ canh ba đã điểm, chắc là bọn Trương Vĩnh đều khởi sự rồi. Hùng Khởi Thần mắt môi nghiêng lợi, giơ tay rút rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường, định đâm cho Định Quốc tướng quân một nhát. Hùng Khởi Thần tay cầm thanh kiếm, lúc đầu vẫn còn run lẩy bẩy, nhưng trong khi khẩn cấp, nếu không làm gấp thì sợ có người đến chằng, bắt đắc dĩ phải hạ thủ. Định Quốc tướng quân bị mũi kiếm đâm thẳng giữa bụng, kêu to một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất, máu chảy đầm đìa. Bấy giờ Định Quốc tướng quân vật mình giãy lộn trong hồi lâu rồi rống lên mấy tiếng. Nàng Văn Cơ thì chẳng còn hồn vía nào, cứ chạy quanh ở trong phòng, mồ hôi như tắm. Hùng Khởi Thần đứng xa trông thấy Định Quốc tướng quân nằm yên, bấy giờ mới rón rén đến cạnh. Vệ Ngọc ở bên ngoài cầm dao tiến vào, cắt lấy thủ cấp. Vệ Ngọc gọi nàng Văn Cơ mà bảo rằng:

- Em nên mau mau theo Hùng công tử chạy trốn.

Vệ Ngọc lại sai người đi bắt Lã thị. Mặt ngoài thì đại binh Hùng vương đã tiến vào trong thành, các quan văn võ trong thành bấy giờ đều bị nã tróc. Hùng vương tức khắc hạ lệnh treo bảng an dân, nghiêm cấm quân sĩ không được những nhiễu, lại ghi công các tướng sĩ vào trong sổ. Còn Lã thị và nàng Văn Cơ thì giao cho Vệ Dũng Bưu đem về quê nhà, tể Từ di nương một tuần, khiến oan hồn khỏi ngậm ngùi ở nơi chín suối. Hùng Khởi Thần nói với Hùng vương rằng:

- Thân phụ ơi! Xin thân phụ cho con theo đi, để trước là đối chất cùng Lã thị, sau là gọi chút lòng thành về đây để kính viếng Từ di nương vậy.

DỨT MỐI TÌNH VẦN CƠ QUI PHẬT
BÀY TIỆC VUI THÁI HẬU XEM TRANH

Lại nói chuyện Vệ Dũng Bru về đến quê nhà, Vệ Ngọc đem vợ là Liễu thị và hai con ra lạy mừng, cùng nhau kể lễ những nông nổi sau khi tương biệt. Khi giải Lã thị và nàng Văn Cơ về tới nơi, Vệ Dũng Bru trông thấy hằm hằm nổi giận, liền đứng ngay dậy quát hai mắt lên, túm đầu Lã thị lôi tới trước linh sàng Từ di nương. Vệ Dũng Bru vừa lôi vừa nói:

- Đứa tiện này mày làm hại nhà ta biết là đường nào! Ai ngờ lại có ngày nay.

Mọi người theo vào, Vệ Dũng Bru truyền đem hình cụ ra để tra tấn Lã thị bắt phải thú thực hết đầu đuôi những thế nào. Xưa nay Lã thị vốn là một người lanh lợi, nói đâu ra đấy, thế mà bây giờ thì cứ ngây dại như người đã chết rồi. Lã thị bị tra tấn đau quá không thể chịu được, kêu râm râm, rồi nằm chết ngất đi, gia đình lại lấy nước lã mà phun cho tỉnh. Khi Lã thị tỉnh dậy, khóc lóc kêu van. Vệ Dũng Bru lại truyền tra tấn một hồi nữa. Nàng Văn Cơ cùng mọi người đều khiếp đảm kinh hồn. Vệ Ngọc can ngăn Vệ Dũng Bru mà rằng:

- Thân phụ ơi! Xin thân phụ hãy nguôi cơn giận, khoan tay roi vọt, để cho hấn cứ thực cung xưng.

Vệ Dũng Bru truyền bảo gia đình hãy khoan tay cho Lã thị được nói, Lã thị đau đau quá nằm ngất đi, rồi lại hồi tỉnh. Hồi lâu mới gượng mà nói rằng:

- Lão gia ơi! Bây giờ lão gia bắt tôi phải cung xưng thì tôi biết cung xưng thế nào cho được. Số là hôm ấy tôi và tiểu thư đi thiêu hương vắng thì ở nhà Từ di nương đâm đầu xuống sông tự tử. Hoặc khi công tử về nhà, có sự gì ám muội mà nên thế chẳng. Việc này nên tra hỏi vợ chồng hấn mới phải, có sao lại tra hỏi tôi.

Lã thị nói chưa dứt lời thì tự mình bỗng lại lấy tay mà vả vào miệng. Vừa vả vừa nói:

- Đứa tiện tỳ Lã thị kia! Này dám mở miệng nói càn! Mày định vu oan giá họa cho Vệ công tử phải Lã thị kia! Ta đã dung túng cho mày được sống sót trong mấy năm trời nay, bây giờ mày lại dám mở miệng nói càn! Ngày trước mày vu oan cho Hùng công tử có tư tình với ta, ta phải liều chết để tỏ tấm lòng trong sạch. Ta chắc rằng không lão gia ta xét đến thì nỗi oan tình sẽ giải được ra. Không ngờ đứa tiện tỳ gian ác kia ngày nay lại còn muốn đem miệng hùm nọc rắn mà hãm hại người ngay vậy.

Nói xong, cứ giơ hai tay mình lại đánh vào mình, đến nỗi máu tươi trong miệng chảy ra ràn rụa. Vệ Dũng Bru cùng mọi người nghe nói đều biết là Từ di nương đã nhập vào Lã thị mà nói. Vệ Dũng Bru nói:

- Từ di nương ơi! Nỗi oan tình của di nương, ta đã hiểu rõ. Ngày nay ta về triều tâu với thánh thượng xin lập một cái bia ở trước mộ di nương. Di nương hãy an tâm ở dưới suối vàng, rồi ta sẽ phanhtây đưa tiện tỳ này ra làm một trăm mảnh.

Lã thị sụp lạy, lại nức nở khóc mà rằng:

- Lão gia ơi! Bây giờ tôi sắp đi đầu thai thì đâu muốn gặp nhau trong giấc chiêm bao, cũng lấy làm khó lòng vậy. Các nghĩa nặng ơn sâu của lão gia, kể sao cho xiết, sự báo đền đành để kiếp sau!

Lã thị nói với vợ chồng Vệ Ngọc rằng:

- Tôi xin cảm ơn vợ chồng công tử đối đãi với tôi thật là rất có lòng tử tế. Ai ngờ vì đứa tiện tỳ gian ác mà đến nỗi tan cửa nát nhà. Công tử đã theo lời trong thư tôi dặn mà an táng tôi tại bên cạnh mộ bà Doãn phu nhân, nhưng thương xót cho vong hồn tôi ở đây trong bấy nhiêu năm trời, trải bao gió thảm mưa sầu, không hề được một nén hương thăm viếng. Ngày nay oan đã giải thì vong hồn này ở nơi chín suối, cũng được ngậm cười.

Lã thị nói xong, nằm lẩn ra đấy. Vệ Dũng Bru biết là linh hồn Từ di nương đã siêu thăng rồi, mới rút thanh bảo kiếm quát to lên mà rằng:

- Đứa tiện tỳ gian ác kia! Bây giờ ta thử xem bụng gan mày thế nào!

Vệ Dũng Bru vừa nói vừa giẫm chân mình lên Lã thị, rồi cầm thanh kiếm rạch bụng, cắt lấy quả tim để trước linh sàng thờ Từ di nương, máu tươi chảy ra lênh láng. Bây giờ trong cuống họng Lã di nương vẫn còn khô khè. Nàng Văn Cơ thì sợ quá mà ngã lẩn ra đấy, Vệ Dũng Bru lại cầm lấy thanh kiếm chạy đến nắm đầu nàng Văn Cơ kéo dậy. Vệ Ngọc cùng mọi người đều quì xuống can ngăn.

Vệ Dũng Bru quát mắng rằng:

- Chúng bay còn thương gì nó nữa! Nó cũng là một đứa dâm đẳng, không biết yên phận. Đã làm cho cửa nhà tan nát, lại đến nỗi thất thân với đứa giặc tặc kia!

Vệ Dũng Bru nói chưa dứt lời Hùng Khởi Thần vừa ở cửa ngoài bước vào, vội vàng giật lấy thanh bảo kiếm mà thưa rằng:

- Dám thưa cữu phụ! Cữu phụ không nên giết nàng, vì nhờ có công nàng mới phá vỡ được thành Kim Lăng này. Khi trước tôi đã hứa lời xin bảo toàn tính mệnh cho nàng, nếu cữu phụ giết nàng thì khiến cho tôi thành một người thất tín. Và nàng là một kẻ tội nhân trong đảng phản nghịch, còn phải tâu với thánh thượng để người định tội, chứ cữu phụ cũng không có quyền được giết nàng.

Vệ Dũng Bru nghe nói thờ dãi mà rằng:

- Đa tạ công tử đã chỉ bảo cho tôi được biết lẽ phải. Tôi đây là kẻ vũ phu, vậy nên chưa am hiểu pháp luật, nếu không nhờ có lời chỉ bảo của công tử thì trong khi nóng nảy chẳng khỏi đeo tội vào mình.

Nói xong, truyền gọi Vệ Ngọc bảo dắt nàng Văn Cơ đi chỗ khác, rồi đem giam vào một nơi. Vệ Dũng Bru lại thuật chuyện vong hồn Từ di nương nhập vào Lã thị cho Hùng Khởi Thần nghe. Hùng Khởi Thần phàn nàn mà thưa rằng:

- Hoài của! Tôi đến chậm chân, thành ra không được xem lúc Từ di nương nhập hồn.

Vệ Dũng Bru bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Hùng công tử ơi! Ngày nay tôi chỉ muốn chết, nhưng lại sợ thiên hạ nghi là tiếc người yêu. Tôi cũng không còn mặt mũi nào trở về kinh thành mà triều kiến thánh thượng nữa, nhờ công tử bầm với tôn nghiêm đường tâu thay giúp tôi rằng hiện tôi bị bệnh thương hàn, xin cho Vệ Ngọc ở nhà trông nom thuốc thang để khiến tôi được di dưỡng trong khi tuổi thọ.

Hùng Khởi Thần lại khuyên giải mà rằng:

- Cữu phụ ơi! Xin cữu phụ chớ lo phiền! Hai chữ trung trinh từ xưa đến nay, hồ dễ đã mấy nhà giữ được trọn vẹn. Nay cữu phụ phụng mệnh triều đình lĩnh chức nguyên soái, đem quân đi đánh giặc. Đã đánh được giặc, tất phải về tâu với triều đình. Lệnh viên (trò nàng Văn Cơ) đâu có thất thân với đứa phản nghịch, nhưng đem công chuộc tội, tất thánh thượng cũng lại cho lệnh viên sum họp ở dưới gối cữu phụ, để được chỗ nương thân vậy.

Vệ Dũng Bru nhất định không nghe, Hùng Khởi Thần động lòng xót thương, cũng không nỡ bỏ đi. Vệ Dũng Bru và Vệ Ngọc cứ giục giã Hùng Khởi Thần nên mau mau trở về kinh địa. Hùng Khởi Thần bắt đực dĩ mới cáo từ xin đi. Trước sụp lạy Vệ Dũng Bru, sau lại đến sụp lạy ở trước linh sàng Từ di nương mà sụt sùi khóc than và làm lễ bái biệt. Vệ Ngọc khê rĩ tai mà bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Hùng công tử ơi! Tính mệnh xá muội, trông cậy ở nơi công tử đó! Khi nào tới kinh, công tử nên tâu triều đình cho nó được xuất gia tu hành là hơn, chứ nếu về ở nhà này thì thân phụ tôi không thể nào mà nguôi cơn giận.

Hùng Khởi Thần gật đầu xin vâng mệnh, rồi tức khắc lên ngựa đi ngay. Vệ Ngọc vội vàng thu xếp các việc trong nhà. Trước hết hãy đem thi thể Lã thị ra mai táng tại phía sau núi. Khi mai táng xong, mới đưa tờ cáo phó cho thân thích họ hàng biết. Lại đem việc Từ di nương thủ tiết thuật lại rõ cho mọi người nghe. Lân lý ra vào, ai cũng lấy làm khen ngợi. Chúng đều bảo nhau rằng:

- Từ di nương biết liều mình thủ tiết, thật không hổ gia thanh nhà họ Vệ vậy. Còn mụ đàn bà điều ngoa kia thì ngày bị mổ, tưởng cũng đáng đời.

Từ đó Vệ Dũng Bru không hề bước chân đi đâu. Vệ Ngọc thì ở nhà hầu hạ thân phụ và đón thầy về dạy cho con học.

Lại nói chuyện Hùng vương rút quân về kinh thành. Các quan văn võ tại Kim Lăng thành đều phải thay đổi cả. Lưu Quý tổng trấn ở đây, Trương Vĩnh và Sĩ Quý thì chương binh quyền để phòng dư đảng của Đồ Man Định Quốc. Khi Hùng vương kéo đại binh về kinh thành, các địa phương quan đều bày hương án ở hai bên đường để bái vọng. Hùng Khởi Phụng ra cửa thành đón, hai cha con gặp nhau, mừng mừng rỡ rỡ, xiết bao là tình. Hùng Khởi Phụng nói với Hùng vương rằng:

- Thân phụ ơi! Thái hậu đã giáng chỉ bắt phải chọn ngày để làm lễ hoàn hôn cho thân đệ con là Hùng Khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Thái hậu nói là hai bên đều đã trưởng thành, trai tài gái sắc, xuân đang gặp thời, không nên để chậm trễ. Hiện nay các việc trong nhà đều sửa soạn sẵn sàng, chỉ đợi thân phụ về thì làm lễ hoàn hôn mà thôi.

Hùng vương cười mà bảo rằng:

- Cần chi phải vội như thế!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy phò mã Triệu Câu đến, lại có các quan văn võ triều thần theo sau, đều nói là phụng chỉ thánh thượng cho ra nghênh tiếp Hùng vương. Hùng vương xuống ngựa cùng các quan văn võ triều thần làm lễ tương kiến. Bỗng nghe báo có Doãn Thượng Khanh tướng công đến. Hùng vương vội vàng đón chào. Doãn Thượng Khanh tướng công trông thấy Hùng vương, vỗ tay cười mà bảo rằng:

- Thế mới khôi phụ là một đại trượng phu! Danh thơm ấy sẽ ghi chép nghìn năm ở trong sử sách. Từ xưa đến nay, các nhà quốc thích, hồ đồ mấy nhà được như nhà Hoàng Phủ và nhà họ Hùng ta vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công lại nói:

- Tôi dẫu chưa phụng chỉ triều đình, nhưng cũng xin ra đây để cời áo giáp hầu đại vương.

Bỗng thấy hai tên nội giám dâng một bộ cẩm bào, Doãn Thượng Khanh tướng công mời Hùng vương thay áo, rồi vào trong một cái nhà rạp để dự yến tiệc. Khi vào tới nơi, ba vị vương tử đã đứng ở đấy. Hùng vương cùng các tướng trông thấy đều kinh hãi, vội vàng cúi đầu sụp lạy. Hùng vương nói:

- Chút công khuyến mã, chưa đủ báo đền ơn triều đình, nay ba vị vương tử giáng lâm như thế này, khiến cho tôi càng thêm áy náy.

Ba vị vương tử đỡ dậy mà rằng:

- Hùng quốc trượng ơi! Chúng tôi phụng mệnh thánh thượng ra đây để nghênh tiếp quốc trượng và dâng quốc trượng ba chén rượu mừng.

Hùng vương tạ ân bước vào chiếu rượu, ba vị vương tử rót ba chén rượu mời Hùng vương uống. Các tướng có công thắng trận cũng đều được uống rượu cả. Khi uống rượu xong, ba vị vương tử cáo từ về trước. Hùng vương lại đem các tướng vào bãi mạnh thiên tử ở chốn triều đường. Vua Anh Tôn hủy lạo mấy câu rồi cho về nghỉ. Đợi hôm khác sẽ ban thưởng cho các tướng sĩ. Hùng vương và các tướng lạy tạ lui ra. Khi cha con Hùng vương về đến vương phủ, Vệ Dũng Nga vương phi và Lương Cẩm Hà phu nhân đều mừng rỡ bội phần. Cốt nhục đoàn viên, tiệc gia yến vui vẻ kể sao cho xiết! Bỗng nghe báo có mấy anh em phò mã Triệu Câu đến, người họ Hùng chưa kịp nghênh tiếp thì mấy anh em phò mã Triệu Câu vào tới nơi, ai nấy đều tươi cười hơn hớn. Phò mã Triệu Câu nói:

- Dám bẩm cô phụ và cô mẫu! Ngày hôm nay chúng con kéo sang đây là cốt để uống rượu mừng cô phụ và cô mẫu đó!

Vệ Dũng Nga vương phi cùng mọi người đều đứng dậy mời ngồi. Khi nói chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng Khởi Phượng bảo Hùng Khởi Thần rằng:

- Em chớ nên như thế! Ngày nay em lập nên công nghiệp để làm vẻ vang cho nhà họ Hùng ta. Nếu em đã có ước hẹn ới nàng, thì cũng nên xử trí thế nào cho nàng được chốn yên thân mới phải.

Hùng vương nói:

- Việc ấy nên xử thế nào cho tiện, âu là lại bảo nó trở về quê nhà.

Hùng Khởi Thần nói:

- Không thể được! Bởi vì cữu phụ con nóng tính quá, quyết không khi nào chịu người con giận mà để cho sum họp một nhà. Cứ như ý con thì việc ấy cũng chẳng khó gì, thân mẫu chỉ nên bảo nàng quyết chí tu hành là tiện hơn cả.

Anh em phò mã Triệu Câu nghe nói, đều lẩm nhẩm gật đầu. Hùng Khởi Phượng nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Thân mẫu ơi! Thân mẫu nên theo cách ấy mà thi hành!

Vệ Dũng Nga vương phi nổi giận mà rằng:

- Con vật ô uế ấy, ngày nay ta không muốn trông thấy mặt nói làm chi!

Hùng vương nói với phò mã Triệu Câu rằng:

- Ta hãy tạm cho Văn Cơ ở một cái chùa nào, để khi làm lễ cưới Phi Loan quận chúa rồi, bấy giờ sẽ thương nghị.

Phò mã Triệu Câu lại nói:

- Cô phụ nghĩ như thế là chí phải! Lại còn một điều này nữa, con xin nói để cô phụ nghe:

“Sở là thân phụ con đã tâu cùng thánh thượng, hễ khi cô phụ về đây thì xin đem binh quyền giao phó cho trưởng huynh con, tất cũng có thể giữ yên bốn phương, mà cô phụ trong khi tuổi già này, sẽ được cùng thượng hoàng sớm khuya sum họp, cùng hưởng phúc thanh nhàn vậy.

Hùng vương nghe nói mừng lòng cười mà bảo Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

- Nếu vậy thì tôi cùng vương phi sẽ được hưởng phúc thanh nhàn, trong khi tuổi già cùng nhau hầu hạ thánh quân cũng là một sự “Thiên cổ kỳ phùng” vậy; còn việc Văn Cơ hà tất phải nghĩ ngợi đến.. Những cái tư tình của đàn con trẻ, ta cứ phó mặc cho chúng nó là hơn.

Hùng vương nói xong lại khanh khách cười. Vệ Dũng Nga vương phi cũng có ý vui vẻ. Vợ chồng Hùng vương và mọi người lại rót rượu uống, rồi cùng nhau kể lể các nông nổi sau khi tương biệt. Mỗi khi nói đến những sự thương tâm thì lại đều thở ngắn than dài. Hùng Khởi Phượng và Hùng Khởi Thần đi ra phòng ngoài yên nghỉ, cùng nhau nói chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh và nàng Văn Cơ. Hai anh em suốt

đêm hôm ấy không ngủ. Sáng hôm sau dậy sớm, lại vào hỏi thăm cha mẹ, Lương Cẩm Hà phu nhân cũng ăm tiếu công tử vào. Hùng vương ngoảnh nhìn các con, rồi cả cười mà rằng:

- Ta đây cũng là một kẻ tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình mũ cao áo dài trong bấy nhiêu năm, chưa có chút chi đền báo. Vẫn tưởng rằng chết già trong ngục thất, ai ngờ còn gặp thánh quân hiền chúa, chẳng những toàn gia ân xá, mà lại được ân thưởng tôn vinh phú quý này. Bây giờ vợ chồng đoàn viên con cháu vui vẻ, thế thì ơn sâu của triều đình, ta cũng phải nghĩ thế nào. Các con ơi! Các con nên hết sức tận trung với triều đình, tức là tận hiếu cùng cha mẹ đó.

Bỗng thấy phò mã Triệu Câu đến. Hùng Khởi Phượng nói:

- Thân phụ tôi vừa định sang thăm phò mã, không ngờ phò mã lại tới đây!

Phò mã Triệu Câu cười mà đáp rằng:

- Số là nghe có tin mừng cho nên chúng tôi phải sang đây để báo tin với cô phụ.

Hùng vương nói:

- Phò mã nói khôi hài cho vui chuyện đó mà thôi, chứ ta đây còn có tin gì đáng mừng nữa!

Bấy giờ nữ tỳ bày tiệc, mọi người cùng ngồi uống rượu. Trong khi uống rượu, lại nói đến những việc mười năm về trước. Vệ Dũng Nga vương phi chỉ tấm tắc khen ngợi nàng Hạng Ngọc Thanh.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Con ta không được kết duyên cùng nàng Hạng Ngọc Thanh cũng là một điều đáng tiếc. Vì ai để lụy đến nàng, khiến nàng uống phí một đời xuân xanh, quyết chí tu hành, không thiết chi đến đường gia thất. Hôm nào ta còn phải tâu thái hậu cho con ta được vào yết kiến nàng. Ta có thuật chuyện Nam Kim nữ chủ cho nàng nghe thì nàng tất lấy làm cảm kích. Nàng cảm kích cái ơn con ta bảo toàn danh dự cho cô mẫu nàng, lại bảo Cao Ly quốc vương lập người con gái Nam Kim nữ chủ lên làm hoàng hậu, thế là khiến cho họ Hạng cũng được toàn thủy toàn chung vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi lại thở dài rồi nói:

- Hạng Ngọc Thanh cũng là một người kỳ nữ mà sao biết giữ toàn được cái lòng tiết nghĩa như thế! Chỉ đáng thương cho nhà họ Vệ ta, ai ngờ ngày nay lại nảy ra một đứa con gái dâm đảng như con Văn Cơ này.

Vệ Dũng Nga vương phi nói xong, lại cau mày nghiêng răng, tỏ ra ý căm tức. Hùng vương chỉ rót rượu ngồi uống. Phò mã Triệu Câu cũng phàn nàn mà rằng:

- Hai thân tôi ngày nay cũng lấy việc Phi Giao làm hổ thẹn, chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần. Thân mẫu tôi về thăm quê nhà mà thân phụ tôi khi nào nghĩ đến Phi Giao cũng vẫn căm tức. Ngày hôm nay tôi vào triều kiến thánh thượng, thì thánh thượng đã truyền xá tội cho nàng Văn Cơ, vì nàng đã có công trong việc nội ứng. Bấy giờ nàng không biết về đâu cho tiện, vậy xin cô phụ hỏi nhị hiền đệ xem, nếu có ước hẹn với nàng thì tôi thiết tưởng cũng nên chứ sao!

Hùng Khởi Thần không đợi cho Hùng vương nói tức khắc đứng dậy mà thưa rằng:

- Phò mã ơi! Tôi xin thuật hết đầu đuôi việc nàng Văn Cơ cho phò mã nghe.

Nói xong, liền đem những lời Hùng vương dặn bảo khi trước mà kể cho phò mã Triệu Câu nghe và lại bảo rằng:

- Tôi vâng mệnh thân phụ bắt đắc dĩ mà phải ước hẹn với nàng, chẳng lẽ ngày nay lại “Lộng giả thành chân” hay sao! Phò mã ơi! Tôi dẫu không dám sánh như phò mã là một bậc kỳ nam tử, nhưng cũng có đôi chút liêm sỉ, nếu bây giờ bắt tôi phải y lời ước hẹn thì năm xưa tôi còn phải cự tuyệt nàng làm chi.

Phò mã Triệu Câu gật đầu khen phải. Vệ Dũng Nga vương phi đỏ mặt tía tai, trỏ Hùng Khởi Thần mắng rằng:

- Mày thật là một đứa con bất hiếu! Không tuân lời nghiêm huấn, dám nhắm mắt đi liều. Nếu năm xưa mày cứ đi thẳng đường về nhà họ Mạnh thì khi nào đến nỗi gặp con Văn Cơ!

Bỗng thấy Lương Cẩm Hà phu nhân đến trước mặt vợ chồng Hùng vương, khép áo sụp lạy. Vợ chồng Hùng vương đều kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Có việc chi thế, con!

Lương Cẩm Hà phu nhân khóc mà thưa rằng:

- Dám thưa vương phi! Chỉ vì năm xưa con nghĩ lầm một chút mà để đến nỗi nàng Hạng Ngọc Thanh không được sum họp cùng phu quân con. Nay nàng quyết chí tu hành, đều là bởi con làm hại nàng đó. Bấy lâu con vẫn lấy điều ấy làm hối hận, chỉ vì còn phải đợi phu quân con về đây. May mà nhờ lòng trung nghĩa của hai thân cảm động đến trời, ngày nay lại được cốt nhục đoàn viên, một nhà sum họp. Con nghĩ công lao của nàng Hạng Ngọc Thanh ở trong ngục thất, vậy có nói với phu quân con, xin đem ngôi chính thất mà nhường cho nàng. Nào ngờ đâu rằng phu quân con không nghe, lại hằm hằm nổi giận,

mắng con là đứa nói càn. Nay vương gia đã về đây, chẳng bao lâu nữa biểu muội (trở Phi Loan) con cũng về, việc nội chính đã có người trông coi, con xin phép trở về quê nhà để hầu hạ thân mẫu. Và từ khi thân phụ con tạ thế, con cũng chưa về thăm quê nhà lần nào.

Lương Cẩm Hà phu nhân nói chưa dứt lời thì Hùng Khởi Phượng đứng dậy nói với vợ chồng Hùng vương rằng :

- Dám bầm thân phụ và thân mẫu! Nội nhân con không hiểu chí khí của kẻ trượng phu, vẫn ngỡ con là một người say đắm về nhi nữ tư tình vậy. Ngày nay con về đây, há con lại không biết nghĩ công lao của nàng Hạng Ngọc Thanh hay sao! Nhưng từ khi con gặp mặt nàng, đã biết nàng là một con người có tấm lòng băng tuyết. Và nàng đã chán nơi trần tục thì ngày nay ta để cho nàng được nương cảnh thanh tịnh, cũng là một cách báo ơn. Nội nhân con không hiểu ý, lại bảo con có tính vụ chấp, ngày nay muốn trở về quê nhà, há chẳng nực cười lắm ru.

Khi Hùng Khởi Phượng nói xong, Hùng vương nín lặng không bảo thế nào. Vệ Dũng Nga vương phi lại nói:

- Con ta nói có lẽ phải! Nàng Hạng Ngọc Thanh nguyên có tiên phong đạo cốt, không phải là người trần tục. Hồi trước Lưu Yến Ngọc phu nhân cũng đã nói cho ta biết rằng nàng là một vị du tiên, phải đầy xuống cõi trần, bao giờ trọn vẹn kiếp tu, bấy giờ sẽ lại trở về tiên phủ. Thế thì ta cũng nên để nàng được toàn chí nguyện, chớ khiến nàng phải vương váu trần duyên. Vừa mới tháng trước đây, có tin ở quê nhà đến thì lệnh từ và hai công tử đều được bình yên cả. Hai công tử vì có lệnh từ tuổi già sức yếu, cho nên không muốn ra làm quan. Ngày nay con ta đi sứ Cao Ly, kẻ hàng mười năm với về, hai ta cũng chịu bao nhiêu nỗi khổ sở ở trong ngục thất, bấy giờ mới về đây. Thế thì con cũng hãy nên yên lòng trong một vài năm để cho ta được trông thấy cảnh đoàn viên vui vẻ, rồi sau ta sẽ đưa con về quê nhà thăm thân mẫu, bấy giờ tình kia nghĩa nọ, há chẳng trọn vẹn cả đôi đường.

Vệ Dũng Nga vương phi nói xong, lại giơ tay đỡ Lương Cẩm Hà phu nhân dậy. Hùng vương cười mà bảo rằng:

- Ta nghe mấy lời của thân mẫu con phân trần, thật là một người mẹ hiền, các con chớ nên trái ý!

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Cha con Hùng vương vội vàng đội mũ mặc áo và bày hương án để nghênh tiếp. Nội giám Lăng Mậu tuyên đọc tờ thánh chỉ như sau đây:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

- Bình Giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ Dũng Nga từ xưa chịu ơn triều đình vẫn một lòng tận trung báo quốc, đâu được dự hàng ngoại thích mà cũng không hề có ý kiêu căng. Không ngờ thượng hoàng bỏ đi, tiểu tử này bất đức, để đến nỗi lão thần xuất sứ, lương tướng liêu minh, gây nên bao nhiêu sự sầu thảm.

Ngày nay mây mù quét sạch, ánh sáng mặt trời lại rực rỡ như xưa. trẫm gia phong cho Hùng Hiệu làm Trương vương để đền lại lòng trung nghĩa. Trưởng tử là Hùng Khởi Phượng đi sứ nước ngoài, một lòng thủ tiết, lại cho được tập tước, chương quân cấm binh. Thứ tử là Hùng Khởi Thần thiên tính chí hiếu, mà gặp nhiều khổ sở, nghĩ thật đáng thương. Lại có công thu phục thành Kim Lăng, vậy phong làm Kỳ Anh Hầu, kiêm lĩnh Lễ bộ. Vợ Hùng Khởi Thần là Hoàng Phủ Phi Loan, tiết liệt đáng khen, cũng phong làm nhất phẩm phu nhân hiệu nghĩa quận chúa.

Cao Ly quốc vương mới đem cống dâng các đồ kim ngân cẩm bạch, vậy nay trích ra một trăm tám tám, mười nghìn lạng vàng, để làm liêm trang cho Phi Loan quận chúa. Lại phải mau mau chọn ngày làm lễ cưới khiến cho thái hậu được yên lòng. Các tướng có công trong việc thu phục Kim Lăng như Trương Vĩnh và Sĩ Quý đều được gia phong, lại theo lời xin của phò mã Triệu Câu, cho hai tên cung nữ để cùng hai tướng đẹp duyên cảm sát. Văn Cơ đầu là người bất chính, nhưng đã có công nội ứng, cũng được tha tội. Các quan văn võ đều được thăng tám cấp, Trương Long và Triệu Hồ phong làm chỉ huy sứ, Tô Thành làm chức thiên hộ, Trương Thuận được thưởng kim bạch. Khâm tai.”

Nội giám Lăng Mậu tuyên đọc xong, cha con Hùng vương đều cúi đầu lạy tạ thánh chỉ. Nội giám Lăng Mậu lại nói mấy lời chúc mừng. Hùng vương cầm một bản tâu trao cho Lăng Mậu mà bảo rằng:

- Nội giám Lăng Mậu ơi! Tôi có một bản tâu nhờ nhà ngươi đệ trình thánh thượng. Số là Hùng Hiệu này đã hết sức khuyến mãi. Và gần đây lại bỗng sinh đa bệnh mà vẫn chưa dám từ quan. Nay xin thánh thượng giáng chỉ cho tôi được theo hầu thượng hoàng thì thật là một cái ân đặc biệt. Hai con tôi xin để hầu hạ thánh thượng mà đừng cho chương quân binh quyền. Binh quyền nên giao cho phò mã Triệu Câu, phò mã thật là người có tài “kinh thiên vĩ địa” vậy.

Nội giám Lăng Mậu vâng dạ rồi nói:

- Mấy lời vương gia tâu xin, tất thế nào thánh thượng cũng phê chuẩn, nhưng còn một việc giao binh quyền cho Hoàng Phủ phù mã thì thái hậu vị tất đã ưng. Số là tôi thấy Hoàng Phủ phù mã cũng đã mấy lần từ chối, nay vương gia lại tâu xin như thế thì chẳng lẽ binh quyền biết giao cho ai. Bỗng tâu này tôi xin vâng lĩnh đem về dâng thánh thượng, nhưng trong hai việc ấy tôi chắc chỉ làm được một việc mà thôi. Hùng vương lại đem một nghìn lạng bạc đưa tặng nội giám Lăng Mậu. Nội giám Lăng Mậu thở dài mà thưa rằng:

- Vương gia ban thưởng, tôi không dám từ chối, nhưng tôi thiết nghĩ một thân vô võ, cầu được nhiều của để làm chi! Kia như nội giám Mã Thuận, trong nhà biết bao nhiêu châu bảo vàng bạc, ngày mai ra chốn pháp trường phỏng có đem theo được vật gì không! Bởi vậy mỗi khi thánh thượng và các vị vương hầu thường tứ cho tôi, tôi đem về đều phân phát cho thân thích họ hàng. Thân thích họ hàng tôi, ai nghèo thì tôi giúp tiền, chứ không giúp cho ai làm quan cả, còn như thân thích họ hàng Mã Thuận, bao nhiêu người làm quan, ngày nay lại cùng chịu cái nỗi đoạn trường ấy, khổ sở biết là dường nào!

Nội giám Lăng Mậu nói xong, cáo từ lui ra. Bấy giờ nhà họ Hùng cùng nhà Hoàng Phủ hai nhà đều nhiệt náo sửa soạn nghỉ tiết cho Hùng Khởi Thần là lễ thành hôn cùng Phi Loan quận chúa.

Lại nói chuyện nàng Văn Cơ từ khi về tới Bắc Kinh, vào ở trong ngục thất, đêm ngày ngẫm nghĩ, như đại như ngây. Nàng nghĩ thầm: “Ta đã đem thân vào đến chốn này thật là chỉ còn đợi ngày xử tử.” Nàng run sợ mà ngã lăn ra. Bấy giờ có các phụ nữ cùng bị giam ở đây chạy đến khuyên giải rồi bảo nàng rằng:

- Chốn này là nơi khổ hải, chúng ta ở đây thật đã trăm cay nghìn đắng, chẳng hay nàng có tội tình gì mà con người ngọc cũng phải đi đến chốn này vậy.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe mặt ngoài có tiếng người gọi mở cửa, để mau mau giải bọn phản nghịch đem ra pháp trường. Các phụ nữ dắt nàng Văn Cơ đứng nép ra một bên để xem. Bấy giờ thấy có hai người đàn ông đầu bù tóc rối, mình mặc áo trắng, tay chân đều đeo xiềng sắt cả, ở trong ngục tối thẳng lối đi ra. Phía sau lưng hai người đàn ông đó lại có một bọn đi theo, vừa nam vừa nữ, ả thấy hàng mấy trăm người, đều bụng đau khóc than, ai trông thấy cũng phải thương xót. Các phụ nữ lại bảo nàng Văn Cơ rằng:

- Hai người đàn ông kia tức là Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục đó! Còn một bọn theo sau là đồ đảng của hai người. Bấy giờ giải ra pháp trường để xử quyết.

Nàng Văn Cơ nghe nói kinh hồn khiếp vía, nét mặt tái mét, mồ hôi toát ra đầm đìa, ngất người đi mà ngã lăn ra. Các phụ nữ vội vàng đỡ dậy, ngồi lặng hồi lâu, bấy giờ tinh thần mới lại hồi phục. Nàng Văn Cơ thở dài mà than rằng:

- Hùng công tử ơi! Nếu ta không nhờ công tử cứu cho thì có lẽ hôm nay cũng phải giải đi xử quyết rồi! Nhưng cái thân chết dở sống thừa này, chẳng biết mai sau rồi ra thế nào.

Nói xong, lại kéo vạt áo bụng mặt mà nức nở khóc. Từ đó nàng Văn Cơ thường suốt đêm không ngủ, năm canh vợ vẫn chỉ những nghĩ lo quanh: Hồi tưởng năm nào động phòng hoa chúc, một đôi trai tài gái sắc, vẫn tưởng rằng duyên ưa đẹp phận cùng nhau trọn ước trăm năm, ai ngờ trăm gãy bình rơi, để đến nỗi nên cơ hội này. Lại hồi tưởng đến khi gặp Hùng công tử. Thấy chàng, ta cũng đeo đai, không ngờ cánh hoa nguyên hữu ý mà dòng nước vẫn vô tình, khiến cho ta luống những bề bàng hờn duyên tử phận. Lại hồi tưởng đến khi đem thân về với Định Quốc, chỉ vì ta quá nghe lời thân mẫu mà đến nỗi tan cửa nát nhà. Tội phản nghịch kia, nay đã cam chịu một lưỡi gươm oan nghiệt. Thế mới biết bốn chữ “Hồng nhan bạc mệnh”, cổ kim há có riêng ai. Chiếc thân chết dở sống thừa, không ngờ ngày nay thành ra một người tù tội. Nếu không được Hùng công tử đền ơn báo nghĩa thì tấm thân này còn gì.

Nàng Văn Cơ càng nghĩ lại càng oán giận Lã di nương, vì nổi dầu ghét bỏ Hùng công tử mặc lòng, có sao lại buộc cho Từ di nương tiếng xấu xa như nhuộm. Ngày nay Từ di nương oan tình đã giải, mà thềm ta cũng hồn về chín suối, chẳng biết khi cùng nhau gặp gỡ thì mặt nào mà trông thấy nhau. Nàng Văn Cơ khóc than kể lể, các phụ nữ xúm lại mà nghe. Cách mấy hôm sau, bỗng thấy tên ngục tốt mở cửa chạy vào bảo nàng Văn Cơ rằng:

- Có một người lão ầu nói là phụng mệnh Hùng vương đem kiệu tới đón tiểu thư đó. Kiệu hoa đã đợi ở ngoài cửa, mời tiểu thư mau mau đi ra.

Nàng Văn Cơ gạt nước mắt từ biệt các phụ nữ ở trong ngục rồi bước lên kiệu.

Hồi thứ mười sáu (b)

Kiệu đi như bay, hồi lâu đến một cái chùa ở trong quặng rừng. Người lão ầu mời nàng Văn Cơ xuống kiệu. Nàng vừa xuống kiệu, bỗng có ba người ni sư ở trong chùa bước ra, nét mặt tươi cười đón mà bảo nàng rằng:

- Nàng là Vệ tiểu thư đó phải không? Chỗ hoang am này may sao lại có thiên tiên giáng hạ!

Ba người ni sư vừa nói vừa mời vào. Nàng Văn Cơ bắt đắc dĩ phải rón rén bước theo. Ba người ni sư lại cùng nhau tấm tắc khen ngợi mà rằng:

- Trời ơi! Xưa nay tôi chưa từng được trông thấy ai có nhan sắc xinh đẹp lạ thường như Vệ tiểu thư này!

Vào đến trước tam bảo, nàng Văn Cơ cúi đầu sụp lạy. Lạy xong, các ni sư vội vàng mời vào nhà trong. Nàng Văn Cơ cúi chào các ni sư rồi hỏi rằng:

- Bạch các sư! Chẳng hay cảnh Phật đây tên gọi chùa gì? Sư cụ đây pháp hiệu là gì? Tự ai bảo đưa tôi đến chốn này? Xin người nói rõ cho tôi biết để tôi được yên lòng.

Các sư đều tủm tỉm cười, mời nàng Văn Cơ ngồi rồi pha trà uống. Trong bọn các sư có một người độ trạc bốn mươi tuổi, bảo nàng Văn Cơ rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Tôi xin nói để tiểu thư nghe. Cảnh Phật đây nguyên vẫn gọi là chùa Thiên Hoa. Tự Hoàng Phủ vương gia lập nên, kể đã lâu năm. Sư cụ Phạm Như tôi, trước trụ trì ở đây, nay người đã về châu Pật. Bây giờ truyền đến chúng tôi. Tôi tên gọi Trí Tu, về dòng họ Lý, còn đồ đệ tôi đây là tiểu Tam Chân cùng tiểu Kinh Viên. Hôm trước tôi có vào bái yết Vệ vương phi thì Vệ vương phi bảo tôi đón tiểu thư về đây, để cho tiểu thư được tiện chỗ tu hành, rồi mỗi năm sẽ cấp cho năm trăm lạng bạc.

Sư cụ Trí Tu lại nói:

- Vệ tiểu thư ơi! Tôi vẫn tưởng tiểu thư là một người tâm thường vậy, không ai ngờ lại có nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành như thế này. Nhà chùa khổ hạnh, dưa muối nấu sòng, chẳng biết tiểu thư có cam chịu được hay không?

Nàng Văn Cơ nghe nói, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, kêu lên một tiếng mà rằng:

- Trời ơi! Thế ra đưa tôi đến đây, để tôi tu hành phải không? Tôi vẫn tưởng lời ước hẹn của Hùng công tử là lời nói thực, cứ như lời cô mẫu tôi nói thì khi nào Hùng công tử kết duyên với tôi. Tôi còn nhớ những lời Hùng công tử ước hẹn cùng tôi rằng: “Tiểu thư cố làm thế nào lừa cho Định Quốc uống rượu ngủ say, để tôi vào giết được thì đem công chuộc tội, bấy giờ ta sẽ cùng nhau chấp cánh uyên ương”. Chẳng lẽ Hùng công tử lại phụ lời hay sao! Năm nay tôi đã ngoài ba mươi tuổi, nhưng Phi Loan quận chúa bây giờ tuổi cũng đã quá chiều xuân...

Nàng Văn Cơ một mình nghĩ quanh nghĩ quẩn, ruột đau như cắt, lại dậm chân xuống đất mà nước nỡ khóc hoài. Sư cụ Trí Tu kiếm lời khuyên giải, rồi dọn cơm chay mời ăn. Trong khi ăn cơm, các sư lại thuật chuyện nàng Lưu Yến Ngọc thuở xưa cũng vì thủ tiết mà đi ở chùa, chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, rồi sau mới kết duyên cùng Trung Hiếu vương.

Các sư đều nói:

- Khi Lưu Yến Ngọc phu nhân tiến kinh, sư cụ Phạm Như tôi theo đi, cho nên mới thành ra tu ở chùa này.

Các sư lại thuật chuyện Phi Loan quận chúa cho nàng Văn Cơ nghe mà rằng:

- Phi Loan quận chúa thật là một người hiếm có! Khi Hùng vương bị nạn, quận chúa cùng Hùng công tử dẫu chưa thành hôn mà một lòng thủ tiết, tình nguyện vào nhà giam, để hầu hạ cha mẹ chồng ở trong ngục thất. Mấy lần Phi Giao hoàng hậu giảng chỉ ân xá, mà quận chúa cũng nhất định không về. Người có lòng nhân, trời nào nỡ phụ, ngày nay đã sắp làm lễ thành hôn cùng Hùng công tử vậy.

Các sư đều tấm tắc khen ngợi Phi Loan quận chúa, ngày nay sung sướng cho bỏ những lúc nhọc nhằn.

Các sư lại thuật chuyện nàng Hạng Ngọc Thanh cho nàng Văn Cơ nghe. Sư cụ Trí Tu nói:

- Nàng Hạng Ngọc Thanh lại càng đáng khen lắm. Nàng có nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành mà cũng một lòng thủ tiết cùng Hùng quốc cữu, tình nguyện vào nhà giam để hầu hạ vợ chồng Hùng vương. Ngày nay thượng hoàng và thái hậu rất trọng đãi nàng, lập riêng một nơi tĩnh viện ở Tiểu Hoa Sơn cho nàng ra ở đấy mà ngày đêm tu luyện. Sư cụ Trí Tu lại nói:

- Còn nàng Diễm Tuyết cũng có nhan sắc đắm nguyệt ngâm hoa, mà từ bé đến giờ, chỉ dốc một lòng mộ đạo.

Tiểu Kinh Viên cười mà bảo rằng:

- Chẳng những thế mà thôi! Còn Lương Cẩm Hà phu nhân cũng là một người hiền đức. Khi nàng Hạng Ngọc Thanh quyết chí đi tu, phu nhân chỉ thương tiếc nàng mà đêm ngày khóc lóc. Một nhà như nhà Hùng vương, thật là con hiền dâu thảo hay đủ mọi bề, chẳng ai còn chê được điều gì! Nàng Văn Cơ nghe nói trong lòng sùng sục như bể dầu sôi. Nàng biết các sư có ý mĩa mai, nhưng cũng ngậm đắng nuốt cay, nín lặng không nói. Khi ăn cơm chay xong, tiểu Tam Chân tươi cười mà nói với nàng rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Tiểu thư chớ lo phiền, bây giờ hãy xin mời tiểu thư vào phòng yên nghỉ.

Nàng Văn Cơ bất đắc dĩ phải đứng dậy theo tiểu Tam Chân vào trong một cái phòng tại nhà hậu. Đường lối đi vào rất là khuất khúc. Khi vào tới trong phòng, giường gỗ, gối tre, màn xô nệm vải, các đồ trần thiết, trông rất nhã đạm. Trên giá áo lại có treo mấy chiếc mũ ni và cà sa. Tiểu Tam Chân mời nàng Văn Cơ ngồi, lại pha trà mời nàng uống, rồi bảo nàng rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Nếu tiểu thư buồn bã thì xin tiểu thư hãy xem các bức tranh vẽ ở bên tường này. Các bức tranh vẽ đây, toàn là của Hùng vương bố thí, đem treo tại đó!

Tiểu Tam Chân vừa nói vừa đưa tay trỏ. Nàng Văn Cơ liền ngẩng đầu lên nhìn. Khi nàng nhìn thấy, bỗng giật mình kinh sợ, nét mặt tái mét, rồi ngất người đi ngã lộn xuống đất. Tiểu Tam Chân thấy vậy, kể sao cho xiết nỗi kinh hoàng, liền ôm lấy nàng Văn Cơ mà kêu người mau mau đến cứu.

Sư cụ Trí Tu bấy giờ ở nhà ngoài đang nói chuyện với tiểu Kính Viên rằng:

- Ta tiếc cho con người thế ấy mà số mệnh long đong, chỉ vì phạm một tội tà dâm thì dầu nhan sắc khuynh thành, cũng là uổng phí! Vệ vương phi cũng quá ư nghiêm khắc, lại bảo chúng ta dùng những lời mĩa mai mà đối với nàng. Còn ba bức tranh vẽ bảo ta đem treo tại phòng kia là có ý khiến cho nàng trông thấy phải kinh sợ, liệu mà hồi tâm cái tính, rồi yên một phận ở đây tu hành. Nếu nàng chịu cắt tóc đi tu thì Hùng vương sẽ cấp cho chùa ta mỗi năm năm trăm lạng bạc, lại trông nom tu bổ, có lẽ chùa ta cũng nhờ đó mà hưng vượng lên nhiều.

Tiểu Kính Viên thở dài mà đáp lại rằng:

- Đã đành rằng như thế, nhưng tội nghiệp thay cho nàng mặt hoa da ngọc, nhan sắc khuynh thành, ai ngờ lại bị người cường bách bắt phải cắt tóc. Chỉ sợ con người thế ấy, vị tất đã yên lòng mà đoạn tuyệt được trần duyên vậy.

Hai người đang chuyện trò cùng nhau thì bỗng nghe ở dưới nhà hậu có tiếng người kêu âm ỉ:

Tôn sư ơi! Đồ đệ ơi! Mau mau đến để cứu nàng.

Sư cụ Trí Tu và tiểu Kính Viên chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng tất tả chạy đến. Khi bước vào trong phòng, thấy nàng Văn Cơ đã trợn ngược mắt lên. Sư cụ Trí Tu nói:

Bây giờ biết tính thế nào! Nhân mệnh chí trọng, việc này biết tính làm sao!

Tiểu Tam Chân và tiểu Kính Viên đều sụt sùi thương khóc. Bỗng có mấy bà vải đến lễ chùa trông thấy, mới khê bảo rằng:

- Bách các sư! Xin các sư đừng nóng nảy! Mau mau đỡ nàng ngồi dậy, rồi bảo người vuốt ngực cho nàng. Đây là nàng khí uất mà kéo đờm lên, cho nên thành ra như thế!

Tiểu Tam Chân nghe lời, đỡ nàng Văn Cơ dậy, rồi các bà vải xúm lại mà vuốt ngực cho nàng. Vuốt trong hồi lâu, quả nhiên nghe tiếng khò khè ở trong cuống họng. Các bà vải nói:

- Nên mau mau lấy nước gừng mà đổ cho nàng.

Tiểu Kính Viên vội vàng đi sắc nước gừng đem đến. Khi đổ nước gừng cho nàng rồi thì nàng nấc lên mấy tiếng rồi khê động dậy mắt. Các bà vải nói:

- May ra có thể chữa được! Bây giờ ta hãy vực nàng lên nằm ở trên giường.

Các sư xúm lại vực nàng lên giường. Bỗng thấy nàng kêu lên thật to một tiếng rồi nói:

- Trời ơi! Nếu biết trước như thế này thì chẳng thà năm xưa yên phận ở vậy cho xong. Hùng công tử ơi! Không ngờ công tử lại dùng những lời cam ngôn mật ngữ mà đánh lừa tôi! Công trạng lớn lao kia về tay họ Hùng, mà bao nhiêu nông nổi cực khổ thì bắt tôi phải cam chịu. Thương xót cho thân tôi, ngày nay tôi cũng chẳng tiếc gì một chết, nhưng chỉ ngại về nơi chín suối, còn mặt mũi nào mà trông thấy đứa vũ phu thô bỉ kia!

Các sư đều xúm lại khuyên giải mà rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Tiểu thư vừa mới hồi tỉnh, chớ nên nghĩ ngợi mà chi cả.

Nàng Văn Cơ yên nghỉ hồi lâu thì các sư lại nấu cháo đem đến rồi bảo nàng rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Tiểu thư hãy gượng dậy ăn một lưng cháo!

Nàng Văn Cơ nể lời các sư, phải cầm lấy bát cháo gượng ăn. Các sư thấy nàng tinh thần đã hồi phục, mừng rỡ xiết bao, tức khắc chạy ra rung chuông đánh trống, tụng kinh niệm Phật, rồi ai nấy về phòng ngủ.

Nàng Văn Cơ đêm hôm ấy không thể chợp mắt được, hai hàng nước mắt ròng ròng chảy xuống, chỉ ngồi nghĩ quanh nghĩ quẩn, đường kia nổi nọ, ngổn ngang trong lòng, không biết cái thân thể này rồi sẽ ra sao. Nàng nghĩ thầm: “Bây giờ ta trở về quê nhà thì phụ huynh ta tất không nhận, mà chết xuống suối vàng thì mặt mũi nào trông thấy hai vị lang quân. Ấu là ta quyết chí tu hành, nhưng muốn tu tất phải cắt tóc, con người mặt hoa da ngọc, nữ nào cải dạng râu sồng! Trời ơi! Ta cũng chớ nên oán tránh biểu đệ và cô mẫu, chẳng qua chỉ bởi ta nghĩ lầm một chút, đáng lẽ phu quân ta tạ thế, ta phải một lòng thủ tiết mới khỏi hổ thẹn con nhà thế gia. Nếu thân phụ có quá thương mà muốn cho ta cải giá thì ta cũng phải yên phận trong chốn khuê phòng, để tùy ý thân phụ ta kén chọn, có sao trông thấy biểu đệ lại đem lòng đeo đai. Trăm điều ngang ngửa vì ta, để đến nỗi Từ di nương bị oan mà chết. Xót thân lưu lạc, cát lấp sóng vùi, hồng nhan như ta, còn mong chi nữa. Ta nghe những lời các sư nói và xem mấy bức tranh treo đây thì quả nhiên là cô mẫu ta muốn bắt ta đi tu vậy”.

Nàng Văn Cơ nghĩ quanh nghĩ quẩn, trời đã sáng rõ. Nàng trở dậy ngồi dưới cửa sổ, chẳng buồn rửa mặt, ngẩng nhìn ba bức tranh thì không thấy đâu. Bỗng có sư cụ Trí Tu ở mặt ngoài bước vào, lên tiếng bảo rằng:

- Tiểu thư dậy sớm nhỉ, đêm qua ngủ có được yên giấc không?

Nàng Văn Cơ ngoảnh nhìn thì thấy sư cụ Trí Tu mình mặc bộ áo cà sa, nét mặt hiền lành, mới gạt nước mắt rồi thở thê mà bạch rằng:

- Dám bạch sư cụ! Đêm qua chắc người vì tôi mà phải một bữa sợ! Người đã hết lòng tử tế mà cứu tôi khỏi chết! Bây giờ tôi có một điều này muốn hỏi, xin người cứ lấy thực tình mà dạy bảo cho.

Sư cụ Trí Tu nói:

- Tiểu thư muốn hỏi điều gì, xin tiểu thư cứ nói.

Nàng Văn Cơ nói:

- Đầu đuôi việc này thế nào, tất người đã hiểu rõ! Cô mẫu tôi vẽ ba bức tranh ấy: Một cảnh vẽ “động phòng hoa chúc” của tôi năm xưa, và một bức vẽ trong khi tôi cưỡng bách Hùng công tử mà xé tập tranh “bách mỹ”; còn một bức còn lại vẽ Định Quốc tướng quân khi bị đâm. Quả nhiên là có ý khiến cho tôi phải hối hận. Nhưng tôi xin nói để người biết, tôi đây hối hận đã nhiều, muốn chết mà không thể chết được, chỉ xin hỏi người một câu rằng, cô mẫu tôi định xử trí tôi ra thế nào? Tất cô mẫu tôi có nói chuyện với người, vậy xin người hãy thuật rõ cho tôi nghe.

Sư cụ Trí Tu nghe nói, thở dài mà than rằng:

- Nếu vậy thì tiểu thư thật thông minh! Quả nhiên Vệ vương phi có nói chuyện với tôi. Vương phi tỏ ý cho tôi biết rằng cứ lấy tình thân thích mà nói thì đáng lẽ vương phi nên lĩnh tiểu thư về quê nhà là phải, nhưng ngặt vì có ba điều không tiện.

Nàng Văn Cơ hỏi:

-Ba điều là những điều gì?

Sư cụ Trí Tu nói:

- Điều thứ nhất là Vệ vương phi xưa nay rất ghét những kẻ dâm tà không muốn nhìn mặt, mà tiểu thư không biết giữ thói nhà băng tuyết, lại cam lòng cải giá để sinh ra nhiều sự xấu xa. Điều thứ hai là tiểu thư hại anh hại cha như thế, còn mặt mũi nào trông thấy cha anh nữa. Chẳng những hại thân mà hại cả đến bà sinh mẫu, tội ác chất cao bằng núi, khiến cho bao nhiêu oan hồn quanh quẩn bên mình. Điều thứ ba là vương phi nghe nói tiểu thư nhan sắc xinh đẹp, mà tư chất lại thông minh thì vị tất đã chịu ở yên một bề vậy. Huống chi ngày nay trong vương phủ toàn thị con hiền dâu thảo danh tiếng thơm tho, nếu đem tiểu thư về thì vương phi lấy làm một sự hổ thẹn. Bởi vậy vương phi nghĩ đi nghĩ lại, chỉ còn một kế này là hơn.

Nàng Văn Cơ hỏi rằng:

- Còn một kế gì?

Sư cụ Trí Tu nói:

- Chỉ còn một kế tiểu thư nên quyết chí tu hành. Nếu tiểu thư cứ yên phận ở đây trong ba năm thì bấy giờ vương gia sẽ thân hành tới đây, cô cháu gặp nhau, lại được vui vẻ như xưa vậy. Tiểu thư ở đây, mỗi năm vương phi sẽ cấp cho nhà chùa năm trăm lạng bạc, biểu ấy hôm qua tôi đã nói để tiểu thư nghe.

Nàng Văn Cơ nghe xong thở dài một tiếng mà rằng:

- Có khó chi điều ấy! Nếu cô mẫu tôi đã muốn cho ở chùa thì tôi cắt tóc đi tu, phỏng có tiếc chi nữa!

Nói xong, liền đứng dậy, xoa bộ tóc mây, đến trước giá gương, ngắm nghía hồi lâu, trong lòng nghĩ xiết bao chua xót. Nàng thở dài nói:

- Vệ Văn Cơ ơi! Không ngờ nhan sắc đẹp tuyệt trần như thế này, mà kết cục lại đến cảnh đi tu ở chùa! Ta đâu cam chịu phụ bạc với phu quân ta thuở xưa cùng gã thô bỉ là Đồ Man Định Quốc kia, nhưng ta chưa hề dám phụ bạc Hùng công tử.

Sư cụ Trí Tu nói:

- Tiểu thư nghĩ lầm! Nếu tiểu thư đã có lòng luyện ái Hùng công tử thì có sao lại cùng Đồ Man Định Quốc đẹp duyên loan phượng, đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, chứ nếu như bông hoa theo chiều gió thổi thì chiếc thân phiêu bạt kia còn ra thế nào!

Nàng Văn Cơ nức nở khóc mà đáp rằng:

- Đó là lỗi tại thân mẫu tôi! Vì thân mẫu tôi cưỡng bách mà khiến tôi đến nỗi như thế! Thương xót thay cho thân mẫu tôi, dùng hết trăm phương nghìn kế, mà rút lại thì mưu gian có ngày bại lộ, cũng không thoát khỏi lưới trời.

Nàng Văn Cơ vừa nói vừa lấy kéo cắt tóc. Đầu xanh có tội tình gì, tóc mây một mớ, đã đau xót vì lưới đao oan nghiệt. Nàng thương thân tội phạm, liền ngắm nghía mà khóc òa lên. Tiểu Tam Chân chạy vào nói với sư cụ Trí Tu rằng:

- Bạch lạy sư cụ! Con đã châm đèn đốt hương để làm lễ thế phát cho Vệ tiểu thư đó!

Sư cụ vội vàng đi lên trên tam bảo trước. Tiểu Kính Viên chạy vào trong phòng, lấy một bộ áo nâu sồng của nhà chùa đem ra cho nàng Văn Cơ mặc. Khi nàng Văn Cơ cải trang xong, tiểu Tam Chân và Tiểu Kính Viên đều reo lên mà rằng:

- Quả là một sư cô ở trên thiên cung mới giáng hạ!

Bây giờ trên tam bảo đã rung chuông đánh trống, tiểu Tam Chân và Tiểu Kính Viên đều mở kinh quì đọc.

Nàng Văn Cơ rón rén đến làm lễ ở trước Phật đài. Khi làm lễ xong, nàng sụp lạy sư cụ Trí Tu mà rằng:

- Bạch lạy tôn sư! Tôn sư đã độ cho tôi được siêu thoát, tôi xin quyết chí tu hành từ đây.

Sư cụ Trí Tu đỡ nàng dậy mà bảo rằng:

- Vệ tiểu thư ơi! Bàn đạo này xin đặc pháp danh cho tiểu thư là Tam Tu, nghĩa là đã tu thì tu trọn ba kiếp: kiếp trước kiếp này và kiếp sau. Vệ tiểu thư ơi! Tội nghiệp của tiểu thư nặng lắm, tiểu thư nên dốc lòng sám hối! hai vị lang quân ở nơi chín suối, nay đang cau mày mà căm tức tiểu thư, lại còn bà thân mẫu cùng Từ di nương nữa. Trăm điều ngang ngửa, vì đâu nên nỗi nước này! Từ đây tiểu thư nên đoạn tuyệt trần tâm, may ra cửa Phật từ bi, sau này cũng sẽ được siêu thăng tịnh thổ. Đáng lẽ phải đại hội tăng chúng, mới được làm lễ thế phát, nhưng vì tiểu thư là con một nhà hầu tước, cho nên không theo lệ thường.

Nàng Văn Cơ chấp tay vào ngực mà tạ ơn sư cụ Trí Tu. Từ đó dốc một lòng ăn chay niệm Phật. Nàng Văn Cơ vốn tính minh mẫn, cho nên bao nhiêu kinh kệ, chỉ đọc qua một lượt là đã thuộc lòng. Nàng Văn Cơ dẫu ngày đêm niệm Phật, nhưng hiềm một nỗi lòng trần chưa dứt, đêm nào cũng giấc điệp mơ màng. Hoặc mộng thấy phu quân thuở xưa, hoặc mộng thấy Đồ Man Định Quốc, hoặc lại có khi mộng thấy cùng Hùng công tử chung gối loan phụng. Nào lúc thân mẫu là Lã thị đến kể lể những nỗi oan tình, nào lúc thì Từ di nương đến đòi phải đền mạng. Đêm nào cũng tinh thần mê mẩn, ngủ không yên giấc. Nàng Văn Cơ lại tự hỏi lòng, ruột đau như cắt, bỗng sực nghĩ mà kêu to lên rằng:

- Văn Cơ ơi! Nhà người chẳng những hại thân, lại hại đến bao nhiêu người, chẳng qua đều chỉ bởi cái mặt hoa da phấn này! Bây giờ đã cắt tóc đi tu thì còn tiếc gì cái dung nhan này mà không hủy bỏ đi, để khiến cho mỗi trần tâm phải đoạn tuyệt!

Nàng Văn Cơ nghĩ vậy, mới tay cầm một lưỡi dao con, xăm xăm đến trước giá gương, nghiêng răng rạch mặt ra, máu chảy đầm đìa xuống áo. Tiểu Tam Chân ở ngoài bước vào, trông thấy như vậy giật mình kinh sợ, hai tay ôm chặt lấy nàng Văn Cơ rồi giằng lấy lưỡi mà ném đi chỗ khác. Tiểu Tam Chân vừa ôm vừa kêu gọi đạo bà mau mau đến để cứu nàng!

Đạo bà nghe tiếng vội vàng chạy đến cứu, rồi lại thở dài mà than rằng:

- Sư cụ vừa mới đi vắng, mà không biết có sao Vệ tiểu thư lại làm như thế này? Trời ơi! Đầm đìa khắp người toàn những máu tươi vậy.

Đạo bà đi lấy tro rắc những chỗ máu rây ra đấy. Nàng Văn Cơ ngất người đi hồi lâu, bỗng lại tỉnh dần, cũng không biết gì là đau đớn. Nàng trông thấy tiểu Tam Chân đang ôm mình, mới thở dài một tiếng mà than rằng:

- Vì tôi lại để phiền lòng đến người! Tôi vì mối oan nghiệt mà đến nỗi này, cho nên tôi muốn hủy bỏ cái dung nhan này đi, để xin phát thế từ đây sẽ quyết một lòng tu hành.

Nói xong, ngồi dậy thay áo, rồi ra làm lễ trước Phật đài. Nàng vừa làm lễ lại vừa nức nở khóc mà khăn rằng:

- Lạy Phật! Lạy tổ! Tiểu Tam Tu này không dám tham cầu phú quý, chỉ xin quyết một lòng tu hành để mong chuộc lại những lỗi lầm xưa.

Từ đó nàng Văn Cơ chỉ chăm việc tụng niệm, không còn nghĩ ngợi chi nữa. Nếu Vệ Dũng Nga vương phi không thì kể ấy, bao giờ nàng Văn Cơ biết đổi lỗi sửa mình.

Khi sư cụ trở về biết việc nàng Văn Cơ huỷ bỏ dung nhan, mới sai người báo tin cho nhà Hùng vương biết. Vệ Dũng Nga vương phi thấy vậy, động lòng thương xót, Phi Loan quận chúa nghe nói, cũng gạt thẳm giọt châu. Phi Loan quận chúa cố gượng làm vui, để khuyên cho Vệ Dũng Nga vương phi được yên lòng. Nhưng khi trở về phòng riêng, nghĩ vẫn lấy làm áy náy. Phi Loan quận chúa nghĩ thầm: “Cứ như lời nàng Văn Cơ nói thì phu quân ta thật là một kẻ bạc tình. Người quân tử đã nói câu nào thì quyết không bao giờ đổi thay, có sao lại dùng lời ngọt ngào mà đánh lừa một người nữ tử”. Phi Loan quận chúa lẩm nhẩm nói một mình rằng: “Phu quân ta cùng ta sum họp trong một tháng nay, ta xem ra tính khí ôn hòa, và đối với ta có lòng luyến ái, không biết có sao đối với Vệ tiểu thư thì lại hững hờ nhạt nhẽo, coi như kẻ cừ thù”.

Phi Loan quận chúa nghĩ quanh nghĩ quẩn lại nói:

- Vệ tiểu thư ơi! Tiểu thư cũng không nên trách phu quân ta. Đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, một đời chồng trước đã chẳng ra gì, đến đời chồng sau lại thêm sự xấu xa, tài nào mà không khiến cho vương phi phải tức giận.

Phi Loan quận chúa đang ngồi ngẫm nghĩ thì bỗng có người khẽ lấy tai vỗ vào vai. Phi Loan quận chúa ngoảnh đầu nhìn lại, trông thấy Hùng Khởi Thần, vội vàng đứng dậy mà hỏi rằng:

- Phu quân về bao giờ thế? Mấy hôm nay có Lưu cữu phụ về, thiếp đã bẩm vương gia cùng vương phi, xin đến sáng ngày mai về thăm nhà, để bái yết Lưu cữu phụ.

Hùng Khởi Thần mỉm cười mà đáp rằng:

- Lưu cữu phụ có diện tâu thánh thượng về việc các nước thuộc ở Tây Vực, Đông Di và Bắc Nhung đều xin vào triều cống, thật là một sự “Thiên thu thịnh điển” vậy. Hiện nay triều đình đang trù tính việc nghênh tiếp, sự tốn phí ấy chưa biết trích vào khoản nào. Các quan triều thần xin vay tiền của dân, hoặc giảm các khoản chi tiêu về quân bị nhưng Doãn tướng công cùng phò mã Triệu Câu không nghe. Quan thương thư Tàn Sĩ Thăng thì định tăng thuế muối, nhưng chưa tâu xin. Hôm nay có đệ tứ công tử là Triệu Thụy về kinh, tình nguyện quyên cho công khó hai trăm vạn. Công tử thuật chuyện cho biết là trong bấy lâu nay vẫn lưu tâm kinh doanh về thương nghiệp, phát tài kể hàng mấy trăm vạn. Nay nghe triều đình có việc, vội xin quyên tiền để giúp. Thánh thượng nghe nói rất lấy làm mừng. Quận chúa ơi! một nhà Hoàng Phủ bao nhiêu những bậc anh tài! Tôi thiết tưởng quận chúa nghe được tin này, hẳn cũng phải vui lòng hả dạ.

Phi Loan quận chúa nét mặt tươi cười, rồi nói:

- Đời thánh quân vẫn thường có nhiều việc hay, nhưng cũng bởi cha mẹ thiếp biết hết lòng khuyên bảo con cái phải giữ trọn nghĩa vụ. Bây giờ phu quân về đây, đã vào bái yết cao đường chưa?

Hùng Khởi Thần liền cười mà đáp rằng:

- Đã! Có lẽ nào chưa bái yết cha mẹ mà đã vào thăm phòng!

Bấy giờ hai người cùng ngồi trò chuyện vui vẻ. Các nữ tỳ pha trà uống, Hùng Khởi Thần vừa cầm chén trà uống, lại vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng:

- Thế nào? Quận chúa đã vẽ được mấy bức tranh “Bách mỹ” rồi?

Phi Loan quận chúa nói:

- Tôi vừa mới vẽ phát mấy bức, nhưng bức tranh thái hậu thì thật khó vẽ lạ thường, tấm lòng trung hiếu, dấu nét bút nào cũng không có thể tả hết được. Vì thế mà tôi còn ngần ngại chưa dám hạ bút.

Hùng Khởi Thần lại cười mà đáp rằng:

- Quận chúa thật có đại tài, tôi chắc cũng là một bậc thiên tiên giáng hạ trần thế vậy. Nếu không thì có sao trung hiếu tiết nghĩa, giữ trọn mọi điều, mà lại có được nét bức thiên nhiên ấy. Kiếp tu xưa ví chẳng dày phúc nào đối với giá này cho cân!

Nói xong, dịch ghế lại gần, khẽ cầm lấy tay Phi Loan quận chúa, Phi Loan quận chúa nói:

- Phu quân hãy nghe tôi nói. Tôi còn có một sự nghi ngờ muốn hỏi phu quân.

Hùng Khởi Thần nói:

- Có việc gì? Xin quận chúa cứ nói cho nghe.

Phi Loan quận chúa tủm tỉm cười mà bảo rằng:

- Tôi nghe nói phu quân đứng đắn khác thường, giống tính Hùng quận chúa, thế mà trong một tháng nay, ở chốn khuê phòng, lúc nào cũng thấy phu quân cười đùa bồn chột. Thảo nào vương phi vẫn bảo phu quân là một người không được nghiêm trang.

Hùng Khởi Thần nói:

- Thế mới thật lạ! Tôi ở chốn khuê phòng thì hay cười đùa bồn chột, nhưng đi ra ngoài thì lúc nào cũng rất nghiêm trang. Còn như gia huynh tôi quận chúa biết đâu rằng trong khi ở chốn khuê phòng, lại không cười đùa bồn chột hay sao! Nếu quận chúa nghi tôi là người không nghiêm trang thì quận chúa hãy thử nghĩ đó mà coi; nhan sắc của Văn Cơ, thiết tưởng lại có phần hơn quận chúa, thế mà tôi cùng nàng gần gũi hơn nửa năm trời, nàng dùng hết cách tài tình để chiều chuộng hoặc cợt ghẹo tôi, tôi vẫn tro tro lòng sắt đá. Bởi vậy nàng mới nổi cơn tức giận tức giận mà xé rách tập tranh “Bách mỹ” này. Sau Lã thị lại dùng những lời thô bỉ đối với tôi, khiến cho tôi xót thân tủi phận, đã mấy lần muốn cắn lưỡi chết. Thời gian thấm thoát, bỗng chốc trong mười mấy năm trời, ngày nay mới được loan phượng đẹp duyên, một nhà sum họp, chẳng lẽ cứ bo bo như người ngậy đại mãi ru! Đã không là loài một thạch tất phải có tình sao quận chúa lại trách tôi điều đó!

Phi Loan quận chúa nói:

- Đối với việc nàng Văn Cơ, phu quân thật là tệ bạc! Phu quân đã hứa lời thề nguyện với nàng, có sao bây giờ lại đổi trắng thay đen, mà cưỡng bách nàng phải cắt tóc đi tu, khiến cho nàng luống chịu trăm cay nghìn đắng.

Nói xong, lại thuật những lời sư cụ Trí Tu cho Hùng Khởi Thần nghe. Hùng Khởi Thần nghe xong, lẩm nhẩm gật đầu rồi thở dài mấy tiếng mà rằng:

- Vệ Văn Cơ ơi! Năm xưa ta đã từng khuyên bảo nhà ngươi, sao nhà ngươi không biết nghe ta, ngày nay đã xảy ra cơ sự này, lại huỷ bỏ dung nhan mà đem lòng hối hận. Quận chúa trách tôi bạc hạnh, nhưng biết nàng Văn Cơ chẳng khác chi những phường liễu ngổ hoa tường. Đàn bà con gái dầu đến nhà thường dân cũng còn biết quý chữ “trinh” huống chi các bậc vương hầu tử đệ. Khi ở thành Kim Lăng, tôi vì việc nước nhà mà phải bày kế, có sao lại kể là những lời thệ hải minh sơn. Tôi dầu không bằng gia huynh tôi, nhưng thiết tưởng trong bọn nam nhi, trừ tôi ra không kể, chưa dễ đã được mấy người. Nếu quận chúa đem lòng nghi tôi thì thật là kiến thức hẹp hòi vậy.

Phi Loan quận chúa nói:

- Không phải tôi có lòng nghi phu quân đâu! Chỉ vì tôi sực nghĩ câu chuyện trước khi mười năm, tai biến bất thường, một nhà giam cầm, nhờ có lòng trung nghĩa của cao đường cảm thấu đến trời, khiến cho hai ta ngày nay lại được đẹp duyên cầm sắt. Ta nữ nào an hưởng phú quý mà chẳng nghĩ chi đến nàng Văn Cơ. Nhưng mỗi khi nhắc đến chuyện nàng thì vương phi ta lại hầm hầm nổi cơn tức giận, cho nên tôi không dám giải bày sau trước. Tôi thiết tưởng ta nên tâu xin với thái hậu giáng chỉ triệu nàng cho vào tu ở Tiểu Hoa Sơn, chẳng hay phu quân nghĩ thế nào? Nếu phu quân bằng lòng thì sáng mai tôi về thăm nhà, khẽ nói với thân mẫu tôi đề tâu thái hậu.

Hùng Khởi Thần cười mà khen rằng:

- Quận chúa thật là một người hiền đức, thiên hạ ít có! Đã không lấy điều lẽ nghĩa nghiêm trách nàng Văn Cơ, mà lại còn mở lượng nhân từ, nghĩ thương đến nàng. Việc ấy quận chúa hà tất phải đợi hỏi tôi trước mới được, cứ liệu lời mà bẩm với thân mẫu.

Nói xong, liền tháo mũ cởi áo, vào màn yên nghỉ. Sáng hôm sau, Phi Loan quận chúa bẩm với Vệ Dũng Nga vương phi, xin phép cho về thăm nhà. Phi Loan quận chúa nói:

- Dám bẩm vương phi! Nhân có Lưu cửu phụ con tiến kinh, xin vương phi cho con về thăm nhà, để được bái yết cửu phụ.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

- Ta nghe nói tiểu nữ nhà Lưu vương, người rất đoan trang diễm lệ, Lưu phu nhân đã định làm mối để gả cho nhị lang. Con về chuyện này, tất thế nào cũng uống được rượu mừng.

Phi Loan quận chúa về đến nhà Hoàng Phủ vừa gặp Lưu vương ở triều về. Phi Loan quận chúa sụp lạy mà rằng:

- Con là Phi Loan xin lạy chào cửu phụ!

Lưu vương mừng rỡ mà rằng:

- Sanh nữ ơ! Ta vẫn nghe tiếng con là người đã có tài học, lại giữ trọn một lòng tiết hiếu, bấy lâu nay xa cách bây giờ mới được gặp đây. Còn biểu muội con tên gọi Phương Anh kia, từ thuở nhỏ cũng có theo đòi bút nghiên, ta đem tới đây để chị em được cùng nhau trò chuyện.

Phương Anh tiểu thư ra chào Phi Loan quận chúa. Bây giờ Gia Tường công chúa gần đến tháng sinh, đang tĩnh dưỡng ở trong dinh phò mã. Phi Loan bẩm với Tô phu nhân và Lưu phu nhân, xin vào thăm Gia Tường công chúa. Hai phu nhân gật đầu cho đi. Trần Khanh quận chúa cùng mọi người cũng đi theo. Khi đến cửa dinh phò mã, các nữ tỳ trông thấy Phi Loan công chúa ai nấy đều lấy làm mừng rỡ. Chúng reo to lên mà rằng:

- Đại quận chúa nhà ta đã về!

Nói xong, vội vàng vào báo với Gia Tường công chúa. Gia Tường công chúa nghe báo, cũng mừng rỡ mà rằng:

- Cô nương nhà ta đã về! Mau mau ra mời vào đây!

Khi vào tới nơi, hai người cùng nhau truyện trò vui vẻ. Các nữ tỳ pha trà uống. Gia Tường công chúa cười mà bảo Phi Loan quận chúa rằng:

- Cô nương ơi! Phương Anh tiểu thư theo Lưu vương tới đây thật là một người sắc sảo lạ thường, so với Phật Châu tiểu thư (con Cao Bí) mới về làm dâu nhà ta đây, khác nào như xuân lan thu huệ một nhà sum họp vậy. Hôm trước tôi bẩm rõ với Lưu phu nhân muốn cho Phương Anh tiểu thư làm bạn cùng nhị thúc, dẫu nhị thúc dẫu có lớn hơn dăm bảy tuổi, nhưng trai tài gái sắc tưởng cũng đẹp đôi. Hôm nay cô nương về đây, cũng nên nói với cửu phụ, nếu cửu phụ bằng lòng thì nên tức khắc cho chọn ngày để làm lễ cưới.

Phi Loan quận chúa cười mà đáp rằng:

- Việc ấy tất thế nào cửu phụ tôi cũng ưng thuận.

Phật Châu tiểu thư nói:

- Nếu vậy thì còn gì hay cho bằng!

Phương Anh tiểu thư nghe nói nét mặt đỏ bừng, có ý hổ thẹn. Gia Tường công chúa mỉm cười rồi bảo Trần Khanh quận chúa rằng:

- Trần Khanh con ơi! Con đưa cô nương lên Tuyết Cầm Các để xem hoa đào nở.

Trần Khanh quận chúa vâng mệnh rồi tùm tùm cười, cầm tay Phương Anh tiểu thư mà dắt lên Tuyết Cầm Các.

Hồi thứ mười sáu (c)

Khi Phương Anh tiểu thư đi khỏi rồi, Phi Loan quận chúa mới nói với Gia Tường công chúa rằng:

- Thế mới biết thiên hạ cũng có nhiều người tuyệt sắc!

Gia Tường công chúa cười mà bảo rằng:

- Trong tập tranh “Bách mỹ” kia cô nương lại cần phải vẽ thêm một người ấy nữa!

Phi Loan quận chúa lại ân cần mà hỏi han các công việc trong nhà. Quận chúa nói:

- Thân mẫu tôi tất sang năm tiến kinh, có lẽ ngoại tổ phụ và ngoại tổ mẫu tôi cũng cùng đi, vì gặp tiết “Thiên thu đại thọ” của bà thái hậu.

Phi Loan quận chúa thuật đến việc nàng Văn Cơ đi ở chùa cho Gia Tường công chúa nghe. Công chúa thờ dài mà than rằng:

- Chẳng qua là nàng lại tự làm hại nàng đó. Đàn bà con gái lấy “Tứ đức” làm đầu, có sao nàng không biết giữ gìn tính hạnh. Nhưng đầu sao cũng là con một vị hầu tước mà để lưu lạc ở chùa, tất bị người ta dị nghị vậy.

Phi Loan quận chúa nói:

- Chính vì điều ấy mà tôi muốn tâu xin thái hậu rộng lượng mà đặc ân cho!

Gia Tường công chúa hỏi rằng:

- Cô nương muốn tâu xin thế nào?

Phi Loan quận chúa nói:

- Tôi muốn tâu xin thái hậu giáng chỉ cho nàng Văn Cơ được vào tu ở Tiểu Hoa Sơn.

Bây giờ Lưu Yến Ngọc phu nhân đang rối rít lo nghĩ về việc hôn sự cho Phương Anh tiểu thư. Phi Loan quận chúa hỏi:

- Thưa thân mẫu! Chẳng hay có chi mà thân mẫu phải lấy việc ấy làm lo nghĩ?

Lưu Yến Ngọc phu nhân nói:

- Con không hiểu! Số là việc này cứ phụ con (Trần Khanh) chẳng quản cố chi đến. bây giờ thành ra Tô phu nhân tức là nhà trai, mà ta đây tức là nhà gái thì thật rất phiền. Khi trước cưới con, còn có Tô phu nhân trông nom giúp ta được!

Phi Loan quận chúa cười mà thưa rằng:

- Thân mẫu chớ lo phiền! Ngày nay đã có con và em dâu con (Phật Châu tiểu thư) giúp thân mẫu chớ chi.

Phật Châu tiểu thư nói:

- Có đồ trang sức, nếu ngày nay không sắp kịp thì hãy đem của con mà đưa cho nhị tẩu dùng!

Phi Loan quận chúa nói:

- Cho sang bên nhà con lấy cũng được.

Tô Ánh Tuyết phu nhân cười mà bảo rằng:

- Thế ra còn ta thì chẳng ai giúp, lại chẳng biết đi giặt mượn vào đâu. Nhưng ta không ngại, hễ Lưu vương có phần nản oán trách câu gì thì ta nói là một mình ta, chỉ lo được như thế mà thôi.

Lưu Yến Ngọc phu nhân nói đùa rằng:

- các con nghe lời Tô mẫu nói, thật đã trây lười. au này Mạnh vương phi về, sắp lại khai một món tiền to vậy.

Lưu Yến Ngọc phu nhân nói xong, mọi người lại nhìn nhau cả cười. Nhà ngoài Lưu vương cùng mấy anh em phò mã Triệu Câu đã về. Doãn tướng công, Nguyễn tướng công, Tần thượng thư và Hùng vương cũng đều kéo đến cả. Người nhà bày tiệc, mọi người cùng ngồi vào ăn. Trong khi ăn tiệc lại có đem phường hát ở Lê Viên vào để diễn kịch. Lưu vương cả cười mà bảo rằng:

- Tôi đây vốn là vũ nhân thô lỗ, hay nói chân thật, không biết những giọng văn hoa. Lâu ngày cách xa, ngày nay gặp nhau, nên để nói chuyện vui, hà tất lại bày những trò múa hát.

Mọi người đều nói:

- Đã đành như vậy, nhưng một vị thân ông mới thì lẽ nhênh tiếp cũng nên phải trọng thể chứ sao!

Lưu vương cười mà đáp rằng:

- Tôi là người nào mà dám đương lễ trọng thể ấy! Nay tôi được cùng các bậc quốc thích hoàng thân sum họp một nhà, thật là vinh hạnh cho tôi, không biết thế nào mà kể cho xiết! Sáng mai tôi xin vào Tiểu Hoa Sơn bái yết Hoàng Phủ vương gia rồi lại trở về quê nhà vậy.

Doãn Thượng Khanh tướng công liền ngoảnh lại bảo phò mã Triệu Câu rằng:

- Cung kính không bằng theo mệnh. Lưu thân ông đã bảo như thế thì phò mã nên truyền bãi phường hát đi.

Phò mã Triệu Câu tức khắc truyền cho phường hát lui ra. Bấy giờ tiệc tan, mọi người trở vào thư phòng uống trà, lại cùng nhau kể lể những chuyện sau khi tương biệt.

Lại nói chuyện Phi Loan quận chúa ở nhà trong bảo Gia Tường công chúa rằng:

- Nàng Văn Cơ ngày nay đã biết sửa mình đổi lỗi, hủy bỏ dung nhan đi, để quyết chí tu hành, thế thì công chúa nên thừa cơ tâu xin với thái hậu, xin cho nàng được theo vào tu ở Tiểu Hoa Sơn. Nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng Ngọc Thanh tất cũng chẳng hẹp chi mà không cho nàng được nương thân ở đấy. Việc này chẳng những khiến nàng khỏi trầm luân tại nơi bể khổ, mà lại có thể che được những sự sỉ nhục cho nhà họ Hùng vậy.

Gia Tường công chúa đáp lại rằng:

- Đã đành như thế, nhưng thái hậu xưa nay vốn lấy chữ “trinh tiết” làm trọng. Nếu nghe biết những sự việc xấu xa của nàng Văn Cơ thì tất cũng hầm hầm nổi giận, chẳng khác chi Vệ vương phi vậy. Ấu là đợi khi tôi lâm sản đã mãn nguyệt rồi, bấy giờ sẽ thừa cơ tâu xin thái hậu.

Gia Tường công chúa nói chưa dứt lời thì bỗng có người bọc phụ khúc khích cười chạy vào mà bảo rằng:

- Dám bâm công chúa! Phương Anh tiểu thư bây đã thành ra người nhà ta rồi!

Phi Loan quận chúa cười mà bảo rằng:

- Đầu đuôi thế nào, mau mau nói lại chúng ta nghe.

Người bọc phụ nói:

- Vừa rồi Lưu phu nhân mời Lưu vương nói việc hôn sự Phương Anh tiểu thư với đệ nhị quận chúa. Lưu vương bằng lòng ngay. Lưu phu nhân lại xin chọn ngày làm lễ cưới. Lưu vương nói: “Gia quyến không có đây thì biết cưới ở đâu. Bấy giờ phu nhân đã là cô mẫu nó thì phải nhận làm nhà gái mà Lương phu nhân tức nhà trai, vậy cứ chọn ngày rồi cưới từ đông phòng sang tây phòng cũng được”. Lưu phu nhân mừng rỡ, đã nói chuyện với Lương phu nhân để sửa soạn làm lễ cưới đó.

Người bọc phụ nói xong, nét mặt tươi cười hơn hờ, Gia Tường công chúa cùng Phi Loan quận chúa đều lấy làm mừng rỡ. Cách mấy hôm sau, nhà Hoàng Phủ sửa soạn làm lễ thành hôn cho Phương Anh tiểu thư kết duyên với nhị lang Triệu Phụng. Câu chuyện trong khi tiệc mừng, toàn thị nói những lời trung hiếu. Lưu vương hỏi những công việc ở bên nước Cao Ly, Doãn Thượng Khanh tướng công đều thuật hết đầu đuôi cho biết. Lưu vương nghe xong liền nói:

- Nếu vậy thì Hùng Khởi Phụng thật là một bậc kỳ nam tử, chẳng kém chi các công tử con nhà Hoàng Phủ chút nào, không biết Hùng vương khéo tu thế nào mà đẻ được người con như thế. Doãn tướng công ơi! Phò mã Triệu Câu đang kể là bậc xã tắc thần. Nhị lang Triệu Phụng cũng là một tay trung dũng. Lại được tam lang Triệu Lân kia có nhiều mưu sâu kế lạ, mới biết dùng cái giỏ đựng thuốc mà đem được hoàng tử ở trong cung ra. Tứ lang và ngũ lang thì hiếu thuận lạ thường. Thế thì một nhà Hoàng Phủ đã chung đúc biết bao nhân tài vậy.

Hùng vương cũng tấm tắc khen ngợi mà rằng:

- Chẳng những thế thôi. Khi Mạnh vương phi bày mưu lập kế, buộc thư vào chân con chim quạ để truyền bảo cho anh em Triệu Phụng và Triệu Lân biết. Lại khi thái hậu lâm triều, các tờ chiếu thư một tay Mạnh vương phi khởi thảo cả. Đản bà như thế, thật khiến cho bọn tu mi nam tử ta phải hổ thẹn.

Nguyễn Long Quang tướng công nói:

- Mạnh vương phi thật là một người trí rộng tài cao, chẳng kém chi Khổng Minh thuở trước. Hãy xem như cái mưu “khổ nhục kế” ở chốn pháp trường, đủ biết là tay tài giỏi vậy.

Nếu không có cái mưu lạ ấy thì làm sao mà cứu thoát được Hùng vương đây và Vệ vương phi. Sử xanh chép đề nghìn thu, ai không khỏi ca tụng công nghiệp họ Hùng họ Mạnh và nhà Hoàng Phủ. Ngày nay nhị lang đã kết duyên cùng Phương Anh tiểu thư, còn tứ lang chưa thành gia thất, vậy tôi có một chút con gái cũng có ý muốn ngưỡng phan, chẳng hay phò mã Triệu Câu nghĩ thế nào?

Phò mã Triệu Câu mừng rỡ, vội vàng đứng dậy rót một chén rượu đầy mời Nguyễn Long Quang tướng công mà rằng:

- Tướng quân đã có lòng hạ cố thì anh em chúng tôi cảm tạ xiết bao. Chúng tôi xin bầm với cao đường để chọn ngày làm lễ.

Nguyễn Long Quang tướng công cầm lấy chén rượu uống. Lưu vương cười mà bảo Hùng vương rằng:

- Chỉ sợ chúng tôi đây lại phải làm môi nhân mà thôi.

Phò mã Triệu Câu lại rót rượu mời Lưu vương và Hùng vương làm chủ hôn. Tàn thượng thư cùng Hùng quốc cữu làm tá lễ. Nguyễn Long Quang tướng công cười mà bảo rằng:

- Đem chén rượu lớn lại đây, để tôi rót mời mỗi ngài một chén.

Hùng vương bảo Nguyễn Long Quang tướng công rằng:

- Cứ như ý tôi thiên nghĩ thì nên bảo phò mã Triệu Câu viết thư nói với Mạnh vương phi để thương nghị cùng Doãn thân ông mà làm lễ cưới tại Vân Nam rồi qua sang năm sẽ theo Mạnh vương phi cùng tiến kinh một thể.

Nguyễn Long Quang tướng công nghe nói vui cười mà rằng:

- Vương gia nghĩ rất phải! Như thế thì được tiện việc cả cho hai nhà!

Tàn thượng thư cười mà bảo rằng:

- Đã đành rằng tiện, nhưng trong một năm trời tứ huynh ở kinh mà tân nhân ở Vân Nam thì cầu Ô Thước bắc sao cho được.

Nhị lang nói:

- Đã chọn được giai ngẫu như thế thì chậm trễ cũng càng hay, chứ có hề chi!

Hùng Khởi Phượng mỉm cười mà hỏi rằng:

- Nếu vậy thì có sao quốc cữu lại nóng về việc chọn ngày làm lễ cưới.

Nhị lang nói:

- Việc ấy tự ý Lưu mẫu muốn cho tôi chóng thành, chứ không phải ở tôi vậy.

Lưu vương cũng cười mà rằng:

- Việc ấy chỉ có tôi là chẳng lo nghĩ chi cả, nghiêm nhiên được một ông đồng sàng giai tể vậy.

Mọi người nghe nói đều cả cười. Bấy giờ Lưu vương lại hỏi Hùng vương rằng:

- Khoản tiếp sứ thần các nước, chẳng hay triều đình xử trí ra thế nào?

Hùng Khởi Phượng nói:

- Việc ấy chúng tôi đã tâu với thánh thượng rằng: “nếu ngày nay lập riêng nhà công quán cho đủ sứ thần các nước ở thì tổn phí không biết đường nào, vậy tạm lấy mấy nơi vương phủ để khoản tiếp sứ thần các nước, mà giảng chỉ cho sứ thần các nước biết rằng mỗi vị vào thành, chỉ được đem theo mấy chục người hầu mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều phải đóng tại ngoài quan ải cả, như thế thì chẳng những công khó bớt sự tổn phí, mà quân dân cũng khỏi phải phiền nhiễu. Thánh thượng hiện đã phê chuẩn, chẳng hay các ngài nghĩ thế nào.

Hùng vương nín lặng không nói, Doãn Thượng Khanh tướng công và Nguyễn Long Quang tướng công đều mừng rỡ mà rằng:

- Nếu vậy hay! Quốc cữu thật là có tài “kinh thiên vĩ đại”, bọn lão hủ này không thể theo kịp! Việc này chẳng những bớt sự tổn phí, mà lại khiến cho sứ thần các nước biết những nơi kiên trúc tráng lệ của nước ta.

Lưu vương khen rằng:

- Hùng quốc cữu thật đáng gọi là một tay lương tá.

Tàn thượng thư cũng cười mà nói rằng:

- Tôi đã được biết Hùng quốc cữu xưa nay vốn là một bậc tài cao trí rộng hơn người.

Khi tiệc tan rồi, mọi người đều cáo từ lui ra. Lưu vương giữ Hùng vương ở lại, để đêm hôm ấy hai người truyện trò cùng nhau. Mấy anh em phò mã Triệu Câu lui vào nhà trong, đem những lời Nguyễn Long Quang nói thuật lại cho Tô phu nhân và Lưu phu nhân nghe. Hai phu nhân đều mừng rỡ mà rằng:

- Thế mới biết duyên trời đem lại thì dầu xa xôi muôn dặm cũng thành ra sum họp một nhà.

Sáng hôm sau, Triệu Lân theo Lưu vương và Hùng vương vào Tiểu Hoa Sơn để thăm Hoàng Phủ Thiếu Hoa. Ba người đều ăn mặc thường phục, chỉ có mấy đứa đồng tử theo hầu. Phò mã Triệu Câu đã sai người báo trước cho địa phương quan phải ra nghênh tiếp. Đường đi cách kinh thành trong ba ngày trời.

Khi gần tới nơi, Triệu Lân trở phía trước mặt mà bảo rằng:

- Thắng phía trước mặt, trông có một dãy tường vàng kia, tức là chỗ thượng hoàng ở tu đó!

Triệu Lân vừa nói vừa dừng cương xuống ngựa. Bỗng thấy có một người cười ngựa ra đón, vỗ tay cả cười mà rằng:

- Đêm qua tôi nhìn hoa đèn, đết ngay là hôm nay có người đến thăm tôi vậy. Tôi xin kính chào Hùng vương và Lưu vương. Triệu Lân chấp tay vái chào mà rằng:

- Con xin kính chào thân phụ!

Mấy người cùng nhau do cửa đông môn tiến vào. Nguyên chỗ ấy có ba cửa, cửa giữa chỉ khi nào thượng hoàng ngự giá ra vào thì mới được mở; cửa về phía tây thì để khi nào các quan văn võ triều thần đến thăm

thượng hoàng; còn về cửa phía đông thì đi thẳng vào chỗ Hoàng Phủ Thiếu Hoa ở. Bấy giờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương vào trong trai phòng cùng ngồi. Trong trai phòng không trần thiết chi cả, chỉ có mấy cái giường tre ghế gỗ mà thôi. Lưu vương thấy vậy lắm nhâm gật đầu mà rằng:

- Cách tự phụng đơn sơ thế này thì thật quả nhiên là một bậc rất cao thượng!

Hùng vương cười mà bảo rằng:

- Mới cùng nhau cách biệt chưa đầy một năm, mà trông khí sắc đã quả nhiên là một người mộ đạo. Chẳng hay công tu luyện của vương gia những thế nào?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp rằng:

- Tôi chẳng có công tu luyện chi cả, chỉ hàng ngày ra vườn cày cuốc trồng hoa vun trúc mà thôi. Có lúc thì cả ngày ngủ say, có lúc suốt đêm xem sách, như ơn thánh thượng, di dưỡng tuổi thọ mà hưởng phúc thanh nhàn, nào dám nói chi đến sự đạo được vậy.

Hùng vương cười mà bảo rằng:

Vương gia chớ nói dối tôi. Nếu không có công tu luyện sao được như thế!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Thật không dám nói dối, chẳng qua chỉ tĩnh hết trần tâm thì trong lòng tự khắc thấy được khoan khoái.

Lưu vương nói:

- Tôi cũng ưa cảnh thanh nhàn lắm. Bấy lâu nay sở dĩ chưa dám cáo lão về điền lý là vì còn muốn báo đáp ơn trời bể của triều đình, ngày nay thiên hạ thái bình, tôi muốn tâu xin thượng hoàng cho tôi được trở về quê nhà vậy.

Hùng vương nói:

- Tôi đến bái yết thượng hoàng lần này rồi cũng tâu xin trở về quê nhà.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Hùng vương thì khóc lòng xin về được. Số là hôm trước thượng hoàng có phán bảo rằng: "Hiện nay Doãn tướng công, Nguyễn tướng công và Mạnh tướng công đều xin cáo về, trong triều trừ Tề vương không kể, còn thì toàn thị là các quan trẻ tuổi cả, vậy cần phải có một vị lão thành đứng đầu mới được". Tôi tâu xin thượng hoàng giữ Hùng vương lại, thượng hoàng rất lấy làm vui lòng, định hôm nào về cung, sẽ bảo thiên tử không phê chuẩn cho Hùng vương cáo.

Hùng vương nghe nói, nét mặt buồn rầu mà đáp rằng:

- Hai vợ chồng tôi hàng ngày mong mỏi được trở về quê nhà, để cùng tiêu dao sơn thủy, nay vương gia tâu xin một câu như thế thì tôi làm sao mà xin được cáo về. Hoàng Phủ vương gia ơi! Vương gia thì biết vui thú cảnh thần tiên, mà để cho vợ chồng tôi không được thanh nhàn, lòng nào lại nở như thế, há chẳng bắt công lắm ru!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cười mà đáp rằng:

- Vương gia chớ lấy làm lạ! Ngày nay thiên tử mới phục vị, các nước ngoài đến cống, chính là lúc quan yếu của triều đình đó. Lệnh lang hầu tể giỏi, nhưng quốc chính chưa từng trải, tất phải trông cậy có vương gia giúp đỡ thì trong ngoài mới được trị an. Còn như vợ chồng tôi, tội ác đã nhiều, mặt nào mà đứng ở chốn triều đường, vì thế nên tránh cho xa, chứ không phải dám mơ tưởng về sự thần tiên vui thú.

Lưu vương cười mà rằng:

- Hoàng Phủ vương gia khiêm tốn quá!

Triệu Lân lại đem việc hôn nhân của Phương Anh tiểu thư cùng nhị lang Triệu Phụng thuật cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe. Triệu Lân nói:

- Dám bẩm thân phụ! Đêm hôm làm lễ cưới, xin mời thân phụ về nhà!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói có ý mừng rỡ, vội vàng đứng dậy vái chào Lưu vương mà bảo rằng:

- Thế ra quanh quẩn một nhà, tình thân ái lại càng thêm mật thiết. Bấy giờ năm đứa con tôi, bốn đứa có vợ rồi, chỉ còn đứa thứ tư vẫn chưa thành hôn!

Hùng vương cười mà bảo rằng:

- Xin chớ nóng nảy! Người phúc hậu tự nhiên đã có việc đem đến.

Nói xong, liền thuật chuyện cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết rằng Nguyễn Long Quang tướng công đã hứa gả nữ tôn cho tứ lang. Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ bội phần mà rằng:

- Nếu vậy thì còn gì hay bằng! Hôm nay ta nên uống bữa rượu thật say, vừa mừng thân ông, lại vừa tạ người mai mối vậy.

Nói chưa dứt lời thì có người nhà vào bẩm rằng:

- Bẩm vương gia! Vương gia truyền bày tiệc ở Vọng Xuân đình, hiện đã sửa soạn xong cả rồi.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa đứng dậy, mời mọi người ra Vạn Xuân đình uống rượu. Tam lang là Triệu Lân rót rượu, trước mời Hùng vương và Lưu vương, sau mời Hoàng Phủ Thiệu Hoa.

Các thứ mỹ vị gia hào, bày la liệt ở trên án, chung quanh nhà thì cỏ thơm hoa lạ, nhạc múa oanh ca, cảnh sắc trông thật khác thường, phẳng phất như một nơi thiên cung nguyệt điện. Hùng vương thấy vậy khen ngợi mà rằng:

- Một nơi an tĩnh thế giới như thế này, ở cũng sướng đời, không biết khéo tu từ bao giờ mà ngày nay được hưởng phúc thanh nhân ấy.

Nói xong lại uống luôn mấy chén rượu đầy, Lưu vương cũng vui vẻ mà rót rượu uống. Tình chí thân trong mười năm trời, bây giờ mới lại gặp nhau thì mừng rỡ kể sao cho xiết! Khi uống rượu xong, Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại đưa đi xem các nơi danh sơn thắng cảnh. Cách mấy hôm sau, bỗng thấy Triệu Lân chạy vào với Hoàng Phủ Thiệu Hoa bẩm rằng:

Dám bẩm thân phụ! Tứ đệ con nay đã đến để bái yết thân phụ đó!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy tứ lang là Triệu Tường bước vào, Triệu Tường sụp xuống đất lạy. Hoàng Phủ Thiệu Hoa trông thấy động lòng thương xót, đỡ dậy mà ân cần hỏi han. Tứ lang Triệu Tường lạy chào Hùng vương và Lưu vương, rồi cùng Triệu Lân làm lễ tương kiến. Bấy lâu xa cách, ngày nay gặp gỡ, kể sao xiết nỗi bi oan. Hoàng Phủ Thiệu Hoa bảo ngồi, tứ lang Triệu Tường vội vàng bẩm rằng:

- Dám bẩm thân phụ! Tô mẫu và Lưu mẫu sai con mời thân phụ về ngay!

Hoàng Phủ Thiệu Hoa cười mà hỏi rằng:

- Gọi ta về có việc chi?

Lưu vương vừa cười vừa nói:

- Vì việc hôn lễ của các con, nên mời về để lo tính giúp đỡ chăng.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Việc ấy hà tất cứ phải tôi về mới được.

Tứ lang Triệu Tường nói:

- Số là cữu tổ phụ con đã tạ thế rồi.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa cùng Hùng vương và Lưu vương đều kinh ngạc mà hỏi rằng:

- Từ bao giờ thế!

Tứ lang Triệu Tường nói:

- Hôm qua con sang thăm cữu tổ phụ, bỗng nghe báo có biểu thúc tẩu (con dâu Doãn Thượng Khanh) về, ẵm tiểu công tử đến để cữu tổ phụ đặt tên. Cữu tổ phụ trông thấy, cả cười mà rằng:

- “Ai ngờ Doãn Thượng Khanh ngày nay lại còn có cháu trai, cũng là một sự lạ lùng vậy!” Cữu tổ phụ cười sảng sặc hỏi lâu rồi bỗng tạ thối hậu. Cả nhà xúm lại cứu chữa không được. Bây giờ Tô mẫu và Lưu mẫu đều sang nhà họ Doãn để lo tính tang sự, xin mời thân phụ về ngay.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa khóc mà bảo rằng:

- Năm trước cữu phụ ở Cao Ly về triều, ta mới được trong mấy ngày trò chuyện sum họp ai ngờ ngày may đã thành ra người thiên cổ rồi! Bây giờ ta tức khắc về trước, còn các con ở đây đến sáng mai sẽ theo Hùng vương và Lưu vương cùng về.

Nói xong, truyền người nhà thắng ngựa rồi tức khắc đi ngay. Buổi chiều hôm ấy, hai anh em Triệu Lân mời Hùng vương và Lưu vương ăn cơm. Hùng vương bỗng thở dài mà than rằng:

- Mới vừa vui vẻ lại bỗng xót thương! Con ta cùng Doãn tướng công đi sứ Cao Ly trong mười năm trời, nếu không nhờ có mưu sâu trí rộng của tướng công thì con ta cũng khó lòng đã được về nước.

Lưu vương cũng phàn nàn thương tiếc Doãn tướng công mà rằng:

- Đi sứ trong bấy lâu, vừa mới về nước thì đã tạ thế!

Mọi người tỏ ý buồn rầu, chỉ ăn cơm mà không uống rượu. Khi ăn cơm uống trà xong, Hùng vương và Lưu vương hỏi chuyện tam lang Triệu Lân cùng tứ lang Triệu Tường về những nỗi sau khi tương biệt.

Triệu Lân cùng Triệu Tường cũng kể hết đầu đuôi mọi việc về trước cho nghe. Tứ lang Triệu Tường khóc mà nói với tam lang Triệu Lân rằng:

- Tài trí như anh, thiết tưởng cũng ít có! Ngày nay chưa bao nhiêu tuổi đầu mà hai mái tóc đã điểm hoa râm, thế mới biết cái nỗi khổ tâm cho những người tận trung báo quốc vậy. Còn như em đây, văn đã vô tài, võ lại bất lực, nhưng trông thấy huynh trưởng hàng ngày luyện tập binh mã thì cũng phải gia công cố sức, trù tính lương tiền để lo về việc chi dụng, gọi là một chút báo đền, không ngờ sau lại mong ân triều đình ban thưởng tước hàm, triệu về kinh thành, khiến cho em càng thêm hổ thẹn.

Hùng vương và Lưu vương bảo tứ lang Triệu Tường rằng:

- Tứ lang chó khiếm tốn quá! Nếu chi dụng không đủ thì lấy chi mà lo việc cần vương. Huống chi ngày nay tứ lang lại bỏ một món tiền to để quyền trợ cho nước, việc ấy khiến cho các nước ngoài nghe tiếng đều phải kính phục vậy.

Hùng vương và Lưu vương đi ngủ trước, hai anh em Triệu Lân cùng Triệu Tường lại còn ngồi nói chuyện với nhau cho đến suốt sáng. Sáng hôm sau, Hùng vương và Lưu vương cũng dậy sớm, rồi cùng nhau lên ngựa trở về kinh thành, đi thẳng đến Doãn tướng phủ. Khi tới nơi, trông thấy một lá cờ trắng phất phới ở trước cửa phủ, người ra vào tấp nập đông như kiến. Lại nghe nói thánh thượng ở đây vừa về. Hùng vương và Lưu vương cùng hai quốc cữu xuống ngựa đi vào trong phủ, thay mặc đồ tang phục, rồi đến trước linh sàng để làm lễ bái yết Doãn tướng công. Hùng vương khóc lóc kể lể những công việc trong khi Doãn tướng công đi sứ ở nước Cao Ly, mọi người chung quanh ai nghe cũng phải cảm động lòng thương xót. Hiếu chủ là Doãn Thượng Chí ra lạy tạ Hùng vương và Lưu vương, vì thương xót quá độ mà đi đứng không vững, phải có người đỡ. Hoàng Phủ Thiệu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương ngồi, tam lang Triệu Lân cùng tứ lang Triệu Tường thì đứng ở hai bên. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại thuật chuyện thượng hoàng viếng tang cho Hùng vương và Lưu vương nghe.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa nói:

- Vừa rồi thánh thượng ra viếng tang, khóc thương thảm thiết. Lại giáng chỉ gia phong cho làm Lỗ quận thượng trụ quốc, và cho con cháu đời đời nối tập tước. Có ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tự điền. Lại phái lục phẩm văn võ quan hai người hàng ngày phải giúp việc tang lễ, và cho một số hai vạn lạng để là tiền tử tuất. Thượng hoàng và thái hậu muốn ra viếng khóc, thánh thượng phải can ngăn mới thôi. Sáng hôm nay thánh thượng ra đây, có cả ba vị vương tử cùng Đông cung hoàng thái tử đi theo thánh thượng lại hỏi đến tiểu công tử mới đẻ, rồi ẵm lên trên lòng, khóc mà bảo rằng: “Trẫm chúc mong nhà ngươi sau này lớn lên, lại làm trụ thạch cho nước, cũng noi theo được lòng trung thành của tổ phụ ngày nay.” Thánh thượng hỏi đã đặt tên gì chưa thì tôi phải thuật rõ để thánh thượng biết rằng Doãn tướng công chưa kịp mệnh danh cho, phút bỗng tạ thế. Thánh thượng lại phán rằng: “Doãn tướng công tài cao học rộng, lại là người tận trung báo quốc, trẫm mong ngày sau cháu lại giống như ông, vậy trẫm đặt tên cho là Doãn Thiệu Tiên.”

Hùng vương và Lưu vương đều nói:

- Chúng ta được gặp gỡ một vị thánh quân như thế, tưởng cũng may mắn lắm thay!

Mấy người trò chuyện hồi lâu thì người nhà dọn cơm, Hoàng Phủ Thiệu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương cùng ngồi vào ăn. Khi ăn cơm xong, Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại nói với Lưu vương rằng:

- Việc tiện nghi câu hôn, hôm trước lệnh muội (Lưu Yến Ngọc) đã có ước định đến ngày mồng hai này. Ngày nay tôi bỗng có tang, không tiện dự lễ, vậy đến hôm ấy đã có lệnh muội chủ trương, cũng là chí thân trong một nhà, xin cữu huynh tha thứ cho.

Lưu vương đáp rằng:

- Tôi nguyên là kẻ vũ phu, đ lạm dụng vào hàng chí thân, thật lấy làm vè vang lắm. Vương gia đã là bậc tu hành đạo đức, xin chớ nói những câu khách sáo ấy.

Hùng vương cũng cười mà bảo rằng:

- Đã là chỗ chí thân, không nên dùng những câu khách sáo.

Hùng vương cáo từ về phủ, còn Lưu vương thì về lại nhà Hoàng Phủ để nói chuyện cùng Lưu Yến Ngọc phu nhân. Lưu Yến Ngọc phu nhân nói cho Lưu vương biết rằng mọi sự đều đã hoàn hảo cả. Phò mã Triệu Câu cũng đã viết thư về Văn Nam để nói với Mạnh vương phi. Đến ngày mồng ba là ngày định làm lễ cho Phương Anh tiểu thư kết hôn cùng nhị lang Triệu Tường. Hôm ấy lại vừa gặp hôm có sứ thần các nước đến, mấy anh em phò mã Triệu Câu đang bận về việc nghênh tiếp, thành ra hôn sửa soạn đủ rồi mà tân lang vẫn chưa thấy về. Buổi chiều hôm ấy, Hùng Khởi Thần đến mừng, thuật chuyện cho Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân biết rằng thái hậu đã giáng chỉ cho nàng Văn Cơ vào tu ở Tiêu Hoa Sơn.

Hai vị phu nhân nghe xong, đều nói:

- Nàng Văn Cơ còn mặt mũi nào. Khi vào đến Tiêu Hoa Sơn mà trông thấy nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng Ngọc Thanh thì thiết tưởng hổ thẹn không biết thế nào mà kể cho xiết. Hùng Khởi Thần cười mà đáp rằng:

- Cứ như lời thân mẫu tôi nói chuyện thì Lưu Diễm Tuyết và Hạng Ngọc Thanh cũng rủ lòng thương xót mà đối với nàng Văn Cơ rất tử tế.

Lưu Yến Ngọc phu nhân thấy nhị lang Triệu Tường mãi không về, nóng lòng sốt ruột mà rằng:

- Bây giờ biết làm thế nào? Hôn lễ đã chọn ngày hôm nay, nếu vậy thì thật là lỡ việc! Nghe nói các nước ngoài đến cống, còn hơn một tháng nữa mới tới nơi, không biết có sao mà hôm nay thành linh lại đến như thế?

Hùng Khởi Thần nói:

- Đi đường bề thường thường nhờ về sức gió. Hễ gặp gió thuận, mỗi ngày đi được mấy nghìn hải lý, nếu không thì hàng năm, bảy năm chưa đi đến nơi. Bây giờ cát kỳ đã lỡ, chẳng hôm nay thì hôm khác, chứ có hề chi, phản nản làm chi cho thêm vô ích!

Tô Yến Tuyết phu nhân nói:

- Hôm nay lễ nghi đã sửa soạn đủ cả, đổi ngày làm sao cho tiện. Quốc cữu nên tâu với thánh thượng cho nhị lang hãy tạm về làm lễ hợp cẩn rồi sau lại đi.

Hùng Khởi Thần mỉm cười mà đáp rằng:

- Nhưng tôi muốn đổi hôm khác, khiến cho tôi cũng được uống rượu mừng.

Lưu Yến Ngọc phu nhân nói:

- Khi nào triều đình vô sự rồi, ta sẽ sửa một tiệc rượu để mời quốc cữu.

Hùng Khởi Thần nói:

- Nếu vậy để tôi xin vào triều tâu với thánh thượng.

Nói xong, vội vàng lên ngựa đi ngay. Đợi trong hồi lâu nữa cũng chưa thấy về, Tô Ánh Tuyết và Lưu Yến Ngọc phu nhân đều lấy làm bối rối. Bỗng nghe báo tân lang đã về, hai phu nhân ngoảnh ra đã trông thấy nhị lang Triệu Tường bước vào, đầu đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, lại có đeo một thanh bảo kiếm bên mình. Triệu Phụng nói với hai phu nhân rằng:

- Hôm nay có sứ thần các nước đến, đang lúc nguy nghi, cho nên mấy anh em chúng con về không được. Sau thánh thượng nghe nói hôm nay là ngày cưới của con, bắt tất dĩ mới cho về.

Nói xong, vào làm lễ bái thiên địa, rồi lại mời các bậc tôn trưởng ngồi để bái tạ. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân đều từ chối mà rằng:

- Ngày nay Mạnh vương phi chưa về tới đây, chúng ta không dám nhận lấy.

Bấy giờ hai vợ chồng cùng nhau giao bái, rồi vào động phòng làm lễ hợp cẩn. Khi làm lễ sắp xong thì bỗng lại có nội giám đến triệu. Triệu Phụng vội vàng lên ngựa đi ngay. Cách ba hôm sau, sứ thần các nước đều xin cáo từ về, mấy anh em phò mã Triệu Câu bấy giờ mới được trở về phủ. Gia Tường công chúa lại sinh được một cậu con trai. Hoàng Phủ Thiếu Hoa sau khi đưa ma Doãn tướng công rồi, lại theo thượng hoàng trở về chốn cũ. Lưu vương cũng từ biệt con gái rồi trở về phiên bang.

Nàng Hạng Ngọc Thanh tâu với thái hậu, xin cho nàng Lý Hoa Khôi ở Xuân Vân viện được thoát tịch, rồi gả cho Tô Thành. Lý Hoa Khôi cảm kích không biết đường nào. Thời giờ thẩm thoát, Phương Anh tiểu thư và Phật Châu tiểu thư đều sinh con trai. Hưng Bình công chúa cũng sinh được một trai một gái.

Năm sau tiết “Thiên thu thánh đàn” của bà thái hậu, Mạnh Lệ Quân ơ Vân Nam cùng hai vợ chồng tứ lang Triệu Tường đều tiến kinh, thật là lan huệ sum họp một nhà vậy. hôm làm lễ “Thiên thu thánh đàn”, thái hậu cho tất cả gia quyến nhà họ Hùng và nhà Hoàng Phủ đều được vào dự tiệc tại trong cung. Phi Loan quận chúa dâng tập tranh “Bách mỹ” để chúc thọ. Thái hậu xem xong, rất vui vẻ.